

TRANG TRANG

*Nghe kể
tuong tư*




Quang Văn

vh NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HỌC

Mục lục

- Chương 1: Kế Mưu Chồng Chất
- Chương 2: Giang Nam Đấu Pháp
- Chương 3: Lửa Thiêu Tướng Phủ
- Chương 4: Mẫu Đơn Tranh Sắc
- Chương 5: Thả Địch Về Phương Bắc
- Chương 6: Liên Hoàn Kế
- Chương 7: Nội Giác Vô Song
- Chương 8: Không Thể Nhẫn Nhin
- Chương 9: Hoàng Tước Theo Sau
- Chương 10: Cố Tình Dàn Trận Giả
- Chương 11: Thế Trận Hoàn Hảo
- Chương 12: Kinh Thành Đại Loạn
- Chương 13: Giả Chết Tìm Đường Sống
- Chương 14: Cha Ăn Thịt Con
- Chương 15: Cha Con Hội Ngộ
- Chương 16: Tới Vùng Miêu Vực
- Chương 17: Tương Kế Tựu Kế
- Chương 18: Bị Ép Hòa Thân
- Chương 19: Mỗi Người Một Mưu
- Chương 20: Hai Nước Giao Tranh
- Chương 21: Trước Thả Sau Bắt
- Chương 22: Đem Thân Làm Mồi Nhử
- Chương 23: Tương Tư Mưu

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 1: Kế Mưu Chồng Chất

Đông qua xuân đến hạ về thu sang, chẳng phải em cố tình khó dễ, là trái tim em tha thiết muốn tìm chàng.

Tháng bảy, sen mùa hạ đẹp lung linh.

Sau cơn mưa sớm mai, thăm sen trên sông Cù Phù ngoài kinh thành tốt tươi mơn mớn. Những giọt sương đêm còn sót lại lăn tròn trên phiến lá sen, nhìn đám sen trắng sen hồng mơn mớn tươi xanh thật khiến người ta hận mình không được đắm chìm trong đó để quên đi oi nóng ngày hè.

Văng vẳng xa xa vọng lại câu hát:

“Cù Phù giang mênh mang sen ngát

Vội vàng thuyền nhỏ hái sen tươi

Ta chọn gạo sen ủ hũ rượu

Mến tặng ca ca uống thử chơi

Muội muội...”.

Tiếng hát như luồn trong hoa lá, sau đó từ đầm sen vọng ra tiếng cười đùa lạnh lớt, hình như những cô gái hái sen đang trêu chọc cô nương vừa hát khúc tình ca.

Đỗ Hân Ngôn hẹn Đình Thiển Hà bên bờ sông Cù Phù.

Chàng đến sớm nửa canh giờ, một mình dạo bước giữa thoang thoảng hương sen, lắng nghe khúc hát văng vẳng xa xa, nghĩ đến nụ cười của Đinh Thiển Hà mà lòng ngây ngất.

Không lâu sau, con thuyền nhỏ rẽ lá sen tiến lại phía bờ. Ba cô nương vẫn vừa cười đùa vừa chống con thuyền đầy ắp hoa lá sen cập bờ. Cả ba cô gái đều đội nón trúc che nắng, vải xanh che kín nhìn không rõ mặt. Ba cô cùng mặc áo nền xanh hoa trắng, loại áo các cô gái hái hoa vẫn hay mặc, một chiếc tạp dề hoa thắt ngang eo thon, mang vẻ phong tình làm mê đắm lòng người rất riêng.

Vào tới bờ, ba cô vẫn chưa rời đi ngay. Một cô lấy ra ba cái bát to bằng gốm thô, bắc cái nồi đất trên bếp lửa, đổ ra bát cháo vừa nấu cùng lá sen tươi, rồi bày ra một đĩa đậu phụ nhự, ba người nói cười chuẩn bị ăn sáng.

Cháo lá sen thơm nức khiến Đỗ Hân Ngôn bất giác ứa nước miếng. Ham thích khí trời thanh tân sau cơn mưa buổi sớm, Đỗ Hân Ngôn vội cười ngựa đến sông Cừ Phù, chưa kịp ăn sáng, giờ bụng đói cồn cào. Thấy ba cô nương hái sen hoạt bát, cháo lá sen ngát hương, Đỗ công tử không ngăn nổi lòng mình bước đến cười hỏi: “Các cô nương nấu cháo thơm quá, tại hạ không thể cầm lòng, không biết có thể mua một bát không?”.

Không trung lại lạnh lạnh tiếng cười con gái, các cô then thùng dồn đẩy nhau. Cuối cùng cô nương bạo dạn nhất đứng dậy, cầm theo mấy chiếc lá sen và một cành sen hồng đặt bên bờ sông, đổ một bát cháo để lên trên, rồi vẫn cúi đầu vội vã lên thuyền. Chiếc thuyền nhỏ lại mất hút giữa đầm sen, lúc này cô gái mới lên tiếng: “Mời công tử!”.

Tiếng cười rộ lên, Đỗ Hân Ngôn loáng thoáng nghe được một câu: “Công tử tuần tú quá...”, chàng cũng bật cười.

Cầm cành sen hồng lên, bên trên vẫn đọng vài giọt sương buổi sớm, chàng

đưa lên mũi người, tận hưởng không khí tươi đẹp vô ngần của buổi sớm mai. Đợi đến khi Đỗ Hân Ngôn đưa bát cháo lá sen lên miệng thổi, thử một ngụm xong, mặt chàng đổi sắc, phì vọt ngụm cháo ra, bước chân còn suýt chút nữa hụt cả xuống đầm sen, tiếng cười cũng đã mất hút giữa đám sen.

Đỗ Hân Ngôn cười vang, đáp: “Cháo sen ba đậu[1] của các cô nương hương vị đặc biệt, tại hạ xin lĩnh tấm lòng”.

[1] Theo tài liệu cổ, ba đậu vị cay, tính nóng, rất độc, là loại thuốc xổ mạnh. Ăn nhầm ba đậu có thể dẫn đến tử vong.

Tiếng nói chứa đầy nội lực, vang vọng trên sông Cừ Phù hồi lâu không dứt. Lá sen lay động như những bàn tay bé xíu của trẻ con. Đỗ Hân Ngôn nhìn mãi mà chẳng thấy bóng dáng con thuyền nhỏ, cứ như là mấy cô gái hái sen chưa từng xuất hiện ở đây.

Đỗ Hân Ngôn mặt đầy nghi hoặc quay lại bờ, sau lưng vang lên tiếng vó ngựa vội vã, một bóng đỏ ào tới. Đinh Thiển Hà váy áo đỏ tươi nháy xuống từ lưng con ngựa tía, vẻ mặt xấu hổ: “Tiểu Đỗ, ta ngủ quên mất”.

Đưa nàng càn sen hồng, Đỗ Hân Ngôn mỉm cười: “Không sớm không muộn, vừa đúng lúc”.

Đinh Thiển Hà hít thật sâu hương sen thơm, không đoán nổi vẻ mặt của Đỗ Hân Ngôn, không rõ người này không giận hay là giận mà không muốn cho nàng biết, trong lòng thầm mắng cái kiểu nho nhã rơm, phong độ thối nghìn năm không đổi của Đỗ Hân Ngôn, nhưng vẫn cười híp cả mắt, cảm thấy nói một câu dễ nghe vẫn hơn: “Cảnh ở đây thật đẹp, sáng sớm lại ít người. Tiểu Đỗ chọn địa điểm lần nào cũng tuyệt!”.

Mặt sông lại rộ tiếng cười. Đỗ Hân Ngôn khẽ chau mày nhìn về phía đó, chiếc thuyền nhỏ đã cập bờ bên kia, ba cô nương hái sen đã lên bờ. Một cô

còn nhìn về phía bên này, cố ý giơ nôi cháo ban nãy lên cao để Hân Ngôn nhìn cho rõ, sau đó ném thẳng nôi xuống sông, phúi tay rồi mới dương dương tự đắc bỏ đi.

Đỗ Hân Ngôn bỗng trợn mắt, cách cả con sông Cừ Phù chàng vẫn nhìn thấy cánh tay trắng nõn nà của cô gái hái sen, rõ ràng không phải tay của người lam lũ. Vì khúc tình ca hay vì tâm trạng đợi chờ mà chàng đã sơ hở bỏ qua điều này? Chàng bình thản nói với Đinh Thiển Hà: “Mặt trời đã cao quá đầu rồi, chúng ta đi chỗ khác thôi”.

Tháng mười, lá phong như lửa.

Phía tây kinh thành có một ngọn núi tên Lạc Phong, là điểm đến ngắm lá phong mỗi độ thu về. Nhà họ Đỗ có một tòa biệt viện ở ngay chân núi này.

Đỗ Hân Ngôn thích nhất là cảnh thu nơi biệt viện, lại đúng lúc có mấy ngày phép không phải đi ứng mao[2] bèn dẫn theo thư đồng đến đây ở.

[2] Thời xưa, ở chốn công quyền cứ đến giờ Mão phải điểm danh nên gọi là ứng mao.

Nắng thu ấm áp, chim chóc véo von, lá phong đỏ rực khẽ rơi trong gió, gác lại những việc bận rộn chốn quan trường, chỉ có ở đây, Đỗ Hân Ngôn mới cảm thấy lòng dạ rồi bời toan tính thường ngày có được chút ít thanh thoi.

Chàng lấy ống tiêu ra thổi khúc Cổ sát u cảnh. Tiếng tiêu thanh nhã, ẩn hiện giữa rừng. Đang lúc thả hồn vào khúc nhạc, từ phía rừng trúc bên ngoài biệt viện bỗng vang lên tiếng đàn phụ họa.

Tiếng đàn bay trong không trung, âm trầm khoáng đạt mà kỳ ảo. Tinh thần Đỗ Hân Ngôn phấn chấn hẳn lên khi gặp được tri âm, tiếng đàn và tiếng tiêu hòa quyện cực kỳ ăn ý.

Đỗ Hân Ngôn thấy mình như đang bay giữa bạt ngàn rừng núi, ngẩng lên thấy bầu trời cao rộng, cúi xuống là sơn thủy hữu tình, vạn vật trong tầm mắt trở nên nhỏ bé, trong lòng rộng mở. Tiếng tiêu vừa dứt, tiếng đàn cũng ngưng. Chàng vội vã ra khỏi rừng phong để gặp gỡ người vừa hòa điệu với mình.

Trong rừng trúc, một chiếc trướng quây bằng sa trắng không biết được dựng từ lúc nào, bên trong thấp thoáng bóng một người con gái áo trắng, giống như một nàng tiên ẩn hiện giữa sương mù, không nhìn rõ mặt, chỉ có cảm giác siêu phàm, thoát tục.

Đỗ Hân Ngôn đi đến bên trướng, chắp tay cười nói: “Tài đàn của cô nương thật là tuyệt kỹ, Đỗ Hân Ngôn xin đáp lễ”.

Trong màn vọng ra một giọng nói lạnh như băng, khiến người khác không dám tiếp lời: “Mạo muội hòa khúc, mong công tử lượng thứ. Tiểu nữ không gặp người lạ, xin công tử hãy về cho”.

Nói xong thì tự pha trà cho mình.

Đỗ Hân Ngôn giật mình, khuôn mặt thoáng một nụ cười hứng thú.

Chàng là cháu ruột của Đức phi, là em họ của Đại hoàng tử, phụ thân Đỗ Thành Phong là chỉ huy sứ. Mười bảy tuổi thi đỗ bảng nhãn, được hoàng thượng coi trọng, hai mươi tuổi đã trở thành tri sự lục phẩm trẻ nhất Giám Sát Viện. Lại thêm tướng mạo thanh tú, phong lưu lắm của.

Chàng đối xử với nữ nhi cực kỳ dịu dàng, cho dù với a hoàn phẩm cấp thấp nhất cũng không quên thể hiện phong độ của mình.

Vì thế Tiểu Đỗ Kinh Thành đi đến đâu cũng đều nhận được sự yêu thích của các cô nương, những cô nương muốn dò la hành tung của chàng để được “tình cờ” gặp chàng nhiều không kể xiết. Hôm nay bị người xua đuổi, Đỗ

Hân Ngôn bất giác nghĩ tới hai chiêu giả vờ từ chối và thả để bắt. Nhưng tiếng đàn khi này đã khiến chàng mê mẩn, chỉ muốn nhìn thấy khuôn mặt của cô nương gảy đàn, thế nên vẫn mặt dày không chịu đi.

“Hương trà thanh nhẹ, chắc là trà Thanh Sơn Lục Thủy của Thục Trung. Lại thoang thoảng mùi hương của trúc, búp trúc vừa hái buổi sớm cho vào đun nước, được bảy phần thì vớt ra bỏ đi, rồi lấy nước đó hãm trà. Non xanh nước biếc hương trúc thơm, cô nương thật có nhã hứng”.

Nghe những lời ấy, động tác của cô gái trong màn có chậm đi, nhưng vẫn không nói gì thêm.

Đỗ Hân Ngôn cũng không thấy giận, khẽ cười đáp: “Người hương biết mỹ nhân, vẻ đẹp này giống như hoa lan nơi đáy cốc, thật khiến người ta quên đi thế tục. Kiêu ngạo cự tuyệt từ ngàn dặm, lạnh lùng xa cách lại càng hay”.

Cô nương hừ một tiếng, quay người vén rèm sau lưng bỏ đi, cao ngạo nói vọng ra từ sau những lớp màn: “Nghe nói Tiểu Đỗ Kinh Thành phong nhã, đối đãi với nữ nhi dịu dàng lễ độ, hà tất phải lẳng nhăng ở đây đánh mất phong độ của mình? Trà của ta đắng lắm, Đỗ công tử không uống nổi đâu!”.

Đỗ Hân Ngôn nghe thế liền dừng bước, nhưng ánh mắt vẫn lộ rõ vẻ hiếu kỳ. Đúng là cô nương này không có ý với chàng, cái kiêu thấy người mà muốn tránh cho thật xa của cô gái khiến Đỗ Hân Ngôn bất giác xoa cằm, không ngờ chàng lại không thể lọt vào mắt cô nàng? Nhưng mà, giai nhân đã vô ý, đương nhiên chàng cũng không cố ép cho mất hứng.

Cách một tấm màn che, cái bóng trắng mảnh mai đó càng lúc càng xa rồi mất hút giữa rừng trúc. Đỗ Hân Ngôn mỉm cười, lẩm bẩm: “Đắng thật sao?”.

Chàng bước tới vén tấm màn trắng, bên trong có một chiếc bàn, trên bàn có một chiếc đàn, nhìn qua đã biết chỉ là một chiếc đàn bình thường. Có thể

dùng chiếc đàn này gảy ra những thanh âm cao minh như vừa rồi, chứng tỏ rằng tài nghệ của cô gái này không hề tầm thường.

Trong màn còn đặt một chiếc bếp lò, trên bếp là ấm nước đang sôi, bàn trà có mấy chiếc bát uống trà bằng sứ mỏng màu trắng vẽ thêm vài lá trúc, vô cùng tinh tế.

Những vật dụng của cô nương này đều không hề bình thường. Đỗ Hân Ngôn thành thơi ngồi xuống, lấy nước pha trà, rót trà ra bát, hương thơm bay khắp. Chàng đưa lên ngửi, hương thơm của trúc lẫn với hương đẳng của trà Thanh Sơn Lục Thủy quấn quanh đầu mũi, nước trà màu vàng tươi trong vắt.

Đỗ Hân Ngôn nhớ lại tiếng đàn, càng không nhẫn nại được thêm, uống cạn bát trà. Nước trà vừa vào miệng, chàng đã phì vọt ra, muốn tìm nước súc miệng thì chỉ có mỗi ấm nước đang sôi sùng sục trên bếp.

“Hoàng liên?!”[3]. Vẻ mặt Đỗ Hân Ngôn khổ sở như sắp khóc đến nơi, miệng vẫn há hốc vì đẳng, vọt vãi thi triển khinh công bát bộ truy thiên, thân thủ nhanh như chớp, thoáng cái đã mất hút, đúng là không thể uống nổi.

[3] Hoàng liên tính hàn, vị rất đắng, Đông y chủ yếu dùng để chữa bệnh đường ruột.

Mãi đến khi nhét đầy miệng đường, ngọt đến muốn đau răng, Đỗ Hân Ngôn bỗng nhớ đến bát cháo ba đậu của cô gái hái sen.

Tháng sáu ăn cháo ba đậu, tháng mười uống trà hoàng liên. Rốt cuộc những cô nương này là ai?

Đỗ Hân Ngôn tha hồ dùng mật thám của Giám Sát Viện, tin tức nhận được khiến chàng vô cùng kinh ngạc.

“Ngày hai mươi sáu tháng mười, thiên kim của Thâm tướng dẫn theo đầy

tớ đến núi Lạc Phong ngắm lá phong, ngày mồng một tháng mười một mới trở về”.

Lẽ nào người chơi khăm chàng chính là thiên kim của Thẩm tướng?

Ngày gảy đàn hòa khúc chính là hôm Thẩm tiểu thư rời đi? Vậy thì trước đó không chỉ một lần nàng ta đã nghe tiếng tiêu của chàng. Đợi đến ngày về mới gảy đàn, có phải vì chơi khăm chàng nên mới rời đi? Nhưng chàng không quen biết tiểu thư của Thẩm tướng, tại sao nàng ta lại làm như vậy với chàng?

Đỗ Hân Ngôn suy nghĩ một hồi, cuối cùng cũng nghĩ ra một việc.

Hội thơ kinh thành, tiết đập thanh[4] tháng ba. Tài tử giai nhân tụ hội hồ Mạc Sâu bên ngoài kinh thành.

[4] Tiết đập thanh: Là tục dạo bộ và du ngoạn ngoại thành vào mùa xuân ở Trung Quốc thời cổ. Lúc này vạn vật tươi mới, mưa thuận gió hòa, muôn loài sinh sôi nảy nở, khiến tinh thần con người phấn chấn, vui tươi phấn khởi.

Trong hội thơ, nhân lúc cao hứng Đỗ Hân Ngôn đã đề một câu thơ: “Phương phi xuân rơi lệ/ Thiển hà hạ khoe hương”. Thế là thành câu chuyện để những người rồi việc thêm thắt thành Tiểu Đỗ Kinh Thành nhận định, Đinh Thiển Hà, ái nữ của Võ Uy tướng quân còn hơn cả Thẩm Tiểu Phi, ái nữ của tể tướng đương triều.

Tiểu thư Thiển Hà của nhà họ Đinh thường cưỡi con ngựa tía, phong độ oai nghiêm, dung mạo xinh đẹp, ai gặp cũng say mê. Thẩm Tiểu Phi lớn lên chốn khuê phòng kín đáo, không gặp gỡ ai. Vì nhã nhặn hiền dịu nên được hoàng hậu và hoàng quý phi vô cùng yêu mến. Một câu: “Tiểu thư khuê các phải như tiểu thư nhà họ Thẩm!”, liền nổi danh hơn Đinh Thiển Hà.

Đinh Thiển Hà chưa từng gặp mặt Thẩm Tiểu Phi đã bị phê xuống xếp

sau tất nhiên không phục. Thiển Hà tính tình thẳng thắn, không quen với kiểu e thẹn của các quý cô. Nàng cười ngửa ra ngoài, xuất đầu lộ diện nên thường bị phụ thân giáo huấn, nhìn Thẩm Tiểu Phi mà học. Đình Thiển Hà càng thêm tức giận liền kể khổ với bạn thanh mai trúc mã Đỗ Hân Ngôn.

Tất nhiên là Đỗ Hân Ngôn cũng đã tìm đủ lời hay ý đẹp để khuyên can, trong lúc cao hứng đề thơ cũng là để lấy lòng Đình Thiển Hà, vô tình đắc tội với Thẩm Tiểu Phi.

Nghĩ lại việc này, biết sai là do mình, Đỗ Hân Ngôn cũng chỉ biết cười trừ.

Hai tháng nữa trôi qua, những bông tuyết mùa đông đã phủ kín cả kinh thành. Đúng là tiết trời thích hợp để hâm rượu ngắm tuyết.

Đỗ Hân Ngôn dẫn theo thư đồng Tín Nhi đến thẳng Tích Thúy Viên. Giang hồ đệ nhất kiếm khách Vệ Tử Hạo gửi thư nói rằng Tích Thúy Viên xuất hiện một cầm sư có ngón đàn tuyệt kỹ.

Nghe thấy hai tiếng cầm sư, Đỗ Hân Ngôn không thể ngồi yên. Hôm đó hòa khúc nơi biệt viện, giai điệu đẹp đẽ của bản hòa khúc đàn tiêu vẫn du dương mãi trong lòng, chàng chỉ mong lại tìm được cao thủ có thể kết hợp với tiếng tiêu của mình nên đã nhờ Vệ Tử Hạo kiếm tìm cao thủ gảy đàn.

Đỗ Hân Ngôn cũng thường mượn cớ công vụ đến thăm hỏi Thẩm tướng. Vừa mới nói một câu tán thưởng vẻ đẹp của hoa viên tướng phủ, Thẩm tướng đã nghiêm mặt nói: “Hậu hoa viên của tướng phủ ngoài lão phu ra không cho phép bất cứ nam nhân nào bước vào, không biết Đỗ đại nhân làm thế nào mà biết được vẻ đẹp của hoa viên?”.

Tất nhiên là Đỗ Hân Ngôn không thể nói rằng mình trèo tường nhìn trộm Tú Lâu, nên chỉ có thể làm ra vẻ mặt sùng kính nhất có thể, ưỡn lưng nịnh

not: “Hạ quan thường đi qua bên ngoài hậu hoa viên tường phủ, thấy hoa thơm bướm lượn, ẩn hiện bóng trúc xanh, dây leo lan rộng trên tường, trong lòng thầm đoán, tướng gia phẩm chất cao thượng, bố trí hậu hoa viên hẳn cũng thanh nhã không ai sánh bằng”.

Thẩm tướng hừ một tiếng, rồi không truy hỏi gì thêm.

Đến khi Đỗ Hân Ngôn đi qua tường bao của hậu hoa viên lần nữa, tường bao đã bị xây thêm ba thước ngói xanh, bịt kín những hoa tươi trúc xanh và cả dây leo ở bên trong. Đỗ Hân Ngôn hừ mũi một tiếng, cảm thấy Thẩm tướng thật nhỏ nhen, lại không nhìn được cười, xây tường cao lên ba thước thì có thể chặn được chàng sao?

Tường cao không ngăn được Đỗ Hân Ngôn, nhưng cũng từ đó trở đi, chàng không còn được nghe tiếng đàn réo rắt du dương như tiếng nhạc trời nữa. Đỗ Hân Ngôn thất vọng vô cùng.

Từ hôm đó trở đi, Đỗ Hân Ngôn chú tâm tìm cao thủ gảy đàn. Hôm nay dẫn theo Tín Nhi vui vẻ đến Tích Thúy Viên để nghe cầm sư mới đến gảy đàn, yêu cầu chính khúc Cổ sát u cảnh. Tiểu Đỗ Kinh Thành đến, cầm sư tất nhiên phải nể mặt. chẳng bao lâu, có thị nữ dẫn chàng vào một hoa viên nhỏ.

Tuyết trắng bay đầy trời, hoa mai đỏ nở trên cành. Trong mái đình giữa vườn đốt một bếp lửa, đặt ghế gấm, bốn bên vây lụa chắn gió. Một tấm bình phong tứ quân tử mai lan cúc trúc đặt ở ghế sau, che đúng tầm nhìn.

Không lâu sau, chàng nhìn thấy hai bóng người mờ mờ ảo ảo hiện ra phía sau tấm bình phong.

Trong lòng Đỗ Hân Ngôn trào dâng một cảm giác rất đặc biệt, chàng thoáng mong bóng cầm sư kia chính là Thẩm Tiểu Phi, chỉ muốn đá bay tấm bình phong đang chắn mất tầm nhìn kia để nhìn cho rõ, nhưng ngoài mặt vẫn

giữ vẻ thờ ơ uể oải ngồi bên bếp lửa, ra vẻ không quá hứng thú.

Tiếng đàn vừa cất lên, cảm giác quen thuộc ủa về. Trống ngực Đỗ Hân Ngôn đập thành thạch, chàng nhìn chăm chăm vào trong đình, cuối cùng thì đứng lên.

Một giọng nói thoáng giống giọng nói nơi rừng trúc, mang vẻ lạnh lùng xa cách nghìn trùng cất lên: “Công tử xin dừng bước, tiểu nữ không gặp người lạ”.

“Nếu ta muốn gặp thì sao?”.

Một thoáng yên lặng phía sau tấm bình phong, giọng nói uyển chuyển như nước chảy: “Trà của tiểu nữ đang hầm đấy”.

Đỗ Hân Ngôn khẽ nhướn mày, chàng lại không muốn vào nữa, cười to đáp: “Vào miệng thì đắng, nhưng càng lâu càng cảm thấy ngọt”. Chàng lại ngồi xuống, bảo Tín Nhi đem ra một bình rượu. “Lần trước tiểu thư đi vội quá, tại hạ đã uống của tiểu thư một bát trà, muốn mời lại tiểu thư chung rượu, không biết ý tiểu thư thế nào?”.

Chàng mở nắp đậy, hương rượu ngào ngạt, ánh mắt vẫn nhìn chăm chăm vào sau tấm bình phong.

Quả nhiên, người con gái đó từ tốn đáp: “Rượu phần lá trúc xanh, phải uống bằng bát ngọc trắng. Vô Song, đem bát ngọc trắng ra đây”.

“Ha ha, tiểu thư quả nhiên hiểu nhiều biết rộng, đúng là rượu phần lá trúc xanh, phải uống bằng bát ngọc trắng”. Đỗ Hân Ngôn vốn định thử đối phương, nay thấy nàng ta cũng có hiểu biết về rượu, thì ánh mắt càng tăng phần hứng thú.

Một người ăn mặc như thị nữ bước ra từ sau bức bình phong, dung nhan

kiêu diễm vô cùng, bước đi dịu dàng uyển chuyển, chỉ là thần thái có đôi chút lạnh lùng, khuôn mặt như được tạc từ tảng băng. Đỗ Hân Ngôn ngậy ra, thị tỳ đã đẹp đến nhường này, chủ nhân còn quốc sắc thiên hương đến chừng nào?

Vô Song đem ra hai cái bát ngọc trắng, rót rượu vào. Sắc rượu xanh nhạt càng làm nổi bật màu ngọc trắng, thanh tân, mẫn nhãn. Vô Song lạnh lùng nhìn Đỗ Hân Ngôn, để chàng chọn trước. Đỗ Hân Ngôn tươi cười, bê một bát rượu lên.

Phía sau tấm bình phong, cô gái cầm bát rượu Vô Song đưa đến, chậm rãi nói: “Sao công tử lại biết ta đang ở Tích Thúy Viên?”.

“Chứ không phải là đại tiểu thư của Thẩm gia biết là tại hạ sẽ đến Tích Thúy Viên sao?”.

“Tiểu Đỗ Kinh Thành quả nhiên cơ trí hơn người, vừa đoán đã trúng ngay”. Thẩm Tiểu Phi lạnh lùng đáp lời, “Bên ngoài đồn đại tiểu thư nhà họ Thẩm nhã nhặn hiền dịu, là tiểu thư khuê các không bước chân ra đến ngoài, những điều đó đều là giả. Thực ra ta rất nhỏ nhen, kẻ nào đắc tội ta, ta quyết đáp trả cho bằng được”. Nói xong, Thẩm Tiểu Phi uống hết bát rượu: “Rượu này hơi lạnh, không hợp với tiết trời này!”.

Đỗ Hân Ngôn nghe nàng thẳng thắn thừa nhận như thế, thấy nàng thật quang minh lỗi lạc. Được mỹ nhân đối đãi như vậy, có ăn chút ba đậu, uống chút hoàng liên cũng không hề gì. Tự mình đề thơ vô lễ trước nên giờ chàng không giận Thẩm Tiểu Phi. Chàng uống cạn bát rượu, đứng dậy chấp tay: “Đỗ Hân Ngôn vô ý đắc tội tiểu thư, tại hạ xin nhận lỗi ở đây”.

Vừa dứt lời, bụng chàng bỗng đau quặn. Đỗ Hân Ngôn thầm mắng mình lại mắc mưu, nén đau phi thân vọt qua, chân đá tấm bình phong, chỉ nhìn thấy bóng Thẩm Tiểu Phi mặc áo lông chồn màu trắng vén tấm lụa rời đi, chàng giơ tay ra chụp lấy, tức thì trước mắt ánh kiếm sáng lóa, là Vô Song ra chiêu

không hề nề tình. Đỗ Hàn Ngôn bụng đang đau quặn, đành phải lùi về phía sau.

Vô Song cũng chẳng dây dưa, hừ một tiếng rồi quay đầu bỏ đi, lạnh lùng ném lại một câu: “Thấy tiểu thư nhà chúng ta cũng uống nên tương rượu không có độc sao? Tiểu thư nhà chúng ta đã uống thuốc giải trước rồi. Ngốc”.

Đỗ Hàn Ngôn ngậm nguyên cục tức, trừng trừng nhìn theo ba cái bóng mỹ miều dần dần biến mất khỏi tầm mắt. Chàng ôm bụng ngồi xuống, cố đẩy một hơi xuống đan điền ép độc ra ngoài, mất khoảng thời gian một tuần trà, mới nhổ ra được một ngụm máu đen. Đợi đến khi Vệ Tử Hạo cười hi hi bước vào, Đỗ Hàn Ngôn đã chẳng còn lòng dạ nào mà uống rượu thưởng tuyết nữa.

Trở về phủ, Đỗ Hàn Ngôn lệnh cho chú Quý quản gia chuẩn bị lễ vật quý giá đưa đến tướng phủ, ngôn từ khẩn thiết muốn chuộc lỗi với Thẩm Tiểu Phi. Nhưng khi trở về, chú Quý mặt đầy xấu hổ chuyển lời của tướng phủ: “Nam nữ khác biệt, tự ý nhận quà của người khác là vi phạm lễ giáo. Tiểu thư nhà ta hiểu biết phép tắc, quyết không quen với hạng người phong lưu như Đỗ đại nhân, hà cớ gì lại đến đây nói lời xin lỗi”.

Đỗ Hàn Ngôn không hề tức giận mà lại bật cười, cảm thấy đại tiểu thư nhà họ Thẩm thật là thú vị.

Trong ngoài bất nhất, lời nói hành động bất nhất, mà vẫn có thể cao giọng hùng hồn?!

“Chú Quý không vừa ý với ta sao?”. Đỗ Hàn Ngôn nhìn sổ lễ vật bị trả về.

Chú Quý nghiêm mặt đáp: “Người ta là thiên kim tiểu thư của tướng phủ chứ đâu phải mấy cô gái ở Liễu Càng. Thiếu gia hồ đồ làm thơ hủy hoại thanh danh của người ta, người ta cay nghiệt thế cũng phải”.

Đỗ Hàn Ngôn lim dim mắt, chú Quý trước nay vốn luôn bênh vực chàng,

từng này tuổi đây là lần đầu tiên chàng thấy chú nói những lời không khách khí. Việc này không thể nhẫn nhịn được. Chàng đã chấp tay xin lỗi mà Thẩm Tiểu Phi lại dám cự tuyệt thế này!

Đỗ Hân Ngôn cảm thấy như có lửa đốt trong lòng, nhưng ngoài mặt vẫn tươi cười.

Hai ngày sau, tư liệu về Thẩm Tiểu Phi đã đặt trên bàn trong thư phòng của Đỗ Hân Ngôn, chàng xem đi xem lại từng chữ từng câu trong đó.

Đêm đó, đèn trong thư phòng của Đỗ Hân Ngôn sáng đến tận sớm mai.

Hoa tuyết rơi khắp vườn, loang lổ con đường nhỏ.

Trong vườn, gần chỗ tường bao có một chiếc xích đu, trên mặt gỗ tuyết dày cả tấc. Thẩm Tiểu Phi ôm lò sưởi cuộn mình trong chiếc áo khoác lông chồn bạc dày sụ, khuôn mặt mất hút sau chiếc khăn quàng cổ tuyết nhung, chỉ hở ra đôi mắt phượng. Đôi mắt rất có thần, con ngươi đen láy, khiến cho lòng trắng cũng ánh sắc xanh, giống như thứ rượu trong vắt đứng trong loại đồ sứ thượng hạng nhất, lại như bầu trời xanh trong vắt không một gợn mây trên nền tuyết trắng không vương bụi bẩn.

“Tiểu thư, bên ngoài lạnh, cẩn thận nhiễm lạnh!”. Rõ ràng là lời nói quan tâm nhưng từ miệng Vô Song thì chẳng hề có chút ấm áp. Vô Song mặc một chiếc áo bó không tay màu xanh nhạt càng làm nổi bật thân hình mảnh mai, tay cầm một thanh kiếm dài, hai má đỏ ửng vì lạnh, giống như một đóa u lan lặng lẽ tỏa hương.

“Người vào trước đi, trong phòng hơi than, ta ở đây cho thoáng”. Tiểu Phi vẫn đứng im, giọng nói vọng ra từ trong chiếc khăn quàng cổ mềm như nước chứ không lạnh lùng như lúc nói chuyện với Đỗ Hân Ngôn.

Vô Song hơi sững ra, lồng ngực khẽ phập phồng, ánh mắt thoáng tia bất

lực. Cô không khuyen nhũ gì thêm, cùp mắt xuống, đứng yên bên cạnh Tiểu Phi.

Ánh mắt Tiểu Phi lộ nụ cười giảo hoạt. Nàng chậm rãi đi tới chỗ xích đu đưa tay gạt tuyết, ngoài móng tay còn hơi hồng, hai bàn tay trắng như tuyết. Tiểu Phi ngồi lên xích đu, hai chân khẽ đạp, xích đu đưa đi đưa lại. Gió thổi lông trên áo khoác và khăn quàng bay bay, nàng hắt hơi rồi cười hỏi: “Vô Song, ta lại hại người bị phạt, chắc người hận ta lắm nhỉ?”.

Vô Song tỏ vẻ lãnh đạm, mím môi không nói, như thể Tiểu Phi đang nói những chuyện không liên quan gì đến mình.

Tiểu Phi bỗng thấy chán, nàng xuống khỏi xích đu, chẳng thèm nhìn Vô Song mà đi thẳng vào Tú Lâu.

Vô Song lặng lẽ theo sau Tiểu Phi, đến tận chân lầu, Tiểu Phi đột nhiên quay lại nói: “Vô Song, bảo vệ một người người ghét, có đáng không?”.

Vô Song ngẩng lên, bình tĩnh nhìn Tiểu Phi, chậm rãi nhả ra một từ: “Đáng!”.

“Chỉ vì đã cứu mạng người nên người cứ như một đứa ngốc mà nghe theo lời của hã, chẳng lẽ người không oán hận một chút nào sao?”.

“Nhận ơn một lần trả ơn cả đời”.

“Người có bảo hã cứu người đâu? Hã tự ra tay thì liên quan gì đến người? Cùng lắm là sau này người cũng cứu hã một mạng, chứ ngày ngày ở đây bị ta giày vò như thế này sao?!”.

Vô Song nhìn Tiểu Phi, cuối cùng thở dài nói: “Tiểu thư ích kỷ bạc bẽo, tất không hiểu được đâu”.

Tiểu Phi bực bội đáp lời: “Người không vì mình trời chu đất diệt! Vô Song, đừng nói với ta những chuyện nhân nghĩa đạo đức đó. Ta chỉ muốn xem xem rốt cuộc hăn có thể chiều lòng ta đến mức nào, mang người ra làm dao thử, cũng là do người tự chuốc lấy”.

Tiểu Phi nhắc váy rào bước lên lầu, đi tới cửa khuê phòng ở gác hai thì nghe thấy giọng nói lãnh đạm của Vô Song: “Ngoài bản thân mình, chẳng lẽ tiểu thư chưa từng vương vấn ai sao?”.

Bước chân Tiểu Phi bỗng nặng như đeo chì, thẩn thờ dừng lại. Tuyết đã ngừng rơi, ánh nắng ấm áp chiếu khắp hậu hoa viên, không còn cả tiếng gió, tĩnh lặng khác thường.

Nàng chưa từng vương vấn ai sao? Những ngày này nàng lúc nào nàng cũng nhớ nhung một người.

Sông Cừ Phù, bóng dáng chàng chấp tay sau lưng thấp thoáng qua kẽ lá sen, tà áo xanh bay bay trong gió sớm, khuôn mặt ánh mắt tươi cười.

Núi Lạc Phong, tiếng tiêu du dương khắp không trung, đêm đêm vang vọng bên tai.

Nàng khẽ rung mình, bàn tay luồn trong tay áo cảm lò sưởi tay mà vẫn cảm thấy lạnh. Tiểu Phi nhìn Vô Song, bĩu môi nghĩ, thà phụ hết người trong thiên hạ, cũng không thể có lỗi với bản thân.

Tết Nguyên Tiêu.

Đêm đẹp nhất năm ở chốn Kinh Thành.

Tiểu Phi thấy thị tỳ Yên Nhiên đã thay áo mới, khuôn mặt không giấu nổi niềm vui. Nhưng, nàng không muốn đi, nàng rất muốn biết, nàng không đi, Tam hoàng tử Duệ sẽ làm gì nàng.

Hai năm trước bên cạnh nàng chỉ có mình Yên Nhiên hầu hạ. Hai người hứng khởi đi chơi Tết đèn, mãi mê xem đèn, quay lại mới biết lạc nhau. Nàng đứng dưới một chiếc đèn hoa sen, cũng chẳng lo lắng gì, định bụng xem xong sẽ tự đi về phủ. Ngay sau đó Tam hoàng tử Duệ anh tuấn lịch lãm đã diễn vở gặp gỡ tình cờ hộ tống mỹ nhân. Rồi sau đó luôn tỏ vẻ có tình cảm sâu đậm với nàng, còn đưa cả Vô Song võ nghệ cao cường, xinh đẹp mỹ miều đến mức khiến nàng hồ thẹn tới bảo vệ nàng.

Tiểu Phi không thể tin vào tình cảm của Tam hoàng tử Duệ, dù ngay cả nàng cũng không biết tại sao. Hai năm nay, Cao Duệ hoàn toàn kín kẽ, lúc nào cũng làm ra vẻ si tình sau này sẽ cùng nàng chia sẻ giang sơn. Vì phụ thân của nàng là tể tướng đương triều Thẩm Nghi kiên quyết không can dự vào cuộc chiến tranh giành ngôi thái tử, Tiểu Phi không muốn người ngoài biết mình có quen biết với Tam hoàng tử, nên Cao Duệ làm ra vẻ không biết nàng, không làm gì tổn hại đến danh tiếng của nàng. Chàng chỉ nói, đợi chàng trở thành thái tử, Thẩm tướng hết mối lo thì sẽ xin Minh đế ban hôn.

Nàng không tin, lại thấy nghi ngờ, chỉ còn cách giày vò Vô Song. Chỉ cần nàng có chuyện gì, Vô Song sẽ bị Cao Duệ phạt. Đầu tiên là vì Tiểu Phi muốn thử Cao Duệ, sau đó thì là hiếu kỳ với Vô Song. Nàng ta theo nàng hai năm nay, nàng đã chán cái vẻ băng lạnh kia lắm rồi, nên không thể kìm được muốn giày vò nàng ta, chỉ để xem khi nào thì Vô Song không thể chịu đựng thêm mà phản ứng ra ngoài.

“Hai người tự đi xem đèn đi. Trời lạnh, ta không muốn ra ngoài!”. Tiểu Phi nhìn Vô Song, đôi mắt đầy hứng thú, nếu nàng không đi hội đèn, Cao Duệ không gặp được nàng thì sẽ xử phạt Vô Song thế nào?

Yên Nhiên từ nhỏ đã theo hầu Tiểu Phi, là người thật thà, buồn vui đều thể hiện ra ngoài. Hai năm nay, Yên Nhiên không biết lai lịch của Vô Song. Lúc này lại càng không hiểu ý tứ của Tiểu Phi, nghe nói nàng không đi xem đèn thì mặt xị xuống, nhìn Tiểu Phi vẻ khẩn thiết, giận dỗi nói: “Tiểu thư

không đi, em cũng không đi”.

Khuôn mặt của Vô Song không một cảm xúc.

Tiểu Phi vẫn tươi cười: “Thôi được rồi, một năm có một lần. Đi thôi, chúng ta đi xem đèn”.

Khuôn mặt Yên Nhiên rạng rỡ hẳn lên, ánh mắt đầy háo hức.

Tiểu Phi liếc nhìn Vô Song, vẫn một khuôn mặt vô cảm. Tiểu Phi bước qua Vô Song, nói: “Người đoán xem lần này hẳn sẽ phạt người thế nào?”, rồi cười khẩy, mặc áo choàng, thong thả bước đi.

Trong đầu Vô Song thoáng qua ánh mắt tức giận mà như không của Cao Duệ. Hình như cả Cao Duệ và Thẩm Tiểu Phi đều coi nàng là quân cờ để thăm dò đối phương. Hai năm nay, Tiểu Phi không ngừng gây chuyện và giày vò khiến nàng đôi lúc cũng mất kiên nhẫn. Đúng là nàng rất ghét thiên kim tiểu thư của tướng phủ, nhưng cứ nghĩ đến tình cảnh Cao Duệ cứu mình, trái tim Vô Song lại bình tĩnh lại, giống như ném một viên đá xuống giếng cổ sâu hun hút, mặt giếng chỉ lăn tăn gợn sóng rồi lại phẳng lặng êm đềm.

Dòng người đông đúc, phố xá lấp lánh ánh đèn.

Ba người chủ tớ nhà Tiểu Phi đeo mặt nạ cười đứng đoán câu đố bên ngọn đèn hoa sen. Bỗng Tiểu Phi nghe thấy một giọng lãnh lút: “Tiểu Đỗ! Chàng giúp ta thắng lấy cây trâm kia đi”.

Nàng nhìn về phía tiếng nói, trước mắt như sáng lên. Ánh đèn soi dáng một người con gái kiều diễm, dung mạo như hoa, mặc một chiếc áo hoa màu hồng nhạt, váy màu xanh đá, khoác áo choàng màu đỏ, trên cổ quấn một chiếc khăn choàng lông cáo trắng làm nổi bật khuôn mặt như vàng mây bạc ôm trắng. Người con gái đó đứng dưới ngọn đèn hoa, giơ tay nắm lấy câu đố lựa, như sợ ai tranh mất.

Cùng lúc đó, một bóng áo xanh bước vào tầm mắt của Tiểu Phi, Đỗ Hân Ngôn theo sau tươi cười đến bên người con gái, ngẩng lên nhìn câu đối đèn. Vì tập trung, khuôn mặt hơi ngẩng lên, lộ rõ vầng trán thông minh mịn màng và những đường nét nhìn nghiêng thanh tú. Cái dáng đứng chắp tay sau lưng ấy, lại một lần nữa gợi lên ký ức của Tiểu Phi.

Tiếng cười vang vọng bên tai nàng. Đỗ Hân Ngôn giành được cây trâm cài vào mái tóc người con gái. Nụ cười xinh đẹp của cô gái và vẻ dịu dàng của chàng trai bỗng khiến Tiểu Phi thầm cảm thấy hâm mộ.

Nàng ngẩn người nhìn chiếc đèn hoa sen trước mắt, xuyên qua ánh đèn mờ ảo, dừng lại ở hai người họ. Tiếng cười như vọng lại từ một nơi nào xa lắm, còn nàng, chỉ nghe thấy tiếng đập của trái tim mình. Cảm giác cô đơn khiến Tiểu Phi sợ hãi, nàng cố ép mình thu lại ánh nhìn, tập trung vào câu đối đèn, nhưng hàng chữ trên đó bỗng trở nên mơ hồ, nhòe nhoẹt trong ánh sáng không sao nhìn rõ được.

Nàng cũng không biết họ đi từ lúc nào, cho đến khi người đi đường kháo nhau: “Đỗ công tử và Đinh tiểu thư thanh mai trúc mã, đúng là trai tài gái sắc”.

“Phương phi xuân rơi lệ; Thiển hà hạ khoe hương”. Nghĩ đến câu thơ ấy, hai con mắt phượng bỗng trở nên lạnh lẽo.

“Câu đối nào mà có thể làm khó nàng? Nàng nhìn gì mà lâu thế?”. Một giọng nói trầm trầm vang lên ngay bên cạnh.

Tiểu Phi hơi giật mình, ngược mắt nhìn thấy một khuôn mặt đang khóc, thì cười nói: “Ai cũng mua mặt nạ cười, sao chàng lại khác người thế?”.

“Ta thấy nàng đang cười, nàng thấy ta đang khóc. Thật là hợp người hợp cảnh, không phải sao?”. Người mang mặt nạ khóc dáng hình cao to, mặc

chiếc áo dài gấm hoa nền thêu chữ phúc, lưng thắt đai ngọc, đeo túi hương và hầu bao nặng trĩu, nhìn qua cũng biết là thiếu gia nhà quyền quý.

Không đợi Tiểu Phi trả lời, người đó đã dẫn nàng đi thẳng về phía trước, thêm mấy lần quẹo là đến bờ sông, rồi dẫn nàng lên thuyền. Vô Song dẫn theo Yên Nhiên và vài thị vệ mặc quần áo thường dân cùng lên thuyền.

Vào trong khoang thuyền, người đó mới bỏ mặt nạ ra. Khuôn mặt tuấn tú, tươi cười, đúng là Tam hoàng tử Cao Duệ.

“Gạo cống nộp của Giang Nam xảy ra chuyện rồi. Hôm nay hoàng thượng biết tin, lệnh cho bộ Hộ và đạo[5] Giang Nam điều tra”. Tiểu Phi không gỡ mặt nạ, cũng không hàn huyên dài dòng, chuyển tin ngay.

[5] Đạo: Tên khu hành chính đời Đường.

Thời điểm cuối năm, mấy chục binh sĩ trong quân đội đồn trú ở biên cương bỗng nhiên nổi loạn.

Biên cương giá lạnh, phải canh chừng tám bộ tộc Khiết Đan vượt qua biên giới cướp bóc, binh sĩ chẳng ai dám lơ là, với họ được ăn một bữa cơm nóng sốt cũng đủ gọi là ăn Tết. Đúng lúc đó, ty Lương Khố[6] vận chuyển quân lương ra đến biên giới, bếp ăn mở liền ra một lúc mười bao gạo nhưng toàn là gạo mốc, kiểm tra kỹ thì đợt quân lương lần này đã có bảy phần gạo mốc, nhưng bếp ăn cũng không bỏ đi, mà trộn gạo cũ gạo mới mang đi nấu. Tối ba mươi Tết, binh sĩ uống rượu ăn cơm gạo mốc nên phát khùng, có mười mấy người cởi bỏ quân phục ngay tại trận, không làm lính nữa.

[6] Nơi trông coi, quản lý lương thực.

Võ Uy tướng quân Đinh Phụng Niên ngay lập tức chặt đầu những binh sĩ gây chuyện để trấn áp lòng quân, rồi cử tâm phúc hỏa tốc về kinh chúc Tết. Ông ta gửi lễ vật lớn đến các quan của ty Lương Khố, ám chỉ quân lương có

vấn đề.

Đinh Phụng Niên bao năm trấn giữ biên cương, quân lương quân hưởng[7] là việc đại sự hàng đầu để yên lòng quân. Ông tự cho rằng ty Lương Khố có điều gì bất mãn với mình nên cố ý phát gạo cũ trong kho cho quân đội. Ông gửi lễ vật không làm to chuyện này là để lấy lòng người, lại có thể “bắt thóp” ty Lương Khố. Đinh Phụng Niên tự cảm thấy mình xử lý chuyện này rất chu đáo.

[7] Thực phẩm nuôi quân và lương bổng của quân sĩ.

Ai ngờ ty Lương Khố nhận được tin của ông thì vô cùng sửng sốt. Vì Đinh Phụng Niên khéo léo nên ty Lương Khố cũng đặc biệt chuyển cho ông số gạo mới vụ thu vừa rồi của đạo Giang Nam chuyển đến kinh thành. Ty Lương Khố cũng kiểm tra tất cả nhà kho gạo cống của Giang Nam, thì có hơn nghìn bao gạo cũ đã bị mốc. Lấy gạo cũ đổi gạo mới là tội chém đầu, các quan quản lý lương khố vô cùng sợ hãi.

Ty Lương Khố là nơi trọng yếu, nếu nói mấy nghìn bao gạo mốc kia bị đổi ngay trong kho thì thật là vô lý. Nhưng Sổ sách vẫn còn đó, thủ tục nhập kho đầy đủ, ty vận chuyển lương thực của Giang Nam hoàn toàn có thể dồn đẩy trách nhiệm, trong tình thế cấp bách, đã có hai quan viên của ty Lương Khố tự tử, vụ việc mới được trình lên hoàng thượng.

“Ta biết, ngay từ khi biết được tin ta đã nghĩ rằng, nhất định Phi Nhi sẽ đến hội đèn để báo với ta”. Giọng nói Cao Duệ vô cùng dịu dàng pha lẫn chút vui mừng và chút cảm động. Bất cứ người con gái nào nghe thấy câu nói ấy đều sẽ bị mê hoặc.

“Tất nhiên rồi, Tiểu Phi sợ Tam điện hạ thiệt thòi, không đấu được với Đại hoàng tử thì tương lai vinh hoa phú quý của Tiểu Phi biết gửi gắm vào ai?”. Tiểu Phi yêu kiều trả lời, khuôn mặt vẫn mang mặt nạ và nàng cũng

không hề có ý định bỏ nó ra.

Cao Duệ cầm tay Tiểu Phi, chăm chú nhìn nàng.

Đại hoàng tử Hy có đôi mắt giống hệt Minh đế hồi trẻ, ánh mắt hiền hòa dịu dàng, trong veo thấy đáy. Mắt của Cao Duệ giống mắt hoàng quý phi, minh mang như khói sóng, lãng đãng như sương sớm sông nước Giang Nam, khiến người ta không nhìn thấu được thần sắc thật sự trong đôi mắt ấy. Sâu thẳm bên trong là hai vì sao lấp lánh, lôi cuốn người ta chìm sâu vào đó nhìn cho rõ.

Lúc này dưới ánh đèn, trong ánh mắt ấy chỉ có tình cảm sâu đậm với Tiểu Phi, tràn đầy niềm vui khi gặp được nàng. Cao Duệ dịu dàng nhìn Tiểu Phi, không nhắc gì đến vụ án Giang Nam nữa: “Sao không bỏ mặt nạ ra? Mặt nàng làm sao thế?”.

“Hôm nay ham cảnh tuyết mà dãi nắng dầm gió trong hậu hoa viên nên bị dị ứng, sợ làm Tam điện hạ kinh sợ”. Tiểu Phi tức giận rút tay về, đỡ chiếc mặt nạ.

“Vô Song!”. Cao Duệ sa sầm nét mặt.

Cửa mở, Vô Song bước vào, ánh mắt bình tĩnh nhìn xuống sàn thuyền, cũng chẳng buồn để ý đến hai người họ.

“Vô Song không ngăn nổi Tiểu Phi. Không liên quan gì đến Vô Song”. Tiểu Phi uể oải bổ sung, hai con mắt phía sau mặt nạ sáng trưng, như thể kịch hay giờ mới bắt đầu.

“Bảo nàng ta đến bên nàng là để bảo vệ nàng không bị tổn thương dù là chân tơ kẽ tóc”. Cao Duệ nhìn Tiểu Phi trách cứ, cho dù là trách cứ thì cũng chứa đầy sự dịu dàng yêu chiều bất lực. Khi quay sang phía Vô Song, ánh mắt ấy lại lạnh như băng. “Đây không phải là lần đầu tiên, Phi Nhi, nàng nói

xem nên xử phạt thế nào đây?”.

Tiểu Phi cười trả lời: “Vô Song là người của điện hạ, điện hạ muốn chém muốn giết gì cũng chẳng liên quan đến Tiểu Phi”.

Tuy nói như vậy, nhưng ánh mắt nàng lại đầy vẻ thách thức và hưng phấn, nhìn Cao Duệ vẻ không tin là chàng ta sẽ giết Vô Song.

“Vô Song, tự vẫn đi”. Cao Duệ nhướn mày, nói nhẹ như không.

Vô Song ngay lập tức tuốt kiếm, xoẹt một tiếng, thanh kiếm sáng loáng vút ra khỏi bao, kề ngay vào cổ.

“Ngày mai ta khởi hành đến Giang Nam dưỡng bệnh”. Tiểu Phi rất thất vọng, nhìn thấy thanh kiếm đã kề vào cổ Vô Song mà Cao Duệ vẫn không có phản ứng gì thì vội nói.

Cao Duệ búng lưỡi kiếm ra khỏi cổ Vô Song, thanh kiếm dài rung lên, cũng đủ làm rơi một lọn tóc của Vô Song. Cao Duệ lạnh lùng nói: “Quý ở đây một đêm mà ăn năn hối lỗi, trong chuyến đi Giang Nam không được quên chức trách của mình”.

“Tạ ơn điện hạ!”. Vô Song quỳ hai gối xuống đất, lưng thẳng đứng. Không xa trên sàn thuyền, một con nhện đang chậm chạp bò qua, nàng đếm bước chân của nó, như thể trên thuyền chỉ có mình nàng.

Tiểu Phi không nói gì thêm, quay ra ngoài, cũng không nhìn Vô Song. Một câu của nàng, Cao Duệ có thể không do dự gì mà giết ngay Vô Song. Xem ra có vẻ đúng là tình sâu nghĩa nặng, nhưng điều đó càng khiến Tiểu Phi lo lắng không yên.

Nàng giúp Cao Duệ đoạt giang sơn, Cao Duệ cho nàng quyền thế phú quý. Đối với Tiểu Phi, đây là một giao dịch liên quan đến tiền đồ, liên quan

đến tương lai của nàng, Cao Duệ cũng không nên lẫn lộn với tình cảm như thế. Tiểu Phi vẫn luôn cho rằng, có thể khiến Minh đế do dự bao lâu giữa Đại hoàng tử Hy và Tam hoàng tử Duệ, chứng tỏ rằng cả hai hoàng tử đều không phải là những kẻ tầm thường. Nàng thà tin rằng chàng chọn nàng vì vị trí thiên kim tướng phủ, vì cơ trí của nàng còn hơn là tin rằng chàng đã yêu mình.

Cao Duệ mỉm cười đáp: “Thời tiết Giang Nam mát mẻ rất tốt cho việc dưỡng da, Phi Nhi đến đó vài ngày cũng tốt. Phụ hoàng lệnh cho Tiểu Đổ nhận chức ngự sử đốc sát ty Giang Nam điều tra vụ án vừa rồi, nếu nàng còn chưa hả giận, thì đây cũng là một cơ hội tốt”.

Tiểu Phi không trả lời, dẫn theo Yên Nhiên bước lên bờ trở về tướng phủ. Nàng ném ánh mắt về phía Vô Song, những ý nghĩ hay ho nối tiếp nhau hiện ra trong đầu. Tiểu Phi cảm thấy chuyến đi Giang Nam chắc sẽ rất thú vị. Sắc mặt Vô Song vẫn không mấy may thay đổi, cũng khiến nàng hứng thú không kém.

Vô Song vẫn im lặng quỳ trên khoang thuyền đếm bước chân con nhện.

Cao Duệ chấp tay đi đến phía sau Vô Song, lặng lẽ nhìn vào chiếc gáy trắng ngần. Cao Duệ đứng đó đúng một khắc, Vô Song vẫn như một bức tượng tạc, hoàn toàn bất động. Cuối cùng Cao Duệ phải thốt lên: “Nếu ta không búng lười kiếm ra, người đã mất mạng rồi”.

Vô Song vẫn không nghe thấy gì. Nàng chọn cách ngốc nhất để đối diện với tất cả những điều này. Nàng giống như thu mình vào vỏ ốc, như thế, nàng mới có thể chịu đựng sự giày vò hết lần này đến lần khác của cả Tiểu Phi và Cao Duệ.

Cao Duệ đã quen với Vô Song như thế này, nhưng là chuyện sống chết, Cao Duệ thực sự hiếu kỳ về lòng trung thành của Vô Song đối với mình. “Vô

Song, trả lời ta, có biết là lúc này suýt chút nữa người đã tự cắt đứt cổ mình”.

“Biết”. Ánh mắt Vô Song rời khỏi con nhện, chuyển sang sàn thuyền.

Bóng áo gấm màu trắng bạc xuất hiện trước mặt nàng, cảm nàng bị Cao Duệ nâng lên, nàng nhìn thấy sự hiếu kỳ sâu sắc trong đôi mắt ấy. Vô Song cảm thấy thật buồn cười, nàng bình tĩnh nói: “Vô Song là quân cờ của điện hạ, không chết được”.

“Ha ha, biết ngay là người không ngốc, chỉ là không chịu nói ra thôi”, Cao Duệ cười thành tiếng, đứng dậy, “Vụ án Giang Nam rất quan trọng, ngày mai khởi hành, tạm thời ghi nhớ đó, trở về lại chịu phạt”.

Vô Song đứng dậy nói: “Điện hạ yên tâm, Vô Song không chết, tiểu thư sẽ không chết”.

“Người sai rồi, cho dù người chết, cũng phải bảo vệ cho nàng ta chu toàn”. Cao Duệ nhìn chăm chăm vào Vô Song, nghiêm giọng.

“Vâng”.

Sau khi Vô Song rời đi, Cao Duệ cúi xuống nhặt lọn tóc vương trên đất, quần vào ngón tay, cảm giác mềm mượt dịu dàng, khóe miệng Cao Duệ hơi giật giật, rồi tiện tay cho vào túi thơm giắt ở thắt lưng.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 2: Giang Nam Đấu Pháp

Vô tình chàng rơi vào kế hoạch của em, ai mà biết được từ đó trở đi ai tính toán hơn ai? Nhìn bóng áo xanh của chàng thấp thoáng trong rừng mai, em mỉm cười thầm nghĩ, lần này em đâu có chạy tới tìm chàng.

Tháng hai đầu xuân, dương liễu xanh rì.

Núi Mai hoa nở trắng trời, trên núi người dạo chơi đông như mắc cửi. Dưới chân núi, thuyền hoa qua lại trên hồ Tiểu Xuân, tiếng trúc reo du dương trong gió.

Mưa xuân lất phất, không làm ướt áo người dự hội. Trời xuân lành lạnh càng lưu giữ lâu hơn hương sắc hoa mai. Mặt hồ mờ ảo như sương như khói, phong cảnh Giang Nam như vẽ là đây.

Thấp thoáng phía rừng mai bên hồ có một túp lều cỏ. Bên ngoài là hàng rào tre, cửa gỗ khép chặt. Bốn mặt lều không xây tường, chỉ dùng màn trúc để ngăn đôi túp lều. Gian trong nhìn ra hồ, qua màn trúc thấy thấp thoáng bóng một người con gái, váy trắng dài quét đất, có một thị tỳ đang pha trà và một thị tỳ khác ngồi bên cạnh.

Mưa càng lúc càng to, bóng nước nổi trắng mặt hồ, từng cơn gió lạnh thổi đùa đưa màn trúc.

Hương trà cuối cùng cũng tỏa ra ngào ngạt, xen lẫn hương mai thoang thoảng trong tiết mưa se lạnh, mê hoặc lòng người.

Bỗng có tiếng người gọi, giọng khá gấp gáp phía bên ngoài màn trúc: “Đột nhiên mưa to, xin lỗi quấy rầy chủ nhà! Không biết có thể cho tiểu nhân và công tử mượn tạm hiên nhà trú mưa?”.

Cô nương áo trắng khẽ gật đầu, thị tỳ đang pha trà đặt chiếc ấm trên tay xuống, vén rèm, căng ô, vội vã ra ngoài mở cửa.

Bên ngoài cánh cửa, một chủ một tớ ướt sũng nước mưa. Vị công tử mặc áo xanh, khuôn mặt thanh tú, chắp tay sau lưng đứng bên cổng gỗ ung dung nhìn về phía rừng mai bàng bạc xa xa, miệng mỉm cười như đang đứng giữa tiết xuân nắng đẹp chứ không phải tiết mưa se lạnh đầu xuân. Người thư đồng thì đang rút cổ so vai, đưa chiếc tay nải lên đầu tránh mưa, đôi mắt đen hấp háy nhìn chiếc cổng gỗ trông chờ.

Cửa gỗ mở ra, một giai nhân dịu dàng đứng đó, bên tai vọng lại tiếng cười như tiếng chuông gió: “Mời công tử vào!”. Nói xong, Yên Nhiên giương ô quay vào lều cỏ.

Người thư đồng bỗng như mất hồn, quên cả những lời dạy dỗ thường ngày của công tử, vượt lên trước cả công tử mà đi theo cô gái. Công tử áo xanh người ướt sũng, nhưng bước chân vẫn không vội vàng, còn kịp lườm thư đồng một cái, khẽ lắc đầu, khuôn mặt đầy vẻ bất lực, nhưng ánh mắt lại nhìn nàng thị tỳ xinh đẹp từ đầu tới chân, thầm nghĩ trong lòng, đúng là Giang Nam sinh mỹ nhân, ngay cả gõ cửa nhờ trú mưa cũng gặp được một cô gái xinh đẹp nhường này.

Bước vào lều cỏ, người thị tỳ xinh đẹp mang đến một chiếc chậu lửa, giọng thánh thót: “Ở đây sơ sài, mời công tử dùng thứ này hong khô áo”.

Công tử áo xanh vội vã chắp tay tạ ơn: “Đa tạ cô nương. Tránh được cơn mưa là tốt lắm rồi”. Điệu bộ chắp tay tôn kính vô cùng chân thành khiến người nhận lễ không khỏi thấy có cảm tình với chàng.

“Công tử ngồi nghỉ, Yên Nhiên đi lấy chút rượu. Mưa xuân, nhưng ướt người cũng khó chịu lắm”. Yên Nhiên nhoẻn miệng cười, đi vào phía nhà bếp, không lâu sau mang ra một vò Hoa Điêu và mấy món ăn.

Thư đồng vội vã nhận lấy, thành tâm muốn tiếp cận Yên Nhiên, miệng gọi tỷ tỷ ngọt như mía lùi. Ánh mắt lạnh lẽo lướt qua một vòng, nhìn thấy cái bóng trắng phía trong màn trúc, cười nói: “Tỷ tỷ tên hay thật đấy, Yên Nhiên, Yên Nhiên nhất tiểu tả khuynh thành[1]!”.

[1] Yên Nhiên cười một cái là nghiêng thành.

Yên Nhiên nghe vậy, đỏ mặt ngượng ngùng lại càng thêm phần xinh đẹp, lườm thư đồng một cái rồi vén màn, mất hút vào gian trong.

Vào thoáng giây màn trúc mở ra, để lộ bàn tay cô gái áo trắng đang bưng chén trà. Bàn tay thanh mảnh như lan trắng ngần.

“Tín Nhi!”. Công tử áo xanh thoáng thấy bàn tay ấy mà mí mắt giật giật, không hiểu sao đột nhiên lại nghĩ tới bàn tay mảnh dẻ nõn nà của cô gái hái sen. Chàng chau mày nạt Tín Nhi, đoạn lại tươi cười quay vào màn trúc chấp tay nói: “Thư đồng lỡ mồm tiểu thư đừng trách. Ôn cho tránh mưa, Đỗ Hân Ngôn xin đa tạ”.

Cái bóng sau màn trúc thoáng run rẩy, một giọng nói then thừng, run run, như không thể tin vào tai mình vang lên: “Lẽ nào lại là Tiểu Đỗ Kinh Thành?”.

Đỗ Hân Ngôn giật mình, mặt mày hớn hờ: “Không dám, chính là tại hạ”.

“Yên Nhiên, đổi rượu ngon! Tiếp đãi công tử cho chu đáo!”. Giọng nói của tiểu thư áo trắng lập tức trở nên vội vã, nhưng vẫn không mất vẻ yêu kiều ngọt ngào, tiếng nói thanh thanh xen lẫn chút then thừng.

“Vâng, tiểu thư!”. Yên Nhiên cười đáp, mang vò rượu Hoa Điêu trên bàn đi, không lâu sau lại đem đến một chiếc bình gốm màu đen, phải dùng khăn tay bọc lại, rõ ràng rượu đang còn nóng.

Mở chiếc nút đất, rót ra chén, rượu sánh như mật, màu như hổ phách, thơm nức mũi.

Mặt mũi thư đồng đã ngây ngất, trong mắt Đỗ Hân Ngôn thoáng tia kinh ngạc, vội hỏi: “Đây chính là rượu Túy Xuân Phong của Ninh gia ở Thiệu Hưng?”.

“Tiểu Đỗ Kinh Thành bình rượu, ngâm thơ, múa kiếm, thổi tiêu, món nào cũng tài, phải mời uống Túy Xuân Phong”. Giọng nói mang vẻ ái mộ kín đáo.

Đỗ Hân Ngôn nghe âm cuối cũng cảm thấy mềm người, khẽ thở dài đáp: “Rượu say gió xuân, ngọc nữ càng say lòng người, chỉ tiếc là vẫn bị ngăn bởi tấm màn trúc, cách trở trong ngoài!”.

Tiểu thư áo trắng nghe thấy câu này cũng cảm thấy run rẩy, khẽ vuốt cánh tay nổi da gà, ai oán nói: “Công tử Tiểu Đỗ tài hoa nổi tiếng khắp kinh thành, không biết bao nhiêu ngọc nữ đã ngất ngây vì công tử. Cơn mưa bữa nay là cái duyên gặp gỡ. Màn trúc vừa hay tránh gặp công tử rồi lại tương tư!”.

Đỗ Hân Ngôn bưng bát rượu thờ người ra, cuối cùng lại đặt bát rượu xuống lăm bầm: “Hóa ra Túy Xuân Phong lại có vị chua!”.

Tiểu thư áo trắng thấy chàng không uống, biết là chàng đã nhận ra mình. Khẽ nhấp một ngụm trà, tiểu thư áo trắng đổi sang giọng nói lạnh lùng kiêu ngạo ở núi Lạc Phong và trong Tích Thúy Viên, thông thả đáp: “Chua đâu mà chua, rõ ràng là Đỗ công tử nói trong rượu có độc!”.

Đỗ Hân Ngôn nhìn chăm chăm vào màn trúc, ánh mắt mờ lung, hồi lâu mới cười đáp: “Thấm Tiểu Phi, Thấm đại tiểu thư, đây là lần thứ mấy tiểu

thư bốn cột tại hạ rồi? Nếu tiểu thư đã tốn công dò la tung tích của tại hạ thì có gì còn phải ngăn chiếc màn trúc, để tại hạ gặp mặt xin lỗi thì sao?”. Nói xong thì cất bước định đi vào bên trong.

“Công tử mà vào, ta sẽ nhảy xuống hồ”. Thấm Tiểu Phi cười đáp.

Đỗ Hân Ngôn vẫn không dừng bước, khuôn mặt tươi cười: “Thế sao được? Tại hạ và Thấm tướng cùng là mệnh quan triều đình mà lại ép tiểu thư phải nhảy xuống hồ, tin này đồn ra ngoài, không phải là tổn hại đến thanh danh của tiểu thư sao?”.

Đỗ Hân Ngôn đã chạm tay vào chiếc màn, bóng trắng bên trong liền đi ra phía hồ. Chàng giật mình, phi thân lướt đến thì trước mặt một ánh kiếm lao tới, nhanh và hiểm, chính là Vô Song, bất đắc dĩ chàng phải lùi lại phía sau. Chỉ thấy Thấm Tiểu Phi như bay xuống mặt hồ.

Đến khi Đỗ Hân Ngôn giật tấm màn trúc xuống, chân mới cất bước, đã phải xoay người lùi về phía sau, tình thế trước mắt thật khiến chàng dờ khóc dở cười.

Lúc này phía trong màn trúc chỉ còn mặt hồ mênh mang, hóa ra lúc nãy là con thuyền đậu sát bờ, cách tấm màn trúc nên tưởng là một gian nhà.

Con thuyền nhỏ tách ra khỏi lều cỏ, chỉ trong chớp mắt đã trôi xa đến mười mấy trượng. Thấm Tiểu Phi mang mạng che mặt, mặc áo choàng, giương ô đứng ở mũi thuyền ngắm cảnh mặt hồ sương khói, chẳng thèm nhìn đến họ. Bên cạnh nàng là Yên Nhiên và Vô Song tay cầm trường kiếm, chăm chăm nhìn họ.

Đỗ Hân Ngôn nhìn theo bóng dáng của Tiểu Phi đứng trong sương khói lằng đằng của mặt hồ, đẹp như một bức tranh, bất giác ngây người. Bỗng chàng ngửi thấy mùi khét, quay lại thì thấy phía nhà bếp của lều cỏ, lửa đã

bốc thành ngọn, mùi dầu bốc lên, rõ ràng trước khi dựng thành lều, trúc đã tẩm qua dầu. Lửa theo thế gió bùng lên, Đỗ Hân Ngôn vội vã dẫn theo Tín Nhi nhảy ra khỏi lều, không lâu sau, lều cỏ đã bị thiêu rụi.

“Thật quá hống hách, thà đốt nhà còn hơn để chúng ta có chỗ trú chân!”. Tín Nhi giận dữ nói.

Đỗ Hân Ngôn thoáng cười nhảu nhó, nhìn Thẩm Tiểu Phi đứng trên thuyền, lăm bầm: “Cô nương này coi thường luật pháp, năm lần bảy lượt ra tay với mệnh quan triều đình. Ta có nên mời nàng về Giám Sát Viện một chuyến không nhỉ?”.

Trên mặt hồ vọng lại tiếng mắng của Yên Nhiên: “Tự mình xông vào, còn trách ai? Tiểu thư nhà ta mang rượu ngon đãi người, người lại nói là tiểu thư hạ độc? Chó cắn Lã Động Tân[2]không biết lòng người tốt! Thà đốt lều cỏ còn hơn để chủ tớ nhà người có chỗ tránh mưa! Đáng đời các người bị ướt như chuột lột!”.

[2] Người đời sau dùng tích “Chó cắn Lã Động Tân” để chỉ bản thân vô duyên vô cớ gặp phải những chuyện làm ơn mà mắc oán.

Chủ tớ Đỗ Hân Ngôn im lặng đứng dưới rừng mai trong màn mưa, mặc cho mưa rơi ướt áo.

Tín Nhi nhìn theo con thuyền nhỏ đang dần mất hút, rụt cổ run lên vì rét, nghi ngờ hỏi: “Công tử, có thật là đại tiểu thư nhà họ Thẩm không? Cũng lạ thật đấy, chưa đầy nửa năm mà đã gặp Thẩm tiểu thư đến bốn lần? Ra khỏi kinh thành cũng vẫn còn gặp, chẳng lẽ lại trùng hợp thế sao?”.

Đỗ Hân Ngôn nhìn theo con thuyền nhỏ, lim dim mắt.

Mỗi khi tâm trạng không vui, chàng lại có hành động này. Đứng nhìn Tín Nhi đang run lên vì rét, Đỗ Hân Ngôn nghĩ, gặp phải Thẩm Tiểu Phi thật là

xúi quấy.

Chiếc thuyền mất hút giữa mênh mang khói nước, bỗng Đỗ Hân Ngôn chạy lại chỗ lều cỏ, vội vàng tìm trong đám tro tàn, cuối cùng tìm được chiếc bình gốm màu đen, bên trong đã đầy những tro bụi. Đỗ Hân Ngôn thò tay vào trong lấy ra một chút bụi tro ướt, đưa lên mũi ngửi, vẻ mặt bỗng kỳ quái khác thường.

Trên thuyền, Tiểu Phi mỉm cười nhìn mặt hồ sương khói.

Yên Nhiên vẫn chưa hết bức mình, phùng má nói: “Hừ, hản ta dám đề thơ nói tiểu thư không bằng Đinh Thiển Hà! Ướt như chuột lột cũng thật là đáng đời. Hôm nay rượu ngon không hạ độc cũng là dễ dàng cho hản rồi!”.

Vô Song bình tĩnh nói: “Đỗ Hân Ngôn là cao đồ của Thiên Trì lão nhân, nếu đã nghi ngờ thì không dễ dàng mắc bẫy đâu”.

Dường như Tiểu Phi không nghe hai người nói, mắt vẫn mơ màng nhìn ra sông nước mênh mang.

Mặt hồ lãng đãng hơi sương, hai bên bờ núi xanh như chấm mực, vắng vắng đâu đây tiếng tiêu trên núi Lạc Phong, kỳ ảo mà thanh thản, bỏ lại phía sau những giàu sang quyền thế, những toan tính trong lòng, chỉ có tự do khoái hoạt. Nàng đứng yên đó, chiếc ô bằng giấy dầu không ngăn được mưa mù, áo choàng dày đã thấm ướt. Bờ hồ đã xa mờ, nhưng Tiểu Phi lại thấy dưới tán mai kia một bóng áo xanh mỉm cười với nàng.

Dương Châu là vùng sông đổ ra biển, là nơi Trường Giang, Hoài Hà hội tụ. Giang Nam cá gạo nhiều vô kể, gạo tiến cống hàng năm đều từ Dương Châu theo đường thủy vận chuyển đến kinh thành. Triều đình đã đặt ty lương vận đạo Giang Nam ở Dương Châu, trực thuộc sự quản lý của bộ Hộ. Vì nằm trong địa giới của đạo Giang Nam, nên cũng thuộc quyền quản lý của đốc

phủ đạo Giang Nam.

Đỗ Hân Ngôn điều tra vụ án này, tất nhiên phải đến ty lương vận Giang Nam ở Dương Châu.

Nhưng chàng không đến ty lương vận ngay. Sau chỉ dụ của Minh đế, những nhân vật cốt cán của bộ Hộ và nha môn đốc phủ đạo Giang Nam đã điều tra ty lương vận trên dưới một lượt. Từ thu gom gạo nhập kho, chất hàng xuống thuyền, mỗi khâu đều đã được tra xét cẩn thận kỹ càng. Từ lúc xảy ra vụ án cho tới lúc Đỗ Hân Ngôn nhận lệnh của Minh đế đến Giang Nam điều tra đã nửa tháng trôi qua, cả bộ Hộ và nha môn đốc phủ Giang Nam đều chưa có bất cứ tin tức gì.

Đỗ Hân Ngôn đã đến ty lương vận ở kinh thành để tìm hiểu mọi chi tiết của việc gạo tiến cống vào bờ đến khi nhập kho, được biết ty lương khổ kiểm tra chất lượng lương thảo khi nhận lương theo kiểu kiểm tra ngẫu nhiên, lấy que sắt chọc thủng bao đay bất kỳ để xem chất lượng gạo. Chỉ cần một chút lơ là của quan viên, gạo cũ gạo mốc để dưới đáy thuyền có thể dễ dàng lọt qua. Nếu tất cả các khâu thu gom lương thực, nhập kho đóng thuyền của ty lương vận Giang Nam đều theo đúng trình tự và đảm bảo chất lượng, thì vấn đề chính là khâu vận chuyển lương thực trên đường đi.

Đường thủy từ Dương Châu đến kinh thành có rất nhiều sông nhánh, sông ngòi hồ bến chằng chịt. Đỗ Hân Ngôn nghi ngờ số gạo tiến cống bị tráo ngay trên đường vận chuyển. Chàng nghiên cứu bản đồ, suy tính về hành trình vận chuyển lương thực, ánh mắt dừng lại ở nơi có tên là bãi Đá Đen.

Địa hình của bãi Đá Đen giống như một cây nhân sâm, từ dòng chính phân thành các dòng nhánh, từ các dòng nhánh lại phân tiếp thành những sông lớn ngòi nhỏ, mạng lưới phân bố giống như rễ chum của cây nhân sâm, đường thủy ngoằn ngoèo như mê cung, giữa lại có bốn năm cái hồ nhỏ, thật là nơi ẩn mình tuyệt vời của đám thủy tặc.

Vừa hay Đỗ Hân Ngôn lại có một bằng hữu trên giang hồ là Vệ Tử Hạo, Đỗ Hân Ngôn đã từng nghe Vệ Tử Hạo nói bãi Đá Đen chính là nơi Tào bang đệ nhất bang phái trên sông nước ở đạo Giang Nam chiếm lĩnh, trong lòng lại thêm vài lần chắc chắn.

Giang hồ có những quy tắc của giang hồ. Người trong giang hồ nếu nhúng tay vào việc của triều đình thì không thể chỉ dựa theo những quy tắc trên giang hồ. Đỗ Hân Ngôn ngẫm nghĩ hồi lâu, dự định đích thân đi một chuyến đến bãi Đá Đen của Tào bang để nắm tình hình.

Phóng tầm mắt ra xa, bãi Đá Đen đường thủy ngang dọc, chim chóc bay lượn, lau sậy um tùm rậm rạp như chưa từng có sự hiện diện của con người.

Bên sông lơ lửng một quán trà, trên bếp có một ấm trà to, một nồi hấp bánh màn thầu. Trong quán có hai cái bàn vuông. Một ông cụ gầy còm mặc chiếc áo ngắn màu xám đang ngồi bên bếp xào rau, thấy có khách đến, liền vội vã phui tay đứng dậy.

Đỗ Hân Ngôn ngồi xuống, xếp những chén trà trên bàn thành hình chữ phẩm[3].

[3] Chữ phẩm: 品.

“Khách quan còn đợi ai à?”. Ông già thấy họ chỉ có hai người, thắc mắc hỏi.

Đỗ Hân Ngôn mỉm cười: “Đợi người, đợi một viên đá đen ở bãi Đá Đen”.

“Xin hỏi quý tính của công tử?”.

Đỗ Hân Ngôn lấy đũa chấm vào nước chè rồi vẽ lên bàn một thanh kiếm, mũi kiếm cong cong như vầng trăng, chính là ký hiệu của Vệ Tử Hạo.

Ông già nở nụ cười, chắp tay nói: “Hóa ra là Vệ thiếu hiệp, nghe danh đã lâu”.

Ông già lấy ra một cây tiêu trúc nhỏ, dài một tấc, màu xanh biếc dễ thương, hướng về phía bãi lau thổi, nghe như tiếng của bầy chim lội nước đang ở đâu đây, chẳng bao lâu, từ trong bãi lau sậy xuất hiện một con thuyền nhỏ.

Đỗ Hân Ngôn và Tín Nhi đang định lên thuyền thì ông lão cười giả lả ngăn lại: “Mời Vệ thiếu hiệp lên thuyền một mình”.

Đỗ Hân Ngôn nói với Tín Nhi: “Người về quán trọ trước đi”. Nói xong cầm tay nài lên thuyền.

Cô nương chèo thuyền khoảng mười sáu, mười bảy tuổi, thân hình mảnh mai, mặc một chiếc áo ngắn màu xanh, váy đồng màu. Quanh năm sống nơi sông nước mặt cô cũng sạm đen thô ráp, phía dưới tóc mái hỉ nhi là đôi mắt sáng màu đen rạng rỡ có thần.

Cô nương chèo thuyền cười với Đỗ Hân Ngôn, mũi nhăn lại, giống như mặt hồ lăn tăn gợn sóng. Cô gái hươ tay ra hiệu cho Đỗ Hân Ngôn ngồi yên. Hóa ra là một cô gái câm. Đỗ Hân Ngôn vốn định dò la chút ít tin tức từ cô gái chèo thuyền, gặp tình huống này trong lòng không nén được vài phần tiếc nuối.

Cô nương chèo thuyền chống sào, con thuyền lao vút đi như mũi tên về phía bãi lau. Khi cô nhấc cây sào, tay áo tuột xuống, lộ ra cổ tay trắng nõn, rõ ràng là vì ít dài nắng dầm mưa.

Cô gái còn đeo cả mấy cái vòng bạc ở cổ tay. Đỗ Hân Ngôn bất giác nhớ tới dáng hình Thẩm Tiểu Phi biến thành cô gái hái sen bên bờ Cừ Phù, khuôn mặt bỗng thoáng một nét cười. Cho dù là cô gái hái sen hay cô gái miền sông

nước, chàng cảm thấy vẻ tự nhiên này hơn hẳn những tiểu thư quý tộc diễm lệ chốn kinh thành.

Phía xa xa từng đàn cò trắng và chim chóc bay lượn, đất trời yên ắng chỉ còn lại tiếng gió, Đỗ Hân Ngôn bỗng cảm thấy nhẹ nhõm như đang ở biệt viện trên núi Lạc Phong. Chàng đứng sau cô gái chèo thuyền, bất ngờ buông một câu hỏi: “Cô nương tên gì?”.

Cô nương chèo thuyền cũng không quay đầu lại. Đỗ Hân Ngôn khẽ nhún vai, xem ra đúng là một cô gái câm.

Cây sào trúc đưa qua đưa lại, con thuyền nhỏ lướt nhẹ như bay trên dòng nước. Lòng sông lúc rộng lúc hẹp, thuyền nhỏ đi giữa bờ lau san sát, quay lại đã chẳng thấy bờ. Những chiếc lá héo rũ của mùa đông năm ngoái còn chưa kịp rụng hẳn, những chiếc lá non đã trở nhánh đâm cành. Những đám lau sậy này không biết đã ăn sâu bám rễ bao nhiêu năm nay, rậm rạp như hai bức tường ăn cả vào dòng nước. Nhìn qua, con thuyền nhỏ như lao vào lau sậy, nhưng chỉ chống cây sào một cái, con thuyền khéo léo rẽ vào một dòng nước mới.

Cô nương chèo thuyền có vẻ rất thẹn thùng, thỉnh thoảng lại mím môi quay lại nhìn trộm, lần nào cũng gặp phải ánh mắt tươi cười của chàng công tử áo xanh. Sắc hồng thoáng qua gò má, cô lại thẹn thùng quay đi, nhịp thuyền càng cuống, thuyền trôi càng nhanh.

Con thuyền đi vào một dòng nước khác, phía trước mũi thuyền xuất hiện một đám cỏ nước, bên trên có hai con chim non mới sinh đang kêu chiêm chiêm tìm mẹ. Cô gái dừng tay chèo, mặc cho thuyền từ từ trôi đến gần, cúi xuống kéo bè cỏ nước lại, rồi nhìn qua bốn phía, nghe thấy phía bên kia tiếng chim mẹ gọi con, khuôn mặt cô gái càng thêm phần lo lắng.

Bên ngoài đám lau sậy bên kia dày đặc cỏ nước, một con chim mẹ đang

rối rít tìm gọi con.

Hai con chim nhỏ trong bè cỏ nước chỉ vừa mới mọc lông tơ, chiêm chiêm gọi mẹ, ngơ ngác ngược hai con mắt tròn như hạt đậu riu rít bên nhau. Cô gái chèo thuyền lại gần, cỏ nước quá dày, kết thành bè ngăn thuyền lại. Cô thở dài, chèo thuyền quay lại chỗ cũ, đưa hai con chim đặt vào đám lau sậy bên thuyền, nhưng vẫn lưu luyến không nỡ chèo thuyền đi.

Đỗ Hân Ngôn vẫn im lặng đứng nhìn, thấy cô gái không nỡ rời đi thì thở phào nhẹ nhõm, cảm thấy mình đã quá đa nghi, đâu nhất thiết phải phòng bị một cô gái nhân hậu thế này, hơn nữa, chàng quan sát từ đầu đến giờ, đúng là cô gái này không hề biết võ công.

“Để ta đưa chúng về tổ”. Đỗ Hân Ngôn nhắc đám cỏ nước lên, nhìn sang bên kia, vận nội lực, bóng áo xanh bay vèo đi.

Chàng đặt đám cỏ nước có hai con chim xuống, lại nhờ vào lực nổi của bè cỏ nước quay về chỗ cũ, đáp nhẹ xuống thuyền. Giày và vạt áo ướt nước, nhưng chàng không hề bận lòng, mỉm cười tươi tắn: “Nhìn xem, mẹ con chúng đã tìm thấy nhau rồi”.

Cô gái chèo thuyền ngạc nhiên nhìn chàng, chớp chớp mắt, như cảm động mà không nói lên lời. Cô gái chỉ chỉ vào đôi giày và vạt áo bị ướt của chàng như muốn nói điều gì.

“Không sao, một lúc sẽ khô ngay thôi”. Đỗ Hân Ngôn nhìn cô gái, cảm thấy hơi buồn cười, cứ như thể chàng vừa làm được một việc trọng đại.

Cô gái chèo thuyền cười với chàng, gắng sức chèo, con thuyền trôi đi theo dòng nước. Phía trước đột nhiên sáng lên, cuối cùng con thuyền cũng ra khỏi bờ lau, những bãi bồi phía xa trông như những chiếc gối màu xanh nổi lên trên mặt sông. Lòng sông cũng rộng ra nhiều, tầm mắt cũng khoáng đạt hơn.

Cô gái nhảy xuống thuyền, buộc dây thừng vào một tảng đá trên bờ, rồi cầm theo chiếc tay nải trên thuyền. Cô chỉ vào đôi giày ướt hươ tay ý muốn nói chàng nhóm lửa hong khô quần áo rồi hăng đi, còn giờ cả cái tay nải bên trong có vài cái bánh bao và một bình rượu cho chàng xem.

Giày ướt, đương nhiên rất khó chịu, vả lại, cô gái đã chèo thuyền cả một canh giờ, mái tóc hỉ nhĩ trước trán đã ướt sũng mồ hôi, khuôn mặt đỏ ửng, cũng nên nghỉ ngơi một chút.

Bãi bồi này không lớn, rộng gần mười trượng, dài khoảng mấy trượng. Xung quanh là từng đám lau sậy, ở giữa là bãi cỏ xanh mướt. Nhìn ra bên ngoài, những đám lau sậy thưa thớt nối tiếp nhau tạo thành một tấm thảm màu xanh nhạt, những lớp lá mới lên thay thế lớp lá cũ héo rũ khiến người ta cảm nhận rõ một mùa xuân mới đang đến.

Cô gái chèo thuyền lấy một chiếc liềm nhỏ, cắt lau sậy héo nhóm lửa. Cô đặt tay nải trên cỏ, bên trong có mấy chiếc bánh bao trắng tinh, một gói cá khô nhỏ, một nắm đậu khô, còn có cả một bình rượu nhỏ.

Đỗ Hân Ngôn tháo giày tất đặt cạnh đồng lửa, thấy cô gái chèo thuyền cầm chiếc bánh bao đi ra phía xa, biết là cô xấu hổ không dám nhìn chàng trai lạ để chân trần. Chàng ngửa cổ uống một ngụm rượu, hơi ấm lan tỏa trong bụng, bất giác lên tiếng: “Rượu này ngon thật đấy”.

Cô gái chèo thuyền cắn miếng bánh bao quay đầu lại nhìn, có vẻ rất vui khi thấy chàng công tử áo xanh thích thú như vậy.

Đỗ Hân Ngôn cũng cười to. Một bình rượu nháy mắt đã hết veo, dưới ánh nắng ấm áp, bãi cỏ lau yên tĩnh, một cô nương dịu dàng nhân hậu, chàng bỗng có cảm giác muốn ngủ một giấc thật say. Đỗ Hân Ngôn thoải mái nằm trên thảm cỏ, nhắm mắt lại, cảm giác buồn ngủ ập đến. Chàng muốn mở mắt ra, nhưng mí mắt nặng tựa ngàn cân. Chàng cố gắng để mở mắt, nhưng chỉ

nhìn thấy toàn một màu đen.

Cô gái chèo thuyền bóc lớp mặt nạ, lộ ra khuôn mặt xinh đẹp đi đến lay lay Đỗ Hân Ngôn nhưng chàng không có phản ứng gì. Vô Song lại rút cây trâm gỗ trên đầu xuống, không ngần ngại đâm thẳng vào tay của Đỗ Hân Ngôn, nhưng chàng vẫn không có phản ứng gì.

Nàng lặng lẽ nhìn Đỗ Hân Ngôn, biết là người này không thể tỉnh lại ngay mới thở phào, lại quay xuống nhìn kỹ thêm.

Khuôn mặt Đỗ Hân Ngôn đắm trong nắng vàng rạng rỡ và yên tĩnh.

Vô Song nhìn một hồi lâu, rồi đứng dậy rút từ trong áo ra một cây sáo dài khoảng một tấc, làm từ trúc xanh biếc, đưa lên miệng thổi, nghe như tiếng của bầy chim lội nước đang ở đâu đây. Lát sau, lại một con thuyền rẽ lau sậy tiến vào, Thẩm Tiểu Phi áo trắng bay trong gió, thư thái đứng ở đầu thuyền.

“Người và Yên Nhiên ở trên thuyền đợi ta”. Nàng xuống thuyền, nhìn về phía Đỗ Hân Ngôn đang nằm trên cỏ, cười híp cả mắt.

Yên Nhiên đẩy thuyền ra, ẩn vào trong đám lau sậy. Từng lớp lau sậy dày đặc che mất tầm nhìn của Vô Song, nàng buột miệng hỏi: “Một mình tiểu thư ở đây, liệu có nguy hiểm không?”.

Yên Nhiên cười đáp: “Người đã bỏ thuốc mê người ta, còn sợ gì tiểu thư nguy hiểm? Có việc gì, tiểu thư sẽ thổi tiêu báo với chúng ta. Vô Song, theo ta thì tiểu thư nhà chúng ta có đến tám phần là thích Đỗ công tử rồi!”.

Vô Song nhìn chăm chăm về phía trước, không hỏi gì thêm.

“Vô Song, đừng nói với tiểu thư là ta nói thế nhé, ta cũng chỉ đoán thôi”. Yên Nhiên lè lưỡi, cười nghịch ngợm.

Tiểu Phi ngồi trên bãi cỏ, ngón tay nhẹ nhàng đưa trên hàng lông mày của Đỗ Hân Ngôn. Từng ngón tay thanh mảnh của nàng đùa với hàng lông mi như đang gảy đàn, nàng lẩm bẩm: “Hàng mi dài quá, chàng có biết mắt chàng rất có thần không?”.

Ngón tay tiếp tục đưa xuống sống mũi, dừng lại bên bờ môi, “Chàng thối tiêu hay lắm, lẽ nào trong lòng chàng cũng cảm thấy cô đơn?”. Giọng nói của nàng thật nhẹ nhàng, êm ả như tiếng suối.

Đỗ Hân Ngôn vẫn ngủ rất say, Tiểu Phi cũng không nói gì thêm, ngồi bên cạnh lặng lẽ ngắm chàng. Ánh nắng ấm áp, gió cũng ấm áp, nàng bó gối ngồi bên chàng, nền trời trong vắt không một gợn mây, yên tĩnh đến mức nghe thấy cả tiếng trái tim mình.

“Chàng ngủ say thế này, em có làm gì chàng cũng không biết được đâu”. Tiểu Phi như tự cổ vũ mình, nàng quay đầu nhìn về hướng con thuyền nhỏ rời đi lúc nãy, từng lớp lau sậy um tùm đã che kín tầm nhìn, Tiểu Phi bỏ mạng che mặt, cúi xuống khẽ chạm vào môi Đỗ Hân Ngôn, cảm giác ấm mềm, nàng ngẩng đầu lên ngay, khuôn mặt vô cùng rạng rỡ.

“Chàng là của em! Không ai tranh được của em!”. Nàng cười mãn nguyện, rồi lại quay lại nhìn Đỗ Hân Ngôn thêm một lúc nữa, nàng nói thật khẽ: “Em thật muốn thế này mãi, tiếc là chàng sắp tỉnh rồi”.

Nàng bắt đầu lấy hết mọi thứ trong hầu bao của Đỗ Hân Ngôn, nhặt chiếc lệnh bài giám sát ngự sử ty Giang Nam cười đắc ý.

Tiểu Phi cất tấm lệnh bài, gói lại chỗ đồ ăn để mang đi, lại còn cười hi hi nói: “Xin lỗi, công phu của chàng cao thâm thế, đói một chút cũng không vấn đề gì. Em chỉ giữ chàng ở đây vài hôm để sử dụng tấm lệnh bài này thôi. Cho dù ngày ngày em nhớ mong chàng, em cũng có thể ra tay hại chàng. Vì trước khi em thích chàng, em đã nhận lời giúp Tam điện hạ, giờ không rút lại được.

Đến khi Tam điện hạ có được giang sơn, em có được quyền thế, thì chàng sẽ không thoát khỏi tay em đâu”.

Nàng giơ tay ra nắm lấy ánh nắng, cảm giác tâm trạng phơi phới. Đi được vài bước nàng lại quay lại, để lại một cái bánh màn thầu, thuyết phục chính mình: “Để lại một cái vậy, em cũng chẳng tốt gì đâu, ăn không no thì càng đói!”.

Tiểu Phi lấy tiêu trúc ra gọi Yên Nhiên và Vô Song, nàng lên thuyền, lưu luyến nhìn Đỗ Hân Ngôn đang nằm trên bãi cỏ, rồi khẽ thở dài nói: “Hắc bang chủ chắc đợi lâu lắm rồi, chúng ta đi thôi”.

Vô Song cầm lấy cây sào từ tay Yên Nhiên, ra sức chèo, con thuyền lướt đi như bay. Nửa canh giờ sau, thuyền nhỏ ra khỏi đầm lau sậy, phía trước đã có một con thuyền đang đợi sẵn.

Đứng ở đầu thuyền là một người đàn ông trung niên cao to, nước da đen sạm, râu ria tua tủa, ánh mắt ngời sáng có thần, cực kỳ uy vũ.

Hai thuyền áp sát lại gần nhau, Tiểu Phi cười nói: “Đa tạ Hắc bang chủ giúp đỡ, Tiểu Phi sẽ ghi nhớ tấm chân tình này, còn về Đỗ đại nhân, tôi cũng chỉ muốn giữ Đỗ đại nhân ở bãi Đá Đen vài ngày, nên Hắc bang chủ cứ để Đỗ đại nhân đi. Nếu sau năm ngày, Đỗ đại nhân vẫn còn ở bãi Đá Đen, phiền Hắc bang chủ đưa Đỗ đại nhân vào bờ”.

Hắc Liên Hồ cười sáng khoái: “Thấm tiểu thư không biết võ công mà vẫn giữ chân được cao đồ của Thiên Trì lão nhân, Hắc mỗ thật lòng khâm phục. Thấm tiểu thư cứ yên tâm, Tào bang quyết không nuốt lời”.

Thuyền của Tiểu Phi rời đi, tiến về phía bờ, Hắc Liên Hồ mới quay lại thủy trại ở bãi Đá Đen, lúc này, vị hán tử chèo thuyền mới hỏi: “Bang chủ, cũng là người trong quan phủ, tại sao bang chủ lại giúp Thấm tiểu thư mà

không giúp Đỗ đại nhân?”.

Hắc Liên Hồ cười đáp: “Quan không bằng quân. Trần đại nhân đốc phủ doãn Giang Nam là môn sinh của Thẩm tướng, Đỗ đại nhân là quan ở kinh thành, cách chúng ta đến mười tám nghìn dặm. Trần đại nhân có thể ngồi yên ở ghế đốc phủ doãn thì Tào bang cũng không bị thiệt thòi. Chúng ta không giúp Thẩm tiểu thư mà là giúp Trần đại nhân! Người thì hiểu cái gì!”.

Ánh chiều tà cuối cùng còn sót lại lấp lánh trên đám cỏ lau, sóng nước biếc xanh cũng sẫm dần theo thời gian. Ráng chiều đỏ tía phía chân trời đã xuất hiện vài gợn mây mù mỏng. Đống lửa đã tắt ngấm, chỉ còn lại đám tro tàn, mỗi cơn gió thổi đến, lại bay khắp nơi.

Đỗ Hân Ngôn đã tỉnh lại. Chàng lắc đầu, cảm thấy cơ thể vẫn không có gì khác biệt, giống như là ngủ một giấc trong ngày xuân ấm áp. Mọi việc dần dần hiện ra, hầu bao vẫn còn ngay bên cạnh, chỉ thiếu mỗi lệnh bài.

Chàng lấy một ít tro đưa lên mũi ngửi, quả nhiên là mê hương ở trong đống lửa. Không phải là nàng ta xấu hổ, mà là cố ý đứng ở đầu gió để tránh mê hương.

Bãi lau yên tĩnh đến nỗi chỉ còn lại tiếng gió thổi trong đêm, tiếng chim về tổ. Chàng căng mắt nhìn ra xa, mới thấy những bãi bồi mờ ảo khắp bốn phía, sắc trời ngày càng tối dần. Chiếc áo xanh của chàng bị gió đêm thổi tung bay, Đỗ Hân Ngôn cũng trở thành một cái bóng mờ trong đêm tối, cho đến khi lẫn h lẫn vào đêm đen.

Chàng cầm cái bánh màn thầu trong tay, xé nhỏ bỏ vào miệng. Bánh màn thầu trắng tinh, ngọt thơm tan dần trong miệng. Chàng ăn thật chậm rãi, thật trân trọng. Ăn xong thì phỉ tay, cười thành tiếng, hai mắt sáng rực trong đêm.

Gió đêm bên sông càng lúc càng lạnh. Đỗ Hân Ngôn thong thả lấy từ trong hầu bao ra chiếc mồi lửa tinh xảo, đốt đồng lau sậy khô để sưởi ấm.

Tào bang đã biết thân phận thật sự của chàng, vậy họ lấy lệnh bài của chàng làm gì? Chàng ngẩng đầu lên nhìn bầu trời, không có trăng, không đoán được phương hướng.

“Thế này mà giữ được ta sao?”. Đỗ Hân Ngôn tháo chiếc khuy ngọc ở đai lưng, lấy chiếc đai lưng màu xanh dài bốn tấc rộng một tấc, rũ cho phẳng. Hóa ra đây là một thanh nhuyễn kiếm, không có mũi và lưỡi, thân kiếm được ánh lửa chiếu sáng lấp lánh, loang loáng như ánh nước. Chàng tự cười mình: “Tử Hạo, huynh vẫn muốn được xem thanh kiếm của ta, đã đấu với ta hàng trăm lần mà chưa có cơ hội thấy nó, thật không ngờ, hôm nay ta lại dùng nó để cắt cỏ lau”.

Đến sáng hôm sau, chàng đã chuẩn bị được mấy chục bó lau, hai bàn tay rướm máu, ánh lửa bập bùng soi rõ khuôn mặt anh tuấn của chàng, khoe miệng vẫn thoáng một nét cười, chỉ có ánh mắt và hai hàng lông mày nhú lại là nói rõ lòng chàng.

Mặt trời lên, Đỗ Hân Ngôn nhận ra phương hướng, thi triển khinh công, đến đoạn mặt nước rộng bèn vứt bỏ lau sậy xuống mượn lực đập nước mà đi. Dù là như thế, nhưng cũng mấy lần rơi xuống nước, lộn đi lộn lại vài vòng trong bãi lau.

Ba ngày sau, Đỗ Hân Ngôn ướt lướt thướt vào được đến bờ. Chàng vừa mệt vừa đói, từ đằng xa đã nhìn thấy quán trà hôm trước, khói bếp cuộn vòng, Đỗ Hân Ngôn mỉm cười.

Trong quán không có một ai, trà nóng, bánh bao cũng nóng. Trên bàn là lệnh bài của chàng và cả một mảnh giấy, bên trên có dòng chữ nguệch ngoạc: “Tào bang mời khách, Đỗ đại nhân ăn ngon miệng”.

Đỗ Hân Ngôn cầm lệnh bài xem đi xem lại kỹ càng rồi cất vào trong người, đoạn ngồi xuống ăn như hổ đói. Ăn xong, chàng cho một mồi lửa thiêu rụi quán, rồi giật tấm rèm xanh xuống, lấy tro than viết như rồng bay phượng múa: “Trà thơm bánh ngon, tiếc là không có thịt”, rồi mới thông thả rời đi.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 3: Lửa Thiêu Tương Phủ

Chàng không giãy giụa khỏi tấm lưới dệt từ sợi Ô Kim, liệu chàng có phá nổi lưới tình ai dệt...

Tín Nhi chờ đợi mòn cả hai cơn mắt, Đỗ Hân Ngôn mới trở về quán trọ, thấy công tử đầu tóc rối bời, áo khăn bẩn thỉu, quần sưng nước, thì đứng ngây ra.

Đỗ Hân Ngôn mệt mỏi giơ ngón tay chặn lại những điều Tín Nhi đang muốn nói: “Chuẩn bị nước nóng, chuyện trọng đại thế nào đi chăng nữa cũng chờ ta tắm xong hẵng hay”.

Ánh mắt Đỗ Hân Ngôn vẫn đỏ, như một con thú đang sắp phát cuồng. Tín Nhi chưa khi nào thấy thiếu gia nổi giận bùng bùng như vậy, cố gắng kìm lại những câu hỏi đã tuôn đến cửa miệng, vội vã đi chuẩn bị nước nóng.

Đỗ Hân Ngôn ngâm mình trong nước, cảm giác dễ chịu đến buồn ngủ, uống hết bao nhiêu rượu, mới cảm thấy nguyên khí dần hồi phục. “Ba ngày nay có tin tức gì không?”.

Tín Nhi cầm khăn lau tóc cho chàng, trả lời: “Người của Giám Sát Viện tìm công tử gấp lắm, đợi ở quán trọ đã hai ngày nay rồi”.

Đỗ Hân Ngôn giật mình, trách: “Việc lớn như vậy sao không nói ngay? Không có lệnh của ta mà đến đây tìm chắc chắn đã xảy ra chuyện lớn rồi”.

Tín Nhi bực bội nghĩ, thiếu gia muốn đi tắm, phải trách ai đây?

Đỗ Hân Ngôn vội vã thay áo quần, cho gọi mật sứ vào phòng.

Mật sứ của Giám Sát Viện đạo Giang Nam hai ngày nay không tìm được Đỗ Hân Ngôn, đã cuống như kiến trong chảo lửa, giờ gặp được người, vội vã hành lễ, rồi nói: “Đại nhân, mật sứ khắp đạo Giang Nam gặp lệnh bài như gặp người, đã tuân lệnh bí mật hành động tiêu diệt thủy trại trên sông, diệt sạch bốn mươi tám tên thủy khấu, không bỏ sót tên nào. Bỉ chúc đến để phụng lệnh”.

Đỗ Hân Ngôn hít sâu một hơi. Dùng người của chàng để giết thủy khấu? Lại còn không bỏ sót một ai. Mẹ kiếp, bốn mươi tám mạng người tính hết cho một mình chàng. Nếu chàng nói mình để mất lệnh bài, chắc Minh đế phải bắt chàng lưu đầy ba nghìn dặm. Đỗ Hân Ngôn giận quá bật cười, “Bên nha môn Giang Nam đốc phủ có động tĩnh gì không?”.

“Ba ngày nay bắt khoảng mười viên quan tổng vào ngục”.

Đỗ Hân Ngôn nhanh chóng lấy lại bình tĩnh, bốn mươi tám người đó chắc chính là bọn thủy khấu tráo gạo cống trên sông. Bên này giết người diệt khấu, bên kia bắt đầu bắt người. Hành động nhanh thật đấy! Đỗ Hân Ngôn rút qua kê rằng: “Truyền lệnh trạm Hàng Châu canh chừng đại lao cần mật! Ta sẽ lập tức đến Hàng Châu!”.

Đỗ Hân Ngôn cùng Tín Nhi phi ngựa đến thẳng nha môn đốc phủ đạo Giang Nam tại Hàng Châu thay quan phục, cầm lệnh bài, tức tối tiến vào trong. Trong lòng Đỗ Hân Ngôn cũng đã hiểu mang máng sự tình nhưng vẫn ôm ấp một tia hy vọng cuối cùng. Bên đốc sát sứ bộ Hộ và nha môn đốc phủ đạo Giang Nam vẫn chưa có tin tức gì, chàng hy vọng mình hành động vẫn chưa quá muộn, vụ án vẫn chưa kết thúc.

Khi rời kinh thành, Đại hoàng tử Hy đã nhắc đi nhắc lại, kỳ thực hàm ý sâu xa rằng, chưa biết chừng vụ án gạo cống Giang Nam lại liên quan đến

Tam hoàng tử Duệ, vì Lưu Cát, lương vận sứ Ty Lương vận Giang Nam trước kia là người của phủ Tam hoàng tử. Nếu Tam hoàng tử Duệ có liên quan đến việc này, thì cơ hội tranh ngôi thái tử cũng ít đi vài phần.

Đến nha môn đốc phủ, Đỗ Hân Ngôn được mời vào thư phòng của nội nha, uống trà hết một canh giờ mà đốc phủ doãn Trần đại nhân vẫn chưa xuất hiện. Đỗ Hân Ngôn có chút tức giận, lạnh lùng nói với vị sư gia đang đứng hầu bên cạnh: “Trần đại nhân đâu? Nếu lỡ tiến trình vụ án thì làm thế nào?!”.

Sư gia vâng dạ, nhưng vẫn đứng yên.

“Rốt cuộc là đại nhân nhà người đang ở chỗ nào?!”. Đỗ Hân Ngôn nheo mắt, đột nhiên sắt mặt, hét lên một tiếng.

Sư gia giật mình, trả lời theo bản năng: “Đại nhân đang ở trong đại lao!”.

Đỗ Hân Ngôn đã quá sốt ruột, đến mức này thì không thể tiếp tục ngồi yên một chỗ, đứng dậy đi quanh sư gia một vòng, nheo mắt nói: “Dẫn bản quan đến đại lao!”.

“Đỗ ngự sử!”, bỗng vang lên tiếng gọi của Trần Chi Thiện, rồi ông ta bước vào mặt vui mừng hơn hở. Người này mới trung niên đã phát tướng, khuôn mặt béo trắng luôn giữ nụ cười hòa nhã mặc bộ quan phục màu tím của đại quan nhất phẩm, bước chân vội vàng đáng vẻ vội vã nhưng trên trán không hề có một giọt mồ hôi. “Giám Sát ngự sử đến, bản quan việc công bận rộn, không tiếp đón được từ xa”.

Đỗ Hân Ngôn nhướn mày, khuôn mặt cũng không kém phần vui vẻ: “Nghe nói vụ án gạo cống đã có manh mối rồi! Hạ quan muốn xem qua hồ sơ”.

Trần Chi Thiện xem giờ rồi cười nói: “Cũng không còn sớm, Dự đề cử[1] của bộ Hộ nghe nói Đỗ ngự sử đến đây, đã chuẩn bị tiệc rượu tiếp đón tại Tư

Thúy Viên, bảo bản quan nhất định phải mời bằng được Đỗ ngự sử. Hôm nay đã xét hỏi cả ngày, đúng là có chút manh mối, nhưng vẫn chưa kết án. Ngày mai, Đỗ ngự sử cùng đến xét hỏi!”.

[1] Một quan chức.

Trần Chi Thiện là đại quan nhất phẩm, không khác gì hoàng đế đất Giang Nam, ông ta khách sáo với Đỗ Hân Ngôn như vậy chỉ vì địa vị đặc biệt của Giám Sát Viện. Đỗ Hân Ngôn chẳng qua cũng chỉ là một viên quan lục phẩm bé tý, theo lý mà nói thì không dám từ chối, nhưng Giám Sát Viện là tai mắt của hoàng đế, lần này đến đạo Giang Nam là phụng mật lệnh của Minh đế, nên Đỗ Hân Ngôn vẫn ngồi im, cười đáp: “Hoàng thượng rất quan tâm kết quả vụ án, hạ quan cảm thấy việc xét hỏi vẫn quan trọng hơn”.

“Không lẽ Đỗ đại nhân coi thường hạ quan?”, ngoài cổng nha môn đi vào một vị quan trẻ, quan phục đồ tươi, khuôn mặt như ngọc, răng trắng môi đỏ, hai con mắt phượng xéch lên, dáng vẻ cực kỳ tuấn tú, chính là Dụ Phẩm Thành, quan đề cử được bộ Hộ cử đến đôn đốc vụ án ở Giang Nam.

Năm đó, Dụ Phẩm Thành và Đỗ Hân Ngôn cùng thi đình, đỗ thám hoa. Dụ Phẩm Thành vào bộ Hộ, Đỗ Hân Ngôn vào Giám Sát Viện. Mấy năm sau Đỗ Hân Ngôn là tri sự lục phẩm, Dụ Phẩm Thành là đề cử lục phẩm. Dụ Phẩm Thành luôn ầm ức vì nổi hai người ngang tài ngang sức, tướng mạo cũng không thua kém mà tiếng tăm của Tiểu Đỗ Kinh Thành luôn lấn át mình, nên mỗi khi có cơ hội là luôn tìm cách gây hấn với Đỗ Hân Ngôn.

Thấy Dụ Phẩm Thành “gây rối”, Đỗ Hân Ngôn biết tối nay chắc không điều tra xét hỏi được gì. May mà từ sau khi biết tin, Giám Sát Viện đã cử người giám sát đại lao ở đạo Giang Nam. Chỉ cần vụ án chưa kết thúc thì Đỗ Hân Ngôn cũng chưa cần lo lắng.

Đỗ Hân Ngôn cười thoải mái: “Cung kính không bằng tuân lệnh, đa tạ tấm

thịnh tình của Dụ huynh. Trong kinh cũng ít khi được cùng Dụ huynh nâng chén rượu, chuyện trò vui vẻ, hôm nay mượn rượu của Dụ huynh, trên vùng đất quý của Trần đại nhân, nhất định phải tận hưởng”.

Tiệc tùng say sưa, quả nhiên tận hưởng. Đỗ Hân Ngôn mấy lần gần xa nhắc đến vụ án đều bị Trần Chi Thiện từ chối bằng một câu “không nói chuyện công”.

Sáng sớm ngày hôm sau, Đỗ Hân Ngôn quyết định không khách khí nữa.

Trần Chi Thiện uống chén trà sớm, thông thả đáp: “Lần này phải đa tạ Đỗ ngự sử quyết đoán kịp thời, nhân lúc đám thủy khấu định tẩu thoát đánh gọn một mẻ, chỉ đáng tiếc là không có tên nào sống sót. Vận lương sứ Lưu Cát phát hiện ra manh mối, bản quan theo đó mà tìm được nghi phạm, phá án. Tất cả những người có liên quan đến vụ án đều đã ký tên điểm chỉ vào tờ khai, hồ sơ vụ án cũng đã được gửi đi kinh thành. Chắc bây giờ hoàng thượng cũng đã nhận được bản tấu cấp báo rồi, bản quan cũng đã báo lên trên công lao của Đỗ ngự sử. Cũng hiếm khi có dịp đến Giang Nam, chi bằng Đỗ ngự sử ở lại thêm vài ngày, bơi thuyền du ngoạn Tây Hồ cũng rất thú vị. Thăm hoa thi hứng càng nhanh đến, Dụ đề cử mấy ngày nay tức cảnh sinh tình được bao áng thơ hay”.

Đỗ Hân Ngôn vô cùng kinh ngạc, ánh mắt thoáng một tia châm biếm: “Hôm qua mới nghe đại nhân nói vụ án còn chưa kết thúc, thế mà hôm nay vụ án không những kết thúc mà đã cấp báo về kinh. Đại nhân giấu kín như thế là vì không tin Giám Sát Viện đúng không?”.

Đỗ Hân Ngôn đã viện đến cả Giám Sát Viện, Trần Chi Thiện có vai vế cỡ nào cũng phải để ý đến sắc mặt của đốc sứ Giám Sát Viện Thành Liễm. Cùng là quan nhất phẩm, nhưng dù gì thì Giám Sát Viện cũng cận kề hoàng thượng sớm hôm.

Trần Chi Thiện cười híp mắt, ghé người lại gần hạ giọng: “Việc này đúng là có chút việc riêng. Đỗ ngự sử cũng biết ân sư của bản quan chính là Thẩm tướng đại nhân, ông ấy có mỗi một cô con gái, luôn coi như ngọc ngà châu báu. Thẩm tiểu thư nghe nói Đỗ đại nhân đã đến Hàng Châu, đã nói với bản quan kiểu gì cũng phải giữ Đỗ ngự sử ở lại một đêm. Thẩm tiểu thư nói, nếu nói vụ án đã kết thúc thì chắc chắn Đỗ ngự sử sẽ trở về ngay. Ha ha, khi về kinh Đỗ ngự sử có thể tùy ý lật lại vụ án nhưng nhớ nể cái tình này của bản quan”.

Ông ta nở một nụ cười mờ ám, nhưng lại khiến Đỗ Hân Ngôn chấn động. Thẩm Tiểu Phi, lại là Thẩm Tiểu Phi!

Trong đầu chàng xuất hiện một suy nghĩ khác, việc công thất bại, hoàng thượng đã nhận được tấu trình của đốc phủ đạo Giang Nam, Giám Sát Viện ra về tay trắng, thật là mất mặt.

Không lẽ Thẩm Tiểu Phi muốn Trần Chi Thiện giữ chân chàng để kéo dài thời gian? Nghĩ tới đây Đỗ Hân Ngôn suýt chút nữa giận vẹo cả mũi, cố gắng giữ lại nụ cười dù run run trên mặt, hạ giọng nói: “Đại nhân, hạ quan và Thẩm tiểu thư..., Trần đại nhân có thể nói với nàng ấy... một hai...”. Chàng nói vẻ mơ hồ, ánh mắt vừa thần bí vừa mờ ám.

Trần Chi Thiện chớp chớp mắt cười trả lời: “Ngày hôm qua trước khi rời đi, Thẩm tiểu thư có nói, trên đường về kinh không muốn lại bị Đỗ ngự sử làm phiền”.

Chàng làm phiền nàng ta?! Đỗ Hân Ngôn chút nữa thì giận nổ phổi.

Trên đường về kinh thành Đỗ Hân Ngôn được chim đưa thư tới. Bản tấu của Trần Chi Thiện đã hỏa tốc gửi tới kinh thành. Nội tình nguyên do vụ án đều rành mạch rõ ràng, lời khai của các bên liên quan đầy đủ, tất cả phạm nhân đã lần lượt bị áp giải về kinh thành.

Phó sứ lương vận ty lương vận đạo Giang Nam câu kết với quan chuyên lương, cùng với một đám thủy khấu đánh tráo năm thuyền gạo mới đang trên đường về kinh, số bạc chênh lệch cũng đã bị soát xét tịch thu hết.

Đám thủy khấu đó đã bị Đỗ Hân Ngôn hạ lệnh tiêu diệt sạch, không có tên nào chạy thoát.

Chánh sứ lương vận Lưu Cát dâng sớ nhận tội, góp công điều tra vụ án, thoát được trọng tội.

Minh đế vui mừng, lệnh cho bộ Lại ban thưởng, xét công trạng đốc phủ doãn đạo Giang Nam xếp hạng ưu trong năm. Đỗ Hân Ngôn có công giết thủy khấu cũng được ban thưởng.

Nhưng, những viên quan mà Đại hoàng tử Cao Hy bí mật sắp xếp ở Giang Nam đều bị liên lụy vào vụ án, không tội chủ mưu thì cũng đồng phạm, phải chịu quản chế. Minh đế cho gọi Đại hoàng tử vào cung mắng cho tối tăm mặt mũi, rồi tối hôm đó đến cung của hoàng quý phi để nghỉ ngơi.

Cao Hy giận đến run người quay về phủ, chỉ mặt Đỗ Hân Ngôn hồi lâu không nói nên lời.

“Đệ! Trông mong đệ đến đó, chưa nói đến việc điều tra xem Tam đệ có dính líu vào việc này không thì ít nhất cũng không được để họ tóm được người của chúng ta. Tại sao đệ lại giết hết đám thủy khấu diệt khẩu như thế? Đấy đâu phải là cách làm của đệ! Còn nữa, Lưu Cát là người của Tam đệ, phó sứ phạm tội mà ông ta vẫn được miễn trọng tội!”. Cao Hy than thở hồi lâu.

Trung cung hoàng hậu không có con. Đức phi sinh được Đại hoàng tử Hy, hoàng quý phi sinh được Tam hoàng tử Duệ, Thục phi sinh được Ngũ hoàng tử Ninh. Trong ba vị hoàng tử, Đại hoàng tử Hy tính tình ôn hòa, làm việc

chắc chắn, có dáng dấp của Minh đế thời trẻ, lại là con trưởng rất được ủng hộ lập làm thái tử. Tam hoàng tử Duệ lại thông minh tài cán, mùa đông năm ngoái dẫn binh chặn quân Khiết Đan tiến xuống phía Nam, lập được quân công. Hoàng quý phi quyền thế chỉ sau hoàng hậu được hoàng thượng sủng ái nhất trong tứ phi nên người muốn lập Tam hoàng tử làm thái tử cũng không ít. Ngũ hoàng tử Ninh mới bốn tuổi, mẫu thân Thục phi lại không phải dòng dõi thế gia vọng tộc nên hiển nhiên đứng ngoài cuộc chiến thái tử của Đại ca và Tam ca.

Trong lòng Đỗ Hân Ngôn hiểu rõ lần này là do Đức phi nói khéo, nên Minh đế mới đẩy thuyền theo dòng mà giao vụ án cho mình, rõ ràng là trong lòng hoàng thượng cũng phần nào có ý nghiêng về Đại hoàng tử.

Kết quả là sau khi Đỗ Hân Ngôn đến Dương Châu bị trói chân ở bãi Đá Đen ba ngày, bị người ta lấy mất lệnh bài, mượn tay chàng giết sạch đám thủy khấu diệt khẩu, Trần Chi Thiện thì thẳng tay bắt người, thẩm tra ngay trong đêm, lại còn cố tình giữ chân chàng thêm một đêm để có thể qua mặt Giám Sát Viện mà dâng tấu lên hoàng thượng.

Đỗ Hân Ngôn thầm nghĩ, Trần Chi Thiện không tốn công sức mà thu được bao nhiêu cái lợi. Mượn tiếng bẩm báo việc công, giải quyết vụ án khiến Đại hoàng tử bị liên lụy còn Tam hoàng tử Duệ lại hoàn toàn vô can. Chèn ép người của phủ Đại hoàng tử, không cần cất nhắc Tam hoàng tử thì Minh đế cũng vì tức giận Đại hoàng tử mà tự khắc nghiêng về Tam hoàng tử.

“Thật là cao minh!”. Đỗ Hân Ngôn dù chịu ấm ức vẫn phải buột lời khen. Nhưng càng nghĩ càng cảm thấy kỳ lạ, theo những hiểu biết của chàng về Trần Chi Thiện, người này cực kỳ am hiểu đạo làm quan, đã mười năm làm quan ở đạo Giang Nam, tuy không có những thành tựu nổi bật, nhưng cũng không có gì sai sót, đích thực là một người tài đức bình thường, biết nắm bắt cơ hội. Nói chính xác hơn thì đây là một người rất có mưu mô, trước khi chàng đến Giang Nam, mật sứ về báo Trần Chi Thiện cuống đến nổi cựa

không ăn nước không uống, không biết giải quyết vụ án từ đâu. Thế mà chỉ ba ngày chàng bị trói chân ở bãi Đá Đen, Trần Chi Thiện đã điều tra vụ án cặn kẽ từ đầu chí cuối.

Cao Hy giận dữ hồi lâu mới nói: “Dám mạo danh lệnh bài của đệ khiến đệ có nỗi khổ mà không dám nói, theo ta đằng sau vụ này chắc chắn có cao nhân vạch kế. Trần Chi Thiện là môn sinh của Thẩm tướng, liệu có phải chính là con cáo già này không? Không lẽ ông ta lại ngầm ngầm ủng hộ Tam đệ?”.

Một lời thức tỉnh người trong mộng, Đỗ Hân Ngôn bỗng chốc nghĩ đến việc gặp Thẩm Tiểu Phi ở Giang Nam.

Chuyến đi Giang Nam, vì tránh mưa mà vô tình chàng vào đúng lều cỏ của Thẩm Tiểu Phi. Vò rượu Túy Xuân Phong không có độc, theo đó có thể thấy, nếu không phải vì chàng vạch trần thân phận của nàng ta, chắc Thẩm Tiểu Phi sẽ giấu mình sau màn trúc coi như không quen biết. Nàng ta đến Giang Nam là vì vụ án gạo cống.

Đỗ Hân Ngôn hiểu rất rõ lực lượng hành động của mật sứ Giám Sát Viện, thấy lệnh bài như thấy người, nhận được mệnh lệnh, mật sứ sẽ thực hiện ngay nhiệm vụ của mình mà không thắc mắc nửa lời. Thế thì tại sao lại phải giết sạch đám thủy khấu như thế? Lẽ nào vụ án này không như những gì kết luận hồ sơ mà còn bí mật khác ẩn sau?

Từ vụ án này có thể thấy rằng, người được lợi chính là Tam hoàng tử Duệ. Thẩm tướng vẫn luôn kiên định vai trò trung lập liệu có nhúng tay vào không?

Lúc này, lòng hiếu kỳ với Thẩm Tiểu Phi của Đỗ Hân Ngôn lại càng mãnh liệt hơn bao giờ hết. Đã mấy lần tiếp xúc với Thẩm Tiểu Phi mà chàng vẫn chưa được thấy khuôn mặt nàng.

Tối đó, chàng tới tìm Vệ Tử Hạo.

Vệ Tử Hạo lưu lạc trên giang hồ mười năm nay chưa từng thất bại, nhưng chỉ có chàng biết thực ra chàng ta đã từng thất bại một lần. Kiếm của Vệ Tử Hạo chưa từng động đến được một sợi tóc của Đỗ Hân Ngôn, thế đã là thất bại. Huống hồ, Đỗ Hân Ngôn chưa từng chịu xuất kiếm.

Trong ba năm hai người đã đấu với nhau không dưới trăm lần, rồi dần kết giao tình mà thành bằng hữu. Vệ Tử Hạo yêu kiếm đến si mê, thề phải một lần nhìn thấy thanh kiếm của Đỗ Hân Ngôn. Còn Đỗ Hân Ngôn thì nhất định không chịu xuất kiếm, cho dù Vệ Tử Hạo ra tay tàn độc đến đâu.

Nay gặp dịp Đỗ Hân Ngôn có việc nhờ cậy, Vệ Tử Hạo vui lắm. Vì không thể lấy việc này ra mà ép Đỗ Hân Ngôn xuất kiếm nên luôn miệng châm biếm, “Sao hả, Giám Sát Viện muốn điều tra một người mà khó khăn đến thế sao? Với quyền thế của Đỗ đại thiếu gia mà còn có kẻ nào dám không nghe lệnh? Nếu quả thực không còn cách nào, với công phu của Đỗ đại thiếu gia, muốn vào phủ tế tướng thăm dò cũng không phải việc khó khăn gì”.

Đỗ Hân Ngôn thở dài đáp: “Nàng ta là tiểu thư khuê các. Một tri sự Giám Sát Viện như ta cũng không thể đi vượt tường nhà tế tướng được”.

Nghe chuyện mấy lần gặp gỡ của Đỗ Hân Ngôn, Vệ Tử Hạo không nhịn được cười, nhưng ánh mắt vẫn nhìn chăm chăm vào vò rượu, đáp: “Chẳng may ta đi vượt tường mà bị bắt thì Đỗ đại thiếu gia có đến bảo lãnh ta không?”.

Đỗ Hân Ngôn vội vã đẩy đến một vò rượu nữa, nói: “Đây là loại rượu Túy Xuân Phong ta mang từ Giang Nam về, Đại hoàng tử muốn lấy ta còn không nữa. Vệ huynh giúp tiểu đệ việc này chứ?”.

Tối hôm đó Vệ Tử Hạo đến phủ tế tướng, thẳng tiến đến hậu hoa viên của

Thẩm Tiểu Phi.

Vệ Tử Hạo treo người trên mái hiên, lấy ngón tay chấm nước bọt để chọc thủng giấy che cửa sổ. Chưa đến đầu hạ, cửa sổ bên hồ vẫn dán một lớp giấy bông dày, Vệ Tử Hạo vừa liếm tay vừa ra sức chọc. Lưỡi tê dại, Vệ Tử Hạo kêu thầm trong bụng, nhảy vội đi, bên tai vẫn kịp nghe trong lầu tiếng cười văng vẳng như chuông ngân: “Lo uống rượu là được rồi, đi nhìn trộm người khác cẩn thận mắt mọc lẹo đấy!”.

Vệ Tử Hạo tức đến sững cả người, miệng thì cứng đờ, lưỡi sưng vù không nói thành lời, đành phải nhanh như lốc xoáy quay vội về Dương phủ.

Đỗ Hân Ngôn đang ngạc nhiên khi thấy Vệ Tử Hạo quay về nhanh như vậy. Lại thấy Vệ Tử Hạo há miệng, lưỡi sưng vù như lưỡi lợn, gạt vội Đỗ Hân Ngôn sang một bên, vớ lấy bình Túy Xuân Phong mà uống như uống nước, chỉ đến khi uống hết vò rượu, lưỡi mới bớt sưng.

Nghe xong câu chuyện, Đỗ Hân Ngôn cười nghiêng ngả. Trên khuôn mặt anh tuấn, hai con mắt sáng long lanh, như được bảo bối. Ngay cả giang hồ lão luyện còn bị nàng ta chơi một vố thì chuyện chàng bị mất mặt mấy lần trước cũng chẳng có gì là to tát.

“Còn một việc nữa, hình như hậu hoa viên đó có bố trận, nếu chỉ là trộm bình thường, chắc chắn không sờ được đến mép tường của Tú Lâu”.

“Xem ra Thẩm Tiểu Phi cũng có qua lại với người trên giang hồ. Kề kề bên cạnh là thị nữ Vô Song kiếm pháp tuyệt đỉnh. Nhưng hậu hoa viên có bố trận cũng không chịu nổi một mồi lửa! Để ta xem liệu nàng ta có còn đeo mặt nạ mà nhảy xuống Tú Lâu để tìm đường thoát thân không?”. Đỗ Hân Ngôn nghĩ đến ba bốn lần bị Thẩm Tiểu Phi đùa cợt, cộng thêm ba ngày ba đêm chịu đói chịu rét ở bãi Đá Đen, tức tối nói.

Ai ngờ Vệ Tử Hạo lại tưởng là thật, đập bàn cái rầm, mở miệng ra là hơi rượu ngút trời: “Nếu Tiểu Đổ phóng hỏa, còn ta dẫn người đến dập lửa thì thế nào?”.

Đỗ Hân Ngôn cười híp cả mắt, nho nhả lắc đầu: “Việc cứu mỹ nhân, trước nay ta đều không muốn người khác nhúng tay vào, phải tự mình ra tay mới biết được điều huyền diệu bên trong”.

Ngày gió lộng ra tay phóng hỏa.

Tiểu Phi lặng lẽ ngồi chống cằm bên cửa sổ nhìn vào màn đêm tối đen, không biết chàng đang ngồi trên nóc nhà nào để chờ xem kịch hay?

“Quá nguy hiểm, cứ để Vô Song đóng giả thành tiểu thư”. Yên Nhiên lo lắng nói.

Tiểu Phi lắc đầu, hai con mắt phượng sáng ngời hưng phấn: “Để nàng ta ra tay thì còn gì hay ho”.

Vô Song đứng bên im lặng nhìn vào bóng đêm như Tiểu Phi, mắt thoáng tia lo lắng. Yên Nhiên chỉnh lại cổ áo, Vô Song vẫn đứng yên rồi cẩn thận xem xét lại một lượt, khép cửa rồi rời khỏi khuê phòng của Tiểu Phi.

Tiểu Phi thối tắt nển, im lặng đợi chờ trong đêm đen yên tĩnh.

Giờ Tý, trong không trung thoáng có mùi dầu, Tiểu Phi khẽ nhoẻn miệng cười, vở kịch đã mở màn.

Một mũi tên lửa từ xa bay đến, hậu hoa viên bỗng chốc chìm vào biển lửa.

Đỗ Hân Ngôn ngồi trên nóc nhà đối diện hậu hoa viên uống từng ngụm rượu, ánh mắt nhìn chăm chăm về phía Tú Lâu .

Trong tương phủ, tiếng gọi nước dập lửa, tiếng chân chạy rầm rập, những

người xách nước chạy về phía hậu hoa viên dập lửa đã bị biển lửa ngùn ngụt ngăn lại, bên ngoài Nguyệt môn, tiếng than khóc đã nổi lên.

Tú Lâu vẫn không có động tĩnh gì.

Trong vườn cây cối cháy tan tác, xung quanh Tú Lâu vẫn chưa bén lửa, nhưng khói theo hướng gió đã vào khắp bên trong. Đỗ Hân Ngôn đã không thể ngồi yên, cảm thấy chỉ vì muốn nhìn mặt Thẩm Tiểu Phi mà phóng hỏa đốt cả hậu hoa viên thì thực là ác độc.

Chàng đang định đến cứu người, thì phía cửa sổ của lầu dưới của Tú Lâu, Vô Song đầu chùm chẫn, ôm một người chạy ra Nguyệt môn, đang định quay lại thì lửa đã cháy đến tận cổng.

Vô Song kêu lên thê thảm: “Mau cứu người! Tiểu thư vẫn đang trên lầu!”.

Đỗ Hân Ngôn không kịp nghĩ ngợi gì hơn, vội vã nhảy vào hậu hoa viên. Đây là kế hoạch của chàng, tất nhiên chàng biết sơ hở ở chỗ nào. Lộn mấy vòng, Đỗ Hân Ngôn đã ở ngay trên mái hiên sau của Tú Lâu.

Chàng đẩy cửa sổ bước vào bên trong, vừa vào đã bị vướng ngay vào một tấm lưới. Đỗ Hân Ngôn vội nhảy ngay sang một bên để tránh, ai ngờ hắng một cái, cả người bị rơi từ trên gác hai xuống, vội vàng vút người lên cao để tránh thì đầu đụng phải trần nhà, lại bị rơi xuống. Bên dưới cũng có một tấm lưới đang chờ sẵn, trong chốc lát chàng đã bị quấn chặt.

Đỗ Hân Ngôn chỉ còn biết cười khổ thanh minh: “Thẩm Tiểu Phi, Thẩm đại tiểu thư, tại hạ đến để cứu người”.

Đèn sáng lên, chàng nhìn thấy mình đang bị trói lơ lửng giữa không trung, bốn bên kín mít không có lấy một cái cửa sổ, hóa ra gác một xây tường kép, bên trong là một gian mật thất, từ bên ngoài nhìn vào vẫn có cửa sổ, thực chất chỉ là cửa sổ giả đánh lừa người khác.

Thẩm Tiểu Phi ngồi bên bàn đọc sách, tóc xõa tung, mặc một chiếc áo rộng, khuôn mặt khuất trong bóng tối, chỉ nhìn thấy mỗi đôi mắt sáng long lanh. Giọng nói của nàng không còn vẻ lạnh lùng xa cách nghìn trùng như trước, mà nhẹ nhàng như ngàn vạn người bình thường khác, giọng nói đầy vẻ vui mừng, niềm vui của người thợ săn khi bắt được con mồi.

“Một vạn lạng bạc”.

Đỗ Hân Ngôn vẫn còn muốn giãy giụa.

Thẩm Tiểu Phi cười khoái trá: “Sửa chữa hoa viên chỉ cần hai nghìn lạng, nhưng phá hỏng giấc ngủ của ta, Tiểu Đỗ phải đền tám nghìn lạng, không đền thì thành trộm”.

“Ta đến để cứu nàng! Thẩm tiểu thư sao lại lấy oán báo ân như vậy, hãm hại người tốt!?”.

“Nếu ta nói Tiểu Đỗ Kinh Thành đến để trêu ghẹo ta, cha ta cũng sẽ tin”. Nói xong, Thẩm Tiểu Phi lại chăm chú đọc sách, không nói không rằng, cho tới khi bên ngoài tiếng người lao xao, biết là đã dập xong lửa mới đặt sách xuống uể oải đứng dậy, chằm chằm nhìn Đỗ Hân Ngôn đến một lần, mở cửa ra ngoài.

Nếu bị Thẩm tướng nhìn thấy cảnh này, rồi tin tức Tiểu Đỗ Kinh Thành trêu hoa ghẹo liễu mà truyền ra bên ngoài thì chàng còn mặt mũi nào mà ở lại chốn kinh thành? Đỗ Hân Ngôn vội vã lớn tiếng gọi Thẩm Tiểu Phi: “Sao tiểu thư biết vụ hỏa hoạn này có liên quan đến tại hạ?”.

Thẩm Tiểu Phi ngáp dài một cái, lại vẫn một nụ cười khoái trá: “Ta sợ là nói ra, Tiểu Đỗ sẽ tức vỡ bụng mất. Tất nhiên là có người nói với ta”.

Đỗ Hân Ngôn nghe những lời này thì ngay lập tức tỉnh ngộ, giận dữ nghiêng răng kèn kẹt, nhưng đã có vẻ hiểu chuyện: “Ta đưa. Có điều, hiện ta

chỉ có ba nghìn lạng, dù gì, ta cũng là quan thanh liêm”.

“Thôi được, thế thì viết giấy trả trước ba nghìn, nợ lại bảy nghìn lạng, nhớ viết cho rõ, qua ba tháng mà chưa trả được, tính lãi ba phần”.

“Tại hạ bị trói thế này, viết thế nào được?”.

“Tất nhiên ta sẽ thả người ra để viết”.

Đỗ Hân Ngôn cười: “Nàng thật sự là Thấm Tiểu Phi đã chơi xỏ ta mấy lần sao? Nàng không sợ thả ta ra ta sẽ nghĩ lại? Nàng đâu biết võ công, ta chỉ cần đánh nàng cho ngất đi là thoải mái ra khỏi đây”.

Thấm Tiểu Phi cũng cười: “Cả Vô Song và Yên Nhiên đều biết ta đang ở đây. Cửa mở ra, Đỗ công tử đêm hôm khuya khoắt xuất hiện ở khuê lâu của ta, xông pha nơi hiểm nguy quên thân cứu người. Cô nam quả nữ đêm hôm cùng ở trong phòng, nếu bị người khác phát hiện, Đỗ công tử mà không chịu lấy ta thì đâu có được”.

Cô gái hái sen bên bờ Cừ Phù, bóng dáng yêu kiều bên rừng trúc, phong thái lãng đãng trong làn mưa ở hồ Tiểu Xuân... Thấm Tiểu Phi điên rồi sao? Nàng ta có tài có sắc, phụ thân làm quan đến chức tể tướng, còn lo gì không tìm được chỗ gả đi? Đỗ Hân Ngôn nở một nụ cười hết sức lễ độ trả lời: “Nàng chưa gả ta chưa lấy, chuyện này có gì không được? Hạ quan một tháng lương bổng được sáu thạch sáu đấu, không biết đến bao giờ mới có được bảy nghìn lạng trả nàng! Dem ra so sánh, lấy nàng về còn kiếm được một món hồi môn, chủ ý của Thấm tiểu thư thật là hợp ý của hạ quan”.

“Ồ, không phải là Tiểu Đỗ công tử một lòng yêu mến tiểu thư Đinh Thiển Hà sao? Chỉ mới thế mà đã định vong tình bội nghĩa sao?”.

Đỗ Hân Ngôn đâu chịu để nàng ta đứng mãi ở thế thượng phong, ung dung cười đáp: “Lấy Đinh Thiển Hà về làm lẽ. Nàng ta vui mừng còn chưa

hết, đâu cần lo đến chuyện ghen tuông giận dữ làm gì”.

“Thật sao?”. Thâm Tiểu Phi lấy giấy bút đi ra khỏi bóng tối.

Đỗ Hân Ngôn trợn tròn hai mắt.

Thâm Tiểu Phi gỡ bỏ mạng che mặt, lớp da từ dưới mắt trở xuống lồi lõm kỳ dị, như bị bóng dầu sôi, dưới ánh đèn yếu ớt lại càng thêm nhăn nhúm. Nàng bình tĩnh nhìn Đỗ Hân Ngôn, thấy vẻ kinh hãi trong ánh mắt chàng thì cười nói: “Đỗ công tử còn muốn lấy Tiểu Phi nữa không?”.

Một tuần hương sau, một mình Tiểu Phi ra khỏi tiểu lâu, vùi đầu vào lòng Thâm tướng mà khóc rấm rứt. Thâm tướng ôm ái nữ vào lòng, rời khỏi hậu hoa viên.

Người trong tướng phủ cũng dần tản đi, đợi đến sáng mai để báo quan bắt trộm, kiểm tra đồ đạc xem có mất mát thứ gì, trồng lại cây cối...

Đợi người trong hoa viên đi hết, một lát sau, Đỗ Hân Ngôn mới dám mở cửa ra ngoài, nhìn trước nhìn sau thấy không có ai, chàng tung người nhảy ra ngoài mất hút trong màn đêm.

Thư phòng của Đỗ phủ vẫn sáng ánh đèn, sáng rõ trong đêm đen, vô cùng nhức mắt.

Đỗ Hân Ngôn đứng đó nhìn, cười thê thảm. Thời gian này chàng liên tục gặp phải những chuyện không may, không biết mình sai ở chỗ nào, giờ đã tìm được căn nguyên, cũng là một việc tốt.

Chàng đá cánh cửa thư phòng, Vệ Tử Hạo uể oải lười biếng uống từng ngụm rượu quý của chàng. Thấy chàng trở về, còn tươi cười đưa ra một cốc rượu: “Gặp được người chưa?”.

Đỗ Hân Ngôn nhận lấy cốc rượu uống ực một hơi hết cả cốc, hơi ấm của rượu lan dần trong bụng, quả là rượu ngon. Chàng xót ruột nghĩ, ít nhất cũng hai mươi lạng một vò! Vừa nghĩ đến đây, Đỗ Hân Ngôn nghiêng răng nghiêng lợi: “Huynh lại bán đứng huynh đệ như thế à? Vừa nghe nàng ta nói là ta biết ngay chính là huynh! Cũng chỉ có huynh mới biết rõ kế hoạch của ta!”. Đỗ Hân Ngôn ủ rũ ngồi phịch xuống ghế, đau khổ đến cùng cực: “Một vạn lạng! Phải mất bao lâu mới kiếm được một vạn lạng?”.

Vệ Tử Hạo mặt không đổi sắc: “Ai bảo đệ nghĩ ra được cả việc ấy, chỉ để nhìn mặt người ta mà phóng hỏa đốt cả hậu hoa viên, mà lại là hoa viên của tể tướng đương triều. Tin này mà đồn ra ngoài, mất chức quan chỉ là chuyện nhỏ, không cần thận còn mất đầu như chơi. Một vạn lạng đổi lấy bình an, có gì là không thỏa? Hơn nữa, tình huynh đệ của chúng ta... cũng không bằng tình ruột thịt. Vô Song chính là em gái ta, đệ nói xem, ta đâu thể bán đứng em gái mình?”.

“Là Vô Song sao?”.

“Trong thiên hạ liệu có được mấy Vô Song?”. Vệ Tử Hạo cười nhạt.

“Giấu giếm ta như vậy để biến ta thành trò cười đúng không?”. Đỗ Hân Ngôn tức giận nói.

“Nói ra thì liệu đệ có mắc lừa? Ta có tốt xấu gì thì cũng là vì muốn kiếm chút hồi môn cho Vô Song! Thâm tiểu thư tốn công sắp xếp như thế, đệ mà không mắc lừa thì còn gì thú vị?”.

Đỗ Hân Ngôn không nói được gì, ôm lấy vò rượu uống ừng ực.

Vệ Tử Hạo trả lời xong lại hiếu kỳ hỏi tiếp: “Nói xem, trả một vạn lạng, thế dung nhan tiểu thư họ Thâm thế nào?”.

Không nhắc đến thì thôi, vừa nhắc đến, Đỗ Hân Ngôn lại nhớ đến khuôn

mặt nhăn nhúm xấu xí dưới ánh đèn lúc nãy, người run lên rồi vội vã xua tay: “Quá xấu, chả trách lúc nào cũng mang mạng che mặt”.

Vệ Tử Hạo nghi hoặc nhìn chàng: “Có thật không?”.

“Tất nhiên là thật. Ta vừa nhìn đã vội viết ngay giấy ghi nợ, chứ nếu để Thẩm tướng biết ta đến cứu con gái ông ấy, cô nam quả nữ đêm hôm ở chung một phòng, chắc chắn sẽ bắt ép ta lấy nàng ta. Thật là đáng tiếc, phong thái ấy, dáng dấp ấy mà khuôn mặt lại bị hủy”.

Vệ Tử Hạo lắc đầu nói: “Muội muội của ta đâu có nói như vậy. Vô Song nói Thẩm Tiểu Phi rất đẹp mà”.

“Cái gì?”. Đỗ Hân Ngôn lại nhảy dựng lên.

“Ba nghìn lạng bạc giao cho ta”. Vệ Tử Hạo giơ tay ra, “Thẩm tiểu thư nói rồi, ba nghìn lạng bạc này sẽ làm của hồi môn cho Vô Song. Còn bảy nghìn lạng nợ kia, Thẩm tiểu thư sẽ tự đi lấy. Thẩm tiểu thư còn đưa cho ta một thứ, nói nếu đệ muốn nhìn mặt người ta, một tay giao tiền một tay nhận hàng”.

Đỗ Hân Ngôn sững người hồi lâu, đột nhiên bật cười ha hả: “Hay, hay lắm, khá khen cho Thẩm Tiểu Phi. Ta đồng ý!”.

Quả nhiên là Đỗ Hân Ngôn gọi quản gia lấy ngân phiếu ba nghìn lạng bạc đưa cho Vệ Tử Hạo, sau đó đá đít đuổi về, cười mắng: “Trong vòng một tháng không được đến phủ của đệ!”.

Vệ Tử Hạo nắm được ngân phiếu thì phóng đi, cũng chẳng thèm ngoảnh lại nói: “Đệ giờ nợ nần như thế, lấy đâu ra bạc đi mua rượu mời ta! Kẻ nghèo phố thị chẳng ai hỏi, giàu có rừng sâu có khách thăm, chân lý ấy, Vệ Tử Hạo ta hiểu hơn ai hết”.

Đỗ Hân Ngôn chỉ mong phi ra ngoài đá thêm cho Vệ Tử Hạo vài cái nữa, bỗng trong đầu lại nghĩ đến tư liệu về Thẩm Tiểu Phi.

“Thẩm Thị tuổi mười bảy, năm mười lăm tuổi kết thân với Tam hoàng tử Duệ vào Tết đèn Nguyên Tiêu. Duệ tặng thị nữ Vô Song hộ vệ”.

Một người con gái được hoàng tử Duệ coi trọng, dung mạo sao có thể xấu xí đến mức đó được?

Sự hiếu kỳ trong lòng khiến Đỗ Hân Ngôn chẳng buồn so đo với Vệ Tử Hạo. Chàng đóng cửa lại, chăm chú nhìn thử cẩn thận mở cuộn tranh.

Thoáng qua vài nét phác họa điêu hồng ngụy tía mẫu đơn hoa nở, bên cạnh đề một câu thơ: “Muốn tìm sắc thật của mẫu đơn/ Thảng tư Lạc Dương hoa khắp thành”.

Bấm ngón tay tính, còn mười ngày nữa là đến hội hoa mẫu đơn Lạc Dương. Đỗ Hân Ngôn một mình uống rượu, mỉm cười với cuộn tranh. “Thẩm Tiểu Phi, nàng thật là thù dai. Hội hoa mẫu đơn ở Lạc Dương và hội thư hồ Mạc Sâu ở kinh thành mở cùng ngày. Nàng muốn để cho tất cả mọi người đều biết ta vì nàng mà bỏ rơi Thiển Hà lặn lội đến Lạc Dương dự hội ư?”.

Chàng lắc lắc đầu, nghĩ tới khuôn mặt đáng sợ đó, trong lòng lại trào lên nổi nghi hoặc. Không lẽ ánh sáng u ám trong phòng tối khiến khuôn mặt biến đổi mà chàng không nhận ra? Hồi lâu sau Đỗ Hân Ngôn thở dài đánh sượt, chàng không thể không thừa nhận mình rất muốn thấy dung nhan của Thẩm Tiểu Phi, rất muốn tìm hiểu vụ án Giang Nam, trong chốc lát, khuôn mặt chàng thoáng nụ cười hồ ly tinh quái.

Chàng rất muốn biết, nếu tất cả mọi người đều biết chàng đưa Đinh Thiển Hà đi Lạc Dương ngắm hoa mẫu đơn, Thẩm Tiểu Phi lao đến đó đợi chàng thì sẽ thế nào.

Mọi âm ỨC bỔNG chỐC tan biến hết, ĐỒ HÂN NGÔN sảng khoái uống hết vò
rượu.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 4: Mẫu Đơn Tranh Sắc

Em đưa tay mân mê yên chi hồng trên mái tóc mà tự nói với chính mình, mặc cho muôn hồng ngàn tía khoe sắc với chàng, rồi sẽ có một ngày chàng chỉ còn biết đến sắc hoa bạch ngọc...

Tháng ba thành Lạc Dương hoa nở như gấm, cả mường máng ngòi rạch cũng thơm lừng hương hoa.

Đây là dịp hiếm hoi những nhà danh gia vọng tộc mở cửa vườn mời khách tham quan trăm hoa khoe sắc. Lại có đồng nhi chuẩn bị sẵn bút nghiên giấy mực, nếu có tài tử giai nhân tức cảnh sinh tình thì có thể mài mực đề thơ, rồi gọi thợ bồi bồi giấy, treo tranh trước cổng, lấy thế làm tự hào.

Nhiều tiểu viện cổng tre, đa phần mưu sinh bằng nghề trồng mẫu đơn thì hy vọng được giá hơn trong dịp tết lễ này. Người ta đem bày các chậu mẫu đơn ra bên ngoài hàng rào trúc, hương thơm ngây ngất khắp nơi.

Vào đến thành Lạc Dương, Đinh Thiển Hà cao hứng nói với Đỗ Hân Ngôn: “Quả nhiên quốc sắc thiên hương! Kiêu sa khó tả thành lời. Chuyển đi này thật không uống phí”.

“Mẫu đơn tuy quốc sắc, Thiển Hà càng hút hồn”. Đỗ Hân Ngôn xòe quạt, cười tít cả mắt.

Đinh Thiển Hà lờm chàng một cái, rồi nở nụ cười tươi như hoa mẫu đơn, vô cùng rạng rỡ.

Lúc này, Đỗ Hân Ngôn phát hiện ra mình không còn sốt ruột. Chàng vui vẻ nghĩ, năm nay người ta sẽ lại đồn đại chuyện gì? Thấm Tiểu Phi biết được, sẽ thế nào? Mất một vạn lạng bạc để đổi lấy sự tức giận của nàng, chàng cảm thấy cũng đáng.

Trên kệ là một chậu mẫu đơn bạch ngọc, cánh hoa vươn dài, trắng tinh không tỳ vết. Một hai giọt sương còn đọng lại càng làm tăng vẻ thanh tân mê đắm lòng người. Trong đầu Đỗ Hân Ngôn thoáng hiện lại hình ảnh cô gái áo trắng giương ô ở hồ Tiểu Xuân mệnh mang sương khói.

“Tiểu Đỗ, chậu yên chi hồng kia đẹp quá!”.

Đỗ Hân Ngôn nhìn sang chậu yên chi hồng, rồi lại nhìn sang khuôn mặt của Thiển Hà, bất giác phì cười: “Hổ yên chi trên Ngựa yên chi, hổ yên chi xấu hổ đỏ mặt, Thiển Hà, muội có muốn đổi tên không?”.

Đinh Thiển Hà nghiêng răng kèn kẹt, vung ra một quả đấm. Đỗ Hân Ngôn lén ngay ra sau lưng Thiển Hà nói: “Thiển Hà, muội vừa tức giận mà mặt đã đỏ rồi kìa! Ha ha!”.

Đỗ Hân Ngôn vừa cười vừa tránh sang một bên, Đinh Thiển Hà cũng đâu cần tỏ vẻ thực nữ, nơi đây cách xa kinh thành, sẽ chẳng còn ai về tố tội với cha nàng, nàng hét lên: “Không được chạy”.

Hai người một trước một sau cười đùa đuổi bắt vòng quanh các chậu hoa như ong bay bướm lượn. Ánh nắng rạng rỡ chiếu trên vai họ, một người áo đỏ chói mắt, một người áo xanh bông bênh, vạt áo thêu hoa văn viền vàng viền bạc lấp lánh bắt sáng chói mắt người qua đường.

Thấm Tiểu Phi đứng trên quán rượu, ánh nắng chan hòa khiến nàng nhớ lại hình ảnh Đỗ Hân Ngôn nằm trên bãi Đá Đen, ánh nắng ấm áp, gió ấm áp, bãi cỏ xanh rì cũng ấm áp, trời xanh trong không một gợn mây, cả trời đất

yên tĩnh chỉ có chàng và nàng. Đôi mắt Tiểu Phi thoáng một nét cười ấm áp, mãi mê nhìn theo hình bóng của Đỗ Hân Ngôn, thấy khuôn mặt tươi cười của Đinh Thiển Hà quay về phía tử lâu. Là mưu kế sao? Cũng chưa biết được là ai tính kế ai. Tiểu Phi khẽ gọi: “Vô Song!”.

Vô Song giương cung, mũi tên lao vút đi bay thẳng về phía Đinh Thiển Hà.

Đỗ Hân Ngôn nghe thấy tiếng gió, vội kéo Đinh Thiển Hà về phía sau, rồi quay người vút lên không trung, mũi chân đá bay mũi tên. Ai ngờ từ mũi tên bung ra bột thuốc mê, nổ bung ra một đám khói màu xanh lá cây, Đỗ Hân Ngôn hít phải thì hoa mắt chóng mặt, kéo vội Đinh Thiển Hà tránh vào một ngõ nhỏ.

Đỗ Hân Ngôn thoáng nghe thấy tiếng gọi lo lắng của Đinh Thiển Hà, chàng cố sức mở mắt thì thấy một bóng áo trắng xuất hiện, chàng cố sức bắt lấy nhưng không thể gắng gượng được thêm, lão đảo ngã xuống.

Tiếng đàn vắng vắng đâu đây, xen lẫn tiếng cười như tiếng chuông bạc, cả tiếng gió thổi xa xa.

Đỗ Hân Ngôn mở mắt, phát hiện mình đang nằm trong một gian nhà gỗ, bên ngoài cửa sổ, ánh mặt trời sáng rực. Thiển Hà đâu? Chàng lo lắng ngồi dậy, thấy khắp người không có thương tích gì. Nghĩ đến bóng áo trắng trước lúc ngất đi, chàng khẽ chau mày, lại là Thẩm Tiểu Phi? Nàng ta muốn làm gì? Nàng ta sẽ làm gì Đinh Thiển Hà?

Đỗ Hân Ngôn càng nghĩ càng lo lắng, vội vã xuống giường, mở cửa.

Bên ngoài cửa, hàng rào trúc đầy hoa, cảnh đẹp như chốn bồng lai.

Ánh nắng chan hòa, bướm ong bay lượn. Các loại mẫu đơn hiếm quý như được trồng tùy hứng, cực kỳ ấn ý với hòn non bộ và hồ nước trong vườn.

Ở giữa biển hoa là một người con gái áo trắng, đeo mạng che mặt, hai bím tóc buộc đơn giản bằng chiếc hai chiếc kẹp tóc bằng bạc, mặc cho suối tóc đổ xuống dưới lưng. Nàng ta ngồi đó, nhìn chàng bằng ánh mắt hết sức hiền hòa, Đỗ Hân Ngôn chẳng còn tâm trí nào mà ngắm mẫu đơn.

“Màu trắng khiến người con gái xinh đẹp hơn. Nhưng mà, màu trắng cũng quá lạnh lẽo khiến người khác không dám lại gần”. Đỗ Hân Ngôn nhìn thấy nàng ta lại nhớ đến một vụn lạng bạc nên cố tình châm chọc. Chàng nhìn qua chỗ khác, ngắt lấy một bông yên chi hồng đang sắp nở làm ám khí, vung tay ném vút đi.

Một chấm hồng lần theo tiếng gió phóng vèo qua, cắm vào tóc nàng, Thẩm Tiểu Phi cũng chẳng thèm giơ tay lên, giọng châm biếm: “Màu sắc đáng yêu này chỉ xứng với Đình cô nương. Hồ yên chi trên ngựa yên chi, hồ yên chi xấu hổ đỏ mặt”.

Đỗ Hân Ngôn nheo mắt, trong lòng càng thêm cảnh giác. Xem ra Thẩm Tiểu Phi đã theo dõi chàng từ lâu, không bỏ sót cả việc chàng cười đùa với Đình Thiên Hà. Khuôn mặt vẫn không hề thay đổi, chàng cười vang đáp: “Thẩm tiểu thư trong như ngọc trắng như tuyết, thêm chút sắc đỏ càng thêm quý phái. A đầu Thiên Hà có mặc thứ gì cũng không giấu nổi tính cách ghê gớm của mình”.

Thẩm Tiểu Phi cười, hai con mắt sau tấm mạng che mặt cong như vầng trăng lưỡi liềm, “Đỗ công tử muốn gặp Đình cô nương?”.

“Ai bảo thế, ta chỉ muốn gặp nàng. Từ nghìn dặm xa xôi chạy tới Lạc Dương là vì ‘Muốn tìm sắc thật của mẫu đơn/ Tháng tư Lạc Dương hoa khắp thành’”. Đỗ Hân Ngôn cũng cười, nâng áo ngồi đối diện với Thẩm Tiểu Phi.

“Ta chẳng thể tin nổi lời của Đỗ công tử. Đình cô nương tốt biết bao, xinh đẹp động lòng người, yêu kiều hào hiệp, lại là bạn thanh mai trúc mã của

công tử. Làm gì có chuyện Đỗ công tử lại động lòng trước một người con gái khác”.

“Lời này sai rồi. Thấm tiểu thư chứ đâu phải người con gái nào khác. Thấm tiểu thư đa tài đa nghệ, khiến tại hạ rung động từ lâu. Sông Cừ Phù thường thức bát cháo sen thơm ngào ngạt. Núi Lạc Phong đàn ngân chim hót làm tri kỷ, một tách thanh trà càng thấm vào gan ruột. Tích Thúy Viên ngắm tuyết thưởng rượu, hồ Tiểu Xuân như say với gió xuân. Dù là hoa mẫu đơn của cả thành Lạc Dương này cũng không xứng với nửa phần nhan sắc của tiểu thư”.

Giọng nói đa tình của Đỗ Hân Ngôn khiến Thấm Tiểu Phi cười như cành hoa rung rinh trước gió. Nàng đảo mắt: “Tiểu Phi thật không biết công tử lại nặng tình với mình như thế. Nhưng mà, rõ ràng Tiểu Phi nghe thấy chính miệng công tử khen mẫu đơn tuy quốc sắc, Thiển Hà càng hút hồn. Không phải là công tử đang muốn lấy lòng Tiểu Phi đấy chứ?”.

“Nhìn thấy bức họa chân dung của tiểu thư, tại hạ chỉ mong được chấp thêm đôi cánh, bay đến thành Lạc Dương để ngắm nhìn dung nhan. Tìm kiếm khắp trong thành mà không gặp được tiểu thư, tại hạ lo lắng vô cùng. Thực ra Thấm tiểu thư cũng đâu cần bản thuốc mê, vì tại hạ cũng đã mê muội ngây ngất trước tiểu thư từ lâu rồi”. Đỗ Hân Ngôn mặt không biến sắc, miệng nói những lời tán tỉnh trơn tru như nước chảy.

Chàng nhìn chăm chăm vào Thấm Tiểu Phi, không bỏ sót bất cứ biểu hiện nào trên khuôn mặt của nàng. Cách nhau một cái bàn nhỏ, chỉ cần giơ tay ra là tóm được, chàng chẳng sợ gì nàng chạy mất.

Thấm Tiểu Phi buồn rầu thở dài đáp: “Chẳng trách các tiểu thư đều yêu mến Tiểu Đỗ Kinh Thành, quả nhiên da mặt quá dày, vô cùng háo sắc. Hay là, Đỗ công tử nói những lời này, là vì sợ ta làm điều gì bất lợi với Đình cô nương?”.

“Tại hạ không có thương tích gì, Thâm tiểu thư là tiểu thư khuê các dù hiên biết lễ nghĩa, phụ thân của tiểu thư và Võ Uy tướng quân cùng làm quan trong triều, hà cớ gì lại làm chuyện bất lợi với Thiển Hà? Tại hạ đã sớm bọc bạch với đốc phủ doãn Trần đại nhân là vô cùng khâm phục chuyển đi Giang Nam của tiểu thư nữa kia”.

Thâm Tiểu Phi che miệng cười, rồi đột nhiên quay lại: “Thiển Hà tỷ tỷ, Đỗ công tử một lòng si mê ta như thế, ta nên làm thế nào?”.

Thiển Hà xuất hiện, tức đến nỗi mặt mũi trắng bệch, vênh cằm nhìn chăm chăm vào Đỗ Hân Ngôn, nghiêng răng nghiêng lợi nói: “Muội muội tốt, thả chó!”.

Thâm Tiểu Phi nháy mắt với Đỗ Hân Ngôn còn đang ngơ ngác, phất nhẹ cánh tay, bỗng nghe mấy tiếng chó sủa, trong nháy mắt mấy con chó to lớn hùng dũng giương oai giễu võ xông thẳng về phía Đỗ Hân Ngôn.

Chàng chỉ còn kịp hét lên với Đinh Thiển Hà: “Muội mắc lừa người ta rồi, còn nói giúp cho người ta hả?”.

Đinh Thiển Hà vung ra một nắm đấm: “Tiểu Đỗ! Đã biết Tiểu Đỗ Kinh Thành miệng lưỡi dẻo quẹo từ lâu, ta thật là, thật là...”. Khuôn mặt hết đỏ lại trắng, Thiển Hà quay lại đứng phía sau Thâm Tiểu Phi, chỉ vào Đỗ Hân Ngôn nói: “Muội muội tốt, hãy đuổi hắn đi!”.

“Đinh Thiển Hà, muội không có đầu hả? Rõ ràng là người ta đánh thuốc mê chúng ta?”. Đỗ Hân Ngôn tức muốn chết, hết tránh bên nọ lại tránh bên kia, rồi tung người lên cành cây to trong vườn, đứng trên cành cây hét lớn với Đinh Thiển Hà.

Đinh Thiển Hà tính tình bộc trực, nhìn về phía Đỗ Hân Ngôn nói: “Ta biết ngay mà, tự nhiên lại đòi đến Lạc Dương chắc cũng chẳng có ý tốt gì! Tiểu

Phi đã sớm cử người đến nói hết với ta rồi. Chính ta nhờ muội ấy nghĩ cách lừa huynh, để nghe một câu thật lòng của huynh. Tiểu Đổ, người khác nói huynh miệng lưỡi ngọt ngào phong lưu đa tình đi đâu cũng khéo lấy lòng các cô gái ta còn không tin. Giờ thì ta biết rồi... huynh... huynh bản tính trắng hoa!”

Thiên Hà và Đổ Hân Ngôn là thanh mai trúc mã, đã quen lớn lên giữa những lời ngọt ngào của chàng, nay bỗng nhiên lại nghe thấy chàng tình ý da diết với Thầm Tiểu Phi, vẫn những lời ngọt ngào quen thuộc bên tai nay lại nói với một người con gái khác thì vô cùng tức giận, giẫm chân thành thạch đi luôn ra ngoài.

Đổ Hân Ngôn thở dài trong bụng, cái bóng áo đỏ của Đinh Thiên Hà đã khuất xa tầm mắt, chàng vẫn đứng trên cây cười khổ sở: “Thầm tiểu thư có thể gọi chó của nàng về không? Tại hạ không muốn làm chúng bị thương”.

Thầm Tiểu Phi tươi cười vỗ tay, mấy đại hán xuất hiện dắt chó đi chỗ khác. Đổ Hân Ngôn từ trên cây nhảy xuống, không nén nổi tiếng thở dài, tại sao chàng lại thảm hại thế này?

“Ấy, Đổ công tử ngây mặt ra thế làm gì? Chẳng lẽ là ta ép công tử nói ra những lời gan ruột đó? Thật là, Tiểu Đổ là người vô tâm, không đáng tin. Nhưng mà, được nghe công tử nói những lời mật ngọt đó, đúng là không tin cũng vẫn muốn nghe!”. Hai con mắt của Thầm Tiểu Phi sáng long lanh, trong veo như chứa cả bầu trời xanh đầy nắng.

Nàng vẫn che mặt, chỉ lộ ra mỗi đôi mắt. Đổ Hân Ngôn bỗng giật mình, một người có đôi mắt trong sáng như vậy mà lại lăm mưu nhiều kế đến thế!

Thân hình mảnh mai yêu kiều, cánh tay nhỏ nhắn, đem đến cho người ta cảm giác yếu mềm dựa dẫm lại khiến chàng mắc lừa hết lần này đến lần khác. Chàng đã hiểu ra, không thể trông mặt mà bắt hình dong, nhất là với

Thẩm Tiểu Phi.

“Tiểu Đỗ Kinh Thành hiểu rõ lòng dạ nữ nhi, tưởng rằng ai gặp công tử cũng tan ra thành nước”. Câu nói thùng thảng của Thẩm Tiểu Phi cắt đứt dòng suy nghĩ của chàng.

“Không dám, tại hạ bị Thẩm tiểu thư nắm trong lòng bàn tay, cam chịu thất bại!”. Nàng ta còn biết chàng đang nghĩ gì. Trong lòng Đỗ Hân Ngôn lại càng thêm phần cảnh, bất giác nheo mắt lại, nhưng vẫn lắc đầu giả vờ ảo não.

Thẩm Tiểu Phi tiến gần thêm vài bước, chăm chú nhìn đôi mắt chàng, nói: “Nghe nói Đỗ công tử nheo mắt là có kẻ gặp chuyện không hay, kẻ đó có phải là ta không?”.

Đỗ Hân Ngôn giật mình, cô nương này hiểu chàng đến mức nào?

Thẩm Tiểu Phi cúi đầu, nhìn ván cờ trên bàn, không còn để ý đến chàng.

Đỗ Hân Ngôn nhìn theo thế cờ, quân trắng vu hồi, bày binh bố trận, từng bước dẫn quân đen nhập cuộc. Thế cục hiện tại là quân đen đang chui đầu vào rọ, chỉ còn một lối thoát. Xưa nay chàng vẫn mang tiếng mặt dày, Thẩm Tiểu Phi chưa đuổi chàng đi, chàng lại chưa nhận được đáp án mình cần, tất không chịu ra về tay trắng. Thấy nàng ta quan sát thế cờ, bèn cười nói: “Tại sao Thẩm tiểu thư không chặn nốt lối thoát này? Dù quân trắng có chiếm thế thượng phong, nhưng một khi quân đen dưỡng khí lấy sức, thế cục chưa biết sẽ thế nào?”.

Thẩm Tiểu Phi nhìn chàng chăm chú. Khuôn mặt sáng sủa, khóe miệng tươi tắn, vầng trán rộng đầy đặn, nói dối trơn tru, ung dung điềm tĩnh. Người như thế liệu có dễ dàng bó tay chịu chết? Nàng lắc đầu nói: “Thế trận đến đây, ta đã không thể nắm chắc hướng đi của quân đen, một con người dù có càn rỡ đến mức nào cũng không thể đi hết ván cờ thay kẻ khác. Việc ở đời

biển ảo khôn lường, Tiểu Phi tự biết chừng mực, không thể lấy lòng mình ra mà đo suy nghĩ của người khác. Chi bằng Đỗ công tử hãy thử xem sao?”.

Đỗ Hân Ngôn cười, lấy hai ngón tay nhón quân đen tấn công.

Thế cờ này Thẩm Tiểu Phi đã đi không biết bao nhiêu lần, nàng theo lối cũ tiến một quân bám theo, hai người một tấn công một bao vây, tập trung hết tâm sức, quên cả thời gian.

Mặt trời đã ngả về tây, cả hoa viên chìm trong ánh nắng ấm áp màu vàng cam, gió hoàng hôn thổi bay tà áo.

Đỗ Hân Ngôn đặt quân đen xuống, thở phào nhẹ nhõm, thấy Thẩm Tiểu Phi đang chăm chú vào ván cờ, đầu cúi xuống, để lộ khoảng da trắng ngần sau gáy, những sợi tóc mảnh mai óng ánh trong nắng chiều vàng cam, hiền dịu và nhu mì. Chàng cảm thấy lòng mình xao động, thầm nghĩ dù nàng có bị hủy hoại dung nhan, thì nàng cũng là người có phong thái đáng đẹp nhất chàng từng gặp.

Thẩm Tiểu Phi nghiên cứu thế cờ, rồi ngẩng đầu mỉm cười: “Quả nhiên có kỳ chiêu mà Tiểu Phi không nghĩ được ra. Ván cờ này chưa biết thắng thua thế nào, nhưng cũng không thể tiếp tục nữa rồi. Cũng có thể sau này có cơ hội lại tiếp tục! Đỗ đại nhân đến Lạc Dương là muốn nhìn thấy mặt thật của Tiểu Phi hay là vì vụ án gạo cống Giang Nam? Đỗ đại nhân chỉ được chọn một”.

Đỗ Hân Ngôn đi nốt nước cờ, thoát khỏi sự khống chế của quân trắng, cảm thấy tinh thần thoải mái hẳn. Chàng muốn thấy dung nhan của Thẩm Tiểu Phi, nhưng dung nhan của nàng ta thì sớm muộn gì chàng cũng biết, còn vụ án Giang Nam, nếu bỏ qua cơ hội này, chàng sẽ không còn cơ hội tìm hiểu nội tình. Đỗ Hân Ngôn đáp ngay: “Ta đều muốn biết, nhưng mà, điều ta muốn biết nhất là Thẩm tiểu thư làm thế nào trong một thời gian ngắn phá

xong vụ án Giang Nam”.

Thẩm Tiểu Phi có chút tiếc nuối, uể oải nói: “Thật ra rất đơn giản, là do mật sứ của Giám Sát Viện ở đạo Giang Nam điều tra giúp ta”.

“Cái gì?”. Đỗ Hân Ngôn kinh ngạc thất thanh.

Thẩm Tiểu Phi lấy ra một lệnh bài, tất nhiên là Đỗ Hân Ngôn biết rõ lệnh bài này, mặt chính in chữ vàng của Giám Sát Viện, mặt kia là ba chữ ty Giang Nam, chính là lệnh bài của ngự sử giám sát ty Giang Nam, một trong mười ba ty của Giám Sát Viện.

“Đỗ đại nhân, Giám Sát Viện có mười ba ty phân bố trên mười ba đạo của cả nước, nhưng mà ty Giang Nam lại có tới hai giám sát ngự sử. Hoàng thượng đã nói, ai phá được án trước, người đó sẽ là chính sử đại nhân”. Thẩm Tiểu Phi lạnh băng, “Đỗ Hân Ngôn, gặp thượng cấp còn không hành lễ?”.

Đỗ Hân Ngôn không kịp nghĩ ngợi gì, cung kính chắp hai tay: “Đỗ Hân Ngôn tham kiến chính sử đại nhân”.

“Ha ha!”. Thẩm Tiểu Phi cười đến đau cả bụng, chỉ Đỗ Hân Ngôn nói, “Đỗ đại nhân đã bao giờ nghe nói ty Giang Nam có đến hai vị ngự sử chưa? Chỉ là nhân lúc đại nhân hôn mê mà mượn tạm thôi”.

Đỗ Hân Ngôn bị nàng ta chọc cho giận đến bốc hỏa cuối cùng không thể nhẫn nhịn thêm, tóm lấy cổ tay của nàng ta, gần từng tiếng: “Ta chẳng qua cũng chỉ viết một câu thơ, Thẩm Tiểu Phi, nàng báo thù như thế đã đủ chưa?”.

Thẩm Tiểu Phi cảm thấy cổ tay đau rát, nàng chau mày, áp người lại gần, vành mặt nói: “Đỗ công tử, nam nữ thụ thụ bất thân, công tử cầm tay Tiểu Phi, chắc không phải là thành tâm muốn lấy Tiểu Phi đấy chứ?”.

Đỗ Hân Ngôn giật mình định buông tay, nhưng lại thấy nàng ta sóng mắt mênh mang, thoáng ý đùa cợt thì lấy lại nụ cười phong độ: “Đúng thế, tại hạ thực lòng ngưỡng mộ Thẩm tiểu thư, đêm ngày vẫn vương thương nhớ chỉ mong tận mắt thấy được dung nhan. Chẳng mấy khi mẫu đơn nở rộ, nắng vàng như mật ngọt, giai nhân kề cận...”, nói đoạn, giơ tay với khăn che mặt của Tiểu Phi.

“Dừng tay!”. Sắc mặt Tiểu Phi thay đổi, nàng nói từng tiếng: “Nhìn mặt ta là phải lấy ta đây, Đỗ đại nhân”.

Ngữ khí thay đổi, giọng nói cũng thay đổi. Đỗ Hân Ngôn lại cảm thấy hoảng hốt, nghĩ đến khuôn mặt nhẵn nhúm đáng sợ trong ánh đèn mờ tối, cánh tay lại muốn buông ra. Nhưng mà, cảm giác kỳ quái trong lòng lại dâng lên, chưa kịp cắt nghĩa cảm giác ấy, bàn tay đã kéo tuột khăn che mặt.

Phía dưới đôi mắt ấy không một tỳ vết. Khuôn mặt nàng nhỏ gầy, trắng xanh, sắc môi hồng. Dưới làn mí mắt mỏng manh, ánh mắt nàng càng thêm phần trong trẻo. Hai gò má ửng hồng vì xấu hổ. Đỗ Hân Ngôn lại nghĩ về bóng cô gái tặng chàng bông sen hồng bên bờ Cù Phù, yếu điệu như nước.

“Nhìn đủ chưa hả?”. Thẩm Tiểu Phi không ngờ chàng dám ra tay, tức đến gần giọng.

Cuối cùng Đỗ Hân Ngôn cũng cảm thấy thật sảng khoái, cười đáp: “Chưa đủ, đủ làm sao được? Tại hạ mất một vạn lạng bạc, ăn cháo ba đậu, uống trà hoàng liên, uống rượu độc, tay trắng quay về khi điều tra vụ án, lại còn bị xô mũi dắt đi vòng vòng. Không nhìn cho kỹ, có phải là quá thiệt thòi không?”.

Thẩm Tiểu Phi định rút tay ra, càng bị chàng giữ chặt. Quen được nuông chiều từ bé, nàng làm sao chịu được nỗi khổ này. Đỗ Hân Ngôn còn cố ý dùng sức, cổ tay nàng lại càng đau tê dại. Thẩm Tiểu Phi đau quá không khóc mà phẫn nộ: “Thả tay ra!”.

Đỗ Hân Ngôn bị nàng ta đùa cợt bao nhiêu lần, lần này cả Đinh Thiển Hà còn bị nàng ta chọc giận mà bỏ đi, sao có thể dễ dàng bỏ qua cơ hội này. Chàng thả lỏng tay, nhưng lại ôm nàng vào lòng, thấy khuôn mặt nàng càng đỏ ửng, biết là đã nắm được điểm yếu của Tiểu Phi. Nữ nhi trong thiên hạ chỉ cần xấu hổ là dễ bề nịnh nọt, Đỗ Hân Ngôn lại theo thói quen mà rót mật vào tai người ta: “Thấy được khuôn mặt nàng, là muốn lấy nàng rồi. Mà đã muốn lấy nàng thì để ta ngắm một lúc, cầm tay một lúc cũng chẳng sao. Sao hả, nàng xấu hổ à?”.

“Vô Song!”. Thấm Tiểu Phi dù to gan đến đâu nhưng đây cũng là lần đầu tiên bị người ta cợt nhả, nàng vội gọi.

Thanh kiếm của Vô Song sáng loáng đâm về phía Đỗ Hân Ngôn.

Bao nhiêu ngày nay, đây là lúc Đỗ Hân Ngôn cảm thấy thoải mái nhất. Chàng cười vang sáng khoái, ôm ngang lưng Thấm Tiểu Phi, dùng nàng để chặn đường kiếm của Vô Song, thân thủ linh hoạt giữa những khóm mầu đơn. Chiêu kiếm của Vô Song dù có hiểm độc đến đâu, nhưng mỗi lần lại gần Đỗ Hân Ngôn, lại thấy Thấm Tiểu Phi chặn ngay đằng trước, nên đành phải đổi chiêu.

Đỗ Hân Ngôn ôm gọn thân hình mảnh mai của Thấm Tiểu Phi, không biết tại sao, lại nhớ đến phong thái của nàng bên hồ Tiểu Xuân sương khói. Cúi xuống, thấy Thấm Tiểu Phi mặt đỏ như gấc chín, hơi thở có vẻ yếu đi thì trong lòng cảm thấy kinh hãi, vội ôm lấy nàng nhảy lên cành cây đại thụ gọi to: “Vô Song, dừng tay! Tiểu thư nhà ngươi làm sao rồi? Xấu hổ mà đến mức này sao?”.

Vô Song thu kiếm lạnh lùng nói: “Tiểu thư da thịt non yếu, ra nắng là dị ứng và sốt cao. Công tử mau đưa tiểu thư xuống đi”.

Đỗ Hân Ngôn cũng chỉ định báo thù một chút mà thôi, không ngờ Thấm

Tiểu Phi lại mắc chứng bệnh này, chẳng trách nàng ít khi ra ngoài, đã ra ngoài là phải mang mạng che mặt. Chàng vừa bực vừa buồn cười lắc đầu, ôm nàng nhảy xuống, theo sau Vô Song đưa nàng về phòng.

Sờ tay vào trán, quả nhiên sốt rất cao.

Vô Song vội vàng đi sắc thuốc, để Đỗ Hân Ngôn ở bên cạnh Thẩm Tiểu Phi.

Đỗ Hân Ngôn ngồi bên cạnh giường nhìn nàng, khuôn mặt Thẩm Tiểu Phi đã lấm tẩm đỏ, sưng vù. Ánh mắt chàng chuyển xuống phía cổ tay này, chàng kinh ngạc thấy cổ tay đã bầm tím, cảm giác hồi hận trào lên. Nhưng nghĩ lại những lúc bị nàng cố tình chơi ác, lại hừ một tiếng quay đi chỗ khác.

Được một lát, chàng lại quay lại nhìn nàng. Thẩm Tiểu Phi giống như một bông hoa mỏng manh yếu ớt vô cùng, bất giác chàng lại nghĩ đến Đinh Thiển Hà. Một người hoạt bát tung tăng khắp nơi, một người yếu mềm gió thổi cũng ngã. Trước nay chàng vốn yêu thích sức sống của Thiển Hà, giờ lại xúc động trước sự yếu ớt của Tiểu Phi, ánh mắt có chút mê hoặc.

Yên Nhiên mang nước, nghiêm mặt bước vào, cũng chẳng thèm nhìn đến Đỗ Hân Ngôn đang ở đó, vắt khô khăn đắp lên mặt Tiểu Phi, bàn tay chạm vào mặt thấy nóng rẫy thì rút nước mắt vì thương cảm.

Đỗ Hân Ngôn không nén nổi hỏi: “Từ nhỏ đã thế này sao?”.

Yên Nhiên trợn mắt nhìn chàng: “Công tử tưởng tiểu thư không muốn ra ngoài dạo chơi sao? Ai muốn suốt ngày mang khăn che mặt, tiểu thư lại đâu phải xấu xí gì cho cam. Tất cả là tại công tử!”.

“Mời đại phu xem bệnh chưa?”. Đỗ Hân Ngôn không còn tức giận mà cảm thấy thật thương cảm. Một cô gái yếu ớt đến nỗi không thể ra ngoài đón ánh nắng mặt trời mà chàng còn đề thơ chế giễu người ta, bị đối xử ác ý như

thế cũng là đáng đời.

“Tướng phủ đâu phải gia thế tầm thường, không biết đã mời bao nhiêu thầy thuốc, họ đều nói tiểu thư thể chất yếu đuối, cần phải tĩnh dưỡng”. Yên Nhiên lại nghĩ đến tâm tư của Tiểu Phi thì càng thêm tức giận, đuổi Đỗ Hân Ngôn đi.

Thấm Tiểu Phi mơ hồ nghe thấy tiếng nói chuyện, mặt đắp khăn ướt, cũng cảm thấy dễ chịu vài phần, nàng mở mắt nói: “Yên Nhiên, ra ngoài đi, ta có chuyện cần nói với Đỗ công tử”.

Yên Nhiên dạ một tiếng, lùi ra cửa nhưng không chịu đi xa, nhìn Đỗ Hân Ngôn đề phòng.

“Đỗ công tử, giữ chân công tử ở bãi Đá Đen là để lấy lệnh bài, mượn dao công tử để giết người. Giết sạch đám thủy khấu là muốn nhấn công tử xuống nước, mất lệnh bài, lại cộng thêm mấy chục mạng người, khiến công tử phải ngậm bồ hòn làm ngọt, có nỗi khổ mà không dám nói ra. Người của Đại hoàng tử Hy bị liên lụy cũng là chủ ý của ta, vì ta muốn giúp Tam hoàng tử Duệ. Phụ thân của ta không hề biết nội tình, cứ tưởng rằng ta thích cảnh sông nước Giang Nam, đến đó tĩnh dưỡng. Chúng ta là kẻ thù. Công tử đi đi”. Thấm Tiểu Phi lạnh nhạt nói xong, hạ lệnh đuổi khách.

Ánh mắt của Đỗ Hân Ngôn càng nghe càng sáng lên. Chàng cười nói: “Hóa ra Thấm tiểu thư giúp Tam hoàng tử, tại hạ lần đầu nghe thấy chuyện này đây”.

“Đỗ công tử không cần đóng kịch. Sau vụ án Giang Nam công tử đã biết cả rồi. Chẳng lẽ công tử đến thành Lạc Dương chỉ vì muốn nhìn mặt của Tiểu Phi sao? Điều công tử muốn biết Tiểu Phi đã nói hết với công tử rồi. Sau này, Tiểu Phi sẽ còn giúp Tam hoàng tử lập kế gài bẫy công tử, công tử cứ cẩn thận. Không biết chừng một ngày nào đó còn uống phải rượu kịch độc thì

cũng đừng trách ta”. Thấm Tiểu Phi nói một mạch, nhắm mắt lại, nghĩ lại những lời đường mật của chàng ta rót vào tai mình đều là giả dối, đều là vì Đinh Thiên Hà, cảm thấy lòng đầy ảm ức. Nàng nói thế để mong Đỗ Hân Ngôn hận mình, để nhớ mình thêm một chút.

Nàng cảm thấy cổ tay mát lạnh, nàng ngạc nhiên mở mắt ra.

Ngón tay của Đỗ Hân Ngôn đang dịu dàng xoa dịu vết bầm tím trên tay nàng.

Đây chính là người đã mấy lần gài bẫy chàng sao? Yếu đến mức gió thổi cũng bay, còn mộng tưởng trở thành đối thủ của chàng. Chàng thở dài, nghĩ tới Tam hoàng tử Duệ, trẻ trung anh tuấn, quyền thế phú quý, chẳng lẽ nàng mê muội vì tình?

Chàng nhìn vào mắt của Tiểu Phi, nàng ra tay hại chàng, sao lại có được đôi mắt trong veo đến thế. Đỗ Hân Ngôn cười khó nhọc, thông thả đứng dậy cười nói: “Tại hạ lỗ mãng, may mà tiểu thư cũng chỉ bị thương chút ít. Tiểu thư yếu mềm như thế mà trái tim còn mạnh mẽ hơn cả nam nhi hàng mấy trăm lần. Thấm Tiểu Phi, ván cờ này vẫn chưa kết thúc, được làm kẻ địch của nàng, cũng thật là vinh hạnh của ta!”.

Chàng quay đi, bước vội ra ngoài.

“Tiểu thư!”. Yên Nhiên thần thờ đứng nhìn từ đầu đến cuối, ấp úng chẳng nói nên lời.

Tiểu Phi đưa tay nắm nhẹ lấy cổ tay, ánh mắt lộ rõ vẻ vui mừng, nàng đã cảm nhận được sự thương xót trong ánh mắt chàng. Nàng kéo chân trèo lên đầu, cười khúc khích. Một lúc sau thì thò đầu ra, mặt mũi vẫn sừng đỏ nói với Yên Nhiên: “Quả nhiên khổ nhục kế lợi hại! Không uống công đầu óc nóng đến u mê, mặt mũi bỏng rát khó chịu”.

“Uống thuốc đi!”. Vô Song bê bát thuốc vào, đặt trên bàn. Nhìn thấy gương mặt sừng phù của Tiểu Phi, cảm thấy thật bất lực, lần này trở về, liệu Cao Duệ có bắt nàng chặt một cánh tay để tạ tội? Vô Song cảm thấy có chút đau đầu.

Yên Nhiên cũng lườm Tiểu Phi một cái: “Khổ nhục kế, tiểu thư không biết xót bản thân, Yên Nhiên còn cảm thấy xót xa...”.

Tiểu Phi ngồi dậy, nhắm mắt lại, nhắm mắt uống ực hết bát thuốc, chau mặt nói: “Đáng chứ!”.

“Thế còn Đinh cô nương?”.

Tiểu Phi nói: “Hai người đó thanh mai trúc mã, chàng sốt ruột vì người ta, lo lắng cho người ta mà người ta còn không nhận ra thì làm sao thắng nổi được ta. Ta giúp Tam điện hạ đối đầu với chàng, tự nhiên chàng sẽ chủ động tiếp cận ta, tìm hiểu ta, nghiên cứu ta, đến lúc đó, chàng không muốn để ý đến ta cũng không được!”. Nói xong, nàng nhìn về phía Vô Song vẻ chẳng tử tế gì, đôi mắt sừng húp như con chuột trong đêm đen nhìn thấy đồ ăn ngon, ánh lên một tia nhìn hưng phấn đầy mưu mô: “Vô Song, có nhà người bên cạnh mà ta còn thích người đàn ông khác. Người nói xem Tam điện hạ sẽ xử lý người như thế nào?”.

Vô Song chẳng nói chẳng rằng, thu dọn bát thuốc đi ra ngoài.

Tiểu Phi cười to nói: “Còn nữa, ta tự dùng khổ nhục kế, lần này mặt mũi vừa đỏ vừa sừng”.

Vô Song quay đầu lại, cũng không chớp mắt, ngẩng cao đầu dọi cho Tiểu Phi một gáo nước lạnh: “Tam điện hạ lại bắt Vô Song tự vẫn, tiểu thư đừng ngăn cản là được”.

Tiểu Phi ngẩn người.

Yên Nhiên ngạc nhiên lâu bầu: “Vô Song nói linh tinh gì thế?”.

Tiểu Phi dăm dăm nhìn theo bóng Vô Song, lẩm bẩm: “Ta biết ngay nàng ta là người thông minh mà”.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 5: Thả Địch Về Phương Bắc

Từ rất lâu, em đã biết đến câu nói Người trên giang hồ không thể làm theo ý mình. Thả Gia Luật Tòng Phi, em đã trở thành kẻ thù của chàng. Niềm vui duy nhất của em là qua bức tường của hậu hoa viên, ánh mắt chàng nhìn em hồi lâu không dứt...

Tuy đã vào cuối xuân, nhưng trăm hoa vẫn đua nhau khoe sắc thắm, cây cối đâm chồi nảy lộc.

Bên ngoài kinh thành, phía gò đồng bên sông xuất hiện một đám người ngựa, áo thắm ngựa hăng, khí thế hăm hở, đúng tuổi thiếu niên.

Dẫn đầu là một bóng áo đỏ, theo sát phía sau là một vị công tử cười con tuấn mã màu vàng. Ống tay áo trắng phật tung bay trong gió, vạt áo thêu hình một con rồng bạc, sống động chuyển mình như bằng xương bằng thịt, càng làm nổi bật dáng người như ngọc, dáng ngựa như rồng.

Công tử áo trắng tay trái giương cung, tư thế chắc chắn, tay phải rút ra một mũi tên trong ống tên, lắp tên rồi thành linh kéo căng dây cung.

Mũi tên lao vút đi, đúng lúc đó con thỏ phía trước nhảy sang một phía, mũi tên cắm phập xuống bãi cỏ. Công tử áo trắng tiếc nuối lắc đầu, thúc ngựa tiến đến cúi xuống nhặt mũi tên.

“Hãy xem ta đây”, một giọng lãnh lót vang lên, chính là cái bóng đỏ lúc nãy. Cô nương giương cung, lắp tên, bắn trúng ngay con vật rồi vui mừng reo vang.

Con tuần mã của công tử áo trắng lông lên, thuận theo thể ngựa, công tử cúi xuống nhặt lấy con thỏ, rồi thúc ngựa quay lại, thân thủ vô cùng khoáng đạt: “Đinh tiểu thư đúng là hổ nữ tướng môn, ta thật lòng khâm phục”.

Đinh Thiển Hà cười hi hi, nhận lấy con thỏ rồi ném vào túi da, đáp: “Tam điện hạ khách khí quá, cố ý nhường Thiển Hà thắng”.

Cao Duệ phóng khoáng xua tay: “Đâu có, rõ ràng là tiểu thư cao hơn một bậc. Trước đây đã nghe nói tuyệt kỹ cưỡi ngựa của tiểu thư, hôm nay mới được tận mắt nhìn thấy kỹ thuật bắn cung, thật là cách xa trăm bước mà vẫn bắn trúng mục tiêu”.

Từ Lạc Dương về đến kinh thành, Đinh Thiển Hà cứ nghĩ đến Đỗ Hân Ngôn là cục tức lại nổi lên. Còn Đỗ Hân Ngôn trở về kinh thành, ngày nào cũng phải đến Giám Sát Viện ứng mào. Đến khi có thời gian tìm nàng, thì nàng đã nổi giận dùm dùm, không chịu gặp.

Thiển Hà ngày ngày hẹn đám con nhà quý tộc ra ngoài thành du ngoạn, mười lần thì có đến chín lần gặp Tam hoàng tử Cao Duệ. Tam hoàng tử phong thái như ngọc, không hề ra vẻ hoàng tử cao quý hơn người, vừa nho nhã lại lễ độ, cũng không lúc nào cũng đùa đùa cợt cợt như Đỗ Hân Ngôn.

Lúc này thấy ngữ khí của Cao Duệ hết sức thành khẩn, đôi mắt hiền hòa dịu dàng như ánh trăng rằm vừa ló khỏi đám mây. Trái tim Đinh tiểu thư bỗng đập rộn rã, khuôn mặt ửng hồng. Thiển Hà thẹn thùng cúi đầu đáp: “Tam điện hạ quá khen như vậy, Thiển Hà thật là xấu hổ, chẳng qua cũng chỉ là trùng hợp mà thôi. Nếu con thỏ không đột ngột chạy đi thì Tam hoàng tử bắn trúng trước rồi”.

Cao Duệ nhìn ra phía sau, một đám công tử tiểu thư đang chậm rãi nói cười cưỡi ngựa lại gần. Chàng nhìn về bình nguyên bao la, sáng khoái nói: “Chúng ta đấu thêm lần nữa, có nhìn thấy ngọn núi nhỏ đằng kia không?

Chúng ta cùng chạy qua đó, trên đường không được bỏ qua con vật nào. Đến lúc đó để xem ai đến chân núi trước, ai sẵn được nhiều hơn”.

Thiền Hà vốn thích cưỡi ngựa săn bắn, an nhàn ngắm cảnh đâu phải sở thích của nàng, thế nên vui vẻ gật đầu, hai người nhìn nhau ra hiệu, rồi thúc ngựa lao đi.

Con ngựa tía của Thiền Hà là loài ngựa nòi, ngựa của Cao Duệ cũng không kém cạnh gì. Trong chốc lát chỉ còn thấy một bóng đỏ và một bóng trắng đuổi theo nhau trên bình nguyên rộng lớn.

Đình Thiền Hà bản tính hiếu thắng, không chịu bỏ qua con vật nào, chỉ muốn thắng Cao Duệ. Thấy tình thế không phân thắng bại thì trong lòng càng cố gắng, nhưng ngoài mặt vẫn cười vang sáng khoái.

Không lâu sau, hai người đã gần tới dốc núi. Bỗng đâu một người một ngựa chạy tới, chặn ngang Thiền Hà.

Nàng mở to mắt trừng trừng nhìn theo Cao Duệ lao tới chân núi trước, bực tức vô cùng, vung roi về phía người đó: “Huynh đến đây làm gì?”.

Người đuổi theo chính là Đỗ Hân Ngôn. Đình Thiền Hà giận không chịu gặp mặt, Hân Ngôn vội vã hoàn thành công vụ, cố gắng dành chút thời gian đến Đình phủ, nghe nói tiểu thư đã cưỡi ngựa ra ngoài thành săn bắn. Đỗ Hân Ngôn ra khỏi kinh thành, nhìn thấy Đình Thiền Hà và Cao Duệ đang cưỡi ngựa thi, trái tim bỗng như bị ai bóp chặt. Hai vị hoàng tử đấu với nhau, chàng không muốn Thiền Hà bị vướng vào vòng xoáy đó. Thế là chàng thúc ngựa phi đến, chặn ngang Thiền Hà.

“Thiền Hà, vẫn giận ta sao?”. Đỗ Hân Ngôn cười rạng rỡ, không tránh né, nhận lấy một roi ở khuỷu tay, nén đau tóm lấy dây cương con ngựa của Thiền Hà.

Đinh Thiển Hà hứ một tiếng, nhìn thấy Cao Duệ đã chậm rãi quay lại. Thiển Hà không muốn Cao Duệ nhìn thấy mình và Đỗ Hân Ngôn đấu khẩu, vẫn nguyên khuôn mặt tức giận, mắng: “Đỗ công tử chuyên nói lời ngọt ngào, tiếng tăm của Tiểu Đỗ Kinh Thành ai mà không biết, đi đến đâu cũng biết lấy lòng các cô nương. Ta không giận. Đỗ công tử thả tay ra”.

Đỗ Hân Ngôn cuống lên: “Hôm đó ta sợ muội rơi vào tay nàng ta nên mới cố ý nói vậy”.

Đinh Thiển Hà liếc xéo sang, rồi cười gằn hai tiếng, học theo kiểu nói của Đỗ Hân Ngôn: “Thẩm tiểu thư đa tài đa nghệ, khiến tại hạ rung động từ lâu. Sông Cừ Phù thường thức bát cháo sen hương thơm ngào ngạt. Núi Lạc Phong đàn ngân chim hót làm tri kỷ, một tách thanh trà càng thấm vào gan ruột. Tích Thúy Viên ngắm tuyết thưởng rượu, hồ Tiểu Xuân như say với gió xuân. Hi hi, người ta đã rửa tay xuống bếp nấu canh ngon cho huynh, vừa là tâm giao vừa là tri kỷ, lại còn ngắm tuyết thưởng rượu, Tiểu Đỗ, huynh còn tìm ta làm gì?”.

Đỗ Hân Ngôn cười khố sờ, Thiển Hà đâu có biết những gì chàng nói lúc đó đều hoàn toàn trái ngược, ăn cháo ba đậu, uống trà hoàng liên, rượu có độc. Đang định biện bạch thì Cao Duệ đã tới gần. Hân Ngôn hạ giọng nói: “Cô nương đó cố ý chơi khăm ta”.

Đinh Thiển Hà càng tức giận: “Chơi khăm huynh, thế tại sao cô nương đó lại không chơi khăm người khác?”.

“Ai chơi khăm ai?”, Cao Duệ cười ngửa lại gần, nghe vậy liền hỏi.

Đinh Thiển Hà nhanh miệng: “Thiên kim tiểu thư của Thẩm tướng chơi khăm Tiểu Đỗ Kinh Thành. Tam điện hạ thử nói xem Thẩm tiểu thư đoạn trang hiền hậu chẳng bao giờ ra khỏi khuê phòng có biết chơi khăm người khác không?”.

Cao Duệ vừa nghe vừa lơ đãng nhìn quanh, chẳng ngờ gặp ngay ánh mắt của Đỗ Hân Ngôn.

Đỗ Hân Ngôn nhìn chăm chăm vào mắt Cao Duệ, không hề có ý định thoái lui, rồi vẫn ngồi trên ngựa chấp tay hành lễ: “Tam điện hạ cười ngựa bắn tên ngày càng điêu luyện! Thiển Hà nói thật oan cho ta quá! Năm ngoái trong hội thơ hồ Mạc Sầu vô ý đề thơ khiến Thầm tiểu thư tức giận. Thầm tiểu thư đã bỏ thuốc trong chè và cháo, vừa ăn vừa chịu khổ. Đúng là tự tạo nghiệt!”. Nói xong quay sang phía Thiển Hà, ánh mắt chan chứa tình cảm xen lẫn đôi chút trách móc.

Đinh Thiển Hà bỗng nhớ ra bài thơ ấy, biết là mình đã trách nhầm Đỗ Hân Ngôn, nhưng trước mặt Cao Duệ thì không thể xuống nước trước, nên quay ra chỗ khác.

Đỗ Hân Ngôn nói những lời này là muốn cho Đinh Thiển Hà hiểu ra, thấy vẻ mặt của nàng, biết là nàng đã nguôi giận, nụ cười ở khóe miệng cũng sâu hơn.

Cao Duệ nhìn Đỗ Hân Ngôn, người này tập võ, hai mắt sáng chói như ánh ngọc, lấp lánh rạng rỡ. Lúc này khóe miệng hơi nhếch lên nên càng khiến khuôn mặt tươi tắn, phong lưu đẹp đẽ. Cao Duệ cười nói: “Các cô nương vốn rất dễ giận. Tiểu Đỗ lỡ lời, tất nhiên phải chịu phạt. Chịu chút cực khổ khiến Thầm tiểu thư nguôi giận cũng đáng. Duệ ta xin đi trước, Đinh cô nương, khi khác rảnh rồi, chúng ta sẽ thi đấu lại”.

Đinh Thiển Hà đáp một tiếng, quay lại nhìn Đỗ Hân Ngôn, bất giác tức giận trách: “Để cho Tam điện hạ cười chê!”.

Đỗ Hân Ngôn nhìn theo bóng dáng của Cao Duệ, ánh mắt chứa bao suy nghĩ, tiện miệng đáp: “Cười chê cái gì?”.

Đinh Thiển Hà bị hỏi như vậy, cơn giận lại ồ ạt quay về, quất ngựa một roi, rồi hai chân kẹp chặt bụng ngựa đuổi theo Cao Duệ, ngoái đầu mắng: “Tiểu Đỗ, vậy mà cũng có người gọi huynh là người có tâm cơ, huynh, huynh có mà là đồ con lợn”.

Đỗ Hân Ngôn giữ chặt con ngựa, đã thấy con ngựa tía đưa Thiển Hà phóng về phía Cao Duệ. Đuổi theo cũng chẳng ra sao, chàng buồn bã thở dài. Nhìn từ phía sau, hình bóng Đinh Thiển Hà và Cao Duệ rục rờ trong ánh nắng vàng, rõ là một bức tranh đẹp. Đỗ Hân Ngôn chau mày lăm bầm: “Đỗ Hân Ngôn, nếu nhà ngươi còn để Thiển Hà lại gần Cao Duệ, thì nhà ngươi đúng là một con lợn thật”.

Đỗ Hân Ngôn cười vang, cười ngựa đuổi theo, ba người dàn thành một hàng ngang, Đinh Thiển Hà ở giữa.

Đinh Thiển Hà tức giận trừng mắt nhìn Đỗ Hân Ngôn, rồi dứt khoát thúc ngựa bỏ đi, không thèm quay lại.

Đỗ Hân Ngôn chỉ không muốn Thiển Hà ở cạnh Cao Duệ nên cũng không đuổi theo mà thả lỏng dây cương, chậm rãi đi bên cạnh Cao Duệ.

Thấy thái độ của hai người đó, Cao Duệ bật cười nói: “Tiểu Đỗ Kinh Thành phong lưu mà trái tim lại chỉ để ý đến Đinh cô nương, mặt dày mày dạn đuổi theo đến tận đây vì lo Duệ ta cướp mất tình yêu sao?”.

Đỗ Hân Ngôn cũng cười: “Tam điện hạ sao có thể vừa mắt với một tiểu a đầu như Thiển Hà. Đã có Thẩm tiểu thư một lòng một dạ, thì làm gì có người con gái nào trong thiên hạ có thể vừa mắt Tam điện hạ nữa”.

Ánh mắt Cao Duệ sáng lấp lánh, cười thành tiếng: “Vấn đề là ở con cáo già Thẩm tướng, chỉ e là phụ hoàng nghi ngại Thẩm tướng câu kết với hoàng tử. Ngôi vị thái tử vẫn chưa quyết định, ông ta cũng sẽ không gả con gái cho

ta đâu. Tiểu Đổ, ta thật hâm mộ tình cảm thanh mai trúc mã của huynh và Đình cô nương, tình cảm nồng thắm, yêu ghét rõ ràng không gò bó, thật là niềm vui không gì sánh kịp”.

Hai người họ một người là hoàng tử cao quý, một người là thiếu gia đa tài, từ nhỏ cùng nghe thái phó giảng bài, cũng hiểu rất rõ về nhau.

Đổ Hân Ngôn biết những lời Cao Duệ nói nửa thật nửa giả, trêu: “Tam điện hạ có ý với Thẩm tiểu thư, chi bằng dâng sớ xin lập Đại hoàng tử làm thái tử. Lúc đó chắc chắn là Thẩm Tướng chẳng còn lý do gì để từ chối việc này”.

Cao Duệ hững hờ quay lại, hàng lông mày lười mác càng xếch lên, khuôn mặt xương xương lộ vẻ kiêu ngạo, lãnh đạm nói: “Duệ ta sẽ không từ bỏ cả mỹ nhân và giang sơn. Tiểu Đổ vốn là kẻ tài hoa, chỉ đáng tiếc, chúng ta là kẻ địch”.

Cao Duệ quất mạnh một roi, tiếng chân ngựa rầm rập, bỏ lại một mình Đổ Hân Ngôn trên bình nguyên bao la.

“Càn rỡ!”. Đổ Hân Ngôn gằn hai tiếng, lo lắng nhìn về phía Đình Thiển Hà vừa bỏ đi.

Chẳng phải vô duyên vô cớ mà Cao Duệ lại cười ngựa thi với Đình Thiển Hà. Nếu trong lòng đã có Thẩm Tiểu Phi, vì cớ gì lại còn dính lấy Đình Thiển Hà, không lẽ là vì võ tướng Đình Phụng Niên sao?

Võ Uy tướng quân Đình Phụng Niên dẫn đại quân Hà Bắc Đông Tây Lộ trú tại phủ Đại Danh và Trấn Định, bố phòng dọc biên giới. Hiện đang độ thiếu ăn do thời tiết vụ xuân khô hạn của phương bắc, Khiết Đan năm nào cũng vượt qua biên giới cướp bóc lương thực, có ý xâm chiếm Trung Nguyên. Đại Tề và Khiết Đan chiến tranh liên miên không dứt, mùa đông

năm ngoái Cao Duệ đánh lui Khiết Đan, nên đã có giao tình với Đinh Phụng Niên.

Đôi mắt đen của Đỗ Hân Ngôn dần dần trở nên u ám. Chàng lơ mờ cảm nhận được cuộc tranh giành ngôi vị thái tử đang ngày càng quyết liệt.

Nghiêng tai lắng nghe khúc hát của cô gái hát rong, nhìn những khuôn mặt ôn hòa vui vẻ xung quanh, Gia Luật Tông Phi ganh tỵ thở dài. Những người ở đây đâu biết thế nào là cảnh đói rét bên ngoài biên ải, sự hoang vắng của mười sáu châu Yến Vân. Cứ đến mùa xuân là thảo nguyên khô hạn, súc vật đói khát, các tộc người theo đòi lương thực. Qua Hoàng Hà là đến phía nam, nhìn thấy một vùng đồng ruộng xanh ngút ngát, trâu bò béo tốt, khói bếp cuồn cuộn, lại thấy thương xót khôn cùng cho vùng đất khô hạn quê mình.

Gió thổi bay áo ngoài của Gia Luật Tông Phi, nhìn qua vẻ ngoài chàng không khác gì người Hán. Mẹ của Tông Phi là người Hán, từ nhỏ không được vua Khiết Đan trọng dụng, đến lúc trưởng thành, chàng đạt được danh hiệu đệ nhất dũng sĩ của Khiết Đan, lại dựa vào quân công mà dần dần gây dựng được uy tín. Lần này đi xuống phía nam, dựa vào vẻ ngoài giống người Hán mà cải trang thành thương khách nên suốt cả chặng đường thuận lợi qua các cửa ải vào trong kinh thành.

Tông Phi quay lại khẽ nói với Mộc Ưng: “Số lương thực ở Giang Nam đã chuyển đi chưa?”.

“Đã chia nhỏ để chuyển đi theo đường bộ. Rất gọn gàng, không để lại dấu vết gì, giống như là đã bán đi để lấy tiền”.

Vẻ vừa ý thoáng hiện trong đôi mắt sâu của Gia Luật Tông Phi. “Hội thỉnh Phật Pháp ở chùa Trường Lô chuẩn bị thế nào rồi?”.

“Hôm nay là xong, ngày mai tượng Phật sẽ lên thuyền tới U Châu”.

Tòng Phi thở phào khoan khoái, đáp: “Ngày mai ta sẽ lên đường trở về. Người ở lại khi nào tượng Phật lên thuyền thì mới được đi”. Nghĩ lại bản thân chàng mấy lần dẫn quân xâm phạm Trung Nguyên, Minh đế lại không biết vương tử Khiết Đan được treo thưởng nghìn vàng đã mạo hiểm đến kinh thành, bất giác cảm thấy thật đặc ý.

Dưới lầu bông có tiếng ồn ào, Mộc Ưng có chút lo lắng, cánh tay bất giác nắm chặt cán dao trong túi. Gia Luật Tòng Phi lắc đầu tỏ ý không sao, rồi lại điềm nhiên tự tại tiếp tục nghe hát uống rượu.

Dưới lầu tiếng ủng da gấp gáp, rồi một đám quan binh xông lên. Dẫn đầu là một người mặc trang phục hiệu úy, tay giữ con dao ở thắt lưng bằng da cá sấu. Hắn nhìn quanh một vòng, hét vang: “Quan phủ truy bắt gian tế Khiết Đan, tất cả ngồi im!”.

Tiếng hát im bật, cô gái mù hát rong run lấy bấy ôm chặt cây đàn tỳ bà.

Ánh mắt tên hiệu úy quét một lượt khách trong quán rượu, rồi dừng lại ở mấy người thương nhân đang ngồi bên cửa sổ, thấy trang phục của họ khác với người phương Nam, vạt áo khuy cài đều ở bên trái, la lớn: “Bắt hết những kẻ từ nơi khác đến cho ta”.

Ánh mắt Mộc Ưng trở nên giận dữ, muốn rút đao ra, gặp phải ánh mắt của Gia Luật Tòng Phi, Mộc Ưng bực tức quay đi.

Mấy vị thương khách đến từ ngoài biên ải la khóc than vãn: “Quân gia, tiểu nhân buôn bán cón con. Tuy không phải người Nam, nhưng cũng không phải gian tế”.

Hiệu úy nhận nhiệm vụ bắt người, cần gì để ý quá nhiều, chỉ huy quan binh dẫn người đi.

Đợi cho bọn họ đi rồi, từ lâu lại huyền não như cũ, có người còn không tiếc lời mạt sát: “Cầu tặc Khiết Đan, hết lần này đến lần khác tràn qua biên giới cướp bóc lương thực, phải giết cho bằng sạch mới thỏa được nỗi hận trong lòng”.

Tiếng phụ họa vang lên. Lại có người nói: “Nghe những thương nhân trở về từ phương Bắc nói, những ngày này biên giới canh chừng nghiêm ngặt. Tháng tư cả vùng phía bắc vẫn hạn hán khô cằn, đám tặc tử đó sẽ không từ chuyện cướp bóc đâu”.

“Năm nào cũng thế, quốc khố triều đình trống rỗng, sưu cao thuế nặng lại đổ lên đầu bách tính chúng ta”.

“Không biết lần này đến lượt vị tướng quân nào xuất chinh?”.

Ánh mắt Gia Luật Tông Phi trở nên băng giá. Đám người Nam này suốt ngày rượu chè cờ bạc trai gái, đâu biết ngoài biên ải đói rét thế nào. Không có lương thực, tất nhiên chỉ có thể đi cướp bóc. Huống hồ mỗi lần cướp bóc, bao nhiêu nam nhi Khiết Đan đã phải đổ máu xuống đất này.

Tông Phi đứng dậy, suy nghĩ một lát, rồi dẫn Mộc Ưng rời khỏi tử lâu.

Mộc Ưng thấy xung quanh không còn ai, bực bội nói: “Vương tử, đợi đến khi chúng ta nắm được giang sơn này, cướp hết phụ nữ của chúng, bắt hết bọn đàn ông kia làm nô dịch của chúng ta. Để xem chúng còn dám lớn tiếng mắng nhiếc chúng ta thế này không!”.

Gia Luật Tông Phi mặc một chiếc áo màu xanh da trời, cười tự tại: “Nhìn bề ngoài lớn mạnh, thực chất bên trong thối rữa. Người Nam không đáng là đối thủ của chúng ta”.

Ánh mắt Mộc Ưng lộ rõ vẻ kiêu ngạo.

Trong Giám Sát Viện, đốc sứ Thành Liễm mặt sắt lại, hậm hực: “Đánh rắn động cỏ, còn tự cho mình là đúng. Cái bọn nha phủ kinh thành bất tài vô dụng”.

Giám Sát Viện nhận được mật báo Ngũ vương tử của Khiết Đan, Gia Luật Tông Phi lặng lẽ Nam tiến và đã bám đuôi hắn ta vào tận kinh thành. Thành Liễm biết chắc Gia Luật Tông Phi mạo hiểm Nam tiến tới kinh thành tất có mưu đồ, chỉ muốn giữ chân hắn để điều tra rõ ràng.

Đâu ngờ đám nha phủ kinh thành đó không biết cũng nhận được tin ở đâu, cử người truy bắt khắp kinh thành.

Thành Liễm suy nghĩ mãi rồi nói với Đỗ Hân Ngôn: “Sự việc không thể chậm trễ, không điều tra ra được người câu kết với hắn, thì bí mật bắt lấy Gia Luật Tông Phi để hỏi rõ âm mưu Nam tiến cũng được. Ghi nhớ, phải bí mật. Nếu không, Khiết Đan nhất định sẽ sinh sự, mà Đại Tề ta cần tĩnh dưỡng cho lại sức, không thể xảy ra chiến sự lúc này. Gia Luật Tông Phi là đệ nhất dũng sĩ Khiết Đan, phải cẩn thận”.

Đỗ Hân Ngôn nhận lời, nhưng vẫn ngồi yên một chỗ.

Thành Liễm cười hỏi: “Tiểu Đỗ đã nghĩ ra chuyện gì rồi sao?”

Đỗ Hân Ngôn đáp: “Hạ quan nghĩ nên chặn đường thủy. Kiểm tra tất cả các thuyền hàng về phương Bắc”.

Thành Liễm mừng rỡ: “Tiểu Đỗ, nghĩ gì thì cứ nói ra. Đừng có vòng vo trước mặt lão phu như thế”.

Đỗ Hân Ngôn cười, chỉ vào bản đồ kinh thành đáp: “Gia Luật Tông Phi đến kinh thành tất có mưu đồ. Hạ quan đoán chắc là vì tìm kiếm lương thực cho nạn đói mùa xuân. Để vận chuyển một khối lượng lớn lương thực về U Châu như thế, nếu đi đường bộ phải qua rất nhiều cửa ải, đi đường thủy là

nhANH và tiện nhất. Hạ quan cũng chỉ đoán thế thôi, cẩn thận đề phòng một chút cũng không thừa”.

Thành Liễm vuốt râu gật đầu, khuôn mặt bỗng trở nên tươi tỉnh, hai mắt sáng quắc, hạ giọng: “Đúng lúc Đại điện hạ nhận nhiệm vụ tu sửa đường sông. Người muốn Đại điện hạ lập thêm công trước mặt hoàng thượng đúng không?”.

Đỗ Hân Ngôn ngược nhìn lên: “Sao đại nhân không nghĩ rằng, nếu để Gia Luật Tông Phi trốn thoát theo đường thủy thì thật không may cho Đại điện hạ”.

Thành Liễm cười vang, vỗ vai Đỗ Hân Ngôn nói: “Ta chỉ cần Gia Luật Tông Phi, những chuyện khác ta không quan tâm, nhớ là phải tuyệt đối bí mật”.

Đỗ Hân Ngôn vui vẻ cáo từ. Lặng lẽ dẫn theo mấy cao thủ trong Giám Sát Viện đến quán trọ bắt người.

Chùa Trường Lô ở Giang Bắc nằm ngay bên bờ Trường Giang, nguy nga tráng lệ. Tương truyền Đạt Ma Tổ Sư ném ngọn cỏ lau qua sông[1] đã đến chùa Trường Lô, đây là thánh địa của Thiền tông, hương hỏa thịnh vượng.

[1] Theo truyền thuyết, Đạt Ma Tổ Sư của phái Thiếu Lâm đã từng vượt dòng Trường Giang chỉ bằng một ngọn cỏ lau. Ngài đã hái ngọn cỏ lau thả xuống dòng sông rồi theo đó mà đi qua bên kia bờ.

Gia Luật Tông Phi dẫn theo Mộc Ưng rời khỏi tửu lầu thẳng tiến chùa Trường Lô.

Qua điện Tam Bảo, hai người nhàn tản bách bộ đến Tạo Phật Đường. Trong sân vườn của Tạo Phật Đường có một bức tượng Phật bằng vàng cao khoảng hai trượng, đường kính khoảng một trượng, Phật thái đoan trang,

đường nét tinh xảo đẹp đẽ. Tứ Đại Thiên Vương cai quản bốn phương, thần thái như thật, đường nét cầu kỳ. Bốn bệ đèn hương cháy sáng, cờ bay phấp phới. Hòa thượng sa di[2] cầm lễ khí đứng quanh tượng Phật tưng kinh.

[2] Hòa thượng mới đi tu, đang tập sự.

Ánh mắt Gia Luật Tông Phi thoáng ý cười, đứng nhìn một lúc thấy bên cạnh có một vị tiểu sa di đứng hầu liền hỏi: “Phật giáo bảo tượng đoan trang là thế, tại sao lại tiến hành Pháp hội ngoài sân?”.

“Sau khi bửu tượng khai quang sẽ đưa tượng Phật đến chùa Hưng Hoa phủ Đại Danh. Thời gian Pháp hội bảy ngày, hôm nay đã là ngày cuối cùng. Ngày mai tượng Phật sẽ lên thuyền”.

Gia Luật Tông Phi tán tụng vài tiếng, rồi ra hiệu cho Mộc Ứng quyên tiền hương hỏa. Hai người rời khỏi Tạo Phật Đường tiếp tục du ngoạn trong chùa.

Khách đến dâng hương ở chùa Trường Lô rất đông, khi đến điện Đạt Ma Tổ Sư, thấy bên ngoài điện có một đội quan binh, chặn hết khách dâng hương không cho vào. Không lâu sau, trong điện tha thướt xuất hiện hai cô nương mang khăn che mặt, bên cạnh là mấy thị nữ kiều diễm, chắc là tiểu thư nhà quyền quý nào đó đến dâng hương.

Nữ nhân ngoài biên ải đều cao to mạnh mẽ, còn nữ nhi phương Nam lại thanh mảnh yếu mềm. Hai cô nương mang khăn che mặt đều mặc áo lụa màu trắng, dáng dấp tương đồng, tuy không nhìn rõ khuôn mặt nhưng khí chất rõ ràng không phải người thường, khiến hai người họ không thể rời mắt.

Lúc này một thị nữ bỗng phát hiện ra hai người đang đứng đó, ánh mắt sắc sảo lạnh lùng.

Gia Luật Tông Phi giật mình, với võ công của mình, vương tử Khiết Đan dễ dàng nhận ra người thị nữ đó có võ công. Không muốn nhiều chuyện,

Tòng Phi ra hiệu cho Mộc Ưng rời khỏi nơi đó.

Người thị nữ xinh đẹp đó chính là Vô Song, bẩm sinh mẫn cảm nên đã phát hiện ra Gia Luật Tòng Phi và Mộc Ưng khác hẳn với những người xung quanh. Nàng khẽ đỡ Thẩm Tiểu Phi, nói nhỏ: “Hai người đó biết võ công”.

Tiểu Phi nhú mày đáp: “Bảo vệ Tứ công chúa”.

Nói xong lơ đãng ném ánh nhìn qua phía đó, thì giật mình kinh hãi.

Đến khi lên kiệu, Tiểu Phi mới gọi Vô Song lại dặn dò: “Đi theo hai người kia, tìm ra nơi họ dừng chân”.

Vô Song nhận lệnh rời đi, trong lòng Tiểu Phi đã có dự tính khác.

Tiếng trống canh ba đã điểm, bên ngoài quán trọ Tụ Hựu ở ngõ Quả Táo có mấy bóng người lặng lẽ, chẳng mấy chốc đã vây kín cả quán trọ. Đỗ Hân Ngôn lúc này không mặc quan phục, mà mặc quần áo đen, che kín mặt giống những người còn lại.

Từ khi nhận được tin Gia Luật Tòng Phi bí mật Nam tiến, Đỗ Hân Ngôn đã cảm thấy người này mạo hiểm như thế, chắc chắn đảm nhiệm nhiệm vụ cực kỳ cơ mật. Nếu không có được sự câu kết của đại thần trong triều, chưa chắc Gia Luật Tòng Phi đã đích thân đến đây. Người này có thể là ai? Những quan viên thường thường thì không đáp ứng được hẳn ta, Đỗ Hân Ngôn đang rất hy vọng Gia Luật Tòng Phi đến gặp người mà mình đang đoán trong lòng.

Đỗ Hân Ngôn im lặng đưa tay ra hiệu rồi nhẹ nhàng lên vào quán trọ, mở cửa, để mấy mật thám vào trong, áp sát phòng trọ chữ Thiên của Gia Luật Tòng Phi.

Thấy vòng vây đã khép chặt, Đỗ Hân Ngôn đập cửa xông vào, tay cầm trường kiếm xông thẳng vào giường ngủ.

Nhưng chỉ toàn chần gối, trên giường không một bóng người. Đỗ Hân Ngôn mặt tối lại, chằm đèn.

Thấy đèn sáng, đám người đi theo từ ngoài cửa xông vào, thấy mỗi một mình Đỗ Hân Ngôn trong phòng thì ngạc nhiên vô cùng, một người khẽ hỏi: “Sao lại không có ai thế này?”.

Đỗ Hân Ngôn gọi một người đến hỏi: “Nhà người tận mắt nhìn thấy bọn chúng trở về quán trọ chứ?”.

“Vâng, lúc giờ Mùi một mình hãn ta trở về quán trọ rồi không thấy quay ra. Người hầu của hãn cũng không về cùng”.

Đỗ Hân Ngôn đi lại trong phòng một lúc, lại hỏi: “Từ lúc rời khỏi tử lâu hãn đã đi những đâu?”.

“Đến chùa Trường Lô dâng hương du ngoạn”.

Gia Luật Tông Phi tin Phật? Đỗ Hân Ngôn cảm thấy thật nghi ngờ.

“Đỗ đại nhân, đã tìm hết một lượt quán trọ, không thấy người nào đáng nghi. Chỉ có giờ Thân, thiên kim tiểu thư của Thẩm tướng và Tứ công chúa sau khi dâng hương từ chùa Trường Lô trở về đã đến đây. Nghe ông chủ nói, họ thuê một phòng sang chỉ để ăn bánh bao do đầu bếp của quán trọ làm. Ăn xong là đi ngay”. Một mật thám đi cùng khẽ báo cáo.

Đỗ Hân Ngôn tươi tỉnh hơn một chút, vội hỏi: “Tứ công chúa và tiểu thư Thẩm tướng cũng đến dâng hương ở chùa Trường Lô ư?”.

“Tứ công chúa đến cầu phúc cho Hiền phi nương nương đang bị bệnh. Hôm qua được hoàng thượng ân chuẩn xuất cung, nghỉ tại tướng phủ. Tứ công chúa và thiên kim tiểu thư của Thẩm tướng là bạn tâm giao, hôm nay cả hai người họ cùng đến dâng hương ở chùa Trường Lô. Sau khi ăn bánh bao

xong Tứ công chúa và Thẩm tiểu thư mỗi người một đường trở về”.

“Cử người giám sát tướng phủ”. Đỗ Hân Ngôn ra lệnh, khuôn mặt thoáng một nụ cười.

Lần nào cũng có bóng dáng của Thẩm tiểu thư. Thẩm tiểu thư là người thế nào? Nhất thời Đỗ Hân Ngôn không thể hiểu được tường tận.

Đỗ Hân Ngôn cười nhạt, câu kết với Khiết Đan đáng tội chết, thả Gia Luật Tông Phi cũng đáng tội chết. Đỗ Hân Ngôn không hiểu nổi, nếu Cao Duệ thật lòng yêu thương Thẩm tiểu thư, tại sao lại để người mình yêu thương đi làm việc nguy hiểm thế này?

Từ Lạc Dương trở về, Đỗ Hân Ngôn lặng lẽ mua một tiểu viện đối diện hoa viên phía sau tướng phủ vì đã nhắm được hai cây bách đại thụ rậm rạp ở giếng trời trong sân.

Trèo lên cây, tất cả hậu hoa viên của tướng phủ đều ở trong tầm mắt.

Đỗ Hân Ngôn đang nghi ngờ một người, và nhất định tìm mọi cách để làm rõ nghi ngờ đó.

Lúc này, Đỗ Hân Ngôn bố trí mật thám của Giám Sát Viện giữ ở hai cửa trước và sau của tướng phủ, còn mình thì xách theo một bình rượu trèo lên cây.

Xa xa, ánh đèn Tú Lâu mờ mờ ảo ảo, in bóng dáng một người con gái thướt tha bên cửa sổ. Đỗ Hân Ngôn vừa uống rượu vừa theo dõi, trong lòng vừa nghĩ đến hình bóng của Thẩm Tiểu Phi. Đêm khuya thanh vắng, nhìn về phía bóng người bên cửa sổ, cảm thấy bình rượu hôm nay sao quá nặng.

Đột nhiên, bên cửa sổ xuất hiện một bóng người cao to, hai tay đặt trên vai của Thẩm Tiểu Phi, ôm nàng ta vào lòng, đèn tắt.

Dám giấu cả Gia Luật Tòng Phi trong Tú Lâu? Còn có cả tư tình với hân? Đỗ Hân Ngôn cười gằn, hận rằng không thể ngay lập tức xông vào đó, bắt ngay tại trận. Nghe tiếng trống canh tư đã điểm, Tú Lâu phía đối diện đèn đóm tối om. Ánh mắt Đỗ Hân Ngôn trầm tĩnh như một hồ nước chết, lạnh như băng, nghiêng răng nghiêng lợi: “Gian phu dâm phụ!”.

Ánh trăng sáng vằng vặc soi rõ từng bóng cây bụi cỏ ở hậu hoa viên, bóng dáng Thẩm Tiểu Phi dựa vào lòng Gia Luật Tòng Phi vẫn như đang lờn vờn trước mắt. Trái tim như bị ai cào cào, Đỗ Hân Ngôn đã quyết định xong.

Đang vào thời khắc tối nhất của một đêm, trước lúc bình minh, những bó đuốc rực cháy nhuộm đỏ cả đêm đen. Tiếng chó cắn, tiếng trẻ con khóc, và cảm giác căng thẳng chờ đợi của những bóng mật thám áo đen của Giám Sát Viện đang bao vây tướng phủ đã tạo nên một bức tranh khiến người ta bất an lo lắng.

Thẩm tướng nhận được tin báo vội vã trở dậy khoác áo ngoài, lúc này, cánh cửa lớn của tướng phủ đã mở toang. Đỗ Hân Ngôn mặc quan phục, áo bào màu đen tám trăm năm vuốt, khuôn mặt đầy vẻ kinh hãi đứng ngay ở cửa trước.

“Có việc gì mà kinh hoàng đến thế?”. Thẩm tướng bị phá mất giấc mộng đẹp, vội vã khoác áo ra ngoài. Thấy Giám Sát Viện đã vây kín phủ, trong lòng không khỏi tức giận.

Đỗ Hân Ngôn chấp tay hành lễ, giọng nói rất nhỏ, xen lẫn sự lo lắng: “Tướng gia, Ngũ vương tử Khiết Đan, Gia Luật Tòng Phi bí mật Nam tiến vào kinh thành. Hạ quan phụng lệnh vây bắt, ai ngờ tên cầu tặc này thật xảo hoạt, giữa đường trốn thoát, có thám báo nhìn thấy hân ta lên vào hậu hoa viên của tướng phủ. Tướng gia...”.

Thẩm tướng giật mình, Gia Luật Tòng Phi Nam tiến tất có đại sự nên chỉ

do dự một lát rồi trả lời ngay: “Hậu hoa viên chỉ có tiểu nữ và hai đứa thị tỳ...”.

“Hạ quan lệnh cho mọi người ở cả bên ngoài, không dám kinh động đến Tú Lâu của tiểu thư, chỉ mình hạ quan đến đó cũng được”.

Thẩm tướng ý nhị đáp: “Đỗ đại nhân, sự việc liên quan đến danh tiết của tiểu nữ. Đại nhân nhất định phải thận trọng”.

“Hạ quan hiểu rõ”.

Thẩm tướng nhìn lướt qua Đỗ Hân Ngôn, rồi sai quản gia xách lồng đèn, đi ra hậu hoa viên.

Yên Nhiên ra mở cửa, thấy Thẩm tướng thì nghi hoặc hỏi: “Lão gia có việc gì thế ạ?”.

Thẩm tướng thấy Yên Nhiên tóc tai xơ tung, khoác áo ngoài mở cửa, thần sắc bình thản, như không hề có chuyện gì xảy ra, thì đã hoàn toàn yên tâm, mỉm cười đáp: “Giám Sát Viện phát hiện có tặc tử trốn trong hậu hoa viên. Ta không yên tâm. Đi gọi tiểu thư dậy, tránh vào nội đường”.

Yên Nhiên dạ một tiếng, vội vã đi lên Tú Lâu. Không lâu sau, đèn sáng, soi rõ bên cửa sổ bóng của Yên Nhiên, Vô Song và Tiểu Phi.

Ánh mắt của Đỗ Hân Ngôn như con chim ưng đảo khắp sân vườn.

Thẩm tướng vuốt râu cười: “Rõ ràng là Gia Luật Tòng Phi không có trong hậu hoa viên, Đỗ đại nhân quá lo rồi”.

Đỗ Hân Ngôn khá lo lắng nhưng ngoài mặt vẫn tươi cười: “Không có là tốt nhất, hạ quan lo rằng tên trộm đó võ công cao cường, có danh hiệu đệ nhất dũng sĩ Khiết Đan, chẳng may hắn có ý bắt cóc tiểu thư... Đại nhân, hay là

cứ đợi tiểu thư bình an xuống lầu, hạ quan sẽ tìm kiếm một vòng, tránh việc hấn lẩn trốn đâu đây”.

Những lời của Đỗ Hân Ngôn không phải là không có lý, Thẩm tướng đồng ý để Đỗ Hân Ngôn ở lại hậu hoa viên.

Sau một tuần hương, Tú Lâu mở cửa, Tiểu Phi cùng Yên Nhiên và Vô Song bước ra.

Thẩm Tiểu Phi buộc lại mái tóc, khuôn mặt không trang điểm, rõ ràng vừa mới dậy xong. Thấy phụ thân và Đỗ Hân Ngôn đứng trước lầu thì giậm chân nói: “Sao cha có thể tùy tiện dẫn đàn ông lạ mặt vào Tú Lâu của con? Làm gì có tên trộm nào ở đây chứ?!”.

Nói xong thì giận dữ dẫn theo Yên Nhiên và Vô Song rời khỏi đó, không thèm ngó qua Đỗ Hân Ngôn.

Còn cố làm ra vẻ trấn tĩnh! Đỗ Hân Ngôn mắng thầm trong bụng, đưa mắt nhìn ba người họ rời đi, hạ giọng nói: “Đại nhân, hạ quan lo là không biết tên trộm đó có trốn trong hậu hoa viên không, đại nhân cứ để hạ quan vào trong xem xem, mọi thứ ổn thỏa vẫn tốt hơn. Nếu hấn không có ở đó, thì cũng chỉ là lo thừa một lần thôi”.

Nếu đúng là Gia Luật Tông Phi đang trốn trong hậu hoa viên thì tướng phủ rắc rối to. Thẩm tướng bao năm làm quan, hiểu rõ đạo lý giậu đổ bìm leo. Chẳng may vương phải tội danh chứa chấp tội phạm, bị hoàng thượng nghi ngờ, thì sao gánh nổi. Thẩm tướng mỉm cười đáp: “Tiểu nữ nông cạn, Đỗ đại nhân đừng để ý, cứ đi làm việc của mình. Ta tin là với võ công của Đỗ đại nhân, tên trộm đó dù có trốn trong vườn cũng bị bắt trói về Giám Sát Viện. Nếu không thấy trong vườn, hậu hoa viên là nơi có khuê phòng của tiểu nữ, Đỗ đại nhân phải thận trọng”.

“Hạ quan hiểu rõ, đại nhân cứ yên tâm. Cứ để lão quản gia đi theo hạ quan là được rồi. Đại nhân hãy sai bọn người dưới dâng trà rồi chờ tin của tiểu nhân”. Đỗ Hân Ngôn hiểu rõ những lời của Thẩm tướng, cười gằn trong lòng, con gái ông và Gia Luật Tòng Phi có gian tình, ông vẫn muốn bảo vệ thanh danh cho nàng ta sao?

Không mất bao lâu, họ đã tìm kiếm hết một vòng. Sự tức giận lúc ở trong vườn đã biến mất. Đỗ Hân Ngôn quay trở lại cáo tội với Thẩm tướng: “Xem ra các mật sứ đã nhìn nhầm, cũng có thể hấn trốn vào hoa viên chỉ để cắt đuôi, rồi lại đi luôn”.

Thẩm tướng vuốt râu cười đáp: “Có Đỗ đại nhân đích thân kiểm tra hậu hoa viên, lão phu rất yên tâm”. Ý là, nếu Gia Luật Tòng Phi có còn chút gì liên quan đến tướng phủ, thì trách nhiệm đều thuộc về một mình Đỗ Hân Ngôn.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TỰ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 6: Liên Hoàn Kế

Gió mơn man thổi, chàng đang ở đây, ngay cạnh em, ánh nắng ấm áp sau vạt áo chàng, em những mong rằng, thời gian cứ thế ngừng trôi...

Phía đông đã xuất hiện những tia sáng đầu tiên trên nền trời xanh nhạt. Đỗ Hân Ngôn quay trở về tiểu viện đối diện hậu hoa viên, ngồi trên cây chằm chú quan sát hậu hoa viên của tướng phủ, trong lòng trăm mối tơ vò.

Rõ ràng đã nhìn thấy bóng một người đàn ông, tại sao tìm khắp cả Tú Lâu và hoa viên mà chẳng thấy ai?

Đã rút binh, nhưng vẫn có mật thám theo dõi tướng phủ. Cả đêm không ngủ, hai mắt đã vằn đỏ, nhưng chàng vẫn kiên trì vì tin rằng Thẩm Tiểu Phi có tin tức của Gia Luật Tông Phi, nghĩ đến đây, chàng lại xốc lại tinh thần.

Mãi đến giờ Thìn, Thẩm Tiểu Phi mới dẫn theo Yên Nhiên và Vô Song quay về hậu hoa viên. Nàng ta không quay về Tú Lâu ngay, mà nói gì đó với Vô Song và Yên Nhiên. Vô Song đứng ở cổng, Yên Nhiên vào trong Tú Lâu.

Một mình Thẩm Tiểu Phi men theo con đường nhỏ dạo bước qua giả sơn, vừa như ngắm cảnh, lại vừa nhìn trước nhìn sau, dáng vẻ cực kỳ cảnh giác, khiến Đỗ Hân Ngôn bất giác đứng hẩn lên. Chàng tập trung tinh thần, thầm nghĩ hay là trong vườn còn một mật thất nào, nên mở to mắt mà nhìn chăm chăm theo cái bóng áo trắng.

Chỉ thấy Thẩm Tiểu Phi bước tới bên chiếc xích đu cách tường không xa, tự đẩy xích đu.

Nàng không ngồi lên xích đu giống như các tiểu thư khuê các khác, mà đứng hẳn lên trên, ra sức đẩy, xích đu đưa rất cao, lẫn trong ánh nắng ấm áp, bóng áo trắng đưa qua đưa lại cùng với tiếng cười giòn tan như tiếng chuông bạc.

Đỗ Hân Ngôn nghe thấy tiếng cười thì trong lòng càng thêm tức giận. Vì bóng đàn ông đáng nghi trong khuê phòng của nàng mà chàng đã phải ở đây cả đêm, còn nàng thì ở đây đùa nghịch với xích đu. Chàng nhảy khỏi cây, dùng khinh công lao lên tường của hoa viên, đúng lúc chiếc xích đu bay tới, Thẩm Tiểu Phi bất ngờ nhìn thấy Đỗ Hân Ngôn xuất hiện trên tường thì kêu lên thất thanh, tuột tay ngã xuống.

Đỗ Hân Ngôn xông tới theo bản năng, ôm nàng vào lòng. Cúi xuống nhìn, thấy Thẩm Tiểu Phi đang đeo mạng che mặt hở ra mỗi đôi mắt nhìn chàng chăm chăm.

Chàng bối rối thả tay ra, nghiêm mặt nói: “Tiểu thư chơi xích đu mà không có ai ở cùng, không nên mạo hiểm tẩm thân nghìn vàng như vậy. Xích đu cũng đừng đu lên quá cao”.

Thẩm Tiểu Phi tiếc nuối rời khỏi vòng tay chàng, bỗng kêu thét lên: “Có trộm...”.

“Nàng làm gì thế?”. Đỗ Hân Ngôn hoảng quá, chẳng kịp nghĩ ngợi gì đã đưa tay ra bịt miệng nàng lại.

Thẩm Tiểu Phi nhắm mắt, giả vờ ngất đi, điệu bộ như quá hoảng sợ. Trong lòng thì cười thầm, thân thể nhũn ra đặc chí ngã vào lòng Đỗ Hân Ngôn thêm lần nữa.

“Thẩm tiểu thư?!”. Nàng nhát gan đến thế sao? Đỗ Hân Ngôn dờ khóc dờ cười, bất đắc dĩ ôm lấy nàng ngồi xuống xích đu, đặt tay vào cổ tay nàng xem

mạch.

Chỉ cảm giác thấy một luồng hơi nóng từ cổ tay tỏa ra, Thẩm Tiểu Phi vốn định giả ngất thêm một lúc nữa, nhưng vì bất ngờ mà “A” lên một tiếng, đành phải tỉnh lại.

“Là lỗi của hạ quan, khiến tiểu thư kinh hãi”. Đỗ Hân Ngôn thở dài.

“Ai bảo là đại nhân khiến tiểu nữ kinh hãi? Hay là tiểu nữ khiến Đỗ đại nhân kinh hãi. Thật là, giày vò cả đêm còn chưa chịu đi đi. Đỗ đại nhân muốn tìm cái người hình dáng cao to đứng ở cửa sổ Tú Lâu đêm qua đúng không?”. Thẩm Tiểu Phi cong môi, chân khẽ đạp, chiếc xích đu đưa qua đưa lại.

Chàng chỉ muốn giật ngay cái mạng che mặt kia mà nhìn cho rõ. Ôm ấp Gia Luật Tông Phi không thấy ngượng ngùng mà còn nói ra? Đỗ Hân Ngôn nhìn Thẩm Tiểu Phi, đột nhiên hiểu ra. Nàng cái gì cũng biết, ngay cả việc tối nào chàng cũng quan sát Tú Lâu.

Thẩm Tiểu Phi nhìn theo cánh bướm đang bay lượn, thong thả nói: “Ong bướm bay lượn, hương hoa khắp vườn. Hoa viên vừa mới sửa sang, lại còn đẹp hơn cả trước kia”.

“Có biết tư thông với Khiết Đan sẽ bị xử tội gì không?”. Đỗ Hân Ngôn nghe thấy câu bướm ong bay lượn thì mặt lạnh như băng.

Chiếc xích đu đưa qua đưa lại, dưới gấu váy trắng là một đôi giày thêu đẹp lung linh, đang đặc ý đưa qua đưa lại. Thẩm Tiểu Phi nghiêng đầu chớp mắt nói, “Đỗ đại nhân đã tìm khắp cả hoa viên, đâu có tìm thấy người? May mà phụ thân của tiểu nữ chẳng gì cũng là tể tướng đương triều, đại nhân nói vậy, sẽ bị xử phạt đấy!”.

Đỗ Hân Ngôn bị nàng chọc cho phát điên, bức bối không yên, liên tục nhắc nhở bản thân không được mắc lừa, chàng cố nén cục tức cười đáp: “Tối

qua đầu chỉ một mình hạ quan nhìn thấy bóng người trên lầu, cái người hình dáng cao to, thân mật với tiểu thư là ai vậy?”.

“Tại sao tiểu nữ lại phải nói cho đại nhân biết? Ban đêm tối đen như mực, chưa biết chừng là Đồ đại nhân và các đại nhân của Giám Sát Viện bị hoa mắt ấy chứ.” Thấm Tiểu Phi một mực phủ nhận.

“Thấm tiểu thư không nói cũng không sao, chỉ cần người đó vẫn còn trong tướng phủ, chắc chắn không chạy đâu cho thoát”. Đồ Hân Ngôn hừ một tiếng rồi phất áo quay đi.

Thấm Tiểu Phi nở một nụ cười cực kỳ lễ độ giữ chân chàng: “Ai bảo là người ta thân mật với người đó chứ? Chưa biết chừng là người đó uy hiếp tiểu nữ thì sao? Đồ đại nhân ghét ác như thù, là quan thanh liêm, là quan tốt, đáng ra phải bảo vệ tiểu nữ mới đúng chứ”.

Đồ Hân Ngôn quay lại, Thấm Tiểu Phi chẳng hề có vẻ gì là bị uy hiếp cả. Nghĩ tới bóng hai người đó dựa vào nhau trong đêm, lửa trong lòng chàng lại bốc lên ngàn ngọn, hai con mắt bất giác nheo lại, nhưng khi thấy Thấm Tiểu Phi đang mở to mắt chăm chú nhìn mình lại vội vàng nặn ra một nụ cười nói: “Thấm tiểu thư không cần lo lắng, nếu tiểu thư bị uy hiếp, hạ quan nhất định sẽ tìm ra tên trộm để nghìn dao băm vằm cho tiểu thư hả giận, còn nữa, hạ quan cũng sẽ kín miệng như bưng, không làm tổn hại đến thanh danh của tiểu thư”.

Thấm Tiểu Phi nở một nụ cười, ánh mắt nhìn qua nơi khác: “Tiểu nữ nói với đại nhân, đại nhân sẽ cảm ơn tiểu nữ thế nào đây? Mà Đồ đại nhân vẫn còn nợ tiểu nữ bảy nghìn lạng bạc, chắc chẳng còn bạc để mà tạ ơn tiểu nữ nữa. Thế này đi, Đồ đại nhân đồng ý giúp tiểu nữ một việc, nhất định Tiểu Phi sẽ giúp đại nhân một việc lớn hơn. Mà chính xác là, giúp Đại điện hạ lập công”.

Đỗ Hân Ngôn sững người, trong lòng lại hiếu kỳ vô cùng. Lẽ nào Thẩm Tiểu Phi có thể giúp chàng bắt được Gia Luật Tông Phi? Nhưng mà Thẩm Tiểu Phi lắm mưu nhiều kế, nàng sẽ bắt chàng phải làm những việc gì? Đỗ Hân Ngôn suy đi tính lại rồi mới nói: “Tiểu thư muốn hạ quan làm việc gì?”.

“Canh bốn đêm qua Tiểu Phi bị tỉnh giấc, giờ buồn ngủ quá. Hoa viên nắng đẹp thế này, ngủ một giấc chắc dễ chịu lắm. Nhưng mà phơi nắng quá nhiều, mặt sẽ bị dị ứng, Vô Song và Yên Nhiên sẽ lại cắn nhai. Không biết Đỗ đại nhân có thể giúp Tiểu Phi che ánh nắng trên mặt để Tiểu Phi ngủ một giấc không?”. Thẩm Tiểu Phi yêu kiều nói xong, thấy Đỗ Hân Ngôn trợn trừng hai mắt thì quay đi cố nén cười, thở dài nói: “Gia Luật Tông Phi bí mật Nam tiến là vì gặp gỡ giai nhân hay có mưu đồ gì khác? Chắc chắn là có mưu đồ gì khác”.

Đỗ Hân Ngôn vội vàng tiếp lời: “Có thể dốc sức cho tiểu thư là vinh hạnh của tại hạ. Sớm nay đã phá hỏng giấc mộng đẹp của tiểu thư, giờ xin được che nắng để tiểu thư ngủ một giấc giữa chim ca hoa nở”.

Thẩm Tiểu Phi bước xuống khỏi xích đu, đi tới nằm xuống chiếc ghế quý phi bên cạnh. Quay sang bên, thấy Đỗ Hân Ngôn đang tươi cười nhã nhặn bước tới nâng tay áo che nắng trên mặt nàng.

“Thích quá, vừa không bị dị ứng, lại vừa được phơi nắng thế này”. Thẩm Tiểu Phi hài lòng nhắm mắt lại, thủng thẳng nói: “Tối qua, Tiểu Phi đột nhiên nhớ đến nàng Ngu Cơ mà thở ngán than dài. Vô Song thấy thế bèn tình nguyện đóng giả Bá Vương, giẫm lên ghế vào vai nam tử. Yên Nhiên ở trong vườn nhìn thấy còn bảo, cái bóng đó thật giống đàn ông quá”.

Đỗ Hân Ngôn ngẩn ra, tay buông vạt áo.

“Này, có biết là dù tiểu nữ có đeo khăn che mặt, nhưng ở dưới ánh nắng mặt trời lâu quá thì vẫn bị dị ứng không?”. Thẩm Tiểu Phi mở mắt thấy Đỗ

Hân Ngôn đang giận dữ vì bị mắc lừa, tay buông thông, quay người định bỏ đi.

Muốn đi hả? Nàng khẽ nghiêng răng, rồi uể oải nói: “Tuy tiểu nữ không biết Gia Luật Tông Phi ở đâu, nhưng chắc cũng biết được vài phần những việc hăn ta đang mưu tính”.

Giọng nói chưa dứt, khuôn mặt lại tối lại. Đỗ Hân Ngôn đã quay lại đứng bên cạnh, ngoan ngoãn giơ tay áo tiếp tục che nắng cho nàng, khuôn mặt chàng cũng đã lấy lại được vẻ bình thường, vui tươi thoải mái: “Lúc này có con ong bay qua, tại hạ phải đuổi nó đi”.

Tiểu Phi cười thầm trong bụng, nhắm mắt lăm bằm: “Nếu con ong lại đến quấy nhiễu, Đỗ đại nhân đuổi thì cứ đuổi, nhưng Tiểu Phi chỉ lo bị dị ứng, ngủ không ngon, ngủ không ngon tinh thần sẽ không tốt, quên mất những việc của Gia Luật Tông Phi thì làm thế nào?”.

“Bọn ong mà lại đến, tại hạ sẽ tự có cách đuổi nó đi, quyết không để một tia nắng nào chiếu vào mặt tiểu thư. Tiểu thư cứ yên tâm ngủ bù đi. Khi nào tỉnh giấc, tinh thần thoải mái, chắc chắn sẽ không quên đâu”. Giọng nói của Đỗ Hân Ngôn hết sức dịu dàng, nổi tức giận trong ánh mắt đã chuyển thành ánh nắng ấm áp. Quả nhiên chàng đã đứng ngay ở đầu ghế, đứng yên giơ cao tay áo.

Tiểu Phi cảm thấy hết sức thoải mái, nghĩ đến việc chàng đang đứng bên cạnh giơ tay che nắng cho mình, khóe miệng thoáng một nụ cười.

Nhìn thấy nụ cười của nàng qua tấm khăn che mặt, Đỗ Hân Ngôn chỉ muốn đánh cho nàng vài cái, nhưng giọng nói thì càng êm mượt như làn gió ấm áp thổi qua: “Ngủ đi. Hạ quan đích thân hộ vệ che nắng thế này, chắc hẳn tiểu thư sẽ có giấc mộng đẹp”.

Ban đầu Tiểu Phi còn nghĩ đến tâm tư và thần thái của Đỗ Hân Ngôn, nhưng dần dần, trong ánh nắng ấm áp, hương hoa thoang thoảng, nàng đã chìm vào giấc ngủ.

Đỗ Hân Ngôn nghe tiếng thở đều đều, biết là nàng đã ngủ say, cảm giác thoải mái hơn hẳn. Chàng lặng lẽ nhìn nàng, cảm thấy mình luôn có cảm giác mơ hồ với người con gái này. Hình như nàng ta có thể đoán được tâm ý của chàng trong tất cả mọi việc. Từ việc hẹn Tứ công chúa đến quán trọ ăn bánh, chắc chắn vì biết chàng đã nghi ngờ, nàng còn cùng Vô Song diễn kịch hay ngay ở Tú Lâu, để chàng đến rồi lại ra về trắng tay, giờ lại một mình thơ thẩn ở hoa viên để chàng có cơ hội tiếp cận mà hỏi cho ra lẽ.

Muốn chàng hỏi mà không chịu nói, lại còn giày vò chàng đứng đây che nắng. Không biết trái tim người con gái này được làm bằng gì? Đỗ Hân Ngôn cứ giơ tay ra nửa canh giờ như thế, may mà chàng tập võ quanh năm, nên cũng không quá khó chịu. Hiện giờ chàng lo nhất là chẳng may Vô Song và Yên Nhiên đến đây tìm nàng thì lại được một trận cười. Chuyện này mà truyền đến tai Vệ Tử Hạo, thật không biết sẽ bị huynh ấy xơi mất bao nhiêu vò rượu.

Đỗ Hân Ngôn cảnh giác nhìn xung quanh, đụng phải ánh mắt Vô Song thì giật bắn cả người. Chàng khố sờ đưa ngón tay lên miệng ra hiệu im lặng, rồi lại chỉ Tiểu Phi đang nằm ngủ say trên ghế quý phi.

Vô Song đang ngồi trên một cái cây khá xa nhìn chàng, kiếm để qua một bên, nhưng cũng không chịu rời đi. Chắc chắn là để đề phòng chàng, nhưng đã được Tiểu Phi dặn dò, nên cũng không lên tiếng lại gần.

Đỗ Hân Ngôn khóc thầm trong bụng, chỉ mong Thầm Tiểu Phi mau mau tỉnh dậy, nói hết mọi chuyện để chàng còn đi khỏi đây. Ngón tay chàng hơi động dậy định làm nàng ta tỉnh giấc, nhưng cúi xuống thấy quầng mắt mờ mờ mệt mỏi của Tiểu Phi thì lại không nỡ.

Gió thổi bay vạt áo chàng, cả hoa viên yên tĩnh chỉ có vài con bướm dạo chơi. Đỗ Hân Ngôn bỗng nghĩ đến tiếng đàn du dương trong cảnh trí tĩnh mịch của rừng phong đỏ ối ở núi Lạc Phong. Khuôn mặt chàng bất giác trở nên hiền hòa, lại nâng cao cánh tay đang trĩu xuống vì mệt mỏi.

Đúng một canh giờ, Thẩm Tiểu Phi mới chịu tỉnh. Nàng mở mắt, thấy khuôn mặt mình khuất trong bóng râm của tay áo Đỗ Hân Ngôn, hình như chàng đang nhìn nàng, nhưng ánh mắt cũng như xuyên qua nàng mà nghĩ tới một việc nào xa xôi khác, ngẩn ngơ ngơ ngẩn.

Chàng đang nghĩ đến Đình Thiển Hà sao? Tiểu Phi nhìn thấy vẻ hiền hòa dịu dàng của chàng thì thầm đoán, nhưng chàng đang đứng yên ở đó mà che nắng cho mình, nghĩ đến đây, nàng lại thấy lòng mình ấm áp, nàng ngồi dậy cười nói: “Ngủ ngon quá, đa tạ”.

Đỗ Hân Ngôn hơi di chuyển cánh tay, vẫn không để chút ánh nắng nào lọt xuống gương mặt nàng. Cánh tay bất động cả một canh giờ cũng đã mỏi, chàng ân cần hỏi: “Hay là sang bên nhà đình mát mẻ kia để chuyện trò”.

Tiểu Phi nén cười gật đầu, “Tất nhiên là được, sao có thể để Đỗ đại nhân gơ tay che nắng cho Tiểu Phi mãi được? Đỗ đại nhân đâu phải là khúc gỗ”. Nàng rời khỏi ghế quý phi, bước về phía đình hóng mát.

Phía sau nàng, Đỗ Hân Ngôn lại nheo mắt lại, nhưng miệng thì nói: “Cho dù có hóa thành đá, hạ quan cũng cam lòng”.

Thấy hai người vào đình hóng mát, Vô Song phi thân xuống đất, gọi Yên Nhiên mang trà và điểm tâm tới.

Hương trà ngào ngạt, Tiểu Phi nhấp một ngụm, không trêu đùa Đỗ Hân Ngôn nữa mà khẽ nói: “Hôm qua Tiểu Phi cùng Tứ công chúa tới chùa Trường Lô dâng hương, vô tình thấy Gia Luật Tòng Phi và tùy tùng của hân.”

“Sao Thấm tiểu thư lại biết hẳn chính là Gia Luật Tòng Phi?”. Đêm qua Đỗ Hân Ngôn không ngủ, sáng nay lại đứng suốt một canh giờ, giờ tay một canh giờ, lại chưa ăn sáng, lúc này chàng vừa đói vừa khát nhưng không dám đụng vào trà và đồ ăn trên bàn.

“Ha ha, trong trà không có hoàng liên, điểm tâm không có ba đậu đậu, Đỗ công tử yên tâm. Công tử đứng một canh giờ mà không thấy khát sao?”. Tiểu Phi cười trừ.

Đỗ Hân Ngôn mặt không đổi sắc, đáp lại bằng giọng điệu đùa cợt giống như nàng: “Hạ quan sợ lắm rồi, tiểu thư không nói, hạ quan không dám ăn”. Chàng nâng một tách trà lên uống, vị trà thanh mát, chàng thấy vô cùng dễ chịu, rồi lại liền một lúc ăn hết ba miếng bánh bột lọc nhân tôm không chút khách khí.

Tiểu Phi thấy chàng ăn như hùm đói, lần đầu tiên chàng thoải mái vô tư không chút e ngại trước mặt nàng, trong lòng rất vui, cười nói: “Vô Song nhắc ta là hai người đó biết võ công, Tiểu Phi bèn để ý họ, vô tình nhìn thấy một thanh đao nhỏ giấu ở thắt lưng hắn. Đó là một thanh đao cán quấn sợi vàng, dát bảy viên ngọc. Nghe đồn trong cuộc tỷ võ của Khiết Đan, người chiến thắng sẽ giành được một thanh đao dũng sĩ. Gia Luật Tòng Phi đạt được danh hiệu đệ nhất dũng sĩ, phụ vương hắn bèn tặng hắn thanh bảo đao thất tinh chém sắt như chém bùn. Tin đồn này Tiểu Phi đã nghe nói từ lâu. Tiểu Phi bèn đoán thanh đao đó chắc chắn là thanh thất tinh bảo đao. Người này chắc chắn là Gia Luật Tòng Phi, người mà mấy ngày nay nhà môn kinh thành đang truy tìm”.

Đỗ Hân Ngôn nghe xong bật cười: “Thấm tiểu thư tâm tư tinh tế, học một biết mười, quả là thông minh. Sau đó Thấm tiểu thư lừa Tứ công chúa đến quán trọ ăn bánh, tiện thể báo tin để Gia Luật Tòng Phi bỏ trốn, làm tại hạ tổn công vô ích, chỉ có thể đến tướng phủ tìm câu trả lời, tiện thể trêu chọc hạ quan thêm lần nữa đúng không?”.

Thẩm Tiểu Phi cũng cười: “Đỗ công tử nghe một biết mười, cũng đâu có ngốc, chàng nói đúng cả chỉ sai một điều thôi”.

“Lẽ nào không phải như vậy?”.

Tiểu Phi tròn mắt, chớp chớp mắt về vô tội: “Tất nhiên là không rồi. Chẳng qua ta tò mò, kéo Tứ công chúa đi xem thế nào, chủ yếu là để ăn bánh của quán trọ, ăn xong là về luôn”.

Đỗ Hân Ngôn không tin, nhất là khi Thẩm Tiểu Phi làm ra vẻ ngây thơ trong sáng như thế này. Chàng giơ tay tóm lấy nàng, lạnh lùng nói: “Có biết tư thông với vương tử Khiết Đan sẽ có hậu quả thế nào không? Bây giờ ta có thể lập tức bắt tiểu thư về Giám Sát Viện, cho dù Thẩm tướng ra mặt, cũng phải cẩn thận tội danh dung túng con gái tư thông với địch!”.

Tiểu Phi ngẩng đầu, nhăn mày, tỏ vẻ sợ hãi: “Lần trước vết bầm trên tay phải mất mấy ngày mới tan đấy!”.

Đỗ Hân Ngôn không hề buông tay mà giọng nói còn hung dữ hơn: “Vào Giám Sát Viện đừng nói là tím tay, có bẻ gãy tay cũng không phải việc gì khó. Dùng cực hình tra khảo, không sợ tiểu thư không khai ra kẻ chủ mưu đứng sau. Tam điện hạ sẽ thế nào đây?”.

Tiểu Phi phì cười: “Ta có nói mình đã làm gì sao? Chàng có bản lĩnh như vậy, sao không mời luôn cả Tứ công chúa vào Giám Sát Viện? Tội danh là ăn bánh ở quán trọ Gia Luật Tông Phi từng ở sao?”.

Đỗ Hân Ngôn sững người, thả tay nàng ra. Chàng đăm đăm nhìn vào mắt nàng: “Ta biết chắc chắn là tiểu thư”.

Tiểu Phi thản nhiên để cho chàng nhìn, mỉm cười nói: “Ta thả hãn thì được lợi lộc gì chứ? Dựa vào cái gì chàng nhận định là ta?”.

“Thẩm tiểu thư đương nhiên biết nếu như công khai bắt Gia Luật Tông Phi, vua Khiết Đan chắc chắn sẽ đưa quân áp sát biên giới. Hiện nay quốc khố trống rỗng, năm nào cũng chiến sự liên miên. Để bình ổn chiến sự, cho đất nước được nghỉ ngơi dưỡng sức, sau khi đòi Khiết Đan bồi thường chắc chắn sẽ thả hãn về. Tiểu thư chẳng qua chỉ là thuận nước đẩy thuyền cứu hãn, tiện thể để hãn nợ tiểu thư một ân tình. Không phải sao?”.

Đỗ Hân Ngôn ung dung nhìn Thẩm Tiểu Phi. Chàng biết chính nàng đã thả Gia Luật Tông Phi, chắc chắn là nàng! Chàng bị vẻ ngoài yếu ớt của nàng lừa hết lần này đến lần khác, chàng sẽ không tin nàng nữa. Đỗ Hân Ngôn trầm ngâm một lúc rồi tiếp: “Bây giờ ta không có chứng cứ, nhưng chắc chắn ta sẽ tìm được chứng cứ. Tiểu thư có tin không?”.

Ánh mắt Tiểu Phi trong như nước, như thể không hiểu chàng đang nói gì. Đột nhiên nàng nảy ra một ý nghĩ, liền cảm thấy lạnh người. Đỗ Hân Ngôn rất thông minh, rồi có một ngày chàng sẽ hiểu được ý đồ của nàng, chàng sẽ trả đũa thế nào?

“Thẩm tiểu thư cố ý lừa hạ quan tới tướng phủ, chắc chắn cũng có mục đích nào đó. Suýt chút nữa thì ta quên mất, vừa rồi Thẩm tiểu thư nói có thể giúp Đại điện hạ lập công, nói ta nghe xem nào?”. Đỗ Hân Ngôn đổi đề tài, nhắc lại lời Tiểu Phi từng nói trước đó.

Sức khỏe hoàng thượng ngày một suy yếu, ngôi thái tử vẫn chưa quyết định. Bắc có Khiết Đan, Đông có Thổ Phiên, ngày đêm nhòm ngó rình rập Trung Nguyên. Chàng vẫn nhớ rõ rằng, trong vụ án gạo cống Giang Nam, Thẩm Tiểu Phi đã tiện tay làm mất uy tín của Đại hoàng tử trong mắt Hoàng thượng. Chàng muốn bí mật bắt được Gia Luật Tông Phi cũng không ngoài mục đích điều tra ra vị quan nào trong triều đang câu kết với Khiết Đan, rồi mượn tay Gia Luật Tông Phi cản đường của Tam hoàng tử.

Chàng biết chắc chắn là Thẩm Tiểu Phi đã thả Gia Luật Tông Phi. Nàng

có nhận hay không cũng thế mà thôi. Thả dây dài mới bắt được cá to, rồi sẽ có ngày chàng tìm ra kẻ hờ của Cao Duệ. Hiện giờ, chàng chỉ có thể tìm cơ hội giúp Đại hoàng tử Cao Hy được lợi nhiều hơn.

Thẩm Tiểu Phi im lặng một lát rồi nói: “Sau khi phát hiện Gia Luật Tông Phi đang ở chùa Trường Lô, tiểu nữ đã cử Vô Song theo sát hai người đó, phát hiện thấy chỉ có một mình Gia Luật Tông Phi quay trở về quán trọ, còn người hầu của hần thì lặng lẽ ẩn mình trong một chiếc thuyền bên ngoài chùa Trường Lô. Nghe nói đây chính là chiếc thuyền đến từ phủ Đại Danh, ngày hôm đó sẽ đưa tượng Phật đã khai quang về phủ Đại Danh. Tượng Phật đó tinh xảo đẹp đẽ, xung quanh dát vàng, nếu đúc bằng sắt e rằng phải đến mấy nghìn cân...”.

Nàng chưa dứt lời, Đỗ Hân Ngôn đã lập tức hiểu ra. Bên ngoài biên ải thiếu sắt, Gia Luật Tông Phi dùng tượng Phật để gom sắt, bề ngoài là đưa đến phủ Đại Danh nhưng thực chất khi đến biên cương sẽ chia ra để đưa về phương Bắc rèn đúc binh khí.

Chàng nhìn sắc trời, trong lòng như có lửa đốt. Chàng chấp tay nói với Tiểu Phi: “Đa tạ tiểu thư mách nước. Hạ quan cáo từ”. Để kịp thời gian, chàng thi triển khinh công, vút bay đi như một con chim ưng.

Tiểu Phi ngẩn người nhìn theo, thở dài một tiếng. Nàng gỡ mạng che mặt, khuôn mặt trắng ngần có vẻ buồn bã.

Lúc này Vô Song và Yên Nhiên mới vào trong đình. Yên Nhiên thắc mắc hỏi: “Tất cả đều nằm trong tính toán của tiểu thư, Đỗ công tử còn che nắng cho tiểu thư cả một canh giờ, sao tiểu thư còn không vui?”.

Tiểu Phi uể oải chống cằm nói: “Chàng che nắng đâu phải vì ta, mà vì Đại diện hạ. Biết rõ là ta thả Gia Luật Tông Phi, nhưng không truy cứu là để sau này có cơ hội tìm ra sơ hở tấn công Tam diện hạ. Có được tin tức là vội vã

chuồn ngay, không chút vấn vương. Liệu ta có thể vui được không?”.

Yên Nhiên lẩm bẩm: “Người người đều căm ghét tặc tử Khiết Đan đến tận xương tủy, tại sao tiểu thư lại thả Gia Luật Tông Phi?”.

Tiểu Phi thờ dài đáp: “Chàng đã nói đó thôi, Gia Luật Tông Phi trở về quán trọ thì phát hiện ra đã bị mật thám bám theo, nên không thể bí mật bắt giữ hãn ta. Nếu bắt Gia Luật Tông Phi một cách công khai, vua Khiết Đan chắc chắn sẽ khởi binh. Chiến sự liên miên, nếu tiếp tục chiến tranh quốc khố sẽ cạn kiệt. Hoàng thượng cũng chỉ muốn bắt rồi lại thả hãn ra, ta chẳng qua cũng chỉ là đẩy thuyền theo dòng để kiếm chút lợi ích cho bản thân. Để đổi lại ta đã đem chuyện Gia Luật Tông Phi gom sắt đúc tượng Phật nói với Đỗ công tử còn gì? Có thể bắt lại thuyền sắt, cũng là giúp cho quân đội nước nhà”.

Tiểu Phi uể oải ngồi trong đình, cảm thấy Yên Nhiên thật ngốc, việc gì cũng cần nàng giải thích. Vô Song vẫn đang đứng yên ngoài kia, Tiểu Phi cảm thấy may mà nàng ta ít lời như vậy, tránh cho nàng phải nói những lời không đúng với lòng mình.

Nàng nhớ lại lúc đưa Gia Luật Tông Phi ra khỏi thành. Người đàn ông đó khiến nàng cảm thấy nguy hiểm. Khi người đó nhìn nàng, nàng cảm thấy toàn thân như chìm trong băng tuyết. Dù rằng Gia Luật Tông Phi ăn vận giống người Hán, ống tay áo rộng, đeo đai lưng rất ra dáng thư sinh nhưng vẫn mang nặng sát khí của một chiến binh lăn lộn ngoài chiến trường.

Chỉ đến khi Gia Luật Tông Phi nói lời cảm ơn, ánh mắt trở nên hiền hòa xua tan sát khí. Theo bản năng, nàng nói tránh mình là Tứ công chúa Cao Uyển, nhận sự ủy thác của người khác mà thả người.

Nàng không muốn để Gia Luật Tông Phi biết rằng, người câu kết với Khiết Đan lại chính là nàng.

Vụ án gạo cống Giang Nam đã kết thúc, đám thủy khấu tráo gạo đã bị giết sạch. Không còn ai biết được chỗ gạo mới đó đi đâu, cứ tưởng rằng phó sứ lương vận tham tiền mang bán đi đổi bạc. Mục đích lớn nhất của chuyến đi Giang Nam của nàng chính là xóa sạch dấu vết của việc này.

Nàng đã đạt được hiệp định trao đổi lương thực với vua Khiết Đan, Gia Luật Tông Phi Nam tiến là để vận chuyển năm thuyền lương thực về phương Bắc, còn tượng Phật sắt chỉ là để che tai mắt mọi người. Đây là những bí mật mà ngay cả Cao Duệ cũng không được biết. Nàng không vì đại nghĩa dân tộc, cũng không vì vinh nhục quốc gia, nàng chỉ vì mình, muốn tìm đảm bảo cho sự an toàn của chính nàng. Có sự hỗ trợ từ bên ngoài của Khiết Đan, sau này Cao Duệ muốn hắt nàng đi cũng không đơn giản.

Trong mắt nàng, chỉ có hai loại người, người hữu dụng và người vô dụng.

Xét về triều chính, Tam hoàng tử Cao Duệ không thể so với Đại hoàng tử Cao Hy, nên chỉ có thể nắm quân quyền. Lần này Gia Luật Tông Phi đích thân Nam tiến giám sát năm thuyền lương thực để tận mắt theo dõi việc bố phòng dọc biên giới của quân đội Trung Nguyên, e là sắp khởi binh đánh một trận lớn.

Tiểu Phi mỉm cười nghĩ, đằng nào cũng không tránh được chiến tranh. Đại quân Hà Bắc Đông Tây Lộ của Võ Uy tướng quân Đinh Phụng Niên chia nhau trấn giữ phủ Đại Danh và Trấn Định. Gia Luật Tông Phi dẫn quân Nam tiến chắc chắn sẽ tiến vào Trấn Định đánh với ông ta.

Nàng mạo danh Tứ công chúa thả Gia Luật Tông Phi là có điều kiện. Nàng nói với Gia Luật Tông Phi, hai quân giao chiến, tự dựa vào bản lĩnh của mỗi bên, nếu Đinh Phụng Niên chiến bại thì không được giết ông ta, mà phải bắt sống làm tù binh, và phải tìm cơ hội để Tam hoàng tử cứu Đinh Phụng Niên về.

Gia Luật Tòng Phi nghe xong, nhìn nàng cười, trước khi lên ngựa rời đi thì quay lại nói: “Tứ công chúa thông minh hơn người, có được một muội muội như nàng, đúng là cái phúc của Tam điện hạ”.

Thực ra chủ ý của Tiểu Phi không phải để Đình Phụng Niên được Tam hoàng tử cứu, vì đa tạ ơn cứu mạng mà quay ra ủng hộ Tam hoàng tử. Trước nay nàng vẫn bắn một mũi tên trúng hai đích. Nàng rất muốn biết, sau sự việc này, liệu Đình Phụng Niên có gả Đình Thiển Hà cho Cao Duệ để củng cố quan hệ không. Và điều nàng càng muốn biết hơn cả là nếu như vậy, Đỗ Hân Ngôn sẽ làm thế nào.

Có vẻ như chiêu này là bất công nhất với Đình Thiển Hà, Tiểu Phi đau đầu nghĩ, và không thể không rút ra một kết luận khiến nàng đau lòng. Đó là nếu như Đình Thiển Hà không muốn lấy Tam hoàng tử, Đỗ Hân Ngôn không muốn mất Đình Thiển Hà, tự chàng sẽ nghĩ ra cách hóa giải những điều này. Nghĩ đến đây, Tiểu Phi thật không muốn nghĩ xa hơn.

Nước cờ đã đi, thế cờ thiên biến vạn hóa, nàng cũng chỉ có thể thuận theo thế cục mà thôi.

Ngày thứ hai, Đại hoàng tử Cao Hy dâng tấu, bắt được bốn tên gian tế Khiết Đan, thu được tượng Phật và bốn tượng Tứ Đại Kim Cương, đều đúc bằng sắt, nặng hơn bảy nghìn cân.

Minh đế vui mừng khen thưởng Cao Hy, trong lòng lại nghiêng về con trưởng. Người Khiết Đan Nam tiến thu gom sắt, rõ ràng là để rèn đúc binh khí, chuẩn bị khai chiến. Hoàng thượng lập tức hạ chỉ, lệnh cho Võ Uy tướng quân Đình Phụng Niên tăng cường phòng bị biên cương, kịp thời ứng chiến. Đồng thời lệnh cho binh mã chỉ huy sứ Đỗ Thành Phong điều động binh mã của đạo Tây Bắc và đạo Hoài Nam chuẩn bị tăng viện.

Cao Duệ xin chỉ đến phủ Đại Danh trợ giúp Đình Phụng Niên, Minh đế

chuẩn tầu.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 7: Nội Giác Vô Song

Ánh trăng mờ tỏ, em nhìn thấy trên khuôn mặt của Tam hoàng tử sự hung ác của loài sói, sự gian xảo của loài cáo và dã tâm của loài sư tử. Em những mong có được trái tim của chàng, chỉ có thanh gươm của chàng mới đem đến cho em sự thông tuệ của loài sói, sự cẩn thận của loài cáo và sức chiến đấu của loài sư tử...

Sông Bạch Thủy chỉ nhộn nhịp vào ban đêm, quanh co uốn lượn từ kinh thành, chảy qua hạ lưu Liễu Cảng bỗng ngọt ngào toàn phần sơn hương sắc.

Những câu chuyện của đèn nến và đàn sáo đều lung linh kỳ ảo. Đêm cuối xuân tháng tư, một công tử áo gấm bước vào Xuân Phong Các ở Liễu Cảng, ném xuống một cộc đu mười hai lạng bạc để lấy một phòng đẹp cạnh hồ.

Mụ tú bà nhìn những đường vân hoa của cộc bạc biết ngay đây chính là một mỏ bạc, mặt mũi hớn hở đang định mở lời thì công tử áo gấm lại vút ra một cộc bạc nữa, vẻ mặt dờ dẩn nói: “Một bình trà Vân Sương thượng hạng. Ta đợi người, đừng gọi làm phiền ta”.

Công tử chỉ cần yên tĩnh, có bạc thì muốn gì mà mụ tú chẳng đồng ý.

Công tử áo gấm khép cửa phòng, mở toang cửa sổ, văng trắng bạc ủa vào, dòng sông lấp lánh ánh bạc, yên tĩnh đến lạnh người.

Văng vẳng bên tai tiếng ca hát cười đùa của các công tử và ca nương, thấp thoáng nghe từ kế bên vọng lại: “Tam công tử hư quá...”, rồi lại một trận cười rộ lên.

Công tử áo gấm chấp tay sau lưng đứng bên cửa sổ mà tưởng như đang đứng tận bờ bên kia xa lắc tối om, cô đơn nhìn bờ bên này đèn đóm rực rỡ. Chiếc áo gấm thêu hoa trên người chàng rực rỡ, lấp lánh như pháo hoa trong đêm tối nhưng lại khiến người ta có cảm giác cô đơn trong đêm.

Cửa lại cốt kết.

Công tử áo gấm quay lại, nhìn người vừa đến qua tấm rèm châu trong hàng nghìn tia sáng của ánh nến.

Áo gấm đai ngọc, dáng như cây ngọc trước gió, chính là Tam hoàng tử Cao Duệ. Tam hoàng tử tiến về phía trước mấy bước, rồi dừng chân trước tấm rèm châu, nhìn về Thẩm Tiểu Phi giả trai phía sau tấm rèm, khẽ nói: “Rượu đêm say càng tỉnh, dáng ngọc sáng ánh trăng. Phi Nhi, nàng mặc áo gấm giả trai khiến ta suýt nữa thì không nhận ra, sắc mặt nàng trông khá hơn nhiều so với khi mặc trang phục trắng”.

Thẩm Tiểu Phi cong môi: “Tam công tử hư quá...”, giọng nói ngọt ngào, mềm mượt vô cùng, nhưng khuôn mặt vẫn ngây ra như tượng gỗ.

Cao Duệ bật cười tiến lại gần, ngửi thấy mùi thơm của trà Vân Sương, khẽ than: “Vẫn thích uống loại trà này sao? Khi trở về ta sẽ sai người mang trà Vân Sương của năm nay đưa đến chỗ nàng. Sao vẫn còn mang mặt nạ thế? Bỏ ra đi, mang mãi trên mặt thế cũng khó chịu. Mà nghe nói lần trước ở Lạc Dương nàng phơi nắng nên lại bị sốt và dị ứng đúng không? Chẳng lẽ còn chưa khỏi?”.

Chàng hỏi liên tiếp mấy câu liên, giọng nói đầy vẻ quan tâm, nhưng Tiểu Phi vẫn chẳng hề xúc động, cười đáp: “Tam điện hạ không có nhiều thời gian, chỉ nói vài câu rồi đi, gờ ra rồi lại phải mang vào”.

Cao Duệ mỉm cười, ánh mắt dịu dàng chân tình: “Có vội thế nào cũng

phải nhìn thấy mặt nàng mới đi. Hai hôm nữa ta sẽ khởi hành. Chưa biết trận đánh này khi nào mới bắt đầu, khi nào mới kết thúc. Phi Nhi nhớ chăm sóc bản thân, đợi ta trở về”.

Ngón tay trắng ngần của Tiểu Phi vẽ một vòng trên tách trà, nàng ngẩng đầu nhìn Cao Duệ, khuôn mặt gầy, đôi mắt đen thâm trầm, ai bảo không thể nhìn thấu được đôi mắt của Tam hoàng tử? Hình như từ trước tới giờ nàng chỉ nhìn thấy một tấm chân tình trong đôi mắt ấy, chỉ là, Tiểu Phi vẫn không tin, vì nàng cảm thấy rằng chưa bao giờ nàng có thể nhìn thấu con người này.

Nàng chuyển đề tài sang việc Cao Duệ sắp đi đốc quân. “Là Tiểu Phi thả Gia Luật Tông Phi. Thắng trận này, tự nhiên danh tiếng của Tam hoàng tử trong quân đội sẽ tăng cao. Một ngày còn sự uy hiếp của Khiết Đan, ngày đó hoàng thượng còn chưa thể truyền ngôi thái tử cho Cao Hy. Nếu thất bại, Gia Luật Tông Phi đã hứa sẽ tạo cơ hội để chàng cứu được Đình Phụng Niên, Tam điện hạ sẽ có được sự ủng hộ của hai mươi vạn đại quân trong tay ông ta”.

Ánh mắt Cao Duệ lộ vẻ ngạc nhiên vui mừng, chàng đưa tay nắm lấy bàn tay Tiểu Phi khẽ nói: “Thẩm tướng vẫn luôn ở bên cạnh hoàng thượng giữ vị trí trung lập, Phi Nhi lại không ngại ngần tương trợ, sao Duệ ta có thể không yêu nàng?”.

“Nếu hai năm trước Tiểu Phi không đi xem đèn, thì sao giúp được Tam hoàng tử?”. Tiểu Phi khẽ cười.

Cao Duệ cúi đầu, nâng hai bàn tay trắng nõn mềm mướt của Tiểu Phi đặt lên môi, chạm nhẹ. “Đáng tiếc, năm đó nàng đi hội đèn...”.

Tiểu Phi cảm thấy như có một lớp lông vũ cọ qua cọ lại trên tay, hơi nóng ẩm ướt từ môi Cao Duệ khiến nàng cảm giác gai gai. Trong lòng nàng giãy giụa như muốn thoát ra, nhưng lại bị đôi mắt âm u của Cao Duệ yểm bùa.

Dường như là rất lâu sau đó, Tiểu Phi đã chịu đựng đến mức cơ thể nàng không thể chịu đựng thêm mà phát run lên, nàng mới rút tay ra.

Nhìn Tiểu Phi dựa vào bàn thờ dõc, Cao Duệ cảm thấy hơi tiếc nuối: “Hiếm khi thấy nàng luống cuống thế này, tiếc là không biết sắc mặt nàng thế nào?”.

Tiểu Phi biết Cao Duệ đang nói tới chiếc mặt nạ trên mặt mình, nàng quay đi giấu kín sát khí trong đôi mắt, nói: “Tam điện hạ về đi, chiến sự đang căng thẳng, để người khác phát hiện Tam điện hạ đến chốn trăng hoa này không hay đâu”.

Nàng bỗng cảm thấy khuôn mặt lạnh lạnh, Cao Duệ đã đưa tay lột tấm mặt nạ của nàng. Chàng nhìn chăm chăm vào khuôn mặt hoảng hốt của nàng khẽ thở dài: “Tam điện hạ? Quen nàng hai năm, nàng chỉ gọi ta là Tam điện hạ. Nàng chẳng qua cũng chỉ là muốn lợi dụng ta, trong lòng Phi Nhi không hề có ta, đúng không?”.

Tiểu Phi bỗng cảm thấy dũng khí trào dâng, nàng ngẩng lên, ánh mắt như có ngọn lửa: “Đúng thế, trong lòng Tiểu Phi không có Tam điện hạ. Không phải là Tam điện hạ cũng đang lợi dụng Tiểu Phi sao? Chúng ta chẳng qua chỉ là trao đổi mà thôi”.

Thần sắc và ngữ khí của nàng khiến Cao Duệ phì cười. Đáy mắt chàng lại mờ mịt sương khói, ánh nhìn mênh mang bất định. Nhưng chàng biết rằng, chàng không bỏ sót một thay đổi nhỏ nào trên khuôn mặt của Tiểu Phi.

“Đúng là trong lòng nàng không có ta. Tết đèn năm đó cũng không phải ta tình cờ gặp nàng. Đúng là ta cố ý đi xem xem người có thể viết ra những áng văn hay hơn cả Thập cẩm sách là người như thế nào”. Cao Duệ cười nói: “Nhưng từ khi gặp nàng, Duệ ta đã sinh lòng thương nhớ”.

Ánh mắt của Tiểu Phi thoáng một tia hoảng hốt. Kinh thành một thời coi áng văn này của Thẩm tướng là viên ngọc quý, là áng văn hay khuông phò xã tắc. Có ai biết vì bỗng bột viết ra áng văn đó mà nàng mất tự do. Tiểu Phi vẫn nhớ năm đó nàng mười ba tuổi, hớn hờ vui mừng mang Thập cẩm sách đi gặp phụ thân, đổi lại là một trận giáo huấn nghiêm khắc. Cha nàng ân cần dạy dỗ, nữ nhi bất tài là đức. Cha nàng còn làm ra vẽ đạo mạo đỉnh đạc, giam nàng trong bốn bức tường của gác tía lầu son, không cho nàng gặp gỡ mọi người, không có việc thì không được ra khỏi hậu hoa viên tướng phủ nửa bước, chỉ một câu hậu hoa viên cảnh đẹp của Đỗ Hân Ngôn cũng khiến cha nàng xây tường cao thêm ba thước.

Cả năm ấy, nàng gần như không đi ra khỏi phủ, mỗi khi ra khỏi cửa đều mang mạng che mặt, được hoàng hậu và hoàng quý phi gọi là thực nữ danh môn tiểu thư khuê các.

Một người vinh quang cả họ được nhờ. Nàng không thể nói cha nàng lấy Thập cẩm sách của nàng dâng lên hoàng thượng, có được danh tiếng. Nhưng nàng cũng không cam tâm giam mình trong hậu hoa viên của tướng phủ, để cha nàng sắp đặt. Nàng muốn tự do, muốn quyền thế, muốn nắm giữ số mệnh của chính mình.

Tiểu Phi hơi ngẩng đầu lên, đôi mắt phượng thoáng cười: “Là Tiểu Phi bảo Yên Nhiên đi kết thân với a đầu trong phủ của điện hạ, nói rằng tiểu thư nhà tướng phủ bụng đầy kinh thư, có thể viết ra những áng văn hay hơn cả Thập cẩm sách. Cũng chính Tiểu Phi bảo Yên Nhiên loan tin mình sẽ đi hội đèn. Nếu Tam điện hạ không để tâm, tất sẽ không có cuộc gặp tình cờ năm đó. Tiểu Phi và điện hạ ai cũng có thứ mình cần, có vậy mà thôi”.

“Ồ? Thế sao Tiểu Phi không bảo Yên Nhiên đi kết thân với a đầu của phủ đại ca?”.

“Tiểu Phi thỉnh thoảng vào cung đã gặp Đại điện hạ. Đại điện hạ tính tình

ôn hòa, làm việc chắc chắn, quả xứng đáng ở ngôi minh chủ. Điều quan trọng nhất là, cậu của Đại điện hạ chính là chỉ huy sứ Đỗ Thành Phong, Đại điện hạ còn có em họ là Đỗ Hân Ngôn văn võ song toàn, thi đỗ bảng nhãn. Chỉ cần cha của Tiểu Phi không đứng về phía Tam điện hạ, Đại điện hạ cũng đủ bằng lòng rồi. Đại điện hạ không cần Tiểu Phi, cũng không có những thứ Tiểu Phi cần. Tam điện hạ thì rất cần sự ủng hộ của tể tướng, Tiểu Phi là con gái tể tướng. Cha Tiểu Phi không muốn đứng về phe nào, nhưng lại thương con gái nhất. Tiểu Phi giúp Tam điện hạ, phụ thân biết làm thế nào?”.

“Nàng bán đứng cả cha mình sao?”.

Tiểu Phi cười vang: “Không giúp Tam điện hạ tìm được nhược điểm để khống chế cha, sao có thể hợp tác cùng điện hạ?”.

Chàng ung dung bình tĩnh, nàng trấn tĩnh thản nhiên. Mắt chàng sáng trong, ẩn chứa niềm vui và sự khen ngợi. Mắt nàng trong veo, đầy tự tin.

Chỉ một lát sau, ánh mắt Cao Duệ lại chuyển thành thờ ơ, Tiểu Phi cũng thả lỏng, thảnh thơi đứng bên cửa sổ. Chàng không tin nàng, việc gì nàng phải tin chàng? Chẳng qua cũng chỉ là lợi dụng nhau thôi.

“Vì thế, Tam điện hạ không cần phải đem tình cảm ra để lay động lòng người”. Tiểu Phi chế giễu.

Cao Duệ thở dài: “Nàng không tin ta thì ta cũng chẳng có cách nào? Dù là người có tâm kế đến mức nào đi chăng nữa thì trái tim ta cũng là máu thịt chứ đâu phải sắt đá vô tình. Xét về dung nhan Phi Nhi còn không bằng a hoàn bên cạnh, nhưng phong tư tài mạo thì ít ai bì kịp. Tất nhiên Duệ phải động lòng”.

Tiểu Phi thấy sờn da gà.

Đồng mưu với Cao Duệ, chàng liền tặng nàng hộ vệ Vô Song võ nghệ cao cường trung thành hết mực, mượn cớ nói rằng để cha nàng bớt lo ngại mà cho

nàng tự do ra ngoài phủ. Bạc vàng của chàng nàng mặc sức chi dùng, để phát triển thế lực và vây cánh bên ngoài. Nàng cần có Cao Duệ.

Nếu Cao Duệ không có ý với nàng, nhưng vẫn có thể tiếp tục đóng kịch, nàng nghi ngờ bản thân đang mưu đồ lột da hổ, còn nếu chàng có ý với nàng? Nghĩ đến đây, nàng đã chán nản không muốn nghĩ tiếp. Chàng có ý với nàng hay không cũng thế cả thôi, trong lòng nàng đã có một người.

“Sông Cừ Phù một bát cháo ba đậu. Núi Lạc Phong pha ấm trà hoàng liên. Tích Thúy Viên rót ly rượu độc. Phi Nhi, từ khi nào mà nàng lại để tâm đến người khác như vậy? Nàng thích hẳn ta đúng không?”. Trong khi nàng còn đang ngẩn ngơ, Cao Duệ đột nhiên hỏi.

Theo bản năng Tiểu Phi trở nên cảnh giác, liếc mắt nhìn Cao Duệ. Chỉ một cái nhìn đó thôi, Cao Duệ đã hiểu rõ ràng, sắc mặt bỗng rất khó coi: “Nàng thích hẳn ta đúng không?”.

Nghe Cao Duệ nói vậy, dừng khí trong lòng Tiểu Phi lại trào dâng. Nàng ngẩng lên, ánh mắt cháy lên ngọn lửa: “Vốn dĩ vì nghe chàng ta đề thơ nên tức giận mà muốn trêu chọc, rồi ngày nào cũng suy nghĩ nên làm thế nào để chàng ta mắc lừa. Sau đó, chỉ muốn đầu độc cho chàng ta chết luôn để không phải ngày nào cũng vương bận nhớ nhung!”.

“Vì thế nàng giúp đại ca phá vụ án tượng Phật sắt?”.

Từ lâu nàng đã biết đến bản tính đa nghi của Cao Duệ, Tiểu Phi cong môi nũng nịu: “Đỗ Hân Ngôn biết Tiểu Phi thả Gia Luật Tòng Phi, Tiểu Phi chỉ dùng chuyện này để trao đổi thôi”.

Chàng cười rất thoải mái, dịu dàng nói: “Nàng không phải lo, ta không bận tâm đến việc này đâu. Phi Nhi đã vì ta mà mạo hiểm tính toán, lần này dù thắng hay bại, ta cũng sẽ thu nạp Đinh Phụng Niên. Nhưng nếu Đinh Phụng

Niên muốn ta lấy Đinh Thiển Hà, nàng nói xem ta nên làm thế nào? Đường đường một thiên kim tướng phủ, không thể làm em của ta, đúng không?”.

Khi tâm tư của một người bị người khác bóc trần hết lớp này đến lớp khác, hẳn sẽ không vui vẻ gì. Giống như đứa trẻ làm một cái bẫy, hí hửng chờ người qua đường vướng vào. Kết quả là có người qua đường, không những nhìn thấy bẫy, mà còn phá nó trước mặt đứa trẻ ấy. Những người đó tuy có thông minh nhưng vẫn thật đáng ghét.

Tiểu Phi cười khan nói: “Muốn thành đại sự thì đừng chú ý đến tiểu tiết. Sau này Tam điện hạ có được ngôi báu, còn lo gì không có mỹ nhân? Tiểu Phi chẳng qua cũng chỉ là thân bồ liễu, Tam điện hạ không cần phải bận tâm”.

“Phi Nhi, sao nàng không nghĩ rằng, nếu ta có được thiên hạ, thì càng phải cần nàng? Nàng thông minh như thế, sức mạnh bằng cả một đội quân, ta thực không muốn nhường nàng cho người đàn ông khác. Huống hồ người đó lại là Tiểu Đổ, một kẻ vì giúp đại ca mà từ nhỏ đã chống lại ta!”.

Tiểu Phi chớp mắt nói: “Biết làm thế nào đây? Tiểu Phi đã thích chàng ta mất rồi. Tam điện hạ giết luôn chàng ta đi càng tốt, để Tiểu Phi đỡ phải ngày ngày vương vấn nhớ thương”.

“Được, để ta bảo Vô Song đi giết hẳn ta”.

“Mà Tiểu Phi cảm thấy lạ thật đấy. Vô Song ở ngay bên cạnh mà Tiểu Phi còn thích người đàn ông khác, đáng lẽ phải bị bầm vằm thành trăm mảnh. Lần này sao Tam điện hạ lại mềm lòng dùng tiếp một thị vệ vô dụng như vậy?”.

Cao Duệ vẫn tiếp tục làm ra vẻ tình sâu nghĩa nặng thì nàng cũng có thể diễn tiếp vai của mình.

Cao Duệ mỉm cười: “Nghe nói đại ca của Vô Song và Tiểu Đổ là bằng hữu. Bảo Vô Song đi giết Đổ Hân Ngôn sẽ có hai kết quả: một là Vệ Tử Hạo sẽ giúp, hai là Vệ Tử Hạo sẽ ngăn cản. Một bên là đại ca, một bên là người mình đã thề sẽ tận trung, ta rất muốn biết Vô Song có ra tay với đại ca không? Nếu Vô Song không chịu ra tay, ta đành phải nghi ngờ luật lệ mấy trăm năm nay của phái Đàm Nguyệt, và tất có người của phái này thay ta xử lý việc này. Còn nếu Vô Song ra tay, khuôn mặt bằng giá đó sẽ thế nào? Không phải là nàng cũng rất muốn biết đó sao? Chắc chắn thú vị hơn đánh mấy chục roi nhiều. Ai bảo Vô Song không làm hết trách nhiệm hộ vệ nàng, xử phạt như thế, Phi Nhi đã vừa ý chưa?”.

Quả nhiên là chẳng có gì giấu nổi Cao Duệ! Vậy thì việc nàng sai Vô Song moi tin tức của Đổ Hân Ngôn từ Vệ Tử Hạo chắc Cao Duệ cũng đã biết từ lâu. Tiểu Phi cũng không ngạc nhiên gì. Trong lòng nàng mừng thầm vì không dùng người của Cao Duệ đi giết đám thủy khấu Giang Nam, nếu không, chắc chắn Cao Duệ sẽ biết nàng câu kết với Khiết Đan.

Nàng khẽ xuýt xoa, nhìn Cao Duệ như không dám tin: “Tam điện hạ thật ác độc, Tiểu Phi cũng không thể nghĩ ra chiêu ác độc thế này”.

Cao Duệ bật cười, dịu dàng nói: “Thế mà đã sợ rồi sao? Phi Nhi, nàng đừng sợ. Để ta đoán xem nàng thực sự mong muốn điều gì...”. Cao Duệ nhìn Tiểu Phi chăm chú hồi lâu, ánh mắt bỗng sáng lên: “Hy vọng là nàng không thích Tiểu Đổ thật. Dám nghĩ cách đẩy người con gái người ta yêu quý vào tay kẻ khác, người ta không hận nàng mới lạ. Không có gì đau khổ hơn là thích một người đàn ông hận mình”.

“Hận bao nhiêu, ấn tượng sẽ sâu đậm bấy nhiêu. Tiểu Phi sẽ dùng nỗi hận ấy để xóa đi dấu vết của Đình Thiển Hà. Xóa sạch sành sanh”. Tiểu Phi xua tay, mỉm cười, đôi mắt trong veo không gợn chút âm u. Nhưng trong lòng đang thầm mắng Cao Duệ nghìn vạn lần, ngay cả việc này mà Cao Duệ cũng đoán ra.

“Đánh cuộc đi. Nếu sau cùng Tiểu Đổ vẫn động lòng với kẻ thù của mình, ta sẽ tha cho hắn, còn nàng phải vào cung với ta. Còn nếu Tiểu Đổ không hề động lòng với nàng, ta sẽ giết hắn, để nàng từ bỏ hy vọng mà một lòng theo ta”.

Tiểu Phi cười châm biếm: “Nếu Tam điện hạ thất bại thì không có tư cách nói đến ván cược này”.

Cao Duệ cũng cười: “Phi Nhi, ta yêu nhất sự thông minh và cả sự tàn nhẫn của nàng. Nàng cũng hiểu rằng, chỉ có ta mới có thể đem lại tự do, quyền thế và phú quý nàng cần. Tốt nhất là nàng hãy mong ta thắng, như thế sẽ có lợi cho nàng hơn. Ván cược này chính là tính mạng của Đỗ Hân Ngôn, đợi đến khi nào ta đủ tư cách để nói chuyện này, nàng hãy xem có cược hay không”.

“Thế còn tấm chân tình của Tam điện hạ dành cho Tiểu Phi? Không lẽ điện hạ lại để người con gái mà mình yêu quý tơ vương người khác?”.

Cao Duệ quay lại nở nụ cười tà mị: “Nàng cũng nói rồi, nếu ta có giang sơn, thì thiếu gì mỹ nhân. Có được nàng, là ta mãn nguyện rồi”. Cao Duệ mở cửa rời đi, không lâu sau, kế bên lại rộ lên tiếng cười đùa.

Tiểu Phi lặng lẽ đứng đó, nghĩ về khung cảnh đùa vui dưới nắng của Đỗ Hân Ngôn và Đinh Thiển Hà ở thành Lạc Dương, nghĩ đến khung cảnh lưu luyến ở bãi Đá Đen, nàng khẽ cắn môi, giọng kiên quyết: “Ta nhất định phải làm cho chàng yêu mình”.

Ánh trăng mát dịu. Một bóng đen yên lặng lên vào Đỗ phủ.

Vô Song ẩn mình trong bóng tối, ánh mắt ngồn ngàng suy nghĩ nhìn về phía thư phòng vẫn đang sáng đèn. Cửa sổ mở, trên bàn là vò rượu rỗng không nằm lẩn lóc, Đỗ Hân Ngôn gục trên bàn, như đã say mềm. Nàng khẽ

căn môi, phi thân vụt tới, ánh kiếm sáng loáng, dứt khoát một đường hiểm hóc.

Đúng vào lúc thanh kiếm chạm vào người, Đỗ Hân Ngôn lăn sang một bên, tay vung lên, căn phòng tối om, cửa sổ đóng sập lại.

Trước mắt Vô Song tối om, cổ tay mềm nhũn, thanh kiếm rơi keng một cái xuống nền nhà. Một lực ôn hòa đẩy nàng xuống ghế.

“Vô Song, ta thật không tưởng tượng nổi lại là muội”. Trong đêm tối, ánh mắt Đỗ Hân Ngôn dịu dàng và thương xót, giọng nói không giấu nổi xót xa.

“Đại ca nói muội là người thích hợp nhất”. Cuối cùng Vô Song cũng vứt bỏ được vẻ lạnh lùng, nụ cười đã nở trên môi.

Nàng chính là người thích hợp nhất để Cao Duệ ra tay cứu, vẻ đẹp của nàng, võ công của nàng đều có ích cho Cao Duệ. Ba năm trước, khi cử người làm nội gián trong phủ Tam hoàng tử, nằm vùng bên cạnh Cao Duệ, đại ca Vệ Tử Hạo đã nói với nàng câu nói này. Đại ca đã sắp xếp cho Vô Song vào phủ Tam hoàng tử.

Phái Đàm Nguyệt là kiếm phái chuyên đào tạo hộ vệ, mấy trăm năm nay, hộ vệ phái Đàm Nguyệt đã lập huyết thề thì không bao giờ thay đổi. Cho dù người phải tận trung muốn lấy cả tính mạng cũng không hề do dự. Vô Song là kiếm khách phái Đàm Nguyệt, nàng lập huyết thề với Cao Duệ, Cao Duệ sẽ không nghi ngờ nàng.

Ánh trăng thấp thoáng xuyên qua chấn song cửa sổ soi sáng khuôn mặt Vô Song, khiến Đỗ Hân Ngôn nghĩ tới những bông tuyết đầu xuân, thanh tân vô cùng, lại tán tụng: “Ba năm không gặp, tiểu a đầu đã thành cô nương xinh đẹp rồi. Muội ở bên cạnh Thẩm Tiểu Phi khiến suýt chút nữa Đỗ đại ca không nhận ra”.

Vô Song cảm thấy mặt mình bỗng rất, tim đập thình thịch, bất giác, nàng giữ lấy trái tim mình, như sợ chàng nghe thấy.

Đỗ Hân Ngôn đứng trước mặt nàng, nắm hai vai nàng cười hì hì, nhìn nàng chăm chú: “Đúng là đại cô nương rồi, Đỗ đại ca vừa khen một câu mà mặt đã đỏ cả lên!”.

Vô Song đột nhiên cảm thấy bí từ. Chàng đang đứng đây, trước mặt nàng, đầy vẻ nam tính, có cả hơi rượu thoảng qua, tim nàng rộn rã nàng thấy mình như sắp ngất. Nhưng sự huấn luyện bao nhiêu năm của phái Đàm Nguyệt khiến bề ngoài nàng chỉ hơi xấu hổ, Đỗ Hân Ngôn hoàn toàn không nhận ra giông bão đang dội lên trong lòng nàng.

Khó khăn lắm Vô Song mới có dũng khí ngẩng lên, nhìn vào đôi mắt đen sáng của Đỗ Hân Ngôn, nàng bỗng chốc lại bị hút vào ánh mắt ấy, không thể nhìn sang nơi khác. Nàng lại nhớ lúc được ngắm chàng ở bãi Đá Đen, nghĩ về sự dịu dàng của chàng khi đưa chim con lạc mẹ về tổ, cảm thấy được mãi ở bên cạnh chàng như thế thật hạnh phúc.

“Cô gái chèo thuyền ở bãi Đá Đen là Vô Song phải không? Muội không chịu nói, nhưng đôi mắt của muội thì không lẫn vào đâu được. Hơn nữa, muội vờ vịt giả câm giả điếc, không nghe được tiếng nói của ta, sao lại nghe được tiếng chim kêu? Ta biết Thẩm Tiểu Phi sẽ đến bãi Đá Đen, đã chú tâm thì sao có thể không nhận ra?”. Đỗ Hân Ngôn nói giọng trêu chọc.

Vô Song mừng thầm vì lúc đó Đỗ Hân Ngôn đã bị trúng thuốc mê, nếu không chàng sẽ biết nàng nhìn trộm chàng. Nàng ngạc nhiên: “Thế sao huynh vẫn bị trúng thuốc mê? Đỗ đại ca không sợ bị Thẩm tiểu thư giết sao?”.

Nói xong câu này, Vô Song chỉ muốn đâm đầu vào tường. Nàng đã mong chờ biết bao nhiêu ngày, mong cho mình lớn lên, mong cho Đỗ Hân Ngôn nhận ra vẻ đẹp của mình, mong chờ đến một ngày nào đó, có thể nói với

chàng rằng nàng thích chàng. Giờ đây cơ hội đến, nàng lại nói những chuyện chẳng liên quan gì. Khung cảnh ở bãi Đá Đen lúc Thẩm Tiểu Phi ngồi bên cạnh chàng lại hiện lên trước mắt nàng, lúc đó, Vô Song chỉ mong sao Thẩm Tiểu Phi đừng đến, để nàng có thể ngồi bên chàng thêm một lúc.

Vẻ trầm mặc xen lẫn xấu hổ của Vô Song lúc này thật đáng yêu, khác hoàn toàn với mỹ nữ lạnh lùng khi ở bên cạnh Thẩm Tiểu Phi. Thấy thế, Đỗ Hân Ngôn lại muốn trêu nàng, nháy mắt nói: “Đỗ đại ca đâu có ngốc, Thẩm tiểu thư đã uống thuốc giải rồi, còn ta lại đúng là đã uống rượu độc”.

Vô Song không kìm được nắm chặt tay lại, cảm thấy mười đầu ngón tay bấm sâu vào da thịt. Nàng cúi xuống, thuận thế nhặt kiếm lên, cố che giấu vẻ lúng túng trong đôi mắt: “Đỗ đại ca dám cười muội! Lúc đó... Lúc đó... muội cảm thấy huynh thật ngốc!”.

Đỗ Hân Ngôn cười càng to: “Đúng là ta muốn mắc lừa Thẩm Tiểu Phi. Ta mà không mắc lừa, sao ở bãi Đá Đen Thẩm Tiểu Phi dám to gan lấy lệnh bài của ta! Hơn nữa, đã nhận ra muội ta lẽ nào còn sợ Thẩm Tiểu Phi ra tay giết mình?”.

Đôi mắt của Vô Song càng lúc càng mở to, nàng không hiểu được ý tứ trong câu nói của Đỗ Hân Ngôn.

“Nếu Thẩm Tiểu Phi đã ra lệnh cho muội đóng giả cô gái chèo thuyền để lừa ta, đương nhiên ta cũng muốn chờ xem nàng ta muốn chơi trò gì. Có điều, chính ta cũng không ngờ nàng ta to gan như thế, dám dùng lệnh bài để mạo danh giết thủy khấu, còn giết không sót một ai! Vô Song, muội có phát hiện gì chưa?”. Nói đến đây, giọng của Đỗ Hân Ngôn lạnh lẽo như những ngọn gió đêm bên ngoài. Rốt cuộc, chàng đã đánh giá quá thấp người con gái ấy.

Lúc đó, Thẩm Tiểu Phi không hề nói gì với nàng và Yên Nhiên nàng ta đã lấy lệnh bài ngự sử giám sát ty Giang Nam của Đỗ Hân Ngôn, lại còn tự điều

động mật sứ của Giám Sát Viện ty Giang Nam giết sạch đám thủy khấu. Vô Song lặng lẽ ghi nhớ chuyện này. Nàng nhớ lại mục đích của tối nay. Thời gian không còn nhiều, nàng không thể ở lại đây quá lâu. “Tam điện hạ bảo muội đến giết huynh”.

Đỗ Hân Ngôn chấp tay sau lưng đi đi lại lại trong phòng, trầm tư suy nghĩ. Để Vô Song vào làm nội gián trong phủ của Tam hoàng tử mà lại để Cao Duệ biết được quan hệ của nàng và Vệ Tử Hạo là một nước cờ hiểm. Một nữ kiếm khách lai lịch không rõ ràng sẽ càng khiến Cao Duệ nghi ngờ. Công khai quan hệ giữa Vô Song và Vệ Tử Hạo, Cao Duệ yên tâm cứu Vô Song cũng là một bất ngờ.

Vì thế sau khi Cao Duệ cứu Vô Song, Vệ Tử Hạo đã đến phủ cảm tạ và đề nghị được đưa Vô Song đi. Nhưng Vô Song đã lập huyết thề tận trung với Cao Duệ, Tử Hạo đương nhiên không thể phá vỡ môn quy của phái Đàm Nguyệt. Huynh muội tình sâu nghĩa nặng, cứ khoảng hai tháng Vệ Tử Hạo lại đến thăm Vô Song, mỗi lần gặp mặt cũng không tránh tai mắt của Cao Duệ.

Đỗ Hân Ngôn thâm tính, Cao Duệ biết rõ chàng và Vệ Tử Hạo là bằng hữu, chắc chắn không làm hại Vô Song, tại sao còn bắt Vô Song làm việc vô ích này? Vô Song chưa từng một lần đến Đỗ phủ, cũng chưa bao giờ đến tìm chàng, tại sao Cao Duệ vẫn nghi ngờ Vô Song? Rốt cuộc vấn đề là ở chỗ nào?

“Nghe Yên Nhiên nói, hình như Thẩm Tiểu Phi thích huynh”. Vô Song khê cấn môi nói ra câu này, rồi hồi hộp nhìn Đỗ Hân Ngôn.

“Ha ha, chuyện này cũng tin được sao?”. Đỗ Hân Ngôn cười thoải mái, nhưng trong lòng cực kỳ chấn động. Từng lần gặp gỡ với Thẩm Tiểu Phi lại lần lượt hiện lên trong đầu chàng. Người con gái lắm mưu nhiều kế đó lại thích chàng? Thích đến nỗi không từ thủ đoạn nào để hại chàng? Nếu không có chuyến đi Giang Nam, nếu nàng ta không thả Gia Luật Tông Phi... Cũng

có thể, chàng còn tin rằng nàng ta cũng là một trong những tiểu thư khuê các của kinh thành say mê chàng, chỉ đơn thuần vì lòng kiêu ngạo bị tổn thương mà hết lần này đến lần khác báo thù chàng. “Vậy rốt cuộc quan hệ giữa Thẩm Tiểu Phi và Cao Duệ là gì?”.

Nụ cười của chàng khiến Vô Song thở phào nhẹ nhõm. Nàng nghĩ một lát rồi đáp: “Hình như Tam điện hạ rất yêu thương Thẩm tiểu thư, lệnh cho muội phải bảo vệ nàng ta bằng cả tính mạng mình, nàng ta chỉ đứt một sợi tóc cũng phạt muội. Nhưng Thẩm tiểu thư lại không tin, hết lần này đến lần khác đem Vô Song ra thử Tam điện hạ, để Tam điện hạ phạt muội”.

Giọng nói của nàng chứa đựng ít nhiều ảm ức. Từ nhỏ đã chịu sự rèn giũa của phái Đàm Nguyệt khiến nàng trầm mặc ít lời, tính tình điềm đạm. Trước người ngoài, nàng luôn lạnh lùng băng giá, nhưng vỏ bọc ấy đã vỡ tan khi đứng trước Đỗ Hân Ngôn.

Nghe những lời này, Đỗ Hân Ngôn càng lúc càng cau mày. Không lẽ vì ghen tuông? Không, chắc chắn không phải vì điều này. Một ý nghĩ thoáng qua khiến chàng bật cười. Thẩm Tiểu Phi mấy lần lợi dụng Vô Song moi tin từ Vệ Tử Hạo, còn chàng thì hết lần này đến lần khác mắc lừa khiến Cao Duệ sinh nghi.

Lần nào cũng là chàng thảm bại trong tay của Thẩm Tiểu Phi. Thẩm Tiểu Phi không hiểu chàng, nhưng Cao Duệ thì khác. Bọn họ từ nhỏ đã học cùng nhau, trong mắt Cao Duệ, chàng chưa bao giờ là người dễ bị lừa như vậy. Sơ hở lớn như vậy, khó tránh Vô Song đã lập huyết thề, Cao Duệ vẫn không tin nàng.

“Vô Song, muội vào phủ Tam hoàng tử làm nội gián phải làm cho Cao Duệ tin rằng muội thực lòng tận trung với hắn. Cao Duệ rất đa nghi, chưa đến lúc cần thiết, tuyệt đối không được liên hệ với chúng ta. Nội gián trước tiên phải biết bảo vệ mình, biết chưa?”. Đỗ Hân Ngôn ôn tồn nói. Chàng hơi lo

cho Vô Song, tuy Vô Song không chế tâm trạng rất tốt, nhưng đó chỉ là vẻ bề ngoài, Vô Song đâu phải loại người máu lạnh vô tình.

Vô Song chăm chú nhìn chàng. Dáng điệu chau mày của chàng cũng vô cùng đẹp, chàng đang lo lắng cho mình sao? Ở bên cạnh chàng, nàng cảm thấy ấm áp và yên ổn, nàng nghĩ lại lúc đại ca Tử Hạo dẫn chàng về, áo xanh phấp phới, nụ cười như gió mùa xuân, nàng thầm nói trong lòng: “Vì chàng, thế nào cũng được”.

“Vô Song, hứa với huynh, nếu gặp nguy hiểm, nhớ bảo vệ bản thân. Lời nói gió bay, ba năm nay, muội đã làm rất tốt. Ta luôn nói với Tử Hạo cho muội trở về...”.

Vô Song vui vẻ hẳn lên, nàng cười ngượng ngịu cắt lời chàng: “Ở bên cạnh Thẩm Tiểu Phi còn có được nhiều tin tức hơn, Vô Song không thể đi được”.

Trước mặt chàng là một Vô Song rực rỡ đến xán lạn, đẹp đến mức chàng không dám ngắm nhìn. Đỗ Hân Ngôn cảm thấy hơi hổ thẹn trong lòng, nghe thấy bên ngoài tiếng trống canh đã điểm, tự biết Vô Song không thể ở lại lâu. Chàng nghĩ đến việc nếu như Đại hoàng tử thất bại, Cao Duệ lòng dạ thâm hiểm ác độc, e là cả họ Đỗ thị, Đại hoàng tử, rồi cả Đức phi cũng không giữ nổi mạng, thì lòng sắt lại. “Quay về nói với hân ta, ta nể tình Vệ Tử Hạo nên không đả thương muội. Đây là kết quả hân ta đã dự tính từ trước, chắc sẽ không làm khó muội đâu”.

Vô Song không nữa rời đi. Ánh mắt quét qua chiếc bàn sách, ống tiêu bằng tre đang ngà kia vẫn nguyên chiếc tua nàng kết năm nào, nàng cảm thấy trong lòng ấm áp, nhẹ nhàng lướt đi như một con chim yến.

Đỗ Hân Ngôn bước ra khỏi thư phòng, dưới trăng sao, vẻ dịu dàng tươi cười trên khuôn mặt dần dần biến mất. Chàng lạnh lùng nói: “Nếu Vô Song

gặp nguy hiểm, người làm đại ca như huynh định thế nào?”.

Vệ Tử Hạo bước ra khỏi bóng tối, nhìn chăm chăm về phía Vô Song vừa rời đi, lẩm bẩm: “Tiểu Đổ, ta chỉ có mình Vô Song là muội muội, đệ trưởng ta không xót sao? Muội muội là nội gián, là hộ vệ máu lạnh của phái Đàm Nguyệt, muội ấy sẽ biết cách đối diện với những chuyện đó như thế nào”.

“Tử Hạo, huynh nên nhanh chóng sắp xếp để Vô Song rời khỏi đó. Cao Duệ rất đa nghi, Vô Song ở đó không an toàn”.

“Muội muội không thể rời khỏi đó được. Ba năm nay, những nội gián chúng ta cài vào phủ Tam hoàng tử chỉ còn lại một mình muội muội. Muội muội không thể rời khỏi đó, bởi vì Đại hoàng tử đã hứa trả lại cho ta sự công bằng”.

“Tạ Lưu Nguyệt vinh hoa phú quý trở thành hoàng quý phi, nhưng bà ta không hề tham dự vào việc năm xưa”. Đổ Hân Ngôn nhắc nhở.

Tạ Thị, Liễu Thị đều là danh gia vọng tộc của Giang Nam, lũng đoạn thị trường tơ lụa trong vùng. Mười năm trước trong dịp mừng thọ Minh đế, hoàng bào của Liễu Thị thiếu một cái móng vuốt. Chỉ trong một đêm Liễu Thị bị khám xét tịch thu gia sản, giết sạch cả họ, chỉ có hai anh em Vệ Tử Hạo chạy thoát, thay tên đổi họ, đến phái Đàm Nguyệt học nghệ, điều tra mười năm mọi nghi ngờ đều hướng tới Tạ Thị còn Tạ Thị, chính là nhà ngoại của đương kim hoàng quý phi Tạ Lưu Nguyệt, mẹ đẻ của Tam hoàng tử Cao Duệ.

Hận thù chồng chất kết thành một lớp băng dày trong đáy mắt Vệ Tử Hạo. “Nếu Tam hoàng tử có được giang sơn, Liễu Thị nhà ta không bao giờ rửa sạch được nỗi oan này”.

Đổ Hân Ngôn thở dài, quay lại thư phòng.

Vệ Tử Hạo bỗng nhiên không nén nổi tò mò: “Tiểu Đổ, đệ quan tâm đến Vô Song như thế, hay là đệ...”.

Một ánh sáng xanh thoáng qua chói mắt, Đổ Hân Ngôn không nói gì, rút Thanh Thủy kiếm, đâm thẳng về phía Vệ Tử Hạo.

Hai mắt sáng trưng, Vệ Tử Hạo lập tức rút kiếm phản kích, chỉ nghe mấy tiếng keng keng, trong tay Vệ Tử Hạo chỉ còn lại chuôi kiếm. Vệ Tử Hạo thở dốc nói: “Đúng là một thanh bảo kiếm!”.

“Huynh muốn xem thì đệ cho huynh xem. Huynh và Vô Song giấu đệ để đệ bị Thẩm Tiểu Phi tóm gọn, mất một vạn lạng bạc. Ba nghìn lạng cho Vô Song làm của hồi môn, sau này nhớ tìm chỗ tốt để gả muội ấy, đừng lãng phí bao nhiêu năm tích lũy của đệ”. Đổ Hân Ngôn chậm rãi thu lại kiếm.

Vệ Tử Hạo giận lắm. Đổ Hân Ngôn lưng mang Thanh Thủy bảo kiếm chém vàng cắt ngọc, có thể dễ dàng vào tròng của Thẩm Tiểu Phi thế hay sao? Rõ ràng là Đổ Hân Ngôn cố ý để Thẩm Tiểu Phi đùa bỡn! Tử Hạo nghi ngờ nhìn Đổ Hân Ngôn vẻ tức giận, nói: “Tiểu Đổ phong lưu khắp kinh thành này ai chẳng biết, đệ không có ý gì với Vô Song, nhưng ta lại sợ Vô Song bị đệ bắt nạt đấy. Đệ là người sâu xa, lòng mang cả thiên hạ, sợ là chẳng có ai xứng lọt vào mắt đệ”.

“Ai bảo là không có? Đệ đang định nhờ Đức phi nương nương khẩn cầu hoàng thượng ban hôn với Thiển Hà”.

Vệ Tử Hạo há hốc miệng, nghĩ tới người con gái hoạt bát đáng yêu đó, bỗng nhiên nổi giận nói: “Đệ sao có thể lấy Đinh Thiển Hà?! Nàng ấy... Đệ coi nàng ấy là muội muội!”.

Đổ Hân Ngôn quay lại, khuôn mặt như trăng sáng vén mây, trong mắt lấp lánh ánh trắng rằm: “Tử Hạo, ai bảo là đệ không có ý trung nhân? Ai bảo đệ

chỉ coi Thiển Hà như muội muội? Tất cả mọi người đều biết đệ chỉ chung tình với Đình Thiển Hà!”.

Ánh mắt lãnh đạm lướt qua, nhưng giọng nói lại dịu dàng vô bờ bến. Vệ Tử Hạo cảm thấy hơi lạnh buả vây toàn thân, bất giác hỏi: “Nàng ấy và đệ thanh mai trúc mã... Rốt cuộc là đệ có tình hay vô tình? Có ý hay vô ý?”.

“Huynh nói xem?”. Đỗ Hân Ngôn thờ ơ trả lời, lững thững quay lại phòng.

Vệ Tử Hạo cảm thấy miệng đắng nghét, chàng phát hiện, mấy năm qua lại, mình vẫn không nhìn thấu được con người này.

Vô Song quay trở về phủ Tam hoàng tử, bình ổn tâm tư, cẩn thận thu lại vẻ kích động trong mắt, bình tĩnh thuật lại việc mưu sát không thành.

Nàng quỳ trên đất, thấy vạt áo bào trắng bạc của Cao Duệ di chuyển đến trước mặt, phía dưới tà áo thêu hàng vân long, không có gió mà vẫn đưa qua đưa lại, khiến con rồng trông như thật, dữ tợn vô cùng. Vô Song hết lần này đến lần khác tự nói với mình, đây đâu phải lần đầu tiên, nhất định phải trấn tĩnh. Vừa được gặp Đỗ Hân Ngôn, nàng cảm thấy không gì có thể làm khó mình.

Quả nhiên, Tam hoàng tử lại dùng ngón tay nâng cằm nàng lên, đôi mắt sâu như biển nhìn chăm chăm vào mắt nàng. Cao Duệ vô cùng tuần tú, lần nào đối mặt chàng ta, Vô Song cũng cảm thấy khí thế bức người toát ra từ con người này. Ánh mắt của Tam hoàng tử có một ma lực quỷ quái, như nhìn xuyên thấu cả lớp vỏ băng giá mà nàng đang cố tình tạo ra. Nàng vừa mới nhắm mắt, cằm lại căng lên, Tam hoàng tử không vừa ý nàng giấu đi ánh mắt, Vô Song lại phải lần nữa bình tĩnh đối diện với ánh mắt của Cao Duệ.

“Vô Song, giang hồ đều biết hộ vệ phái Đàm Nguyệt đã lập huyết thề thì

không bao giờ được bội ước. Mấy trăm năm nay chưa từng có ngoại lệ. Nhưng, ta không tin nàng. Nàng nói xem tại sao?”. Cao Duệ khẽ gằn từng tiếng.

Tim Vô Song đập thành thạch. Nàng cố khống chế tâm trạng, cố gắng để giọng nói, để biểu hiện vẫn lạnh lùng băng giá như bao lâu nay. “Đỗ Hân Ngôn võ nghệ cao cường, Vô Song không phải đối thủ. May mà người ta nể tình đại ca mà không giết Vô Song. Điện hạ dùng việc này để thử thách Vô Song thật là vô vị”.

Cao Duệ không nén được bật cười, buông tay, nhìn xuống Vô Song: “Đây là việc nằm trong dự định của ta. Ta không trách nàng. Có điều, Phi Nhi nói, có nàng bên cạnh mà nàng ấy vẫn thích Tiểu Đỗ, với tính cách của ta, đáng lẽ phải chặt nàng thành trăm mảnh mới phải. Còn nữa, ở Lạc Dương, nàng ấy đã dùng khổ nhục kế, tại sao nàng không ngăn cản? Nàng không giữ được trái tim nàng ấy, không giữ được con người nàng ấy, nàng đã không làm tròn chức trách của mình”.

“Lỗi của Vô Song, xin điện hạ cứ trách phạt”. Vô Song không do dự đáp.

“Phạt? Hai năm nay, phạt nàng còn ít sao? Câu nói này từ cửa miệng nàng nói ra đã thành chuyện cơm bữa rồi. Nàng có quý một lúc cũng coi như đang luyện công mà thôi?”. Cao Duệ nói, mặt sa sầm, rồi gọi hai thị vệ đến, treo Vô Song lên cột nhà.

Nàng không giãy giụa phản kháng. Đây đâu phải lần đầu tiên nàng trải qua cảnh này. Vô Song nhớ lại lần đầu tiên bị Cao Duệ phạt, vì nàng lấy lý do chỉ hộ vệ cho người mình tận trung, không chịu sang chỗ Thẩm Tiểu Phi. Cao Duệ đã treo nàng lên, cho người đánh nàng hai mươi roi.

Người dùng hình ở phủ Tam hoàng tử tay nghề rất giỏi, chỉ cảm thấy đau mà trên người chẳng hề có dấu vết gì. Hôm đó Cao Duệ nhìn nàng rất ngạc

nhien, lau đi những giọt mồ hôi trên trán nàng rồi hỏi: “Nếu không có những giọt mồ hôi này, ta sẽ tưởng rằng nàng không hề có cảm giác gì. Phái Đàm Nguyệt thật là một môn phái kỳ quặc, ai ai cũng lạnh tựa núi băng”.

Vô Song chẳng qua cũng chỉ là gửi tâm tư đến một nơi khác mà thôi. Chỉ mình nàng mới biết, nàng đã cắn nát môi mình mới không kêu lên tiếng nào rồi lặng lẽ nuốt hết ngậm máu này đến ngậm máu khác.

“Vô Song, nàng lại thế rồi, cứ như không phải là đang bị ta treo lên xà, mà là đang đứng ngắm cảnh giữa gió xuân”. Cao Duệ đứng bên cạnh chậm rãi nói. “Có biết tại sao ta không thể tin nàng không? Bởi vì, nàng không có trái tim”.

Tay Cao Duệ lướt qua ngực Vô Song, Cao Duệ nói chắc nịch: “Nàng không có trái tim, không để tâm đến hình phạt. Loại người nào mới không có trái tim, không có tâm tình? Ta chỉ có thể nghĩ ra một đáp án, đó là: nhịn nhục để gánh vác việc lớn”.

Vô Song vẫn lạnh lùng trả lời: “Hộ vệ Đàm Nguyệt đã lập huyết thề, điện hạ muốn Vô Song chết, Vô Song cũng tuyệt đối không do dự. Tam điện hạ và Thẩm tiểu thư thăm dò lẫn nhau, mang Vô Song ra làm dao thử, điện hạ đã phạt Vô Song đâu có ít? Điện hạ muốn Vô Song phải thế nào? La hét ầm ĩ hay vật nài xin tha tội?”.

Giọng nói của nàng trống rỗng khô cạn như sa mạc, ánh mắt cũng trở nên mơ hồ. Mỗi lần bị phạt, nàng lại dùng cách này để che giấu bản thân mình, dường như linh hồn nàng đã không còn ở trong hình hài xinh đẹp này. Đây có phải chiêu thuật tự bảo vệ mình của phái Đàm Nguyệt? Cho dù có đau đớn, khó chịu đến mức nào, nàng cũng chưa từng có biểu hiện nào khác.

Từ đầu Cao Duệ đã thấy rằng, mỗi roi quất lên nàng đều không khác gì quất lên bao cát, chẳng có phản ứng gì, khiến Cao Duệ cảm thấy cực kỳ vô

vị.

“Nàng tưởng rằng ta lại cho quật nàng một trận sao?”. Ánh mắt Cao Duệ lộ vẻ ác tà, bàn tay đưa qua mặt Vô Song, da thịt mềm mại này, đôi mắt sáng long lanh này, lại cả đôi môi mọng đỏ. “Vô Song, ta rất muốn biết huyết thề tận trung của phái Đàm Nguyệt có thể tới cỡ nào!”.

Cao Duệ thuận tay cầm lấy kiếm của Vô Song rạch một đường dọc theo vạt áo của nàng. Dây áo, khuy áo, thắt lưng đứt đôi, vạt áo mở ra, để lộ một cái yếm màu xanh nhạt, bên trên thêu một khóm u lan, cành lá thanh thoát cực kỳ tinh xảo. Làn da trắng nõn phập phồng sau làn yếm mỏng, Cao Duệ phát hiện ra đôi mắt của mình đã dán chặt vào tấm thân ngọc ngà của nàng.

Ánh mắt Vô Song đầy vẻ châm chọc: “Hóa ra điện hạ muốn Vô Song hầu hạ. Hà tất phải vòng vo như vậy. Năm đó điện hạ cứu Vô Song, biết Vô Song là người của môn phái Đàm Nguyệt, điện hạ vì hiếu kỳ về huyết thề hộ vệ phái Đàm Nguyệt này mà muốn Vô Song báo đáp ơn cứu mạng của điện hạ. Nhưng điện hạ cũng đừng quên, Vô Song lấy tấm thân trinh nữ của mình ra để lập huyết thề, nếu điện hạ đã hưởng thụ thân thể này, thì lời thề cũng bị phá, Vô Song cũng không cần ở lại”.

Những lời lạnh lùng ra khỏi miệng nàng như những việc ấy chẳng hề liên quan gì đến nàng. Nhưng rõ ràng là Cao Duệ đã nghe thấy sự mừng vui trong câu nói ấy, niềm vui khi được rũ bỏ lời thề để thoát khỏi chàng, niềm vui khi đền đáp được ơn cứu mạng của chàng. Cao Duệ nhìn Vô Song chăm chăm, từ cánh tay bị treo ngược đến khuôn mặt và thân thể của nàng.

Bỗng Cao Duệ đặt tay lên ngực Vô Song. Cảm giác mềm mướt tròn đầy trong lòng bàn tay, cảm nhận tim nàng đang đập nhanh hơn trong tay mình. Cao Duệ cười to: “Vô Song, chút nữa thì nàng đã lừa được ta. Nàng rất sợ ta chiếm đoạt nàng phải không?”.

Vô Song thở dài trong lòng, hai cổ tay giãy dụa trói, lộn ngược người vòng qua xà nhà hạ xuống đất. Nàng muốn giật đứt sợi dây đang trói hai cổ tay, bỗng nghe thấy tiếng gió ngay sau gáy. Vô Song cúi đầu tránh, cố hết sức đá mạnh ra sau.

Trong nháy mắt lưng nàng đã ở trong lòng Cao Duệ. Cao Duệ giữ chặt lấy nàng, chặt tới nỗi dường như xương nàng đâm cả vào người chàng. Một tay chàng bóp chặt cổ nàng, nàng thấy khó thở. Hai tay nàng thả lỏng, dây trói vẫn không đứt.

Khoảnh khắc ấy, nàng nghĩ tới ánh mắt lấp lánh và giọng nói quan tâm của Đỗ Hân Ngôn. Chàng nói với nàng không cần để ý đến lời thề. Chàng nói với nàng gặp nguy hiểm phải tự bảo vệ mình. Nàng vào phủ Tam hoàng tử làm nội gián đã ba năm, nhịn nhục vì trọng trách, chưa đến thời khắc cuối cùng, nàng đâu có thể dễ dàng bỏ cuộc.

Cánh tay của Cao Duệ đã vòng ra phía trước, nhẹ nhàng mân mê hai cổ tay bị trói, mỉm cười nói: “Nàng có cố sức đến đâu cũng không làm đứt được sợi dây thừng bện từ vàng này đâu. Vô Song, ta đã nói rồi, đâu chỉ đơn giản là đánh cho nàng một trận”.

Cao Duệ đã thả lỏng bàn tay đang bóp chặt yết hầu của nàng, ôm nàng vào lòng. Cánh tay giữ chặt, khiến nàng không thể động đậy. Vô Song nhìn thấy mình đang dần lại gần chiếc giường, cố ngăn lại tiếng kêu chực trào qua cổ họng, tự nói với mình phải bình tĩnh hết lần này đến lần khác. Nàng lo lắng nghĩ, nếu Cao Duệ chiếm đoạt nàng, phá huyết thề, nàng sẽ phải lấy lý do gì để ở lại đây?

Cao Duệ trói tay nàng ở đầu giường, nâng mặt nàng lên gần từng tiếng: “Phi Nhi luôn muốn nhìn thấy nàng bị kích động mà suy sụp, thực ra, cả ta cũng muốn thế”.

Vô Song trừng mắt nhìn Cao Duệ, lòng vô cùng tuyệt vọng. Khuôn mặt xinh đẹp căng ra, cổ che đi vẻ thê thảm kinh hoàng.

Nàng luôn như vậy! Là núi băng sáng lấp lánh dưới ánh sáng mặt trời, phô diễn vẻ đẹp long lanh kỳ ảo, thu hút người khác lại gần, để rồi phát hiện ra đó là núi băng lạnh lẽo đến rợn người. Trong lòng Cao Duệ như đang bị thiêu đốt đến khô rát cả miệng lưỡi.

Cao Duệ cười nhạt, cúi đầu bên tai nàng, ngậm cả vành tai bạch ngọc, giọng nói không còn rõ ràng: “Nàng vẫn luôn lạnh lùng thế này sao?”.

Vô Song không hiểu. Nhưng rồi nàng ngay lập tức đã hiểu ra rằng sự khêu gợi của Cao Duệ đáng sợ đến thế nào. Cái hôn bỏng rẫy và ướt át đến đâu khiến nàng run rẩy đến đấy, bàn tay dịu dàng sờ mó những chỗ nhạy cảm nhất trên da thịt nàng, toàn thân nàng nóng hầm hập như trên lò lửa. Cao Duệ đã dùng chính sự tà ác của mình để đánh thức những cảm giác vừa lạ lẫm vừa sợ hãi trong cơ thể nàng, như thủy triều cuộn trào, miên man không dứt.

Trước nay bị Cao Duệ phạt, nàng lại nghĩ đến Đỗ Hân Ngôn mà thu vào vỏ ốc của mình. Nhưng giờ khi nghĩ đến Đỗ Hân Ngôn, nghĩ đến sự vui mừng khi nhìn thấy nàng, nhớ đến dáng vẻ khoáng đạt của chàng, lời nói thân thiết và quan tâm. Cơ thể nàng nóng bừng, mềm nhũn..., cảm giác không thể diễn đạt thành lời từ từng đầu ngón chân lan tỏa ra khắp toàn thân, cả người nàng cong như một cây cung, toàn thân nổi da gà. Mắt nàng ầng ậng nước, tuôn trào như dòng suối, rơi lã chã. Hình như nàng không còn biết gì, cứ trợn mắt nhìn Cao Duệ, mặc cho dòng nước mắt cứ thế trào ra. Nàng cắn chặt môi, không để lọt ra một tiếng nước nở.

Ánh đèn chiếu lên người Vô Song. Tập võ lâu năm khiến da nàng căng bóng, mềm mịn như tơ lụa. Mồ hôi làm ướt tóc nàng, lông mày nàng cau lại, gò má đỏ bừng, môi đỏ như cánh đào, hai hàng mi ướt đẫm nước mắt, đen nhánh. Nàng chưa bao giờ nhìn Cao Duệ bằng ánh mắt rực lửa như thế. Sự

giữa giữa tuyệt đẹp của nàng khiến Cao Duệ chấn động.

Cao Duệ đưa tay gạt nước mắt nàng, ngón tay ướt đẫm nước mắt. Ba năm nay, đây là lần đầu tiên Cao Duệ khiến Vô Song rơi lệ. Đáng lẽ Cao Duệ phải cảm thấy vừa ý mới phải, tại sao trong lòng lại có cảm giác trống rỗng thế này? Cao Duệ chậm rãi ngồi dậy, tháo sợi dây thừng đang trói Vô Song, lạnh lùng nói: “Ta không cần lấy máu trinh của nàng, ta cũng đã thấy những điều ta muốn thấy”.

Cánh tay của Vô Song vừa được tự do vội vàng ôm chặt lấy người nàng, nuốt vội những ngụm máu tanh trong miệng, cảm giác tử nhục trào dâng. Cơ thể nàng sao có thể bán đứng nàng như vậy! Tại sao nàng có thể để Cao Duệ nhìn thấy nước mắt của mình.

Vô Song vội lấy áo khoác lên người, nuốt một ngụm máu tanh nữa, rồi lại dùng một giọng bình tĩnh nhất lạnh lùng nhất nói: “Điện hạ vừa ý rồi chứ? Vô Song có thể đi được chưa?”.

Chiếc áo xanh vẫn chưa thắt đai, khoác hờ trên người nàng. Mái tóc đen bóng xoa tung, dài đến thắt lưng, khuôn mặt thanh tú tĩnh lặng như chưa từng xảy ra việc gì, đôi mắt băng giá kia cũng như chưa từng có cảm hờn nhục nhả và nước mắt.

Sự phản nộ lại bùng lên trong lòng Cao Duệ, chàng nhào tới như một con báo giữ chặt lấy cổ tay nàng, một tay giữ chặt gáy nàng tức tối hôn ghì xuống.

Cao Duệ bỗng ngửi thấy mùi tanh nồng mà giật mình, giữ chặt hàm dưới ép nàng mở miệng, bên trong đã bị cắn nát đến máu thịt lẫn lộn. Cao Duệ thả tay ra cười thật to: “Hóa ra là thế! Không phải nàng không biết hét, không phải nàng không muốn hét, chỉ là cổ sức chịu đựng mà thôi. Tình dục cũng là một cách hưởng thụ, không nên cố ép bản thân mình làm gì. Về tương phủ đi,

ba ngày nữa lại đến phòng ta. Vô Song, ta rất chờ đợi phản ứng lần sau của nàng”.

Cao Duệ cười như vừa ý thỏa lòng. Chiếc áo gấm rộng vẫn mở toang, để lộ vòm ngực vạm vỡ, tóc đen xõa xuống hai vai, trông Cao Duệ uể oải như vừa được thưởng thức một bữa điểm tâm ngon lành.

Vô Song cắn phần nhắm mắt lại, trong đầu thoáng qua khuôn mặt của Đỗ Hân Ngôn, bàn tay bông như đao nhắm thẳng vào yết hầu của Cao Duệ. Nàng không muốn ba ngày sau lại đến, nàng không muốn thêm một lần nào nữa. Chỉ có giết người này, giết người này. Ý nghĩ đó vừa lóe lên, lòng hận thù của Vô Song lại bùng cháy mạnh mẽ.

Nàng lạnh lùng ra đòn với Cao Duệ, đòn nào tung ra cũng nhắm vào chỗ chí mạng. Cách đánh kéo theo cả hai cùng chết khiến Cao Duệ phải kinh ngạc nhường mảy, bất đắc dĩ tránh cơn cuồng phong đang nhắm thẳng vào mình, tránh cho Vô Song không bị thương.

Nhưng Vô Song đã không còn coi trọng chuyện sinh tử. Giết Cao Duệ cũng là tội chết, không giết cũng là tội chết, chỉ bằng chọn cách cả hai cùng chết. Tiếng gió vù vù trong căn phòng mang theo sát khí lẫn lòng hận thù, Vô Song coi như không thấy đòn phản kích của Cao Duệ.

“Vô Song, nàng muốn phá vỡ quy củ mấy trăm năm nay của phái Đàm Nguyệt hay sao? Giết người mà mình đã thề tận trung sẽ có hậu quả thế nào?”. Cao Duệ hét lên, tránh đòn tấn công của Vô Song.

Vô Song không trả lời, vớ một chiếc bình hoa ném qua rồi bay người lên, rút một thanh kiếm trên tường, tấn công càng dữ dội.

Nộ khí của Cao Duệ trào lên, nàng tưởng rằng Cao Duệ không đánh lại được sao? Cao Duệ tránh đường kiếm của Vô Song, chiếc áo dài bị đường

kiếm chém đứt một đoạn. Cao Duệ không còn mềm lòng, quay người vượt qua mũi kiếm, mặc cho thân kiếm cứa vào cánh tay mình, đưa tay bóp chặt yết hầu của Vô Song.

Vô Song buông tay, thanh kiếm rơi xuống đất. Nàng nhắm mắt nói: “Điện hạ động thủ đi”.

Chiếc cổ mảnh mai đã nằm gọn trong tay Cao Duệ, chỉ một động tác cũng đủ khiến Vô Song ngừng thở. Cao Duệ có thể bóp chết một con thiên nga cao ngạo như thế này sao? Cao Duệ buông tay, nở nụ cười tà ác: “Không, Vô Song, ta còn chưa nhìn thấy đủ sự nhiệt tình dưới mặt nạ lạnh lùng của nàng. Ta sẽ không giết nàng đâu”.

Vô Song nhắm mắt lại, máu từ cánh tay Cao Duệ đã thấm đỏ chiếc áo bào, nhưng Cao Duệ không để tâm. Trên gương mặt Cao Duệ là sự đắc thắng và vô liêm sỉ không hề kiêng dè, khiến nàng chỉ muốn giẫm nát khuôn mặt ấy. Nhưng, nàng lại càng cao ngạo mà ưỡn thẳng lưng, bình thản nhặt kiếm lên.

“Điện hạ vẫn chưa si nhục đủ, đúng không?”. Vô Song thầm nói với bản thân mình, phải sống vì mối thù gia tộc, cũng là vì Đỗ Hân Ngôn. Nàng là nội gián, không thể tự làm mất bao công sức trước nay của mình. Nàng lạnh lùng nhìn Cao Duệ rồi nói: “Ba ngày nữa, Vô Song sẽ không đến. Vĩnh viễn không có lần thứ hai. Điện hạ không giết, Vô Song có thể tự giết mình”.

Nàng mở cửa, cứ thế đi ra.

Tại sao Cao Duệ không ngăn nàng lại? Nàng dùng chính mạng sống của mình để uy hiếp Cao Duệ! Còn Cao Duệ thì lại không muốn giết nàng. Cao Duệ nhìn theo Vô Song đi xa dần, nộ khí ngưng đọng trong lòng bàn tay, chiếc bàn bên cạnh lập tức bị đập vỡ tan tành.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 8: Không Thể Nhẫn Nhịn

Địa ngục có mười tám tầng, em không muốn bị phạt xuống địa ngục A Ty[1], giãy giụa giữa đêm đen vô tận và vực sâu thăm thẳm gặm nhấm những nỗi đau khổ của chốn nhân gian. Tại sao càng đau khổ, khuôn mặt em càng bình tĩnh? Nụ hôn bất ngờ của chàng là chút ánh sáng giữa địa ngục tối đen, tăng thêm cho em sức mạnh.

[1] Một trong tám đại địa ngục trong kinh Phật, nơi khổ nhất mà người cực ác phải đọa vào sau khi chết.

Tháng bảy, quả nhiên Gia Luật Tòng Phi dẫn quân Nam tiến, khiêu chiến với Đinh Phụng Niên ở Trấn Định. Tiếng chân ngựa gấp gáp mỗi ngày, thư cấp báo bay khắp kinh thành như lá mùa thu.

Đại quân Khiết Đan dừng mãi. Tháng tám nhận được tin dữ, Trấn Định bị công phá, Đinh Phụng Niên mất tích. Đại quân Hà Bắc Tây Lộ thất bại, cả triều đình kinh hoàng.

Phủ Định u ám, Đinh Thiển Hà khoác áo giáp bạc, tay xách trường thương cười ngựa tía thẳng tiến chiến trường phương Bắc.

Đỗ Hân Ngôn nghe tin hốt hoảng ra khỏi thành ngăn nàng ta lại.

Hai mắt Thiển Hà sưng đỏ, nàng chĩa thẳng cây thương vào người Đỗ Hân Ngôn nói: “Đừng có can thiệp! Mọi người nhất định phải đi”.

Đỗ Hân Ngôn cười khổ, thở dài nói: “Mọi người tưởng rằng nữ nhi biết chút võ

công là có thể làm Hoa Mộc Lan thống lĩnh đại quân ra chiến trường? Mấy chiêu quyền hoa cước gấm của muội thể hiện ở chốn khuê các kinh thành còn được, ra chiến trường, ta sợ là người Khiết Đan cũng không nở giết muội đâu”.

Đinh Thiển Hà không hiểu, nàng chỉ biết một việc, nàng phải đi Trấn Định tìm cha. Nàng ngẩng mặt lên giận dữ: “Thế nào là người Khiết Đan cũng không nở giết ta?”.

Đỗ Hân Ngôn nhìn khắp người nàng một lượt, rồi đưa hai ngón tay gõ gõ lên chiếc áo giáp bạc đẹp đẽ của nàng, cười nói: “Cô nương mặc thứ này rất đẹp đấy!”.

“Tiểu Đỗ! Huynh dám sỉ nhục ta?”. Đinh Thiển Hà tức trắng bệch cả mặt, nàng giương cao cây thương, đâm thẳng về phía Đỗ Hân Ngôn. Đỗ Hân Ngôn chỉ cần hơi nghiêng đầu đã nắm gọn mũi thương bằng thép ròng trong lòng bàn tay. Đinh Thiển Hà cố giằng lại, nhưng sức lực trẻ con của nàng không thể làm gì, thấy Đỗ Hân Ngôn vẫn đang nở nụ cười cực kỳ lễ độ nhìn mình, tức quá vứt cây thương xuống đất, khóc òa lên.

Khuôn mặt phẫn bồng chốc như hoa lê sũng nước, khóc đến u ám cả trời đất. Đỗ Hân Ngôn tiến lên phía trước dịu dàng ôm lấy nàng nhẹ nhàng an ủi: “Gia phụ đã điều đại quân đạo Tây Bắc chi viện. Đại quân Hà Bắc Đông Lộ của Tam hoàng tử cũng đã từ phủ Đại Danh xuất phát đến Trấn Định. Mất tích trên chiến trường cũng là chuyện thường tình. Cha nàng bao năm chinh chiến, sẽ không có chuyện gì đâu”.

Đinh Thiển Hà từ lúc sinh ra đã sống trong ngọc ngà nhung lụa, nay phụ thân không rõ tung tích, đại quân lại thất bại ở Trấn Định nên mấy ngày nay phải chịu không ít ánh mắt ghẻ lạnh, đám con nhà quý tộc vẫn hay cùng tụ tập giờ cũng lần lượt tránh mặt nàng, nên trong lòng không tránh khỏi ảm ức. Nay gặp được Đỗ Hân Ngôn, những ảm ức trong lòng cùng lúc tuôn trào,

nàng nhào vào lòng Đỗ Hân Ngôn mà thồn thức mãi không dứt.

Tiếng khóc của nàng khiến Đỗ Hân Ngôn nhớ về thời gian trước kia. Đinh Thiển Hà xuất thân nhà tướng, tính tình thẳng thắn quật cường, hồi nhỏ học cưỡi ngựa bị ngã xuống đất cũng chỉ đứng dậy phủi bụi rồi tiếp tục lên ngựa, không rơi một giọt nước mắt. Sự yếu đuối hiểm hoi này của nàng càng khiến Đỗ Hân Ngôn đau lòng. Đinh Thiển Hà trước nay vẫn là cô nương hoạt bát ngông cuồng, chứ đâu phải nữ nhi yếu đuối. Chàng vỗ nhẹ vào lưng nàng, nghĩ về những khả năng có thể xảy ra trên chiến trường mà cảm thấy thật rầu rĩ.

Nhưng Đỗ Hân Ngôn quên mất rằng, Đinh Thiển Hà xưa nay cố chấp, đã định làm việc gì thì không có ai có thể ngăn cản. Sau khi khóc lóc dốc hết nỗi lòng, nàng vẫn để lại một bức thư, lặng lẽ ra khỏi thành Bắc tiến tìm phụ thân.

Khi Đỗ Hân Ngôn nhận được bức thư của Đinh phu nhân sai người mang đến, chàng cảm thấy thật đau đầu. Chàng vội vã xách tay nải ra khỏi thành đuổi theo về phương Bắc.

Vô Song chặn chàng lại bên ngoài thành, đưa cho chàng một bức thư, hạ giọng nói: “Thấm tiểu thư lại bỏ hoàng liên vào cháo”.

Đỗ Hân Ngôn nhìn bức thư, không tránh khỏi chau mày: “Người này thật đáng hận, ngày đêm suy tính những thủ đoạn hạ lưu, không uống cũng không được! Vô Song, Thấm Tiểu Phi không phải hạng nữ bình thường, đừng để người này nghi ngờ muội báo tin cho ta. Sau này muội không cần... ta tự biết chừng mực”.

Chàng nuốt lại những lời định nói. Khoảnh khắc Vô Song cúi đầu cụp mắt xuống khiến Đỗ Hân Ngôn nhớ lại buổi tối hôm nàng đến hành thích chàng. Trước mặt chàng, Vô Song đã để lộ tình cảm của mình quá nhiều, quá rõ

ràng, khiến chàng không thể nói tiếp những điều muốn nói.

Sự quan tâm của Vô Song là sơ hở chết người của một nội gián. Tình cảm của con người là thứ khó nắm bắt nhất, Đỗ Hân Ngôn không muốn nói thêm, chàng thầm nghĩ đến khi đại cục ổn định sẽ kiên quyết để Vô Song trở về.

Trên con đường loang lổ nắng từ rừng cây chiếu xuống, Đỗ Hân Ngôn ngồi trên lưng ngựa vô cùng khí phách, anh tuấn. Vô Song chỉ mong con đường cứ dài mãi, nàng tham lam nhìn chàng, bỗng nhớ tới Cao Duệ, liệu nàng còn xứng với chàng? Lòng chùng xuống, nàng hạ giọng nói: “Muội đi trước đây, để Thẩm Tiểu Phi khỏi nghi ngờ”.

Sông Cừ Phù nắng vàng như mật, lá sen xanh mướt, hai bên bờ liễu rủ thướt tha. Ở mé sông có một con thuyền nhỏ, Thẩm Tiểu Phi ngồi trên thuyền, ngây người hồi tưởng cảnh tượng buổi sáng hôm đó.

Thấp thoáng sau những lá sen, chàng chấp tay đứng bên bờ sông, bóng áo xanh bay bay trong gió, mày mắt đều là ý cười, chỉ vậy thôi cũng đủ khiến nàng ngất ngây.

Nàng khẽ thở dài.

Từ xa vọng lại tiếng chim hót, đó là ám hiệu của Vô Song.

Thẩm Tiểu Phi nhìn về phía bờ sông. Không lâu sau, nàng nghe thấy tiếng vó ngựa rầm rập, dường như tiếng vó ngựa kia cũng đang nhảy nhót trong lòng nàng, hân hoan vô hạn. Ánh mắt lướt qua tay nải của Đỗ Hân Ngôn trên lưng ngựa, nàng khẽ bĩu môi.

Đỗ Hân Ngôn xuống ngựa, động tác cực kỳ phóng khoáng, rồi đứng bên bờ sông, chấp tay nói: “Nhận được thư của Thẩm tiểu thư, tại hạ cảm thấy trong lòng như có lửa đốt, mong Thẩm tiểu thư cho biết tường tận tình hình”.

Trong thư Thẩm Tiểu Phi chỉ viết một câu: “Muốn biết tin tức của Đinh Phụng Niên, hẹn gặp ở sông Cừ Phù”.

Nàng ta cầm một bông sen đang hé nở, gió sông thổi hai tà áo trắng bay bay như hai cánh hoa sen trắng muốt. Đỗ Hân Ngôn thoáng thấy hai bàn tay thon nhỏ thành thoi bứt từng cánh hoa sen thả xuống dòng sông, nàng ta còn lấy tay khóa nước, cánh hoa rơi trôi đi như một con thuyền nhỏ. Thế rồi, nàng ta lại ngược mắt lên cực kỳ tao nhã, hướng về phía rừng buông tiếng gọi: “Vô Song!”.

Vô Song từ bóng cây bước ra, lặng lẽ lên thuyền, con thuyền rẽ nước trôi đi.

Lần này Đỗ Hân Ngôn đã hiểu được thần sắc, động tác của Thẩm Tiểu Phi. Nàng ta biết chàng nóng lòng, nàng ta càng vòng vo khiến chàng thêm vội. Trong lòng thầm mắng Thẩm Tiểu Phi hàng nghìn hàng vạn lần, nhìn con thuyền nhỏ đã gần ra đến giữa sông, Đỗ Hân Ngôn chỉ còn cách thi triển khinh công bát bộ quy thiên, di chuyển trên những chiếc lá sen, rồi nhẹ nhàng đáp xuống mũi thuyền.

Bông hoa sen đã bị Thẩm Tiểu Phi xé tan nát, nàng ta mỉm cười nhìn Đỗ Hân Ngôn, giơ tay vứt cành hoa đi, phúi tay nói: “Ta đã nấu một ít cháo sen, rất thích hợp cho thời tiết này. Đỗ công tử nếm một ít nhé?”.

Cháo được rót ra từ bình gốm. Đỗ Hân Ngôn cười khố, nhớ tới lời Vô Song nói, cháo đã bỏ hoàng liên.

“Không ăn à? Ta đã nấu rồi. Mời Đỗ công tử!”.

Đỗ Hân Ngôn không biết làm thế nào, không uống thì chuyển đi này thật uổng phí. Chàng bưng bát cháo lên nghi ngờ nói: “Không phải là chất kịch độc đấy chứ? Tại hạ không muốn chết sớm đâu”.

Thẩm Tiểu Phi nghiêng đầu khỏa tay xuống nước, không nói một lời.

Đỗ Hân Ngôn thở dài, nín thở uống một hơi hết sạch bát cháo. Bụng đau quặn, miệng đắng nghét không còn cảm giác, nhưng ngoài mặt vẫn tươi cười: “Ngọt thật đấy! Cháo của Thẩm tiểu thư đâu phải là hoàng liên, mà là ngọc dịch quỳnh tương. Thơm ngon mát ngọt, thật là tuyệt tác chốn nhân gian!”.

Chàng cứ tưởng là uống hết bát cháo hoàng liên, rồi rít tán thưởng thì có thể có được nụ cười của Thẩm Tiểu Phi, ai ngờ nàng ta sa sầm mặt, quát một tiếng: “Xuống thuyền!”.

“Sao?”. Đỗ Hân Ngôn tưởng mình nghe nhầm.

“Không phải là Đỗ công tử giỏi kinh công lắm sao? Không lẽ còn cần ta đưa lên bờ? Đừng có để Đinh cô nương chờ lâu quá thế. Phương Bắc giờ đang chiến trận, Đỗ công tử còn dùng dằng ở đây, ai mà biết được Đinh cô nương sẽ gặp phải những chuyện gì”. Thẩm Tiểu Phi nhếch môi, giọng lạnh như băng.

Đỗ Hân Ngôn đứng bật dậy chỉ vào Thẩm Tiểu Phi nói: “Thẩm tiểu thư dụ ta ra đây là để đùa cợt với ta sao?”. Nỗi bức dọc không tên bị Tiểu Phi kích động, giống như là giữa trời nóng nực, có một ngọn lửa nhỏ từ đâu bay đến, bùng lên thành ngọn lửa lớn.

Thẩm Tiểu Phi lạnh nhạt nói: “Đinh Phụng Niên bị bắt sống, không mất một sợi tóc. Tam điện hạ tin về đã cứu được ông ta, hai hôm nữa thư báo sẽ đến kinh thành”.

Giống như là Thẩm Tiểu Phi đã cầm lấy chiếc kẹp, gấp đi thanh củi chính trong lò, cả đám lửa đang cháy bùng bùng bỗng chốc trở thành đồng than âm ỉ. Cơn giận của Đỗ Hân Ngôn còn chưa kịp phát tác thì đã bị dập tan.

Chàng chấp tay nói: “Đa tạ”. Rồi quay người, vạt áo bay phần phật, như

một con chim bay đi trên những chiếc lá sen, xem ra đi còn vội hơn cả khi đến. Điều bộ như muốn bay ngay vào bờ, lên ngựa đuổi theo người trong mộng.

Bóng áo xanh bay qua những chiếc lá sen, cũng giống như con dao cửa mạnh vào trái tim Thẩm Tiểu Phi. Chàng ta vì Đinh Thiển Hà mà uống cháo hoàng liên, vì nàng ta mà không tiếc lời lấy lòng nàng... Thẩm Tiểu Phi đứng dậy, tháo khăn che mặt kiêu ngạo hét to: “Ta phớt nể nên bị dị ứng và sốt là giả vờ đấy, Đỗ công tử, công tử bị ta lừa rồi!”.

Đỗ Hân Ngôn đang vận nội công, nghe thấy câu này, giật mình mà rơi tòm xuống sông. Nghĩ lại chuyện ở Lạc Dương, rồi ở hoa viên tướng phủ giờ tay áo che nắng cho nàng ta cả một canh giờ, nội khí lại trào dâng, Đỗ Hân Ngôn giận quá chém tay xuống mặt sông, nước bắn tung tóe.

Tiếng cười giòn tan vang khắp mặt sông, Đỗ Hân Ngôn cất giọng dọa nạt: “Thẩm Tiểu Phi, thù này không báo không phải là quân tử!”.

“Còn nữa, ta khuyên Đỗ công tử cũng đừng đuổi theo làm gì. Đinh cô nương vừa ra khỏi thành đã được người của ta hộ tống đến phủ Đại Danh rồi! Đỗ công tử cố tình đuổi theo, ta sẽ sai người giết chết nàng ta!”. Giọng của Thẩm Tiểu Phi lại lạnh như băng.

Đỗ Hân Ngôn nạt nộ: “Nàng có ý gì?”.

Thẩm Tiểu Phi đứng ở trên thuyền, vì đã bỏ mạng che mặt nên nàng ta ngắt một chiếc lá sen che đầu, khuôn mặt thanh tân say đắm lòng người càng nổi bật. Nàng vênh cằm đắc ý nói: “Công tử đuổi theo có ý gì, thì ta có ý đó!”.

Đỗ Hân Ngôn giật mình, rồi nở một nụ cười, giọng nói đầy vẻ hâm mộ: “Thẩm Tiểu Phi, kỳ phùng địch thủ, thực là thoải mái! Chiến sự kết thúc, ta

sẽ xin với hoàng thượng ban hôn ước”.

Tiếng cười giòn tan từ con thuyền vọng lại: “Nghe nói Tiểu Đỗ Kinh Thành phong lưu đa tình, thực ra trong lòng chỉ có mình tiểu thư Đinh Thiển Hà. Hóa ra cũng chỉ có vậy mà thôi! Ban hôn ước ư? Bảo bối ai mà chẳng muốn, chắc gì đã đến lượt công tử!”.

Giọng nói châm chọc, khiến Đỗ Hân Ngôn nhảy vọt lên, còn bóng áo trắng kia đã lên bờ đối diện, kiêu ngạo bước đi trong nắng vàng rực rỡ, đầu không ngoảnh lại. Đỗ Hân Ngôn không tập trung, lại rơi tòm xuống dòng sông.

Đỗ Hân Ngôn thả mình nổi trên mặt sông. Từng lớp lá sen xanh mượt che đi hình bóng chàng, ánh nắng loang lổ qua những lớp lá sen, mặt nước cũng loang lổ, nhìn hoa cả mắt. Cũng như cục diện trước mắt, hỗn loạn rối rắm phức tạp, khiến lòng người phiền muộn.

Chàng nhắm mắt để khỏi nhìn thấy những bóng nắng đang nhảy nhót, bỗng cảm nhận hương sen thơm mát, xua tan cái nóng mùa hè. Xung quanh yên tĩnh đến nỗi chỉ còn tiếng ve sầu phía bờ xa. Lúc này, Đỗ Hân Ngôn mới tỉnh tâm nhớ lại kỹ càng tình tiết mỗi lần gặp mặt Thẩm Tiểu Phi.

Chàng đột nhiên phát hiện ra, chàng đã đoán ra tâm tư của Thẩm Tiểu Phi, đoán ra được tâm tư đằng sau sự việc Đinh Phụng Niên mất tích rồi lại được cứu bởi tay Cao Duệ.

Chàng gần như có thể khẳng định chắc chắn rằng, đây chính là mục đích của việc Thẩm Tiểu Phi thả Gia Luật Tông Phi.

Lần này hoàn toàn khác với vụ án gạo cống Giang Nam.

Đây là một nước cờ có liên quan đến toàn cục.

Thẩm Tiểu Phi giúp Đại hoàng tử Hy phá vụ án tượng Phật sắt để đổi lấy việc chàng không truy cứu vụ việc nàng thả Gia Luật Tông Phi, cũng là để chàng tập trung vào vụ án mà không dốc toàn lực truy bắt người này.

Đỗ Hân Ngôn có chút hối hận, rõ ràng chàng đã đoán ra nàng ta thả Gia Luật Tông Phi, rõ ràng chàng biết là có giao dịch ở đây, thế mà vẫn lơ là.

Trong trận chiến này, nàng ta để Cao Duệ trở thành ân nhân cứu mạng của Đình Phụng Niên. Cao Duệ không chỉ tạo dựng danh tiếng trong quân đội, mà còn có được sự ủng hộ của đội quân trong tay Đình Phụng Niên. Đại quân Hà Bắc Đông Tây Lộ có hai mươi vạn người ngựa, là đội quân mạnh nhất của nước Đại Tề. Tam hoàng tử vừa có quân công vừa có quân quyền, sẽ khiến con đường trở thành thái tử của Đại hoàng tử Hy càng trở nên khó khăn.

Đình Thiển Hà không biết nông cạn thế nào đã xông về phía Bắc, Thẩm Tiểu Phi cử người hộ tống nàng ta đến quân doanh. Chàng tựa hồ có thể tưởng tượng được màn cha con hội ngộ, cảm tạ ân đức Cao Duệ thế nào.

Nàng ta biết chàng lo lắng Đình Thiển Hà và Cao Duệ trở nên thân thiết, nhưng lại ngạo mạn mà tỏ rõ cho chàng biết nàng ta đang tác thành cho Cao Duệ và Đình Thiển Hà. Cũng có thể, từ lúc dụ chàng đến Lạc Dương, bày kế, xúi giục để Đình Thiển Hà trở mặt với chàng, nàng ta đã bắt đầu bày kế rồi.

Cũng có thể, việc này giải thích tại sao Cao Duệ bỗng nhiên trở nên thích cười đùa và săn bắn với Đình Thiển Hà.

Đỗ Hân Ngôn không thể không khâm phục Thẩm Tiểu Phi.

Nhưng mà, Cao Duệ lấy Đình Thiển Hà, thế còn Thẩm Tiểu Phi? Vì đại nghiệp của Cao Duệ, nàng ta có thể hy sinh tất cả hay sao?

Người con gái này, đi một bước tính ba bước, sẽ không bao giờ làm chuyện khiến bản thân bị thiệt!

Đỗ Hân Ngôn ngẫm đi nghĩ lại những lời Thẩm Tiểu Phi nói, hai mắt sáng bừng, nụ cười càng lúc càng sâu.

Chàng lên bờ, phủ tay nải, cười ngựa quay về thành, mặc nguyên bộ quần áo ướt đến thẳng phủ Đại hoàng tử.

Hoàng thành chia ra nội thành và ngoại thành, phủ Đại hoàng tử và phủ Tam hoàng tử chia nhau hai phía Đông Tây.

Trong phủ Đại hoàng tử ở phía Đông, Cao Hy đang vẽ tranh, thấy Đỗ Hân Ngôn bước vào vẫn không dừng bút.

Quần áo ướt đi suốt chặng đường cũng đã khô, áo xanh loang lổ vết nước, trông rất khó coi. Đỗ Hân Ngôn và Đại hoàng tử là anh em họ, chơi với nhau từ nhỏ, nên cũng không có gì phải e dè, cũng không sợ thất lễ, chàng đang hoàng ngồi xuống ghế, tự rót cho mình một tách trà.

Cao Hy dừng bút, ánh mắt lướt qua Đỗ Hân Ngôn, cười hỏi: “Sao lại ra nông nổi này? Bị rơi xuống sông à?”.

Đỗ Hân Ngôn uể oải trả lời: “Xoáy nước ngầm làm lật thuyền”. Nói xong thì đặt bức thư của Đình Thiển Hà lên bàn.

Cao Hy xem qua, cười: “Tiểu Đỗ đang lo lắng Đình Thiển Hà ở chốn biên cương sẽ gặp nguy hiểm sao? Để ta gửi thư cho Tam đệ ở phủ Đại Danh giữ nàng ta lại rồi hộ tống quay về, đảm bảo không mất một sợi tóc”.

Đỗ Hân Ngôn gãi đầu nói: “Vẫn còn một tin nữa, Cao Duệ đã cứu được Đình Phụng Niên rồi”.

Sắc mặt của Cao Hy trở nên nghiêm trọng. Đình Thiển Hà để lại bức thư đến phương Bắc tìm cha, Đỗ Hân Ngôn lo lắng, Đại hoàng tử còn cho rằng đó là chuyện nhi nữ tình trường, nhưng thêm việc Cao Duệ cứu Đình Phụng

Niên, Đại hoàng tử lập tức hiểu ra Đỗ Hân Ngôn tại sao lại mặc nguyên sống áo thế này mà vội đến đây.

Còn đang suy nghĩ, thì ngoài thư phòng có người hầu mang thư vào, Cao Hy xem xong thở dài: “Quả nhiên là Tam đệ đã cứu Đình Phụng Niên, hiện đã thu nhặt tàn quân, chuẩn bị phản công. Tam đệ muốn cho Đình Phụng Niên lập công chuộc tội”.

Đỗ Hân Ngôn uống một ngụm trà, nghĩ một lúc rồi nói: “Nhờ Đức phi nương nương xin với hoàng thượng ban cho hôn ước!”.

Cao Hy cười nói: “Cách này hay. Đệ và Thiển Hà là bạn thanh mai trúc mã, tình cảm tốt đẹp, đệ lấy Thiển Hà, có thể giải quyết vấn đề từ gốc. Cho dù Tam đệ có được Đình Phụng Niên, thì một bên là con rể, một bên là ân nhân cứu mạng, ông ấy sẽ phải cân nhắc nhiều hơn, chỉ cần ông ta giữ thế trung lập là tốt lắm rồi. Còn nếu Đình Phụng Niên muốn gả con gái, Tam đệ muốn lấy, nhưng không được phụ hoàng đồng ý cũng không được. Để ta vào cung nhờ mẫu phi tìm phụ hoàng nói chuyện, ra tay trước vẫn hơn”.

Những lời Thẩm Tiểu Phi vừa nói bên sông Cừ Phù giờ đã thành hiện thực, đúng là bảo bối ai cũng muốn giữ, liệu có tới lượt chàng? Đúng lúc nhay cảm này, Đình Phụng Niên sau khi về phe Cao Duệ liệu có chịu gả con gái cho một người ở phe Đại hoàng tử là chàng? Liệu Cao Duệ có cam tâm chịu khi sự ủng hộ hẳn phải dùng tính mạng giành được bị phá hoại vì một hôn ước?

Đỗ Hân Ngôn cười đáp: “Hoàng thượng sẽ không hạ chỉ đâu? Đại diện hạ còn không hiểu ư? Xin ban hôn chẳng qua cũng chỉ là gây rối cục diện mà thôi!”.

Cao Hy nhìn Đỗ Hân Ngôn hồi lâu, thở dài nói: “Tiểu Đỗ, hôm nay ta mới hiểu, hóa ra đệ chỉ coi Đình Thiển Hà như muội muội của mình. Trước nay

đệ phong lưu quen thói, chẳng lẽ vẫn chưa thực sự động lòng với ai?”.

“Động lòng sao?”. Đỗ Hân Ngôn lăm bắm, “Sự việc này liên quan đến cả họ Đỗ Thị, không liên quan gì đến nhi nữ tình trường”.

Cao Hy và Đỗ Hân Ngôn nhìn nhau, ánh mắt cả hai người đều lộ vẻ lực bất tòng tâm.

Hậu hoa viên tướng phủ, Tiểu Phi mang đàn ra.

Nàng khẽ chạm nhẹ vào dây đàn, ngón tay gảy vào không trung, một giai điệu ngân nga vang lên trong lòng. Từ lúc bị phụ thân giữ ở trong phủ, nàng không gảy đàn nữa. Nếu muốn gảy đàn, cũng chỉ gảy trong không trung như thế, không có một âm thanh nào vang lên.

Tiểu Phi ác cảm nhớ lại ánh mắt của Thẩm tướng. Mỗi lần nàng gảy đàn, ánh mắt Thẩm tướng nhìn nàng như chiếm hữu. Từ đó trở đi, nàng không còn động vào đàn. Ngoại trừ lần đó, núi Lạc Phong lá phong đỏ rực, lá trúc xanh rì, tiếng kêu réo rắt trong không trung khiến nàng vô thức gảy đàn hòa điệu.

“Tiểu thư, lão gia đến!”. Yên Nhiên gọi to từ ngoài cửa vườn để báo với nàng.

Không kịp thu dọn đàn, Tiểu Phi trừng trừng nhìn cây đàn trước mặt, ngón tay lướt qua, đàn vang lên một giai điệu.

Tiếng bước chân dần lại gần, Thẩm tướng đã đứng sau lưng nàng.

Tiểu Phi hít một hơi, tươi cười quay lại: “Phụ thân!”.

Thẩm tướng cười vang, nói: “Lâu lắm không nghe thấy Phi Nhi đánh đàn, sao hôm nay lại có hứng thú thế?”.

“Con mới ra sông Cừ Phù, hoa sen nở rất đẹp nên trong lòng cảm thấy rất

vui”. Tiểu Phi ngoan ngoãn trả lời, thấy hai mắt Thầm tướng sáng rực như hai ngọn lửa thì vội đứng dậy gọi Yên Nhiên, “Pha trà mang ra đình hóng mát”.

Thầm tướng đã dắt tay nàng dẫn ra đình hóng mát, bàn tay Thầm tướng rất lạnh, lại hơi dùng sức, bất giác Tiểu Phi cảm thấy nổi da gà, chỉ mong đến ngay đình hóng mát để thoát khỏi bàn tay ấy.

Thầm tướng vẫn thong thả bước, rồi hỏi khẽ: “Trần Chi Thiện đưa rất nhiều lễ vật đến, con giúp ông ta phá vụ án Giang Nam, ông ta rất cảm kích”.

Tiểu Phi khẽ cười đáp: “Con gái chỉ là mượn uy danh của phụ thân, đằng nào cũng đến Giang Nam dưỡng bệnh, nhân tiện truyền ý của phụ thân tới Trần đại nhân”.

Thầm tướng dừng bước, nhìn về phía sau hỏi: “Vô Song đang ở đâu?”.

“Ở trong phòng. Phụ thân không thích Vô Song, nên nếu phụ thân đến thăm Phi Nhi, Phi Nhi sẽ bảo Vô Song lui vào trong phòng”.

Hai năm trước Tiểu Phi kết giao với Cao Duệ, Cao Duệ cứ quần quanh bên thừa tướng, sau đó sắp xếp Vô Song vào tướng phủ.

Thầm tướng biết Vô Song biết võ công, nên chỉ lạnh lẽ nói với Tiểu Phi: “Nếu con không phải là thiên kim tướng phủ, con cảm thấy Tam điện hạ có coi trọng con không?”.

Tất nhiên là Tiểu Phi hiểu rõ ý của thừa tướng. Nếu sự việc Thập cẩm sách truyền ra bên ngoài, có thể Thầm tướng sẽ thân bại danh liệt. Nàng cũng chỉ nói với Cao Duệ rằng nàng có thể viết ra áng văn hay hơn cả Thập cẩm sách, chứ đâu dám nói là mình viết Thập cẩm sách. Không phải là thiên kim tướng phủ, liệu với Cao Duệ, nàng còn bao nhiêu giá trị?

“Vô Song là do Tam điện hạ đưa đến làm hộ vệ cho Phi Nhi. Phi Nhi cũng

không có yêu cầu gì khác, chỉ là để có thể tự do ra khỏi phủ mà thôi. Con đã quen với lụa là gấm vóc của một thiên kim tướng phủ, nếu bắt con đi làm thôn nữ, con cũng không chịu được nổi khổ đó”.

Thế là Thấm tướng lùi một bước cho phép Tiểu Phi có thể tùy ý ra khỏi phủ, nhưng tuyệt đối không để lộ việc quen biết Cao Duệ ra bên ngoài. Bình thường Cao Duệ cũng không xuất hiện, chỉ xuất hiện những lúc quan trọng cần Thấm tướng ra tay giúp đỡ. Xảy ra vụ án Giang Nam, Cao Duệ cũng tìm đến thừa tướng, ý đồ muốn Thấm tướng viết một bức thư cho Trần Chi Thiện để Tiểu Phi mang đi.

Nghĩ tới việc này, Thấm tướng không giấu nổi sự oán hận trong ánh mắt, gằn giọng nói: “Đừng nói là cha chưa nhắc nhở con, nghiêng về một phía quá sớm, đặt cược nhằm cửa hậu họa sẽ khôn lường. Bên chỗ Đại điện hạ cũng phải tìm cách qua lại”.

Tiểu Phi cười nhạt: “Phi Nhi đâu dám quên sự dạy dỗ của phụ thân, Đại điện hạ phá được vụ án tượng Phật sắt của Gia Luật Tông Phi, cũng là nhờ có con giúp sức”.

Thấm tướng quay lại nhìn, Tiểu Phi cảm thấy giật mình, khẽ di chuyển. Thấm tướng hừ một tiếng kéo mạnh Tiểu Phi vào lòng, nâng cằm nàng lên, ép nàng nhìn thẳng vào mắt mình: “Muốn rời khỏi ta hả? Đừng mơ!”.

Cánh tay vắt ngang lưng khiến Tiểu Phi cảm thấy như có một con rắn đang quấn lấy thân mình, mà con rắn ấy lại chính là phụ thân của nàng! Mắt nàng thoáng ngẩn lệ, nàng e dè nói: “Yên Nhiên sắp mang trà lên rồi, thả con ra!”.

Thấm tướng chẳng thèm để ý, ngón tay đưa lên mặt Tiểu Phi, cảm giác non mềm như lụa. Ông ta xuýt xoa nói: “Người ngoài đều nói Yên Nhiên và Vô Song đẹp hơn cả con, chỉ có ta mới biết thưởng thức phong thái và tài hoa

bạc nhất thế gian của Phi Nhi”. Nói xong cúi đầu hôn lên má nàng.

Tiểu Phi cảm thấy toàn thân run rẩy, bụng quặn lên như sắp nôn đến nơi.

“Tiểu thư! Có trà rồi!”. Giọng nói của Yên Nhiên khiến Tiểu Phi tỉnh cơn ác mộng.

Thẩm tướng cười nhạt một tiếng rồi thả Tiểu Phi ra, chấp tay sau lưng bước vào đình.

Yên Nhiên mang ấm trà bước lại gần, cười nói: “Yên Nhiên biết lão gia thích uống trà Qua Phiến[2] nên vội pha mang lên, mời lão gia nếm thử”.

[2] Một loại trà xanh của vùng Hoắc Sơn, Lục An, tỉnh An Huy, Trung Quốc.

Yên Nhiên bưng trà ngậy thơm nhìn Thẩm tướng, chớp chớp mắt chờ Thẩm tướng nhấp một ngụm trà và tán thưởng.

Tiểu Phi lãnh đạm nói: “Yên Nhiên, em lui ra đi. Ta và lão gia có chuyện quan trọng”.

“Vâng! Yên Nhiên không đi xa, tiểu thư cần gì cứ gọi Yên Nhiên một tiếng”. Yên Nhiên hành lễ rồi bước ra ngoài. Cách một hàng cây vẫn còn nhìn thấy bóng áo của nàng ta.

Thẩm tướng nhấp một ngụm trà cười châm chọc: “Thật là một tiểu a đầu lạnh lợi, nhưng đã đến tuổi gả đi, cũng nên tìm cho nó một nhà tử tế”.

Tiểu Phi cắn răng nói: “Cha mà gả Yên Nhiên, con sẽ tự vẫn”.

Thẩm tướng thông thả nhìn Tiểu Phi đang đứng đó. Mặt trời đã chếch về phía tây, gió thổi bay vạt áo trắng. Tiểu Phi vẫn đứng yên, tắm mình trong ánh nắng mặt trời, như một con bướm trắng đang muốn cất cánh bay. Nắng

vàng như rót mật trên khuôn mặt Tiểu Phi, khiến đôi mắt nàng càng thêm thanh tú, nhưng thần sắc của đôi mắt lá liễu khiến Thẩm tướng trở nên hoảng hốt, ông như lại thấy bóng dáng của vợ mình, không kiềm chế được mà lại kéo Tiểu Phi vào lòng, thấy Tiểu Phi giãy giụa thì khẽ nói: “Con muốn để Yên Nhiên nhìn thấy à?”.

Tiểu Phi cấu mạnh vào tay mình, nàng không ngừng tự nói với mình, không còn phải nhẫn nhịn lâu nữa.

Thẩm tướng ôm lấy Tiểu Phi nhỏ nhẹ: “Cha không muốn con ra khỏi phủ cũng là để bảo vệ cho con. Đàn ông khắp thế gian này toàn là những kẻ bạc tình, Tam hoàng tử đã tâm hừng hực, trong phủ nuôi bao nhiêu tỳ thiếp, Phi Nhi đừng để bị mắc lừa”.

Dẫu rằng người này là cha nàng, nhưng nàng vẫn hận thấu xương. Tiểu Phi châm chọc: “Phụ thân yên tâm, Phi Nhi chẳng qua cũng chỉ là lợi dụng Tam hoàng tử để đổi lấy cho phụ thân những ngày tự do tự tại mà thôi”.

Những lời của nàng như kim châm, đâm thẳng vào tim thừa tướng. Ông ta bóp mạnh khuôn mặt của Tiểu Phi lạnh lùng nói: “Tự do tự tại? Ta không gạt đầu thì con cũng không thể được gả cho ai. Trừ phi con trốn đi với người ta. Cho dù là con trốn đi, nhưng nếu ta chưa bị bãi quan thì vẫn có thể bắt con quay về. Và cũng phải là người to gan lớn mật đến thế nào mới dám dẫn thiên kim tiểu thư tướng phủ bỏ nhà ra đi. Hoặc con cũng có thể nói cho người đời biết rằng đường đường tể tướng đương triều lại giả mạo lừa dối quân vương, đến khi ta bị bãi quan lưu đầy ba nghìn dặm, gia quyến cũng bị giáng xuống làm nô tỳ. Con tự suy nghĩ đi!”.

Tiểu Phi cảm thấy bị ai, trừ phi nàng chết, nếu không, nàng sẽ không có cách nào thoát khỏi con người này. Cao Duệ cần cái vị trí đại thần quan văn của phụ thân nàng, còn nàng, phải lột da hổ cũng được, rủi ro cũng đành, nàng không còn lựa chọn nào khác. Sự hận thù và cảm giác buồn bực cứ quần

lấy nàng, khiến nàng cảm thấy ngột ngạt không thể giải thoát.

Lúc này mặt trời đã xuống núi. Ánh nắng màu vàng cam chan hòa khắp hậu hoa viên tướng phủ, thỉnh thoảng lại nghe thấy vài tiếng chim. Đỗ Hân Ngôn ngồi trên cây cây đại bách lặng lẽ uống rượu, nhìn về phía đối diện, chỉ muốn qua ngay bên đó, nhưng phải cố dằn lòng lại.

Hiếm hoi lắm mới có những lúc bốn bề yên tĩnh nhường này, tiếng bầy chim gọi nhau về tổ cũng chẳng khiến cho cảnh sắc huyền ảo thêm phần nào.

Nhưng mà cảm giác yên ổn này có thể kéo dài được bao lâu?

Từ phía hậu hoa viên đối diện vang lên tiếng đàn dồn dập, những thanh âm giận dữ đầy sát khí.

Nghĩ một lát, Đỗ Hân Ngôn phi thân nhảy vào hậu hoa viên tướng phủ, đứng trước Thẩm Tiểu Phi, cố tình làm mặt lạnh.

Người con gái không chút phấn son trước mặt chàng đàn càng gấp hơn, tiếng đàn càng giận dữ dội lên khiến Đỗ Hân Ngôn thiếu chút nữa lùi lại hai bước.

Chàng còn chưa giận, có gì nàng đã bực? Đỗ Hân Ngôn đưa tay giữ lấy dây đàn, cây đàn “tăng” một tiếng rồi đột ngột dừng lại, nhưng dư âm của nó vẫn còn vang vọng bên tai Đỗ Hân Ngôn.

Thẩm Tiểu Phi và chàng cứ nhìn nhau như vậy. Sau khi Thẩm tướng đi khỏi, Thẩm Tiểu Phi dốc hết mọi nỗi phiền muộn vào tiếng đàn, không ngờ Đỗ Hân Ngôn lại xuất hiện ở đây.

Một lúc sau, Thẩm Tiểu Phi mới nghiêng đầu nói: “Đỗ công tử cần tin, ta đã đưa tin. Cháo cũng là do công tử vừa cười vừa uống, lại còn nói là nấu từ

ngọc dịch, quỳnh tương. Công tử còn gì chưa bằng lòng?”.

Vị đẳng của hoàng liên lại quần quanh nơi đầu lưởi, Đỗ Hân Ngôn nheo mắt, cúi người xuống, gần từng tiếng: “Ta có một thói quen, muốn ai đó xúi quẩy lại nheo mắt, cô nương nhìn rõ rồi chứ, là như thế này này”.

“Thế thì ta không giúp Tam điện hạ nữa, ta nhận sai, từ bây giờ không dám trêu đùa Đỗ đại nhân nữa, cũng không bao giờ nghĩ kế hại đại nhân. Ta giúp đại nhân được không? Như thế liệu đại nhân có còn khiến ta xúi quẩy?”. Tiểu Phi mắt chớp chớp, miệng cười tươi như hoa hời chàng.

Đỗ Hân Ngôn gần như muốn buột miệng đồng ý. Chàng nhìn sâu vào đôi mắt trong vắt của Tiểu Phi, lại có cảm giác như đang bị đùa cợt. Nàng ta không cần tốn chút sức lực nào khiến cả hai phe rối loạn, ép chàng phải xin ban hôn ước để ổn định đại cục. Bây giờ nàng ta lại tươi cười nhẹ nhàng buông một câu muốn kết thúc? Đỗ Hân Ngôn gắng gượng nuốt lại những lời đã ra tận miệng.

Chàng cười. Ở bên cạnh người con gái này, càng ngày chàng càng cảm thấy hứng thú. Nụ cười trên khóe miệng chàng càng lúc càng rộng, hai mắt sáng quắc, chàng quyết định đấu tiếp với nàng, chàng không tin mình sẽ thua mãi. Chàng nghĩ đến việc Vô Song từng nói, có thể là Thẩm Tiểu Phi đã thích chàng, mà cảm thấy lạnh người. Chàng lại nhìn Thẩm Tiểu Phi, đôi mắt phượng trong veo trong ánh trời chiều, mà càng khâm phục tài diễn kịch của nàng.

Đỗ Hân Ngôn nhướn mày nói về trêu đùa: “Nghe ý của tiểu thư, lẽ nào tiểu thư đã có tình cảm với tại hạ rồi? Nếu đã thích ta, tại sao còn làm những việc khiến ta ôm hận? Chẳng lẽ tiểu thư không muốn tìm mọi cách lấy lòng ta, khiến ta vui lòng? Cho dù ta có khiến tiểu thư xui xẻo, tiểu thư cũng nên cảm thấy vui vẻ mà chấp nhận mới phải!”.

Nếu Đỗ Hân Ngôn có một cái đuôi, chắc lúc này cái đuôi ấy đã chọc thẳng lên trời rồi. Vẻ mặt của chàng, lời nói của chàng khiến Tiểu Phi tức đến run rẩy tay chân, chỉ mong có thể đá người này xuống đất mà giẫm như con gián cho hả dạ. Nhưng nàng lại rất thích vẻ dương dương tự đắc ấy. Nàng nghĩ đến tiếng tiêu ở núi Lạc Phong, nếu có được trái tim chàng thì sẽ thế nào? Khi chưa gặp chàng, tài thơ phú văn chương của Tiểu Đỗ Kinh Thành đã khiến nàng ngưỡng mộ. Khi gặp chàng rồi, dáng vẻ dịu dàng nho nhã, nội tâm sâu xa, một khúc tiêu du dương réo rắt không vương bụi trần, một tay phóng hỏa thiêu rụi cả hậu hoa viên tướng phủ cũng đủ gọi là ác độc. Có thể khiến Tam hoàng tử Duệ đồ kỵ, Đại hoàng tử Hy coi trọng, Tiểu Phi không thể lơ là bất cứ lời nói và cử chỉ nào của Đỗ Hân Ngôn.

Hà có gì chàng lại nói những lời buông tuồng suông sã ấy? Tiểu Phi suy nghĩ rất lâu, đôi mắt mở to không chớp nhìn chàng, nàng thân nhiên nói: “Em thích chàng. Đỗ công tử, chàng có thích em không?”.

Đỗ Hân Ngôn sững người, nụ cười trên khuôn mặt cũng trở nên cứng đờ. Nàng ta lại to gan đến vậy, thực ra... cũng thật là thú vị. Chàng nghiêm mặt đứng thẳng dậy, ngạo mạn nói: “Thực ra ta không hề hối hận đã đề thơ ở hội thơ năm ấy. Trong lòng ta, cô nương không xứng bằng một ngón tay của Thiển Hà. Một người con gái độc địa nhỏ nhen không biết tự trọng như cô nương mà muốn ta sinh tình, thật còn lạ hơn lợn biết trèo cây”.

Tiểu Phi cười rũ ra, không hề có chút xấu hổ. Ngón tay khẽ chạm vào dây đàn, nàng thư thả nói: “Thế nên, cho dù ta có thích công tử, ta cũng không cần phải tìm mọi cách để lấy lòng công tử, khiến công tử vui lòng. Yêu không được thì phải hận, nên ta làm những việc khiến công tử căm hận cũng là chuyện bình thường. Ta đúng là người độc địa nhỏ nhen, công tử vẫn còn nợ ta bảy nghìn lạng bạc, trên giấy nợ đã ghi rất rõ ràng, quá kỳ hạn ba tháng, ta sẽ lấy lãi đấy”.

Đỗ Hân Ngôn dờ khóc dờ cười. Nàng ta thích chàng thật sao? Nếu được

nàng ta thích rồi bị nàng ta hận, chàng thà tránh cho thật xa để được an toàn. Nhưng vẻ ung dung thư thái của Tiểu Phi lại khiến chàng có cảm giác thất bại. Thần thái của nàng giống như một đóa hoa đang khoe hương sắc trong trời chiều bàng lãng bóng hoàng hôn, vừa thần bí, vừa kiêu ngạo, cũng đầy mê hoặc. Mong muốn khiến nàng mất kiểm soát làm chàng lần đầu tiên trong đời không thể khống chế bản thân mình, chàng đưa tay ôm lấy gáy nàng kéo khuôn mặt nàng lại gần, rồi trong khoảnh khắc cướp đoạt làn môi hồng của nàng.

Chàng không nhắm mắt, nàng cũng thế. Như là họ không hề thân mật, chỉ là khoảng cách quá gần.

Tiểu Phi nhìn thấy trong đôi mắt sáng kia chỉ có hình bóng của chính mình. Cảm giác ấm mềm trên môi khiến nàng lại nghĩ về nụ hôn trộm của mình khi chàng bị đánh thuốc mê trên bãi Đá Đen. Lần này là chàng chủ động! Trên khuôn mặt nàng thoáng một nụ cười đắc ý.

Đỗ Hân Ngôn cũng nhìn thấy mình trong đôi mắt nàng. Chàng phát hiện trong ánh mắt của nàng có cả nét cười. Chàng hiểu ra rằng, nàng ta đang cười chê sự bông bột, sự ngu xuẩn của chàng.

Tất nhiên là chàng biết, người thợ săn biết cách hưởng thụ thường thích bày binh bố trận, chứ không giết ngay con mồi, ai dùng vũ lực, người đó sẽ không thể tận hưởng nét đẹp khi con mồi giãy giụa chờ chết trong bẫy của mình.

Hai đôi môi dần dần cách ra, Tiểu Phi không quên khiêu chiến: “Đàn ông cũng thế mà thôi!”.

Nàng quên mất, giết ngay con mồi cũng có một kiểu hưởng thụ riêng. Vì thế Đỗ Hân Ngôn vẫn cười, thản nhiên đưa tay xé toạc ống tay áo của nàng, vứt xuống đất. Chàng đứng thẳng, ánh mắt cao ngạo lướt nhìn cánh tay trắng

nỗn của nàng, nụ cười thì dịu dàng mà lời nói thì ác độc: “Đàn ông còn thích thế này!”.

Hành động này khiến Tiểu Phi hoàn toàn bất ngờ, nàng sững người nhìn chàng, ôm lấy cánh tay trần, như người mẹ bảo vệ đứa con của mình. Còn ống tay áo bị xé quăng xuống đất giống như một người con gái yếu ớt không chịu nổi bất cứ điều gì đang nằm đó, khiến Tiểu Phi cảm thấy như chính bản thân nàng đã bị Đỗ Hân Ngôn xé nát rồi vứt trên đất lạnh.

“Đỗ Hân Ngôn!”. Nàng gần giọng gọi tên chàng.

Đỗ Hân Ngôn nhún vai, cảm thấy cơn gió đêm mùa hạ đã thổi bay hết mọi phiền muộn trong ngày, dễ chịu đến từng chân tơ kẽ tóc. Chàng đi được vài bước lại quay lại, nụ cười hết sức nho nhã nói: “Vô Song và Yên Nhiên đang ở trong Tú Lâu, còn tại hạ lúc này đang đánh cờ với Đại diện hạ. Hôm nay nàng gặp ma rồi. Ha ha...”.

Ý của chàng là nếu nàng muốn bắt tội chàng sàm sỡ nàng, cũng không có người làm chứng.

Đỗ Hân Ngôn biến đi như ngọn gió đêm, để lại Tiểu Phi ngồi ngây ra một mình ở hậu hoa viên. Nàng hít sâu thở đều, rồi thong thả nhặt ống tay áo của mình lên, chậm rãi trở về Tú Lâu. Trong đêm tối không nhìn rõ sắc mặt nàng, chỉ cảm thấy đôi mắt vô cùng trong, vô cùng sáng.

Nàng che cánh tay trần không để Vô Song và Yên Nhiên nhìn thấy, về phòng thay áo, rồi để ống tay áo bị xé rách trên bàn, ngẩng nhìn rồi cười như người mộng du.

Khi Yên Nhiên vào phòng giúp nàng tháo nữ trang, nhìn thấy Tiểu Phi đang ngây người nhìn ống tay áo bị rách thì nghi hoặc nói: “Sao ống tay áo của tiểu thư lại bị rách thế này?”, rồi định cầm lấy mang đi khâu.

“Đừng, cứ để ở trên bàn”. Giọng của Tiểu Phi cực kỳ mềm mại, thấy Yên Nhiên thắc mắc, thì lại cười, “Là Đỗ công tử xé đấy”.

“Trời ơi! Đỗ công tử, Đỗ công tử dám sàm sỡ tiểu thư!”. Yên Nhiên tưởng là bị vướng vào cành hoa, thấy Tiểu Phi nói vậy thì vô cùng phẫn nộ: “Tiểu thư, hay là nói với tướng gia? Với tính cách của tướng gia, chắc chắn sẽ tố cáo Đỗ Hân Ngôn coi thường lễ pháp ức hiếp con gái nhà lành mà bảo ngự sử dâng sớ vạch tội hắn!”.

“Muốn mượn đao giết người hả? Xùy, nói nhỏ thôi, đừng để Vô Song nghe thấy. Đời nào người ta lại nhận? Mà cha ta thì cũng chẳng đời nào làm những chuyện vạch áo cho người xem lưng”. Tiểu Phi lắc đầu, nghĩ một lát rồi hỏi Yên Nhiên: “Người cảm thấy rất ngạc nhiên à? Tại sao?”.

Yên Nhiên vẫn ngạc nhiên nhìn Tiểu Phi, hùng hồn trả lời: “Chỉ phường trộm hoa mới làm những việc này! Em thấy Đỗ công tử tài hoa phong độ, có lần bị chúng ta trêu đùa còn sai quản gia mang lễ vật đến tạ tội, cứ nghĩ Đỗ Hân Ngôn là người có học, còn đồ cả bằng nhãn. Ai ngờ người như thế lại lén vào hậu hoa viên mà ức hiếp tiểu thư, thật chẳng khác gì phường trộm cắp!”.

Tiểu Phi càng nghe mắt càng sáng, vội hỏi thêm một câu: “Tiểu thư nhà người có thể khiến người ta nổi nóng, chắc người ta phải nhìn ta bằng con mắt khác rồi?”.

Yên Nhiên chờ người ra. Hồi lâu mới e dè hỏi lại: “Tiểu thư, Đỗ công tử, Đỗ công tử làm những việc như thế mà tiểu thư cũng có thể vui mừng sao?”.

Tiểu Phi cầm ống tay áo lên, miễn cưỡng trả lời: “Tất nhiên là ta vui mừng. Ta phải biến chàng ta thành một con ếch”.

“Ếch?”. Yên Nhiên không hiểu.

Tiểu Phi cũng không giải thích với Yên Nhiên đạo lý nước ấm nấu ếch[3],

nàng cười nói với Yên Nhiên: “Đừng nói việc này với Vô Song, không được để Cao Duệ biết”.

[3] Nếu thả ếch vào nước sôi, ếch nóng quá sẽ nhảy ra. Nhưng thả ếch vào nồi nước lạnh rồi đun nóng từ từ, ếch sẽ không phản kháng.

Yên Nhiên nghĩ đến ánh mắt sâu xa khó hiểu của Cao Duệ, rung mình, vội vàng gật đầu.

Ánh đèn màu cam chiếu lên ống tay áo trên bàn, Tiểu Phi ngây người ngồi đó. Không phải là nàng không để ý đến những lời Đỗ Hân Ngôn nói, chỉ là nàng biết rằng, nếu nàng để lộ ra bất cứ điều gì, nàng sẽ không có cách nào bảo vệ trái tim mình.

Nàng giơ chiếc gương đồng lên soi. Đúng là nàng không đẹp, mặt nhỏ mắt nhỏ, không so được với dung nhan diễm lệ của Vô Song, hay vẻ đẹp thanh tú của Yên Nhiên, chỉ có đôi mắt vô cùng sáng. Tiểu Phi nhìn thấy sự quyết tâm trong đôi mắt ấy. Những việc nàng đã muốn làm, thì không ai có thể ngăn cản.

Tháng tám, thư báo về, Tam hoàng tử Cao Duệ đích thân dẫn đại quân Hà Bắc Đông Lộ từ phủ Đại Danh tiến về phía Bắc, phản công Trấn Định đại thắng.

Đinh Phụng Niên lập công chuộc tội, chiêu tập lại đội quân Hà Bắc Tây Lộ, hợp lại cùng đội quân Hà Bắc Đông Lộ của Cao Duệ, theo đà chiến thắng truy kích quân địch. Gia Luật Tông Phi cũng không chống đỡ, rút khỏi biên giới Đại Tề, đoàn quân ca khúc khải hoàn trở về U Châu.

Trong chiến dịch này, tuy quân đội Đại Tề tổn thất nghiêm trọng, nhưng Khiết Đan cũng không thu được lợi lộc gì, còn bị quân của Đại Tề đuổi khỏi biên cương. Minh đế khao thưởng ba quân. Đinh Phụng Niên từ côi chết trở

về, lại dẫn quân lập công chuộc tội, gia phong Võ Uy bá tam đẳng.

Tiếng tăm của Cao Duệ nhanh chóng vang dội ba quân.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 9: Hoàng Tước Theo Sau

Mưa thu ở Giang Nam thật dai dẳng, là nước mắt ông trời thay em khóc than. Nhìn thấy cái bóng trắng của đoá hoa bạch ngọc nở rộ dưới mưa trong đôi mắt của chàng, nhưng em đã tự tay vật lá bẻ cành...

Đỗ Hân Ngôn rất khâm phục Thẩm Tiểu Phi. Rõ ràng là kế hoạch của nàng rất thành công.

Tháng chín cúc vàng của béo.

Những năm trước cứ vào dịp này, Đỗ Hân Ngôn đều hẹn Đinh Thiển Hà đến Túy Tiên Lầu trong thành nếm món cua béo. Năm nay, người đi bên cạnh Đinh Thiển Hà lại là Cao Duệ.

Đỗ Hân Ngôn cũng không giận, ngày hôm sau bao toàn bộ Túy Tiên Lầu. Chàng biết Đinh Thiển Hà sẽ đến.

Khi Cao Duệ dẫn Đinh Thiển Hà đến đây, bị Đỗ Hân Ngôn chặn lại.

Đỗ Hân Ngôn đứng dựa ở lan can lầu hai, không để ý đến thân phận của Cao Duệ, ngông cuồng lớn tiếng: “Thiển Hà muốn đến ăn, tùy ý. Người khác thì xin thứ lỗi, tại hạ không tiếp đón”.

Cao Duệ đứng ở bên dưới, mặc mãng bào màu bạc vô cùng uy vũ. Khuôn mặt không hề tức giận, dường như việc đường đường Tam hoàng tử lại bị ngăn lại ở bên ngoài không hề là một việc mất mặt.

Đình Thiển Hà cảm thấy bối rối, nhưng vẫn nghênh mặt mắng Đỗ Hân Ngôn: “Tiểu Đỗ, huynh điên rồi à? Chúng ta từ nhỏ thanh mai trúc mã, tình cảm rất tốt đẹp, muội cũng thích huynh. Nhưng giờ muội đã phát hiện ra những điều không giống thế, đó là một thứ tình cảm khác, huynh hiểu không? Muội chỉ thích huynh như đại ca của mình thôi!”.

Nếu là những cô nương khác, chắc không thể nói ra những lời này. Chỉ có Đình Thiển Hà nói và nói rất hùng hồn. Khi nàng nói những lời này, hai mắt như ánh lên ngọn lửa, hừng hực dũng khí và cả sự tức giận. Áo của nàng cũng như đỏ thêm, nhất thời khiến Đỗ Hân Ngôn thất thần, cảm thấy hổ thẹn không nói nổi thành lời.

Cao Duệ nhìn chăm chăm Đình Thiển Hà, rồi đột nhiên nắm chặt lấy tay nàng, nở nụ cười khiến nàng yên tâm: “Tiểu Đỗ đã bao cả Túy Tiên Lầu, đương nhiên Duệ ta cũng không cố vào. Có điều...”, Cao Duệ đổi giọng, cười với ông chủ quán còn đang hoảng hốt, “Ông chủ có thể mời đầu bếp đến phủ Tam hoàng tử làm món cua say không?”.

Ông chủ không thể đắc tội Đỗ Hân Ngôn, càng không thể đắc tội đương kim Tam hoàng tử, nên nghe thấy những lời này thì vội vàng lau mồ hôi, nịnh nọt: “Xin mời Tam điện hạ cứ về phủ, tiểu nhân lập tức cho đầu bếp đến phủ làm món cua say”.

Đình Thiển Hà nghe thấy thế cũng cười, dịu dàng nhìn Cao Duệ: “Em biết nhất định chàng sẽ có cách mà!”.

Đỗ Hân Ngôn có là đồ ngốc cũng phải nhận ra sự thay đổi trong ánh mắt của Đình Thiển Hà.

Chàng và Đình Thiển Hà thanh mai trúc mã cùng lớn lên bên nhau từ nhỏ, nhưng Đình Thiển Hà chưa bao giờ nhìn chàng bằng ánh mắt dịu dàng như vậy. Hình dung một cách chính xác thì, từ nhỏ đến giờ Đình Thiển Hà chưa

bao giờ yêu kiều dịu dàng như vậy. Chàng thất thần nhìn nàng hồi lâu, như thể lần đầu gặp nàng. Đỗ Hân Ngôn cười khổ trong lòng, từ trên lầu nhảy xuống, giơ tay chặn trước hai người họ.

“Tiểu Đỗ!”. Đinh Thiển Hà chau mày.

Hai nam tranh giành một nữ ngay giữa phố, trong đó có một người là Tiểu Đỗ Kinh Thành phong lưu nức tiếng, một người là đương kim Tam hoàng tử quân công hiển hách. Người qua đường lặng lẽ vây quanh, không ai dám lên tiếng, nhưng ai cũng tròn mắt dòm tai để nhìn cho tinh, nghe cho rõ.

Cao Duệ khẽ chau mày. Trong lòng biết rõ Đại hoàng tử Hy và Đỗ Hân Ngôn đều không muốn mình lấy Đinh Thiển Hà. Đỗ Hân Ngôn lỡ mồm chặn ngay trước mặt, rõ ràng là muốn gây sự. Như thế là có thể ngăn được Cao Duệ này hay sao? Cao Duệ buông tay Thiển Hà, ôn hòa nói: “Tiểu Đỗ, huynh có điều gì muốn nói với Thiển Hà thì hãy mời nàng ấy vào phòng trong từ từ nói chuyện. Ban ngày ban mặt giữa đường thế này đừng để nàng ấy khó xử”.

Câu này nói ra, khiến Đỗ Hân Ngôn cảm thấy danh tiếng công tử phong lưu của mình đã biến thành công tử vô lại mất rồi.

Đương nhiên là Đinh Thiển Hà càng không chịu nổi tình cảnh này, nàng nói to: “Em chẳng có chuyện gì phải nói với huynh ấy. Tam điện hạ, chàng có còn định mời em đi thưởng thức ăn của không? Không đi thì em về phủ đây”.

Cao Duệ mỉm cười khiêu khích với Đỗ Hân Ngôn, tự tay vén màn che kiệu.

Đến lúc này Đỗ Hân Ngôn mới để ý thấy, Đinh Thiển Hà không còn cười ngửa mà ngoan ngoãn ngồi lên kiệu. Chàng quay trở lại Túy Tiên Lầu trong ánh mắt đồng cảm của mọi người.

Đỗ Hân Ngôn nhặt lên một con cua, khẽ kéo nhẹ, bóc sạch chỗ thịt cua béo ngậy từ mai cua, lật mai cua lên, gạch cua vàng ruộm như muốn rớt ra ngoài. Chấm thịt cua vào giấm gừng đưa lên miệng, tươi ngon không sao tả xiết, lại uống thêm một ngụm rượu ấm, cảm thấy thật sung sướng.

Ông chủ và tiểu nhị hầu hạ trong quán đều rất thông cảm với chàng. Rượu hết lại đưa lên, cứ như là hôm nay Tiểu Đỗ Kinh Thành mà không say vì tình thì thật là không phải.

Đỗ Hân Ngôn ăn hết hơn mười con cua, uống hết ba cân rượu Hoa Điêu, ợ một cái rồi hỏi: “Ta đã say chưa?”.

Ông chủ quán nhìn chàng, áo xanh dính rượu, ố vàng gạch cua, ánh mắt mơ màng, hình như là đã say.

“Say hả? Ta chưa say! Mang tiếp rượu lên đây!”.

Đã uống, uống luôn đến lúc mặt trăng lên đến đỉnh trời. Ông chủ thở dài nghĩ, chắc hẳn chàng ta đã say thật rồi, bảo tiểu nhị lên giục Đỗ công tử về nhà.

Hai mắt Đỗ Hân Ngôn vẫn đỏ, chàng cầm một nắm đũa phóng ra, xuyên qua vạt áo tiểu nhị dính chặt cậu ta vào tường, Đỗ công tử hừ một tiếng: “Lắm lời!”.

Ông chủ quá kinh hãi, xé nát cả áo tiểu nhị mới lôi được cậu ta ra khỏi tường, rồi lại đích thân xuống bếp làm tiếp thức ăn mang lên bàn. Ông chủ mở nút bình rượu Hoa Điêu đã cất kỹ bao lâu nay, nói rất to: “Tiểu Đỗ Kinh Thành nhất định phải uống cho say! Tỉnh dậy mới quên được Đinh cô nương!”.

Hai mắt Đỗ Hân Ngôn lơ đãng, chàng cười ha ha, rồi một tay đập vỡ vò rượu quý: “Không uống nữa!”.

Ông chủ thất kinh. Lại thấy Đỗ Hân Ngôn đứng dậy, xé vạt áo xanh cuộn lại, nhúng vào rượu đỏ vừa ngâm vừa viết:

“Bình sinh chỉ yêu hoa sen[1] thơm

Nào biết hoa cúc vàng

Đâu hay thanh mai vô tội

Để khi người đi nơi khác

Muốn bay lên trời,

Tìm tiên

Đứt từng khúc ruột

Không thấy giai nhân

Lẻ loi một bóng

Biết mình mê muội hão huyền.

Tiểu Đỗ Kinh Thành viết khi say”.

[1] Hoa sen còn gọi là hà hoa, chữ hà trong tên của Thiển Hà.

Ngày hôm sau, người người trong kinh thành đều biết Tiểu Đỗ say vì tiểu thư Thiển Hà nhà họ Đinh, họ lũ lượt kéo nhau đến Túy Tiên Lầu để thưởng thức những lời từ đáy lòng của kẻ say tình say rượu đang bay múa trên bức tường. Họ thở dài cho Tiểu Đỗ, trách cứ Đinh Thiển Hà bỏ thanh mai dựa quyền thế phụ tình bạc nghĩa.

Tiểu Phi nhìn chăm chăm vào bức tường. Nét chữ đậm nhạt khoáng đạt

của người giỏi thư pháp, nàng ngắm mãi một lúc mới nói với Yên Nhiên: “Cứ làm theo lời ta!”.

Đến khi nàng rời đi, bức tường chữ màu đỏ đã được phủ lên một lớp vàng mỏng. Trong ánh mặt trời rực rỡ, bức tường trở nên chói lọi, lóa mắt người qua đường.

Yên Nhiên vẫn không hiểu tại sao phải làm vậy, Tiểu Phi chỉ cười nhạt: “Chàng sẽ không có cơ hội phá hoại việc của Đình tiểu thư và Tam điện hạ, ta muốn cho chàng ta biết rằng, dù là khắp thành đồn đại, nhưng sẽ chẳng có gì trường tồn mãi dưới sức hấp dẫn của quyền thế và tiền tài”.

Yên Nhiên vẫn không hiểu.

Chỉ chưa đầy hai canh giờ sau, Túy Tiên Lầu đã đại loạn.

Bức tường không còn một chữ. Chỉ còn lại vô số vết dao cắt, vết móng tay và vết cắn. Lúc này Yên Nhiên mới hiểu ra, tiểu thư nhà mình không muốn thấy chàng lưu thư dõc tâm tình với người con gái khác, chỉ mong phá đổ bức tường, nhưng lại sợ người ngoài cười chê, nên mượn tay người đời xóa sạch những nét chữ trên tường.

Đỗ Hân Ngôn biết chuyện chỉ cười.

Vệ Tử Hạo ngạc nhiên nói: “Đệ không trách Thẩm Tiểu Phi sao?”.

“Trách nàng ta cái gì chứ? Người ta cũng chỉ có lòng tốt, tốn bao nhiêu vàng ròng để trang điểm cho những nét chữ ấy, nhưng vì người đời tham lam, người này khoét một miếng vàng, người kia phải khoét hai, rồi tranh cướp nhau, lấy sạch, cướp sạch”. Đỗ Hân Ngôn nghĩ đến hành động của Thẩm Tiểu Phi, không nén nổi cười.

Không còn cũng chẳng sao, tình cảm thanh mai trúc mã của chàng và

Đinh Thiển Hà cũng đã nổi tiếng khắp kinh thành.

Cao Duệ muốn lên ngôi, nếu lựa chọn một vương phi có quan hệ lằng nhằng với người khác cũng không phải một việc hay. Mà Cao Duệ muốn lấy, Minh đế cũng không cho, vì ít nhiều cũng còn để ý đến thể diện của Đỗ Thành Phong. Chủ ý của Đỗ Hân Ngôn chính là, ít nhất cũng có thể ngăn được Cao Duệ lấy Đinh Thiển Hà.

Chàng nhớ tới Thẩm Tiểu Phi, hình ảnh đầu tiên trong đầu chàng chính là Thẩm Tiểu Phi mặt trắng bệch ôm lấy cánh tay trần. Từng chỉ vì một câu thơ mà có thể khiến nàng ta dốc hết tâm sức để đùa giỡn chàng, thì nay, bị chàng xé ống tay áo cột nhả như thế, chắc Thẩm Tiểu Phi còn muốn giết chàng cho hả giận.

Bỗng hai mắt Đỗ Hân Ngôn sáng trưng, chàng nhìn Vệ Tử Hạo một lượt từ trên xuống, rồi nói: “Tử Hạo, ta bỗng phát hiện ra, thực ra huynh khá đẹp trai”.

Vệ Tử Hạo vuốt cằm, tỏ vẻ đắc ý: “Đến giờ đệ mới phát hiện ra sao? Trên giang hồ không ít người ái mộ Vệ Tử Hạo này đâu”.

Vệ Tử Hạo không thanh tú như Đỗ Hân Ngôn, mắt to mày đậm, khí thế hiên ngang. Chàng ta uống một ngụm rượu lấy hứng: “Ta và Vô Song cùng một mẹ sinh ra, Vô Song nhà ta đẹp như thế, đại ca của Vô Song cũng đâu kém cạnh gì?”.

“Nói rất đúng. Tử Hạo, huynh vì báo thù mà kết giao với ta. Có thật là huynh có thể hy sinh mọi thứ không?”. Đỗ Hân Ngôn vừa cười vừa nói.

Lời nói của Đỗ Hân Ngôn khiến Vệ Tử Hạo sững lại, chàng ta buồn rầu đặt bát rượu xuống, nói: “Ta đã đưa cả Vô Song vào phủ Tam hoàng tử, thì còn sá việc gì?”.

Nhìn qua cửa sổ, ngoài vườn mấy chậu hoa cúc đang nở vàng rực. Người mang áo giáp vàng chơi kinh thành[2]! Đỗ Hân Ngôn lại nghĩ đến cảnh tiêu điều khi mùa đông đến. Chàng mỉm cười nói: “Ta biết thù nhà chưa báo, Vô Song lại đang ở phủ của Tam hoàng tử, huynh chẳng thể nghĩ đến chuyện nhi nữ tình trường. Huynh cũng đã biết tình thế hiện nay, uy danh của Cao Duệ trong quân đang tăng cao, hẳn ta lại vừa cứu được Đinh Phụng Niên. Thiển Hà từ chiến trường trở về, đang cực kỳ ngưỡng mộ Cao Duệ”.

[2] Tết Trùng Cửu ngày chín tháng chín, cũng là tết thưởng hoa cúc của người Trung Quốc. Câu thơ trên trích từ bài thơ Cúc Hoa của Hoàng Sào: “Chờ thu tháng chín về nơi. Hoa ta nở rộ hoa người tàn phai. Trường An hương ngút ngập trời. Người mang áo giáp vàng chơi kinh thành”. Hải Đà phỏng dịch.

“Đệ muốn nói gì?”. Vệ Tử Hạo có vẻ lơ mờ hiểu ra, nhưng lại không chắc chắn.

Đỗ Hân Ngôn quay lại nhìn Vệ Tử Hạo một lượt, giọng nói đùa cợt: “Huynh cảm thấy dùng mỹ nam kế với Thiển Hà thế nào?”.

“Mỹ nam kế?”. Vệ Tử Hạo cười ngặt nghẽo: “Đệ và Đinh Thiển Hà thanh mai trúc mã, muội ấy đã chán đệ lắm rồi. Cho dù Đỗ đại thiếu gia có là ngọc thụ lâm phong, e là Đinh Thiển Hà cũng chẳng có cảm giác gì”.

Đỗ Hân Ngôn cũng cười: “Đúng thế, ăn mãi một món đến mười năm trời, có thích mấy cũng không muốn ăn tiếp. Không phải là Tử Hạo huynh cũng có bao người mê đó sao? Đệ muốn nói huynh chính là người sẽ thi triển mỹ nam kế với Đinh Thiển Hà”.

Vệ Tử Hạo đang uống rượu, sắc cả lên mũi, ho đến đỏ mặt, lắp ba lắp bắp: “Ta đi? Không phải đệ đã bảo người đệ thích chính là Đinh Thiển Hà sao? Ai lại đi trêu vợ của bằng hữu. Việc này nhất quyết không thể”.

Đỗ Hân Ngôn chau mày, lẩm bẩm: “Không được sao? Thế ai đã tức giận khi nghe nói là đệ muốn lấy Thiển Hà?”.

Vệ Tử Hạo ngậy người ra. Chàng chỉ lờ miệng một lần mà Đỗ Hân Ngôn đã nhìn thấu được chàng sao? Chẳng lẽ tình cảm của chàng lại lộ liễu đến thế? Cái bóng áo đỏ kiêu diễm bọc trực của Thiển Hà lại hiện ra trước mắt chàng. Tất nhiên là chàng thích nàng, chỉ là, chàng luôn cảm thấy mình không xứng với nàng. Nàng là thiên kim tiểu thư của Võ Uy bá phủ, còn chàng chỉ là giang hồ lãng tử không nhà. Chàng còn thù nhà chưa báo, không thể nghĩ đến chuyện nhi nữ tình trường.

“Cao Duệ không yêu Thiển Hà, nhưng hắn sẽ lấy muội ấy. Để có sự trợ giúp của Đinh Phụng Niên, chắc chắn hắn sẽ lấy muội ấy. Ta và Thiển Hà cùng lớn lên từ nhỏ, ta hiểu tính cách của muội ấy. Khi đến chiến trường phương Bắc, muội ấy đã bị mê muội bởi cái khí khái anh hùng của Cao Duệ mà không biết đang bị hắn ta lợi dụng. Nếu huynh thích muội ấy thì hãy đưa muội ấy rời khỏi đây, ta không muốn nhìn thấy Thiển Hà cũng bị cuốn vào cục diện này”. Đỗ Hân Ngôn nói xong, bình tĩnh nhìn Vệ Tử Hạo.

Trong lòng Vệ Tử Hạo cũng đang đấu tranh dữ dội. Đương nhiên là chàng không muốn Đinh Thiển Hà bị gả cho Cao Duệ, nhưng dù có dẫn nàng đi, trong trái tim nàng vẫn không thể có chàng!

“Nếu Cao Duệ lấy Thiển Hà, chắc chắn Đinh Phụng Niên sẽ dốc sức ủng hộ Cao Duệ, cuộc tranh đấu này sẽ ngày càng khốc liệt, kết quả cuối cùng chưa biết sẽ thế nào”. Đỗ Hân Ngôn bổ sung thêm một câu.

“Được”. Vệ Tử Hạo uống cạn bát rượu, chàng biết chàng phải làm vậy. Chàng nhìn thẳng vào Đỗ Hân Ngôn nói: “Tiểu Đỗ, với tình nghĩa của đệ và Đinh tiểu thư, nếu đệ bắt cóc muội ấy, khiến cho danh tiếng của muội ấy bị tổn hại, sau đó lại xin với Đức phi nương nương và cha đệ tác thành, Đinh Phụng Niên sẽ chỉ còn cách gả con gái cho đệ. Đệ làm việc này là thích hợp

nhất, tại sao đệ lại không làm?”.

Ánh mắt Đỗ Hân Ngôn trở nên dịu dàng. Vệ Tử Hạo thật lòng thích Thiển Hà, những lúc ở gần Thiển Hà, chàng đã phát hiện ra, sắp xếp như thế là hợp lý nhất. Chàng nháy mắt với Vệ Tử Hạo nói: “Huynh bảo một tri sự lục phẩm đi bắt cóc tiểu thư nhà Võ Uy tướng quân? Ta sợ Đinh Phụng Niên sẽ tố cáo lên tận Minh đế, không tránh được mất quan chịu tội”.

Vệ Tử Hạo nhìn Đỗ Hân Ngôn hồi lâu, ánh mắt cũng rất ấm áp, chàng khẽ nói: “Tiểu Đỗ, quen với đệ bao nhiêu năm nay, ta vẫn không hiểu hết con người đệ. Bề ngoài thì vô tình nhưng kỳ thực rất có tình. Ta cứ tưởng rằng đệ còn lợi dụng cả Thiển Hà, nhưng đúng là đệ thực sự quan tâm đến muội ấy. Ta nói rõ trước, ta chỉ dẫn muội ấy đi một thời gian. Có thể tránh được việc này vẫn là tốt nhất, còn không được, đệ hãy tự chuẩn bị cách ứng phó”.

Sau khi Vệ Tử Hạo rời đi, Đỗ Hân Ngôn đi ra khỏi phòng, đứng hồi lâu cạnh những khóm hoa cúc. Thấm Tiểu Phi sẽ không thể ngờ đến kết cục này. Nếu Vệ Tử Hạo có thể thuận lợi dẫn Thiển Hà đi, cũng có nghĩa là đã tìm được một lối thoát cho ván cờ này, một cơ hội sống sót trong thế cục này.

Giữa đêm, tiểu thư Đinh Thiển Hà của phủ Võ Uy tướng quân bị người ta bắt đi, Đinh Phụng Niên vội tìm tới phủ doãn kinh thành, cầu cứu Giám Sát Viện Thành Liễm giúp đỡ. Mỗi quan hệ của Đỗ Hân Ngôn và Đinh Thiển Hà ai ai cũng biết, nên Thành Liễm đã giao cho chàng vụ án này, căn dặn chàng phải đưa được Đinh tiểu thư an toàn trở về.

Đỗ Hân Ngôn nhận nhiệm vụ, mừng thầm trong lòng. Lúc này, chàng vô cùng muốn nhìn thấy vẻ mặt của Thấm Tiểu Phi.

Mới đó mà đã mười ngày trôi qua, Đỗ Hân Ngôn hy vọng Vệ Tử Hạo đưa Đinh Thiển Hà đi càng xa càng tốt. Trong lòng chàng biết rõ, Vệ Tử Hạo đã trở thành mục tiêu của cả quan phủ và người trên giang hồ. Một mình Vệ Tử

Hạo còn dễ xoay sở, đằng này có cả Đinh Thiển Hà, mà e là Vệ Tử Hạo chẳng thể chịu nổi tính cách của nàng ấy, có thể chịu đựng đến mười ngày đã là quá sức rồi.

Điều chàng cần chỉ là Đinh Thiển Hà bị đưa đi, rồi hy vọng chuyện càng lớn càng tốt, để cho Đinh Thiển Hà không còn đủ tư cách làm dâu hoàng thất. Ánh mắt Đỗ Hân Ngôn vô cùng phức tạp, cũng có thể làm thế là không công bằng với Đinh Thiển Hà. Nhưng nghĩ lại, nếu cứ để nàng ấy bất chấp tất cả để lấy một người không yêu mình như Cao Duệ, thì tương lai của nàng ấy còn đau khổ hơn nhiều. Nghĩ tới đây, Đỗ Hân Ngôn lại khẽ thở dài.

Lại đến tháng mười lá phong đỏ rực. Trên nền trời xanh lá phong đỏ sẫm như ai thả lửa, phủ dày trên núi đẹp như bức tranh gấm thêu. Cao Duệ và Tiểu Phi đang thưởng phong ở đình Lâm Phong trên núi Lạc Phong. Bất giác Tiểu Phi lại nhớ đến giờ này năm ngoái còn đang trêu chọc Đỗ Hân Ngôn. Tiếng tiêu năm ngoái lại ngân nga trong lòng nàng, uyển chuyển bay bổng. Nàng cúi đầu nhìn cây đàn trên bệ đá, ngón tay lướt trên dây đàn, khúc Cổ sát u cảnh một lần nữa lại tuôn trào như nước.

Lá phong rơi xào xạc, gió núi mát mẻ, vạt áo trắng của Tiểu Phi như sương như khói, như muốn bay lên cùng gió. Nàng nhìn về phía biệt viện nhà họ Đỗ ở phía xa, nghĩ tới một câu trong thơ say của Đỗ Hân Ngôn, “Bình sinh chỉ yêu hoa sen thơm”, nghĩ đến Đỗ Hân Ngôn từng nói nàng không bằng một ngón tay của Đinh Thiển Hà, bỗng cảm thấy chán nản. Nàng đẩy chiếc đàn ra, mỉm cười: “Vệ Tử Hạo bắt cóc Đinh Thiển Hà, người của Tam điện hạ lại cứu nàng ta. Đương nhiên Tam hoàng tử phi không thể ai khác ngoài Đinh Thiển Hà”.

Từ khi Đinh Thiển Hà và Cao Duệ trở về từ chiến trường phương Bắc, Tiểu Phi bèn cử người theo sát nàng ta. Lúc đó Cao Duệ còn cảm thấy Tiểu Phi quá thận trọng, cho đến khi Vệ Tử Hạo đêm hôm khuya khoắt đến cướp người mới càng khâm phục dự kiến của Tiểu Phi. Một người cơ trí như thế,

nếu quay sang giúp Tiểu Đổ thì sẽ thế nào.

Hai người họ liên kết với nhau vì lợi ích, cùng lợi dụng nhau. Nếu Tiểu Đổ có thể đem đến cho nàng tự do, đem đến cho nàng tình cảm chân thành, liệu nàng có quay lại tấn công mình?

Cao Duệ như có suy nghĩ gì, vẻ phòng bị thoáng hiện trong ánh mắt, cười lớn: “Đổ Hân Ngôn có được trái tim nàng mà không có được sự tương trợ của nàng, là hân ta không có phúc!”.

Tiểu Phi khẽ than: “Điện hạ, Tiểu Phi chẳng còn hứng thú gì với Đổ Hân Ngôn nữa rồi. Chúng ta đừng nhắc tới chuyện đánh cược trước kia nữa. Đổ Hân Ngôn sẽ không bao giờ thích kẻ thù của mình, có hận Tiểu Phi cũng chẳng sao. Điện hạ tưởng rằng Tiểu Phi vẫn nghĩ đến việc có được trái tim của người ta sao? Từ lúc giúp điện hạ, Tiểu Phi đã biết không thể có chuyện này. Chỉ mong sau khi điện hạ thành nghiệp lớn, có thể giữ lời. Không phải lo chuyện cơm áo, có thể làm chủ bản thân mình là tốt rồi”.

Cao Duệ càng hiếu kỳ, dò hỏi: “Chẳng lẽ địa vị thiên kim tướng phủ còn chưa khiến nàng vừa lòng?”.

“Thiên kim tướng phủ là tiểu thư khuê các, mỗi khi ra khỏi phủ lại phải mang mạng che mặt, thật là mất hứng. Sau hội đèn Nguyên Tiêu năm đó, nhờ có sự giúp đỡ của điện hạ Tiểu Phi mới có thể thường xuyên tự do ra ngoài. Điện hạ, mỗi người theo đuổi một thứ khác nhau, cũng có thể với điện hạ, điều này chẳng là gì, nhưng với Tiểu Phi, nó rất quan trọng”. Tiểu Phi đứng dậy mỉm cười nhìn về phía cánh chim ưng đang chao lượn phía khe núi, “Tiểu Phi không muốn bị gả cho một người mình không thích. Càng không thích làm một tiểu thư tam tòng tứ đức suốt đời không ra khỏi cửa. Tiểu Phi chỉ là một người con gái yếu đuối không biết võ công. Tiểu Phi giúp điện hạ, chỉ mong điện hạ có thể đáp ứng tâm nguyện của mình. Tiểu Phi không còn yêu cầu gì khác”.

Cao Duệ im lặng hồi lâu rồi bỗng cười lớn mà nói rằng: “Phi Nhi, chút nữa thì nàng lại lừa được ta”.

Toàn thân Tiểu Phi run rẩy, như không chịu nổi cái lạnh của gió núi. Nàng quay lại nhỏ nhẹ: “Điện hạ quá đa nghi. Cứ nghi ngờ thế này thực là khiến người khác nguội lòng”.

Cao Duệ tiến lên trước một bước, cởi áo khoác khoác lên người nàng, mỉm cười. Nếu không phải hai người họ đều hiểu rõ, người ngoài nhìn vào lúc nào cũng sẽ thấy họ tình thâm ý nồng. Cao Duệ nhìn Tiểu Phi chăm chú, ánh mắt ẩn chứa những âm mưu ác độc. “Phi Nhi, hai chúng ta quá giống nhau. Ta sẽ không cho nàng cơ hội giúp hãn, nàng cũng không có cơ hội đâu”.

Cao Duệ có thể nhận ra sao? Tiểu Phi kinh hãi, nàng nhìn Cao Duệ bằng ánh mắt mơ màng, chỉ nghe Cao Duệ khẽ nói: “Tháng ba Giang Nam cảnh đẹp say lòng, mùa thu đến trời xanh nước biếc. Chỉ tiếc là khi Đỗ Hân Ngôn đến được Giang Nam cũng là ngày phụ thân hãn đầu lìa khỏi cổ. Phi Nhi, nàng nghĩ cách hại chết phụ thân hãn ta, nàng nói xem, hãn ta sẽ đối xử với nàng thế nào?”.

Giọng nói của Cao Duệ dịu dàng như gió. Tiểu Phi khẽ rung mình, nàng lẩm bẩm nhắc lại lời của Cao Duệ: “Ta nghĩ cách? Hại chết Đỗ Thành Phong?”.

“Tất nhiên. Nàng là người phá vụ án gạo cống Giang Nam, không phải sao? Chỗ gạo lương đó không phải là bán đi lấy tiền, mà là bằng chứng vu cáo Đỗ Thành Phong lạm dụng quyền lực mưu đồ riêng, ăn trộm quân lương mang bán”.

“Nói ra thì có ai tin?! Ông ta là quốc cữu, là chỉ huy sứ năm binh mã trong thiên hạ!”. Tiểu Phi kinh ngạc nhìn Cao Duệ.

Cao Duệ chậm rãi bước tới trước bệ đá, ngón tay Cao Duệ khẽ chạm vào dây đàn, cây đàn phát ra một tiếng tăng, chói tai như tiếng kiếm rút ra khỏi bao. Lá đỏ khắp trời rực cháy trong mắt Cao Duệ, giọng nói càng thản nhiên, gần như là bị gió thổi bay: “Không tin ư? Chi bằng bây giờ nàng hãy đến hồ Tiểu Xuân ở Giang Nam mà chờ xem, tuy là Vệ Tử Hạo đã trốn đi rồi, nhưng mà vật tùy thân của hắn vẫn đang trong tay chúng ta. Dùng thứ này làm mồi nhử khi Đỗ Hân Ngôn còn chưa liên lạc được với Vệ Tử Hạo, khi nhận được thư nàng sẽ vội đến Giang Nam, nàng không chỉ giết Đỗ Thành Phong, mà còn khiến họ suýt chút nữa còn không được gặp mặt nhau lần cuối. Ta nghĩ, cho dù nàng muốn cứu vãn, Đỗ Hân Ngôn cũng sẽ không tin nàng. Phi Nhi, ta muốn nàng không còn đường lui, chỉ có thể dựa vào mình ta”.

Toàn thân Tiểu Phi như bị ngâm trong băng giá, máu trong người cũng như đông lại. Thế sự biến ảo khôn lường, nàng thật không thể tưởng tượng rằng, khi nàng thay đổi ý định muốn ngầm trợ giúp Đỗ Hân Ngôn, Cao Duệ lại nghĩ ra chiêu độc thế này. Đến lúc đó, nàng sẽ trở thành kẻ thù giết cha của Đỗ Hân Ngôn, nàng sao có thể chịu đựng nổi điều này! Nàng theo dõi Đinh Thiển Hà, một lòng muốn tách nàng ta ra khỏi Đỗ Hân Ngôn. Nàng đã thành công, Cao Duệ sẽ lấy Đinh Thiển Hà, nàng sẽ có được trái tim của Đỗ Hân Ngôn. Nàng không sợ hy sinh Đinh Thiển Hà, không sợ hy sinh bất cứ ai. Để đạt được mục đích, nàng có thể không từ thủ đoạn nào! Đây chính là báo ứng của nàng sao?

Mặt nàng trắng bệch, nàng nhìn Cao Duệ nói: “Điện hạ không thể làm thế!”.

“Muốn đùa với hổ, nàng đã sớm biết hậu quả thế nào!”.

“Kẻ thù giết cha, không đội trời chung! Không, ta sẽ không làm theo ý của điện hạ!”.

“Muộn rồi, Phi Nhi”.

“Tại sao?”.

Cao Duệ nhìn nàng với ánh mắt tối đen như màn đêm, âm u như giếng sâu thăm thẳm, khẽ cười. Vẻ nho nhã dịu dàng lại có chút kỳ dị: “Ta quên mất không nói với nàng, khi ta gặp Gia Luật Tông Phi trên chiến trường, hẳn ta nói không thể quên được Văn Nhi. Nếu hẳn ta muốn trở thành em rể của ta, tất nhiên là ta rất vui khi có được người em rể này. Nàng còn có thêm cả lợi ích này, ta sao có thể thả nàng ra!”.

Tiểu Phi càng kinh hãi. Hôm đó nàng thả Gia Luật Tông Phi, đã mạo nhận là Tứ công chúa Cao Văn, nào đâu nghĩ tới việc Gia Luật Tông Phi lại cảm thấy hứng thú với mình. Nàng hạ giọng: “Điện hạ không thể đưa ta đến với Gia Luật Tông Phi! Điện hạ, hóa ra điện hạ còn có cả giao dịch riêng với hẳn ta?!”.

Tiếng cười của Cao Duệ vang vọng trong không trung, Cao Duệ cười mãi, như đã nhìn thấy điều gì vô cùng hứng thú. Tiểu Phi yên lặng, Cao Duệ tàn nhẫn nói: “Đương nhiên, nàng tưởng rằng chỉ có mình nàng mới nghĩ ra chiêu đó sao? Chẳng qua ta cũng chỉ thuận theo kế sách của nàng và làm cho nó càng trở nên hoàn mỹ mà thôi. Phi Nhi, nếu Khiết Đan muốn cầu thân để tránh chiến tranh, ta tin là phụ hoàng và các đại thần trong triều đều vui mừng mà ủng hộ! Ta có thể hy sinh Văn Nhi, nhưng nàng lấy gì ra để đánh đổi?”.

Cục diện thay đổi bất ngờ khiến lòng Tiểu Phi dậy sóng. Giờ Cao Duệ đã nói chuyện này với nàng, chắc chắn đã phòng bị việc nàng đánh tiếng báo tin! Nàng khẽ cười nhạt, Cao Duệ tưởng rằng nàng yếu đuối đến mức chỉ có thể dựa vào hẳn ta mới thành nghiệp lớn? Nàng im lặng nhặt một chiếc lá phong trên bệ đá bậc bệ vò nát, nghĩ ngợi hồi lâu mới nói với Cao Duệ: “Điện hạ, không ai có thể uy hiếp được ta đâu. Cả điện hạ cũng thế. Cùng lắm thì ta đi cầu thân. Gia Luật Tông Phi là đệ nhất dũng sĩ của Khiết Đan, tướng tá cũng không đến nỗi nào. Đến đó làm vương phi cũng không tồi. Ta cần vinh hoa phú quý cơm ăn áo mặc vô lo vô nghĩ, Gia Luật Tông Phi đều có thể đem lại

cho ta. Phong tục Khiết Đan cũng đơn giản, không phức tạp như ở Trung Nguyên. Đa tạ điện hạ đã nói cho ta biết đường thoát này. Ha, ta còn có thể trở thành một vương phi! Sau này điện hạ thành nghiệp đế, ta sẽ mượn tay Gia Luật Tông Phi để báo thù”.

Nàng thách thức nhìn Cao Duệ.

Cao Duệ khẽ vỗ tay, âm mộ nói: “Thẩm Tiểu Phi, đúng là ta không nhìn nhầm nàng. Nàng có thể chống lại cả một đội quân. Ta cần có đầu óc của nàng, ta phải nhờ vào nàng để có sự ủng hộ của Thẩm tướng và các quan văn trong triều. Ta còn phải dùng nàng để đạt được hiệp nghị với Gia Luật Tông Phi, mượn uy danh của Khiết Đan để có được sự ủng hộ của phụ hoàng. Ta sẽ tuyệt đối không cho nàng một cơ hội nào để có thể ở cạnh Đỗ Hân Ngôn. Làm người ai cũng có điểm yếu, chỉ người ích kỷ đến mức nào mới không thể bị người khác uy hiếp. Ta đã từng nghĩ, không thể dùng cha nàng để uy hiếp nàng, nàng không hề để ý đến ông ấy. Ta cũng từng nghĩ, Yên Nhiên và nàng cùng lớn lên từ nhỏ, đáng tiếc là, nàng cũng không hề để ý đến Yên Nhiên. Ta cũng từng nghĩ đến việc lợi dụng Đỗ Hân Ngôn, nhưng nếu không có được trái tim của hắn, nàng thà để hắn hận nàng. Ta nghĩ, chỉ có một việc nàng sẽ không thể không để ý đến... Vương Nhất Hạc!”.

Theo hiệu lệnh của Cao Duệ, giữa rừng phong lặng lẽ xuất hiện một nam tử áo xám, sắc mặt trắng bệch đến xanh xao, khuôn mặt u tối.

“Điện hạ muốn làm gì?!”. Tiểu Phi cảnh giác nhìn Cao Duệ.

Cao Duệ thùng thỉnh cười đáp: “Lát nữa cho tiểu thư đây uống thuốc!”.

Tiểu Phi kinh hãi: “Điện hạ còn có thể dùng đến những thủ đoạn hạ lưu đến thế này sao? Điện hạ không sợ ta quá hận mà quay ra phản kích?!”.

Cao Duệ cười ha ha đáp: “Ta đã suy nghĩ rất lâu rồi, tự hỏi mình rất lâu

rồi. Chỉ có mạng sống của nàng mới có thể uy hiếp được nàng. Vì, ta và nàng giống nhau. Chết là hết, nên mạng sống là quan trọng nhất. Sức khỏe phụ hoàng suy yếu, cuộc cạnh tranh của ta và Đại hoàng huynh đã tới lúc quan trọng nhất, ta không thể mạo hiểm”.

Cao Duệ vừa vẫy tay, Vương Nhất Hạc khẽ chuyển động, Tiểu Phi chỉ cảm thấy ớn lạnh sau gáy, đầu ngẩng lên, miệng mở ra, một viên đan dược bị ném vào trong miệng, trôi xuống cổ vào trong bụng. Nàng kinh hoàng nhìn Cao Duệ, ánh mắt oán hận. Nhưng thuốc đã nuốt xuống bụng, có nói gì cũng muộn.

“Đây là cổ độc[3] của Miêu Cương. Một năm sau nếu không có thuốc giải nàng sẽ chết. Phi Nhi, cho dù nàng có tới Khiết Đan làm phi, cũng phải nghe lời ta. Ha ha!”. Cao Duệ đắc ý, cười vang.

[3] Một loại trùng độc sống ký sinh trong cơ thể con người.

Trong lòng Tiểu Phi cực kỳ phẫn nộ, nhưng cuối cùng cũng phải thỏa hiệp. Đúng thế, không có gì quan trọng bằng mạng sống. Nghe lời hắt ta một năm, nàng cúi đầu che đi những mưu toan thoáng qua trong mắt, mệt mỏi ngồi xuống cạnh chiếc bàn, hỏi nhỏ: “Điện hạ muốn ta làm thế nào?”.

“Đi Giang Nam, đợi gặp Đỗ Hân Ngôn, nói với hắn, phụ thân hắn sắp bị chém đầu. Đây là kế sách của cha nàng, ta phải giúp Thẩm tướng một tay, ông ấy đứng ngoài tọa sơn quan hổ đấu mãi không hay”.

Tiểu Phi trầm tư không nói, ngón tay vô thức gảy dây đàn. Tiếng đàn đơn điệu mà đau thương, tuy không thành điệu, nhưng cũng nói hết những ai oán trong lòng.

Cao Duệ cũng không ngăn nàng, mặc nàng suy nghĩ.

Đột nhiên tiếng đàn vút lên hai tiếng xé rách cả trời xanh, như tiếng rên

xiết lần cuối của con chim đang nhỏ máu, lại như tiếng gươm đao chát chúa, như tiếng vó ngựa sắt lâm trận. Dây đàn cửa đứt cả móng tay ngọc của nàng. Lồng ngực Tiểu Phi phập phồng, nàng đã bị kích động đến cùng cực. Nàng cố hít thật sâu để giải thoát sự bức bối của mình, cảm thấy từng đầu ngón tay như tê buốt. Không làm theo cũng chết, làm theo thì sống không bằng chết. Từ lúc nàng bị cuốn vào trận tranh đấu này, cho dù nàng cố giành giật thể nào vẫn không có được những điều nàng mong muốn, không có được người nàng yêu quý.

Nàng nghi hoặc nhìn sợi dây đàn đã đứt, đường đường là thiên kim tiểu thư của tướng phủ, sao lại phải thế này? Nàng vốn là thiên kim tiểu thư trời gà không chặt, bỗng chốc lại trở thành một quân cờ quan trọng đến nhường này. Nàng không biết nên đặc ý vì tầm quan trọng của mình hay là gượng cười với sự sắp đặt của số phận.

Đôi mắt trong veo như nước nhìn ra phía vách núi xa xa, hồi lâu mới vọng lại tiếng thở dài: “Điện hạ thẳng rồi, với Tiểu Phi, mạng sống là quan trọng nhất. Một năm sau điện hạ hãy nhớ đưa thuốc giải cho Tiểu Phi. Tương tự làm gì, thà quên đi cho đỡ đau khổ. Đi thôi”.

“Ta biết, nàng là người thông minh mà”. Cao Duệ mỉm cười chấp tay sau lưng đi sau Thẩm Tiểu Phi.

Trong núi dần vắng lặng. Một bóng đen từ vách núi phóng đến, dừng lại ở đình Lâm Phong. Bóng đen bịt mặt chỉ hở mỗi hai con mắt sáng ngời. Bóng đen đó đi mấy vòng trong nhà đình, cuối cùng tìm thấy một chiếc lá đỏ in hằn dấu móng tay, nhìn kỹ thì ánh mắt càng lộ rõ vẻ kinh ngạc. Bóng đen cảnh giác nhìn xung quanh, rồi mới cất cái lá đỏ đi.

“Lãnh mai như sương, mưa thu như khói. Em chuẩn bị Túy Xuân Phong đợi quân tử cùng say. Thẩm Tiểu Phi”.

Từng nét chữ con gái trên hàng chữ viết tay như đang đùa trêu Đỗ Hân Ngôn. Thư kèm theo cả một chiếc trâm bạc và một miếng ngọc bội. Chiếc trâm bạc này là do Đỗ Hân Ngôn đoán trúng câu đố trong tết Nguyên Tiêu năm nay mà giành được, chính tay chàng đã cài lên mái tóc của Thiển Hà. Ngọc bội là vật tùy thân Vệ Tử Hạo vẫn mang theo bên thắt lưng, tất nhiên là chàng nhận ra ngay. Đỗ Hân Ngôn nhìn thấy tờ giấy và những vật trong tay, cảm thấy lạnh người.

Thẩm Tiểu Phi lấy đầu ra sức mạnh nhường này? Tất nhiên là có sự ủng hộ của Cao Duệ. Đỗ Hân Ngôn cảm thấy lòng nặng trĩu, hỏi thăm mới biết Đinh Thiển Hà đang trên đường về kinh, còn Vệ Tử Hạo không có tin tức gì. Chàng không dám chậm trễ, vội vã lên ngựa phi đến Giang Nam.

Hồ Tiểu Xuân vẫn mênh mang khói sóng, những gò đồng xa xa ẩn hiện trong sương đẹp như những chấm mực trong tranh sơn thủy. Bên hồ, một tiểu trang viên đã thay vào chỗ lều cỏ bị cháy hôm nào. Hàng mai xanh vẫn nguyên trong gió thu, chỉ có điều, mưa thu dai dẳng, mai khăng khiu không một nụ hoa khiến khung cảnh càng thêm hoang vắng.

Tiểu Phi ngồi trong thủy tạ, từng đợt mưa ào ào đập vào màn trúc, nàng kéo chặt áo, hâm một bình Túy Xuân Phong uống. Hơi rượu nóng càng làm tăng thêm vị chua ngọt của mai nơi đầu lưỡi, cảm giác thơm nồng.

Một ngày ở hồ Tiểu Xuân của nàng giờ dài như cả một năm. Từ lúc bước vào biệt uyển, nàng đã bị cắt hết tin tức bên ngoài. Đinh Thiển Hà đã được đưa về kinh. Nàng vẫn đang đợi Đỗ Hân Ngôn. Sáng sớm nay nhận được chim đưa thư của Vương Nhất Hạc, đọc xong thư, lòng nàng càng thêm lạnh lẽo.

Nàng là quân cờ trong tay Cao Duệ, thế cờ đã định. Tiểu Phi nhìn ra màn mưa bên ngoài cửa sổ, càng thêm u sầu. Tiểu thư nhà khác được cha mẹ huynh đệ yêu chiều, vô ưu vô lo đợi người đến cầu thân. Nàng đường đường

là thiên kim tướng phủ, tiểu thư hiền thực hoàng hậu và hoàng quý phi đều khen ngợi, vậy mà lại khổ sở thế này.

Tính thời gian, Đỗ Hân Ngôn phi ngựa từ kinh thành đến đây, chắc hôm nay là tới. Nàng đã chuẩn bị sẵn tâm lý đón nhận cơn giận của chàng. Tiểu Phi cười cay đắng, thế là từ nay chàng và nàng sẽ trở thành kẻ thù không đội trời chung sao?

Nàng mau chóng uống hết một vò rượu. Tiểu Phi không biết võ công, nhưng tửu lượng ít ai sánh bằng. Thấm tướng không biết uống rượu, Tiểu Phi giống mẹ ư? Mẹ nàng mất từ khi sinh nàng, đến tận bây giờ nàng vẫn không biết mẹ mình là người thế nào.

Chắc là nàng rất giống mẹ. Cha nàng vì quá yêu mẹ, nên không tục huyền. Một tay cha nuôi nàng lớn khôn, từ một viên ngự sử trở thành tể tướng đương triều. Nàng càng khôn lớn, cha nàng càng không thể rời xa nàng. Nếu không phải vì sợ mất quyền thế, mất tính mạng, thì có lẽ cha nàng đã không nhượng bộ trước Tam hoàng tử. Một người tham lam, ham sống sợ chết, ham quyền thế phú quý lại nặng tình, thật mâu thuẫn biết chừng nào.

Tiểu Phi nghĩ, cha nào con nấy. Nàng cũng là một người tham lam ham sống sợ chết, ham quyền thế phú quý, nàng cũng nặng tình. Phụ thân không thể rời xa nàng, nàng thì không thể rời xa Đỗ Hân Ngôn. Giữ không được, bỏ cũng không xong.

Lúc này đây Tiểu Phi càng hiểu cha mình, nàng hận ông, nhưng cũng thương ông.

“Tiểu thư, Đỗ đại nhân đến rồi!”. Một thị vệ ở bên ngoài thủy tạ bấm báo.

Tiểu Phi ngậy người quay ra phía cửa, chàng đến rồi ư? Nàng uể oải căn dặn: “Đỗ đại nhân vất vả rong ruổi trên lưng ngựa bao ngày đến đây, hãy

chuẩn bị mấy món ăn nóng, hâm sẵn rượu để Đổ đại nhân lấy lại sức”.

Cánh cửa gỗ khắc hoa đẩy ra, Đổ Hân Ngôn bỏ áo mưa bằng vải dầu ra, phong độ ngời ngời.

Trong thủy tạ chỉ có một mình Thẩm Tiểu Phi, nàng mặc một chiếc áo nền trắng thêu mai, váy sáu thân màu phấn hồng. Vạt áo và viền váy đính những bông mai đỏ. Tóc nàng buộc thành hai búi, cài bằng hai cây trâm đá hồng ngọc, đôi mắt phượng khê liếc nhìn chàng, gò má ửng hồng, thật là một cô gái thu hút lòng người.

“Ha ha, Thẩm tiểu thư, chúng ta lại gặp nhau rồi”. Đổ Hân Ngôn bước nhanh lại gần, vén áo ngồi xuống đối diện nàng.

Tiểu Phi khê vành cằm: “Giang Nam mưa thu dai dẳng, Túy Xuân Phong ấm áp lòng người, mời Đổ công tử!”.

Đổ Hân Ngôn cũng không khách khí, rót rượu uống liền mấy chén.

Chàng đã đi suốt cả chặng đường không nghỉ, mất tất cả sáu ngày, nói không lo lắng là nói dối. Chàng lo lắng Thẩm Tiểu Phi giận dữ mà phế bỏ võ công của Vệ Tử Hạo. Khi vào đây chàng đã phát hiện ra ở đây có ít nhất hai mươi thị vệ võ công nhất đẳng. Vương Nhất Hạc vốn là thái giám trong cung, theo hầu hoàng quý phi. Khi Tam hoàng tử mở phủ, thì đi theo Tam hoàng tử, âm công thâm hậu, cho dù có đấu tay đôi, nhiều nhất là hòa. Liệu có phải chính là người này đã bắt Vệ Tử Hạo? Cao Duệ cử cả người này đến, có phải là để bắt Vệ Tử Hạo?

Vệ Tử Hạo là người bắt cóc Đinh Thiển Hà, xét cả về pháp và lý Đổ Hân Ngôn đều không thể công khai động thủ. Muốn Vệ Tử Hạo thoát thân, chàng phải âm thầm hành sự.

Đổ Hân Ngôn hào hứng gấp thức ăn nóng hổi, đến khi lưng lửng bụng,

hồi phục tinh thần mới lên tiếng: “Thẩm tiểu thư cho mời Đỗ mỗ đến đây, chắc không chỉ để uống rượu? Vệ Tử Hạo đang ở trong tay Thẩm tiểu thư, Thẩm tiểu thư lại lập công lớn cho Tam điện hạ, lại chỉ tiếc là Đinh Thiển Hà đã lên đường hồi kinh, e là tiểu thư không ngồi vào được cái ghế chính phi của Tam hoàng tử rồi”.

Tam hoàng phi? Tiểu Phi thật muốn cười to. Nàng xoay xoay cốc rượu trong tay, chăm chú nhìn Đỗ Hân Ngôn, đôi mắt sắc bén, lời nói khách khí nhưng ánh mắt lạnh lùng, sợ là chàng sớm đã hận nàng tận xương tủy: “Tiểu Phi và Đỗ đại nhân có duyên mấy lần gặp gỡ cũng gọi được là bằng hữu. Lần này Vệ Tử Hạo dám bắt cóc Đinh Thiển Hà, tình cờ lại rơi vào tay Tiểu Phi, cho Đỗ đại nhân được trút giận”.

Nói xong, nàng khẽ vỗ tay, một thị vệ bước vào. Tiểu Phi khẽ gật đầu, người thị vệ cuộn màn trúc, một con thuyền đang dừng bên ngoài thủy tạ, trên thuyền có một cây trúc Nam dài ba trượng, buộc một sợi dây thừng to, trên mặt nước dập dềnh một vật hình người.

Nàng nghiêng đầu nhìn ra, thong thả nói: “Lúc này hình như Đỗ đại nhân rất thích ăn món cá xào. Cá ở hồ Tiểu Xuân béo mềm ngon ngọt, cá tươi vừa đánh lên làm món xào, ngon không gì bằng”.

Đỗ Hân Ngôn nhìn chăm chăm con thuyền ngoài thủy tạ lặng yên không nói. Trên thuyền một thị vệ đang kéo tấm lưới xung quanh chỗ hình người, bắt ngay được một con cá dài chừng một tấc.

“Dùng người làm mồi nhử cá, đặc biệt là người tập võ, phải cắt đứt hết gân mạch để tay chân mất lực hoàn toàn buông thõng, sau đó, lại cứa da như hình vây cá, rồi lấy thức ăn vừa xào thơm phủ lên trên. Mồi thơm, xen lẫn một chút tanh. Cá trắm cỏ thường không thích tanh, nhưng riêng ở hồ Tiểu Xuân có một loài cá rất thích loại mồi này...”.

Cổ họng Đỗ Hân Ngôn như có xương cá chắn ngang, chàng nhìn chiếc thuyền, khẽ quay lại nhìn Thẩm Tiểu Phi: “Ta còn chưa nôn ra, chắc tiểu thư rất không vừa ý đúng không?”.

Tiểu Phi tiếc nuốt gật đầu: “Hình như Đỗ đại nhân không muốn giày vò Vệ Tử Hạo thế này?”.

“Tuy là có mưa mù, nhưng mà hai mắt ta vẫn nhìn rõ mỗi câu cá trên mặt hồ là người hay cục bột”. Đỗ Hân Ngôn nghiêm mặt nói.

Tiểu Phi cười khúc khích, rót cho Đỗ Hân Ngôn một cốc rượu nói: “Thị lực của Đỗ đại nhân thật tốt, mỗi câu dưới hồ là bột mỳ tẩm dầu thơm. Lấy Vệ Tử Hạo làm mỗi câu, e là tiểu nữ cũng không nuốt nổi món cá này”.

“Vệ Tử Hạo đang ở đâu?”.

“Chạy rồi. Trong lúc trốn chạy đã đánh rơi ngọc bội tùy thân mà thôi. Đỗ đại nhân quan tâm đến Vệ Tử Hạo như thế, chắc không phải sợ Vệ Tử Hạo khai ra việc bắt cóc Đinh Thiển Hà chính là chủ ý của Đỗ đại nhân chứ?”.

Đỗ Hân Ngôn thầm mắng Thẩm Tiểu Phi là yêu tinh nhưng vẫn nghiêm mặt trả lời: “Vệ Tử Hạo bắt cóc Đinh Thiển Hà trở thành tội phạm bị truy nã. Hạ quan thân là tri sự Giám Sát Viện, nhận lệnh của Thành đại nhân để điều tra việc này, mà trong tay của Thẩm tiểu thư lại có ngọc bội tùy thân của Vệ Tử Hạo, tất nhiên là hạ quan phải hỏi cho rõ ràng”.

Tiểu Phi nhìn chàng chớp chớp mắt, rồi bỗng áp lại gần chàng, cười nói: “Công tử không thừa nhận cũng không sao, nhưng ta biết, công tử bảo Vệ Tử Hạo bắt cóc Thiển Hà. Đỗ đại nhân giúp Đại điện hạ kế vị thì phải cứng rắn, sắt đá, cố sao lúc này lại mềm lòng, không nỡ làm hại muội muội Thiển Hà thanh mai trúc mã của công tử. Công tử không muốn nàng ta phải rơi vào cái lò lửa của Cao Duệ đúng không?”.

Ánh mắt nàng đã say thêm vài phần nhưng vẫn sáng trong rạng rỡ, Đỗ Hân Ngôn nghiêng răng, bất giác bật cười. Tiểu a đầu này thông minh tuyệt đỉnh, thông tỏ hết mọi chuyện của chàng. Nếu nàng ta không giúp Tam hoàng tử Cao Duệ thì đã là tri kỷ của chàng: “Giờ Thiển Hà đã bình an hồi kinh, Vệ Tử Hạo cũng chạy rồi. Hạ quan không biết Thấm tiểu thư còn dụ hạ quan nghìn dặm xa xôi chạy tới đây làm gì?”.

Tiểu Phi hơi ngả người ra sau, uể oải nói: “Cảnh thu u ám, mưa thu dai dẳng, hồ Tiểu Xuân đẹp một nét riêng. Ta tìm công tử cùng ngắm cảnh. Nhớ lại mùa xuân vô tình gặp gỡ ở đây, một bình Túy Xuân Phong ngon là thế, bỗng bị nói là rượu độc, thật rõ phí hoài”.

Đỗ Hân Ngôn đi vội vã sáu ngày đêm không ngừng nghỉ, không ngờ nàng ta lại chỉ dụ mình đến để xem phong cảnh, trong lòng vô cùng phẫn nộ, đưa tay kéo nàng ta dậy, nheo mắt nói: “Thấm Tiểu Phi, ta dung túng tiểu thư nên tiểu thư tưởng ta không dám đánh nữ nhi?”.

Cánh tay đau như sắp gãy, Tiểu Phi vẫn nhìn thẳng Đỗ Hân Ngôn vẻ bi thương, Đỗ Hân Ngôn kinh ngạc, sao nàng ta lại có ánh mắt này?

Thoáng tiếng gió, bóng áo xám của Vương Nhất Hạc xuất hiện, chưởng phong nhắm thẳng vào Đỗ Hân Ngôn, ép chàng thả Tiểu Phi. “Đỗ đại nhân, tiểu nhân phụng lệnh Tam điện hạ bảo vệ Thấm tiểu thư. Tiểu nhân không muốn gây thù với Đỗ đại nhân”.

Đỗ Hân Ngôn nghe vậy thu tay lại, nhìn chăm chăm vào Thấm Tiểu Phi hét lên: “Cáo từ!”. Trong lòng chàng thấp thỏm không yên, chẳng lẽ nàng ta vì muốn bốn cột chàng mà bắt chàng bỏn ba bao nhiều ngày như thế? Chàng không tin. Ánh mắt của Thấm Tiểu Phi nói với chàng rằng, chắc chắn có chuyện. Vương Nhất Hạc đang giám sát toàn bộ động tĩnh ở đây, nếu không đã không xuất hiện kịp thời như vậy.

Tiểu Phi khẽ cắn môi, bức thư trong ống tay áo nặng tựa ngàn cân. Nàng biết tin tức đã theo lá đỏ truyền đi, vì sao vẫn không muốn nhìn thấy chàng đau lòng.

Vương Nhất Hạc nhắc nhở nàng: “Tiểu thư hẹn Đỗ đại nhân đến đây, không phải vì có vật gì muốn trao cho đại nhân sao?”.

Nàng lấy bức thư từ trong ống tay áo ra, trốn không được, tránh cũng không xong, đành để chàng hận nàng vậy, dù sao trong lòng chàng cũng không có nàng. Tiểu Phi nhớ trước đây từng nói với Cao Duệ nếu Đỗ Hân Ngôn không yêu nàng, nàng sẽ khiến chàng hận nàng, chàng hận nàng thì cả đời sẽ không quên nàng.

Tiểu Phi cười cay đắng. Nàng đưa bức thư vừa mới nhận được sáng nay cho Đỗ Hân Ngôn, nói: “Từ đây phi nước đại về kinh, đi cả ngày đêm mất năm ngày. Nếu kịp, công tử còn có thể gặp cha lần cuối. Còn nếu công tử đã hết sức lực, thì cũng hết cách”.

Đỗ Hân Ngôn chấn động, vội vã nhận lấy bức thư.

“Ta đã sớm nói rồi, ta và chàng là kẻ thù. Phụ thân của chàng là binh mã chỉ huy sứ toàn thiên hạ, nhà họ Thẩm muốn giúp được Tam hoàng tử thì phải loại trừ ông ấy. Kế sách này là do ta và cha ta nghĩ ra, tiến hành vô cùng thuận lợi. Kế hoạch này đã bắt đầu từ một năm trước rồi”. Tiểu Phi bình tĩnh nói từng câu từng chữ với Đỗ Hân Ngôn.

“Vụ án gạo cống Giang Nam khởi nguồn do quân lương biến động, vấn đề xảy ra ở Giang Nam, nhưng không thể vì giết hết bảy viên tham quan mà có thể kết thúc được”.

“Vụ án gạo cống Giang Nam là do một vị cao nhân trong quân đội đã lấy gạo mới rồi đổi gạo cũ cho quân ăn, mưu đồ tư lợi”.

“Người bẩm báo với triều đình về sự việc quân lương lần này chính là cha của người trong mộng của Đỗ đại nhân, Võ Uy tướng quân Đinh Phụng Niên”.

“Hôm nay ta đã nhận được tin từ chim đưa thư, lệnh tôn đại nhân đã nhận hết mọi tội danh, hiện đang bị giam giữ ở thiên lao, bảy ngày sau sẽ được ban rượu độc để giữ toàn thân. Đức phi nương nương vì xin tha nên bị cấm túc. Đại hoàng tử bị phạt một năm lương bổng, phạt ba tháng phản tỉnh trong phủ, không cho phép bất cứ ai cầu kiến. Hoàng thượng nổi giận, lệnh tôn phạm tội không liên lụy toàn gia”. Tiểu Phi đột nhiên quay đi, lạnh lùng nói: “Đỗ đại nhân, ta dụ đại nhân đến đây, là muốn nhìn thấy thần sắc của đại nhân lúc này. Ta rất vừa lòng, rất đặc ý. Cứ nghĩ đến việc đại nhân đi hết sáu ngày đường đến hồ Tiểu Xuân, rồi lại ngày đêm chạy về kinh thành, là muốn cười vỡ bụng. Ha ha!”.

Đỗ Hân Ngôn thấy như có sét đánh ngang tai. Từng chữ từng câu cửa vào lòng chàng, đầu chàng như muốn nổ tung, thái dương giật giật.

Chàng lãnh đạm nhìn Thẩm Tiểu Phi, dáng nàng yêu kiều, mặt mày đặc ý, dường như bên ngoài chẳng phải gió lạnh mưa buốt, chuyện nàng ta nói chẳng phải sự thật tàn khốc.

Bóng dáng mảnh mai ấy đã từng khiến chàng dao động. Chàng cũng từng thất thần trước đóa mẫu đơn bạch ngọc, đã từng thương xót trong lòng. Đến giờ chàng vẫn nhớ khoảnh khắc tháo khăn che mặt của nàng giữa muôn hoa đua sắc, nhớ đóa hoa sen hồng đầm sương chàng đã nhìn thấy ở sông Cừ Phù. Chàng nhớ đến lúc nhìn nàng chơi xích đu ở hậu hoa viên tướng phủ, rồi không cầm lòng mà vào đó để đối đầu với nàng. Chàng cũng nhớ đến cảm giác phẫn nộ khi nàng dựa vào Vô Song mà chàng tưởng là Gia Luật Tông Phi, và cả cảm giác vui mừng khi không tìm thấy Gia Luật Tông Phi ở đó.

Khí khái nho nhã bất biến của Đỗ Hân Ngôn đã sụp đổ hoàn toàn. Giờ

chàng mới phát hiện ra, Thẩm Tiểu Phi đã lặng lẽ chiếm cứ một góc trong trái tim chàng từ lúc nào không hay. Chàng vượt đường xa nghìn dặm tới đây, một phần là vì Vệ Tử Hạo, còn một phần nữa há chẳng phải vì lại muốn đấu trí với nàng. Sự đặng cay và nổi hận thù tuôn trào. Chàng rất hận nàng!

Làn môi hồng như hai cánh hoa kia sao có thể nói ra những lời ác độc đến vậy! Nàng độc ác đến chừng nào mới có thể nghĩ kế hãm hại cha con chàng như vậy! Thế mà hết lần này đến lần khác chàng đã bị nàng mê hoặc mà bỏ qua cho nàng. Đỗ Hân Ngôn vẫn đứng yên ở đó nhìn về phía Thẩm Tiểu Phi, giết nàng, chàng sẽ không bao giờ bị nàng lừa nữa.

Nàng và Thẩm tướng nghĩ kế hãm hại phụ thân chàng, nàng dụ chàng ra khỏi kinh thành, nàng muốn nhìn thấy chàng ruột gan như lửa đốt mà không thể làm gì. Nàng có nghĩ bây giờ, chàng muốn giết nàng không? Đỗ Hân Ngôn lạnh lùng tiến thêm một bước.

Vương Nhất Hạc cũng tiến thêm một bước, giọng u ám: “Đỗ đại nhân định giết tiểu thư thì phải quyết đấu với ta một trận, đến lúc đó đại nhân cũng không còn sức lực để kịp quay về kinh thành đâu”.

Đỗ Hân Ngôn như bị niệm chú, đứng khựng lại. Chàng thu tay lại, năm thành năm nắm, dường như tay của chàng đang bóp cổ nàng.

Bảy ngày nữa phụ thân của chàng bị ban cho cái chết, từ Lạc Dương trở về kinh thành, cho dù chàng đi liền một mạch cũng phải mất đến năm ngày năm đêm. Chàng vừa phi ngựa đường xa đến Giang Nam, thể lực đã kiệt quệ, cho dù dốc sức quay về, trong hai ngày cũng không thể làm được gì. Bất kể thế nào, chàng cũng phải trở về trước lúc hành hình.

Đỗ Hân Ngôn lấy lại hơi sức, nói rõ ràng từng tiếng: “Trước giờ ta cứ tưởng tiểu thư tính khí trẻ con, ngang ngược bướng bỉnh, chịu thiệt điều gì phải đòi lại cho bằng được. Giờ ta mới phát hiện ra, tiểu thư đã dùng những

thủ đoạn như trò đùa để dụ ta vào tròng. Độc nhất là lòng dạ đàn bà, cổ nhân nói quả không sai! Nhìn mềm yếu vô hại lại thâm độc vô cùng, Thấm Tiểu Phi, hôm nay ta không giết được nàng, nhưng nhất định có ngày ta sẽ khiến nàng sống không được, chết không xong”.

Đây không phải chủ ý của nàng. Từ vụ án tráo gạo ban đầu đến diễn biến như ngày hôm nay đã hoàn toàn vượt ra khỏi sự tính toán của nàng. Cao Duệ nhìn xa hơn nàng, độc ác hơn nàng. Hắn ta đã lợi dụng vụ án gạo cống Giang Nam, khống chế Đinh Phụng Niên, rồi thuận thế câu kết với Gia Luật Tông Phi.

Nàng chỉ là cơn gió nhẹ khua bèo gạt nước, nhưng Cao Duệ đã biến nó trở thành trận cuồng phong.

Nhưng Đỗ Thành Phong đã phải vào thiên lao, bảy ngày sau nhận tội chết. Giờ nàng có nói gì cũng hoàn toàn vô ích.

Những hạt mưa từ bên ngoài tạt vào ướt đầm gò má nàng, nước mưa gai lạnh và nước mắt nóng hổi của nàng trộn lẫn vào nhau. Tiểu Phi lặng lẽ nghĩ, trên thế gian này không có thuốc hồi hận, nếu có thể, chắc chắn nàng sẽ không bao giờ đùa cợt với Đỗ Hân Ngôn, rồi yêu chàng sau bao lần đấu trí. Biết rõ chàng sẽ hận nàng, nhưng nghe những lời cảm hận tuôn ra từ miệng chàng nàng vẫn đau tận tâm can.

Nàng đứng thẳng dậy, lạnh lùng nói: “Ngoài kia đã chuẩn bị ngựa tốt, cứ tám trăm dặm lại có trạm đổi ngựa. Trên đường về kinh, Đỗ đại nhân có thể lấy ngựa dùng. Có điều, hôm nay ta cho đại nhân mượn ngựa, ngày khác Đỗ đại nhân nhớ phải trả ân tình này cho ta! Nếu không, ta đảm bảo Đỗ đại nhân không thể tìm được một con ngựa tốt nào ở khắp Giang Nam này đâu!”.

Đỗ Hân Ngôn hừ một tiếng rồi tiến thẳng ra cửa. Chàng lên ngựa rồi quay lại nhìn Thấm Tiểu Phi ở trong thủy tạ, tại sao chàng có thể nín nhịn nàng

đến nhường này! Một lần hai lần, rồi năm lần bảy lượt chàng đã bỏ qua cho nàng! Chàng gằn từng tiếng: “Thấm Tiểu Phi, từ nay tiểu thư hãy cầu trời khấn Phật để đừng rơi vào tay ta! Nể tình ngựa tốt trạm dịch tám trăm dặm, ngày khác ta sẽ tha chết cho tiểu thư một lần!”.

Ngựa hí vang, Đỗ Hân Ngôn quay đầu ngựa, phóng như bay, tiếng vó ngựa xa dần rồi mất hút.

Thấm Tiểu Phi lạnh lùng nói với Vương Nhất Hạc: “Ta đã làm xong việc của điện hạ rồi, ông không cần ở đây khiến ta mất hứng!”.

“Điện hạ dặn dò tiểu nhân đưa tiểu thư về kinh, ngày mai sẽ khởi hành”. Vương Nhất Hạc cũng không tức giận mà khẽ cười, quay người rời đi.

Mưa vẫn rơi dầm dề, biệt uyển im ắng không một tiếng động. Tiểu Phi kéo màn trúc, gió đem theo mưa lạnh tấp vào mặt nàng. Đôi mắt phượng càng trong và sâu hơn. Nàng uống hết cốc rượu, ho sặc sụa, hai má đỏ bừng, lồng ngực đau thắt như kim châm.

Câu nói trước khi rời đi của Đỗ Hân Ngôn cứ vào tim nàng, khiến nàng phải vịn chặt vào lan can thủy tạ mới không bật khóc. Nàng nhắm mắt lại, tự lẩm bẩm: “Đỗ Hân Ngôn, Cao Duệ sẽ không đưa ta thuốc giải, khi ta trở nên vô dụng cũng là lúc ta phải rời khỏi thế giới này. Nên một ngày nào đó chàng cũng không cần phải tha mạng cho ta, tốt nhất là cứ giết ta luôn, như thế còn sáng khoái hơn chết vì độc được phát tác nhiều”.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 10: Cổ Tình Dàn Trận Giả

Ngăn cách bởi bao nhiêu dãy núi, em nhắm mắt lại cũng tưởng tượng được nỗi đau mất cha của chàng. Nếu vẫn còn kịp, khi ngọn lửa giận dữ trong chàng cháy hết, em mong lại được nhìn thấy sự xót thương trong đôi mắt chàng.

Khí huyết Đỗ Hân Ngôn sôi sùng sục, hận không thể có thêm đôi cánh để bay ngay về kinh thành. Trên đường, chàng liên tục nhận được tin của Giám Sát Viện. Thấm Tiểu Phi dụ chàng ra khỏi kinh, nắm chắc cả hành trình và thời gian của chàng. Chàng vừa đến hồ Tiểu Xuân, phụ thân đã xảy ra chuyện. Suốt chặng đường đi, chàng không hề nhận được bất cứ tin tức gì. Lúc này, khuôn mặt của Thấm Tiểu Phi lại hiện lên rõ hơn bao giờ hết, nàng muốn chàng sức cùng lực kiệt, muốn chàng không còn thời gian để có bất cứ phản ứng gì. Đỗ Hân Ngôn quất mạnh một roi, chỉ mong về kinh thành sớm được chùng nào hay chùng ấy.

Ngày hai mươi hai tháng mười, Đỗ Thành Phong được ban cái chết.

Tối ngày hai mươi hai tháng mười, Đỗ Hân Ngôn mắt đỏ sọc, toàn thân mệt mỏi thúc ngựa xông vào kinh thành. Chàng đi thẳng đến ngõ Cây Táo ở phía tây thành, người chàng muốn tìm chính là Giám Sát Viện đốc sứ đại nhân, ân sư Thành Liễm.

Ngựa còn chưa dừng, người đã nhảy xuống, Đỗ Hân Ngôn đập mạnh chiếc vòng đồng trên cánh cửa sơn đỏ.

Tiếng vòng cửa đập cũng tuyệt vọng như tiếng đập trái tim chàng.

Một lát sau, cánh cửa lớn hé mở, lão quản gia mở cửa, ngạc nhiên nhìn Đỗ Hân Ngôn, hét to: “Đỗ đại nhân! Sao đại nhân lại ra nông nổi này?”.

Đương nhiên là Đỗ Hân Ngôn biết mình cả người bụi bặm, râu ria tua tủa, hai đầu gối rướm máu đỏ, đau rát. Nhưng chàng không thể quan tâm đến những việc này, chàng nắm chặt vai lão quản gia, kêu lên: “Thành đại nhân có nhà không?”.

“Đỗ đại nhân, đại nhân thả già ra. Bộ xương già này không chịu nổi sức lực của đại nhân đâu. Lão gia đợi đại nhân đã bao nhiêu ngày rồi”.

Nghe được câu này của lão quản gia, Đỗ Hân Ngôn cảm thấy nhẹ nhõm vài phần, chàng đi theo lão quản gia vào thư phòng.

Thành Liễm cũng không ngần ngại lên nói: “Không cần vào cung nữa, vô ích. May còn kịp gặp mặt cha con lần cuối”.

Hai đầu gối Đỗ Hân Ngôn mềm nhũn, chàng khụy xuống, mắt đỏ hoe: “Việc này rất đáng nghi, không biết có thể kéo dài thời gian để hạ quan điều tra rõ ràng vụ án này?”.

Thành Liễm thở dài đỡ Đỗ Hân Ngôn dậy, lắc đầu nói: “Tính tình cha con thẳng thắn, bị người khác gài bẫy liền nhận hết về mình. Nếu ông ấy linh hoạt được như con, chắc cũng không có kết cục như ngày hôm nay”.

Đỗ Hân Ngôn cảm thấy như có ai đang bóp chặt tim mình, đau đến run rẩy. Chàng nói rõ ràng: “Là cạm bẫy của Tam hoàng tử Cao Duệ! Là kế của Thẩm tướng! Hà cớ gì cha con phải nhận lấy tội danh này?”.

“Điều này không còn quan trọng. Quan trọng là chính miệng cha con đã nhận tội trước mặt trăm quan ở giữa Kim Điện. Hoàng thượng tức đến nổi bước khỏi long ỷ đi xuống đá ông ấy một cái. Nếu không nhờ các lão thần nói đỡ, thì đã bị lôi ra Ngọ Môn chém đầu”.

Vừa mới đi hơn mười ngày, kinh thành đã xảy ra bao nhiêu biến động khiến Đỗ Hân Ngôn không thể nào tin nổi. Phụ thân chàng cả đời chinh chiến, cả đời trung thành chính trực, sao có thể tham lam chút ít gạo lương. Giọng chàng khản đặc: “Cho dù có đổi quân lương cũng không đáng phải chịu tội chết!”.

Thấy lão quản gia bưng một bát mỳ nóng đi vào, Thành Liễm ra hiệu Đỗ Hân Ngôn vừa ăn vừa nói.

“Khiết Đan có mười lăm vạn quân ở biên cương, luôn nhòm ngó biên giới nước ta, bất cứ lúc nào cũng có thể tiến quân xâm lược. Lúc này đạo quân Hà Bắc Đông Tây Lộ bỗng náo loạn, lòng quân không yên. Đinh Phụng Niên thấy tình thế khẩn cấp, dâng tấu điều tra quân lương để yên lòng quân. Hôm đó trên Kim Điện có ba vị tướng quân ra mặt chỉ rõ việc này là ý của cha con. Trong đó có cả một bộ hạ cũ do một tay cha con đề bạt là phiêu kỵ tướng quân Hoàng Dã đã đập đầu chết ngay trước điện. Cha con ôm lấy thi thể khóc ròng, bỏ mũ nhận tội ngay sau đó. Hoàng thượng cực kỳ phẫn nộ”. Ánh mắt Thành Liễm sáng quắc.

Đỗ Hân Ngôn ăn vội hết bát mỳ, dù đã cố nén, nhưng nước mắt vẫn trào ra. Kế hoạch của họ hoàn toàn kín kẽ, chàng đã hiểu ra tất cả.

Hai mươi năm nay, cứ đến vụ giáp hạt của mùa xuân là Đột Quyết^[1] ở phương Bắc lại đưa quân xâm phạm biên ải, mùa đông năm ngoái còn chiếm được ba thành khiến Tam hoàng tử phải dẫn binh đánh lui. Triều đình đã phải dẫn quân vây quét bốn lần, nhưng vẫn không thể tiêu diệt quân Đột Quyết. Bốn lần xuất quân khiến quốc khố cạn kiệt, chi phí cho quân đội cũng trở nên eo hẹp.

[1] Một dân tộc thiểu số thời cổ ở Trung Quốc, là dân du mục ở vùng núi An Tai.

Bao năm qua, gạo mới lĩnh từ kho lương vận chuyển tới quân doanh đều bị đổi sang một ít gạo mốc. Tướng lĩnh vẫn dùng cách này để kiếm thêm chút bạc bổ sung vào quân hưởng. Trộn lẫn gạo cũ gạo mới, chỉ cần không quá đáng quá, binh sĩ cũng chẳng ai phàn nàn. Còn số bạc kiếm được thì các tướng sĩ cũng có chia nhau một phần, nhưng phần lớn dùng để an ủi và trợ cấp cho gia quyến các binh sĩ tử trận. Đỗ Thành Phong thân là binh mã chỉ huy sứ đương nhiên biết rõ việc này, kể cả việc trong quân khai khống binh sĩ, ông cũng mắt nhắm mắt mở coi như không biết nội tình.

Đỗ Hân Ngôn nghĩ đến lời của Thẩm Tiểu Phi. Họ đã lên kế hoạch hãm hại cha chàng một năm trước khi xảy ra vụ án gạo cống Giang Nam. Vụ án tráo gạo từ năm ngoái, đến năm nay dần biến thành lòng quân không yên. Đinh Phụng Niên hùng hồn tuyên bố giữa ba quân sẽ đưa vụ án này lên tận Minh đế. Khiết Đan dã tâm hùng hực, thỉnh thoảng lại gây hấn với hai mươi vạn đại quân Hà Bắc Đông Tây Lộ. Thế nên, hoàng thượng bắt buộc phải tìm một người chịu tội. Trong lúc then chốt này, ba vị tướng đồng loạt chỉ ra cha chàng. Phiêu kỵ tướng quân Hoàng Dã tự vẫn ngay tại chỗ, Đỗ Thành Phong không thể biện minh, đau lòng vì cái chết của Hoàng Dã, càng vì không muốn liên lụy đến những người khác, nên nhận hết trách nhiệm về mình.

Mục đích của tất cả những việc này là để loại bỏ phụ thân chàng, cướp đi chỗ dựa lớn nhất trong quân đội của Đại hoàng tử.

Kế liên hoàn sao mà độc ác, khiến người người biết là oan khuất mà không thể kêu oan. Trong lòng hoàng thượng chắc cũng biết rõ, nhưng vì ở trên Kim Điện, thế như cười hổ, hoàng thượng cũng không còn lựa chọn nào khác.

Chẳng trách Thẩm Tiểu Phi đã vượt mặt chàng để Trần Chi Thiện kết thúc vụ án Giang Nam. Đỗ Hân Ngôn liên kết các sự kiện, chàng như tận mắt nhìn thấy Thẩm Tiểu Phi thả Gia Luật Tông Phi. Chàng bỗng cảm thấy toát mồ hôi, Cao Duệ không hề đánh lui được người Khiết Đan, mà là câu kết với họ.

Cứ thất bại rồi đến lúc Cao Duệ xuất quân lại thắng. Đinh Phụng Niên bị bắt lại được cứu, ca khúc khải hoàn. Cao Duệ có được lòng quân, có được sự kính trọng của người trong thiên hạ và cả Đinh Phụng Niên cũng hiểu rằng, Cao Duệ cho sống được sống, bắt chết phải chết, từ đó trở đi Đinh Phụng Niên một lòng một dạ thề chết cũng tận trung!

Không chỉ có thế, Thẩm Tiểu Phi còn đẩy Đinh Thiển Hà lại gần Cao Duệ, Đinh Phụng Niên là cá trên thớt, không thể không theo. Không có Đinh Phụng Niên, không thể xuất hiện hiện tượng náo loạn ở đại quân Hà Bắc Đông Tây Lộ. Không có Gia Luật Tông Phi câu kết đồng mưu, Khiết Đan sẽ không dàn trận mười lăm vạn người ngựa ở biên cương.

Đỗ Hân Ngôn cười tê tái. Chàng hiểu ra thì đã sao? Hiểu ra cũng đâu cứu được phụ thân chàng.

“Ngủ một giấc đi, ngày mai, đến thiên lao gặp phụ thân con”. Thành Liễm vỗ vai Đỗ Hân Ngôn, thở dài rồi đi ra ngoài.

Đỗ Hân Ngôn phun ra một ngụm máu tươi, nhắm mắt lại, rồi ngã xuống.

Thiên lao tối tăm ẩm ướt.

Từng bước chân đi, như đang giẫm trên trái tim yếu mềm của chính mình. Đỗ Hân Ngôn ngủ đúng mười hai canh giờ, tắm gội, cạo râu, thay sang bộ quần áo tang màu trắng. Chàng đã trở lại vẻ tuấn tú thường ngày, ngoại trừ ánh mắt, giá băng như ngôi sao giữa đêm đông.

Chàng đi theo ngục tốt, môi mím chặt lại.

Trên hai bức tường đá thấp đèn dầu mờ tối, trong phòng thẩm vấn, những dụng cụ tra tấn đen đúa bắn thiu vì ngấm máu lâu ngày. Bất giác chàng nhớ tới sắc trời tươi đẹp ở Lạc Dương, mẫu đơn kiều diễm, và cả khuôn mặt e thẹn xinh đẹp của Đinh Thiển Hà.

Tất cả những thứ đẹp đẽ đó hình như đã thuộc về một thế giới khác, không còn liên quan gì đến chàng nữa.

Đỗ Hân Ngôn đi một bước, đau một bước. Chàng nghĩ tới những chuyện thú vị giữa chàng và Cao Hy từ nhỏ đến giờ. Hai người là huynh đệ máu mủ ruột rà, chàng giúp Cao Hy là việc đạo nghĩa phải làm. Cao Hy ôn hòa, độ lượng, người chính trực. Chàng rất mến mộ Cao Hy, vì quan hệ tốt với Cao Hy nên luôn xa cách với Tam hoàng tử Cao Duệ.

Trong ấn tượng của chàng, Cao Duệ rất thông minh, hành sự quả quyết, tâm cơ sâu sắc.

Còn nhớ có lần thái phó bắt học thuộc bài, nói là ngày hôm sau hoàng thượng sẽ kiểm tra. Ai học thuộc, người đó sẽ có thưởng. Thế mà hôm đó Cao Hy lại lên ra khỏi cung đến tìm chàng, thấy chàng không sao mới yên tâm quay về. Vì trước đó, Cao Hy thấy Cao Duệ cứ nhìn mãi lên một cái cây to, bèn hỏi Cao Duệ đang nhìn cái gì, Cao Duệ trả lời: “Cây cao thế này, với khinh công của Tiểu Đỗ mà ngã xuống thì có gãy chân không?”.

Chàng thấy Cao Hy thật ngốc, vì một câu không đầu không đuôi đó mà chạy ra khỏi cung đến tìm mình. Kết quả hoàng thượng không thấy Cao Hy đâu, phạt Cao Hy chép một trăm lần thiên Nhan Uyên, Khổng Tử, và thưởng cho Cao Duệ một chiếc bút lông chồn ngọc tía.

Từ đó chàng đã coi thường Cao Duệ.

Từ nhỏ Cao Duệ đã là người giỏi tính toán, đến khi trưởng thành cũng vẫn giỏi tính toán.

Đỗ Hân Ngôn nhếch miệng cười châm biếm. Chàng ưỡn ngực, tay cầm hộp thức ăn, bình tĩnh cất bước.

Ngực tốt dừng lại ở gian trong cùng, tiếng khóa mở lách cách càng khiến

thần kinh của Đỗ Hân Ngôn đau đớn. Chàng cố nén lại những giọt nước mắt nóng hổi nơi khóe mắt, bước vào phòng giam.

Đỗ Thành Phong ngồi bó gối trên chiếc giường đá, áo xanh sạch sẽ không một hạt bụi. Chòm râu bạc rung rung dưới cằm, ánh mắt bình tĩnh thản nhiên.

“Phụ thân!”. Đỗ Hân Ngôn vừa gọi một tiếng cổ hợm đã nghẹn lại, chàng cúi đầu, lấy rượu và thức ăn trong hộp bày ra ngoài.

Đỗ Thành Phong vỗ đùi cười: “Cũng được đấy! Không khóc! Suốt ngày nghe người ta gọi Tiểu Đỗ Kinh Thành, nghe cái tên đã không thích rồi, như công tử bột ấy!”.

Nói xong, ông cầm đũa gắp một miếng gà muối nếm thử, vội vã khen ngon: “Gà muối mua ở quán ông Trương thành Nam đúng không? Ông Trương làm món gà muối rút xương này thật béo mềm. May mà con còn nhớ là cha con thích ăn món gà của ông ấy!”.

Cuối cùng Đỗ Hân Ngôn cũng không thể kìm nén được, chàng ôm lấy chân cha khẽ nói: “Chúng ta tìm kẻ chết thay được không? Giả chết?”.

Tay Đỗ Thành Phong run run, khuôn mặt co rúm, ông nhắm mắt lại, ngẩng đầu lên, chỉ trong một thoáng đã lấy lại vẻ tươi cười: “Thực ra, cha cũng muốn đi rồi. Con cũng đã lớn, mẹ con cô đơn dưới ấy bao lâu nay, đã đợi cha lâu lắm rồi. Những điều con vừa nói không cần đâu. Nếu có cách, hà cớ gì cha con phải nhận tội trên Kim Điện?”.

“Nhưng, việc này rõ ràng là...”.

“Im miệng!”.

Đỗ Thành Phong nhìn con trai mắt đã đỏ hoe, trong lòng cảm thấy chua xót, ông nói với Đỗ Hân Ngôn: “Cha con còn vì Đại điện hạ”.

Đỗ Hân Ngôn chấn động.

“Thuở nhỏ, cha và cô cô của con dựa vào nhau mà sống. Để nuôi sống cô cô, cũng là nuôi sống bản thân mình, cha đã tòng quân. Thế rồi, các huynh đệ nể mặt, gọi một tiếng Đỗ đại ca, Lão Đỗ. Cha đã giẫm lên xác chết của các huynh đệ trên chiến trường mà thắng tiến từng bước. Rồi hoàng thượng để ý, lấy cô cô con làm phi tử, nhà chúng ta trở thành hoàng thân quốc thích. Giờ cha chịu oan thế này, các huynh đệ trong quân sẽ cảm kích ơn Lão Đỗ trượng nghĩa, hoàng thượng hồ thẹn, sẽ càng đối tốt với cô cô của con, đối tốt với Đại diện hạ. Đây mới là nước cờ quan trọng nhất, con hiểu không?”. Ánh mắt của Đỗ Thành Phong vô cùng sắc bén.

Trong lòng Đỗ Hân Ngôn chỉ còn nỗi đau. Giọng chàng khản đặc: “Cha đã hỏi con những chuyện này chưa? Con cứ ngồi nhìn cha chết vậy sao?”.

Bốp! Đỗ Thành Phong tát chàng một cái nẩy lửa. “Tiểu Đỗ Kinh Thành? Sao lại nhụt chí đến vậy? Chí làm trai phải lập chiến công nơi sa trường, tranh hùng chốn triều đình. Trêu hoa ghẹo liễu, chẳng ra thể thống gì!”.

Đỗ Hân Ngôn cúi gằm mặt xuống, nửa khuôn mặt đã bầm tím. Sao chàng không hiểu, sao chàng không biết những quan hệ lợi hại này. Chàng chỉ không muốn nhìn thấy cha mình bị ban chết mà không thể làm gì.

“Tấu trình của Đinh Phụng Niên cũng đúng lúc thật!”. Đỗ Hân Ngôn nghiêng răng nghiêng lợi.

Võ Uy tướng quân Đinh Phụng Niên là lão tướng lăn lộn bao năm ngoài chiến trường cùng cha chàng. Hai nhà giao hảo, từ nhỏ chàng lớn lên cùng Đinh Thiển Hà. Đỗ Hân Ngôn phát hiện ra rằng, người chàng hận nhất, không phải là Cao Duệ, mà chính là Đinh Phụng Niên.

Đỗ Thành Phong nhìn con trai, thở dài: “Con người đều sẽ thay đổi. Cha

biết con và Thiển Hà thanh mai trúc mã, con trẻ vô tội. Đình Thiển Hà và Đình Phụng Niên không liên quan gì đến nhau. Nếu con muốn lấy Đình Thiển Hà, cha cũng không trách con. Nếu nó mà lấy Cao Duệ thì sẽ hỏng cả đời”.

Đỗ Hân Ngôn nhắm mắt lại, trong lòng băng giá.

“Con có biết tại sao lại đặt tên con là Hân Ngôn không? Khi sinh con ra mặt trời vừa mới mọc, mẹ con nói, mong rằng cuộc đời con sau này được như ánh nắng, được bước dưới ánh mặt trời, được ngẩng cao đầu mà hùng hồn cất tiếng”.

Đỗ Hân Ngôn chỉ thấy đau xót, ánh nắng mặt trời đã không còn ở bên chàng. Trái tim của chàng đã chìm sâu vào bóng đêm dục vọng của tranh quyền đoạt vị. Chỉ khi Cao Hy kế vị, giết Đình Phụng Niên, giết cả Thẩm tướng và Thẩm Tiểu Phi, trái tim chàng mới có cơ hội thấy lại ánh mặt trời.

Chàng đã coi thường Thẩm Tiểu Phi, coi thường Cao Duệ, coi thường thế lực của Tạ quý phi và phủ Tam hoàng tử. Chàng tưởng rằng chỉ dựa vào bản thân mình cũng có thể giúp Cao Hy kế vị. Chàng sai rồi! Mắt chàng mở trừng trừng u ám giá lạnh.

Ngực tốt đi tới, chùm chìa khóa đeo ở thắt lưng va vào nhau leng xeng.

Đỗ Hân Ngôn biết đã đến lúc chàng phải đi. Chàng nhìn cha, khắc sâu vào trái tim nụ cười của cha, sự thản nhiên và tình yêu vô bờ bến của cha dành cho chàng. Chàng quỳ xuống dập đầu, nâng chén rượu: “Nhi tử tiễn biệt phụ thân đại nhân”.

Đỗ Thành Phong uống cạn chén rượu, định nói gì đó, cuối cùng lại thôi.

Ra khỏi phòng giam, Đỗ Hân Ngôn hít sâu một hơi, không dám quay đầu lại. Chàng khẽ nói: “Phụ thân yên tâm, con nhất định sẽ đường đường chính

chính bước đi dưới ánh nắng mặt trời”.

Chân bước đi mà lòng thắt lại. Hai mắt chàng khô cạn như đáy giếng khô.

Tối hôm đó, Thành Liễm phụng chỉ ban rượu độc cho Đỗ Thành Phong tự vẫn.

Phủ họ Đỗ một màu tang tóc. Tiếng than khóc thấu trời, duy chỉ có Đỗ Hân Ngôn không nhỏ lệ.

Minh đế niệm tình thân, cho phép Đại hoàng tử Hy ra khỏi phủ, lệnh cho Đại hoàng tử đưa Đức phi đến viếng. Đồng thời lấy cơ công vụ ở Giám Sát Viện bận rộn, lệnh cho Đỗ Hân Ngôn không phải “định ưu”[2].

[2] “Định ưu”: Thời xưa, khi cha mẹ qua đời, quan lại phải ở nhà thủ tang, thường là ba năm, mãn tang mới được trở lại làm quan.

Tin tức truyền ra ngoài, những kẻ gió chiều nào che chiều ấy cho rằng, tuy Đỗ Thành Phong đã chết, nhưng nhà họ Đỗ không tàn. Thế là văn võ bá quan đến chia buồn vô cùng tấp nập. Trước cửa Đỗ phủ ngựa xe như nước, còn náo nhiệt hơn cả ngày thường.

Đỗ Hân Ngôn đang ở linh đường đáp lễ, bỗng nghe thấy bên ngoài xướng tên: “Tam điện hạ đến!”.

Ngẩng lên Cao Duệ đã đến cửa linh đường. Cao Duệ mặc măng bào trắng bạc, lưng thắt ngọc bội, ngọc thụ lâm phong. Thấy nụ cười nhếch mép thoáng qua trên mặt hắn, trong lòng Đỗ Hân Ngôn trào lên nỗi hận, nhưng ngoài mặt vẫn tươi cười đón tiếp: “Phụ thân bị ban tội chết, thân mang tội, sao dám để Tam điện hạ đến đây. Hạ quan thật là lo sợ”.

Cao Duệ chấp tay sau lưng bước lại gần Đỗ Hân Ngôn, thoáng cười, rồi nói nhỏ vào tai chàng: “Tiểu Đỗ, đừng giả vờ nữa. Chúng ta lớn lên cùng

nhau, chẳng lẽ ta còn không hiểu rõ? Có khi nào huynh nhìn thấy ta mà lại lo sợ, có mà hận không thể giết ta ngay lập tức. Được làm vua thua làm giặc. Tất cả là số phận! Nếu ta thua, kết cục cũng chẳng hơn gì Lão Đồ đại nhân. Thấm tướng nghĩ ra kế hay, ta không dùng mới là kẻ ngốc. Lão Đồ đại nhân cũng không muốn bỏ qua cơ hội này, dùng mạng của mình để tướng sĩ cảm tạ ân đức của nhà họ Đồ. Ta dốc sức mua chuộc lòng tướng sĩ, xem ra đã phí công toi. Đinh Phụng Niên cũng bị mất uy tín trong quân đội, tấu sớ vạch tội ông ta đã dày hai tấc, phụ hoàng thuận nước đẩy thuyền bắt ông ta phản tỉnh trong phủ cũng coi như đòi lại công bằng cho Đức phi nương nương. Lão Đồ đại nhân vừa chết, phụ hoàng đã cho phép Đại hoàng huynh xuất phủ. Riêng cảnh náo nhiệt nơi đây, cũng đủ thấy uy danh của Đồ phủ chẳng suy giảm chút nào”.

Đồ Hân Ngôn lạnh lùng trả lời: “Người đã chết rồi, Tam điện hạ hà tất phải đến đây tỏ uy phong?”.

“Tiểu Đồ sai rồi, ta thành tâm đến phúng viếng Lão Đồ đại nhân. Một đời trung thành hết mực, đến lúc chết vẫn không quên phát huy tối đa tác dụng. Thực khiến ta khâm phục”. Cao Duệ thành tâm thực ý nói, rồi bước vào linh đường, thắp hương khấn vái.

Đồ Hân Ngôn lặng lẽ đứng đằng sau Cao Duệ, đánh giá nhất cử nhất động của người này. Chàng tự nói với mình, lỗ mãng hành động sẽ chỉ có lỗi với cái chết của cha chàng. Trong lòng chàng càng khắc sâu những cái tên Cao Duệ, Thấm tướng, Thấm Tiểu Phi, sau này chàng sẽ đòi lại bằng hết.

Thấy Cao Duệ thắp hương xong, chàng lãnh đạm đáp lễ. Lúc này chàng mới hỏi: “Đinh Phụng Niên thất thế, Tam điện hạ còn muốn cưới Thiển Hà không?”.

Cao Duệ mỉm cười: “Lúc này nếu ta gạt Đinh Phụng Niên ra, sẽ mất lòng người. Sẽ còn có ai chịu theo ta? Tuy rằng Lão Đồ đại nhân đã dùng chính

tính mạng của mình để giữ lòng quân theo Đại hoàng huynh, nhưng có điều, ta có được sự ủng hộ của thừa tướng thì tổn thất cũng không đáng kể gì. Phụ hoàng đã hạ chỉ ban hôn ước, mồng tám tháng mười hai này ta sẽ lấy Đinh Thiển Hà. Tiểu Đổ nhất định phải đến uống chén rượu mừng đây”.

“Hạ quan sẽ đến. Tam điện hạ lấy Thiển Hà, ta thật hiếu kỳ Thẩm Tiểu Phi nghĩa nặng tình sâu với điện hạ như thế, mà không có được cả danh phận chính phi”.

Cao Duệ thư thả đáp: “Nếu ta thắng, hai cung đông tây mỗi người một bên. Tiểu Đổ, huynh muốn ly gián cũng vô ích, Phi Nhi không hề để ý đến danh phận”.

Hai người đều hạ giọng đến mức thấp nhất có thể, ngoài mặt vẫn tươi cười mà trong bụng đang nghĩ mưu tính kế. Giọng Đỗ Hân Ngôn nhỏ như tiếng muỗi: “Ai giành thắng lợi sau cùng giờ còn chưa rõ”.

Cao Duệ nhìn chăm chú cảnh Đỗ phủ một màu tang tóc, nói: “Trước giờ ta chỉ muốn đua tranh với Đại hoàng huynh, việc gì cũng muốn vượt qua. Cũng có thể, cuộc chiến của ta và Đại hoàng huynh giờ mới thực sự bắt đầu. Ta biết người giúp huynh ấy. Chúng ta hãy tự dựa vào bản lĩnh của mình. Sau này đại ca sẽ trở thành một hoàng đế tốt. Duệ ta cũng thế”.

Nhìn theo bóng dáng Cao Duệ, Đỗ Hân Ngôn từ từ thả tay ra, trong lòng bàn tay hằn những vết móng tay rướm máu.

Vừa tiễn Cao Duệ, lão quản gia lại nói thầm vào tai Đỗ Hân Ngôn là Đinh Phụng Niên dẫn Đinh Thiển Hà vào viếng. Đỗ Hân Ngôn nhìn ra ngoài, ánh mắt sắc lạnh. Chàng chỉnh lại áo, bình tĩnh nói: “Mời vào!”.

Có những lúc Đỗ Hân Ngôn cảm thấy mình suy nghĩ quá sâu xa. Giống như việc lần nào chàng cũng cố ý để Thẩm Tiểu Phi bõn cợt mình, chỉ để

xem rốt cuộc người này muốn làm gì. Giờ chàng đã hiểu ra mọi việc, vẫn có thể đáp lễ cha con Đinh Phụng Niên mà không để lộ một chút phần nộ nào.

Sau trận chiến với Khiết Đan trở về kinh thành chưa đầy vài tháng, Đinh Phụng Niên đã phát tướng. Sát khí nơi chiến trường dường như đã được gột sạch chỉ trong một đêm. Ngay cả khẩu khí nói chuyện cũng không giống một võ tướng bao năm chinh chiến nơi trận mạc. Ông ta hạ giọng nói với Đỗ Hân Ngôn: “Hiền chí, lão phu cũng không biết cha cháu lại nhận trách nhiệm này. Lão phu chỉ là...”.

Đỗ Hân Ngôn nặng nề ngắt lời ông ta: “Đinh bá bá, không cần nhiều lời. Cháu tin bá bá cũng chỉ nóng ruột muốn yên lòng quân, ngăn chặn triệt để việc đổi gạo trong quân. Cháu cũng không thể nghĩ cha mình lại hồ đồ đến thế, làm ra những việc thế này! May mà hoàng thượng thánh minh, không liên lụy gì đến họ Đỗ”.

Một tia kinh ngạc thoáng qua trong ánh mắt của Đinh Phụng Niên. Ông ta thở dài vỗ vai Đỗ Hân Ngôn, như không biết nên an ủi chàng thế nào cho phải. Nhưng trong bụng lại cười nhạo, Đỗ Thành Phong dựa vào cái gì mà ngồi vào chức thiên hạ binh mã chỉ huy sứ, nếu không phải vì muội muội của ông ta được phong phi? Nay Thiển Hà đã có thể trở thành Tam hoàng tử phi, sau này có thể trở thành hoàng hậu. Nếu ái nữ trở thành hoàng hậu, ông ta sẽ trở thành quốc trưởng thái sư. Còn nếu về phe Đại hoàng tử Hy, ông ta sẽ có được điều gì? Lại tiếp tục khuất sau cái bóng của Đỗ Thành Phong. Đỗ Hân Ngôn người chẳng qua cũng chỉ là viên quan tứ phẩm, là tri sự ở Giám Sát Viện. Hoàng thượng đã ban hôn, Đỗ Thành Phong thì được ban cho cái chết, ông ta đã nhìn thấy được tiền đồ xán lạn đang chờ mình ở phía trước.

Nhưng kịch hay thì vẫn phải diễn tiếp, Đinh Phụng Niên nhìn thấy Đinh Thiển Hà đang cắn môi đứng bên cạnh, khẽ thở dài: “Cháu cố nén đau thương nhé! Người làm bá bá như ta cũng không ngờ sự thế lại thế này! Ta biết cháu và Thiển Hà thanh mai trúc mã, ta cũng luôn coi cháu như con trai

của mình. Nhưng con a đầu này, đâu có nghe theo lời cha mẹ. Hoàng thượng đã ban hôn, là Thiển Hà nhà ta có lỗi với cháu”.

“Là do cháu không có được cái phúc này. Cháu không trách gì Thiển Hà”.

Đinh Phụng Niên lắc đầu nói: “Thiển Hà, cha về trước, hai đứa nói chuyện với nhau nhé!”.

Đinh Thiển Hà vẫn yên lặng đứng bên cạnh, nghe cha nói thế cũng không nói câu nào. Trong lòng nàng cảm thấy rất buồn, từ lúc vào đây đến giờ, Đỗ Hân Ngôn vẫn chưa hề nhìn nàng một lần. Nàng uất ức nghĩ, việc này có thể trách nàng sao? Chẳng lẽ nàng thích Cao Duệ là sai?

Đỗ Hân Ngôn khách sáo nhờ chú Quý tiền Đinh Phụng Niên. Lúc này chàng mới quay lại nhìn Đinh Thiển Hà. Nàng mặc một bộ đồ tang màu trắng bạc, khiến chàng nhớ tới Cao Duệ cũng hay mặc mẫn bào màu trắng bạc. Đây là lần đầu tiên chàng nhìn thấy Đinh Thiển Hà mặc y phục màu trắng, nên có phần ngẩn ngơ. Đinh Thiển Hà áo đỏ yêu kiều hoạt bát, giờ mặc áo trắng lại trở nên diễm lệ hiền hòa, vẻ ngây thơ không biết buồn lo cũng không còn nữa. Chàng cười khan nói: “Thiển Hà hôm nay thật giống một tiểu thư khuê các rồi”.

“Tiểu Đỗ!”. Đinh Thiển Hà cũng không còn ăn miếng trả miếng như ngày thường, tiếng gọi cũng có phần hoảng hốt.

Đỗ Hân Ngôn cảm thấy như bị kiến cắn, cảm giác chua xót trào dâng trong lòng, người con gái chàng vẫn coi như muối muội giờ đã trở thành con gái của kẻ thù giết cha, chàng cố cười nói: “Vào trong nói chuyện đi”.

Chàng lặng lẽ dẫn Đinh Thiển Hà vào trong nội viện. Mỗi cơn gió tới, hai gốc ngân hạnh trăm năm tuổi lại rụng đầy lá vàng, đứng thần thờ dưới gốc cây, nhớ lại trước đây thường hay cùng Thiển Hà trèo lên cây ngồi nói

chuyện.

Đinh Thiển Hà cũng nhớ lại chuyện này. Nàng nhìn cái chạc ba trên cây nói: “Tiểu Đỗ, trước đây chúng ta vẫn thích ngồi chỗ kia nói chuyện. Từ chỗ đó có thể nhìn thấy toàn cảnh của Đỗ phủ, mà người ở bên dưới lại không nghe thấy chúng ta nói gì. Chúng ta lên đó nói chuyện đi!”.

Đỗ Hân Ngôn im lặng. Chàng vòng tay ôm lưng Đinh Thiển Hà, phóng người lên, ngồi xuống chạc ba trên cây.

Gió thổi đến, lá ngân hạnh rơi xào xạc. Đỗ Hân Ngôn nhặt một chiếc lá, lẳng lẽ xoay xoay trong tay. Ở đây có thể nhìn được toàn cảnh Đỗ phủ. Nhưng những gì chàng nhìn thấy bây giờ chỉ là một màu tang tóc. Cờ phướn, đèn tang treo dưới mái hiên. Lão quản gia mặc đồ tang đứng ở cửa phủ. Đỗ Hân Ngôn nhìn về linh đường, khóe mắt ươn ướt.

Đinh Thiển Hà vuốt ve những vết tích trên thân cây, thấy Đỗ Hân Ngôn không nhìn mình, trong lòng cũng thấy buồn. Nàng cắn môi nói: “Tiểu Đỗ, chúng ta đã lấy dao khắc ở chỗ này, huynh nói muội thích ngồi ở đây, nên khắc ở đây một đóa hoa sen. Huynh nói cho dù những lúc muội không ở đây, một mình huynh cũng cảm thấy như có muội bên cạnh. Sau này, muội sẽ chẳng thể ngồi ở đây nói chuyện với huynh thế này nữa rồi”.

“Muội muốn lấy Cao Duệ, ta muốn ngăn muội, không phải vì ta thích muội. Hôm nay ta nói một câu thật lòng, ta chẳng qua chỉ là sợ Cao Duệ có được sự ủng hộ của cha muội, trong tay có binh quyền, Đại diện hạ sẽ ít đi vài phần cơ hội”. Đỗ Hân Ngôn từ trên cao nhìn xuống Đỗ phủ, cờ phướn đầy sân. Chàng nghĩ đến những lời phụ thân đã nói, nếu chàng có lấy Thiển Hà, phụ thân cũng không trách chàng. Khuôn mặt chàng càng trở nên buồn bã, ngay cả việc lấy con gái kẻ thù, cha chàng cũng không trách chàng, như thế thì chàng còn có mặt mũi nào để gặp lại ông? Nếu chàng còn có nửa phần thương xót với Đinh Thiển Hà, thì chàng chính là người bất trung bất hiếu.

“Muội biết”. Đinh Thiển Hà cười nhẹ nhõm, “Muội vẫn biết huynh thương muội như muội muội ruột của mình. Ánh mắt huynh không có vẻ gì là thích muội cả. Huynh ôm muội, cũng không phải là kiểu ôm của nam với nữ. Muội đều biết tất cả những điều ấy”.

“Cao Duệ có à?”.

Đinh Thiển Hà ngẩn người, khuôn mặt thoáng chút thẹn thùng: “Khi huynh ấy nhìn muội, tim muội đập thành thịch. Huynh ấy đối với muội rất tốt. Thích một người là có thể cảm nhận được. Tiểu Đổ, huynh không hiểu được đâu, đợi đến khi huynh thích một ai đó, huynh sẽ hiểu được điều này”.

Đổ Hân Ngôn nghe những lời nói ấy, cờ phướn trong phủ bỗng hóa thành cái bóng trắng trên hồ Tiểu Xuân. Chàng hít một hơi, hai hàm răng nghiến chặt. Trước giờ không biết sầu tương tư, không biết đã động lòng. Để lúc tương tư thật thì không thể tương tư, đến lúc động lòng lại thêm khó xử. Chàng dờ dẩn quay lại nhìn Thiển Hà, nàng hơi cúi đầu, khóe miệng mỉm cười, chàng có là đồ ngốc cũng có thể nhận ra tình cảm của nàng với Cao Duệ đã ăn sâu bén rễ. Đổ Hân Ngôn cảm thấy miệng mình đắng nghét.

Trước giờ Đinh Thiển Hà là người qua loa đại khái, chỉ biết ăn uống chơi bời cười ngựa săn bắn. Nàng là người con gái mà chàng vẫn đối xử như muội muội từ trước đến giờ, đơn thuần đến đơn giản. Nàng đâu hiểu được thế nào là thế cục của triều đình, thế nào là lừa gạt lợi dụng. Chàng rất muốn thức tỉnh nàng, nói cho nàng biết Cao Duệ chỉ đang lợi dụng nàng.

Trước khi cha bị ban tội chết, chàng đã cố sức ngăn cản Thiển Hà và Cao Duệ ở bên nhau. Nhưng giờ, chàng không thể mở miệng nói ra những lời đó nữa.

Như Vệ Tử Hạo nói, phủ Tam hoàng tử khó vào, Cao Duệ vô cùng đa nghi, Cao Duệ không hoàn toàn tin Vô Song, những nội gián gửi vào phủ

Tam hoàng tử chỉ còn một mình Vô Song. Giờ Thiển Hà trở thành Tam hoàng tử phi, cũng có thể sau này sẽ có ích với chàng. Đỗ Hân Ngôn nhìn cảnh tang tóc của Đỗ phủ, cảm thấy mình trở nên máu lạnh.

“Thiển Hà, có việc này ta muốn nhờ muội. Tử Hạo bắt cóc muội là chủ ý của ta, ta không muốn muội lấy Cao Duệ. Giờ muội đã bình yên trở về, đó cũng là ý trời. Tử Hạo là bằng hữu của ta, ta xin muội nể tình mà bãi bỏ cáo thị truy bắt huynh ấy được không?”.

“Muội biết huynh có lòng tốt, sợ Tam hoàng tử không thật lòng với muội, lấy muội vì quân quyền trong tay cha muội. Muội không trách Vệ đại ca đâu, huynh ấy bắt cóc muội, trên đường đi đối xử với muội rất tốt. Muội vừa nhìn thấy huynh ấy, đã biết chắc chắn đó là chủ ý của huynh. Người khác không biết, chứ muội biết huynh và Vệ đại ca là huynh đệ tốt của nhau”. Đinh Thiển Hà cười ngọt ngào: “Tiểu Đỗ, huynh không hiểu đâu. Cao Duệ, cho dù là huynh ấy lấy muội vì cha muội, muội cũng vui vẻ mà đi theo huynh ấy. Từ lúc muội đi đến chiến trường phương Bắc, muội đã thích huynh ấy rồi. Hơn nữa, mấy ngày gần đây cha muội rất buồn, hoàng thượng lệnh cho cha muội phản tỉnh, còn thu lại quân quyền. Tam hoàng tử, huynh ấy, huynh ấy vẫn kiên quyết lấy muội, muội rất có lòng tin với huynh ấy”.

Đỗ Hân Ngôn yên lặng. Đinh Thiển Hà chẳng giữ được điều gì trong lòng, nàng nói thích Cao Duệ, thì chắc chắn đã yêu hấn sâu sắc. Cũng chỉ có một a đầu gối như nàng ta mới tin tưởng vào tình cảm của Cao Duệ dành cho mình. Đỗ Hân Ngôn nhìn thấy vẻ ngọt ngào trên khuôn mặt Thiển Hà, trong lòng đấu tranh dữ dội. Có một tiếng nói rằng, đã có thánh chỉ ban hôn, kháng chỉ tội giết cả họ, Thiển Hà sao gánh được hậu quả ấy. Một tiếng nói khác lại đang hỏi chàng, chẳng lẽ cứ mặc nàng nhảy vào lò lửa đó sao?

Chàng nghĩ ngợi một lát rồi khẽ hỏi nàng: “Nếu Cao Duệ còn thích người con gái khác, Thẩm Tiểu Phi chẳng hạn, chẳng lẽ muội vẫn không hối hận?”.

Đinh Thiển Hà cảm thấy ngạt thở, nàng nhớ tới người con gái áo trắng cốt cách như tiên trong vườn mẫu đơn ở Lạc Dương. Nàng cố không nghĩ đến khả năng này, muốn tìm cho mình một cách giải thích hợp lý nhất. Nàng lắc đầu nói: “Muội chưa từng nghe thấy Tam điện hạ nhắc đến nàng ta. Nếu đúng là Tam điện hạ có ý với Thâm tiểu thư, sao đến lúc cha muội thất thế rồi mà vẫn xin hoàng thượng ban cho hôn ước?”.

Nói xong, Đinh Thiển Hà càng nghĩ càng cảm thấy mình đúng. Thâm Tiểu Phi là con gái của Thâm tướng. Nếu nói Cao Duệ lấy nàng vì quyền thế của cha nàng, thì Thâm tướng cũng hoàn toàn có thể đem đến cho Tam hoàng tử sự ủng hộ trong triều. Cùng là con nhà quyền quý, cùng là tiểu thư khuê các. Nếu Cao Duệ thích Thâm Tiểu Phi thật, chàng chẳng có lý do gì để xin hoàng thượng ban hôn với nàng.

Đỗ Hân Ngôn nghĩ đến những lời Cao Duệ vừa nói ban nãy, chàng nhắm mắt lại. Đây là số mệnh, là số kiếp của Thiển Hà, chàng không thể cứu vãn được. Quá khứ ngây thơ xán lạn của Thiển Hà vụt qua trước mắt chàng, chàng cố nói nốt một câu: “Thiển Hà, đừng để ý đến những việc triều chính. Muội rời khỏi Đĩnh phủ đi. Không phải muội vẫn thích cách sống phóng khoáng của những người trên giang hồ sao? Vệ Tử Hạo vẫn luôn thích muội, huynh ấy thật lòng yêu thương muội, muốn bảo vệ muội, muội hãy cùng huynh ấy cao chạy xa bay”.

Nước mắt trên khuôn mặt Thiển Hà còn chưa khô, nàng ngạc nhiên tròn mắt, nói: “Tiểu Đỗ, thánh chỉ đã ban, muội không thể đi được!”.

Nàng vịn vào cây, nhảy xuống đất, vạt áo bay phấp phới. Đầu óc nàng hỗn loạn, Đỗ Hân Ngôn bảo nàng kháng chỉ đi theo Vệ Tử Hạo? Huynh ấy đang nói linh tinh gì thế? Nàng nhớ lại lúc Vệ Tử Hạo đến bắt cóc mình, Đĩnh Thiển Hà thấy như đã hiểu ra điều gì đó. Nhưng nàng thà coi như mình không hiểu gì.

Đỗ Hân Ngôn cũng nhảy xuống đất, không đợi nàng lên tiếng, chàng đã cười nói: “Là ta nghĩ, có thể trở thành một hiệp khách trên giang hồ cũng là một ý hay”.

Đinh Thiển Hà vội vã đẩy hết những ý nghĩ hỗn loạn ra khỏi đầu, vội vã gật đầu. Hình như vậy mới có thể khẳng định những ý nghĩa chân thực trong lời của Đỗ Hân Ngôn.

Đỗ Hân Ngôn nhặt một cái lá ra khỏi mái tóc nàng, giọng u buồn: “Thiển Hà, muội biết Đại điện hạ là anh họ của ta. Ta giúp Đại điện hạ. Muội muốn trở thành Tam hoàng tử phi, sau này muội sẽ giúp Tam hoàng tử chống lại ta sao?”.

Đinh Thiển Hà do dự hồi lâu, giọng như khóc: “Tiểu Đỗ, Đỗ bá bá gặp chuyện cha muội cũng rất buồn. Không đời nào ông ấy lại làm hại Đỗ bá bá. Cha muội cũng không biết một bản tấu lại gây ra những chuyện thế này. Trong bản tấu của cha muội cũng không vạch tội Đỗ bá bá! Huynh đừng trách cha muội được không? Hôm nay muội đến đây thứ nhất là để thắp hương cho Đỗ bá bá, thứ hai là muốn nói với huynh, muội lấy Tam hoàng tử là muội đã trở thành người của chàng. Tiểu Đỗ, muội biết huynh có bản lĩnh, muội muốn xin với huynh một việc. Nếu có một ngày, Cao Duệ thất bại, huynh đừng lấy mạng chàng được không? Nếu chàng thắng, muội cũng sẽ xin với chàng cho huynh một con đường sống”.

Nàng ngẩng đầu nhìn chàng cầu xin, khuôn mặt yêu kiều xinh đẹp u sầu. Chỉ trong một đêm một thiếu nữ ngây thơ vô lo vô sầu đã trở nên u sầu buồn bã. Đỗ Hân Ngôn cố kìm nén chua xót trong lòng, gõ vào trán nàng cười: “A đầu gối. Nói lời phải giữ lời đấy!”.

Nước mắt tuôn trào, Đinh Thiển Hà nức nghẹn nói: “Ngôi báu quan trọng đến vậy sao? Hai người họ là huynh đệ, cho dù ai làm chủ giang sơn thì người kia cũng phải chết sao? Cả Đỗ bá bá nữa, muội không hiểu tại sao bá

bá lại nhận hết tất cả tội lỗi, chấp nhận cái chết. Muội thật không hiểu”.

“A đầu ngọc, muội không cần phải hiểu. Muội chỉ cần vui vẻ trở thành Tam hoàng tử phi. Ta chỉ lo, nếu Cao Duệ còn có người con gái khác, muội sẽ rất đau lòng”.

Đinh Thiển Hà suy nghĩ những lời Đỗ Hân Ngôn nói, thần thờ cầm miếng ngọc bội đeo ở thắt lưng. Miếng ngọc bội này là vật tùy thân của Cao Duệ, sau khi Cao Duệ tặng cho nàng, nàng vẫn đeo nó không rời. Nàng là người trực tính, nàng chưa bao giờ nghĩ tới việc Cao Duệ sẽ có lúc thay lòng đổi dạ. Đỗ Hân Ngôn đã hai lần nhắc đến việc này, suy nghĩ kỹ càng khiến Thiển Hà thấy lòng dạ rối bời. Càng nghĩ, càng cảm thấy sợ hãi, nhất là khi nhìn vào đôi mắt đen cương trực của Đỗ Hân Ngôn, đột nhiên nàng không dám chắc chắn điều gì.

“Muội nghe nói lần này Tam điện hạ có thể tìm được Vệ đại ca và muội là do Thẩm Tiểu Phi cử người theo dõi muội. Nàng ta thật thông minh, ngay cả việc huynh bảo Vệ đại ca bắt cóc muội mà cũng đoán được ra. Nàng ta giúp Tam hoàng tử, Tiểu Đỗ, huynh nói xem liệu Tam hoàng tử có thích nàng ta không? Chàng...”.

Nàng định nói gì lại thôi, gương mặt vừa hoảng hốt vừa lo lắng. Trong lòng Đỗ Hân Ngôn lại như bị ai giáng cho một đòn chí tử. Chàng cố nặn ra một nụ cười, nói ngược lại: “Muội thật ngọc! Thẩm Tiểu Phi đâu có xinh đẹp đáng yêu như muội! Muội vừa nói đấy thôi. Nếu Tam điện hạ có tình với nàng ta, sao có thể bắt nàng ta làm thiếp? Thẩm tướng cũng không đồng ý. Đừng nghĩ ngợi lung tung nữa, đi về đi, hãy làm một tân nương vui vẻ. Ta có tang, không thể đến uống rượu mừng của muội”.

Đinh Thiển Hà muốn cười, lại nghĩ tới chuyện Đỗ Thành Phong vừa mất thì không cười nổi. Nàng quay lại nhìn lá ngân hạnh đang bay đầy sân, nói khẽ: “Tiểu Đỗ, muội đi đây. Huynh cũng đừng buồn quá, chắc chắn trong

lòng hoàng thượng cũng đang rất áy náy, nếu không đã không để Đại diện hạ và Đức phi nương nương đến thăm cha huynh”.

Cái bóng áo trắng dập dờn trong gió, vòng qua hành lang rồi mất hút.

Gió thu bất ngờ thổi đến, Đỗ Hân Ngôn ngậy người nhìn theo hướng Thiển Hà rời đi, hồi lâu mới nhặt chiếc lá rơi trên vai áo, lặng lẽ trở về linh đường.

Tùng xanh bách biếc, đất vàng đắp mộ. Ba ngày sau, Đỗ Hân Ngôn chôn cha theo lời khuyên của Thành Liễm.

Đỗ Hân Ngôn bảo gia đình về hết, một mình chàng quỳ trước mộ đốt giấy tiền.

Ngọn lửa bắt vào những xấp giấy màu vàng, trong chốc lát chúng trở thành tro tàn, gió thu thổi đến bay đầy trời như những cánh bướm đêm.

Sắc mặt Đỗ Hân Ngôn rất tẻ, môi trắng bệch, hai mắt vẫn đỏ. Đã rất nhiều ngày chàng không hề nghỉ ngơi. Chàng thần thờ ném tiền giấy vào đồng lửa. Gió thổi bay mái tóc dài của chàng. Lúc này ở một mình bên cạnh cha, cuối cùng Đỗ Hân Ngôn cũng được giải bày những nỗi đau trong lòng.

Chàng lặng lẽ đốt tiền giấy, hạ giọng nói: “Cha, Thiển Hà là một cô gái tốt, từ nhỏ con đã coi muội ấy như muội muội ruột của mình, nay nhìn muội ấy rơi vào vòng thị phi, con rất buồn. Từ năm Cao Duệ mười bảy tuổi dẫn binh ra trận, con đã biết Đinh Phụng Niên nghiêng về phía Cao Duệ. Ông ta không phục cha, cả hai người đều cùng hoàng thượng vào sinh ra tử bao lâu nay, chẳng qua tại cô cô được phong phi nên cha trở thành binh mã chỉ huy sứ, còn ông ta chỉ là Võ Uy tướng quân. Con biết cha trọng tình nghĩa nên nhân nhịn không nói ra. Mỗi lần nhìn thấy Thiển Hà con đều cảm thấy áy náy, bởi sau này sớm muộn gì con cũng tự tay giết chết Đinh Phụng Niên”.

Chàng bình tĩnh nói, cảm giác hai mắt nóng hổi, nước mắt lặng lẽ trào ra. “Con trai bất hiếu, nảy sinh tình cảm với Thẩm Tiểu Phi mà dung túng nàng ta. Còn tự cho rằng mình thông minh mưu trí, bày trận sâu xa, vì mềm lòng với nàng ta mà khiến cha đi vào cửa tử. Con chưa bao giờ hận mình như lúc này, quá kiêu ngạo, quá tự phụ, cứ tưởng rằng có thể nắm hết mọi chuyện trong lòng bàn tay. Con nên sớm để ý đến việc Thẩm Tiểu Phi câu kết với Khiết Đan, con muốn giữ lại nước cờ này để dùng làm nước cờ phòng bị sau này đánh bại Cao Duệ. Nhưng bọn chúng đã đi trước một bước, con... con thật là hối hận!”.

Sau lưng có tiếng bước chân, Đỗ Hân Ngôn đưa tay gạt nước mắt, quay đầu nhìn thấy Vệ Tử Hạo mặc áo đen đứng sau. Chàng cố cười: “Huynh đến rồi”.

Vệ Tử Hạo nhìn chàng, ánh mắt ngổn ngang suy nghĩ, rồi cung kính dập đầu thấp hương trước mộ.

Vệ Tử Hạo lấy rượu ra, hai người ngồi bên mộ lặng lẽ uống rượu. Cuối cùng Đỗ Hân Ngôn say gục xuống, Vệ Tử Hạo vẫn không nói gì vác người rời đi.

Đêm không trăng không sao, một bóng đen bay đến đáp ngay xuống mộ của Đỗ Thành Phong, tay cầm xẻng sắt nhân lúc đất vàng còn mềm xốp nhanh nhẹn đào đất lên, rồi nhảy vào trong mộ mở nắp quan tài, lấy chiếc kim bạc châm vào huyết Bách Hội trên đỉnh đầu của Đỗ Thành Phong, rồi bỏ một viên hoàn dược vào miệng ông. Đợi một tuần hương, hai lỗ mũi trên gương mặt xám xịt của Đỗ Thành Phong thoáng phập phồng. Người áo đen thở phào nhẹ nhõm, đóng nắp quan tài, đắp mộ lại như cũ, rồi công Đỗ Thành Phong nhanh chóng rời đi.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 11: Thế Trận Hoàn Hảo

Em đã đi nước cờ quan trọng nhất vì chàng. Để rồi từ nay, em sẽ rời xa cuộc sống của chàng...

Minh đế là một vị vua đa nghi. Nhưng ngồi vào ngôi vị ấy, ai mà không đa nghi? Giang sơn là của mình, quyền lực cũng là của mình, có quá nhiều thứ tốt đẹp, tất nhiên sẽ lo lắng có người cướp mất.

Nếu người muốn cướp là đại thần, tất nhiên sẽ thẳng tay trừng trị. Nếu người muốn cướp lại chính là con trai của mình, lại phải đối xử hoàn toàn khác.

Tối qua Minh đế ở Dịch Đình của Trương mỹ nhân vừa mới phong, chưa đến giờ Ty đã trở về. Từ khi rời khỏi chỗ Trương mỹ nhân, trong lòng Minh đế rất khó chịu. Dưới ánh đèn, Minh đế nhìn thấy làn da mình chảy xệ ra như cái túi tròng vào bộ xương, cảm giác như lá ngô khô, mỗi khi sờ vào lại phát ra tiếng kêu ai oán khó chịu của tuổi già. Mà Trương mỹ nhân mới mười sáu tuổi da dẻ nõn nà, hai má phúng phính như hai trái đào căng tràn nhựa sống. Khi hai cánh tay nhỏ nhắn trắng muốt đó ôm lấy cổ ông, khi ánh mắt nàng đầy vẻ ái mộ, Minh đế bỗng cảm thấy ngội lạnh.

Nàng đâu có yêu ông, nàng yêu quyền lực của ông.

Minh đế biết rõ những điều Trương mỹ nhân đang nghĩ trong lòng. Nhưng ông rất thích. Ông không từ chối nổi ánh mắt tôn sùng ấy. Ánh mắt ấy khiến ông đi ngược thời gian, quay trở lại những năm tháng tuổi trẻ. Chỉ là trong lúc tình cảm dạt dào, ham muốn cao độ đột nhiên gián đoạn, ông học máu rồi

ngắt ngay tại chỗ, Minh để hiểu rằng, ông không còn nhiều thời gian.

Khi một người muốn giữ lại một thứ gì đó, chắc chắn sẽ là thứ họ sợ mất đi hay đang dần dần mất đi. Ví dụ như tuổi thanh xuân, tuổi thọ.

Hoàng cung trong màn đêm thật yên tĩnh. Hàng hiên dài bất tận tối om trong đêm. Minh để đứng chấp tay sau lưng quay mặt về phía Bắc, sau lưng là người hầu đang đứng cầm đèn yên lặng trong đêm.

Minh để thở dài. Đã đến lúc ông phải ra quyết định.

Cuối giờ Ngọ, Cao Duệ phụng chỉ vào cung.

Một làn khói xanh tỏa ra từ mỏ con hạc đồng. Cổng lớn Kim Điện đóng chặt, không biết gió từ đâu vẫn lọt vào. Minh để ngồi trong đại điện, mới cuối thu, ông đã phải mặc áo hai lớp rồi. Điện lớn không một bóng người, chỉ thỉnh thoảng có tiếng ho cố nén.

“Ngọn đèn trước gió”. Cao Duệ nghe thấy những tiếng ho ngắt quãng trong đầu bỗng nghĩ tới câu nói này. Cao Duệ đã quỳ suốt cả một canh giờ, dù là người tập võ, đầu gối cũng cảm giác như bị kim châm, hơi động dậy hai chân đã tê dại. Cao Duệ quyết định mặc kệ, coi như mình không có hai cái chân này, chàng cúi xuống, hàng gạch vàng sắc xanh lẫn trong bóng tối như một đôi mắt lạnh lùng nhìn chàng chăm chú. Nhưng Cao Duệ biết, đó không phải là ảo giác, đôi mắt ấy đang ở trên long ý trên cao kia đắm đắm nhìn mình.

Cao Duệ chỉ có thể nhẫn nại. Chịu đựng đến khi nào đôi mắt ấy nhìn đủ thì thôi.

Minh để vừa ho vừa cất lời: “Phụ hoàng chỉ có thể cho con được bấy nhiêu. Hy là người nhân hậu, chỉ cần con an phận là có thể hưởng phú quý lâu dài. Với tài của con, chắc chắn không sợ gì Khiết Đan. Con lui đi!”.

Một giọt mồ hôi từ trên trán Cao Duệ chảy xuống, theo cổ áo bò trên da thịt như một con rắn. Cảm giác nổi da gà, trái tim co thắt, Cao Duệ mỉm cười dập đầu: “Đa tạ phụ hoàng!”.

Cao Duệ chậm rãi đứng dậy, lui ra khỏi cửa, loáng thoáng nghe thấy tiếng vũ khí va vào nhau ở cung điện kế bên, Cao Duệ khẽ rung mình. Nếu chàng mạnh động, cấm quân bên ấy có thể đã xông ra giết chàng. Cao Duệ nhìn kim bài miễn tử trong tay, ánh mắt lại mênh mang khói sóng. Phụ hoàng đã chọn Đại hoàng huynh, cho chàng kim bài miễn tử. Lập Cao Hy làm thái tử, bảo chàng đến đất phong Hà Bắc, phong làm Định Bắc vương. Chàng lấy Đinh Thiển Hà, qua Tết là có thể đến phủ Đại Danh xây vương phủ.

Cao Duệ chỉ cảm thấy bị sỉ nhục.

Bảo chàng quỳ xuống thần phục Cao Hy? Phụ hoàng vẫn muốn bảo toàn cả hai đứa con trai? Năm mơ!

Cao Duệ nghe thấy tiếng ho của Minh đế, cũng biết việc Minh đế nôn ra máu và ngất xỉu ở chỗ Trương mỹ nhân. Trong lòng Cao Duệ biết rõ, phụ hoàng giờ đã như ngọn đèn hết dầu, nên mới sắp xếp thế này.

Một bầu quạ bay qua không trung, kêu vang quạ quạ. Những hàng hiên vẫn đứng yên lặng dưới ánh nắng mặt trời. Cao Duệ quay đầu nhìn về phía Kim Điện, ánh nắng khiến Cao Duệ phải nheo mắt. Điện đường cao lớn sừng sững như đè ụp chàng xuống. Chàng thầm thề rằng, chàng quyết không nhận thua.

Đống lửa cháy ngùn ngụt trong lòng không biết làm thế nào để phát tiết ra ngoài. Cao Duệ trở về phủ, thấy đám thuộc hạ đang tất bật lo hôn lễ thì cười khẩy, rồi bỗng nhớ ra Vô Song vẫn đang trong địa lao, trầm ngâm giây lát chàng quay người đi về hướng địa lao.

Nắng nóng như lửa, địa lao vẫn âm u lạnh lẽo. Địa lao không có cửa sổ, chỉ có những tia nắng trắng bệch lọt qua hai viên ngói trong suốt trên nóc soi vào phòng giam. Cao Duệ đứng bên ngoài song sắt, chấp hai tay sau lưng đứng nhìn Vô Song. Nàng đang ngồi ôm gối đỡ đầu dựa vào tường, mấy sợi tóc xõa ra hai bên gò má đẹp lạnh lùng, càng khiến nước da trắng như tuyết.

“Người ra người vào còn không biết, nàng có còn là hộ vệ phái Đàm Nguyệt không?”

Vô Song lúc này mới chợt giật mình, nhanh chóng hành lễ: “Vô Song biết tội, xin điện hạ trách phạt.”

Nghe thấy câu nói quen thuộc này, cơn giận lại bốc lên, Cao Duệ ra hiệu cho thị vệ đứng bên mở cửa rồi bước vào. Phòng giam sạch sẽ, góc phòng có một chiếc giường đá, bên cạnh còn có một chiếc bàn nhỏ, vẫn còn nguyên cả cơm canh. Chàng nhìn Vô Song nói: “Không ăn hả? Vẫn đang oán hận ta nhất nàng đúng không? Muốn đi cứu đại ca hả?”

“Vô Song không dám, Vô Song chỉ tận trung với điện hạ, điện hạ muốn bắt đại ca, Vô Song cũng không dám ngăn cản”. Lời nói trơn tru như nước chảy từ miệng Vô Song, nói xong nàng mới giật mình phát hiện ra trong câu nói ấy có vài phần oán hận. Nàng cúi đầu thở dài nói, “Điện hạ, tuy là Vô Song tận trung với điện hạ, nhưng chung quy vẫn là người bình thường. Vô Song chỉ có một đại ca, nếu điện hạ bảo Vô Song đi giết đại ca mình, Vô Song chỉ còn cách chọn cái chết!”.

Cao Duệ đi quanh Vô Song mấy vòng, cười gằn: “Đây là lần thứ hai nàng dám đem tính mạng mình uy hiếp ta. Việc bất quá tam, nếu có lần thứ ba, ta không cần biết nàng còn có ích hay không, cũng sẽ lấy mạng nàng! Đinh Thiển Hà không bị mất một sợi tóc, nàng ấy không trách Vệ Tử Hạo, không muốn truy cứu sự việc này. Ta nể mặt vương phi tương lai mà tha cho Vệ Tử Hạo lần này”.

“Vô Song đa tạ điện hạ!”. Ánh mắt nàng sáng bừng, khóe môi hơi động dậy, nàng không sao giấu nổi nụ cười.

Thời khắc ấy Cao Duệ như nhìn thấy một đóa quỳnh nở rộ, khoe hết vẻ đẹp của mình. Địa lao tối om cũng như bừng sáng bởi vẻ đẹp của nàng. Đây là lần đầu tiên chàng nghe thấy lời cảm tạ từ đáy lòng của Vô Song, cũng là lần đầu tiên Cao Duệ nhìn thấy nụ cười của nàng. Đầu chàng “ong” một tiếng, cánh tay vô thức ôm lấy Vô Song, cúi đầu cướp đi cánh môi mềm mướt đang hé mở. Chàng nhắm mắt, khẽ khàng cảm nhận nụ cười của nàng.

Vô Song run rẩy, toàn thân trở nên cứng đờ. Nàng muốn đẩy Cao Duệ ra nhưng lại không dám, nàng nhớ đến huyết thề, có lẽ, phá được huyết thề cũng tốt. Nàng bi ai nghĩ, thà là một lần cho xong còn hơn hết lần này đến lần khác bị Cao Duệ đùa cợt. Nàng không đẩy chàng ra, tay run run cởi áo Cao Duệ. Bất giác, nước mắt nàng lại tuôn trào.

Cảm thấy vị mặn, Cao Duệ mở mắt, nắm lấy tay Vô Song, tâm trạng bỗng chốc trở nên tồi tệ, chàng cười nhạt nói: “Sao hả? Muốn phá huyết thề? Nàng đừng mơ!”.

Nhìn thấy những giọt nước mắt lấp lánh trong mắt nàng, nộ khí tích tụ cả ngày lại bùng lên. Như mèo vờn chuột, chàng bước từng bước dồn Vô Song vào góc tường.

Vô Song nhớ lại lần đầu bị làm nhục, trong khoảnh khắc dựa lưng vào tường đá, ánh mắt thê lương nhìn Cao Duệ, động tác nhanh như cắt, chiếc trâm cài tóc đã nằm gọn trong tay.

“Nàng giết được ta? Ở đây?”. Cao Duệ ngạo mạn hỏi, ánh mắt mịt mờ khói sóng.

Chưa kịp dứt lời, đầu nhọn của chiếc trâm đã chọc vào cổ Vô Song. Đứng

ngay gần nên Cao Duệ nhanh chóng chớp lấy bàn tay cầm trâm của Vô Song, giận dữ nhấn mạnh vào tường. Chiếc trâm từ cổ Vô Song rơi xuống đất, máu từ từ rỉ ra.

“Nàng dám tự sát! Nàng dám sao!”. Cao Duệ găm lên đề mệnh Vô Song vào tường, rồi áp miệng vào vết thương.

Vị tanh của máu đầy trong miệng, Cao Duệ không kìm được liếm mấy lần. Toàn thân Vô Song run rẩy, vừa xấu hổ vừa giận dữ dùng cánh tay còn lại cố hết sức chém vào gáy Cao Duệ.

Cao Duệ vẫn không ngẩng đầu lên, môi vẫn áp vào vết thương, cánh tay kia thì hóa giải chiêu thức của Vô Song. Đến khi chàng bắt nốt được cánh tay còn lại áp lên tường, Cao Duệ mới ngẩng đầu. Máu không còn chảy nữa, vết thương đã trở thành hai chấm đỏ hồng, chàng cười đắc ý: “Vô Song, ta đã nói rồi, ta chưa thấy đủ sự nhiệt tình sau mặt nạ của nàng, ta sẽ không giết nàng. Ta không giết nàng, thì nàng cũng đừng mong tìm đến cái chết. Vệ Tử Hạo võ công có cao cường đến đâu, cũng không thể cao hơn bao nhiêu cao thủ được. Nàng dám tự sát thêm một lần nữa, ta sẽ chặt một cánh tay của Vệ Tử Hạo. Tự sát hai lần, ta chặt cả hai cánh tay. Nàng cảm thấy đại ca của mình sẽ có bao nhiêu chân tay cho ta chặt?”.

Nhìn thấy lửa hận thù ngưng tụ trong mắt, vẻ bất lực, nhẫn nhịn trên khuôn mặt Vô Song, Cao Duệ không kìm được, khẽ cười. Chàng thích nhìn nàng như thế này, chàng càng thích giây phút nàng bị ép phải bộc lộ con người thật của mình. Chàng buông Vô Song ra lùi về phía sau, sự tức giận tích tụ cả một ngày đã tan biến hết.

“Mối thù giữa Phi Nhi và Đỗ Hân Ngôn ngày càng sâu, nàng không thể đối phó với Đỗ Hân Ngôn thì hãy ở lại cạnh ta. Ta sẽ cử người khác đi bảo vệ Phi Nhi”.

Vô Song kiềm chế bản thân, cố gắng giữ bình tĩnh. Nàng cảm thấy hơi nóng ở cổ vẫn còn đó, khê cắn môi. Nghĩ đến sứ mạng của mình, Vô Song dần dần thả lỏng. Ánh mắt lại trở nên lạnh lùng lãnh đạm.

“Vâng, thưa điện hạ”.

Cao Duệ chau mày nói: “Vô Song, nhớ cho kỹ huyết thề của nàng. Nếu có một ngày ta muốn phá lời thề, sớm muộn gì nàng cũng phải quen với sự gần gũi của ta!”.

Vô Song cup mắt xuống, giấu đi sự bi thương.

Sắp ra khỏi địa lao, Cao Duệ thấy khuôn mặt nhìn xuống của Vô Song thì đột nhiên nói: “Ta nhất nàng trong địa lao, chắc đại ca của nàng cũng đã biết tin từ chỗ Đỗ Hân Ngôn. Đi gặp đại ca của nàng đi, để đại ca nàng đỡ phải lo lắng”.

Vô Song ngạc nhiên ngẩng đầu, thấy Cao Duệ đã rời đi. Nàng suy nghĩ, rồi cười nhạt. Cao Duệ đâu có lòng tốt đến thế, chẳng qua chỉ muốn thăm dò nàng mà thôi.

Nàng chậm rãi ra khỏi phủ Tam hoàng tử, không chút vội vã. Nhưng mà đi hết mấy con đường, thậm chí còn đổi một chiếc xe, vẫn không phát hiện thấy có người đi theo mình. Vô Song nghi hoặc đứng ở miếu thành hoàng, vì võ công của người theo dõi nàng quá cao chăng? Nàng cảnh giác đi vào một tửu điểm cạnh miếu thành hoàng, gọi mấy đĩa thức ăn và một bình trà, chậm rãi thưởng thức.

Nàng ngồi ở góc trong cùng trên lầu hai, có thể quan sát toàn bộ tầng hai của quán rượu, cũng có thể nhìn thấy miếu thành hoàng bên ngoài cửa sổ. Nàng và Vệ Tử Hạo đã hẹn nhau, nếu nàng cần gặp đại ca thì đốt một nén hương trong miếu. Một canh giờ sau, Vô Song đoán chắc không có người nào

theo đuôi, nàng cũng không kịp nghĩ tại sao lại như vậy, trả tiền rồi đi xuống lầu.

Đúng lúc đó, nàng nghe thấp thoáng trong quán rượu có người nói ba ngày trước Đỗ Thành Phong đã bị ban tội chết. Vô Song sửng sờ, ba ngày trước Đỗ Thành Phong đã bị ban tội chết? Còn Đỗ Hân Ngôn thì sao? Giờ tâm trạng của chàng thế nào? Nàng ném một đồng bạc cho tiểu nhị, dặn hẳn đến giờ Dậu một khắc thì ra miếu thành hoàng thắp một nén hương, rồi vội vã thuê ngựa quay lại nội thành.

Tiếng vó ngựa rầm rập như gõ từng nhịp vào trái tim lo lắng của Vô Song. Trong lòng có tiếng nói không ngừng bảo với nàng, Cao Duệ cho nàng đi gặp đại ca, giờ này chắc hẳn đại ca đang ở phủ của Đỗ Hân Ngôn. Nàng đi gặp đại ca, sẽ không bị Cao Duệ nghi ngờ.

Cũng chính lý do này khiến Vô Song phi ngựa xông vào nội thành. Từ xa nhìn thấy hai cây ngân hạnh lá vàng cao vượt cả nóc nhà, Vô Song kéo căng cương ngựa, dừng lại.

Đôi mắt đẹp của nàng chất chứa đau khổ, gặp được chàng thì sẽ thế nào? Liệu nàng có thể an ủi nỗi đau mất cha của chàng? Nếu muốn giúp chàng thì nàng phải tiếp tục ở bên cạnh Cao Duệ. Nếu để Cao Duệ nghi ngờ thì sao? Vô Song nhớ đến việc hôm nay Cao Duệ không cử người theo sát nàng, việc này rất lạ.

“Đỗ đại ca, Vô Song cũng đến thăm huynh rồi. Chỉ là, muội không thể vào. Vô Song không thể mạo hiểm”. Nàng lăm băm nhìn về phía tán cây ngân hạnh xa xa, cắn răng thúc ngựa quay đầu, chầm chậm quay về phủ Tam hoàng tử.

Trong thư phòng một bóng ám vệ áo đen lặng lẽ rời đi. Cao Duệ chấp tay sau lưng lặng lẽ trầm tư. Ám vệ xung quanh Đỗ phủ đều không phát hiện

thấy tung tích của Vô Song, chẳng lẽ mình đánh giá sai về nàng?

Ngày hôm sau Minh đế hạ chỉ, lập Cao Hy làm thái tử, phong Cao Duệ làm Định Bắc vương.

Cao Hy vẫn tiếp tục ở trong phủ Đại hoàng tử cũ. Trong ngoài sửa sang lại khác hoàn toàn, thay biển, thủ vệ đổi thành cấm quân của hoàng cung.

Hậu viên trong phủ thái tử dựa lưng vào hồ Tinh Tử nổi tiếng kinh thành. Mặt hồ mênh mông, chỗ nông nhất chưa đến một trượng, chỗ sâu nhất phải hơn mười trượng. Trong hồ rải rác những bãi nổi lớn nhỏ khác nhau, mùa xuân cỏ xanh mơn mớn, đông về tuyết phủ trắng xóa điểm tuyết trên mặt hồ, trông như những ngôi sao nhỏ trên bầu trời nên có tên là hồ Tinh Tử.

Trong hồ có một bãi bồi cách phủ hoàng tử chỉ khoảng mười trượng. Bãi rộng hai mươi trượng, dài mười sáu, mười bảy trượng, mùa nước lên, bãi bồi vẫn cao hơn mặt hồ hai thước. Bảy năm trước Cao Hy chọn xây phủ ở nơi này, bèn sai người lấy đá linh lung^[1] ở Thái Hồ ốp lên bãi bồi này, đặt tên là Phương Thinh. Trên Phương Thinh có giả sơn, cạnh đó thấp thoáng một con đường đá trắng. Cúc biếc kỳ hoa dây leo xanh điểm tuyết không gian, trên đỉnh của hòn giả sơn là Tây Trạc Đình.

[1] Tên một loại đá đẹp nổi tiếng.

Xuân ngắm mai bạc, hạ có sen xanh, thu hưởng hoa lau, đông về tuyết trắng, tuy giữa chốn phồn hoa đô hội mà vẫn có được cái nhã xa rời thế tục. Bên bờ hồ Tinh Tử cũng có không ít nhà giàu có mua biệt uyển đình viên, cũng có người xây thủy tạ đình các trên những bãi nổi gần bờ. Nhưng danh sĩ kinh thành vô cùng ca tụng Tây Trạc Đình và Phương Thinh, bình là điểm đẹp nhất của Thúc Hồ.

Từ hậu viên của phủ thái tử sang Phương Thinh không xây cầu, Cao Hy

gọi Phương Thinh là núi tiên giữa hồ, xây cầu phá cảnh, chỉ qua lại bằng thuyền nhỏ.

Hôm nay người chèo thuyền là thị vệ thân cận của Cao Hy, Long Tam. Lúc này Đỗ Hân Ngôn khoác một chiếc áo choàng màu xanh đứng trên con thuyền nhỏ. Cảnh thu trên hồ Tinh Tử đẹp vô cùng. Trời trong không một gợn mây, nước hồ xanh như đá quý. Trên mấy bãi bồi trong hồ, hoa lau trắng muốt nở rộ trên nền lau sậy vàng ươm. Đỗ Hân Ngôn đưa mắt khắp mặt hồ, thoáng mím cười. Chàng cũng không nhớ nổi đã bao nhiêu năm không đến Phương Thinh.

Đến Phương Thinh, đợi Đỗ Hân Ngôn xuống thuyền. Long Tam đứng bên thuyền hộ vệ, để chàng tự lên Tây Trạc Đình.

Đỗ Hân Ngôn đi qua giả sơn, chỗ nào cũng có thị vệ thân tín của Cao Hy bảo vệ. Chàng gật đầu ra hiệu rồi đi thẳng lên Tây Trạc Đình.

Cao Hy đứng bên khung cửa sổ khắc hoa nhìn về Thúy Hồ. Nghe thấy tiếng bước chân cũng không quay lại nói: “Trước khi phụ hoàng hạ chỉ lập ta làm thái tử đã triệu kiến Tam hoàng đệ. Phụ hoàng nói với ta huynh đệ một lòng, phát huy sức mạnh, có Duệ trấn giữ ở phương Bắc, Hy ta coi sóc triều đình, triều ta ắt không ngừng lớn mạnh. Nhưng ta nghĩ Duệ sẽ không tuân chỉ đi Hà Bắc, dù có đi thì chắc chắn sẽ không chế hai mươi vạn đại quân Hà Bắc Đông Tây Lộ phục vụ cho lợi ích của mình”.

“Thật đáng thương cho tấm lòng cha mẹ, hoàng thượng già rồi”. Đỗ Hân Ngôn ngửi rượu trên bàn, không khách khi rót một chén rồi uống cạn luôn.

Cao Hy tán đồng với lời cảm thán của Đỗ Hân Ngôn. Năm xưa Minh Đế sát phạt độc đoán, quyết không mềm lòng để lại hậu họa. Phụ hoàng già rồi, yếu như ngọn đèn trước gió, vẫn nghĩ cách để chàng và Cao Duệ có thể hòa thuận với nhau.

Đỗ Hân Ngôn đứng dậy đóng cánh cửa gỗ khắc hoa, Cao Hy cũng thuận tay đóng luôn cửa sổ. Hai người nhìn nhau, cười tự tin. Đỗ Hân Ngôn nói với Cao Hy: “Mời thái tử điện hạ di giá! Họ đợi ngày này lâu lắm rồi”.

Dưới nền nhà, một phiến đá từ từ dịch chuyển để lộ ra một cầu thang xây từ đá Thái Hồ. Đầu cầu thang xuất hiện một ông cụ gầy gò, mái tóc bạc trắng, ánh mắt tinh nhanh, tay cầm một ngọn đèn. Ông cụ nhìn thấy Cao Hy và Đỗ Hân Ngôn thì cười rạng rỡ: “Lão Hà có may mắn được là người đầu tiên chúc mừng Đại điện hạ! Mời điện hạ và Đỗ công tử đi theo Lão Hà”.

Đến khi Cao Hy và Đỗ Hân Ngôn đi xuống bậc đá, ông cụ đóng cửa lại.

Xây dựng Phương Thinh là chủ ý của Đỗ Thành Phong, nhân lúc xây dựng phủ Đại hoàng tử, ông đã đích thân tuyển thợ giỏi. Đỗ Hân Ngôn chính là người đốc thúc xây dựng hoàn thiện, năm đó chàng mới mười ba tuổi.

Phía dưới cầu thang là địa đạo ngoằn ngoèo, còn có thể nhìn thấy những chùm rễ cây ngoạn cường mọc xuyên qua những khe đá linh lung Thái Hồ. Đi khoảng bốn năm trượng thì đến một khoảng không rộng rãi. Lão Hà di chuyển một phiến đá Thái Hồ, nền đá lại tách đôi, mở ra một lối vào nữa.

Lão Hà xách ngọn đèn đi trước, Cao Hy và Đỗ Hân Ngôn đi sát theo sau. Đi tiếp xuống dưới, bậc đá đã ngay ngắn hơn. Đưa tay lên sờ vách đá, bàn tay ướt nước, họ đã đi xuống tầng đáy hồ. Không khí ẩm ướt nhưng dễ chịu. Trong địa đạo cứ cách mấy trượng lại có lỗ thông hơi lên tận mặt hồ, được ngụy tạo khéo léo bằng những bãi bồi nhỏ bên trên.

Đi khoảng nửa canh giờ, họ ra khỏi địa đạo, hai người đứng trong một sương phòng, mở cửa là tòa đình viện. Nhìn ra phía sau, họ đã ở bên này hồ, nhìn sang phủ thái tử phía bên kia hồ.

Cao Hy và Đỗ Hân Ngôn ra khỏi đình viện rảo bước đến tiền sảnh. Ở đó

đã có khoảng hơn mười người, trong đó có Vệ Tử Hạo. Ai nấy đều tươi cười khi thấy Cao Hy, tiếng chúc mừng huyên náo.

Đợi chờ bao nhiêu năm, cuối cùng cũng trở thành thái tử. Những người trung thành với Cao Hy ít nhiều có cảm giác trút được gánh nặng.

Đỗ Hân Ngôn lấy từ trong túi ra hơn mười cái túi gấm, giao tận tay cho từng người, cười mắng: “Hoàng thượng hạ chỉ lập Đại điện hạ làm thái tử, cũng phong Tam điện hạ làm Định Bắc vương, ban cho đất phong ở Hà Bắc. Nói là đợi đến cuối năm Tam điện hạ thành thân, rồi sang năm mới rời khỏi kinh thành. Nhưng mà, xem ra hoàng thượng cũng không còn nhiều thời gian, các vị cũng nên đề cao cảnh giác!”.

“Đỗ đại nhân nhắc nhở rất đúng! Phải phòng chó...”, người đang nói bỗng nhiên ngừng bật, mắng Cao Duệ chó cùng dứt giậu, vậy thái tử Cao Hy thành ra thứ gì.

Mọi người không tiện tiếp lời, muốn cười cũng đành cố nén. Họ lặng lẽ nhìn nhau rồi nhìn trộm Cao Hy, sợ thái tử nổi cơn thịnh nộ.

Cao Hy bật cười thành tiếng: “Được rồi, cũng chính là ý này. Bao năm nay, đây là lần đầu tiên các vị tụ họp ở đây, không cần ta giới thiệu chắc cũng đã quen biết nhau rồi. Đạo lý được làm vua thua làm giặc ai ai cũng hiểu. Thành, sau này sẽ trở thành quân thần một triều. Bại, tịch thu gia sản, chạy trốn, lưu đày thậm chí là bị giết cả họ. Những người có thể có mặt ở đây đều là những người trung thành với ta. Ngoài nhiệm vụ riêng trong từng túi gấm của các vị, ngày hôm nay còn cần mọi người cùng thương lượng kế hoạch toàn cục”.

Cao Hy lấy từ trong người ra một tấm bản đồ da dê trải lên bàn, rồi giải thích rất kỹ.

Bản kế hoạch này là do Đỗ Hân Ngôn và Cao Hy cùng bàn bạc, có mấy lần Đỗ Hân Ngôn muốn cất tiếng bổ sung, nhưng thấy thần sắc hưng phấn của Cao Hy chàng lại lặng lẽ lui qua một bên. Chàng nghĩ tới cái chết của phụ thân. Không phải hoàng thượng không biết tội không đáng chết, nhưng cuối cùng vẫn ban cho cha chàng bình rượu độc. Bệnh của Minh đế ngày càng nặng. Thân ở Giám Sát Viện, Đỗ Hân Ngôn nhạy cảm hiểu được việc này. Có thể không bao lâu nữa Cao Hy sẽ lên ngôi. Chàng bắt đầu tự nhắc nhở bản thân mình, làm bạn với vua như làm bạn với hổ.

Chàng nhìn thấy Vệ Tử Hạo khẽ nháy mắt với chàng, rõ ràng rất hiểu cách làm lùi một bước của Đỗ Hân Ngôn. Đỗ Hân Ngôn cười, chàng thật lòng hy vọng có thể giúp Vệ Tử Hạo báo thù nhà. Vệ Tử Hạo dùng ánh mắt hỏi chàng sau khi mọi người ra về chàng có ở lại không, Đỗ Hân Ngôn khẽ lắc đầu.

Vệ Tử Hạo nhận được tin, sau khi nghe xong sự sắp xếp của Cao Hy thì cùng những người khác rời khỏi trạch viện.

Trong sảnh lớn chỉ còn lại Cao Hy và Đỗ Hân Ngôn. Họ còn đang đợi một người.

“Đáng lẽ muội muội của Vệ Tử Hạo, Vô Song phải bị Cao Duệ phát hiện ra mới phải. có một đại ca như Vệ Tử Hạo, Cao Duệ sẽ không tin Vô Song. Ta không hiểu, tại sao nhất định phải để Vô Song ở lại phủ Tam hoàng tử?”. Cao Hy hỏi.

Đỗ Hân Ngôn cười đáp: “Để che giấu nội gián thật sự của chúng ta. Nay điện hạ đã lên ngôi thái tử, nên đệ cũng gọi người đó đến nhận chủ. Đây là hộ vệ duy nhất của phái Đàm Nguyệt thực hiện lời thề tận trung với đế. Đây là sự sắp xếp của phụ thân, bấy lâu nay vẫn giấu điện hạ, mong điện hạ tha tội!”.

Đế Cao Hy khỏi nghi kỵ, Đỗ Hân Ngôn đã bộc lộ tất cả lực lượng của mình trước mặt Cao Hy.

“Tiểu Đỗ thật là! Huynh đệ chúng ta cũng phải thế này sao? Ta sao có thể nghi ngờ đệ? Cữu cữu sắp xếp mọi chuyện đều là muốn tốt cho ta”. Rõ ràng là Cao Hy đã nhận ra dụng tâm của chàng.

Đỗ Hân Ngôn quỳ xuống thành khẩn nói: “Điện hạ, trước đây chưa liên quan đến chính sự chúng ta có thể là huynh đệ. Sau này điện hạ tất lên ngôi, quân thần vô lễ thì không thể là quân thần. Tất cả những lực lượng bí mật của thần đều là vì bảo vệ điện hạ. Sau này tất cả những người đó cũng sẽ giao hết cho điện hạ, trở thành trung thần của điện hạ!”.

Cao Hy nở nụ cười cảm động, đưa tay đỡ Đỗ Hân Ngôn, nắm chặt tay chàng: “Tiểu Đỗ, ta lên ngôi hoàng đế cũng không quên được gốc rễ của mình. Chúng ta là người một nhà!”.

Đỗ Hân Ngôn khẽ thở phào nhẹ nhõm, chàng tin Cao Hy không qua cầu rút ván. Nhưng người quyền cao chức trọng tất sinh lòng nghi kỵ. Chàng không muốn công cao át chủ. Đỗ Hân Ngôn lấy lại thần sắc thư thái, đùa cợt: “Thế thì ta phải xin trước lệnh bài miễn tử để sẵn trong nhà, chẳng may khi nào gây họa còn được điện hạ cho tội chết!”.

Cao Hy bật cười mắg: “Đệ thật là!”.

Nửa canh giờ sau, một người che mặt bất ngờ xuất hiện tại sảnh lớn. Người này cũng không nhiều lời, chắp tay hành lễ với thái tử điện hạ, đang định quỳ xuống hành lễ với Đỗ Hân Ngôn thì bị ánh mắt của Đỗ Hân Ngôn ngăn lại.

Đỗ Hân Ngôn chỉ vào người này cười nói: “Điện hạ, đây chính là người phụng lệnh cha đệ ở bên cạnh Định Bắc vương”.

Người vừa đến tháo khăn che mặt.

“Tạ Lâm sao?!”. Cao Hy vô cùng ngạc nhiên khi nhìn thấy Tạ Lâm.

Tạ Lâm là người thuộc gia tộc Tạ Thị ở Giang Nam, người nhà của Tạ quý phi, là cấm quân thị vệ vẫn luôn được Tạ quý phi tin tưởng. Khi Cao Duệ xuất cung xây phủ, Tạ quý phi đã chọn ra bốn thị vệ cho Cao Duệ là Vương Nhất Hạc, Tạ Lâm, Trần Đạt và Điền Ngọc Bằng. Vương Nhất Hạc võ công cao nhất, Đỗ Hân Ngôn cũng không chắc thắng được người này. Tạ Lâm giỏi khinh công ám khí, có sở trường lần theo dấu vết. Trần Đạt có tài thống soái. Điền Ngọc Bằng lắm mưu nhiều kế. Cao Duệ vẫn luôn tin dùng bốn người này. Muốn trừ Cao Duệ, phải chặt những vây cánh này. Cao Hy đã không ít lần bàn với Đỗ Hân Ngôn tìm cách trừ khử bốn người này.

“Điện hạ, Tạ Lâm phụng lệnh làm nội gián. Phụng lệnh lão chủ công, nếu đắc tội, xin điện hạ tha tội”.

Cao Hy cười, quay lại nói với Đỗ Hân Ngôn: “Cửu cửu sắp xếp thật là tuyệt diệu!”.

Tạ Lâm cũng là hộ vệ phái Đàm Nguyệt. Khi Đỗ Thành Phong muốn cài người ở bên Tạ quý phi người đầu tiên ông nghĩ tới là người của gia tộc Tạ Thị. Cuối cùng ông cũng tìm được cơ hội ban ơn với Tạ Lâm. Tạ Lâm cảm tạ ông, trở thành tử vệ của nhà họ Đỗ.

Đỗ Thành Phong ngay lập tức sắp xếp Tạ Lâm vào đội cấm vệ quân trong cung, với thân phận người của gia tộc Tạ Thị nên có được sự tín nhiệm của Tạ quý phi.

Nhiệm vụ của Tạ Lâm là vào phủ Tam hoàng tử đợi lệnh. Tạ Lâm khắc ghi lời nói của Đỗ Hân Ngôn khi nhận nhiệm vụ. Tạ Lâm chỉ có một nhiệm vụ duy nhất, đó là nằm vùng, cho dù Cao Duệ có bắt đi giết Đỗ Hân Ngôn,

cũng phải dốc sức hoàn thành nhiệm vụ, sống chết là do số trời!

“Hoàng thượng lập Đại điện hạ làm thái tử, Định Bắc vương tất không cam tâm tình nguyện từ bỏ ngai vàng. Nhưng nay trong phủ vẫn chưa có động tĩnh gì, ngoài ra, vương gia đã căn dặn tiểu nhân đến bảo vệ tiểu thư nhà họ Thẩm”. Tạ Lâm bấm báo ngăn gọn.

Đỗ Hân Ngôn thật muốn ngẩng mặt cười vang. Thật chẳng tốn chút công sức nào! Vô Song luôn ở trong phủ Cao Duệ, chàng vẫn không hiểu tại sao Cao Duệ không giết Vô Song. Nhưng chỉ cần Vô Song còn sống, là có thể trở thành một nước cờ hay. Nay chàng vừa tai mắt ở chỗ Thẩm Tiểu Phi, không ngờ Cao Duệ chọn ai không chọn, lại chọn ngay Tạ Lâm.

Chàng lạnh lùng nói với Tạ Lâm: “Vậy thì phải bảo vệ cho tốt, quyết không để nàng ta chạy trốn. Xong việc lần này, ta phải gặp được một Thẩm Tiểu Phi lành lặn”.

“Tạ Lâm hiểu rồi!”. Ánh mắt Tạ Lâm thoáng chút kinh ngạc. Tạ Lâm ít khi thấy Đỗ Hân Ngôn hận ai như thế. Nói là bảo vệ, nhưng lời nói lại đầy vẻ thù hận. Đỗ Hân Ngôn không hận Cao Duệ, trước nay chàng vẫn cho rằng thắng làm vua thua làm giặc, nghe theo số trời. Tạ Lâm nghĩ tới liên hoàn kế của Thẩm Tiểu Phi, nghĩ tới cái chết của Đỗ Thành Phong, trong lòng đã sáng tỏ mọi điều.

Sau khi Tạ Lâm rời đi, Cao Hy lại đi theo địa đạo trở về phủ thái tử. Đỗ Hân Ngôn vẫn chưa đi, chàng ở lại trạch viện đến khi mặt trời xuống núi mới lặng lẽ rời đi.

Tạ Lâm phụng lệnh Cao Duệ bảo vệ Thẩm Tiểu Phi, nhưng Thẩm tướng không nể tình, đuổi Tạ Lâm ra ngoài. Khóa cổng hậu viên, điều người trông coi hậu viên, nghiêm cấm Thẩm Tiểu Phi ra khỏi phủ.

Theo ông ta thấy, Minh đế có thể băng hà bất cứ lúc nào, Định Bắc vương không phục tất khởi binh làm loạn. Ngồi thái tử đã định, hành động của Định Bắc vương chính là mưu phản! Trong những thời điểm nhạy cảm như thế này, phải biết tự bảo vệ bản thân mình.

Cao Duệ cười gằn, chàng đã đánh giá Thầm tướng quá thấp. Trương tiên sinh mở lời: “Chi bằng nhân cơ hội này, bắt đầu trừ khử từ Thầm tướng. Thế cục hỗn loạn, có lợi cho chúng ta”.

Trương tiên sinh là người khá có vai vế trong phủ Cao Duệ, được Cao Duệ đối xử rất coi trọng. Nghe thấy ẩn ý trong lời nói của ông ta, Cao Duệ cười bảo: “Tể tướng của triều đình là một kẻ ngụy quân tử mua danh cầu tước, cái chết của Đỗ Thành Phong, ông ta cũng có phần. Phụ hoàng nghe được bệnh tình càng thêm nặng, cục diện của triều đình không loạn cũng phải loạn”.

“Điện hạ anh minh!”.

Cao Duệ trầm ngâm một lát rồi nói: “Không được. Phụ hoàng lập Đại hoàng huynh làm thái tử, Thầm tướng thà bị bãi quan cũng không đứng về phía ta. Con cáo già này chưa biết chừng thánh chỉ chưa ban đã nghiêng về phía Đại hoàng huynh rồi. Bản vương giữ lại Thầm tướng để dùng vào việc khác. Ông nhớ dặn dò Tạ Lâm trấn thủ bên ngoài tướng phủ, nhất định phải bảo vệ Thầm Tiểu Phi. Đồng thời theo sát Vô Song, nếu có gì bất thường hoặc dám tự tiện ra khỏi phủ thì bắt lại ngay, không được dả thương”.

“Vâng!”.

Trong tiểu lâu ánh đèn mờ ảo, Tiểu Phi không ở trong phòng.

Nàng ngồi một mình trên xích đu ở hoa viên, bên cạnh có treo một chiếc đèn lồng. Gió lạnh thổi qua, dù đã mặc áo choàng dày, nàng vẫn cảm thấy hơi

lạnh. Đã đợi mấy ngày, nàng không tin Cao Duệ sẽ bỏ mặc mình, trừ khi hẳn ta không muốn có sự trợ giúp của Khiết Đan.

Xa xa vẳng đến tiếng trống canh, nàng khẽ thở dài, hơi thất vọng. Nàng nhảy xuống đất, kéo lại áo choàng, khẽ ngáp một cái, chuẩn bị về phòng đi ngủ.

“Đêm thu trời lạnh, nếu Phi Nhi bệnh bản vương sẽ đau lòng!”.

Giọng nói mang chút đùa cợt vang lên sau lưng, mắt Tiểu Phi sáng lên, nàng khẽ quay lại. Cao Duệ mặc áo tím sẫm, đứng trong ánh sáng của chiếc đèn lồng, dáng người như ngọc, đẹp ngời ngời.

Nàng mím môi cười: “Tiểu Phi như chim trong lồng, ngày đêm trông ngóng vương gia đến. Đợi được vương gia, những thứ khác nào có đáng gì?”.

Cao Duệ đến gần nàng dịu dàng nói: “Nghe nói Thâm tướng đã đuổi Tạ Lâm ra ngoài, còn khóa cả hậu hoa viên, sao ta có thể không đến thăm nàng”.

“Đêm thu gió lạnh, vương gia nhớ giữ gìn sức khỏe, chưa đầy một tháng nữa còn tổ chức lễ cưới với Đinh Thiên Hà. Tiểu Phi được gặp vương gia cũng cảm thấy mãn nguyện lắm rồi”.

Một người dịu dàng, một người ân cần, họ nhìn nhau cười, thật giống những cặp tình nhân lén lút gặp gỡ lúc đêm khuya. Bất giác Tiểu Phi nhớ đến dáng vẻ Đỗ Hân Ngôn khi chàng lén vào hậu hoa viên, trong lòng buồn bã, nàng dịu dàng cúi đầu, giấu đi ánh mắt khác lạ.

Cao Duệ khẽ cầm tay Tiểu Phi nói: “Nàng vẫn ổn, ta cũng yên tâm. Những việc ta đã hứa với nàng, nhất định ta sẽ làm. Ta sẽ không để nàng bị cầm tù ở đây lâu nữa”.

Cao Duệ đưa Tiểu Phi trở về Tú Lâu, mỉm cười nhìn nàng.

Tiểu Phi bước lên mấy bước, bỗng quay lại nói: “Nếu Tạ Lâm vẫn ở bên ngoài phủ, chi bằng hãy đến chỗ kia”. Nàng chỉ về phía tiểu viện Đỗ Hân Ngôn mua ở đối diện hậu hoa viên, ánh mắt thoáng một tia tính toán.

Cao Duệ nhìn theo hướng nàng chỉ, dưới ánh trăng, trong bóng tối của một nóc nhà tối om phía bên kia, có một cây đại thụ cao vượt nóc nhà. Cao Duệ khẽ nhíu mày, đây đúng là vị trí cực tốt để quan sát hậu hoa viên tướng phủ.

“Còn nữa, Tiểu Phi tình cờ nghe được một tin, có khoảng hơn mười vị quan trong một ngày cùng xuất hiện ở một trạch viện bên hồ Tinh Tử. Trạch viện này nằm bên bờ hồ đối diện phủ đệ của thái tử điện hạ. Kể cũng lạ, hôm đó Đỗ Hân Ngôn đến phủ thái tử mà không thấy ra, tối hôm đó lại thấy đi ra từ cổng lớn của trạch viện này. Vương gia thấy việc này có lạ không?”.

Tiểu Phi thông thả nói xong, cũng chẳng nhìn Cao Duệ mà đi thẳng lên lầu.

Khuỷu tay bị kéo lại, người đã ngã vào lòng Cao Duệ. Chàng cúi đầu khẽ nói vào tai Tiểu Phi: “Ngoài ta, nàng còn theo ai?”.

Tiểu Phi cười hì hì ngẩng đầu lên nói: “Vương gia, Tiểu Phi không theo thái tử điện hạ là được chứ gì. Chẳng qua Tiểu Phi cũng chỉ kết thân với vài bằng hữu trên giang hồ mà thôi. Vương gia thấy đó, Tiểu Phi nghe được tin tức quan trọng này đã không quản đêm hôm lạnh lẽo đợi vương gia ở đây, như vậy cũng có thể coi là trung thành với vương gia chứ?”.

Ánh mắt Cao Duệ đầy vẻ nguy hiểm, bóp cằm nàng nói: “Nàng dựa vào kẻ khác muốn bán đứng ta sao?”.

Tay Cao Duệ từ từ di chuyển xuống cổ Tiểu Phi, cảm giác lạnh lẽo như bị một con rắn quấn quanh cổ. Tiểu Phi thông thả nói: “Điện hạ đừng quên,

Tiểu Phi rất sợ chết, Tiểu Phi muốn có thuốc giải”.

“Nàng tưởng rằng thế lực đằng sau nàng có thể uy hiếp được ta?”. Ánh mắt Cao Duệ dữ dằn, dùng lực mạnh hơn, Tiểu Phi cảm thấy ngạt thở, giãy giụa cũng vô ích, khuôn mặt đỏ bừng.

“Phập!”.

Một mũi tên lướt qua người Cao Duệ cắm thẳng vào vách lầu. Thân tên màu đen, lông tên đen như mực, lực bắn quá mạnh khiến đuôi tên vẫn đang rung lên bần bật.

Cao Duệ thả Tiểu Phi ra, nhìn về phía mũi tên vừa bắn đến, sống lưng lạnh toát. Mũi tên âm thầm lao đến, nếu đối phương muốn giết chàng, chắc chàng không tránh nổi. Có được cao thủ như thế bí mật bảo vệ nàng ta, không biết Tiểu Phi đang dựa vào ai?

Tiểu Phi thở dốc, đến khi bình tĩnh lại mới cười: “Đã làm kinh động điện hạ rồi ư? Điện hạ bất ngờ hạ cổ độc khiến Tiểu Phi kinh hãi rất lâu. Tiểu Phi tiếp tục giúp điện hạ, điện hạ nhớ sau khi thành sự nhớ đưa thuốc giải cho Tiểu Phi là được”.

Ánh mắt Cao Duệ sáng lấp lánh, khéo môi khẽ cười: “Khá lắm, không uổng công ta coi trọng nàng. Được! Phi Nhi đừng có giúp người bừa bãi. Nàng nên nhớ rằng, trên thế gian này, chỉ mình ta có thể giải được cổ độc của nàng. Suýt chút nữa thì ta quên mất, đây là cổ độc song tâm, ta sống thì nàng sống, ta chết nàng cũng chết theo. Trước khi muốn bán đứng ta nhớ suy nghĩ cho kỹ”.

Cao Duệ ung dung biến mất khỏi hậu hoa viên. Hai chân Tiểu Phi mềm nhũn khuỵu xuống. Chẳng lẽ nàng và Cao Duệ phải cùng chết thì mới kết thúc mọi chuyện? Nàng khẽ cắn môi suy nghĩ, nhưng chẳng thể nghĩ ra cách

nào.

“Tiểu thư không sao chứ?”.

Tiểu Phi ngẩng lên, Yên Nhiên tay cầm cung ngồi cạnh nàng, ánh mắt lo lắng.

Nàng cười trả lời: “Ta không sao, chỉ đang nghĩ xem bước tiếp theo Cao Duệ sẽ làm gì. Em không cần phải ra tay, hắn không giết ta đâu, hắn còn muốn lợi dụng ta để dụ Gia Luật Tông Phi. Cứ làm theo kế hoạch”.

Nàng đứng dậy cười dịu dàng, quay lên lầu.

Yên Nhiên nhìn nàng bước vào cửa, khẽ thở dài.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 12: Kinh Thành Đại Loạn

Trận chiến thu quan hoàn hảo đã hạ màn. Em ra đi giữa cơn bão tuyết. Tuyết tan trời sáng, không biết em có được trùng sinh...

Trận tuyết đầu tiên của mùa đông năm nay lặng lẽ rơi vào ngày mồng một tháng mười hai. Những bông tuyết bay lất phất đầy trời càng khiến không khí trong kinh thành trở nên căng thẳng.

Đã năm ngày Minh đế không lên triều, thái tử Cao Hy đảm nhận việc xử lý chính vụ, giám sát đất nước.

Định Bắc vương Cao Duệ đứng trước long sàng tận hiếu xin chỉ hoãn hôn lễ. Minh đế không đồng ý, lệnh cho bộ Lễ chuẩn bị nhanh hơn.

Thái tử Cao Hy ôn hòa nhìn Cao Duệ nói: “Có thể việc hỷ sẽ khiến phụ hoàng vui hơn, biết đâu sức khỏe cũng có chuyển biến tốt. Tam hoàng đệ cứ yên tâm thành thân”.

“Mong là như thế!”. Cao Duệ đảo mắt qua chiếc áo hoàng bào của Cao Hy, cố nở nụ cười.

Muốn ta thành thân rồi sớm rời khỏi kinh thành, thế thì cứ theo nguyện vọng của các người đi. Cao Duệ nhìn về phương Bắc, ánh mắt xuyên qua những bức tường thành trong cung, vươn xa ra tận biên cương. Quân cờ Cao Duệ chuẩn bị cũng đã đến lúc hành động rồi.

Mồng ba tháng mười hai, biên cương báo về, hai mươi vạn đại quân Khiết

Đan đã tiến sát biên cương. Sông Hoàng Hà đóng băng, nếu không ngăn chặn ngay, đại quân Khiết Đan sẽ nhân cơ hội vượt sông tiến quân về phía Nam.

Cao Duệ dâng tấu xin dẫn quân xuất chinh.

Cao Hy nhìn Đỗ Hân Ngôn, thấy chàng lắc đầu, hiểu được ý chàng. Để Cao Duệ dẫn quân, hai mươi vạn người ngựa của đại quân Hà Bắc Đông Tây Lộ rơi vào tay Cao Duệ, sức khỏe của phụ hoàng lại quá yếu, chưa chắc đã cầm cự được nửa tháng nữa, nếu phụ hoàng băng hà, rất có thể Cao Duệ sẽ dẫn quân tranh đoạt hoàng vị. Lấy lý do thành thân để giữ Cao Duệ ở lại kinh thành, có động thái gì thì lập tức trừ cỏ tận gốc. Nhưng dẫu gì Cao Duệ cũng là đệ đệ của mình, chẳng lẽ huynh đệ tương tàn? Cao Hy nhìn về phía các lão thần, ánh mắt dừng lại ở Thẩm tướng.

Trong lòng Thẩm tướng hiểu rõ, ông phải nói những lời thái tử điện hạ không tiện nói, nên khẽ thở dài, Cao Hy dù gì cũng là thái tử danh chính ngôn thuận, sau này sẽ là hoàng đế. Ánh mắt ấy nhìn ông, là muốn ông lựa chọn. Thẩm tướng nhanh chóng nghĩ cách để lấy lòng được cả hai bên. Thái tử điện hạ giám sát đất nước, có trong tay ba nghìn cấm quân, đốc sát kinh thành là thân tín của Định Bắc vương. Hai bên đều có binh mã ở kinh thành. Ông lại nhớ đến lời Tiểu Phi nói với ông: “Định Bắc vương tất bại, phụ thân đừng đánh mất danh dự của mình, từ trước đến nay nghịch tặc đều không có kết cục tử tế”.

Người duy nhất mà ông không thể bỏ mặc chính là đứa con gái giống hệt người vợ đã mất của ông. Tiểu Phi vô cùng thông minh tài trí, với ông, lời con gái dặn dò còn quan trọng hơn cả ánh mắt của thái tử Cao Hy.

Thẩm tướng lập tức đứng ra tấu trình: “Nay hoàng thượng bệnh nặng, một lòng mong muốn Định Bắc vương thành thân. Chúng thần cũng mong muốn việc hôn nhân của Định Bắc vương có thể xung hỷ, hoàng thượng vui mừng mà khỏi bệnh. Chỉ còn mấy hôm nữa Định Bắc vương sẽ thành thân, không

nên làm trái với tâm ý của hoàng thượng. Hơn nữa năm nay tuyết đến sớm, người Khiết Đan chẳng qua cũng chỉ muốn cướp ít lương thảo tránh đông, sẽ không tùy tiện tiến về phía Nam. Chiến trường phương Bắc cũng có nhiều tướng giỏi, không nhất thiết phải là Định Bắc vương”.

Để Cao Duệ đi, Cao Duệ sẽ giữ lấy hai mươi vạn đại quân làm của riêng. Giữ Cao Duệ ở lại, hai bên sẽ quyết một phen sống mái ở kinh thành.

Trong trường hợp thứ nhất sẽ dẫn đến chiến tranh, chưa biết được ai thành ai bại. Trường hợp thứ hai, một khi thành công, có thể tránh được chiến tranh liên miên, nhưng nếu thất bại, Định Bắc vương lại tập hợp binh lính gây chiến thì sẽ khó khăn hơn.

Cao Duệ vẫn đứng đó, đợi Cao Hy lựa chọn.

Cao Hy tiếp lời Thẩm tướng: “Triều ta binh nhiều tướng tốt, Tam hoàng đệ hãy cứ chuẩn bị hôn sự, không cần quá lo lắng chiến sự. Các khanh tiến cử tướng nào đứng ra trấn giữ phương Bắc?”.

Nhận được ánh mắt thoáng qua của Cao Duệ, Vương thị lang ở bộ Binh đứng ra nói: “Thần tiến cử Võ Uy bá làm thống soái. Đại quân Hà Bắc Đông Tây Lộ là quân của Võ Uy bá, Võ Uy bá chiến công hiển hách, có bao năm kinh nghiệm trấn giữ phương Bắc. Thần tiến cử Võ Uy bá dẫn quân, tin rằng lần này quân Khiết Đan cũng sẽ bị đánh bại như lần trước”.

Đinh Phụng Niên bị Minh đế lạnh nhạt từ sự việc của Đỗ Thành Phong, nhưng đúng là ông ta có công trấn giữ phương Bắc đánh đuổi Khiết Đan nhiều năm. Với kinh nghiệm chinh chiến và sự thấu hiểu người Khiết Đan, Đinh Phụng Niên chính là sự lựa chọn duy nhất.

Chỉ mấy hôm nữa Đinh Thiển Hà sẽ được gả cho phủ Định Bắc vương, Đinh Phụng Niên nắm giữ quân quyền của hai mươi vạn đại quân Hà Bắc

Đông Tây Lộ cũng đâu khác gì quân quyền ở trong tay Cao Duệ? Cao Hy lạnh lùng nhìn Vương thị lang, mắng thầm kẻ làm tay sai cho Cao Duệ, ngầm nhớ kỹ người này.

Bá quan trong triều chia thành hai phe. Phe thái tử lấy lý do Võ Uy bá từng bị Khiết Đan bắt đi, nếu để ông ta thống lĩnh đại quân sẽ lại thất bại. Người của Cao Duệ lại liệt kê ra chiến công trong suốt hai mươi năm qua của Đinh Phụng Niên.

Bổng Đỗ Hân Ngôn lớn tiếng nói: “Thần có bản tấu xin trình lên điện hạ. Thần tán thành Võ Uy bá nắm giữ ấn soái, thần nguyện đi theo đại quân tiến về phương Bắc!”.

Lời này vừa dứt, tiếng tranh luận trong triều cũng ngừng lại.

Đỗ Hân Ngôn nói tiếp: “Cha thần có tội được hoàng thượng ban cái chết, nhưng ông có nhiều năm chinh chiến, một lòng muốn tiêu diệt Khiết Đan, thần nguyện ra chiến trường, hoàn thành tâm nguyện của phụ thân, mong thái tử điện hạ ân chuẩn”.

Cao Hy thở phào nhẹ nhõm. Đỗ Hân Ngôn đi theo sẽ không chế được Đinh Phụng Niên. Kinh thành đã bố trí ổn thỏa, chỉ cần trong tay Cao Duệ không có binh mã thì không có gì phải lo. Cao Hy trong lòng đã quyết, quay sang nhìn về phía Định Bắc vương Cao Duệ.

Cao Duệ khẽ cười: “Thần đệ tán thành ý của Đỗ đại nhân”.

Vậy là sự việc đã được giải quyết như vậy.

Mồng năm tháng mười hai, Đỗ Hân Ngôn theo Đinh Phụng Niên tiến về phía Bắc.

Ba ngày sau, mồng tám tháng mười hai. Định Bắc vương Cao Duệ nạp

phi.

Tuyết vẫn rơi khắp kinh thành. Những người quan tâm đến thời cuộc sẽ thấy, kinh thành ngày hôm đó đông binh lính tuần tra hơn, cổng thành tra soát cũng nghiêm hơn. Không khí trong thành khiến người ta căng thẳng lạ lùng.

Thái tử Cao Hy đã vào ở trong cung để giám sát đất nước và xử lý chính sự. Vì đại hôn lễ của Định Bắc vương nên trở về phủ thái tử trước một ngày, chuẩn bị đưa thái tử phi đến phủ Định Bắc vương xem lễ.

Phủ Võ Uy bá giăng đèn kết hoa, náo nhiệt vô cùng.

Sự vắng mặt của Đình Phụng Niên không ảnh hưởng gì đến hôn lễ này.

Mặc áo đỏ thêu chim phượng, mũ trân châu phượng vàng, giày thêu đế ngọc, Đình Thiển Hà soi mình trong chiếc gương đồng, hai má đỏ hồng, nàng ngâm thêm chút son, đôi môi mỏng xinh hồng như một cánh hoa.

Nàng cười ngây ngô với mình trong gương, rồi quay lại hỏi Đình phu nhân: “Mẫu thân, giờ lành sắp đến chưa?”.

Đình phu nhân giúp nàng chỉnh lại khăn quàng, trách con gái: “Sắp rồi, con vội thế sao?”.

“Con cũng chỉ hỏi thế thôi”. Đình Thiển Hà không giấu nổi niềm vui trên khuôn mặt, trong đầu lại hiện lên khuôn mặt dịu dàng tuấn tú của Cao Duệ.

Nhưng đợi đến giờ Ngọ, vẫn không có động tĩnh gì. Đình phu nhân không khỏi lo lắng, bèn sai bọn người hầu đi xem đoàn đón dâu đã đến đâu rồi.

Không lâu sau những người được sai đi đã quay về, vừa thở dốc vừa nói: “Phu nhân, việc không hay rồi. Bên ngoài rất nhiều binh lính, kinh thành đã giới nghiêm. Nghe nói Định Bắc vương đánh... đánh vào phủ thái tử rồi!”.

Đinh Thiển Hà sợ quá đứng phắt dậy: “Người nói gì?!”.

Người hầu lấp bắp nói lại lần nữa, Đinh phu nhân đứng như trời trồng.

Trước khi đi, Đinh Phụng Niên đã căn dặn bà, Đinh Bắc vương sớm muộn gì cũng sẽ tạo phản. Bà từng lo lắng hỏi liệu có tạo phản đúng ngày Thiển Hà xuất giá, nhưng Đinh Phụng Niên khẳng định chắc chắn là không. Trong tay Cao Duệ không có quân quyền, trong kinh thành chỉ dựa vào hai nghìn quân giữ thành thì không đủ đối kháng với một nghìn vệ quân của phủ thái tử và ba nghìn cấm quân. Ông đi tiếp quản đại quân Hà Bắc Đông Tây Lộ, chắc chắn Cao Duệ sẽ chăm sóc tốt cho bà và Thiển Hà. Đinh phu nhân ngồi phịch xuống ghế, hai mắt đờ đẫn, bà nói khẽ một câu: “Lão gia, Cao Duệ đã bỏ mặc chúng ta mà làm phản rồi!”.

Sân trước vang lên tiếng kêu thét và tiếng binh khí va vào nhau, ngay sau đó, mấy kẻ áo đen bịt mặt xông vào.

Người dẫn đầu thấy Đinh phu nhân thì hành lễ nói: “Phu nhân, thuộc hạ phụng lệnh vương gia đón phu nhân và tiểu thư đến nơi an toàn. Ở đây rất nguy hiểm”.

Trong lòng Đinh phu nhân lại nhen lên một tia hy vọng. Đinh Bắc vương vẫn không quên mẹ con bà. Nhà họ Đinh không thể thoát khỏi liên quan với Đinh Bắc vương, bà và Thiển Hà chỉ có thể đi theo người này. Đinh phu nhân quyết đoán, gạt nước mắt trấn tĩnh nói: “Được!”.

Nghe thấy tiếng mẹ nói, Đinh Thiển Hà như chột tỉnh giấc mộng. Nàng chỉ vào người áo đen lớn tiếng hỏi: “Mẹ, thế này là thế nào? Có đúng là, đúng là chàng đã đánh đến phủ thái tử không? Mẹ đã sớm biết điều này đúng không? Chàng sẽ không đến phủ đón con, chỉ là mượn cơ hội dụ thái tử xuất cung về phủ để ra tay?”. Đinh phu nhân vội vã kéo con gái: “Cha con ủng hộ Đinh Bắc vương, chúng ta là người một nhà! Chúng ta đi tìm cha con. Thiển

Hà, chúng ta đi thôi!”.

“Con không đi!”. Đinh Thiển Hà lắc đầu, nàng nghĩ tới những lời ám chỉ Đỗ Hân Ngôn nói. Chẳng lẽ đúng là Cao Duệ đang lợi dụng nàng? Vì binh quyền trong tay cha nàng? Vì hai mươi vạn đại quân Hà Bắc Đông Tây Lộ?

Nàng lùi dần từng bước, nhìn hai người áo đen trong phòng, mặt trắng bệch. Đinh Thiển Hà đẩy cửa sổ phía sau rồi nhảy ra ngoài, hét lên: “Con phải đi tìm chàng hỏi cho ra lẽ!”.

Nàng mặc kệ tiếng người đang hò hét phía sau, xách váy đỏ chạy về phía chuồng ngựa, nước mắt tuôn rơi. Hoàng thượng đã hạ chỉ chọn thái tử, tại sao Cao Duệ vẫn chưa vừa lòng làm Định Bắc vương? Chàng giấu nàng! Chàng để nàng mừng vui hồi hộp chờ đợi ngày xuất giá. Kết quả là đợi được ngày chàng khởi binh mưu phản.

Bên tai có tiếng gió rít qua, một bóng đen ngăn nàng lại.

“Ta không đi đâu, các người mang mẹ ta đi là được rồi”. Đinh Thiển Hà vừa thở vừa nhìn người áo đen.

Người áo đen vẫn không nói gì, đưa tay ra bắt lấy nàng.

Đinh Thiển Hà nổi cơn thịnh nộ, tung chân đá. Người áo đen võ công cao cường, nhanh chóng vòng ra phía sau nàng, ngón tay khẽ chạm vào huyết mạch cạnh gáy, rồi đưa tay đỡ lấy Đinh Thiển Hà đã bất tỉnh, bế nàng rời đi.

Khách khứa ở phủ Đinh cũng đã rời đi hết, trong nội viện chỉ còn lại đám tôi tớ hoảng hốt, bỗng đâu có tiếng ai hét lên: “Chạy thôi! Lão gia và Định Bắc vương mưu phản rồi!”.

Trong chốc lát, tiếng bước chân, tiếng khóc lóc hỗn loạn vang lên. Nửa canh giờ sau, phủ Đinh không một bóng người. Những tấm hồng điều lặng lẽ

bay trong gió lạnh.

Phủ thái tử bên hồ Tinh Tử đã bị vệ đội kinh thành vây chặt. Người dẫn quân chính là đốc sát kinh thành Vương Phủ Thần. Những mũi tên lửa bay vào phủ thái tử, những gian nhà gần phía ngoài đã bốc cháy dữ dội. Một đội binh sĩ đẩy thân gỗ hò theo hiệu lệnh để phá cửa lớn.

Vương Phủ Thần hét lên: “Nhanh lên! Trong nửa canh giờ phải tấn công được vào bên trong!”.

Vương Phủ Thần nghiêng đầu, nhìn về phía bên kia hồ Tinh Tử, đối diện phủ thái tử. Kế hoạch của Cao Duệ là tấn công phủ thái tử, khiến Cao Hy phải rời khỏi phủ theo địa đạo, còn Cao Duệ dẫn theo thị vệ của vương phủ mai phục chặn bên ngoài trạch viện cuối địa đạo.

Phía hoàng cung vang lên tiếng chém giết, vệ đội kinh thành và cấm quân đang giao chiến với nhau.

Vệ đội kinh thành có hai nghìn người ngựa, cấm quân hoàng cung có ba nghìn người, bên ngoài kinh thành hai mươi dặm còn có Hồ Vệ doanh trung thành với hoàng thượng, đội quân này có ba mươi nghìn người.

Hồ Vệ doanh bên ngoài kinh thành nhận được tin cần có thời gian, muốn công phá cổng thành đang đóng chặt cũng cần có thời gian. Một nghìn năm trăm người của vệ đội kinh thành đang giữ chân cấm quân, cấm quân phải bảo vệ sự an toàn của hoàng cung nên sẽ không rời khỏi cung. Bách quan đến phủ Định Bắc vương chúc mừng đã bị hai trăm gia thần của Cao Duệ khống chế. Năm trăm người còn lại của vệ đội kinh thành đã tranh thủ bao vây phủ thái tử, ngăn không cho cấm quân bảo vệ phủ thái tử và thị vệ trong phủ lọt ra ngoài.

Tầng sáng, cả bốn cửa thành đóng kín, toàn bộ đường phố xung quanh

phủ thái tử giới nghiêm, tin tức không thể truyền ra ngoài.

Phủ thái tử không biết vệ đội kinh thành đến tấn công có bao nhiêu người, lửa cháy lớn khiến Cao Hy phải nghĩ tới khả năng tồi tệ nhất, sớm muộn gì cũng phải rời phủ theo địa đạo, vào trong hoàng cung dựa vào tường thành chắc chắn và sự bảo vệ của cấm quân để chờ Hồ Vệ doanh ứng cứu.

Địa đạo nhỏ hẹp. Cao Hy rời phủ đi theo địa đạo cùng lắm chỉ mang theo vài thị vệ thân cận. Cao Duệ đã chọn một trăm tinh binh mai phục ở trạch viện bên kia hồ Tinh Tử để giăng lưới chờ đợi.

Quan trọng nhất vẫn là thời gian. Chỉ cần Cao Duệ giết được thái tử Cao Hy, lấy trăm quan ra ép vua thoái vị, Minh đế giờ như ngọn đèn hết dầu cũng không còn cách nào khác.

Trạch viện chỉ rộng khoảng nửa mẫu. Sân vườn không rộng, nhưng phong cảnh rất đẹp. Người không biết nội tình sẽ tưởng đây là biệt uyển của một gia đình giàu có nào đó.

Sau khi nghe được tin từ Tiểu Phi, Cao Duệ đã sai người lặng lẽ quan sát, nhưng không hề thấy Đỗ Hân Ngôn hay bất cứ đại thần nào ra vào nơi này.

Trạch viện chỉ có một ông già trông cửa họ Hà.

Mỗi tuần ông cụ ra phố một lần mua đồ dùng cho cả tuần, cứ cách hai ngày lại dắt ngựa đi dạo một canh giờ. Thường ngày chỉ ở trong trạch viện không hề ra ngoài.

Trương tiên sinh lo lắng nói: “Vương gia, trên sổ đăng ký của nha phủ kinh thành có ghi chủ nhân của trạch viện này tên là Vương Đại Thông. Nhưng đã điều tra tất cả những người có tên Vương Đại Thông ở kinh thành, không ai có thể mua nổi trạch viện này. Nhưng cũng không loại trừ là biệt uyển của phú thương bên ngoài thành. Tiểu nhân vẫn lo đây là quỷ kế của

Thẩm Tiểu Phi! Nàng ta trúng cổ độc, chắc đang hận vương gia thấu xương, sao có thể đưa ra tin tức này?”.

Cao Duệ trầm ngâm một lát rồi nói: “Theo tiết lộ của những người thợ năm xưa xây phủ thái tử, khi xây Phương Thỉnh không cho phép người thường lại gần, đích thân Đỗ Thành Phong chọn thợ, sau khi xây xong phủ, đám thợ đó cũng biến mất không tìm được một ai. Dọc theo Phương Thỉnh và trạch viện cũng tìm thấy những lỗ thông hơi giấu ở các bãi bồi. chắc chắn địa đạo có tồn tại. Ngựa của Lão Hà cũng là loài ngựa nòi của thảo nguyên Khiết Đan, nhà giàu giỏi lắm mới mua được một con, thế mà Lão Hà nuôi đến hai con. Nuôi ngựa đương nhiên để tiện chạy trốn. Bản vương sai người điều tra tất cả những người có tên Vương Đại Thông trong kinh thành, nhưng không có một ai có đủ năng lực để nuôi loại ngựa này, mua trạch viện này. Họ tưởng rằng, kinh thành mấy chục vạn người như thế, bản vương sẽ không thể dùng đến cách ngu ngốc này, nhưng chính cái cách ngu ngốc này đã điều tra ra đầu mối. Quá nhiều điểm trùng hợp như thế, bản vương có thể khẳng định, lối ra của địa đạo kết nối phủ thái tử và thế giới bên ngoài chính là ở đây. Còn chuyện Thẩm Tiểu Phi có liên lạc với ai thì giờ này bản vương vẫn chưa dám khẳng định. Cái chết của Đỗ Thành Phong đã khiến Thẩm Tiểu Phi trở thành kẻ thù giết cha của Đỗ Hân Ngôn, nàng ta không thể về phe Đại hoàng huynh. Hơn nữa, nàng ta cũng không dám đẩy ta đến chỗ chết, vì ta cho nàng ta uống song tâm cổ độc”.

Nghe đến song tâm cổ độc, khuôn mặt Trương tiên sinh giãn ra như trút được gánh nặng. Hắn thắc mắc hỏi: “Tại sao vương gia lại coi trọng Thẩm tiểu thư như vậy?”.

Cao Duệ cười đáp: “Gia Luật Tông Phi đã dẫn quân đến biên cương, giao dịch với bản vương là thật, và cả tấm chân tình của hắn ta với Thẩm Tiểu Phi cũng là thật. Giữ nàng ta để còn ra giá với Gia Luật Tông Phi”.

“Dù có thế nào, vương gia cũng nên cẩn thận. Đỗ Hân Ngôn theo Đình

Phụng Niên đi về phía Bắc, thuộc hạ nghĩ chắc sẽ ra tay với Đinh Phụng Niên. Nước cờ này chúng ta dùng Đinh Phụng Niên để dụ Đỗ Hân Ngôn, phe thái tử vắng trụ cột này cũng mất đi vài phần thực lực”.

Cao Duệ cười tự phụ, ánh mắt lại mệnh mang khói sóng. Chàng không nói thêm gì về kế hoạch của mình với Trương tiên sinh. Chàng tin rằng, kế hoạch của chàng đã hoàn toàn kín kẽ.

Phía bên kia hồ Tinh Tử, phủ thái tử mịt mù khói lửa, nghe thấy cả tiếng hô chém giết.

Bên ngoài trạch viện là một con đường nhỏ yên tĩnh, đối diện là một ngọn đồi cây cối rậm rạp.

Khu rừng gần trạch viện nhất cách khoảng ba mươi trượng, Cao Duệ và một trăm tinh binh mặc áo khoác trắng, chờ đợi ở rừng cây bên ngoài trạch viện. Từ xa nhìn lại, những bóng áo trắng ấy hòa lẫn màu tuyết trắng trên nền đất.

Cuối cùng cánh cửa trạch viện cũng hé mở, Lão Hà thò đầu ra quan sát xung quanh.

Ánh mắt Cao Duệ lộ rõ vẻ hưng phấn, lặng lẽ ra dấu.

Một lát sau, cửa mở, vài thị vệ đi ra, ở giữa là thái tử Cao Hy mặc hoàng bào. Lão Hà dắt hai con ngựa ra.

Mấy thị vệ cảnh giác bảo vệ Cao Hy, khi đang đỡ Cao Hy lên ngựa, trong rừng bỗng vang lên tiếng hét, tên bắn ào ào.

“Có mai phục, hộ giá!”.

“Thái tử chạy mau!”. Đám thị vệ vừa múa đao ngăn tên vừa hét.

Lúc này trong rừng tiếng tên rời dây cung vẫn vang lên không dứt, Cao Hy nấp sau lưng thị vệ, không thể lên ngựa được.

Cao Duệ thấy vậy thì cười nhạt rồi cùng một trăm tinh binh từ trong rừng xông ra. Chàng đã ngắm chuẩn Cao Hy đang ở sau lưng ngựa, giương cung bắn thẳng về phía đó. Tên bay rất nhanh nhưng lại bị một thị vệ phát hiện chặn cho Cao Hy.

Chỉ trong chớp mắt, người ngựa của Cao Duệ đã bao vây trước trạch viện.

Cao Duệ mặc áo giáp bạc, dừng khí ngồi ngồi, cười lớn bước đến, chỉ vào Cao Hy nói: “Đại hoàng huynh, cổng thành đã đóng, cấm quân cũng bị cầm chân không thể ứng cứu. Huynh cảm thấy có thể vào được hoàng cung để đợi Hồ Vệ doanh sao?”.

Cao Hy thở dài, nhìn Cao Duệ nói: “Phụ hoàng đã phong đệ làm Định Bắc vương. Hôm nay vốn là ngày lành đệ cưới vương phi, nếu đệ yên phận làm Định Bắc vương, ta sẽ không gây chuyện huynh đệ tương tàn”.

Cao Duệ phì cười: “Huynh đệ chúng ta tranh giành ngôi thái tử đã bao nhiêu năm nay, huynh cảm thấy cái gọi là Định Bắc vương có thể an ủi được ta sao? Nếu đúng là Đại hoàng huynh muốn cho ta cả đời làm Định Bắc vương, hà cớ gì không dám để ta dẫn binh xuất chinh chống lại người Khiết Đan? Không phải là muốn dùng cớ thành thân để giữ ta ở lại kinh thành sao? Tiểu Đổ thì làm ra vẻ con nối nghiệp cha xin chỉ đến chiến trường phương bắc, không phải vì sợ binh quyền rơi vào tay Đình Phụng Niên rồi bị ta sử dụng đó sao? Nếu ta ngoan ngoãn nghe lời mà thành thân, sợ là cũng chẳng đi được đến phủ Đại Danh. Phụ hoàng cũng không còn bao nhiêu ngày nữa, là các người ép ta ra tay”.

“Ép đệ? Ép đệ giao dịch với người Khiết Đan?! Đệ biết Khiết Đan vẫn luôn nhòm ngó thiên triều của chúng ta, đệ lại cấu kết với Khiết Đan dẫn binh

đến vùng biên ải mưu đồ đoạt lấy binh quyền của đại quân Hà Bắc Đông Tây Lộ. Tam hoàng đệ, đệ đang dẫn sói vào nhà!”. Cao Hy nghĩ đến đây lại giận đến run người.

Việc hợp tác với Khiết Đan, Cao Duệ không cảm thấy là dẫn sói về nhà. Cao Duệ và Tiểu Phi giống nhau, cứ lợi dụng đã rồi tính tiếp. Đến khi lên ngôi, Cao Duệ sẽ dẫn binh đánh lại Khiết Đan. Nếu không đoạt được hoàng vị, thì cũng đâu giữ được mạng của mình.

Cao Duệ lắc đầu nói: “Chắc phụ hoàng cũng đang chờ, chờ xem rốt cục ai sẽ vào hoàng cung để gặp phụ hoàng. Đại hoàng huynh, được làm vua, thua làm giặc, nếu ta thua, Đại hoàng huynh có giết ta, ta cũng không một lời oán thán. Đại hoàng huynh sẽ tự vẫn hay là muốn ta ra tay?”.

Cao Hy nhìn Cao Duệ, ánh mắt vô cùng kỳ quái: “Ai thắng ai bại còn chưa biết được. Tam hoàng đệ, đệ tin là ta trúng kế mai phục của đệ thật sao?”.

Cao Duệ chau mày còn chưa nói gì, trong rừng đã vang lên tiếng tên bắn. Cao Duệ phản ứng cực kỳ nhanh chóng, biết đã trúng mai phục thì khom người xuống, xông về phía Cao Hy. Đánh rần đập đầu, chỉ cần có được Cao Hy trong tay, việc lớn tất thành.

Lúc này từ phía trong trạch viện bỗng xông ra một đám người, bắn tên thẳng về phía Cao Duệ.

Cao Duệ bị ép phải lùi lại, sau lưng, tên bay như mưa. Cao Duệ bị tấn công từ hai phía, kéo vội một người chặn ngay đằng trước, quay lại thấy trong rừng xông ra rất nhiều binh sĩ khoác áo trắng, đám binh sĩ cũng nguy trang giống hệt Cao Duệ, đã mai phục ở ngọn đồi từ trước. Đám tinh binh cũng bị tấn công vây bắt ở khoảng trống giữa trạch viện và rừng cây.

Lúc này, Cao Hy được hộ vệ đưa vào trạch viện. Trong khoảnh khắc cổng viện đóng lại, trong rừng cây phía ngọn đồi và cả trong trạch viện tiếng hò reo vang dội.

Cao Duệ trong lòng oán hận, hét lên: “Xông ra!”.

Dưới sự hộ vệ của đám thuộc hạ tinh nhuệ, Cao Duệ vừa đánh vừa lui. Hai con ngựa của Lão Hà đã tuột dây cương chạy ra một phía, đúng tầm của Cao Duệ. Cao Duệ nhảy lên lưng ngựa, gạt những mũi tên bay đến rồi phi ngựa lao vút đi.

“Thẩm Tiểu Phi, hóa ra người đã đứng về phía Cao Hy! Ta đã nhìn nhầm người! Chẳng lẽ người không sợ chết?!” Cao Duệ nghiêng rãnh, ngựa đã phi như bay rời khỏi bờ hồ Tinh Tử.

Liều rủ trữu nặng hoa tuyết, mù tan trời sáng. Ngựa phi nước đại, lúc này, Cao Duệ chỉ muốn đến ngay điểm hội họp. Sau này, chàng sẽ gặp lại Cao Hy trên chiến trường.

Con đường không một bóng người bên bờ hồ bỗng xuất hiện một đám người ngựa. Ánh nắng chiếu trên những thanh đao sáng loáng như tuyết, trời đất tiêu điều.

Cao Duệ ghìm cương, con ngựa chồm lên, hí vang rồi dừng lại: “Ha ha, Tiểu Đổ giỏi thật đấy! Đã kịp về được đến đây! Đinh Phụng Niên đâu?”.

Đổ Hân Ngôn mặc nhụy giáp đen, cười uế oái, nhận lấy một cái hộp trong tay quân sĩ ném qua. Nấp hộp bật ra, đầu Đinh Phụng Niên lăn lông lốc ra ngoài. Đổ Hân Ngôn lãnh đạm nói: “Ngày xuất phát, ra khỏi thành ba mươi dặm là ta chặt đầu ông ta, rồi giết sạch cả trăm thân binh hộ vệ ông ta lên phía Bắc. Ta nghĩ, Khiết Đan sẽ không tiến về phía Nam. Cho dù có tiến về phía Nam, đại quân Hà Bắc Đông Tây Lộ trú phòng dọc biên cương cũng

không ngu ngốc đến mức phải đợi nguyên soái thống lĩnh của triều đình đến mới chống trả. Vương gia muốn Đình Phụng Niên tiếp quản hai mươi vạn đại quân, tiếc là đám bộ hạ cũ của ông ta còn chưa biết ông ta đã chết. Chắc tin tức triều đình cử ông ta đi thống lĩnh đại quân cũng không đến được Bảo Định đâu”.

Cao Duệ trầm ngâm một lát rồi nói: “Tại sao người lại biết ta mai phục ở đường ra của địa đạo?”.

“Mấy năm nay, những nội gián ta gửi vào phủ Tam hoàng tử, không một ai còn sống, nhưng nội gián do người khác gửi vào thì vẫn sống rất tốt”.

Ánh mắt Cao Duệ lạnh lẽo: “Là Vô Song sao?”.

Cao Duệ đang đơn độc một mình, Trương tiên sinh không ở đây, thị vệ Vương Nhất Hạc cũng không ở đây, hai thị vệ thân tín khác cũng không có mặt. Sau khi Cao Duệ dẫn theo một trăm tinh binh đến địa điểm mai phục, Đỗ Hân Ngôn đã phát tín hiệu tấn công phủ Định Bắc vương cứu được gần hết bách quan, nhưng không tìm thấy Vô Song và những người kia trong phủ. Hiện chàng không biết Cao Duệ đã đưa Vô Song đi đâu. Chắc chắn Cao Duệ đã sắp xếp từ trước. Đỗ Hân Ngôn lắc đầu nói: “Là hộ vệ của Tà quý phi tặng cho vương gia, hiện vương gia đã cử hãn bảo vệ Thẩm Tiểu Phi”.

“Không phải Tà Lâm. Chính vì nghi ngờ Tà Lâm, nên mới cử hãn đi. Tà Lâm không hề biết kế hoạch của ta”. Cao Duệ kiên quyết phủ nhận.

Đỗ Hân Ngôn cảm thấy như bớt được một gánh nặng. Xem ra chàng đã không nhầm, trong phủ của Cao Duệ có cao thủ, Cao Duệ cử Tà Lâm, một trong bốn thị vệ thân tín của mình đến bảo vệ Thẩm Tiểu Phi chắc chắn là vì nghi ngờ hãn. Hiện giờ chàng chỉ có thể dựa vào Vô Song để tìm ra lực lượng chìm của Cao Duệ. Đỗ Hân Ngôn cười: “Vương gia thật lợi hại, nghi ngờ cả Tà Lâm. Theo lý mà nói, Tà Lâm là người của gia tộc Tà Thị, lại là người của

Tạ quý phi theo vương gia từ khi dựng phủ. Nói thật thì tối qua có một người thần bí báo tin vương gia sẽ mai phục bên bờ hồ Tinh Tử. Để dụ được vương gia, ta đã phải tương kế tựu kế”.

Không biết tại sao, nghe thấy không phải Vô Song, Cao Duệ cũng cảm thấy tâm trạng tốt hẳn lên. Một người đứng trước bao nhiêu binh sĩ mà vẫn không mấy may sợ hãi. Đôi mắt trên khuôn mặt anh tuần tràn đầy nụ cười.

Không phải Vô Song, sao Cao Duệ lại không biết điều này. Thẩm Tiểu Phi chỉ cho chàng địa đạo này, với sự thông minh của mình, Thẩm Tiểu Phi chắc chắn sẽ đoán ra Cao Duệ sẽ dùng kế ép Cao Hy đi theo địa đạo, rồi dẫn binh mai phục bên ngoài. Người con gái lòng sâu như biển ấy, sao Cao Duệ lại nghĩ rằng đã hạ độc rồi là có thể yên tâm? Cao Duệ cười vang: “Không ngờ Thẩm Tiểu Phi lại nặng lòng với người như vậy, còn không tiếc tính mạng của mình. Tiểu Đỗ, có những lúc ta thật khâm phục người, người rất may mắn!”.

Đỗ Hân Ngôn chau mày, không hiểu vì sao Cao Duệ lại nhắc đến Thẩm Tiểu Phi. Nghĩ tới người con gái này, chàng lại nghiêng răng nghiêng lợi: “May sao vương gia lại cử Tạ Lâm đi bảo vệ nàng ta. Ta nhất định phải có được một Thẩm Tiểu Phi còn sống! Nghĩ tới mùa xuân năm trước vương gia cười ngựa thi ở ngoại ô, vương gia đã bảo không bỏ qua cả giang sơn và mỹ nhân, lúc đó ta đã khuyên vương gia từ bỏ hoàng vị, vui vầy với mỹ nhân. Nay thì đúng là tham quá mà rước họa!”.

Ánh mắt Cao Duệ thoáng ngạc nhiên, lẽ nào Đỗ Hân Ngôn không biết là Thẩm Tiểu Phi giúp mình? “Đừng phí lời, để xem hôm nay người có bắt được ta không!”.

Đỗ Hân Ngôn nhếch môi ngạo nghễ, vung tay, quân sĩ sau lưng nhất loạt giương cung, không cho Cao Duệ cơ hội quyết chiến. Nỏ ngắn tầm bắn gần, sức sát thương cực mạnh, Cao Duệ cười ngựa đứng cách họ chưa đầy mười

trượng, nếu không ngoài dự đoán, chỉ trong nháy mắt, Cao Duệ sẽ bị bắn thành con nhím.

Nghe tiếng mũi tên xé gió lao tới, Cao Duệ tung người nấp sau con ngựa. Cao Duệ hét lớn: “Thẩm Tiểu Phi, còn không mau xuất hiện!”.

Cùng với tiếng gọi của Cao Duệ, khói trắng mờ mịt bùng lên giữa Đỗ Hân Ngôn và Cao Duệ. Trong vòng mây trượng, giơ tay ra trước mặt cũng chẳng thể nhìn thấy năm đầu ngón tay.

Đỗ Hân Ngôn lại nheo mắt, nộ khí trào dâng. Lại là Thẩm Tiểu Phi!. “Bắn tên!”, chàng phát hiện thấy khói không có độc, chỉ ngăn cản tầm nhìn thì lập tức hạ lệnh, đồng thời chăm chú lắng nghe, cây cung căng mạnh nhằm thẳng về phía Cao Duệ. Trong chốc lát, tiếng tên bay vèo vèo như mưa, con ngựa Cao Duệ cười khi nãy kêu lên thảm thiết rồi im bật.

Gió thổi đến, bông tuyết bay lất phất, khói trắng dần tan.

Trên con đường liễu bên hồ có một con ngựa mình chi chít mũi tên trông như con nhím, những mũi tên cũng cắm đầy trên mặt đất, Cao Duệ đã mất hút, một bóng áo đen bay vút qua.

Đỗ Hân Ngôn không kịp dận dò tướng sĩ, thúc ngựa đuổi theo.

Qua một khoảng rừng cây, Đỗ Hân Ngôn thấy một người áo đen cầm kiếm đứng bên hồ như đang đợi chàng. Thấy chàng cười ngựa lại gần thì từ từ tháo mặt nạ, cười khố sở: “Hắn chạy mất rồi”.

Đỗ Hân Ngôn nhìn rõ khuôn mặt người này thì giật mình: “Tử Hạo sao?”.

Vệ Tử Hạo bất lực nói: “Tuy công thành đã đóng, nhưng rõ ràng là Cao Duệ đã chuẩn bị sẵn đường lui. Hắn ta không chỉ dựa vào một mình Đinh Phụng Niên. Ngày hôm nay Cao Duệ khởi sự, tất có tướng sĩ đi theo, chỉ là

không biết sào huyệt của hãn ta ở đâu”.

“Im miệng! Tại sao huynh lại giúp hãn ta?”. Đổ Hân Ngôn nổi giận. Chàng đã có thể giết Cao Duệ, diệt trừ hậu họa. Chàng bỗng muốn giết luôn cả Vệ Tử Hạo, chàng rút thanh bảo kiếm từ thắt lưng ra: “Tử Hạo, huynh ép ta phải giết huynh! Lẽ nào huynh đã quên mất thù nhà? Cao Duệ chạy thoát, nội chiến chắc chắn sẽ xảy ra. Ta biết ăn nói thế nào với bách tính trong thiên hạ?”.

Vệ Tử Hạo tránh không trả lời câu hỏi, ánh mắt thoáng một tia đắc ý, đôi mắt to dưới hàng mày rậm sáng lên như kẻ trộm mới nhặt được vãi lạng bạc vụn: “Tiểu Đổ, nếu không phải ta tiết lộ kế hoạch mai phục bên hồ Tinh Tử của Cao Duệ cho đệ, đệ có thể khiến hãn trở tay không kịp thế này không?”.

Người bí mật chính là Vệ Tử Hạo ư? Đổ Hân Ngôn lại càng ngạc nhiên. Đổ Hân Ngôn càng nhìn Vệ Tử Hạo càng cảm thấy người này xa lạ. Sao Vệ Tử Hạo lại biết được kế hoạch của Cao Duệ? Sao Vệ Tử Hạo lại thả Cao Duệ đi? Lẽ nào Vệ Tử Hạo không có thù nhà? Không thể nào! Đổ Hân Ngôn đã điều tra Vệ Tử Hạo từ lâu.

Chàng đã điều tra rất rõ ràng mối thù giữa hai nhà Tạ, Liễu ở Giang Nam. Sương giăng dày đặc trong lòng chàng, chàng khẽ nói: “Dù có thế nào, huynh tất hiểu hậu quả của việc thả Định Bắc vương. Nội chiến liên miên, máu chảy thành sông, dân chúng lầm than. Cho dù công lao của huynh có to bằng trời cũng không gánh nổi đâu”.

Vệ Tử Hạo thở dài, thu kiếm cười ảo não: “Tiểu Đổ, không phải ta! Ta đã đuổi theo một bóng áo đen khác đến đây? Đệ cảm thấy ta có thể thả Cao Duệ được sao? Nếu đệ không tin, ta thực cũng không có cách nào!”.

Đổ Hân Ngôn nhìn Vệ Tử Hạo hồi lâu, chàng cũng thu kiếm lại. Tuyết rơi vào mặt chàng, đầu óc chàng lúc này tỉnh táo hơn lúc nào hết. Không phải Vệ

Tử Hạo thì là ai? Chàng chậm rãi hỏi: “Sao huynh lại biết được kế hoạch của Cao Duệ?”.

Vệ Tử Hạo cười: “Thẩm Tiểu Phi đưa tin cho Cao Duệ, để hắn biết trạch viện có địa đạo thông sang phủ thái tử. Nàng ta biết chắc Định Bắc vương sẽ lợi dụng cơ hội này”.

Đỗ Hân Ngôn hừ một tiếng nói: “Huynh trở thành tay sai của Thẩm Tiểu Phi từ khi nào vậy? Nàng ta lại nghĩ ra quỷ kế gì sao?”.

“Tiểu Đỗ, nếu ta nói cho đệ biết, Thẩm Tiểu Phi và ta có giao kèo đồng minh, ba năm trước Thẩm tiểu thư cố ý tiếp cận Cao Duệ, đệ có tin không?”.

Đỗ Hân Ngôn lại thêm một lần chấn động. Chàng khẽ lẩm bẩm tên của Tiểu Phi, lớp sương mù trong lòng càng thêm dày đặc. Vệ Tử Hạo và Thẩm Tiểu Phi là đồng minh? Sao Thẩm Tiểu Phi lại giúp Vệ Tử Hạo? Hiện giờ nàng ta có còn trong tướng phủ không?

“Thế theo huynh, bóng áo đen mà huynh đuổi theo khi nãy là ai?”.

Vệ Tử Hạo dường như cũng thấy mơ hồ, nghĩ một lát rồi nói: “Ta thấy rất quen, giống một người con gái”.

“Thẩm Tiểu Phi?!”. Đỗ Hân Ngôn sau khi buột miệng thì biết là không phải, Thẩm Tiểu Phi đâu có biết võ công.

“Không phải Thẩm tiểu thư, ta chỉ thấy rất quen. Ta cũng nghĩ chưa ra”.

Đỗ Hân Ngôn nhớ đến câu Cao Duệ hét lên lúc bắn tên. Hắn ta gọi tên của Thẩm Tiểu Phi. Theo lời của Vệ Tử Hạo, Tiểu Phi là người của phe họ, đã bán đứng kế hoạch của Cao Duệ, nên sẽ không có lý do gì để cứu hắn ta. Vì Cao Duệ hận Tiểu Phi đã bán đứng mình, nên cố tình chia rẽ họ?

Đỗ Hân Ngôn chợt hỏi: “Thẩm Tiểu Phi hiện đang ở đâu? Vệ Tử Hạo, thật uổng công ta coi huynh là bằng hữu, thái tử điện hạ coi huynh là tâm phúc, còn huynh thì có mưu đồ khác. Huynh hãy nói ra tung tích của Thẩm Tiểu Phi, nếu không thì huynh chính là người vừa cứu Cao Duệ!”.

“Bằng hữu? Tâm phúc? Chẳng lẽ đệ không hề phòng bị ta?”. Vệ Tử Hạo mặt không biến sắc nhìn thẳng vào mắt Đỗ Hân Ngôn, thấy chàng nhìn ra chỗ khác thì cười thành tiếng, “Thẩm tiểu thư có được tin tức của đệ đều là từ ta mà ra, chẳng lẽ không phải đệ cố ý tiết lộ hành tung cho ta biết? Rõ ràng đệ có bảo kiếm cắt vàng chặt ngọc trong tay, mà vẫn cam tâm tình nguyện chịu trói, để nàng ta đòi tiền. Đệ biết rõ cô gái chèo thuyền chính là Vô Song, vẫn yên tâm bị đánh thuốc mê. Đệ biết rõ với thân thủ của ta, bắt cóc Đinh Thiển Hà, sẽ không để nàng ta được cứu về ngay, đệ vẫn đi Giang Nam”.

“Đừng nói nữa!”. Đỗ Hân Ngôn nghĩ đến Giang Nam là lại nghĩ đến cái chết của phụ thân. Chàng lạnh lùng nhìn Vệ Tử Hạo nói: “Thẩm Tiểu Phi có lập công lớn cho điện hạ, cũng là kẻ thù giết cha của đệ. Hơn nữa, dựa vào việc Cao Duệ gọi Thẩm Tiểu Phi đến cứu, cũng khiến Thẩm Tiểu Phi trở thành nghi phạm phản nghịch. Tốt nhất là huynh hãy thật thà mà cho ta biết tung tích của Thẩm Tiểu Phi, nếu không ta sẽ bắt huynh lại để điều tra cho rõ!”.

Vệ Tử Hạo chớp mắt, cười ảo não: “Ta vẫn sống chưa đủ đâu. Không đánh lại được đệ, ta cũng đành đi theo đệ”.

Vệ Tử Hạo nói vậy, Đỗ Hân Ngôn hừ một tiếng.

Vệ Tử Hạo thu kiếm, tiến về phía trước hai bước, vừa đi vừa nói: “Tiểu Đỗ, đệ nghi ngờ Thẩm Tiểu Phi mà không thấy lạ sao? Nếu Thẩm tiểu thư cứu Cao Duệ, hà tất phải bán đứng hãn ta?”.

“Không hợp lẽ thường!”.

“Thế nên, theo ta thì đệ cứ làm rõ mọi chuyện rồi hãy tính. Đừng đổ oan cho người ta”.

Đỗ Hân Ngôn chau mày, chỉ cần báo lên Thẩm Tiểu Phi là nghi phạm quan trọng, là có thể định tội chu di cửu tộc xử cực hình. Không báo lên thì mắc tội khi quân, hơn thế, nàng ta chính là người hãm hại cha chàng. Đỗ Hân Ngôn lại thêm một lần nghiêng răng nghiêng lợi.

Cũng trong khoảnh khắc chàng đang suy tính, có tiếng gió rít sau lưng. Thanh bảo kiếm ở thắt lưng đã kịp chém về phía sau, chỉ nghe thấy tiếng nước bắn tung tóe, mặt hồ lăn tăn gợn sóng, Vệ Tử Hạo đã biến mất.

Đỗ Hân Ngôn nhìn chăm chăm xuống mặt hồ, hai mắt nheo lại, lẩm bẩm: “Được lắm, chạy hả. Chạy được không?”.

Lúc này đám binh sĩ cũng đã đuổi theo tới nơi, Đỗ Hân Ngôn lạnh lùng ra lệnh: “Truy nã Thẩm Tiểu Phi. Bảo Tạ Lâm tới gặp ta!”.

Một đội binh sĩ nhận lệnh rời đi, Đỗ Hân Ngôn vẫn đứng yên bên hồ im lặng hồi lâu.

Chàng lo lắng nghĩ, Cao Hy giờ này chắc đã bình yên trở về hoàng cung. Cao Duệ thất bại bỏ trốn, vệ đội kinh thành thấy đại cục đã định tất sẽ đầu hàng, giờ này Hồ Vệ doanh chắc đã tới nơi. Kinh thành đại loạn, cần nhanh chóng ổn định lại. Phải truy nã hết bè đảng của Cao Duệ, từ khi kinh thành hỗn loạn, người của Giám Sát Viện đã phân tán đến phủ đệ đại thần các bộ để chờ lệnh. Còn Đình Thiển Hà, không biết có còn ở trong phủ? Đáng lẽ, hôm nay là ngày thành thân của Thiển Hà. Đỗ Hân Ngôn thấy lòng đau thắt, chàng không biết nên đối mặt với nàng thế nào.

“Đến hoàng cung!”. Chàng nhảy lên lưng ngựa, trầm giọng ra lệnh.

Chút ánh nắng chiều tà còn sót lại mang chút ít hơi ấm cho những bông

tuyết trắng.

Thái tử Cao Hy quỳ ở Kim Điện đau đớn khóc thành tiếng. Minh đế mặc long bào vàng tươi ngồi ngay ngắn trên long ỷ, hai mắt trợn trừng, đã băng hà từ lâu. Khi vệ đội kinh thành tấn công vào hoàng cung, Minh đế đã gắng chút sức lực cuối cùng hạ lệnh giết ngay Tạ quý phi. Sau đó mặc y phục tề chỉnh ngồi trên ở Kim Điện, cho đến khi trút hơi thở cuối cùng.

Trên long bào vẫn còn những vết máu chưa khô, hai mắt Minh đế vẫn trợn trừng trừng như đang chờ đợi. Chờ đợi người chiến thắng cuối cùng bước vào Kim Điện nhận lấy hoàng vị từ tay ông. Ông sẽ nhìn thấy thái tử Cao Hy hoặc Định Bắc vương Cao Duệ, nhưng không còn ai biết ông đã nghĩ gì trong lúc chờ đợi ấy.

“Xin Thái tử cố nén đau buồn, để lão nô tuyên bách quan lên điện tiếp chỉ”. Thái giám tổng quản Tần Phúc hai mắt đỏ ngầu khẽ nói.

Cao Hy gật đầu, vịn vào tay một nội thị đứng dậy, bước lên long đình vuốt mắt cho Minh đế.

Nước không thể một ngày không có vua. Đúng vào lúc mặt trời xuống núi, vua mới chính thức lên ngôi. Cao Hy đổi quốc hiệu thành Tuyên Cảnh, ban thưởng các công thần, phong Đỗ Hân Ngôn làm An Quốc hầu. Hạ chỉ quốc tang hai mươi bảy ngày, truy nã Định Bắc vương Cao Duệ cùng bè lũ loạn đảng!

Chỉ trong một ngày, tuyết đã phủ kín những thi thể, gươm giáo cung tên ở trước phủ thái tử và cổng hoàng cung.

Toàn thành giới nghiêm, truy bắt loạn đảng Cao Duệ, bách tính đóng kín cổng, tuyết rơi dày đặc như mưa. Kinh thành yên ắng như một tòa thành hoang.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 13: Giả Chết Tìm Đường Sống

Nếu ông trời cho em mượn thiên lý nhãn, em muốn lúc này đây được nhìn thấy chàng, để xem chàng có thần nhiên trước thi thể em. Một năm sao mà ngắn ngủi, em không thể thấy, cũng chẳng thể đợi được nữa...

Trong trạch viện bên hồ Tinh Tử, Thẩm Tiểu Phi cuộn người trong chiếc áo choàng lông cáo trắng, ôm lò sưởi tay, ngồi dưới hành lang ngắm tuyết.

Trong vườn, một cây mai vàng đang nở rộ. Dưới hiên, một ấm nước tuyết đang sôi sùng sục trên bếp lò, trên mặt ấm những hạt nước lăn tròn như những hạt trân châu, thơm mùi tuyết lạnh.

Yên Nhiên xách nước rửa ấm, lau bầu bát mãi: “Tiểu thư bảo em đi thu tuyết trên hoa mai pha trà, vất vả cả buổi sáng mới được một ấm, cuối cùng lại pha trà cho lão già kia uống, thật không biết tiểu thư nghĩ gì”.

Tiểu Phi nháy mắt cười đáp: “Toàn thành giới nghiêm, chúng ta ở nhà ông ấy, mời ông ấy ấm trà cũng đâu có thiệt”.

Trạch viện này chính là tòa trạch viện có địa đạo thông đến phủ thái tử. Sau khi Cao Hy vào cung, phủ thái tử bên bờ đối diện cũng không còn ai. Một mình Lão Hà ở lại trạch viện. Tiểu Phi cảm thấy trong khắp kinh thành, không nơi nào an toàn bằng ở đây. Đêm trước khi Cao Duệ mưu phản, nàng đã dẫn theo Yên Nhiên rời khỏi tướng phủ trốn ở một nơi gần đây.

Vệ Tử Hạo sau khi thả Cao Duệ đi thì quay lại trạch viện, bắt Lão Hà, thế là hai người chủ tớ Tiểu Phi đường hoàng vào ở đây.

Tiểu Phi vẫn chưa nói với ai về việc mình trúng cổ độc của Cao Duệ. Trong lòng nàng hiểu rõ, Cao Duệ trốn đi tất sẽ dẫn binh quay lại tranh đoạt ngôi vua. Nàng không thể đợi đến lúc Cao Duệ còn sống mà đưa thuốc giải cho nàng. Mùa thu sang năm, cổ độc sẽ phát tác. Khó khăn lắm nàng mới có thể nhân cơ hội loạn lạc mà chạy khỏi tướng phủ, nàng cũng không muốn bận tâm đến cha. Tuyên Cảnh đế muốn dùng hay bãi quan ông cũng chẳng liên quan đến nàng. Nàng chỉ còn thời gian chưa đến một năm, du ngoạn giang hồ cũng là một ý hay. Những người giỏi dùng cổ độc thường sống ở Nam Man, cũng có thể nàng sẽ đi một chuyến để thử vận may.

Yên Nhiên thở dài nói: “Tiểu thư, Yên Nhiên không hiểu tại sao lại phải cứu mạng Định Bắc vương. Đây là tội phản nghịch! Thực ra cũng không cần đến em ra tay, hộ vệ của Định Bắc vương cũng đã ra tay trước một bước. Bây giờ tiểu thư chỉ cần nói với Đỗ công tử là chính tiểu thư đã cứu cha công tử. Với công lao quyền thế của nhà họ Đỗ ngày hôm nay, còn có thể không đáp ứng được tâm nguyện nào của tiểu thư?”.

Người áo đen chính là Yên Nhiên, nàng chưa kịp ra tay đã thấy Cao Duệ được cứu đi. Lúc này Yên Nhiên mới có cơ hội hỏi Tiểu Phi.

“Chàng hận ta thì đã sao, không hận ta thì thế nào? Yên Nhiên, chẳng lẽ tiểu thư nhà người lại tìm đến cửa nhà người ta để thanh minh? Khó khăn lắm chúng ta mới có thể rời khỏi tướng phủ, nhân lúc kinh thành đại loạn, tốt nhất cứ để cha ta tưởng ta chết rồi cho xong. Đưa trà cho ta, để ta tự đem đi. Chúng ta có thể trốn qua được cuộc khám xét hay không, chưa biết chừng còn phải nhờ vào ông ấy”. Tiểu Phi không trả lời câu hỏi của Yên Nhiên, đứng dậy bưng trà, đi vào một căn phòng.

Yên Nhiên thở dài, tiểu thư lúc nào cũng trĩu nặng tâm tư. Nàng buồn bã nghĩ, hay là tiểu thư vẫn chưa thật sự tin nàng?

Lão Hà không có võ công, ông chính là một trong những thợ giỏi mà năm

xưa Đỗ Thành Phong chiêu mộ để xây địa đạo. Năm xưa khi Khiết Đan xâm phạm biên cương, ông bị bắt đi, chính Đỗ Thành Phong đã cứu ông. Không còn ai thân thích, Lão Hà đi theo Đỗ Thành Phong làm người coi ngựa trong quân đội. Đỗ Thành Phong cho rằng, một ông già biết võ công sẽ khiến người khác nghi ngờ. Lão Hà không có ai nương tựa, thuộc lòng địa đạo lại không biết võ công, để ông làm người gác cửa trạch viện là thích hợp nhất, thế nên khi Vệ Tử Hạo quay lại đã dễ dàng bắt được ông cụ.

Tiểu Phi đích thân mang trà cho ông cụ. Yên Nhiên không muốn nàng hầu hạ Lão Hà, nhưng Tiểu Phi lại muốn moi được chút ít thông tin về Đỗ Hân Ngôn ở chỗ ông. Lão Hà cũng rất hiếu kỳ về nàng, không biết nàng là gì của Vệ Tử Hạo.

“Lão Hà, Vệ Tử Hạo vốn không định nhốt cụ trong căn phòng này, cho cụ uống độc, khi nào đi sẽ đưa thuốc giải cho cụ là xong. Có điều, cháu lại cho rằng cụ sẽ liệu chết đi tố cáo, nên đành ngày nào cũng mang cơm canh cho cụ vậy”. Tiểu Phi ngồi xuống rót trà, tươi cười nhìn ông cụ.

Lão Hà hừ một tiếng, trong lòng mắng thầm con a đầu này. Vệ Tử Hạo bất ngờ ra tay khiến ông trở tay không kịp, ông thật không thể ngờ bằng hữu của Đỗ Hân Ngôn lại ra tay với mình. Hôm họp mặt ở đình viện cũng có Vệ Tử Hạo. Ông phải trung thành với người của Tuyên Cảnh đế và Đỗ Hân Ngôn, chẳng lẽ con a đầu quỷ quái này chính là người mà hoàng thượng và công tử cần tìm? Không biết người này là ai? Lão Hà buột miệng: “Đình cô nương, cô không phải sợ, cha cô mưu đồ phản nghịch nhưng cô đâu biết sự tình, hoàng thượng và công tử sẽ không trách cô đâu”.

Thấm Tiểu Phi cố nén cười, nàng thật khâm phục trí tưởng tượng của Lão Hà, dứt khoát cứ để ông cụ hiểu lầm luôn. Nàng khẽ cắn môi, hai mắt đã đỏ hoe: “Người trong thiên hạ đều biết cha cháu và Định Bắc vương mưu phản, còn biết cháu là Định Bắc vương phi. Cháu sợ hoàng thượng sẽ giết luôn cả cháu. Cháu cũng không muốn tìm Cao Duệ. Mẹ cháu đã ra khỏi thành, cháu

muốn đi tìm mẹ. Tìm một tiểu sơn thôn yên tĩnh nào đó hầu hạ mẹ già. Vệ Tử Hạo cứu cháu rồi giấu cháu ở đây cũng là phạm trọng tội, Lão Hà, cháu không muốn làm hại cụ. Cụ cho cháu và Yên Nhiên trốn ở đây vài ngày, khi nào cổng thành mở chúng cháu sẽ đi!”.

Nói xong thì âm ỨC rớt nước mắt.

Lão Hà nghĩ đến giao tình của hai nhà Đinh, Đỗ thì cũng thở dài. Trước mặt là một Thẩm Tiểu Phi nhỏ bé yếu ớt, làn da trắng bệch, đôi mắt đỏ hoe, nước mắt ướt khi khiến ông cụ cảm thấy đau lòng. Từ khi tưởng Tiểu Phi là Đinh Thiển Hà, ông cụ thân thiết hẳn, còn nhẹ nhàng khuyên bảo: “Đinh cô nương, cô đừng lo lắng quá. Trước kia ta vẫn nghe lão Đỗ đại nhân nhắc, cô và công tử thanh mai trúc mã. Công tử là ai cơ chứ? Bao nhiêu năm nay ngoài cô ra, ta chưa từng thấy công tử để ý đến ai. Trong lòng công tử chỉ có một mình cô, nên giờ sao có thể ra tay giết cô chứ. Cha cô là cha cô, cô là cô. Hơn nữa, quan hệ giữa hoàng thượng và công tử rất thân thiết. Nể mặt công tử, hoàng thượng cũng sẽ không làm khó cô đâu”.

Ông cụ tốt bụng khuyên nhủ càng khiến Tiểu Phi thêm buồn bã, nàng lắc đầu cười ảo não: “Cụ ơi, cụ không hiểu đâu. Cha cháu mưu phản, huynh ấy sẽ giết cha cháu, sao cháu có thể...”. Nói đến đây thì ôm mặt chạy ra ngoài.

Ra khỏi cửa phòng nội viện, Tiểu Phi tức tối đá mạnh vào gốc cây mai. Thân cây rung lên bần bật, tuyết rơi lả tả xuống đầu tóc mặt mũi và cả người nàng. Yên Nhiên thấy thế thì hoảng hốt đứng dậy nhìn nàng.

“Đinh Thiển Hà, dựa vào cái gì mà ta phải cứu cô! Đỗ Hân Ngôn, người hãy nhớ đấy, nhớ đấy!”. Nói xong thì nước mắt như mưa, ướt đầm khuôn mặt.

Bị hạ độc vẫn không quên dùng tiếng đàn gọi Vệ Tử Hạo, trước mặt Cao Duệ vẫn mạo hiểm để lại tin tức trên lá phong, để Vệ Tử Hạo có thể liên lạc

với Thành Liễm cứu được Đỗ Thành Phong. Nàng đã không tiếc cả tính mạng của mình để bán đứng Cao Duệ, Vệ Tử Hạo chỉ cần chậm một bước thì nàng đã phải chết theo Cao Duệ. Tại sao nàng lại làm những việc xuân ngốc đến vậy?

Không phải nàng vẫn luôn tin rằng, người không vì mình thì trời chu đất diệt sao? Không phải nàng đã vì tư lợi mà bán đứng cả đất nước sao? Không phải nàng độc ác đến độ sẵn sàng bán đứng cả cha mình hay sao? Đến cuối cùng lại ngu ngốc đến mức không màng cả tính mạng của mình? Tiểu Phi quỳ dưới gốc mai khóc thảm thiết.

Yên Nhiên không biết làm thế nào, quỳ xuống cạnh nàng, Tiểu Phi dựa vào vai Yên Nhiên, vừa khóc vừa nguyền rủa nói: “Yên Nhiên, ta đã trúng cổ độc của Cao Duệ, ta không muốn chết, ta muốn sống. Ta biết mưu phản là trọng tội, nên đã đem hiệp ước đồng minh ra ép Vệ Tử Hạo cứu Cao Duệ. Cũng có thể hiện giờ ngoài kia đang truy nã ta, đợi qua lúc sóng gió này chúng ta sẽ đi. Ta không muốn gặp lại bất cứ ai ở kinh thành này!”.

Cổ độc? Yên Nhiên giật mình sợ hãi, thấy Tiểu Phi khóc thì càng đau lòng. Năm năm trước nàng vào phủ, đã tận mắt thấy hết mọi chuyện, nàng rất hiểu tâm tư của Tiểu Phi. Nàng bỗng hiểu ra tại sao Tiểu Phi lại muốn cứu Cao Duệ. Yên Nhiên bỗng thấy lạnh cả người, may mà lúc ấy Cao Duệ được thuộc hạ cứu đi, nếu không, trong lúc nàng còn đang do dự, tiểu thư đã mất mạng rồi.

Vừa xót xa vừa sợ hãi, nàng cũng khóc theo Tiểu Phi.

Vệ Tử Hạo xách đồ lạng lẽ nhảy vào trạch viện, nhìn thấy hai người chủ tớ đứng ôm nhau khóc dưới gốc cây thì giật mình hỏi: “Đã xảy ra chuyện gì vậy?”.

Tiểu Phi gạt nước mắt không muốn Vệ Tử Hạo nhìn thấy đôi mắt sưng đỏ

của mình, căn môi hỏi: “Mẹ con nhà Đinh Thiển Hà an toàn chưa?”.

Vệ Tử Hạo cười đáp: “An toàn. Hôm nay mới là ngày thứ ba, công thành vẫn canh gác rất nghiêm ngặt. Trước khi Cao Duệ thoát thân đã lớn tiếng gọi tiểu thư đến cứu, nên Tiểu Đỗ đã ra cáo thị truy bắt, truy nã tiểu thư khắp thành”.

Ánh mắt của Vệ Tử Hạo như vô tình nhìn về phía Yên Nhiên. Khói mù đó chỉ có người của phái Đàm Nguyệt biết dùng, Vệ Tử Hạo nghi ngờ người áo đen mà mình nhìn thấy chính là Yên Nhiên nhưng không hỏi gì, vì cảm thấy Thâm Tiểu Phi vẫn đang giấu mình điều gì.

Cao Hy và Cao Duệ tranh giành ngôi thái tử. Vì muốn có được sự trợ giúp của các đại thần trong triều, nên cả hai người đều muốn lôi kéo được thừa tướng. Nhưng Thâm trưởng lập trường trung lập. Vệ Tử Hạo cảm thấy phải tìm ra điểm yếu của thừa tướng thì mới có thể lôi kéo ông ta, thế nên năm năm trước đã cài Yên Nhiên vào phủ làm thị nữ của Thâm Tiểu Phi.

Chỉ trong hai năm, tin tức của Yên Nhiên thực sự khiến Vệ Tử Hạo chấn động. Người viết ra Thập cẩm sách chính là Thâm Tiểu Phi, cô con gái mười ba tuổi của Thâm tướng. Một vị tướng gia nổi tiếng thanh cao lại biến thái yêu chính con gái của mình. Vệ Tử Hạo vội nắm lấy cơ hội này.

Vệ Tử Hạo chỉ nói với Thâm Tiểu Phi hai điều. Nàng không thể tiết lộ với người ngoài về tình cảm biến thái của cha mình. Nàng muốn thoát khỏi người cha này thì phải tìm đến sự trợ giúp của người có quyền cao chức trọng, mà cả hai vị hoàng tử đều không phải là đồng minh tốt.

Sau khi biết được thân phận của Vệ Tử Hạo, Thâm Tiểu Phi vui vẻ kết đồng minh với chàng và đưa ra hai điều kiện. Nàng muốn Yên Nhiên tận trung với nàng, trở thành hộ vệ của nàng. Sau khi việc thành, phái Đàm Nguyệt phải sắp xếp cho nàng có được tự do.

Nghe thấy Đỗ Hân Ngôn truy nã mình khắp thành, Tiểu Phi có chút buồn bã. Nàng đã biết trước kết quả, tại sao vẫn buồn thế này? Nàng cố cười nói: “Đến khi Đỗ Hân Ngôn biết cha mình chưa chết, chắc sẽ không hận ta đến thế. Nếu ta muốn cứu Cao Duệ, thì hà tất phải bán đứng hãn ta?”.

Vệ Tử Hạo thầm nghĩ chàng cũng rất muốn làm rõ nguyên nhân tại sao, chàng làm như đang suy nghĩ điều gì, quay sang hỏi Tiểu Phi: “Nếu đã như vậy, Thẩm tiểu thư đã lập được công lao hiển hách giúp tân hoàng đế lên ngôi, hà cớ gì vẫn phải trốn tránh Tiểu Đỗ?”.

“Đương nhiên là vì ta không muốn quay về tướng phủ. Những điều Vệ giáo chủ cần ta làm, ta đã làm xong. Ta nghĩ mưu tính kế cho Cao Duệ ba năm, cuối cùng bán đứng hãn ta. Vệ giáo chủ ký giao ước đồng minh với ta, cũng đã đến lúc Vệ giáo chủ thực hiện lời hứa của mình”.

Tiểu Phi ngược đôi mắt trong như trời xanh không một gợn mây nhìn Vệ Tử Hạo, dường như việc cứu Cao Duệ chẳng hề liên quan gì đến nàng.

“Thẩm tiểu thư, chẳng lẽ chỉ có một con đường giả chết rồi mai danh ẩn tích thôi sao? Giang hồ hiểm ác, đầy rẫy nguy hiểm, tiểu thư là phận nữ nhi yếu mềm, sao không ở lại kinh thành an hưởng phú quý? Với công lao của tiểu thư, ta tin là tướng phủ không thể tiếp tục giam cầm tiểu thư!”.

Tiểu Phi nhìn lên trời mỉm cười, nàng không muốn nhà họ Đỗ phải báo ân. Nàng không muốn quay về tướng phủ gặp lại người cha nàng ghê tởm. Nàng chỉ còn chưa đầy một năm để sống, sao phải để bản thân chịu ấu ức?

“Chẳng lẽ Vệ giáo chủ còn không tin vào võ nghệ và tài năng của Yên Nhiên? Vô Song ở trong phủ hai năm, cũng không phát hiện ra Yên Nhiên có võ công. Có Yên Nhiên ở bên, ta không lo gì cả”.

Yên Nhiên mỉm môi cười, nàng ở trong phủ đóng vai một con nha đầu

ngốc nghếch, gạt được cả Vô Song. Sự nhẫn nại ấy còn giỏi hơn võ công của nàng. Vô Song tuy là em gái Vệ Tử Hạo, cũng không biết rằng nàng cũng là hộ vệ của phái Đàm Nguyệt. Yên Nhiên cười đáp: “Giáo chủ, giáo chủ muốn Yên Nhiên vào tướng phủ thu thập tin tức, Yên Nhiên đã hoàn thành. Yên Nhiên cũng tận trung với tiểu thư, từ giờ không còn liên quan đến phái Đàm Nguyệt. Từ nay trở đi, tiểu thư đi đâu, Yên Nhiên sẽ đi theo đến đó”.

Ánh mắt Vệ Tử Hạo thoáng một tia lạnh lẽo, nhưng lập tức tan biến, rồi cười to nói: “Nêu tiểu thư đã quyết, Tử Hạo sẽ sắp xếp việc tiểu thư giả chết”.

Vệ Tử Hạo quay người định đi, nghe thấy Tiểu Phi lãnh đạm nói: “Vệ giáo chủ, còn có việc này, Tiểu Phi muốn nói rõ với giáo chủ”.

Vệ Tử Hạo quay lại, khuôn mặt ngây thơ vô tội của Tiểu Phi thoáng vẻ tính toán.

Tuyết vẫn bay đầy trời, Tiểu Phi phủi những bông hoa tuyết trên vai khẽ cười nói: “Còn nhớ lần ta đưa lệnh bài của Đỗ Hân Ngôn cho giáo chủ điều ám sứ Giám Sát Viện Giang Nam giết sạch đám thủy khấu không? Giáo chủ tưởng đấy là một nước cờ để ta lấy lòng Cao Duệ ư? Giáo chủ sai rồi, ta đã cấu kết với vua Khiết Đan từ trước, vụ án gạo cống Giang Nam, bắn một mũi tên trúng hai đích, chỗ lương thực đó không hề được bán đi, mà do thủy khấu đó giao cho Khiết Đan! Nếu Cao Duệ thắng, Khiết Đan chính là chiêu bài cuối cùng của ta. Giáo chủ nghĩ xem, nếu Đỗ Hân Ngôn và hoàng thượng biết chính tay giáo chủ mang lệnh bài của Đỗ Hân Ngôn đi giết sạch đám thủy khấu Giang Nam, thì họ sẽ xử trí thế nào? Công lao có hiển hách chừng nào cũng biến thành tội chết vì cấu kết với Khiết Đan!”.

Toàn thân Vệ Tử Hạo run lên, hồi hận ngày hôm đó đã giết sạch đám thủy khấu mà không giữ lại tên nào hỏi cho ra lẽ. Hôm đó, Vệ Tử Hạo cứ nghĩ rằng thủy khấu hung ác, đáng bị trừng phạt, nghĩ rằng đấy là một nước cờ để

Thẩm Tiểu Phi lấy lòng Cao Duệ, mà không nghĩ tới việc Thẩm Tiểu Phi mượn đao giết người diệt khẩu.

Tiểu Phi nở nụ cười tươi như hoa: “Vệ giáo chủ ôm chí lớn, Tiểu Phi không thể chỉ trích. Tiểu Phi cũng chỉ mong giả chết để mai danh ẩn tích, xa chạy cao bay”.

Chẳng lẽ Thẩm Tiểu Phi đã nhận ra tâm tư của mình? Vệ Tử Hạo nhìn Tiểu Phi, bỗng nhiên tỉnh ngộ. Người con gái yếu ớt trước mặt chính là người viết ra Thập cẩm sách có thể khiến cho dân yên nước mạnh, tất nhiên nàng ta cũng phải tính đường lui cho mình. Vệ Tử Hạo trầm tư một lát rồi cười vang nói: “Phái Đàm Nguyệt thà chết cũng phải thực hiện lời thề đồng minh. Khi xưa Tử Hạo yêu cầu tiểu thư dùng thân phận thiên kim tướng phủ của mình để tiếp cận Cao Duệ làm nội gián, đó là hành động nguy hiểm đến tính mạng của tiểu thư. Nay tiểu thư đã hoàn thành giao ước của mình, cũng đã đến lượt Tử Hạo! Sau này chúng ta hết sạch nợ nần!”.

Vệ Tử Hạo đi rồi, Yên Nhiên mới hỏi: “Tiểu thư không tin Vệ giáo chủ? Giáo chủ sẽ không hủy hoại danh tiếng hàng trăm năm của phái Đàm Nguyệt đâu”.

“Yên Nhiên, ta có thể nhìn thấy dã tâm trong ánh mắt của Vệ Tử Hạo. Em còn nhớ Gia Luật Tông Phi không? Lúc đó, khi ta đưa hãn ra khỏi kinh thành, ta nhìn thấy tham vọng không hề che giấu trong ánh mắt hãn. Định Bắc vương tất sẽ khởi binh tạo phản, Khiết Đan sẽ nhân cơ hội đó mà xâm chiếm nước ta. Khi triều đình phải đối mặt với nỗi lo thù trong giặc ngoài, nhất định sẽ nghĩ cách hòa hoãn với Khiết Đan. Điều ta lo là, nếu Gia Luật Tông Phi đòi người, Vệ Tử Hạo vì dã tâm của mình, sẽ giao nộp ta. Vì thế, rời xa kinh thành, chúng ta sẽ tránh khỏi tai mắt của phái Đàm Nguyệt”. Tiểu Phi nhìn Yên Nhiên, khẽ thở dài nói: “Yên Nhiên, nếu ta dự đoán không nhầm, Vệ Tử Hạo sẽ không cam tâm làm một giáo chủ chuyên huấn luyện hộ vệ cho người khác đâu”.

Yên Nhiên giật mình nói: “Ý của tiểu thư là giáo chủ sẽ bán đứng phái Đàm Nguyệt?”.

“Vệ Tử Hạo sẽ biến phái Đàm Nguyệt trở thành giáo phái của hoàng thượng! Chỉ huấn luyện hộ vệ cho hoàng thượng”. Tiểu Phi thở dài.

Yên Nhiên nghĩ ngợi một lát rồi cười đáp: “Yên Nhiên đã không còn phải nghe theo lệnh của giáo chủ, Yên Nhiên chỉ làm hộ vệ cho tiểu thư, không cần lo lắng đến những chuyện đó. Chỉ là Yên Nhiên vẫn không hiểu, với công lao của tiểu thư, tiểu thư xuất hiện trước mặt Đỗ công tử với tư cách ân nhân cứu mạng có gì là không thể? Tiểu thư thương nhớ vấn vương người ta bao lâu nay, nếu người ta biết ơn, tất sẽ lấy tiểu thư, thế là tiểu thư có thể thoát khỏi lão gia...”.

“Đừng nói nữa! Loại cầm thú ấy cứ nhân lúc những người khác không có ở đây là động chân động tay làm những hành vi không đứng đắn với con gái của mình, ta hận là không thể giết được ông ta. Chỉ cần nghĩ đến việc ra về hiểu thảo với ông ta trước mặt người khác mà một câu phụ thân hai câu phụ thân, ta đã thấy buồn nôn rồi!”. Tiểu Phi nghiêm giọng ngắt lời Yên Nhiên mà không thể giấu nổi vẻ đau lòng. Nếu không phải vì có người cha như vậy, nàng việc gì phải xông vào phong ba bão táp như thế này.

Sương khói dâng lên trong mắt nàng, nàng kéo tay Yên Nhiên hạ giọng, “Ta biết em muốn thay ta giết ông ấy, nhưng dù gì ông ấy cũng là cha ta, ta có thể bỏ ông ấy, hận ông ấy, nhưng không thể mang tội giết cha. Em theo ta năm năm, tình như tử muội. Nay ta có được tự do, muốn du ngoạn ngắm cảnh giang sơn, tuy em có tận trung với ta, cũng không cần ở lại bên cạnh ta nếu em không muốn, ta không miễn cưỡng đâu”.

Yên Nhiên vội vàng quỳ xuống, mắt loang loáng nước: “Yên Nhiên cũng là trẻ mồ côi, mười ba tuổi đến bên tiểu thư, đã xem tiểu thư như người thân

duy nhất của mình, Yên Nhiên sẽ không bỏ tiểu thư mà đi đâu”.

Tiểu Phi ngửa mặt lên trời cười: “Được, cuối cùng Thẩm Tiểu Phi ta không chỉ có một mình!”.

Quán rượu Duyệt Lai ở kinh thành.

Kinh thành đại loạn, lại là quốc tang. Các quán rượu trong kinh thành gần như đều đóng cửa nghỉ buôn bán.

Có hai người ngồi trong căn phòng ở hậu viện của trưởng quầy.

Người mắt to mày rậm, khí phách hiên ngang chính là Vệ Tử Hạo. Người kia là Tạ Lâm mặt xương xương, tướng mạo thanh tú.

Vệ Tử Hạo xòe tay ra, lộ ra một miếng ngọc bài.

Trên ngọc bài khắc mây tầng cuộn sóng, trăng non ẩn hiện, chính là tín vật của giáo chủ phái Đàm Nguyệt.

Sau khi kiểm tra xong, Tạ Lâm lặng lẽ quỳ xuống: “Gặp giáo chủ, Tạ Lâm thật là khó xử”.

“Hàng trăm năm nay phái Đàm Nguyệt huấn luyện hộ vệ cho người khác, sau khi hộ vệ tận trung với chủ nhân, từ đó không còn liên quan gì tới giáo phái. Ta biết Đỗ Hân Ngôn hạ lệnh giết ta, nên người thấy khó xử. Ta không trách người, đứng dậy đi”.

Tạ Lâm đứng lên, nhìn Vệ Tử Hạo nói: “Thân làm hộ vệ phái Đàm Nguyệt còn phải ghi nhớ một điều. Ngoài việc tận trung với chủ nhân của mình, giáo chủ còn có thể yêu cầu hộ vệ làm một việc. Giáo chủ tìm Tạ Lâm, là muốn Tạ Lâm làm gì?”.

Vệ Tử Hạo cười: “Việc ta cần người làm rất đơn giản, xác nhận Thẩm

Tiểu Phi và thị nữ Yên Nhiên đã chết. Việc này nếu do người làm, Đỗ Hân Ngôn tuyệt đối sẽ không nghi ngờ”.

“Rõ!”.

Tạ Lâm không hỏi tại sao, làm xong việc này, sẽ không còn quan hệ gì với phái Đàm Nguyệt, trừ khi vi phạm giáo quy phản bội Đỗ Hân Ngôn.

Vệ Tử Hạo vươn vai định đi, bỗng nghe Tạ Lâm nói: “Thẩm tiểu thư nói với Định Bắc vương, muốn ta ở trong tiểu viện công tử mua để bảo vệ tiểu thư, giáo chủ đã nói với Thẩm tiểu thư ta là hộ vệ của Đỗ công tử sao?”.

“Thẩm tiểu thư muốn đi, người canh giữ bên ngoài phủ không tiện. Ở trên cây, sẽ không nhìn thấy góc kia của hoa viên, tiện cho người đến đón. Ngày thành loạn ta có việc quan trọng, không thể phân thân liên lạc với người, người đón Thẩm tiểu thư không phải là đối thủ của người”.

Ánh mắt Tạ Lâm sáng lên: “Nếu như hôm đó ta phát hiện thì sao?”.

Vệ Tử Hạo lạnh nhạt trả lời: “Không phải đối thủ của người không có nghĩa là không thể giết được người”.

Tạ Lâm không hỏi gì thêm.

“Cái gì?”. Đỗ Hân Ngôn đập bàn đứng dậy, nghiêm giọng hỏi Tạ Lâm.

“Chắc Thẩm tiểu thư và tỳ nữ trốn ra khỏi cửa từ tường sau của Tú Lâu, trên tường phát hiện thang dây bằng vải trải giường. Tạ Lâm tự biết đã phụ lòng công tử, nên cố lần theo dấu vết. Hai hôm nay tuyết rơi rất dày, thế nên, đến hôm nay mới phát hiện thấy họ ở một ngõ nhỏ trong thành. Chắc tại ra khỏi phủ đúng lúc loạn lạc, nên gặp phải thổ phỉ. Tại hiện trường có dấu vết giầy giụa, tỳ nữ thì đập đầu vào tường chết, Thẩm tiểu thư... thì vô cùng thảm!”. Tạ Lâm hạ giọng trả lời.

Tạ Lâm nhận nhiệm vụ, đúng lúc phát hiện trong ngõ nhỏ có hai thi thể nữ nhân. Nhìn cách ăn mặc thì họ là gái lầu xanh, một chủ một tớ, thân hình cũng tương đương như Tiểu Phi và Yên Nhiên, chắc gặp bọn thổ phỉ nhân lúc loạn lạc xông đến cướp bóc. Đầy tớ đầu chảy máu, đập đầu vào tường chết. Người kia sống áo xộc xệch, rõ ràng là bị hãm hiếp rồi bóp cổ chết. Theo nhận định, có thể là trong lúc phản kháng mà bị đánh đập, mặt tím bầm, miệng có vết máu. Bị vùi trong tuyết hai ngày, sắc mặt xanh tím sừng phù không còn nhận ra mặt mũi.

Tạ Lâm mừng thầm vì hoàn thành nhiệm vụ mà chẳng tốn công sức gì, dụng tâm tạo hiện trường, tạo thêm vài vết thương trên mặt hai người. Tạ Lâm giỏi khinh công ám khí, nhưng thân thủ công phu cũng không tồi, nên sau khi sắp xếp hiện trường giả, ngay cả Vệ Tử Hạo cũng không nhìn ra kẽ hở nào. Lúc này họ mới tìm người thu nhặt thi thể, trở về bẩm báo Đỗ Hân Ngôn.

Những lời chưa kịp nói ra càng khiến Đỗ Hân Ngôn đau đớn đến lặng người. Nỗi đau như bị kiếm đâm xuyên người lan ra khắp cả tứ chi. Trong đầu chàng hiện ra hình ảnh hồ Tiểu Xuân sương khói, Tiểu Phi phiêu diêu đứng ở mũi thuyền. Nàng... nàng lại chết thảm đến thế này sao? Đỗ Hân Ngôn buột miệng: “Ta không tin!”.

“Công tử!”. Tạ Lâm khẽ gọi.

Đỗ Hân Ngôn mặt tối sầm, cơ mặt khẽ giật giật, chàng nghiêng chặt răng.

Tạ Lâm không hiểu được, công tử lúc này không có vẻ gì vui mừng khi báo được thù, mà giống như đau khổ đến cùng cực. Chẳng phải là công tử đã hạ lệnh truy bắt Thẩm Tiểu Phi sao? Hà cớ gì được tin người không còn nữa lại có biểu hiện thế này?

“Dẫn ta đi!”.

“Công tử đi theo Tạ Lâm”. Tạ Lâm dẫn đường, quay lại nhìn thấy khuôn mặt trắng bệch của Đỗ Hân Ngôn thì do dự nói: “Thẩm tướng sau khi biết tin Thẩm tiểu thư rời khỏi phủ đã sai gia nhân tìm khắp trong thành. Công tử định lúc nào thì báo với ông ấy?”.

Đỗ Hân Ngôn vẫn không nói gì, bước vội về phía phòng để xác.

Trong căn phòng trống trải chỉ có hai thi thể, Đỗ Hân Ngôn nhìn thấy dưới lớp vải trắng một cái chân không mang giày thêu đã bị đông cứng đến xanh tím, cảm thấy trái tim như bị ai bóp chặt.

Tạ Lâm bước lên, lật tấm vải trắng: “Đây là Yên Nhiên, tỳ nữ của Thẩm tiểu thư”.

Chàng vẫn nhớ rõ lần đầu tiên nhìn thấy Yên Nhiên bên lều cỏ, khoảnh khắc nàng ta nhoẻn miệng cười khi ra mở cửa, diễm lệ vô cùng. Đỗ Hân Ngôn nhìn chăm chăm vào thi thể đang nằm trên phản gỗ nghiêm giọng hỏi: “Căn cứ vào đâu mà nhận định đây chính là Yên Nhiên?”.

“Công tử nhìn xem, quần áo và trang sức giống với Yên Nhiên, trong người có cả chiếc khăn tay thêu hai chữ Yên Nhiên. Góc áo còn có ký hiệu của Cẩm Hoa Các. Tạ Lâm đã tới Cẩm Hoa Các điều tra, Cẩm Hoa Các đặt loại vải này ở phường thêu Giang Nam dành riêng cho tiểu thư tướng phủ. Xem ra Thẩm tiểu thư đối xử với thị nữ không bạc, dùng cả loại vải này may quần áo cho người hầu”. Tạ Lâm bình tĩnh nói.

Đỗ Hân Ngôn thực không thể nào tin thi thể đầy thương tích, khuôn mặt sưng phù méo mó không nhìn ra mặt mũi này lại là Yên Nhiên người vốn xinh đẹp hơn Thẩm Tiểu Phi vài phần.

Chàng không đợi Tạ Lâm, tự mình đi đến bên thi thể bên cạnh, lật tấm vải trắng lên. Chỉ trong chớp mắt, chàng phải đập ngay tấm vải trắng lại, quay

đầu tức giận hét lên: “Sao váy áo lại...”, đang nói thì nhớ lại Tạ Lâm nói “vô cùng thâm thúy”, Đỗ Hân Ngôn hít sâu một hơi, nhìn chăm chăm vào khuôn mặt ấy.

Trên khuôn mặt có một vết thương dài từ góc mắt phải đến tận bên má, vết rạch như cái miệng mở toang hoác, gần như là hủy hoại nửa khuôn mặt. Trên má phải có vết hằn của bàn tay, miệng sưng vù, khóe miệng còn nguyên vết máu. Cả khuôn mặt bầm tím không thể nhận ra một nét gì của Thẩm Tiểu Phi, trừ đôi môi trắng bệch đến xám xanh, nhỏ nhắn xinh xắn trên khuôn mặt. Cái cổ thon thon hiện rõ vết ngón tay bầm tím, rõ ràng là bị bóp cổ đến chết.

Nữ thi thể đầu tóc buông xõa, hai bím tóc xoắn tung. Đỗ Hân Ngôn nhìn thấy trên mái tóc vẫn còn cài một chiếc trâm bạc, cầm lên xem thử, cảm thấy trước mắt tối sầm, đầu như vừa bị ai cầm gậy quật mạnh một cái. Chàng nắm chặt cây trâm trong tay, nhắm mắt lại.

Chàng vẫn nhớ hội hoa mẫu đơn Lạc Dương, chàng nhìn thấy nàng ở giữa muôn hoa. Nàng mặc một chiếc áo trắng nhẹ nhàng như cánh bướm, mang mạng che mặt, tóc cài hai cây trâm cùng kiểu với cây trâm chàng đang cầm trong tay, mặc cho hai sợi tóc chảy dài xuống lưng. Nàng chỉ ngồi đó, nhìn chàng bằng đôi mắt hiền hòa, cũng đủ khiến chàng quên hết mẫu đơn rực sắc. Lúc đó chàng chỉ cảm thấy nàng ăn mặc quá nhã nên ngắt một cành mẫu đơn đỏ cài lên mái tóc của nàng.

Lúc tháo mạng che mặt, khuôn mặt nàng nhỏ bé, nước da trắng bệch, sắc môi hồng nhạt. Sóng mắt trong veo, gò má ửng hồng vì xấu hổ. Chàng nghĩ đến sắc sen hồng trên sông Cừ Phù, non mềm như búng ra nước. Đâu có như cô gái mặt mũi bầm dập đầy vết thương trước mắt.

“Không phải nàng, không phải nàng! Tạ Lâm, người dựa vào cái gì mà nhận định đây chính là Thẩm Tiểu Phi?!”. Đỗ Hân Ngôn quay lại tóm lấy hai vai của Tạ Lâm gằn giọng hỏi.

Trong ánh mắt chàng là sự tức giận điên cuồng và vẻ không tin, không còn vẻ nho nhã phóng khoáng ngày thường.

Tạ Lâm giật mình, hồi lâu mới nói: “Công tử, nàng ta mặc áo của Thẩm tiểu thư, lại dẫn theo cả Yên Nhiên. Hai người hình dáng tương đương nhau, hôm đó chính họ trốn khỏi tướng phủ. Đâu có chuyện trùng hợp nhiều như thế”.

Đỗ Hân Ngôn cảm thấy mất hết sức lực, tay chân buông thõng. Chàng đứng quay lưng về phía Thẩm Tiểu Phi, đầu óc như muốn nổ tung, không dám quay lại nhìn nàng thêm một lần nào nữa.

“Chúc mừng công tử đã báo thù cho lão đại nhân!”.

Báo thù? Chàng muốn báo thù. Chàng hận nàng, hận nàng hãm hại phụ thân, hận nàng giúp Cao Duệ, hận rằng không thể lãng trì từng xẻo nàng. Tại sao giờ chàng lại khó chịu thế này? Tại sao khi thấy nàng chết thảm lại đau lòng thế này?

Đỗ Hân Ngôn cảm thấy lòng mình trống rỗng, những lời của Tạ Lâm như kim châm vào lòng chàng, đau tê dại. Chàng vẫn im lặng, trong lòng có một giọng nói không ngừng vang lên, không phải nàng, nàng sẽ không thế này, không thế này!

Tạ Lâm thầm thở phào, hỏi: “Công tử, có nên đưa về tướng phủ?!”.

Tướng phủ? Trước mắt chàng lại hiện lên hình ảnh vạt áo Tiểu Phi bay bay trong gió trên chiếc xích đu.

Hậu hoa viên, nơi chính tay chàng đã phóng hỏa, nơi chàng và nàng đã bao lần đối đầu không biết mệt mỏi.

Từ chỗ trêu đùa hiếu kỳ thuở ban đầu đến khi thăm dò tìm hiểu sau này.

Tất cả chỉ như vừa mới hôm qua.

Cũng ở đó, chàng đã giơ tay áo che nắng cho nàng, nhưng đợi đến khi nàng ngủ say, chàng lại quên hạ tay xuống để ánh nắng chiếu vào khuôn mặt nàng.

Chàng từng không khống chế nổi bản thân mà lên vào hậu hoa viên đấu khẩu với nàng. Bị nàng chọc giận đến nổi kéo nàng vào lòng mà hôn lên môi nàng. Nàng nói: “Đàn ông chẳng qua chỉ thế!”. Giận quá chàng đã xé rách tay áo của nàng để che giấu khoảnh khắc không thể khống chế bản thân đó.

Thấy nàng tức giận, chàng sao mà hả lòng hả dạ. Tại sao giờ khắc này, hận nàng, lại đau lòng đến vậy vì nàng? Đỗ Hân Ngôn mơ màng đi khỏi phòng, trong đình viên tuyết vẫn lặng lẽ rơi, chàng nghe thấy tiếng trái tim mình đập thình thịch, cảm giác có gì đó dồn lên cổ họng, chàng chỉ muốn hét toáng lên.

“Công tử?”. Tạ Lâm lại gọi chàng.

Đưa nàng về nhà thôi, chàng không nên giữ nàng lại đây, chàng không thể khống chế được cảm giác muốn quay lại nhìn nàng thêm một lần nữa. Khuôn mặt đáng sợ đó như một cơn ác mộng, khiến chàng không thể nào tin, không thể đối mặt! Đỗ Hân Ngôn khó khăn nói: “Tìm một bà liệm thay quần áo, lau rửa sạch sẽ rồi đưa về. Báo bộ Hình, người chết là hết, không cần truy bắt nàng nữa”.

“Vâng!”.

Trời chiều càng lúc càng u ám, những bông tuyết to trĩu nặng rơi trong không trung. Gió lạnh như dao cắt, Đỗ Hân Ngôn khoác áo lông chồn màu đen đứng lặng lẽ trong ngõ nhỏ phát hiện ra thi thể. Một đội binh sĩ đang cẩn thận đào từng mảng tuyết dày trên mặt đất.

Chàng lặng lẽ đứng đó, khuôn mặt giấu trong chiếc áo choàng, miệng thở ra toàn khói trắng.

“Đồ đại nhân, đại nhân xem đây!”.

Đỗ Hân Ngôn đi đến, nhìn theo hướng chỉ, máu nhuộm đỏ cả một mảng tuyết, lẫn trong đó là một góc áo. Chàng cầm lấy mảng tuyết, bóp mạnh. Mảng tuyết vỡ vụn rơi xuống, chàng nắm lấy mảnh áo, tay run run. Chất liệu vải giống hệt với áo trên thi thể. Nàng đã chết thật rồi sao?! Chỉ khi đến tận hiện trường, nhìn thấy mảnh áo dính trong tuyết, Đỗ Hân Ngôn dường như mới thực sự nhận ra rằng, Thẩm Tiểu Phi mà chàng oán hận đã chết thật rồi.

Chàng từng nghĩ, sau khi thái tử lên ngôi, nàng rơi vào tay chàng, chàng sẽ báo thù như thế nào. Chàng vẫn nhớ hôm đó ở hồ Tiểu Xuân trước khi phi ngựa trở về kinh thành chàng đã nghiêng răng nghiêng lợi nói những lời đó với nàng. Không phải là chàng vẫn mong nàng chết đó sao? Thù giết cha không đội trời chung, chàng lưu luyến là mang tội bất hiếu. Nhưng mà tại sao chàng còn không tin cả Tạ Lâm, mà phải đến hiện trường để xác nhận thêm lần nữa?

“Đại nhân, tìm được thứ này!”.

Chàng cầm cây trâm thứ hai, nắm chặt trong tay, đầu nhọn của nó đâm vào lòng bàn tay đau điếng. Chàng không muốn ở lại con ngõ này thêm một khắc nào nữa. Chàng không thể quên cái khoảnh khắc lật tấm vải trắng lên. Áo váy tả tơi, nửa người lỏa lồ, khuôn mặt biến dạng. Chàng chợt nghĩ ra điều gì, ánh mắt sáng lên, rồi lại tối sầm. Miệng chàng đắng chát, dấu trình nữ ở khuỷu tay nàng tất nhiên không còn nữa, sao còn ở đó được?

Chàng ra khỏi ngõ nhỏ, chàng vẫn có tia hy vọng cuối cùng, nếu trên thế gian này vẫn còn một người có thể nhận ra Thẩm Tiểu Phi, thì đó chính là Thẩm tướng.

Tuyết rơi càng lúc càng dày, phía trước mây trắng xóa những tuyết che hết tầm nhìn.

Đỗ Hân Ngôn cười ngựa phi như bay về phía tướng phủ, thấy cổng lớn mở toang, chàng xuống ngựa đi thẳng vào bên trong, nghe thấy toàn tiếng khóc than.

Ở trung đường có hai chiếc quan tài, nắp quan tài đã mở, Thầm tướng ôm lấy thi thể Tiểu Phi đã thay áo ngồi im trên mặt đất không động đậy. Trước mặt Thầm tướng là đám gia nhân đang quỳ khóc thảm thiết.

Đỗ Hân Ngôn bước vào, Thầm tướng cũng không nhìn chàng, vẫn ngây dại ôm lấy Tiểu Phi. Những vết máu trên mặt nàng đã được rửa sạch, nhưng khuôn mặt vẫn đáng sợ vô cùng. Nhìn thấy cảnh này, Đỗ Hân Ngôn tự nói với mình, nàng đã chết rồi.

“Đỗ đại nhân, đại nhân khuyên giải lão gia đi! Trời lạnh thế này lão gia ôm tiểu thư ngồi trên đất gần hai canh giờ rồi!”. Một lão bộc gạt nước mắt khẩn cầu chàng.

Trong đầu Đỗ Hân Ngôn chỉ có hình ảnh gương mặt Tiểu Phi lúc cười, lúc giận, lúc tinh nghịch, lúc ngây thơ.

Và cánh tay của nàng.

Trên sông Cừ Phù, hai cánh tay trắng nõn giơ cao chiếc nôi đất, thị uy với chàng, trong cháo có ba đậu.

Ở núi Lạc Phong, đôi bàn tay ấy đã đánh lên những âm thanh trong như ngọc khiến chàng có cảm giác gặp được tri âm.

Lều cỏ ở hồ Tiểu Xuân, trong khoảnh khắc màn trúc mở ra, cổ tay thon dài trắng nõn như hoa lan bê tách trà, vóc dáng đẹp như tiên nữ.

Chính vì đôi bàn tay mà chàng đã nhận ra nàng. Chàng không kìm được, ngồi xuống trước mặt Thẩm tướng, muốn nắm đôi bàn tay của Tiểu Phi một lần nữa.

“Người làm gì thế?!”. Thẩm tướng bỗng chốc tỉnh lại, hét lên, ôm lấy Tiểu Phi tránh khỏi Đỗ Hân Ngôn.

Thẩm tướng như một con sư tử bảo vệ địa bàn của mình, trừng mắt giận dữ.

Cánh tay nàng buông thõng. Ngón tay thon thả như hoa lan, cổ tay có vết bầm tím. Đỗ Hân Ngôn bỗng giật mình, trong ký ức của chàng, Tiểu Phi chưa bao giờ tô móng tay màu rực rỡ thế kia. Chàng nhìn chăm chăm vào bàn tay ấy, móng tay đã gãy vẫn còn nguyên một chút màu sắc đỏ tươi, vô cùng nổi bật trên nền áo trắng, bỗng chốc, Đỗ Hân Ngôn như cảm thấy hoa nở xuân về.

Vì sự xuất hiện của chàng, Thẩm tướng đã hồi phục lại ý thức. Thẩm tướng bế thi thể đứng dậy nghiêm giọng hạ lệnh: “Mời Đỗ đại nhân về cho!”.

Đám gia tộc thấy Thẩm tướng đã tỉnh lại thì vội vàng ngăn Đỗ Hân Ngôn, cầu xin chàng ra về.

Đỗ Hân Ngôn đang định nói đây không phải là Tiểu Phi, thì nhìn thấy Thẩm tướng cúi đầu nhìn thi thể đầy âu yếm. Đó không là ánh mắt cha nhìn con gái, ánh mắt ấy tràn đầy lưu luyến, thiết tha, thậm chí có cả sự vui mừng dị thường. Dường như Thẩm tướng không hề nhìn thấy khuôn mặt đáng sợ kia, mà đang ôm người thân yêu nhất của mình.

Trong một thoáng ấy, Đỗ Hân Ngôn ngậm miệng lại, chàng đã nghĩ đến nhiều điều hơn. Nếu đúng là Thẩm Tiểu Phi và Yên Nhiên, Yên Nhiên sắc nước hương trời đẹp hơn Thẩm Tiểu Phi cả mười lần, hà cớ gì thổ phỉ lại hãm

hiếp Tiểu Phi mà bỏ qua Yên Nhiên? Thi thể của Yên Nhiên áo váy ngay ngắn, còn thi thể của Tiểu Phi xống áo tả tơi, gần như nửa thân lỏa lồ.

Nếu không phải là Thấm Tiểu Phi, tại sao lại mặc quần áo của hai người họ? Chẳng lẽ đây là gian kế của Thấm Tiểu Phi? Thi thể bị chà đạp, ra tay tàn bạo, hai người con gái yếu ớt không chút võ công như Tiểu Phi và Yên Nhiên chắc chắn không thể làm được điều này. Là ai đã giúp họ.

Chàng nghĩ tới lúc bao vây Cao Duệ, Cao Duệ oán hận nói: “Không ngờ Thấm Tiểu Phi lại tình sâu nghĩa nặng với người đến vậy, còn không tiếc cả tính mạng mình để trợ giúp cho người”.

Không, không phải là Cao Duệ. Thế thì là ai?

Đỗ Hân Ngôn vẫn ngăn người đứng ở trung đường tướng phủ.

Thấm tướng bỗng quay đầu lại, nhìn thấy chàng ngây dại nhìn Tiểu Phi đang nằm trong lòng mình, thì phần nộ hét lên: “Cút ngay! Phi Nhi lại để cho người nhìn thế à?”.

Đỗ Hân Ngôn thoát khỏi dòng suy nghĩ, ánh mắt Thấm tướng vô cùng hung bạo, nếu không phải vì đang ôm thi thể ấy thì đã nhảy đến mà cắn xé chàng. Đỗ Hân Ngôn thoáng chần chừ rồi hành lễ nói: “Tướng gia hãy nén đau buồn! Hạ quan cao từ!”.

Trong chớp mắt tâm trạng chàng trở nên thoải mái hẳn, khi bước ra khỏi tướng phủ trên môi còn thoáng cả nét cười. Chàng lên ngựa, quay lại nhìn tướng phủ, tự lẩm bẩm: “Thấm đại tiểu thư, tiểu thư càng lúc càng cao tay. Chỉ là, tiểu thư đã lập công, tại sao còn phải mai danh ẩn tích? Vì sợ ta tìm đến báo thù sao? Tiểu thư có cứu Cao Duệ không?”.

Tạ Lâm là hộ vệ của chàng, hàng trăm năm nay trong phái Đàm Nguyệt chưa từng có ai phản bội chủ nhân. Chẳng ai còn nhận ra khuôn mặt ấy, Tạ

Lâm đã căn cứ theo áo váy, trang sức, một chủ một tớ, và cả thời gian mất tích mà suy đoán đó là Tiểu Phi và Yên Nhiên. Vì thế Đỗ Hân Ngôn không nghi ngờ Tạ Lâm.

Chàng trở về phủ cười gọi Tạ Lâm vào bảo: “Thẩm tướng tưởng con gái đã chết, ta thấy chưa chắc. Ta cũng không bóc trần việc này, Thẩm Tiểu Phi lúc này đang đặc ý màn chết thay này. Người lạng lẽ điều tra xem, tuyệt đối không làm lớn chuyện, chắc chắn Thẩm tiểu thư vẫn đang ở trong thành”.

Tạ Lâm trong lòng kinh ngạc, thăm dò hỏi: “Công tử làm thế nào mà phát hiện đó không phải là Thẩm Tiểu Phi?”.

“Thẩm tiểu thư là người thanh cao, không thích những thứ phàm tục. Nàng không bao giờ sơn móng tay màu đỏ như thế!”. Đỗ Hân Ngôn cười giải thích.

Tạ Lâm toát mồ hôi, nghĩ tới việc không hoàn thành nhiệm vụ Vệ giáo chủ giao, trong lòng luôn miệt than trời, thậm chí mong không tìm thấy Vệ Tử Hạo và Thẩm Tiểu Phi.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 14: Cha Ăn Thịt Con

Đáng tiếc là Tam hoàng tử đã trốn thoát, còn đem theo cả Vô Song. Cũng có thể, con người ác độc như em ấy cũng đã đánh mất trái tim mềm yếu của mình...

Ngày hôm sau thượng triều, triều đình lại nổi sóng gió.

Trên Kim Điện, phủ doãn kinh thành mới nhậm chức Trần đại nhân bẩm báo với Tuyên Cảnh đế: “Sớm này có người trong tướng phủ đến báo với hạ quan, Thảm tướng, Thảm tướng phát điên, ở nhà nấu thịt con gái lên ăn!”.

Cả triều đình xôn xao.

Tuyên Cảnh đế cũng cảm thấy thất kinh, mới lên ngôi vài ngày, ngoài việc xác thực những viên quan có liên quan đến Định Bắc vương, Tuyên Cảnh đế không muốn bị mang tiếng tàn bạo. Lúc nghe nói Đỗ Hân Ngôn truy nã Thảm Tiểu Phi, hoàng thượng còn muốn khuyên can Đỗ Hân Ngôn không cần báo thù giết cha. Sau đó lại nghe tin Thảm Tiểu Phi không may gặp nạn, đang nghĩ nên an ủi Thảm tướng thế nào để thi ân thì tình hình lại thay đổi, Thảm tướng đã phát điên. Tuyên Cảnh đế trầm ngâm hỏi: “Sự việc là thật hay giả?!”.

“Thần nghe tin Thảm đại nhân gặp chuyện thì vội chạy đến tướng phủ. Thần tận mắt nhìn thấy Thảm tướng ngấm mai thương tuyết, trên bàn đặt một chiếc bếp đồng, trong nồi nước sôi sùng sục. Thần cho rằng kẻ dưới nói bừa, lại nhìn cho kỹ thì Thảm tướng tay cầm dao sắc, bên cạnh là một người con gái đang nằm trên ghế. Ông ấy đang cắt thịt cô gái ấy để nhúng lẩu!”.

Có đại thần kinh hãi quá mà nôn ọe ngay trên triều. Thất lễ ngay tại Kim Điện, sợ quá vội quỳ ngay xuống mà kêu thần có tội.

Tuyên Cảnh đế cũng cảm thấy buồn nôn, cơn thịnh nộ lại trào lên: “Tể tướng đương triều là bậc danh sĩ thanh liêm sao có thể tàn độc đến vậy?! Người dám to gan lừa dối quân vương ngay trước điện?!”.

Trần đại nhân đầu cẳng áp sát xuống đất, giọng nói run run: “Bẩm điện hạ, thần không hề có nửa lời dối trá, có phủ nha và gia nhân trong tướng phủ làm chứng. Lúc đó thần quá kinh hãi, vội ngăn Thấm tướng lại và sai người đem thi thể thiên kim Thấm gia đi. Thấm tướng múa dao như điên, không cho ai lại gần. Thấm tướng hiện ở trong đại lao chờ bề hạ xử lý!”.

“Giờ trẫm đi xem xem!”.

“Hoàng thượng không nên đi! Hoàng thượng thân thể nghìn vàng còn đang trong thời hạn chịu tang. Thần nguyện đi điều tra rõ vụ án này”. Đỗ Hân Ngôn đứng ra bẩm báo. Chàng mơ hồ cảm thấy, Thấm tướng có một sự lưu luyến khác thường với Thấm Tiểu Phi. Rốt cuộc là nhớ con mà phát điên hay còn ẩn tình nào khác, Đỗ Hân Ngôn không muốn bỏ qua bất cứ sự việc nào có liên quan đến Thấm Tiểu Phi.

Tuyên Cảnh đế suy nghĩ rồi nói: “Chuẩn tấu! Thấm tướng đức cao vọng trọng là người có danh tiếng trong các quan, Đỗ Khanh nhớ điều tra cho rõ ràng. Lý thượng thư, Khanh và Đỗ đại nhân cùng đi! Nhanh chóng điều tra để bẩm báo!”.

Bộ hộ Lý thượng thư đứng ra nhận chỉ.

Tan triều, hai người họ cùng với Trần đại nhân đến đại lao của phủ nha.

Lý thượng thư và Thấm tướng vốn không thân thiết, nhưng cùng là quan trong triều nên cũng chẳng hề xa lạ, Lý thượng thư chẳng thể tin nổi việc này.

Khi vào đến đại lao của phủ nha, ông còn nói với Đỗ Hân Ngôn: “Lão phu thấy có gì bất thường ở đây, hay là Thấm tướng đã bị ma nhập?”.

Đỗ Hân Ngôn mỉm cười đáp: “Hạ quan cũng nghĩ không ra. Gặp rồi khắc biết”.

Trần đại nhân không dám bạc đãi Thấm tướng, trong lòng biết chắc Thấm tướng đã phát điên, vẫn sắp xếp cho ông ta một phòng giam sạch sẽ. Vào đến đại lao, Trần đại nhân dừng lại, chỉ vào trong phòng giam nói với hai người: “Hạ quan không vào đó đâu. Hạ quan mà vào, Thấm đại nhân lại lên cơn điên, đòi hạ quan trả con gái!”.

Hai vị Lý, Đỗ trao đổi ánh mắt, ngực tốt mở cửa phòng giam, hai người bước vào thấy Thấm tướng ngồi ngay ngắn trên chiếc giường đá nhìn ra bên ngoài cửa sổ nhà lao, thần sắc ung dung tự tại, cơ hồ chưa từng xảy ra bất cứ việc gì.

“Thấm đại nhân!”. Lý thượng thư gọi.

Thấm tướng quay lại chấp tay cười: “Lý đại nhân!”.

Lý thượng thư vui mừng hỏi: “Thấm đại nhân không bị điên à?”.

“Sao ta lại bị điên? Lý đại nhân hỏi thật vô lễ!”. Thấm tướng khẽ quát.

Đỗ Hân Ngôn chau mày nói: “Tướng gia, ông là tể tướng một nước, đứng đầu bá quan, là tấm gương học vấn mẫu mực, tại sao lại có thể hung tàn đến mức ăn thịt con gái của mình?”.

Lý thượng thư đang định hỏi thêm có phải bị người ta hãm hại, mắt Thấm tướng đã long lên, cười ha ha đáp: “Ta sinh ra nó, nuôi nó lớn, nó chết, ta ăn nó, có gì là không được?”.

Lý thượng thư và Đỗ Hân Ngôn nghe thế thì sửng sờ, không ngờ Thẩm tướng lại thẳng thắn thừa nhận như thế.

Đỗ Hân Ngôn đã nhìn thấy thi thể ấy, bụng quặn lên cảm giác buồn nôn. Chàng suy nghĩ một lát rồi ra ngoài phòng giam đến bên Trần đại nhân nói: “Trần đại nhân, hoàng thượng dặn chúng ta điều tra rõ sự tình, nay chính miệng Thẩm tướng đã thừa nhận. Lúc này nghe đại nhân nói Thẩm đại nhân nhìn thấy đại nhân sẽ phát điên, cảm phiền đại nhân rời bước, để chúng ta có thể hiểu rõ thêm sự tình”.

Trần đại nhân bất đắc dĩ bước vào phòng giam, vừa mới lộ mặt, Thẩm tướng đã nhảy khỏi giường đá mà xông tới, hét lên âm ỉ: “Trả lại Phi Nhi cho ta! Người mang Phi Nhi của ta đi đâu rồi!”.

Đỗ Hân Ngôn thấy tình thế không ổn, liền ra tay bắt lấy thừa tướng, thấy ánh mắt ông ta càng hung hãn như dã thú. Chàng hét lên: “Lý đại nhân, Trần đại nhân, hai người lui ra! Mang dây thừng vào đây!”.

Hai người Lý, Trần sợ toát mồ hôi, biết Đỗ Hân Ngôn biết võ, vội vàng lui ra khỏi phòng giam.

Đỗ Hân Ngôn vốn định đánh Thẩm tướng ngất đi, nhưng lại muốn tìm hiểu thêm những sự việc có liên quan đến Thẩm Tiểu Phi, chàng dùng dây thừng trói chặt Thẩm tướng lại, nghe thấy ông ta vẫn đang hét lên trả Phi Nhi cho ta, thì trong lòng chợt nảy ra một ý, chàng lạnh lùng nói: “Ta đã ăn hết nàng rồi!”.

Từ cổ họng Thẩm tướng phát ra tiếng gào rú, ông ta cố nhảy khỏi giường đá lao về phía Đỗ Hân Ngôn.

“Hạ quan đùa đấy. Thi thể ấy không phải là lệnh ái. Có điều, nếu Thẩm tướng muốn biết tung tích của lệnh thiên kim, thì phải yên lặng nghe hạ quan

nói?”. Đỗ Hân Ngôn đẩy mạnh Thẩm tướng về phía giường đá, nở nụ cười hết sức lễ độ, khẽ nói.

Không phải Phi Nhi? Mắt Thẩm tướng sáng lên mừng rỡ. Quả nhiên là Thẩm tướng im lặng, nhìn chằm chằm Đỗ Hân Ngôn hỏi: “Không phải Phi Nhi? Người trong phủ Đỗ đại nhân tìm thấy nó mà? Đại nhân mang nó đi đâu rồi?”.

“Thẩm tiểu thư? Kỳ thực tiểu thư vẫn chưa chết, mà là trốn đi theo người tình! Ông đã ăn thịt một người lạ rồi!”. Đỗ Hân Ngôn quay lại nhìn về phía hai vị đại nhân đang co rúm ở góc phòng, nói chỉ đủ để một mình Thẩm tướng nghe thấy.

Quả nhiên, ánh mắt Thẩm tướng lại trở nên hung hãn, ông ta lại định hét lên, Đỗ Hân Ngôn kịp thời xé một góc áo của ông ta nhét luôn vào mồm, ngăn không cho ông ta hét lên. Đoạn, chàng quay lại nhìn hai vị đại nhân cười nói: “Thẩm tướng yêu con, vì nghe tin dữ mà phát điên. Hai vị đại nhân đều đã nhìn thấy rõ ràng, có thể bẩm báo lên hoàng thượng rồi”.

“Haizz!”. Lý thượng thư thương cảm nhìn về phía Thẩm tướng, nghĩ tới Thẩm tướng đã từng viết ra áng văn Thập cẩm sách chấn động cả kinh thành, lại nghĩ tới bao nhiêu năm cùng làm quan trong triều thì không khỏi thở dài. Lại nghĩ tới việc ông ta ăn thịt con gái, nghe đâu đã chết được ba ngày, thì lại thấy buồn nôn.

Trần đại nhân thì thở phào, thế là tránh được tội lừa dối thánh thượng.

Đỗ Hân Ngôn cười nói: “Sự việc đã rõ ràng, mời hai vị đại nhân đi uống chung rượu trấn an. Hạ quan có hiểu đôi chút về y thuật, muốn thử dùng nội lực điều trị chứng điên của Thẩm đại nhân. Việc này mà đồn ra ngoài thì thật tổn hại đến danh tiếng của triều ta”.

Hai người Lý, Trần đang sợ toát mồ hôi, đại lao ẩm ướt lạnh lẽo, không ai muốn ở lâu. Nay đã điều tra rõ ràng mọi việc, có chữa được cho Thấm tướng hay không đâu phải vấn đề mà hai ông quan tâm, nên nói vài câu chiếu lệ rồi vội vàng rời khỏi đại lao, đi uống rượu trấn an.

Khi trong phòng giam chỉ còn lại hai người, Đỗ Hân Ngôn mới lấy giẻ ra khỏi miệng Thấm tướng, mỉm cười nói: “Hạ quan có thể giúp Thấm đại nhân tìm lệnh thiên kim trở về!”.

Thấm tướng nghe nói Tiểu Phi chưa chết, khuôn mặt tràn đầy hy vọng: “Được, nếu Đỗ đại nhân có thể giúp lão phu tìm lại tiểu nữ, nhất định lão phu sẽ hậu tạ!”.

“Sau khi tìm được lệnh thiên kim, hạ quan muốn mời người đến phủ cầu thân”.

Đỗ Hân Ngôn vừa nói xong, Thấm tướng đã nổi khùng: “Đừng mơ! Cả đời này ngươi đừng mong lấy được Phi Nhi! Phi Nhi là của ta! Ta sẽ không gả nó cho ai hết!”.

Đỗ Hân Ngôn giật mình, bỗng nhiên hiểu ra. Hóa ra Thấm tướng lại có tình cảm với con gái, cả khi nàng chết, cũng muốn ăn nàng vào bụng. Rốt cuộc, nàng đã phải trải qua những ngày tháng như thế nào trong tướng phủ? Nàng theo Cao Duệ, được Vô Song bảo vệ là để đề phòng Thấm tướng? Trong lòng Đỗ Hân Ngôn trào dâng một cảm giác không thể diễn tả bằng lời.

“Nói xem, Phi Nhi trốn đi cùng kẻ nào?! Đến khi lão phu bắt được nó về, sẽ chặt gãy chân nó, để cho từ nay về sau nó không thể rời khỏi tướng phủ nửa bước!”.

Ánh mắt Đỗ Hân Ngôn dần trở nên lạnh lẽo, chàng gằn từng tiếng: “Tiểu thư đã trốn đi cùng Định Bắc vương! Ông có tìm được không?”.

“Cao Duệ! Tên nghịch tặc! Hắn dám đem theo Phi Nhi, ta sẽ xin hoàng thượng xử hắn ngũ mã phanh thây!”. Thấm tướng hét lên.

“Đáng tiếc, tiểu thư là con gái ông! Tiểu thư không thể yêu cha mình! Vì thế tiểu thư đã trốn đi! Cách ông càng xa càng tốt, không bao giờ trở về!”.

Thấm tướng sững người, rồi bỗng nhiên cười ha hả: “Người đừng hòng lừa ta! Phi Nhi không trốn được đâu, nó đã chết rồi, bị ta ăn vào bụng rồi. Nó đang ở trong bụng ta, mãi mãi cũng không thể rời khỏi ta!”.

Đỗ Hân Ngôn lại cảm thấy buồn nôn, chàng nhìn dáng vẻ điên cuồng của Thấm tướng, hai mắt nheo lại, vận nội lực chọc vào sườn của ông ta.

Tiếng cười im bặt, Thấm tướng mắt trợn trừng ngất đi trên giường đá.

“Giữ ông lại, sẽ chỉ khiến nàng buồn bã. Người có thể khiến nàng buồn chỉ có mình ta!”. Đỗ Hân Ngôn nhìn Thấm tướng đã bị điểm trúng tử huyệt lạnh lùng nói.

Chàng bỗng hiểu ra nguyên nhân Thấm Tiểu Phi giả chết mà không khỏi xót thương cho nàng. Nếu như cái chết của cha chàng là nước cờ bất đắc dĩ để nàng lấy lòng Cao Duệ, nể tình công lao nàng trợ giúp Cao Hy, chàng có thể bỏ qua. Ý nghĩ đó thoáng qua, Đỗ Hân Ngôn cảm thấy lòng mình nhẹ nhõm hơn. Chàng cười đau khổ, chàng đã khoan dung với nàng đến nhường ấy, tại sao nàng vẫn không thể nói hết mọi chuyện với chàng?

Trong một trạch viện gần cổng thành phía Tây, hương hoa mai thoang thoảng. Trong mái đình được xây bằng những dải lụa trong suốt có hai chậu lửa to, xua tan không khí giá lạnh ngày đông.

Trên chiếc giường gấm có một tấm chăn dày, Cao Duệ mặc áo bào mỏng màu trắng bạc thêu rồng, ôm một cô gái đang cuộn tròn trong lòng như một con mèo lười, ung dung tự đắc thưởng mai uống rượu.

Cổ áo mở rộng, có thể nhìn thấy chàng được băng bó cẩn thận. Hôm đó nhân lúc khói mù mà chạy trốn, Cao Duệ vẫn bị trúng một mũi tên. Sau mấy ngày dưỡng thương, hiện nguyên khí đã gần hồi phục.

“Nàng nói xem, bọn họ có tìm thấy ta không? Hoặc là, đoán xem chúng ta sẽ làm thế nào để trốn khỏi thành?”. Cao Duệ dịu dàng cúi xuống hỏi người con gái trong lòng.

Người con gái tóc dài đến eo, khoác một chiếc áo rộng màu đen thêu hoa bạc. Cổ áo rộng, lộ ra bờ vai trần còn trắng hơn cả tuyết, nàng vùi đầu trong lòng Cao Duệ nên không nhìn thấy mặt, nhưng vòng eo thon như liễu cũng đủ khiến người ta mơ tưởng.

Nghe Cao Duệ hỏi, người con gái lên tiếng, giọng nói còn lạnh hơn cả băng tuyết: “Họ sẽ tìm ra người, muốn ra khỏi thành hả, đừng mơ!”.

Cao Duệ cười ha ha, nâng khuôn mặt nàng lên trêu đùa: “Vô Song, điểm đáng yêu nhất ở nàng là chưa bao giờ giả dối với ta. Biết rõ là mình không còn sức động đến một sợi tóc của ta, tội gì còn phải nói cứng thế?”.

Sắc mặt lạnh lùng kiêu diễm của Vô Song vẫn không hề thay đổi, nàng lạnh lùng nhìn thẳng vào mắt Cao Duệ: “Từ lâu đã biết rõ ta là nội gián cài vào phủ, tại sao không giết ta?”.

“Giữ nàng lại làm con tin không hay hơn sao? Đúng rồi, ta nói cho nàng một tin, ta cũng vừa biết xong, đại ca Vệ Tử Hạo của nàng chính là giáo chủ mới nhận chức của phái Đàm Nguyệt. Thế là giá trị của nàng cũng tăng cao rồi”.

Đại ca là giáo chủ? Vô Song muốn cười, nghe thấy tin này nàng thực sự vui mừng. Đại ca là giáo chủ, nàng không còn phải lo thù nhà không trả được. Vô Song khẽ thở phào, thái tử điện hạ kế vị, Đổ đại ca tiền đồ rộng mở,

hình như nàng đã không còn gì phải vương vấn nữa rồi.

“Tin tức tốt đúng không? Còn một tin tốt nữa, trong tay ta không có nhiều quân. Đại hoàng huynh lên ngôi hoàng đế, có thể đường hoàng xuất quân dẹp loạn. Đáng tiếc là Đinh Phụng Niên đã bị Đỗ Hân Ngôn giết, ông ấy là một lão soái có kinh nghiệm”. Cao Duệ khẽ buông từng tiếng, ngón tay đùa nghịch mái tóc của Vô Song, giọng nói không có vẻ gì tiếc nuối.

Vô Song nghe thấy tên của Đỗ Hân Ngôn, ánh mắt thoáng vẻ vui mừng, nàng không kìm được nói: “Đỗ Hân Ngôn và Đinh Phụng Niên cùng lên phía Bắc, tất nhiên là Đỗ Hân Ngôn phải giết Đinh Phụng Niên, người tưởng Đỗ Hân Ngôn sẽ để Đinh Phụng Niên thay người nắm giữ hai mươi vạn đại quân Hà Bắc Đông Tây Lộ sao?”.

Cao Duệ nghe thấy câu này thì nâng cằm Vô Song lên, khuôn mặt tuấn tú có vẻ toan tính, ánh mắt thoáng những suy nghĩ mà Vô Song không thể nào hiểu được. Cao Duệ khẽ mân mê bờ môi Vô Song, cảm thấy nàng đang nghiêng rằng, như cố ý nhện không cắn đứt luôn ngón tay này. Cao Duệ đắc ý cười vang: “Ta vốn dĩ đẩy Đinh Phụng Niên cho Đỗ Hân Ngôn giết! Ta đã đoán chắc hẳn sẽ quay lại kinh thành, chỉ cần hẳn chưa đến Bảo Định, sẽ không biết ở đó đã có biến động. Bọn họ cứ tưởng rằng không có Đinh Phụng Niên thì ta không nắm được quân đội, thực ra, người của ta đã tiếp quản, giả đánh trận với Khiết Đan chẳng qua chỉ để lừa gạt triều đình mà thôi. Chỉ cần bản vương thoát thân, thì sẽ tiến về phía Nam chiếm lấy kinh thành!”.

Đúng là Cao Duệ quá thông minh! Ngón tay Cao Duệ đang đưa trước mặt nàng, nghĩ tới đạo quân Hà Bắc tiến về kinh thành, chiến tranh tiếp diễn, sinh linh lầm than, Vô Song không thể chịu đựng thêm, há miếng cắn vào ngón tay Cao Duệ. Nàng dùng hết sức lực của mình, mùi máu tanh xộc lên miệng. Nàng trợn mắt nhìn Cao Duệ, thấy Cao Duệ vẫn không chớp mắt như không hề thấy đau chút nào.

“Nàng biết ta là người bụng dạ nhỏ nhen, ngón tay ta có một vết răng của nàng, ta sẽ đáp trả nàng gấp mười lần”. Cao Duệ cố nén đau ở ngón tay, dịu dàng nói với Vô Song, trong lúc nàng còn đang ngẩn người thì rút ngón tay ra khỏi miệng nàng.

Máu đỏ nhỏ vào vạt áo, Cao Duệ lại đưa ngón tay lên miệng Vô Song: “Mút đi, ta sẽ giải thuốc mê cho nàng. Trước mặt nàng, bản vương đã bao giờ nói không giữ lời chưa?”.

Cao Duệ nhìn nàng dụ dỗ. Cả người mềm nhũn, Vô Song đang vô cùng khó chịu, nàng nhất định phải trốn khỏi đây! Chút sỉ nhục này đâu có đáng gì? Vô Song há miệng, không do dự mà ngậm lấy ngón tay Cao Duệ. Nghe thấy tiếng cười khùng khục trong cổ họng của Cao Duệ, nàng xấu hổ nhắm mắt lại.

“Vô Song, nàng mong có sức lực để rời khỏi ta đến thế sao? Nàng đừng quên đã lập huyết thề tận trung với ta. Nàng đã phản bội ta một lần rồi, nàng muốn đại ca sẽ xử phạt nàng theo giáo quy sao? Hay là, ta cho nàng một cơ hội?”. Cao Duệ rút ngón tay ra, cúi xuống hôn nàng.

Vô Song ngạc nhiên mở to mắt, Cao Duệ khẽ che mắt nàng, tay kia thọc vào trong áo nàng.

Cơ thể nàng lại một lần nữa phản bội lại suy nghĩ của nàng. Cao Duệ quen thuộc cơ thể nàng, cố tình đùa cợt, thỏa mãn khi thấy nàng không thể khống chế bản thân mình.

Ngọn lửa ấy thiêu đốt trong lòng nàng, nàng không thể cử động. Vô Song tuyệt vọng rơi nước mắt, cắn chặt môi cố không phát ra một tiếng rên.

Nước mắt làm ướt cả lòng bàn tay, Cao Duệ dừng lại, dịu dàng hỏi: “Ta phá lời thề của nàng, thả nàng đi mà nàng không bằng lòng sao? Nàng muốn

theo ta mưu phản? Hay là tiếp tục tìm cơ hội để báo tin tức của ta cho Đỗ Hân Ngôn? Vô Song, nàng muốn đi con đường nào, để ta tác thành cho nàng”.

Hai hàng lông mi của nàng động đậy trong lòng bàn tay Cao Duệ, cảm giác nhột nhột. Cao Duệ có thể cảm nhận rõ ràng sự giãy giụa và cả sự hoảng sợ của Vô Song. Cao Duệ cúi xuống hỏi nàng: “Phái Đàm Nguyệt có thể không cần phá lời thề mà vẫn có thể rời khỏi chủ nhân không? Nếu có, ta sẽ thả nàng đi”.

Qua lòng bàn tay mình, Cao Duệ cảm nhận được mắt nàng đảo một vòng rồi chớp chớp.

Cao Duệ thả tay ra, mỉm cười nhìn đôi mắt đăm lẹ của Vô Song, đôi mắt đen sáng lấp lánh, chớp mũi hơi hồng hồng. Ngón tay khẽ đưa theo mũi nàng, Cao Duệ cười nói: “Vô Song, nàng là người còn gái đẹp nhất ta từng gặp, ta không muốn nàng buồn. Nói đi, nàng có thể không phá lời thề để ra đi mà không bị giáo phái trừng phạt không?”.

Không phá huyết thệ mà rời đi? Vô Song ngần người. Nàng nghi ngờ nhìn Cao Duệ. Thời khắc này, nàng có chút mơ màng, nàng không thể nhận ra Cao Duệ nói thật lòng hay giả dối. Tại sao Cao Duệ lại thả nàng? Chẳng lẽ Cao Duệ không sợ nàng tiết lộ hành tung và bí mật của đạo quân Hà Bắc Đông Tây Lộ sao?

“Đương nhiên, nàng biết đây vẫn là kinh thành, không an toàn. Đợi ta thoát thân sẽ thả nàng đi, chúng ta hết nợ nần. Thế nào?”.

Vô Song không thể phân biệt đâu là thật giả. Nàng hít một hơi rồi nói: “Ta sẽ không mắc lừa đâu! Tắm thân này người muốn thì ta cho! Ta phá huyết thề rồi ra đi!”.

Sắc mặt Cao Duệ trở nên tối sầm: “Nàng lại nghĩ đến cái cách ngu ngốc nhất đó sao? Nàng không tin ta có thể thả nàng sao? Nàng tưởng rằng ta vẫn muốn lợi dụng nàng?”.

Vô Song trả lời không chút sợ sệt: “Đúng! Chúng ta không chung đường. Ta sẽ không để người lợi dụng ta! Người cũng chẳng tốt thế đâu! Người còn chưa giết ta là vì mềm lòng, ta phá lời thề để có thể đường đường chính chính rời khỏi đây!”.

Lời nói bất cần của nàng khiến Cao Duệ trở nên tàn bạo, chàng cười gằn một tiếng rồi nói: “Được! Ta sẽ làm đúng như ước nguyện của nàng!”.

Cao Duệ ôm lấy Vô Song, đè nàng ra giường, giật tung áo nàng, không thương xót mà tiến sâu vào người nàng.

Chỉ một thoáng, thân thể Vô Song trở nên cứng đờ, sắc mặt trắng bệch, lông mày nàng chau lại, đôi mắt trống rỗng nhìn Cao Duệ. Miếng nàng hé ra để thở, nhưng cổ họng không phát ra một tiếng nào.

Cao Duệ nhìn thấy trong mắt Vô Song không có mình, ánh mắt nàng đã xuyên qua Cao Duệ, nhìn về phía hư không xa lắc. Làn môi tái nhợt không còn sắc hồng, vẫn cố nặn ra một nụ cười thê lương. Nàng đang cười? Cười vì cuối cùng nàng đã phá được lời thề để rời xa chàng? Trái tim Cao Duệ bị giáng một đòn chí mạng, Cao Duệ hét lên: “Nàng khóc đi! Khóc đi!”.

Cao Duệ chỉ nhìn thấy nụ cười lạnh lùng của Vô Song. Máu nóng bốc lên đầu, Cao Duệ muốn nàng hét, muốn nàng khóc, muốn nàng cầu xin. Cao Duệ giận dữ chiếm hữu, cảm nhận rõ người nàng cứng đờ, nhìn thấy nỗi đau đớn của nàng. Cao Duệ như mãnh thú, cúi đầu cắn mạnh vào vai nàng, miệng đầy máu. Vô Song đau quặn người, nàng vẫn im lặng.

Trong tuyết trắng, một bông mai lặng lẽ xòe cánh. Thậm chí Vô Song còn

cảm thấy mình nghe được cả tiếng động mỏng manh ấy. Nàng nhớ đến năm đó đại ca dẫn Đỗ Hân Ngôn đến, áo xanh bay bay, miếng mím cười nhìn nàng. Đỗ Hân Ngôn đi rồi, nàng nhìn thấy hoa đào nở rộ, từng đóa hết như nụ cười thấp thoáng của chàng, đẹp tựa gió xuân.

Khoảnh khắc Cao Duệ rời khỏi nàng, Vô Song mở to đôi mắt đẹp khẽ thốt một câu: “Ta không phải giả bộ nữa rồi! Tốt quá!”.

Sâu thẳm bên trong chàng thấy đau đớn. Cao Duệ hít một hơi thật sâu, không chịu nổi nỗi đau đó nữa. Cao Duệ thắt lại áo cho nàng, đứng dậy cười vang: “Bản vương ghét nhất là nàng giả bộ, nàng không phải giả bộ nữa bản vương khỏi phải mất công ép nàng thể hiện bản tính! Nàng đã là người của bản vương, hãy ở lại sinh người nối dõi cho bản vương đi!”.

Cao Duệ rời khỏi đình, lớn tiếng căn dặn: “Hầu hạ chu đáo!”.

Vô Song quay đầu nhìn càn mai, lẩm bẩm: “Ta sẽ giết người”.

“Ta chỉ muốn thấy vẻ mặt của Vệ Tử Hạo và Đỗ Hân Ngôn lúc này! Ha ha!”. Cao Duệ cười vang rời đi, khi rời khỏi đình ánh mắt chàng điên cuồng giận dữ.

Ngực nhói đau, Cao Duệ cúi xuống nhìn, vết thương đã nứt toác, máu rỉ ra ngoài. Cao Duệ ôm lấy vết thương, lẩm bẩm: “Vô Song, ta yêu nàng, sao ở đây lại đau đến vậy?!”.

Cao Duệ lấy chiếc túi thơm đeo bên người ra, si mê sờ vào lọn tóc trong ấy. Cảm giác mềm mại nơi đầu ngón tay, Cao Duệ khẽ nở một nụ cười. Vương Nhất Hạc bê nước nóng và thuốc vào. Thấy áo của Cao Duệ mở toang, vết thương rỉ máu thì thất kinh: “Điện hạ, vết thương hở ra rồi!”.

“Trông coi Vô Song”. Cao Duệ nắm chặt chiếc túi thơm, sa sầm nét mặt căn dặn.

Vương Nhất Hạc vâng một tiếng, cẩn thận tháo vải băng. Vết thương rỉ máu, Vương Nhất Hạc vừa bôi thuốc vừa thở dài nói: “Điện hạ, lão nô vào cung hai mươi năm, tận mắt thấy điện hạ trưởng thành. Nay quý phi nương nương không còn nữa, gia tộc Tạ Thị ở Giang Nam cũng không còn, điện hạ phải bảo trọng. Trương tiên sinh vẫn luôn cảm thấy không thể giữ cô nương Vô Song ở lại. Giờ điện hạ vẫn chưa thoát khỏi nguy hiểm, lão nô bạo gan nói một câu, Vô Song cô nương không trung thành với điện hạ, chi bằng...”.

“To gan!”. Ánh mắt Cao Duệ nham hiểm, thấy Vương Nhất Hạc quỳ xuống, lạnh lùng nói: “Người là người mà ta tín nhiệm nhất. Ta biết nàng không trung thành với mình, nàng là gián điệp do Đỗ Hân Ngôn cử đến. Chính vì điều này, nếu nghiệp lớn không thành, Vương Nhất Hạc, nhất định người phải coi nàng như chủ nhân mới của mình. Trong bụng nàng sẽ có tiểu chủ nhân của người. Vệ Tử Hạo sẽ bảo vệ nàng, Đỗ Hân Ngôn cũng sẽ không động đến nàng. Cũng chỉ như thế, ta mới có thể giữ lại dòng máu của mình. Hiểu chưa?”.

Vẻ mặt âm u của Vương Nhất Hạc thoáng vẻ bi ai, ông ta nắc nghẹn nói: “Điện hạ, chưa ra trận đã nói những lời thất bại không hay đâu!”.

Cao Duệ nghiêm giọng quát: “Đồ khốn! Bản vương phải tính cho kín kẽ! Có nàng ta và đứa con trong bụng, bản vương mới yên tâm quyết chiến trận này!”.

Vương Nhất Hạc nghiền ngẫm từng lời của Cao Duệ, cho dù thành hay bại, nhà họ Tạ cũng có người nối dõi! Ông ta trào nước mắt vui mừng, dập đầu nói: “Lão nô ngu muội, điện hạ thật biết nhìn xa. Lão nô nhất định sẽ chăm sóc tốt cho Vô Song phu nhân”.

Sau khi băng bó cho Cao Duệ xong, Vương Nhất Hạc cung kính lui ra. Cao Duệ nằm yên lặng trên giường, trong đầu chỉ toàn hiện ra khuôn mặt của Vô Song thì cười tự giễu mình.

Bảy ngày sau, kinh thành dần dần lấy lại được sinh khí.

Cổng thành đã mở, bách tính tự do ra vào thành dưới sự canh gác cẩn mật của lính canh.

Tin chiến thắng từ phương Bắc liên tục truyền về, quân triều đình đã mấy lần đánh lui những đợt tiến công của Khiết Đan. Tuyên Cảnh đế vô cùng vui mừng. Tất cả người ngựa của Giám Sát Viện đều được cử đi để điều tra tung tích của Cao Duệ. Cổng thành rộng mở, vờ thả để bắt.

Ba ngày sau, ở cổng thành phía Nam có một cuộc bạo loạn nhỏ. Đô đốc cũ của kinh thành là Vương Phủ Thần cải trang thành dân thường ra khỏi thành bị lính canh phát hiện. Vương Phủ Thần rút đao chống cự, dả thương mấy người rồi tự vẫn ngay trước cổng thành.

Tuyên Cảnh đế hạ chỉ bêu đầu Vương Phủ Thần ngay tại chỗ và hạ ân chỉ bệ đảng của Định Bắc vương tự thú sẽ được tha tội chết, lưu đầy ở Tương Tây, Lĩnh Nam. Sau khi ý chỉ này được ban ra, bách quan trong triều lại xôn xao, dâng tấu khuyên Tuyên Cảnh đế thu hồi thánh chỉ.

Tuyên Cảnh đế cười đáp: “Triều ta đề cao chính sách khoan dung nhân từ. Có một con đường sống, bọn họ sẽ không cần cố theo Cao Duệ để giữ mạng. Bớt giết một người, phe Định Bắc vương cũng ít đi một người, có gì không làm”.

Quần thần hô vang “Vạn tuế!”.

Lệnh vua ban ra, quả nhiên không ít người từng đầu quân theo Cao Duệ ra tự thú. Lưu đầy đến Lĩnh Nam còn hơn mất mạng, hết quốc tang là sang năm mới, nếu tân đế vui vẻ, chưa biết chừng còn đại xá thiên hạ.

Tiểu Phi biết tin thì nói với Vệ Tử Hạo: “Đừng nghĩ đến chuyện đưa mẹ con Thiển Hà đi tự thú, trừ khi huynh muốn đưa họ đi Lĩnh Nam. Thân phận

mẹ con họ giờ không còn như xưa, Đinh Phụng Niên mưu phản là sự thật. Ta rất hy vọng Tử Hạo có thể tìm một nơi sơn thủy hữu tình để mẹ con họ sống yên ổn. Cao Duệ sớm muộn gì cũng sẽ khởi binh, Đinh Thiển Hà chưa rõ nội tình, biết Đỗ Hân Ngôn giết cha mình, chưa biết chừng sẽ theo phe Cao Duệ”.

Vệ Tử Hạo cũng nghĩ vậy, nên mỉm cười nói: “Việc này ta tự có sắp xếp. Thấm tiểu thư, hôm đó ta nhận được lá đỏ báo tin của tiểu thư, vội vã liên hệ với đô sứ Thành đại nhân của Giám Sát Viện. Việc của Lão Đỗ đại nhân do một tay Thành đại nhân lo liệu. Nay kinh thành yên ổn, ta nghĩ Thành đại nhân cũng đã báo lên hoàng thượng để Lão Đỗ đại nhân trở về”.

“Lão Đỗ đại nhân trở về, chắc Đỗ Hân Ngôn sẽ không theo giết ta nữa. Vệ Tử Hạo, huynh hãy sắp xếp cho ta và Yên Nhiên rời khỏi đây. Ta muốn đi Tương Tây và Lĩnh Nam”.

“Tương Tây, Lĩnh Nam? Không phải là vùng đất lưu đầy đó sao?”.

“Sơn cùng thủy tận lại là nơi phong cảnh hữu tình, ta muốn đi ngắm cảnh. Nếu có thể, ngày mai sẽ khởi hành”.

Những lời rõ ràng dứt khoát của Tiểu Phi khiến Tử Hạo phải bật cười: “Giờ ta sẽ đi sắp xếp. Tiểu thư thần cơ diệu toán, người vừa chết, lệnh truy nã cũng bãi bỏ. Có điều, Tiểu Đỗ biết tiểu thư chưa chết nên vẫn ngầm điều tra tung tích tiểu thư, tiểu thư nên cẩn thận”.

Tiểu Phi sửng người, chàng biết nàng chưa chết tại sao không đường hoàng truy nã nàng? Nàng tức giận nhìn cây mai, tức tối đá một cái, suýt chút nữa thì sái chân, đau đến nỗi phải ôm chân nhăn mày.

Yên Nhiên nghe thấy những lời Vệ Tử Hạo nói thì không giấu nổi vẻ vui mừng, nàng ta cười nói với Tiểu Phi: “Đỗ đại nhân biết rõ tiểu thư giả chết

mà vẫn coi như không biết, hay là đại nhân...”.

Tiểu Phi ngẩng mặt lên, tuyết rơi trên mặt khiến nàng cảm thấy lạnh, nàng cười tự giễu: “Yên Nhiên, em không hiểu rồi. Đỗ Hân Ngôn chỉ hiểu kỳ, trước kia năm lần bảy lượt bị ta bôn cột, nay người ta muốn từ từ đòi lại. Đã thấy mèo ăn chuột, nhưng em thấy mèo vờn chuột bao giờ chưa? Kết quả thì như nhau, nhưng không phải vì mèo chưa ăn ngay mà kết cục thay đổi, cuối cùng mèo vẫn xé xác chuột mà ăn cho hết. Đỗ Hân Ngôn muốn chơi, nhưng giờ ta chẳng có tâm trí nào để chơi với người ta. Ta còn đang bận tìm cách giải cổ độc trước mùa thu tới”.

Yên Nhiên thấy Tiểu Phi nói quá thê lương, áy náy nhìn nàng rồi vội chuyển chủ đề: “Ngày mai là chúng ta rời khỏi kinh thành rồi. Nghe nói Miêu Trại ở Mai Lĩnh nghìn năm nuôi cổ độc, lại có bảo dược trấn áp cổ độc, nhất định Yên Nhiên sẽ tìm được bảo dược cho tiểu thư”.

Tiểu Phi mỉm cười đáp: “Nếu việc chúng ta cứu Định Bắc vương bị lộ, thì có bảo dược cũng không giữ được mạng. Em có sợ không?”.

“Nếu sợ, Yên Nhiên đã không ra tay”.

Một cảm giác ấm áp trào dâng trong lòng Tiểu Phi, nàng khẽ nói: “Yên Nhiên, ta muốn em hứa với ta, nếu sự việc bại lộ, em hãy xa bay cao chạy, đổ hết mọi tội danh cho ta. Đừng tranh tội, đây là mệnh lệnh”.

Thuật cải trang của phái Đàm Nguyệt thật là kỳ diệu, Tiểu Phi biến thành một ông lão gầy yếu, đầu đội mũ cói hồng, cuộn người trong chiếc áo bông rách, ngồi trong chiếc xe kéo đầy hàng ra khỏi thành. Còn mỹ nữ Yên Nhiên thì trở thành một bà lão lụ khụ ngồi trong kiệu.

Tuyết vẫn rơi, nàng ngồi trên chiếc xe kéo nhìn về phía kinh thành.

Cha nàng phát điên, lấy thịt nàng nhúng lẩu rồi chết trong đại lao, Tiểu

Phi nghĩ lại mà không khỏi rùng mình, nàng ngồi bó gối trên xe, đôi mắt trong veo dần nhòa lệ, nước mắt tuôn rơi, gió thổi tới, ướt lạnh hai gò má.

Vệ Tử Hạo cũng thế, Yên Nhiên cũng vậy, sau khi nói với nàng tin này thì không hỏi gì thêm. Trước khi nàng đi, Lão Hà thở dài nói: “Đường đường là tướng gia, đường đường là thiên kim tướng phủ, sao lại có kết cục này!”.

Tiểu Phi không lau nước mắt, nàng hít một hơi thật sâu, thở ra một làn khói trắng, hai mắt nhòa lệ. Dù hận cha mình tới tận xương tủy, nhưng lúc này nàng cũng không nén nổi đau lòng. Từ nay, nàng thành kẻ không cha không mẹ.

Nàng buồn bã nghĩ, đúng thế, tại sao lại có kết cục này? Đến mùa thu khi lá phong đỏ ối, cũng là lúc sinh mệnh nàng bước vào những ngày cuối cùng.

Đến khi nàng chết thật, liệu có ai ăn thịt nàng không? Toàn thân Tiểu Phi run rẩy, nàng không dám nghĩ thêm, nàng sợ. Nàng vùi đầu vào tay mình, cắn chặt tay áo để không phát ra tiếng khóc.

Nhìn từ xa, nàng giống như một hòn đá cô đơn, không tri giác đang bị kéo đi mỗi lúc một xa.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 15: Cha Con Hội Ngộ

Lại đến tết Nguyên Tiêu, giờ này năm ngoái, chàng còn đoán câu đối cho người ta, cài lên tóc người ta cây trâm bạc, mỉm cười trước vẻ đẹp của người ta. Một mình em trên con đường dài, buồn bã nhìn về kinh thành. Hậu hoa viên tướng phủ chắc yên tĩnh đến nỗi nghe thấy cả tiếng tuyết rơi...

Sau quốc tang là cái Tết đầu tiên sau khi tân đế lên ngôi. Đến tết Nguyên Tiêu, kinh thành đã hoàn toàn lấy lại vẻ náo nhiệt vốn có. Tuyên Cảnh đế hạ lệnh vẫn tổ chức hội đèn như mọi năm.

Để lấy lòng tân đế, các bộ đều treo rất nhiều đèn hoa. Tết Nguyên Tiêu năm nay ở kinh thành phồn hoa náo nhiệt chưa từng có.

Có tiếng pháo nổ xa xa, cách một con phố, Đỗ Hân Ngôn mang rượu, đi vào tướng phủ.

Vầng trăng vắng vặc soi rõ mặt đất phủ đầy tuyết của hậu hoa viên. Từ khi Thẩm tướng qua đời, gia tộc cũng bỏ đi hết, chỉ còn lại một lão bộc không biết về đâu nên vẫn ở lại phủ trông coi.

Cách đó không xa có thể nhìn thấy quang cảnh đèn hoa lấp lánh, tiếng cười phía bên kia khi đến đây cũng đã bị gió thổi tan. Trên cửa lớn của tướng phủ đã hạ đèn tang xuống, thay bằng đèn lồng đỏ. Không có chủ nhân, một chiếc đèn lồng đã tắt, chiếc kia thì nến cháy gần hết, chỉ còn ánh sáng yếu ớt.

Đỗ Hân Ngôn đứng bên cửa lớn thở dài, gọi cửa.

Hồi lâu mới có tiếng bước chân. Lão bộc chỉ mở cửa ngách bên cạnh, thấy Đỗ Hân Ngôn thì vội quỳ xuống hành lễ: “Không biết hầu gia đến, tiểu nhân năng tai, khiến hầu gia phải đợi lâu”.

Đỗ Hân Ngôn đỡ lão bộc lên, giọng ấm áp: “Hôm nay tết Nguyên Tiêu, ta muốn đến hậu hoa viên cúng tế tiểu thư, không biết có được không?”.

Lúc chạm tay vào người lão bộc mới thấy lão mặc áo mỏng, chàng thở dài, lấy ra một nén bạc nói: “Đưa ta cái đèn, ta tự đi, ông đi mua ít rượu thịt về đây”.

Lão bộc nhận bạc, đưa đèn lồng cho Đỗ Hân Ngôn rồi vội vàng bước đi.

Chiếc đèn lồng giấy trắng chỉ chiếu sáng trong vòng một trượng, nền đất phủ một lớp tuyết dày, ủng dầu giẫm lên phát ra tiếng động, khiến phủ đệ càng thêm hoang vắng.

Đầy nguyệt môn ra, tòa lầu hai tầng vẫn im lìm trong hậu hoa viên. Đỗ Hân Ngôn nhìn về phía tiểu lâu, bỗng nhớ lại tình cảnh khi mình phóng hỏa đốt nơi này rồi khẽ thở dài, xách đèn lồng bước vào đình.

Chàng phải đi lớp tuyết dày trên mặt bàn ghế đá, ngồi xuống, nhìn về tiểu lâu, rút cây tiêu ra khỏi thắt lưng.

Đêm tuyết tĩnh mịch, phủ đầy mặt đất cành cây, tiếng tiêu vang lên giữa không gian yên tĩnh, như bông mai đỏ tô điểm thêm chút sắc màu cho không gian thanh nhã của hậu hoa viên.

Chàng như quay lại buổi trưa đầy nắng, nhìn thấy cảnh Tiểu Phi lừa chàng gơ tay áo che nắng suốt hai canh giờ, tiếng tiêu cũng réo rắt vui tươi.

Không lâu sau lão bộc quay về, tay xách hộp đồ ăn, còn mang đến một chậu than. Lão bộc đang định quay đi, Đỗ Hân Ngôn ngăn lão lại, cười nói:

“Lão bộc, hôm nay tết Nguyên Tiêu, ngồi xuống uống với ta chén rượu”.

Lão bộc xua tay không chịu, cuối cùng không từ chối được tấm thịnh tình của Đỗ Hân Ngôn nên nhận rượu uống mà rơi lệ nói: “Được uống một chén rượu của hầu gia vào tết Nguyên Tiêu, với tiểu nhân đã là quá đủ rồi. Ở đây quá lạnh lẽo, ai biết tin tướng gia phát điên, tiểu thư mưu phản, đều tránh xa tướng phủ. Hầu gia còn đến đây cúng tế tiểu thư, chắc tiểu thư vui lắm”.

Đỗ Hân Ngôn hơi nhếch mày nói: “Trước giờ không biết phu nhân nhà ông, chỉ nghe nói tướng gia yêu vợ tình sâu nghĩa nặng không chịu tục huyền. Ông ấy đau lòng khi nghe tin con gái mất, phát điên mà mất khiến ai cũng phải thở dài”.

“Đúng thế! Khi sinh tiểu thư, phu nhân vì sinh khó mà mất, một tay lão gia nuôi lớn tiểu thư, yêu chiều như ngọc quý, còn không nỡ gả tiểu thư cho người ta. Hậu hoa viên này trước giờ không có nam nhân nào được bước chân vào. Tiểu thư lúc nhỏ tính tình cũng hoạt bát, từ năm mười một tuổi thì nữ ốm chết thì mới ưu tư sầu muộn, chỉ đến khi Yên Nhiên cô nương đến, hậu hoa viên mới dần có lại sinh khí”.

Đỗ Hân Ngôn dò la: “Trước giờ tiểu thư nhà ông gần như không bước chân ra ngoài, nàng ở trong phủ làm gì để giết thời gian?”.

Lão bộc rượu vào, cũng nhiều lời hơn, lão chỉ Tú Lâu, nói: “Trên lầu trong khuê phòng của tiểu thư, nghe nói toàn là sách. Tướng gia thu thập thư tịch từ khắp nơi về cho tiểu thư. Tiểu thư nhìn qua là thuộc, ba tuổi đã biết ngâm thơ, năm tuổi có thể làm một bài từ. Haizz, thật là đáng tiếc!”.

Nghe chuyện, trong lòng Đỗ Hân Ngôn nảy ra một suy nghĩ, lão bộc xách đèn lồng, mang theo mấy ngọn nến dẫn lối cho chàng.

Chàng nhìn quanh một lượt thư phòng của Thẩm Tiểu Phi, nơi này gần

như không có gì bài trí, ba mặt tường đều là sách. Các loại sách được phân loại, sắp xếp rất ngay ngắn. Đỗ Hân Ngôn đi một vòng xung quanh căn phòng, ánh mắt dừng lại ở chồng sách cao ngất trên bàn, mở ra xem, là loại sách chuyên về vu thuật.

Tại sao trước khi rời khỏi đây, Thẩm Tiểu Phi lại đọc những loại sách này? Trong lòng Đỗ Hân Ngôn thầm hỏi, chàng lật xem những quyển khác, Thần y bản thảo kinh, Bản thảo cương mục..., toàn là những sách liên quan đến y học.

“Lão ơi, ta có thể mượn những quyển này về phủ đọc không?”

“Haizz, đều là những vật vô chủ, hầu gia cứ tự nhiên”. Lão bộc thở dài.

Đỗ Hân Ngôn ôm chồng sách, không muốn uống rượu nữa, trước khi đi lại đưa thêm cho lão bộc một nén bạc, cảm ơn lão rồi về phủ. Chàng tin chắc phải có nguyên do gì đó nên Thẩm Tiểu Phi mới nghiên cứu những loại sách này.

Trong lòng chàng đầy hân hoan, chàng cảm thấy những quyển sách này sẽ giúp chàng tìm được nơi Thẩm Tiểu Phi đến.

“Thiếu gia, có Vệ công tử đến, đang đợi thiếu gia tại thư phòng!”. Vừa về đến phủ, quản gia đã bẩm báo với chàng.

Đỗ Hân Ngôn cười nhạt, đưa chồng sách cho quản gia rồi vào hậu viện.

Thư phòng sáng đèn, bên cửa sổ thấp thoáng một bóng người. Chàng cảnh giác nhìn ra xung quanh, đúng là Vệ Tử Hạo đến đây một mình, biết rõ đang bị chàng truy bắt còn dám đến đây? Vệ Tử Hạo tự chui đầu vào rọ là có ý gì? Hoàng thượng? Phái Đàm Nguyệt? Vệ Tử Hạo đến là để nói gì với chàng? Đỗ Hân Ngôn suy nghĩ mãi, rồi mỉm cười đẩy cửa bước vào phòng.

“Hầu gia đi xem hội đèn à? Bắt ta đợi bao lâu. May mà có rượu bầu bạn, nên cũng không cảm thấy quá cô đơn”. Vệ Tử Hạo ngẩng lên tươi cười chào chàng.

Vệ Tử Hạo mặc áo đen, áo khoác gió trong đen ngoài trắng, nhìn qua là biết dùng ngụy trang trong tuyết. Thắt lưng đeo một chiếc túi thơm, Đỗ Hân Ngôn bất giác nheo mắt. Đây là túi thơm của Đình Thiển Hà, nói chính xác hơn, là quà chàng mua cho Thiển Hà trong chuyến đi Giang Nam.

Chẳng trách chàng không tìm được tung tích hai mẹ con Thiển Hà. Người trong Đình phủ nói, hôm đó, có mấy người áo đen bịt mặt vào phủ đưa mẹ con họ đi. Chàng đoán không sai.

“Thiển Hà khỏe không?”.

“Đệ yên tâm. Ta không để nàng ấy có cơ hội gặp lại Cao Duệ đâu”. Vệ Tử Hạo thẳng thắn thừa nhận đã đưa mẹ con Thiển Hà đi.

“Cho dù huynh là giáo chủ vừa mới nhậm chức của phái Đàm Nguyệt, cũng đừng coi chỗ này của ta như hậu hoa viên nhà huynh, muốn đến lúc nào thì đến. Hôm đó ở bên hồ, ta đã nhìn thấy huynh. Nếu huynh không cứu Cao Duệ, thì huynh phải tìm được cho ta người cứu Cao Duệ hôm đó về đây, nếu không, ta chỉ có thể nghi ngờ huynh”.

Vệ Tử Hạo cười gian: “Ta cũng rất muốn tìm ra người đó!”.

“Nói chắc rồi đấy!”.

Vệ Tử Hạo nâng cốc cười nói: “Nhất định rồi. Hôm nay ta đến tìm Tiểu Đỗ uống rượu. Còn bao nhiêu loại rượu ngon hơn Túy Xuân Phong, sao dạo này chỗ đệ chỉ mỗi một loại này?”.

“Tiểu Đỗ Kinh Thành, uống rượu, ngâm thơ, múa kiếm, thổi tiêu món nào

cũng tài, phải mời uống Túy Xuân Phong”. Giọng nói uyển chuyển của Tiểu Phi như vang lên bên tai. Mắt Đỗ Hân Ngôn lại nheo lại, chàng ngồi xuống nâng cốc rượu lên nói: “Tử Hạo hình như không hề ngạc nhiên khi ta biết thân phận của huynh”.

Tử Hạo cười vang: “Tiểu Đỗ ơi là Tiểu Đỗ, từ lâu đệ đã biết ta là giáo chủ phái Đàm Nguyệt, nếu không, sao đệ lại chịu tình cờ gặp ta đến mấy lần, còn kết giao với ta? Có điều, bằng hữu là thật, chúng ta giúp đỡ nhau cũng là thật. Đệ muốn giúp hoàng thượng lên ngôi nên mới tiếp cận ta. Phái Đàm Nguyệt ta đào tạo ra hộ vệ, tài lực hùng hậu, nhưng không có thế lực. Ta muốn báo thù nhà, không chỉ đơn thuần là giết sạch nhà họ Tạ. Ta muốn làm cho Tạ Thị sau này không bao giờ có thể ngóc đầu lên được nữa. Đương nhiên là ta đầu quân cho đương kim hoàng thượng. Ngay cả Vô Song cũng không biết ta là giáo chủ, thế mà đệ lại biết từ lâu. Tại sao ta lại kinh ngạc chứ? Nếu Tiểu Đỗ hồ đồ đến thế, thì sao có thể là Tiểu Đỗ Kinh Thành”.

Đỗ Hân Ngôn thông thả nghe Vệ Tử Hạo nói cho hết, cũng phì cười: “Đúng thế, đúng là ta đã biết từ lâu. Mục đích chính của huynh là...”, chàng dừng lại.

Chàng hiểu rõ, Vệ Tử Hạo muốn hoàng thượng thu nhận phái Đàm Nguyệt, để phái Đàm Nguyệt trở thành tổ chức bí mật của hoàng thượng. Nếu như vậy, phái Đàm Nguyệt sẽ không phải huấn luyện hộ vệ cho người khác nữa, cũng có thể, Vệ Tử Hạo đã thỏa thuận xong với hoàng thượng từ lâu.

Có những chuyện không nên nói rõ ràng, không nên quá thẳng thắn. Dù là công thần trợ giúp Cao Hy lên ngôi, cũng phải hiểu rõ quân thần khác biệt, phải biết mình biết ta, không được công cao át chủ. Lòng vua khó đoán, không hiểu tại sao Đỗ Hân Ngôn lại nghĩ tới câu nói này.

Ánh mắt chàng nhìn chăm chú vào khuôn mặt Vệ Tử Hạo, Vệ Tử Hạo cười ha ha, uống thêm một cốc rượu: “Cho dù thế nào, chúng ta cũng có thể

gọi là thành công. Đến nay, hiệp ước đồng minh giữa ta và Tiểu Phi đã hoàn thành, việc cần làm bây giờ là tìm được Vô Song, giết Cao Duệ”.

“Hiệp ước gì? Giúp nàng rời khỏi đây? Mai danh ẩn tích? Ta biết nàng chưa chết, huynh chính là người giúp nàng, đúng không?”

“Đúng. Chính ta đã lấy hai thi thể đó để lừa Tạ Lâm. Hôm đó cũng chính ta đã giúp Thẩm Tiểu Phi chạy khỏi tướng phủ. Còn về nguyên nhân, Tiểu Đỗ đã đích thân đến đại lao thăm Thẩm tướng, chắc cũng không cần ta giải thích thêm”.

Đỗ Hân Ngôn mỉm cười nói: “Được, vậy hãy nói cho ta biết hiện giờ nàng ở đâu?”.

“Ra khỏi kinh thành là không có tin tức gì. Ta cũng không biết”.

Đỗ Hân Ngôn liếc nhìn Vệ Tử Hạo nghĩ, tại sao Vệ Tử Hạo lại coi trọng Thẩm Tiểu Phi như vậy? Chỉ vì nàng là điểm yếu của thừa tướng sao? Vệ Tử Hạo dùng điều gì để thuyết phục Thẩm Tiểu Phi? Đỗ Hân Ngôn bóc dần từng lớp sương mù, bỗng hiểu ra.

“Không lẽ Yên Nhiên là người của huynh? Yên Nhiên ở bên cạnh Tiểu Phi năm năm. Ta nhớ áng văn Thập cẩm sách chấn động kinh thành của Thẩm tướng cũng viết khoảng năm năm về trước? Huynh ký hiệp ước đồng minh với Thẩm Tiểu Phi từ khi nào?”.

“Ba năm trước. Sau khi Yên Nhiên thu thập tất cả tin tức, ta cảm thấy kế hoạch có thể thực hiện được”. Vệ Tử Hạo vô cùng khâm phục chàng, chỉ trong một thời gian ngắn có thể liên kết một chuỗi sự việc như thế, Đỗ Hân Ngôn thật không đơn giản.

Yên Nhiên cũng như Vô Song, đều là hộ vệ của phái Đàm Nguyệt. Thảo nào, Thẩm Tiểu Phi không hề để lại dấu vết gì. Đỗ Hân Ngôn sa sầm nét mặt

nói: “Thâm Tiểu Phi liên minh với huynh bán đứng Cao Duệ, lập được công lớn, huynh tưởng rằng như thế ta có thể quên rằng chính nàng ta đã hãm hại phụ thân ta bị ban tội chết?”.

Vệ Tử Hạo nháy mắt, đắc ý như đã tóm được điểm yếu của Đỗ Hân Ngôn: “Tiểu Đỗ, cha đệ chưa chết! Hôm nay ta đến đây là muốn dẫn đệ đi gặp ông ấy”.

Bên ngoài kinh thành ba mươi dặm có một thôn tên là thôn Vương Gia.

Thôn Vương Gia nằm ở trên núi. Hai ngọn núi đứng đối diện nhau, ở giữa là một thung lũng, thôn làng rải rác bên trong thung lũng, dân cư sinh sống bằng nghề săn bắn và trồng lương thực dọc theo sườn núi.

Đêm tuyết có trăng, mặt đất trắng bạc.

Hai kỵ sĩ phi ngựa từ con đường nhỏ vào bên trong thung lũng, để lại trên nền tuyết những dấu chân ngựa dài.

Hai người đó chính là Đỗ Hân Ngôn và Vệ Tử Hạo.

Khi họ vào đến thung lũng, tiếng chó sủa rộ lên. Đêm yên tĩnh như bừng lên sự sống.

Vệ Tử Hạo chỉ về phía một ngọn đèn trên sườn núi nói: “Lão Đỗ đại nhân sống ở đằng kia”.

Đỗ Hân Ngôn nhìn về phía ánh đèn, trong lòng vô cùng cảm kích, cảm ơn ông trời đã cho chàng gặp lại cha. Chàng nhìn Vệ Tử Hạo, nói: “Đại ân đại đức không thể nói thành lời”.

“Tiểu Đỗ coi ta như người ngoài rồi, dẫu rằng ai cũng có mục đích riêng, nhưng chẳng lẽ ta và đệ không phải là bằng hữu?”.

Đỗ Hân Ngôn cười, vỗ vai Tử Hạo, thúc ngực đi vào con đường lên núi.

Đến bên ngoài hàng rào, Đỗ Hân Ngôn xuống ngựa. Nghe thấy Vệ Tử Hạo khẽ cười: “Đệ cảnh giác thật đấy. Đệ yên tâm đi, đây không phải là bẫy”. Rồi gọi luôn: “Lão Đỗ đại nhân có ở nhà không?”.

Giọng nói bỗng chốc vút cao, cửa khẽ mở, Đỗ Thành Phong bước ra, bên cạnh ông còn có một người vuốt râu mỉm cười.

“Thành đại nhân?!” Đỗ Hân Ngôn quá ngạc nhiên, buột miệng kêu lên.

Mấy tháng không gặp, Đỗ Thành Phong béo lên nhiều, khuôn mặt trông càng hiền hậu. Ông mặc áo bông màu xám, giống hệt những lão nông khác, chẳng có chút khí thế nào của thiên hạ binh mã chỉ huy sứ.

Vệ Tử Hạo dắt ngựa của Đỗ Hân Ngôn, cười nói: “Ta đợi ở ngoài này. Đệ vào đi, họ đợi đệ lâu lắm rồi”.

Đỗ Hân Ngôn đẩy cửa rào, bước vào quỳ xuống trước mặt Đỗ Thành Phong, khuôn mặt anh tuấn cười rạng rỡ: “Phụ thân!”.

“Vào đi”. Hai mắt Đỗ Thành Phong hơi ướt, ông giơ tay đỡ con trai.

Thành Liễm cười vang: “Hôm nay là tết Nguyên Tiêu, bánh Nguyên Tiêu[1] nấu xong rồi, Tiểu Đỗ cũng vào ăn đi”.

[1] Còn gọi là bánh trôi.

“Đúng rồi, đây là bánh Nguyên Tiêu do cha tự tay làm, Ngôn Nhi thử đi con”.

Bánh Nguyên Tiêu nóng hổi, chàng múc một cái, bột đậu xanh trắng mịn, có thể nhìn thấy cả nhân đỏ bên trong. Khẽ cắn một miếng, vị ngọt thơm lan tỏa trong miệng, “Tay nghề của cha giỏi thật đấy!”.

“Đâu chỉ là giỏi! Ăn chút thức ăn đi, tất cả đều do ta nấu đấy”. Đỗ Thành Phong rất đặc ý.

Đỗ Hân Ngôn ăn hết bánh Nguyên Tiêu, lau miệng, thông thả nói: “Việc này là do Vệ Tử Hạo nói với cha. Cha, tiên hoàng và Thành đại nhân bàn bạc, đẩy thuyền theo dòng, đúng không?”.

Thành Liễm cười vang, vỗ vai Đỗ Thành Phong nói: “Lão Đỗ, hồ phụ sinh hồ tử, ta đã nói Tiểu Đỗ gặp huynh là hiểu rõ mọi chuyện mà”.

Đỗ Hân Ngôn không vui một chút nào. Chàng lại nghĩ đến Tiểu Phi. Nghĩ đến những lời ác độc đã nói ở hồ Tiểu Xuân, khi chàng chưa gặp lại cha, nàng có sợ chàng sẽ giết nàng không? Niềm vui và nỗi buồn đan xen trong lòng khiến chàng có cảm giác hồi lỗi. Chàng cảm thấy miệng đắng nghét, tại sao nàng không tin chàng? Chàng thầm hạ quyết tâm, nhất định sẽ tìm cho ra Thảm Tiểu Phi.

Đỗ Hân Ngôn cười hỏi: “Phụ thân và Thành đại nhân tính việc Định Bắc vương thế nào?”.

Thành Liễm nói: “Phương Bắc liên tục báo tin thắng trận, nói rằng đại quân Hà Bắc Đông Tây Lộ đánh lui quân Khiết Đan tấn công thôn trấn biên cương. Theo bẩm báo của mật thám Giám Sát Viện, những trận này đều rất nhẹ nhàng. Định Bắc vương trốn khỏi kinh thành, Đinh Phụng Niên bị giết, cứ như là trong tay Cao Duệ không có quân quyền. Có điều, ta vẫn cảm thấy với một người có tâm kế như Định Bắc vương, mọi chuyện sẽ không đơn giản như vậy”.

“Thành đại nhân, lần này lão phu có thể gặp được Hân Ngôn cũng thỏa tâm nguyện rồi. Sống ở đây mấy tháng, lão phu thật muốn tiếp tục ở lại đây an hưởng tuổi già. Ông về bẩm báo với hoàng thượng, lão phu tuổi già sức

yếu, không thể gánh vác trọng trách. Chức thiên hạ binh mã chỉ huy sứ, lão phu tiến cử nguyên Tây Bắc Quân đô sứ chỉ huy, Trương Tôn Lâm. Ta cũng muốn cầu xin một việc, lần này thắng con lão chắc phải dẫn quân giao chiến với Định Bắc vương, xin Thành đại nhân cử mật thám và tình báo hỗ trợ”.

Đỗ Thành Phong nói xong, Đỗ Hân Ngôn mới hiểu ra, Thành Liễm là thuyết khách do Cao Hy cử đến, muốn phụ thân phục chức, chỉ huy binh mã ứng phó Cao Duệ mưu phản. Chàng bỗng cảm thấy chột dạ, Cao Hy lên ngôi chưa được một tháng, biết rõ cha chàng chưa chết, cử Thành Liễm đến khuyên cha chàng quay về triều, nhưng không hề nói gì với chàng. Xem ra Cao Hy đã biết hôm nay Vệ Tử Hạo sẽ dẫn chàng đến gặp cha, Vệ Tử Hạo đã trở thành người của hoàng thượng rồi. Nghĩ lại trước kia chàng và Cao Hy thân thiết như huynh đệ, Đỗ Hân Ngôn ít nhiều cảm thấy đã đến lúc kéo dài khoảng cách giữa hai người rồi.

Thành Liễm thở dài nói: “Lão Đỗ đã nghĩ quá nhiều rồi, hoàng thượng là cháu ruột của ông...”.

“Ta nắm giữ thiên hạ binh mã, Hân Ngôn lại lập công giúp hoàng thượng lên ngôi. Cả hai cha con cùng làm quan trong triều, không tránh khỏi người ta ngờ vực họ ngoại nắm quyền. Ta nghĩ rồi, thiên hạ đã yên, hoàng thượng ban thưởng cho ta mấy mẫu ruộng để ta sống vui vẻ đã đủ lắm rồi. Thành đại nhân, ta và ông kết giao bao nhiêu năm nay, đây là những lời gan ruột của ta”. Đỗ Thành Phong chân thành nhìn Thành Liễm.

“Trời không còn sớm, ta và Tử Hạo về kinh thành trước. Hai cha con lâu ngày không gặp, cứ từ từ nói chuyện”. Thành Liễm thấy không thể khuyên giải, trong bụng thầm mắng Đỗ Thành Phong cáo già, suy nghĩ thật thấu đáo, ngoài mặt thì cười ha ha mà cáo từ.

Ra đến ngoài cổng, nhân lúc cha mình và Thành Liễm tạm biệt, Đỗ Hân Ngôn kéo Vệ Tử Hạo sang một bên hạ giọng hỏi: “Với thế lực của phái Đàm

Nguyệt, chẳng lẽ không thể tìm ra tung tích của Thẩm Tiểu Phi sao?”.

“Ta không biết thật mà, nàng ta đi khỏi kinh thành cũng một thời gian rồi”.

“Đi về hướng nào?”.

Vệ Tử Hạo thầm nghĩ Thẩm Tiểu Phi đã đề phòng chàng, ra khỏi kinh thành là biệt vô âm tín không để lại dấu vết. Yên Nhiên xuất thân từ phái Đàm Nguyệt, tất nhiên sẽ biết cách tránh khỏi tầm mắt của chàng.

Đỗ Hân Ngôn dụ dỗ: “Không phải huynh muốn tìm thấy Vô Song sao? Người gần gũi nhất với Cao Duệ chính là Tiểu Phi. Nay muốn tìm được Định Bắc vương, chưa biết chừng nàng ta có thể đưa ra manh mối! Vô Song vẫn còn đang ở trong tay Cao Duệ, huynh tự nghĩ cách đi”.

Vệ Tử Hạo thở dài nói: “Đệ tướng Cao Duệ là con lợn à? Hãn chỉ lợi dụng Thẩm Tiểu Phi, làm gì có chuyện nói cả đường thoát của mình”.

Đỗ Hân Ngôn không hỏi gì thêm. Chàng hồi hận giờ mới hiểu rõ trái tim mình. Thời gian một năm, mấy lần đấu trí, hoặc là bị nàng lừa, hoặc là chàng cố tình chui đầu vào rọ, thật thật giả giả, chàng không thể nào phân định được. Cứ thế, cứ thế, người con gái lắm mưu nhiều kế ấy đã dần dần bắt được trái tim chàng.

Hôm nay gặp lại cha, chàng cảm thấy cảm kích nàng, cảm thấy hổ thẹn, và cảm thấy nhẹ lòng. Dẫu rằng trước đó, chàng đã cố nghĩ rằng nàng làm thế chỉ là bất đắc dĩ, nhưng khúc mắc trong lòng thì vẫn không thể giải tỏa. Phụ thân bình an đã khiến chàng cởi bỏ được khúc mắc ấy.

Chàng nhìn vào mắt Vệ Tử Hạo nói: “Nếu huynh tìm thấy Thẩm Tiểu Phi, hãy giúp ta chuyển lời, tốt nhất là nàng hãy đến tìm ta, nếu không, ta nhất định sẽ đến tìm nàng”.

Vệ Tử Hạo thấy Đỗ Hân Ngôn nói hết sức nghiêm chỉnh thì trong lòng thoáng một suy nghĩ: Nếu người cứu Cao Duệ hôm đó chính là Yên Nhiên thì sao? Tiểu Đỗ có tình cảm với Thẩm Tiểu Phi thì mình có lợi gì? Vệ Tử Hạo nhảy lên ngựa, cười lớn: “Nếu ta gặp người, nhất định sẽ giúp đệ chuyển lời”.

Đến khi hai cha con quay vào trong nhà, Đỗ Thành Phong mới nói với Đỗ Hân Ngôn: “Ngôn Nhi, có phải con cảm thấy cha từ quan vào lúc này là không thỏa?”.

Đỗ Hân Ngôn cười nói: “Không, cha làm rất đúng. Hai cha con ta đều nắm trọng quyền trong triều đình mới là không thỏa. Hoàng thượng không hề nói với con là cha còn sống, có thể thấy rõ ràng là đề phòng con”.

Đỗ Thành Phong vuốt râu gật đầu: “Ngôn Nhi nhìn nhận chính xác lắm. Chúng ta tuy là hoàng thân, có thể sống thoải mái cũng đã là tốt lắm rồi. Nếu ngày nào đó cha muốn con làm một vương hầu an nhàn, liệu con có bằng lòng?”.

“Con hiểu mà, cha không cần quá lo lắng. Sau khi diệt xong Định Bắc vương, con trai sẽ không tiếp tục nắm giữ quân quyền, làm một vương hầu không quan tâm đến triều chính cũng đủ lắm rồi. Còn nữa, trong lòng con có việc khó xử, mong cha hãy giúp con gỡ rối”. Thế rồi Đỗ Hân Ngôn nói hết với cha những vướng mắc với Thẩm Tiểu Phi.

Đỗ Thành Phong cười vang: “Thiên Hà và con thanh mai trúc mã, trước giờ đều là con bảo vệ nó, không nỡ làm nó tổn thương, nhưng con đã để Vệ Tử Hạo đưa nó đi. Thẩm Tiểu Phi đối đầu với con, con hận nó giúp Cao Duệ, giúp Gia Luật Tông Phi. Nhưng nó chết con lại đau lòng. Chẳng lẽ con còn chưa hiểu rõ lòng mình? Nếu nó giúp con, ta thấy giả sử nó giết cha con thật, con cũng không nỡ lòng nào động đến nó!”.

Khuôn mặt Đỗ Hân Ngôn lộ rõ vẻ bối rối, chàng cười ngượng ngịu nói:

“Không phải là phụ thân vẫn đang sống mạnh khỏe đấy sao?”.

“Thế nếu ta đã chết thật thì sao?”. Đỗ Thành Phong nhìn Đỗ Hân Ngôn hỏi.

“Chắc chắn không phải là nàng!”. Đỗ Hân Ngôn đáp, thấy sắc mặt cha không vui, chàng vội giải thích: “Lúc đó con vô cùng tức giận, nhưng nhìn thấy thi thể giả, thì con bỗng hiểu ra. Giết cha, sẽ khiến con và hoàng thượng tức giận đến mức muốn băm vằm nàng. Nàng đã tính đến chuyện mượn dịp thành loạn mà sắp xếp việc giả chết rồi trốn đi từ lâu. Nàng sợ chết! Một kẻ sợ chết lại dám nói trước mặt con là đã giết cha sao? Đó chẳng phải là tự tìm đến cái chết hay sao? Vương Nhất Hạc ở ngay bên cạnh, chắc là Cao Duệ giả họa cho nàng. Con chỉ không hiểu, hiện giờ Thấm tướng đã chết, cha đã hiện thân, tại sao nàng vẫn phải giả chết?”.

“Tình hình lúc đó, nó giả chết mới có thể thoát khỏi lệnh truy nã của con. Thời cơ chưa đến, nó làm thế nào để nói với con chính nó báo tin cứu mạng cha? Thấm tướng phát điên mà chết, nếu nó vẫn còn sống thì còn mặt mũi nào gặp lại mọi người? Dù có thế nào, cũng phải tìm ra nó”.

“Phụ thân, con lo chuyện khác. Nàng đã thả Gia Luật Tông Phi, con sợ nàng tư thông với địch bán nước. Tìm thấy nàng, con phải làm thế nào?”.

Đỗ Thành Phong vỡ lẽ, cười nói: “Xe đến chân núi ắt có đường, có những việc hiện tại nghĩ mãi không ra, sau này lại hiểu tường tận. Thắc mắc của con, cứ giữ lại đấy, sẽ có ngày con có được câu trả lời”.

Ngày mùng hai tháng hai, rồng ngẩng đầu.

Đạo Hà Bắc đưa tin đến, mười vạn đại quân giương cao ngọn cờ của Định Bắc vương Cao Duệ phát động phản loạn, phát hịch văn nói đương kim Tuyên Cảnh đế giết cha đoạt vị.

Phản quân tiến về phía Nam theo đường sông Hoàng Hà, khi tin tức về tới kinh thành, phản quân đã chiếm được phủ Đại Danh, xâm phạm đạo Sơn Đông, chiếm cứ Sơn Đông, Đặng Châu và Ích Châu.

Đỗ Thành Phong không chịu xuống núi, Tuyên Cảnh đế đế theo ý ông tiến cử, lệnh cho chỉ huy sứ đạo Tây Bắc Trương Tôn Lâm nhậm chức thiên hạ binh mã chỉ huy sứ, điều đại quân đạo Tây Bắc, đạo Hoài Nam, đạo Giang Nam dẹp loạn.

Đồng thời phong Đỗ Hân Ngôn là nguyên soái, thống lĩnh ba quân xuất chinh.

Ngày mười bốn tháng hai, Đỗ Hân Ngôn đưa quân tiến về phương Bắc, đối đầu với phản quân ở phủ Đông Bình.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 16: Tới Vùng Miêu Vực

Giành giật thêm thời gian một năm rưỡi để làm gì? Uống mà không thể say, muốn quên được chàng đâu có dễ. Cao Duệ đã hạ song tâm cổ độc với em, nhưng độc mấy cũng không bằng độc tương tư chàng gieo vào lòng em...

Trên con đường núi có tiếng xe lộc cộc, một chiếc xe ngựa từ từ lăn bánh trên triền núi.

Rèm kiệu vén cao, gió lạnh thổi tới khiến Tiểu Phi khẽ rùng mình. Nàng hiếu kỳ nhìn những ngọn núi đá trơ trọi, những đỉnh núi cao trọc trời, rồi quay lại cười nói với Yên Nhiên: “Em nhìn những cái cây mọc lên từ khe đá kìa, sức sống của chúng thật mạnh mẽ”.

Yên Nhiên cũng thò đầu ra nhìn, trên đỉnh núi đá vẫn còn một lớp tuyết mỏng, cây cối xanh rì: “Chú ơi, còn khoảng bao lâu nữa thì đến đạo Giang Tây?”.

Phu xe quất roi ngựa, quay lại cười nói: “Sắp rồi, khoảng hai ngày nữa, vượt qua Mai Lĩnh thì đến”.

Gần một tháng nay, Tiểu Phi và Yên Nhiên xuất phát từ kinh thành, đi thẳng về phía Nam, nghe nói sắp đến Giang Tây thì đều cảm thấy hưng phấn.

Yên Nhiên thấy ánh mắt Tiểu Phi lộ rõ vẻ vui mừng, trong lòng cũng vui lây, nàng hỏi nhỏ: “Tiểu thư, tiểu thư cảm thấy đám người Miêu đó có cam tâm dâng bảo được cho chúng ta không?”.

Tiểu Phi nhìn đồng hồ chất sau xe ngựa, mỉm cười: “Có chứ”.

“Yên Nhiên luôn tin tưởng tiểu thư, kế hoạch của tiểu thư nhất định sẽ thành công”.

Thấy Yên Nhiên tràn đầy lòng tin, Tiểu Phi lại cười. Nàng đút tay vào ống tay áo bông cho đỡ lạnh, đôi mắt phượng trong veo chớp chớp vẻ gian xảo: “Yên Nhiên, em nhìn ta có thấy giống người đoán mệnh không?”.

“Tiểu thư có chỗ nào không khỏe à?”. Yên Nhiên giật mình, nắm lấy vai Tiểu Phi, nhìn từ trên xuống dưới, khiến Tiểu Phi không khỏi bật cười. Yên Nhiên tức giận rút tay về, quay đi giận dỗi: “Tiểu thư cứ hay trêu Yên Nhiên”.

Tiểu Phi nghe thấy từ trêu, thì càng tiến lại gần Yên Nhiên, ngón tay lướt qua má nàng, đùa cợt: “Yên Nhiên của ta xinh đẹp không ai sánh bằng, đóng giả công tử cũng phong lưu ít ai bì kịp. Làm tướng công của ta, khiến khối nàng ganh tị. Hà hà, giờ tướng công tức giận thế này, thê tử biết phải làm thế nào?”.

Nàng mặc áo bông hoa, đầu đội khăn vải, đóng giả thành thiếu phu nhân. Yên Nhiên đóng giả công tử, tuy mặc áo xanh vải thô, vẫn không giấu nổi vẻ tuấn tú phong lưu. Trên đường hai người gọi nhau là vợ chồng. Lúc này nghe thấy Tiểu Phi đùa thế thì càng xấu hổ, lườm Tiểu Phi nói: “Phải làm thế nào?”.

Tiểu Phi thở dài, dựa đầu vào người Yên Nhiên: “Nghe nói Miêu Trại Mai Lĩnh cách Đường Gia Trấn của đạo Giang Tây không xa. Gặp người Miêu ở trấn, chúng ta để lộ ít manh mối, thế nào bọn họ cũng đến tìm đến, lát nữa, chúng ta sẽ không nghỉ chân ở trấn”.

Yên Nhiên quay sang nhìn Tiểu Phi, thấy Tiểu Phi nhắm mắt, lông mi

cũng run run, biết rằng Tiểu Phi cũng đang rất hồi hộp nhưng không nói ra vì sợ mình lo lắng. Nàng khẽ thở dài, vén rèm kiệu nói với phu xe: “Chú ơi, chạy nhanh hơn một chút được không?”.

Phu xe quay lại cười nói: “Công tử, đường núi không chạy nhanh được đâu. Trời cũng về chiều, nếu chúng ta đi tiếp, chắc phải qua đêm trong núi. Trước mặt là Đường Gia Trấn, chúng ta nghỉ chân ở Đường Gia Trấn được không?”.

“Thôi, chúng ta cứ đi đi! Ta sẽ trả thêm tiền. Ta và nội tử vội về quê, mong chú hiểu cho”.

“Công tử, không phải là ta không muốn đi cho nhanh. Ra khỏi Đường Gia Trấn là địa giới của Miêu Trại, nghỉ đêm trong núi, sợ sẽ gặp phải sơn tặc cướp đường”.

Mắt Tiểu Phi vụt sáng, nàng nháy mắt với Yên Nhiên, Yên Nhiên hiểu ý, vén rèm nhảy ra, nhẹ nhàng như một bông hoa tuyết, ngồi trên cang xe. Nàng cười hi hi, nhìn khuôn mặt kính hãi của phu xe, nói: “Chú ơi, thế này đi. Đến Đường Gia Trấn cháu sẽ thanh toán cả tiền xe cho chú, cháu biết đánh xe, lại có võ nghệ phòng thân. Chú đã vất vả rồi”.

Thấy vẻ kiên quyết của Yên Nhiên, phu xe thở dài, vung roi quất ngựa tiếp tục lên đường.

Sau giờ Mùi, xe ngựa đã vào đến Đường Gia Trấn. Sau khi đuổi khéo phu xe, hai người dừng lại mua ít lương thực và vật dụng, Yên Nhiên tiếp tục đánh xe lên đường.

Ra khỏi Đường Gia Trấn, họ lại đi vào đường núi khoảng một canh giờ, mặt trời dần lặn về phía Tây, chỉ còn chút ánh nắng trên đỉnh núi xa xa, đường núi âm u, gió núi rét căm căm.

Tiểu Phi lạnh co ro, chiếc lò sưởi tay cũng không ăn thua. Yên Nhiên dừng xe ngựa, vén rèm nhìn nàng thương xót, tìm cho nàng một chiếc chăn bông, khẽ nói: “Tiểu thư đã bao giờ phải chịu khổ thế này đâu. Tiểu thư cố chịu, em sẽ tìm chỗ nghỉ chân ngay”.

Tiểu Phi gật đầu nói: “Không cần cách đường núi quá xa, tìm một nơi nào dễ chú ý”.

“Yên Nhiên hiểu rồi”.

Nàng kìm ngựa đi chậm lại, vừa đi vừa quan sát xung quanh. Nhờ chút ánh nắng chiều tà còn sót lại nàng thấy một rừng cây bằng phẳng phía bên trái đường. Yên Nhiên đánh xe ngựa vào rừng.

Rừng cây âm u, thiếu ánh sáng. Chưa đi được bao xa cây cối cỏ dại mọc um tùm, không thể tiến sâu thêm nữa. Yên Nhiên thấy mấy cây to mọc cách nhau một khoảng, dưới gốc cây là một thảm cỏ, cũng gọi là tạm được. Mùa đông nhiều củ khô, nàng nhóm lửa rồi ra xe dìu Tiểu Phi xuống.

Tiểu Phi lấy từ trong người ra hai viên thuốc, hai người nhìn nhau cười rồi uống.

Xiên bánh bao nướng lên thơm phức, Tiểu Phi lấy ra một bình rượu, nàng uống rồi đưa cho Yên Nhiên, Yên Nhiên vui mừng nói: “Đây là Túy Xuân Phong!”, nói xong thì trợn mắt nhìn nàng, thấy nàng vẫn ngồi nhìn ngọn lửa như không có chuyện gì, giận quá đứng lên nói: “Tiểu thư hà tất phải khổ thế?! Trong lòng tiểu thư vẫn nhớ đến người ta? Liệu trong lòng người ta có nhớ đến tiểu thư?”.

Dù biết tương tư là vô vọng, vẫn không thể quên. Tiểu Phi cười đau khổ. Nàng đưa tay kéo Yên Nhiên, thấy Yên Nhiên vẫn mặc kệ, thì ảo não nói: “Ta đói rồi, bánh bao nướng xong chưa?”.

Yên Nhiên cầm xiên bánh bao trong tay, muốn mặc kệ Tiểu Phi cũng không được, bèn lấy bánh bao cho Tiểu Phi, còn mình thì dỗi không ăn. Hồi lâu nàng vẫn âm ức: “Chỉ dựa vào một câu của Định Bắc vương, người ta đã truy nã tiểu thư. Chúng ta đã cứu người, người ta cũng không biết. Có thể thấy rằng trong lòng người ta không có tiểu thư! Nay tiểu thư đã trúng độc mà vẫn còn thương nhớ vẫn vương, nghĩ đã thấy bức!”.

“Yên Nhiên, nếu không giải được độc thì cũng không thể ngăn độc phát tác. Ta đã là người sắp chết, tính toán những chuyện đó làm gì?”. Tiểu Phi bất đắc dĩ trả lời.

“Em vẫn không hiểu tại sao tiểu thư lại thích người ta?”.

“Còn nhớ bát cháo ba đậu trên sông Cừ Phù năm ngoái không? Khi nhìn thấy chàng chấp tay sau lưng đứng bên bờ sông chờ Đình Thiển Hà, ta đã nghĩ, nếu có ai đó cũng đợi ta như thế thì tốt biết mấy? Nếu không phải vì cha ta, ta cũng có thể như những cô gái khác, cũng có thể tham gia hội thơ kinh thành, quen một người yêu thương ta. Nhưng ta chỉ có thể mang mạng che mặt giấu mình trong hậu hoa viên tướng phủ. Ta đổ kị Đình Thiển Hà, đổ kị cả vẻ dịu dàng quan tâm của Đỗ Hân Ngôn dành cho nàng ta. Lúc đó, ta đã muốn cướp đi những thứ ấy. Em thấy đấy, ta là một người nham hiểm, đã nghĩ cách để Định Bắc vương Cao Duệ lấy Đình Thiển Hà, nhìn Đình Thiển Hà nhảy vào lò lửa, nhìn Đình Thiển Hà không có được những thứ mình đáng được hưởng!”.

“Tiểu thư đã cứu người ta rồi còn gì!”.

Tiểu Phi cuộn chặt chiếc áo bông thở dài: “Cũng có thể, con người khi sắp chết, tâm thường hướng thiện. Ta suốt ngày nghĩ mưu tính kế muốn thoát khỏi tướng phủ, sống những ngày tiêu diêu tự tại. Ta muốn mượn thế lực của phái Đàm Nguyệt, lại lo Cao Duệ thắng, thế nên đã câu kết với Khiết Đan. Ta chỉ muốn tìm một kế vẹn toàn, nhưng mà, người tính không bằng trời tính,

nước cờ đã đi biến hóa kỳ ảo, không tính hết được. Lúc trúng độc ta vô cùng hoảng sợ, nhưng nay đã rất bình tĩnh. Yên Nhiên, nếu không thể có được bảo dược, cũng không nên miễn cưỡng. Rời khỏi tướng phủ, có thể thoải mái sống được đến mùa thu là ta đã mãn nguyện lắm rồi”.

“Tiểu thư, nhất định Yên Nhiên sẽ lấy được bảo dược cho tiểu thư! Kể cả phải đánh đổi bằng tính mạng của mình, Yên Nhiên cũng bằng lòng”.

“Đừng ngốc, trước đây ta sợ chết, giờ thì không sợ nữa rồi. Trong lòng ta không còn gì vương bận. Nếu ta chết, em hãy chôn ta bên hồ Tiểu Xuân nhé”.

Nước mắt Yên Nhiên trào ra, nàng nghiêng răng nói: “Cho dù phải san phẳng Miêu Trại, Yên Nhiên cũng sẽ lấy bảo dược về cho tiểu thư”.

Tiểu Phi chỉ cười, ngáp một cái rồi nói: “Ta ngủ một lát đây, chắc người Miêu cũng sắp đến rồi”.

Tiểu Phi vào trong xe ngựa, Yên Nhiên tuốt kiếm, ngồi lau kiếm bên đồng lửa. Lửa cháy bập bùng, nàng nhảy lên cây, múa kiếm chém một ít cành khô nữa.

Đêm càng lúc càng lạnh, Yên Nhiên đang ngồi thiu thiu ngủ bỗng nghe thấy tiếng phì phì liên tục bên tai. Nàng mở mắt nhìn, một con rắn to loang lổ đang trườn qua đồng lửa, lửa cháy bập bùng, đầu rắn hung nhúc.

Giữa mùa đông, rắn vẫn đang ngủ đông. Nay xuất hiện bao nhiêu rắn thế này, chắc chắn là do con người sai khiến. Tay chân tê cứng, nàng quay lại nhìn, rắn đã vây kín quanh xe ngựa, ngựa cổ chờ tin mà chưa bò lên xe. Yên Nhiên sợ quá hét lên: “Tiểu thư!”.

Nàng rút kiếm xông lên xe ngựa, ánh kiếm vun vút, loáng một cái, mấy con rắn đã đứt thành mấy khúc, máu phun ra tanh nồng. Yên Nhiên đứng cạnh tấm rèm, cầm chắc tay kiếm rồi rít kêu lên: “Tiểu thư, tiểu thư không

sao chứ? Đừng ra ngoài, bên ngoài nhiều rắn lắm!”.

Đèn trong xe ngựa sáng lên, giọng Tiểu Phi vang lên lạnh lạnh: “Nếu đã theo chúng ta từ trấn đến đây, sao còn chưa ra gặp?”.

Trong rừng sâu có ánh lửa cháy sáng, một đoàn người giẫm lên cây cỏ đi ra. Lũ rắn nhìn thấy chủ nhân, tự động nhường đường. Đến khi đám người đến gần đồng lửa, Yên Nhiên nhìn thấy cầm đầu là một chàng trai tướng mạo thanh tú, nước da rám nắng, mặc áo vải đen thêu hoa, đầu quấn khăn, thắt lưng đeo một chiếc tiêu ngọc màu xanh lục.

“Ha ha, hảo nhân lực! Tại hạ là Vạn Hồ, thiếu trại chủ Miêu Trại, các vị để lại hàng hóa thì sẽ còn một con đường sống”. Vạn Hồ nói tiếng Hán rất sôi, những người xung quanh cảnh giác nhìn Yên Nhiên.

Tiểu Phi khẽ cười: “Trên xe ngựa có hai mươi bánh chè, hai mươi bánh muối. Chúng ta đến để tặng lễ vật. Bảo bọn rắn đi đi được không? Tuy là thú cưng của nhà người, nhưng ta và quan nhân không thích”.

Vạn Hồ nghe thấy trà, muối thì hai mắt sáng rực, lại nghe nói đến tặng lễ vật thì bỗng sinh nghi: “Tặng lễ vật?”.

“Đuổi bọn rắn đi, rồi nói chuyện được không? Nếu thiếu trại chủ muốn cướp, hãy độ sức với quan nhân của ta”. Tiểu Phi nói xong thì im lặng chờ đợi.

Yên Nhiên một tay cầm kiếm, một tay xách vò rượu, miệng nhai thứ gì đó, rồi uống một ngụm rượu lớn sau đó phun vào đám rắn đang vây quanh xe ngựa, hơi rượu và mùi thuốc bốc lên.

Vạn Hồ biến sắc mặt, thối tiêu ngọc, đám rắn lui sạch. những con ở lại đều đã nằm vật ra bên xe ngựa. “Đã chuẩn bị trước mà đến đây! Lại chuẩn bị cả lễ vật, rốt cuộc các hạ muốn làm gì?!”.

Rèm kiệu lay động, một cánh tay thon nhỏ khẽ vén rèm. Tiểu Phi vịn tay Yên Nhiên bước xuống xe ngựa, mỉm cười nói: “Nghe nói Miêu Trại Mai Lĩnh có bí kíp về cổ thuật, tiểu nữ muốn cầu cách giải song tâm cổ độc”.

“Song tâm cổ độc không thể giải!”. Vạn Hồ buột miệng đáp.

Dẫu biết là không thể giải, nhưng khi nghe thấy câu trả lời từ miệng Vạn Hồ, Yên Nhiên vẫn cảm thấy lòng đau như dao cắt. Nàng nhìn Tiểu Phi, thấy thần sắc tiểu thư vẫn bình thường thì quay lại hét lên: “Hãy cho chúng ta bảo được không chế cổ độc!”.

Hai mắt long lên, Vạn Hồ cười gằn nói: “Đừng tưởng đuổi được rắn là giỏi lắm, ta có cũng không cho các người! Để hàng lại, ta cho các người một con đường sống”.

Yên Nhiên nổi xung, giơ thẳng trường kiếm, như một con chim ưng nhắm thẳng về phía Vạn Hồ.

Vạn Hồ cũng rút đao, hai người đấu chưa đến hai mươi chiêu, kiếm của Yên Nhiên đã kề sát cổ Vạn Hồ, bỗng thấy hắc ta đờ đẫn nhìn mình, Yên Nhiên nổi khùng: “Người nhìn cái gì?”.

“Nàng thật xinh đẹp!”.

Lúc này Yên Nhiên mới phát hiện trâm cài tóc bị tuột, tóc xõa xuống lộ ra thân phận nữ nhi. Nàng cười gằn nói: “Nói với thuộc hạ của người chó mạnh động, nếu không ta sẽ chặt đầu người!”.

Vạn Hồ chẳng hề lo lắng, nhìn khuôn mặt xinh đẹp của Yên Nhiên nói: “Giết ta thì chẳng khác nào tự kết huyết thù với Miêu Trại Mai Lĩnh, các người không đi ra khỏi quả núi này được đâu!”.

“Cho dù có chết, cũng phải giết nhà ngươi!”. Yên Nhiên hậm hực trả lời.

Tiểu Phi mỉm cười nói với đám người Miêu Vạn Hồ dẫn theo: “Muốn đổi mạng của thiếu trai chủ, rất đơn giản, giao ra bảo dược khổng chế song tâm cổ độc. Nghe nói Miêu Trại Mai Lĩnh có ba viên bảo dược, có thể khắc chế được những loại cổ trùng mạnh nhất. Một viên có thể ngăn được cổ độc phát tác nửa năm, uống ba viên có thể giữ được một năm rưỡi vô lo. Không có bảo dược, thiếu trai chủ của các người sẽ mất mạng. Đưa bảo dược, trà và muối trên xe sẽ là của các người”.

Đám người Miêu nhìn Vạn Hồ bị kiểm kê sát cổ, nhanh chóng mất hút trong rừng sâu.

Yên Nhiên trối Vạn Hồ trên cây, hần học nói: “Có biết trộm gà không được còn mất thêm năm thóc là thế nào không? Chọc giận cô nương ta, không lấy được bảo dược, ta sẽ chặt người thành bảy tám khúc cho rắn của người ăn!”.

Vạn Hồ bỗng nói: “Nàng lấy ta, ta có thể tha chết cho các người!”.

Yên Nhiên đỏ mặt giờ tay tát Vạn Hồ. Vạn Hồ cười ha ha: “Một cô nương thật ghê gớm, ta thích đó!”.

“Người dám nói thêm một nào nữa, ta sẽ hoạn người!”. Yên Nhiên bực quá quát.

Tiểu Phi ngắt lời nàng, cười nói: “Yên Nhiên, ta muốn nói chuyện riêng với Vạn Hồ công tử”.

Yên Nhiên trợn mắt nhìn Vạn Hồ, lùi sang một bên cảnh giác giữ. Vạn Hồ ngang ngược nhìn Yên Nhiên, ánh mắt không giấu nổi hứng thú.

Đây là lần đầu tiên Tiểu Phi gặp một người đàn ông to gan đến chừng này, nàng nghĩ đến tình cảm của mình và Đỗ Hân Ngôn, bất giác mỉm cười. Nàng đưa tay huơ huơ trước mặt Vạn Hồ, cười hi hi nói: “Tĩnh lại đi! Yên Nhiên

rất đẹp, đúng không?”.

“Tên của nàng ta cũng đẹp, Yên Nhiên, Yên Nhiên, người Hán có câu nói “Yên nhiên nhất tiểu”, tại sao nàng ta không cười với ta?”.

Vạn Hồ khiến Tiểu Phi phì cười, nàng nháy mắt nói: “Nếu Yên Nhiên chết, thì không đi theo người được đâu!”.

“Sao hả? Yên Nhiên trúng song tâm cổ độc?”. Vạn Hồ kinh hãi kêu lên, thấy Yên Nhiên quay lại nhìn mình hẩn học, thì sắc mặt thay đổi nói: “Người lừa ta!”.

Tiểu Phi chậm rãi đưa tay ra, cắn đầu ngón tay, nặn ra một giọt máu đưa lên mũi Vạn Hồ: “Miêu Trại Mai Lĩnh nghìn năm nuôi trùng, chắc người là rồ”.

“Hóa ra tiểu thư trúng song tâm cổ độc”.

“Đúng thế, là ta trúng độc, có điều...”, Tiểu Phi cất cao giọng hỏi Yên Nhiên, “Yên Nhiên, nếu ta chết, em sẽ làm thế nào?”.

“Tiểu thư mà chết, Yên Nhiên cũng chết theo!”. Yên Nhiên không do dự trả lời.

Tiểu Phi nói: “Thấy chưa, ta không nói dối đúng không? Ta mà chết, Yên Nhiên cũng chết. Có điều, người muốn có được Yên Nhiên, ta cũng có cách”.

Vạn Hồ không hề tin, hừ một tiếng rồi không nói gì thêm, ánh mắt dán chặt vào Yên Nhiên.

Tiểu Phi nhìn Vạn Hồ, bỗng tháo dây trói nói: “Thiếu trại chủ mang theo trà và muối đi đi. Yên Nhiên là hộ vệ của ta, sẽ không rời ta nửa bước. Có một số thứ ép cũng không được. Ta đọc sách biết rằng bảo dược chỉ có ba

viên, ép các vị cho ta là quá miễn cưỡng. Còn muốn giết chúng ta, thì thiếu trại chủ cũng đã biết võ nghệ của Yên Nhiên rồi đấy, chỉ là hai bên cùng tổn thất mà thôi”.

Hành động bất ngờ của Thẩm Tiểu Phi khiến Vạn Hồ cảm thấy thật khó hiểu. Khi Yên Nhiên quay lại, nhìn thấy Tiểu Phi đã thả Vạn Hồ thì thất kinh: “Tiểu thư!”.

“Yên Nhiên, ta không giữ được cái mạng này thì thôi. Nghe nói phương Bắc đang đánh nhau, chúng ta không tìm người Miêu nữa, đi tìm Cao Duệ còn hơn”. Tiểu Phi nhẫn nại giải thích.

“Chúng ta tốn bao nhiêu công sức như thế, tiểu thư lại định buông xuôi!”. Yên Nhiên run run, ném kiếm xuống đất, quỳ trên đất khóc to thành tiếng.

Tiểu Phi thở dài, trêu đùa: “Ta còn chưa khóc, em khóc cái gì?”. Nàng quay lại nghiêm giọng, “Lấy trà và muối rồi đi đi! Đừng để ta đổi ý!”.

Vạn Hồ chau mày, rút tiêu ra thổi. Từ trong rừng rậm một đám người kéo nhau đi ra, hóa ra đám người Miêu đó không hề rời đi. Họ lấy trà và muối trong xe rồi nhanh chóng rời đi, Vạn Hồ vẫn không đi, chỉ vào Yên Nhiên nói: “Ta muốn có nàng ta!”.

Tiểu Phi lạnh lùng nhìn Vạn Hồ, mắng: “Tham lam!”.

“Hai người không đi khỏi quả núi này được đâu”.

Yên Nhiên đứng bật dậy, cầm kiếm mắng: “Tiểu thư đã cho các người trà và muối, còn tha cho người. Người còn dám ăn nói hồ đồ, nếu rơi vào tay ta lần nữa, ta sẽ giết người luôn!”.

Vạn Hồ ung dung nói: “Thả ta là do nữ nhi yếu lòng, hai người không còn cơ hội nữa đâu!”.

Theo tiếng nói của Vạn Hồ, bốn bên xuất hiện những người Miêu tay cầm cung tên, vây chặt lấy họ.

“Thật sao?”. Tiểu Phi cười gằn vung tay, khói mù dày đặc. Nàng lẩm bẩm: “Vừa ban ơn vừa thị uy mà cũng không có tác dụng gì sao?”.

Trước đó họ đã uống sẵn thuốc giải nên cả Tiểu Phi và Yên Nhiên đều không sao, khói mù tan đi, Vạn Hồ và đám người Miêu nằm la liệt trên mặt đất.

Tiểu Phi cười nói: “Bắt người hai lần, lại thả người hai lần, còn đưa cả lễ vật. Ta thấy khuôn mặt người này không ác, chỉ là người Miêu quá nghèo, trong núi lại thiếu muối, thấy chúng ta mang theo nhiều, bắt đẽ phải cướp thôi. Yên tâm đi, người này không những không giết chúng ta, mà còn phải nhờ đến chúng ta đấy”.

“Nhưng mà...”.

“Người Miêu kiêu ngạo, cho dù có giết họ, họ cũng không đưa bảo được cho chúng ta. Chỉ khi nào họ cam tâm tình nguyện mới được”.

Yên Nhiên trợn mắt nhìn Vạn Hồ, tiện tay vơ một nắm cỏ nhét vào mồm chàng ta rồi mắng: “Đám đũa giỡn bản cô nương, cô nương là người hiền lành, nên chưa cắt lưỡi nhà người đấy!”. Nói xong lại cho mấy cái bạt tai cho đỡ tức.

Hai người thu dọn tay nải, thả ngựa quay lại đường núi.

Ánh nắng xuyên qua đỉnh núi chiếu xuống khe núi, soi rõ Tiểu Phi và Yên Nhiên ngủ bên dòng suối.

Tiếng nước suối róc rách như khúc hát ru con người vào giấc ngủ, dỗ dành hai cô gái đi vào mộng đẹp sau một đêm không ngủ.

Vạn Hồ trèo lên một cái cây không xa lắm, nhìn hai người đang ngủ say, lòng ngổn ngang suy nghĩ. Không báo thù thì thật mất mặt, còn báo thù, hình như họ chưa hề làm hại chàng và tộc người của chàng, còn đưa hậu lễ. Bánh trà là thứ yếu, nhưng muối là thứ chàng rất cần mà không mua được. Quan phủ không chế lượng muối, chặn đứng đường lên núi, ép người Miêu phải mang sản vật đổi.

Trên trấn, chàng nhìn thấy Tiểu Phi cầm một bánh muối nhét vào tay một người Miêu đổi lấy ống tay áo bằng da thú. Hai người họ mua lương thực ở trấn, mỗi lần họ vén rèm xe, lại nhìn rõ trong xe chất đầy những túi giấy. Chàng không lạ gì những túi giấy ấy, bên trên có ký hiệu muối của quan phủ. Chính vì vậy, Vạn Hồ đã theo họ từ Đường Gia Trấn vào đến trong núi, ra tay chặn cướp.

Chàng không hiểu Tiểu Phi làm thế nào để vận chuyển được hai mươi bánh muối ấy vào trong núi. Ở Đường Gia Trấn thì ngang ngược khoe mình có muối, sau đó thì dương oai diễu võ suốt cả chặng đường, chẳng lẽ không sợ người của quan phủ phát hiện?

Vạn Hồ không biết Tiểu Phi trúng song tâm cổ độc, thân còn mang tội phản nghịch, khoa trương như thế là để dụ người Miêu. Miêu Trại ngay sát Đường Gia Trấn có bảo được, nàng không quan tâm việc quan phủ có phát hiện ra hay không.

Trong vòng hai mươi bước, cung tên nhắm thẳng hai người họ. Vạn Hồ tin rằng, với khoảng cách này, võ công của Yên Nhiên cao đến mấy cũng không thể làm gì được chàng.

Chàng lặng lẽ nhìn Yên Nhiên, mái tóc dài được buộc gọn gàng bằng sợi dây lụa để lộ ra khuôn mặt thanh tú xinh đẹp. Nàng mặc áo công tử, lúc này đây trông càng hấp dẫn. Trái tim Vạn Hồ lại thêm một lần ngây ngất, chàng tham lam nhìn nàng, rồi đưa tay thối tiêu. Người Miêu lần lượt xông ra khỏi

rừng cây.

Tiếng động làm Yên Nhiên tỉnh giấc, nàng ngồi dậy, nhìn vòng vây cười chế nhạo: “Tiểu thư tốt bụng thả các người, các người còn cố tình gây chuyện?”.

Vạn Hồ cười ha ha: “Người Hán các người là lũ gian tà, đừng tưởng thả chúng ta thì chúng ta sẽ cảm kích các người. Các người đã sớm trù mưu tính kế, ở trên trấn thì cố tình khoe trên xe có muối dụ chúng ta đến cướp, thực tế là muốn có được bảo dược. Không giết chúng ta, muốn thi ân để có được bảo dược, đúng là có tà tâm từ trước!”.

Tiểu Phi nằm ngủ đến đau cả lưng, mắt mở hé hé, thung thảng nói: “Nếu ta nói cho người biết làm thế nào để vận chuyển muối vào trong núi, người có mang bảo dược ra đổi không?”.

Người Miêu nghe thấy câu nói này thì đều nhìn sang Vạn Hồ. Miêu Trại chỉ cần có muối, thì sẽ không phải chịu sự chèn ép của quan phủ. Bảo dược có thể khắc chế loại trùng độc nhất, nhưng so với sự quan trọng của muối, bảo dược chẳng là gì.

Tiểu Phi uể oải nói: “Không phải người còn đang tự hỏi ta lấy đâu ra nhiều muối như thế sao. Muối đó dùng giấy gói muối của quan phủ nhưng lại không phải là muối của quan phủ. Người đã mang muối về rồi, tất biết rõ, đó là muối mỏ thô chưa qua tinh luyện. Đây cũng là nguyên nhân mà các người không chịu buông tha chúng ta đúng không?”.

Vạn Hồ cười khâm phục, khoát tay bảo người Miêu hạ vũ khí. Vạn Hồ nắm tay hành lễ, thành khẩn nói: “Cô nương bắt giữ Vạn Hồ hai lần không giết, lại dẫn theo một cô gái biết võ xông vào núi, cả dũng khí và mưu trí đều khiến Vạn Hồ khâm phục. Nếu cô nương có thể chỉ cách lấy muối, Miêu Trại sẽ tặng cô nương ba viên bảo dược và đưa cô nương bình an ra khỏi núi”.

“Thế còn Yên Nhiên? Người không cần sao?”. Tiểu Phi cười, chỉ vào Yên Nhiên.

Yên Nhiên giậm chân tức giận: “Tiểu thư, tiểu thư còn đùa được”.

Vạn Hồ nghĩ rồi đáp: “Vạn Hồ vừa gặp Yên Nhiên cô nương đã cảm thấy không thể rời xa, không biết làm thế nào thì Yên Nhiên cô nương mới chịu đi theo Vạn Hồ?”.

“Hừ, bảo được có thể khắc chế cổ trùng, đợi đến khi tiểu thư nhà ta giải được cổ độc rồi hãy nói!”. Yên Nhiên lườm Vạn Hồ, trả lời.

“Chỉ cần bắt được người thả cổ trùng thì không phải là chuyện khó”.

Yên Nhiên cười ha ha, muốn bắt Cao Duệ? Đừng có nằm mơ!

Tiểu Phi lại không nghĩ như thế, có được bảo được, kéo dài sinh mạng thêm một năm rưỡi là đã mãn nguyện lắm rồi. Nếu có được sự giúp đỡ của thiếu trại chủ Miêu Trại biết sai khiến răn, thả cổ trùng, chưa biết chừng có thể bắt sống Cao Duệ? Nàng cười nói: “Ta có thêm một điều kiện, nếu thiếu trại chủ có thể giải cổ độc cho ta, lại có thể có được trái tim của Yên Nhiên, thì việc này ta cho phép trước”.

“Tiểu thư!”. Mặt Yên Nhiên đỏ bừng, thấy Tiểu Phi nháy mắt với mình, chẳng lẽ đây là kế hoãn binh, lừa kẻ điên loạn này? Nàng hừ một tiếng rồi không nói gì thêm.

Vạn Hồ thấy Yên Nhiên im lặng thì tưởng rằng nàng đã đồng ý nên rất vui. Chàng dẫn dò mấy người Miêu đi theo, không lâu sau họ mang đến hai cái kiệu trúc để Tiểu Phi và Yên Nhiên ngồi, thẳng tiến Miêu Trại.

Ba ngày sau, tiếng pháo nổ vang ở Miêu Trại Mai Lĩnh, cổng trại mở ra, một cỗ xe ngựa tiến ra, người đánh xe chính là Vạn Hồ.

Tiểu Phi khoác áo da cáo, ngồi trong xe ngựa lót đầy da thú êm ái, uể oải nói: “Yên Nhiên, ta thấy người ta mặt mũi tuấn tú, lại si mê em, em theo người ta cũng tốt”.

Yên Nhiên sững sờ nhìn nàng, hồi lâu mới nói: “Tiểu thư thật là lợi hại. Thật không biết trái tim tiểu thư làm bằng gì. Em cứ tưởng chúng ta vào núi để đào đá, kết quả tiểu thư lại tìm được mỏ muối. Tiểu thư đã tính kỹ mọi điều, chỉ nói cho Yên Nhiên một nửa kế hoạch”.

“Yên Nhiên đang trách ta sao? Chẳng lẽ em không biết ta là người ích kỷ chỉ biết đến lợi ích của bản thân?! Nói hết với em, em sẽ làm lộ mất. Em xem, vì bảo dưng, ta còn dùng cả việc đại sự cả đời của em”. Tiểu Phi chẳng buồn mở mắt, bưng chén rượu gạo của Miêu Trại lên uống, nở một nụ cười dễ chịu.

Yên Nhiên xúc động kêu lên: “Yên Nhiên đang oán trách tiểu thư, tiểu thư thừa biết tiến về phía Bắc chưa chắc có thể bắt sống Cao Duệ. Nếu Cao Duệ mưu phản thành công thì mọi việc sẽ càng khó khăn hơn, thất bại thì chỉ có một con đường chết. Không giải được cổ độc, tiểu thư nghĩ mình không còn sống được bao lâu nữa, nên muốn tìm cho Yên Nhiên một nơi nương tựa, đúng không?”.

Yên Nhiên nói xong thì rơi lệ.

Tiểu Phi nghe thấy tiếng nấc nghẹn, bất đắc dĩ lại mở mắt ra: “Được rồi, ta không ép em lấy người ta. Ta đã nói là chờ em đồng ý mà. Nếu em vô tình, ta cũng chẳng có cách nào”.

Yên Nhiên lại lau nước mắt cười, vén rèm xe nói: “Vạn Hồ, huynh nghe rõ rồi đấy? Đừng tưởng được tiểu thư nhà ta cho phép là có thể đặc ý! Là huynh tự nguyện theo chúng ta tiến về phía Bắc, không ai ép huynh đâu đấy”.

Sau ba ngày tiếp xúc, Vạn Hồ đã gần như hiểu hết hoàn cảnh của chủ tớ nhà họ, càng ngưỡng mộ lòng trung thành của Yên Nhiên. Chàng cười ha ha đáp: “Yên Nhiên, đợi ta giải được cổ độc của tiểu thư nhà nàng, ta sẽ khiến nàng vui vẻ mà đi theo ta!”.

Yên Nhiên tức quá nhảy ra càn xe, ngồi cạnh Vạn Hồ: “Huynh cũng mặt dày thật đấy. Ta đã nói rồi ta không thích huynh”.

“Ra khỏi Mai Lĩnh vào đạo Hà Nam rồi sang đạo Sơn Đông, bao nhiêu thời gian như thế, nàng sao biết được là nàng sẽ không thích chim ưng trong núi?”.

“Còn lâu ta mới thích mấy con gà trong núi!”.

“Ta cược là nàng sẽ thích!”.

Tiếng cãi cọ từ bên ngoài vọng vào, Tiểu Phi uống một bát rượu gạo, vị rượu thơm ngọt, nàng khẽ mỉm cười.

Đỗ Hân Ngôn, lần này chàng thẳng, em vẫn sẽ không để chàng giết Cao Duệ. Lúc đó chàng sẽ thế nào?

NGHÌN KẾ TƯƠNG TỰ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 17: Tương Kế Tự Kế

Trong trái tim mỗi người đều có một tòa thành kiên cố bảo vệ trái tim mềm yếu. Chỉ vì bóng tối đã che đi tường thành ấy, nên lơ là để người khác chạm vào...

Đại quân dẹp loạn của triều đình và phản quân của Định Bắc vương Cao Duệ giằng co ở phủ Đông Bình.

Sơn Đông sát biển, là vùng đất trù phú. Phủ Sơn Bình tường thành chắc chắn, có lũy bao ngoài, dựa lưng vào bình nguyên Sơn Đông, không thiếu lương thảo. Mấy tháng nay Cao Duệ đã đánh lui bao cuộc tiến công, chiến tuyến kéo dài, quân Khiết Đan ở phương Bắc đã rục rịch tấn công. Khiết Đan đâu cần để ý đến nội loạn của thiên triều, còn cho rằng đây chính là thời cơ tốt để vượt qua biên giới mà cướp bóc.

Cao Duệ chỉ quan tâm đến tình hình trước mắt, mặc cho Khiết Đan vượt qua biên ải. Phòng tuyến phủ Trấn Định Hà Bắc đã bị Khiết Đan chiếm cứ. Ngũ vương tử Khiết Đan là Gia Luật Tông Phi dẫn đầu đội quân này, nhưng không hề tiến quân sâu thêm về phía Nam. Sau khi chiếm được bốn thành thì trông coi cẩn mật, rõ ràng là traі cò đánh nhau, ngư ông đắc lợi, đứng sang một bên để theo dõi sát sao nội chiến của thiên triều.

Tuyên Cảnh đế cũng hiểu rõ tình thế, liên tục hạ chỉ thúc giục nhanh chóng dẹp loạn.

Đỗ Hân Ngôn đi ra khỏi quân trường, nhìn về phía phủ Đông Bình xa xa mà khẽ thở dài. Phụ thân cũng chẳng có ý gì hay, chỉ nhắc nhở trận chiến này

là đá chọi đá, không ai có lợi thế hơn ai. Điểm khác nhau duy nhất là Định Bắc vương Cao Duệ không quan tâm đến Khiết Đan, chỉ cần chọc cho thiên triều càng loạn càng tốt.

“Loạn thần tặc tử, trời tru đất diệt!”. Đỗ Hân Ngôn hận Cao Duệ, mà không thể làm gì.

Để giải quyết nỗi lo này, Tuyên Cảnh đế đã bí mật sai sứ giả đi nghị hòa với Khiết Đan, thực là hành động vạn bất đắc dĩ.

“Hầu gia, Định Bắc vương gửi thư muốn gặp riêng hầu gia”.

Đỗ Hân Ngôn lạnh lùng trả lời: “Hồi đáp, gặp trên chiến trường. Hoặc là hãn ta ra hàng”.

Đang nói thì một phó tướng vội vã vào báo: “Hầu gia, Định Bắc vương đã phát hiện ra kế hoạch quân ta đào địa đạo vào thành, địa đạo đã bị chặn rồi, thương vong bảy mươi tám người”.

Đỗ Hân Ngôn chau mày, họ tiến hành đào địa đạo vào thành gần một tháng nay giờ đã thành công toi. Chàng gọi giết người lính đang định chạy đi truyền lệnh, nói: “Hồi đáp Định Bắc vương, bản hầu cũng muốn hàn huyên”.

“Rõ!”.

Trở về quân trưởng, Đỗ Hân Ngôn nói ra việc Cao Duệ hẹn gặp, bèn có tướng sĩ nói: “Định Bắc vương quyết không thể hàng, hầu gia cẩn thận gian kế!”.

Đỗ Hân Ngôn chăm chú nhìn địa đồ, chỉ vào một dãy núi, cười nói: “Nếu bản hầu đoán không nhầm, chắc chắn Định Bắc vương sẽ hẹn gặp ở đây!”.

Dãy núi này có tên là núi Phục Long. Thế núi như rồng cuộn, nhưng ở

phần cổ rồng lại bị đứt đoạn, giống hệt như rồng bị chặt đầu, nên có tên là khe Đoạn Long. Khe núi đó lại hình thành vách sâu vực rộng, có cây cầu treo nối liền hai bên. Hướng đầu rồng đối diện với phủ Đông Bình, còn thân rồng, đuôi rồng hướng về phía đại quân của triều đình.

“Nếu muốn bao vây Định Bắc vương, cần bao vây phủ Đông Bình, rồi đánh thọc vào từ hướng đầu rồng, vây hãm tại đầu rồng, ép hãm lên cầu treo. Quân ta mai phục đánh chặn hai đầu. Đây là thượng sách lý tưởng nhất. Chỉ có điều, Định Bắc vương đâu có ngốc như thế, nên sẽ phòng bị, nếu một đội người ngựa giũ qua phủ Đông Bình sẽ bị phát hiện ngay, kế này rất khó thực hiện. Trung sách là quân ta tiến vào núi Phục Long trước, theo đường cầu treo mà bày binh ở đầu rồng. Nhưng nếu Định Bắc vương phòng bị ở đây, chặt đứt cầu treo, thì binh sĩ ở đầu rồng sẽ bị cô lập. Còn nếu không làm gì cả, thì chỉ có thể gặp nhau cách một cây cầu treo, trận chiến phủ Đông Bình này chưa biết đến khi nào mới có thể kết thúc”. Đỗ Hân Ngôn phân tích.

Gặp mặt Cao Duệ là một cơ hội, nhưng Cao Duệ đâu phải kẻ ngốc, chẳng đời nào ngốc đến mức tự nộp mạng.

Phía trước quân trưởng bỗng có tiếng huyên náo, Đỗ Hân Ngôn giận dữ: “Kẻ nào lại dám to gan như vậy!”.

“Hầu gia, Vệ Tử Hạo phụng chỉ đến!”.

Giọng nói của Vệ Tử Hạo vọng vào bên trong.

Khuôn mặt Đỗ Hân Ngôn bỗng tươi như hoa nở, cười ha ha nói: “Sao ta lại quên mất đám cao thủ này? Mời vào!”.

Cùng Vệ Tử Hạo vào trướng còn có một người nữa. Tuy mặc trang phục nam nhi, nhưng Đỗ Hân Ngôn nhìn qua đã biết đó chính là Yên Nhiên. Chàng nhìn ra ngoài, thì nghe thấy Vệ Tử Hạo cười nói: “Tử Hạo bất tài,

mang theo một thuộc hạ đắc lực đến giúp hầu gia một tay”.

Ý tại ngôn ngoại là Tiểu Phi không đi cùng họ. Đỗ Hân Ngôn làm như không hiểu, cười nói: “Nếu có cao thủ của phái Đàm Nguyệt trợ giúp, kế hoạch của chúng ta sẽ có chút thay đổi, ta cử Tạ Lâm về bên huynh”.

Thế là tướng sĩ cùng chụm lại bên sa bàn vạch định kế hoạch.

Cùng lúc đó lính truyền lệnh cũng đưa thư trả lời của Cao Duệ đến, quả nhiên địa điểm gặp mặt là ở khe Đoạn Long. Hẹn ngày hôm sau gặp mặt.

Thời gian cấp bách, Vệ Tử Hạo nhận lệnh, dẫn theo Tạ Lâm và mười binh sĩ võ nghệ cao cường cùng đồng hành.

Yên Nhiên vẫn ở lại đại doanh, Đỗ Hân Ngôn tiễn Vệ Tử Hạo đi rồi, chỉ còn lại hai người họ. Chàng nhướng mày hỏi: “Yên Nhiên cô nương đã hiện thân, thế tiểu thư nhà cô đâu?”.

“Chết rồi. Yên Nhiên được người ta cứu. Tiểu thư trước khi chết dặn dò Yên Nhiên tiến về phía Bắc giúp sức hầu gia”.

“Yên Nhiên cô nương cảm thấy ta sẽ tin những lời này hay sao?”.

“Tùy hầu gia”.

Yên Nhiên trừng mắt, cười nhạt nói: “Nếu hầu gia không cần Yên Nhiên giúp sức, Yên Nhiên sẽ đi ngay”.

Đỗ Hân Ngôn khẽ nghiêng răng, hận rằng không thể tìm thấy Tiểu Phi mà bóp chết nàng cho hả giận. Chàng nheo mắt, cười nói: “Tiểu thư nhà cô nương mưu lược hơn người, trước khi chết dặn dò cô nương trợ giúp ta, chắc chắn là có kế hay. Bản hầu không dám bất kính. Cô nương cứ ở lại đây”.

Đêm không trăng không sao, chiến trường yên tĩnh.

Gần nửa đêm, Đỗ Hân Ngôn vẫn không tài nào chợp mắt được. Một vạn binh sĩ đã xuất phát đến núi Phục Long, đám người của Vệ Tử Hạo đi nhanh, chắc cũng đã đến đầu rồng. Ngày mai nhân lúc Cao Duệ không ở phủ Đông Bình, đại quân sẽ tấn công. Tấn công không phải là trọng điểm, trọng điểm là vượt qua phủ Đông Bình, cắt đứt đường lùi của Cao Duệ. Cao Duệ bị giữ chân ở núi Phục Long, phủ Đông Bình vô chủ, tất sẽ đại loạn.

Nhưng Đỗ Hân Ngôn cảm thấy Cao Duệ sẽ không dễ dàng mắc mưu chàng, trong lòng có một cảm giác rất lạ lùng. Cảm giác ấy khiến chàng không tài nào ngủ được.

“Đỗ hầu gia, Yên Nhiên cầu kiến!”.

“Vào đi!”.

Yên Nhiên xuất hiện, bên cạnh còn có một chàng trai da rám nắng, khuôn mặt thanh tú.

Nàng lạnh lùng nói: “Đây là Vạn Hồ, trước khi chết tiểu thư đã dặn dò, nếu hai bên giao chiến, khi không tấn công trực diện, cứ theo kế hoạch hành sự”. Nói xong thì đưa ra một bức thư.

Đỗ Hân Ngôn xem thư thần sắc lập tức thay đổi. Nếu Thẩm Tiểu Phi đã chết, sẽ không thể biết chuyện Cao Duệ hẹn gặp chàng. Thời gian cấp bách, chàng không thể truy hỏi tung tích của Tiểu Phi nên bước vội ra khỏi quân trướng, tức tốc ra lệnh: “Lệnh cho các vị tướng quân nhanh chóng có mặt tại đại doanh trung quân!”.

Mặt trời lên cao, núi Phục Long xanh ngấn ngắt. Qua một mùa đông, gió xuân tháng hai đã đánh thức bao nhiêu chồi non.

Giờ Ngọ, trên cầu treo ở khe Đoạn Long từ từ xuất hiện một đội ngũ

khoảng hơn trăm người. Đi đầu là một người mặc nhuễn giáp màu trắng bạc, đầu đội mũ vàng song long trên châu, cờ Bắc Định vương bay phấp phật trên đỉnh núi.

Bên này cầu treo cũng xuất hiện một đoàn người, giương cao cờ thêu chữ Đổ, người đi đầu áo xanh bay bay trong gió, dáng hình anh tuấn nho nhã.

Hai bên dừng lại ở hai bên cầu treo, người mặc nhuễn giáp bạc đeo mặt nạ, kỳ lạ là người mặc áo xanh cũng đeo mặt nạ.

Hai bên gặp mặt nhưng không nói gì, hai lá cờ bay phấp phật. Chỉ thấy từ hướng đầu rồng tên bay vèo vèo, đội ngũ của Định Bắc vương bị bắn hạ một đám, tiếp đó đám người của Vệ Tử Hạo xông ra.

Người mặc áo xanh cười lớn: “Định Bắc vương, người trúng kế rồi!”. Người này tháo mặt nạ, là thuộc hạ của Đỗ Hân Ngôn, Hồ Uy tướng quân Lý Danh Thời.

Người mặc nhuễn giáp bạc không hề hoảng hốt, lạnh lùng ra lệnh: “Cắt đầu!”.

Hắn chỉ đưa hơn trăm người lên núi, đã bị đám người của Vệ Tử Hạo bắn chết mấy chục người, nhân lúc còn chưa bị tấn công, mấy chục binh sĩ còn lại đã nhanh tay cắt đứt cây cầu treo.

Lý Danh Thời còn đang kinh ngạc, thì thấy người kia bỏ mặt nạ, cũng không phải Cao Duệ, là Điền Ngọc Bằng, một trong những cận vệ của Cao Duệ.

Điền Ngọc Bằng rút đao cười lớn: “Ta nguyện dâng tính mạng cho Định Bắc vương, các anh em, xông lên!”.

Những người đi cùng Vệ Tử Hạo đều là dũng mãnh tinh tuyển, võ công

của Vệ Tử Hạo và Tạ Lâm thì càng không ai bì kịp, hơn mười người đấu với mấy chục người vẫn chiếm thế thượng phong.

Gió núi thổi đến, Lý Danh Thời ngửi thấy mùi lạ, quay lại nhìn, sợ quá hét lên: “Nhanh chóng cắt đứt đường lửa!”.

Sau một mùa đông khô hanh, ngọn lửa bắt đầu từ chân núi Phục Long, cỏ khô củi mục chất hàng dài, khói đen đặc kín nửa chân trời. Đường trên núi nhỏ hẹp, một vạn tướng sĩ cố chặt cây ngăn lửa nhưng không thể ngăn được thế lửa dữ dội. Chỉ trong nháy mắt, lửa đã lên đến đỉnh núi, phần lớn binh sĩ ngạt thở, không thể tiếp tục chặt cây ngăn lửa. Binh sĩ chen nhau chạy ra khỏi rừng, hay xô đẩy nhau rơi xuống vực sau hoặc chết nơi biển lửa. Bên này khe Đoạn Long bỗng biến thành địa ngục trần gian.

Lý Danh Thời dờ dẫm nhìn cảnh tượng này, hít phải khói đen nước mắt giàn giụa. Lý tướng quân được thân binh hộ vệ rút về một khoảnh đất nhỏ bên vách đá. Nghe thấy tiếng gào khóc trong rừng, nước mắt lại tuôn rơi. Lý tướng quân hét lên: “Chưa đánh đã bại, Lý Danh Thời sao dám nhìn mặt một vạn tướng sĩ!”. Nói xong thì cắt cổ tự vẫn.

Đám người của Vệ Tử Hạo tấn công Điền Ngọc Bằng, đứng bên này vách đá nhìn rõ mồn một mọi chuyện phía bên kia mà không thể làm gì, đau như đứt từng khúc ruột.

Điền Ngọc Bằng đỡ đường kiếm của Vệ Tử Hạo cười lớn: “Lấy trăm người ra dụ, có thể diệt được một vạn đại quân của triều đình, Điền Ngọc Bằng có chết cũng vinh dự! Kế sách của vương gia thật hay!”.

Tạ Lâm hận quá, vung tay tung ám khí, Điền Ngọc Bằng đã bị Vệ Tử Hạo chặt đầu. Diệt xong đội ngũ ở đầu rồng, nhìn về phía bên kia vách đá đối diện, chỉ còn lại mấy trăm người đang gào thét. Phía trước lửa cháy ngút trời, không có đường xuống núi. Bên này là vách đá sừng sững, đến con chim

cũng khó bay qua, không ai có thể sống sót.

Gió lại đưa lửa và khói mù đến gần, bỗng có tiếng một người gào khóc chói tai, rồi nhảy xuống vực. Những binh sĩ đi theo Vệ Tử Hạo cũng gào khóc theo.

“Định Bắc vương là một kẻ kiêu hùng![1]”. Cả người nhuộm máu đỏ, Vệ Tử Hạo lấm bầm, ánh mắt không giấu nổi vẻ kinh hoàng.

[1] Một kẻ vừa tài giỏi vừa tàn nhẫn.

Vệ Tử Hạo lo lắng nhìn về phía chiến trường, Cao Duệ đã dùng thể thân làm mồi nhử, không biết kế hoạch vòng qua phủ Đông Bình bao vây Cao Duệ của đại quân Đỗ Hân Ngôn có bị Cao Duệ phản công không.

Vệ Tử Hạo quay sang nhìn mấy người xung quanh mình, khẽ nói: “Xuống núi, nếu gặp quân Định Bắc vương bao vây, tự vượt vòng vây”.

Tiền tuyến phương Bắc khói bụi mù trời. Núi Phục Long bốc cháy, cửa thành Đông Bình mở toang, đại quân Cao Duệ tiến ra ngoài. Sau khi ra khỏi thành thì chia thành hai đường, một đường tiến về hướng núi Phục Long, một đường tiến thẳng tới đại doanh trại của quân triều đình đóng ngoài phủ Đông Bình.

Cao Duệ xuất hiện trên thành lầu của cổng thành phía Đông cao hơn mười trượng, đầu đội mũ ngọc song long, mình mặc măng phục màu bạc, hiên ngang trong gió. Cao Duệ không mặc nhuễn giáp, thư thả nho nhã như đang dạo mát chốn đình viên, thưởng xuân ngắm cảnh. Bên cạnh là Trương tiên sinh và thị vệ thân cận Trần Đạt.

Cao Duệ bê một bát rượu giơ lên về phía Bắc, hai mắt như có ánh nước: “Điền Ngọc Bằng, bản vương mời người bát rượu, mong rằng kiếp sau người vẫn sẽ là hộ vệ của bản vương!”.

Rượu bay trong gió, sau lưng tướng sĩ quỳ rạp người hướng về phương Bắc.

Cao Duệ nhìn theo hướng đại quân khẽ nói: “Trần Đạt, người và Điền Ngọc Bằng giao hảo bao lâu nay, nhà Ngọc Bằng còn mẹ già ở Tô Châu, người sai người chăm sóc bà cụ”.

“Vâng! Có thể tận trung với vương gia, Ngọc Bằng chắc sẽ mỉm cười nơi chín suối”.

Nhìn về phía xa, đại doanh của quân triều đình phía đối diện vẫn chưa có động tĩnh gì. Trương tiên sinh vuốt râu cười nói: “Vương gia, Điền thị vệ liễu chết dụ Đỗ Hân Ngôn lên núi Phục Long, lửa đã thiêu trụi cả quả núi, cho dù võ công của Đỗ Hân Ngôn có cao đến đâu, cũng khó thoát thân. Triều đình đã điều đại quân đạo Tây Bắc chặn Khiết Đan. Hai mươi vạn đại quân của đạo Hoài Nam, đạo Giang Tây, đạo Giang Nam bị chúng ta trói chân ở đây. Lần này nếu phá được quân triều đình, đi từ phủ Đông Bình đến kinh thành chỉ mất mười ngày. Triều đình không kịp điều quân, quân ta xông thẳng vào, chiếm lấy kinh thành”.

Cao Duệ mỉm cười nói: “Bản vương biết chắc Tiểu Đỗ nhận thư sẽ nghĩ cách trói chân ta ở đỉnh Phục Long, quân vắng chủ tướng, quân ta tất loạn. Tiểu Đỗ sẽ cử đại quân nghi binh đánh phủ Đông Bình kỳ thực là vòng qua đánh thẳng núi Phục Long. Thế nên, sau đợt tấn công sáng nay, ta không hạ lệnh truy kích, mà thả cho người ngựa đi qua. Đợi đến khi quân ta chiếm được đại doanh trung quân, rồi hợp lại với cánh quân bên trái, Đỗ Hân Ngôn chỉ có thể lui về đỉnh Phục Long. Đáng tiếc là, đỉnh Phục Long mười bữa nửa tháng nữa chưa chắc đã tắt lửa”.

Cao Duệ nhìn ra xa, ung dung nói: “Chiến tranh là phải dối lừa, trên chiến trường, chỉ tính thắng thua. Nếu như Tiểu Đỗ phá được kế hoạch của bản vương, bản vương chỉ còn cách bãi phục. Đáng tiếc là, Đại hoàng huynh

muốn thắng nhanh, Tiểu Đổ vội vã tấn công để giành thắng lợi, e là không tính đến điểm này”.

Những lời của Cao Duệ vốn không sai, chỉ là Cao Duệ không thể ngờ có người đã giúp Đỗ Hân Ngôn tính đến điểm này.

Sau trận chiến cung tên, năm nghìn kỵ binh của đại quân Định Bắc vương thắng tiến đại doanh của quân triều đình, chỉ gặp phải vài sự chống cự nhỏ nhỏ chẳng khác nào châu chấu đá xe, chẳng mấy chốc cổng đại doanh trại đã bị công phá, trung quân thấy tình hình vội vẫy lệnh cờ, bộ binh dàn quân theo phương trận[2] lập tức xuất phát.

[2] Đội hình dàn quân hình vuông.

Nhưng sau khi năm nghìn kỵ binh tiên phong xông vào đại doanh thì không hề thấy binh sĩ. Người tiên phong hét lên một tiếng: “Rút! Trúng kế rồi, doanh trại trống không!”.

Lúc này, người dẫn đầu nghe thấy tiếng tiêu chói tai. Ngẩng đầu nhìn lên, trên cột cờ của lều trung quân có một người, mặt r ám nắng, tướng mạo thanh tú, ánh mắt lạnh tựa sao băng, đang ngồi thổi tiêu ngọc màu xanh lá dài chừng một tấc. Cảm giác kỳ dị gai người, người tiên phong đang định giương cung thì nghe thấy những tiếng kêu thảm thiết liên tiếp vang lên, con ngựa đang cưỡi bỗng hí vang tung vó hất người này xuống. Quay lại nhìn, một con rắn độc đang thè cái lưỡi đỏ hồng nhìn mình chăm chú.

Đám binh sĩ phương trận theo sau quân tiên phong không hề biết tình hình, nghe thấy phía trước có tiếng kêu thét, tiếng gào khóc mà vẫn tiếp tục ngay lối thẳng hàng nghe theo tiếng trống tiến về phía trước.

Binh sĩ phương trận đầu tiên đã bước vào đại doanh đầy rắn độc và thây người, đội ngũ lập tức rối loạn. Binh sĩ lần lượt lùi lại, nhưng lại bị đội binh

sĩ phương trận đi sau đẩy vào trận địa rần. Binh sĩ tay cầm trường qua[3] dài sáu, bảy trượng, di chuyển khó khăn, thế trận đại loạn. Tiếng trống vang lên, đại quân tấn công đại doanh không có đất lùi, tiếp tục ngay hàng thẳng lối mà tiến lên phía trước. Chính trong lúc này, hàng vạn mũi tên lửa bay đến đại doanh, lửa bốc ngút trời, bao nhiêu binh sĩ chìm trong biển lửa, vút vũ khí mà chạy thục mạng về phía sau.

[3] Vũ khí thời cổ.

“Không hay rồi, trúng kế rồi! Lập tức thu binh!”. Sắc mặt Cao Duệ bỗng chốc thay đổi, bàn tay đặt trên tường thành, mu bàn tay hằn gân xanh.

Trên chiến trường vang lên tiếng trống dồn dập và tiếng hô đuổi giết. Cờ lớn trong tay Cao Duệ sưng lại, Cao Duệ thần thờ nhìn thấy từ hai bên trái phải vô số binh sĩ của triều đình ào ra. Cờ thêu chữ Đổ màu xanh đón gió bay phàn phật.

Đội quân của Cao Duệ đã tan tác chìm trong biển lửa, binh sĩ tháo chạy giẫm đạp lên nhau, khí thế rã rời. Những đội binh sĩ phía sau cũng rã đám theo, phương trận hỗn loạn.

Hai cánh trái phải bị bao vây, chưa đến nửa canh giờ, đại quân triều đình đã vây chặt lấy quân của Cao Duệ.

Cao Duệ không dám tin vào mắt mình. Nếu Đỗ Hân Ngôn biết được kế hoạch của mình, sao có thể để mất một vạn tướng sĩ ở núi Phục Long. Nếu đúng là biết được kế hoạch, thì những người sớm nay công phá phủ Đông Bình tiến về núi Phục Long đã đi đâu?

Khuôn mặt anh tuấn lộ vẻ kích động lẫn khâm phục: “Đỗ Hân Ngôn, người thật là thâm độc. Để diệt mười vạn đại quân của ta, chiếm phủ Đông Bình mà không tiếc tính mạng của một vạn đại quân làm mồi nhử! Lửa thiêu

đại doanh để người của ta không còn đường thoát, người đã dùng kế giống hết của ta! Trương tiên sinh, cánh quân bên trái có tin tức gì không?”.

Theo kế hoạch, nếu Đỗ Hân Ngôn muốn bắt sống Cao Duệ thì phải bỏ qua mục tiêu phủ Đông Bình, dẫn đại quân bao vây núi Phục Long, bao vây Cao Duệ ở khe Đoạn Long. Cao Duệ chia ra cánh quân bên trái bao vây từ đằng sau, ý đồ bao vây đại quân Đỗ Hân Ngôn ở giữa phủ Đông Bình và núi Phục Long.

Lúc này Đỗ Hân Ngôn đã đoán được ý định tấn công doanh trại của Cao Duệ, thế thì, cánh quân bên trái sẽ gặp chuyện gì? Phía Tây Bắc tín hiệu khói lửa bốc lên, tín hiệu màu xanh là đã gặp phải phục kích.

“Hiệu lệnh tất cả binh sĩ trong thành chuẩn bị, tất cả nam đinh đều lên thành lầu! Lệnh cho đại quân vượt qua vòng vây trở về thành!”. Cao Duệ nghiêm giọng ra lệnh. Một cảm giác không lành ập đến.

Một mũi tên bắn lên thành. Cao Duệ nhìn ra, cờ chữ Đỗ đã xuất hiện cách thành khoảng hai dặm. Quân triều đình ào ào tiến về phía phủ Đông Bình, thế mạnh như sóng.

“Tiểu Đỗ, ta đã xem thường người rồi. Tồn thất hàng vạn tướng sĩ, phóng hỏa thiêu cháy đại doanh, tương kế tựu kế, dụ hết đại quân của ta ra ngoài, rồi dồn sức tấn công thành Đông Bình không một binh sĩ!”.

Cao Duệ giận quá bật cười, nghiêng chặt răng.

Thị vệ thân cận Trần Đạt lo lắng nói: “Vương gia, thành Đông Bình không còn binh sĩ, không thể ngăn được đại quân của Đỗ Hân Ngôn, chi bằng bảo toàn lực lượng, lui về Đãng Châu Ích Châu!”.

“Đúng vậy vương gia, lui về Đãng Châu Ích Châu, thu thập tàn quân chính là thượng sách”.

Cao Duệ cảm giận nhìn về phía đại quân Đổ Hân Ngôn sắp tấn công thành, hình như Cao Duệ còn nhìn thấy dưới lá cờ thêu chữ Đổ, Đổ Hân Ngôn mặc nhụy giáp màu xanh, đang mỉm cười nhìn về phía thành Đông Bình.

“Vương gia, Hà Bắc đã nhường cho Khiết Đan, chúng ta lùi về Đăng Châu Ích Châu cố thủ. Đại quân Khiết Đan sẽ nhân cơ hội này mà tiến công xuống phía Nam, chỉ cần kéo dài thời gian, chúng ta sẽ có cơ hội dưỡng sức! Cánh quân của Đổ hầu gia phục kích quân ta ở núi Phục Long không phải quân chủ lực, cánh quân bên trái của chúng ta vẫn có thể bảo toàn lực lượng. Chỉ cần vương gia còn, họ sẽ đi theo vương gia!”. Trương tiên sinh khuyên giải.

“Đi!”. Cao Duệ nhìn đạo trung quân đã bị vây kín và đội quân đang ngày một đến gần thành, quyết đoán xuống khỏi thành lâu.

Hậu viên vương phủ trong thành, Cao Duệ đứng ở cửa địa lao với thần sắc phức tạp.

“Vương gia, có đem nàng ta theo không? Dừng dằng nữa sẽ muộn mất”. Trương tiên sinh khẽ nhắc Cao Duệ. Nhìn về phía xa, ngọn cờ thêu chữ Đổ đã bay phàn phật ở cổng thành phía Đông, cửa thành phía Đông đã bị công phá.

Cao Duệ lấy một chùm chìa khóa ở thắt lưng đưa cho Vương Nhất Hạc, khẽ nói: “Nhớ kỹ những lời ta đã nói với người!”.

Gương mặt u ám của Vương Nhất Hạc rơi hai hàng lệ, bàn tay run run nhận lấy chìa khóa, hành đại lễ với Cao Duệ, nấc nghẹn nói: “Vương gia yên tâm, lão nô từ nay sẽ là cái bóng của cô nương Vô Song. Sẽ luôn giấu mình trong bóng tối để bảo vệ cô nương”.

Cao Duệ rất muốn đẩy cánh cửa địa lao, dẫn nàng cùng đi. Cao Duệ lặng lẽ nhìn cánh cửa ấy, đại quân của Đỗ Hân Ngôn đã vào thành, sau trận chiến ở phủ Đông Bình nguyên khí của chàng đã bị tổn thương nặng, liệu chàng có thể chấp nhận kết cục được làm vua thua làm giặc, chàng lại không thể dẫn theo Vô Song. Cao Duệ dứt khoát quay người bước đi, đầu không ngoảnh lại.

Địa lao không giống một phòng giam.

Nền nhà phủ loại thảm hoa lệ nhất, trong phòng trang hoàng như cung điện.

Trong góc tường là một chiếc đèn tiên hạc, tiên hạc ngậm một ngọn đèn như hạt đậu.

Mỗi khi bước vào, Cao Duệ lại thổi tắt ngọn đèn ấy.

Đèn tắt, chỗ này chẳng khác nào mộng cảnh tối om.

Ban ngày và đêm đen của Vô Song là sự thay thế khi đèn sáng và đèn tắt.

Cao Duệ ôm lấy Vô Song trong bóng tối, hết lần này đến lần khác đánh thức những ham muốn trong nàng, khẽ nói với nàng: “Không có thù hận, ta không phải là Cao Duệ, nàng cũng không phải là Vệ Vô Song”.

Dần dần, Vô Song từ thù hận chuyển sang tuyệt vọng rồi trở thành tê dại. Giống như nàng đang trải qua một giấc mộng rất dài, ở trong bóng tối chờ đợi những ham muốn đốt cháy cơ thể mình. Những lúc ấy, nàng mới cảm thấy mình giống một người đang sống.

Cao Duệ xuất hiện trong bóng tối, chậm rãi nói với nàng hết mọi tâm sự, từ những trò nghịch ngợm thời nhỏ, cuộc tranh sủng với Cao Hy và cả những lần đọ sức với Đỗ Hân Ngôn.

Nàng chỉ lặng lẽ nghe.

Cao Duệ còn hát cho nàng, đánh đàn cho nàng nghe trong bóng tối.

“Vô Song, hiện tại chỉ là một giấc mơ. Nàng đừng đánh thức nó!”.

“Vô Song, ta biết nàng hận ta. Sớm muộn gì ta cũng chết, trước khi chết ta tuyệt đối sẽ không buông tay!”.

“Vô Song, nàng có muốn chết không? Nàng thử xem nàng có chết được không?”.

Dịu dàng và tàn khốc đan xen nhau, Vô Song tê dại chấp nhận.

Nàng mặc kệ Cao Duệ, Cao Duệ không để ý.

Nàng không nói gì, Cao Duệ cũng chỉ ôm nàng, như ôm một đứa trẻ.

Hôm nay là lúc nào rồi? Vô Song bình tĩnh nằm trên giường nghĩ không ra. Ngọn đèn như hạt đậu vẫn sáng, Vô Song nhắm mắt, nàng đã cạn khô nước mắt.

Cửa phòng giam mở ra, Vô Song vô thức nhìn ngọn đèn, đèn không tắt, gió thổi làm ngọn đèn hơi lay động.

“Ai?”.

Không có ai trả lời nàng.

Vương Nhất Hạc đi tới bên giường, từ từ lấy cây kim bạc ra khỏi người nàng. Mạch máu không còn bị ngăn chặn chảy xuống tứ chi, nàng có thể cảm nhận sự tê dại khắp thân thể mình.

Công lực đang hồi phục ư? Tại sao Cao Duệ lại thả nàng?

“Vô Song cô nương, vương gia bình bại, đại quân của triều đình đã tấn công vào phủ Đông Bình. Vương gia đã rời thành lui về Đãng Châu Ích Châu. Trước khi rời đi đã dặn dò lão nô thả cô nương”. Vương Nhất Hạc nói xong thì cúi người ra khỏi địa lao.

Vô Song chớp mắt, một giọt nước mắt trào ra, trong lòng không biết là đang xúc động hay kinh ngạc. Đợi một lát, nàng khẽ động dây ngón tay, rồi thở dài ngồi dậy. Một thời gian dài bị áp chế khiến nàng cử động chạp chạp, Vô Song cố chịu đựng cảm giác chân tay tê cứng, chậm chậm lần ra cửa địa lao.

Nàng khẽ đẩy cửa, cửa không khóa, ánh nắng chói chang khiến nàng chóng mặt. Vô Song nhắm mắt, rồi từ từ mở ra, xung quanh không có động tĩnh gì. Nàng nhìn lên phía trên, tay vịn vào tường, không thể nào tin, nàng đã được tự do.

Thời gian ba, bốn tháng, dường như đã qua cả một đời.

Quá lâu không nhìn thấy ánh sáng, Vô Song nhắm mắt cũng cảm thấy hai mắt chói lòa, nàng xé vạt áo che đôi mắt, đôi chân run rẩy, tay vịn tường chậm chậm đi lên.

Lại là một giấc mơ sao? Nàng hít không khí trong lành ngẩn ngơ nghĩ. Trong đình viên yên ắng dị thường, xa xa vọng tới tiếng chém giết. Cao Duệ đâu? Những người trong vương phủ đâu rồi? Có phải đại quân triều đình đang tấn công đến đây? Vô Song yếu ớt dựa vào tường.

Nàng cũng không biết mình đã ở đó bao lâu, đến khi nghe thấy trong vườn có tiếng hét: “Ở đây có phụ nữ!”.

Vô Song ngẩng đầu lên, phía trước là khoảng sáng lấp lánh. Trong vườn tiếng bước chân và tiếng áo giáp sắt vang lên không dứt.

Nàng sờ vào mảnh vải che mắt mình, cảm giác mềm mượt trơn bóng. Nàng nghĩ đến giọng nói đó nói với nàng trong bóng tối: “Tơ lụa hảo hạng đến đâu cũng không sánh được với làn da của nàng. Lụa trầm hương mười vàng một tấc cũng không sánh bằng”.

Trong lòng có một giọng nói đang điên cuồng gọi nàng: “Vô Song, tỉnh lại đi!”.

“Người là ai?”.

Viên hiệu úy dẫn quân kinh ngạc nhìn người phụ nữ đang dựa bên tường, váy trắng bạc hoa chìm quét đất, suối tóc mượt mà đổ xuống eo, nước da trắng gần như trong suốt, sắc môi nhợt nhạt, thân hình tuyệt mỹ, dải lụa trắng che mắt, nàng đẹp một cách lạ lùng.

Đợi một lúc, Vô Song khó khăn nói được một câu: “Quân triều đình đúng không? Đỗ... Đỗ hầu gia đâu?”.

Đám binh sĩ nhìn nhau, không hiểu cô gái này và hầu gia có quan hệ gì.

“Đây là phủ Định Bắc vương, người phụ nữ này chắc chắn có liên quan đến Định Bắc vương, trối lại!”.

“Dừng tay!”.

Hai chân Vô Song khụy xuống, ngẩng mặt lên, hai hàng nước mắt tuôn rơi. Cả người nằm gọn trong một vòng tay rắn chắc, nàng giơ tay sờ thấy áo giáp lạnh ngắt. Vô Song vui mừng và mơ hồ gọi một tiếng: “Đỗ đại ca!”.

“Vô Song! Muội sao thế? Mắt muội làm sao thế?”. Đỗ Hân Ngôn nâng gương mặt Vô Song lên lo lắng hỏi.

“Lâu quá không nhìn thấy ánh sáng. Muội không sao”. Vô Song khe khẽ

trả lời.

Đỗ Hân Ngôn ôm ngang lưng nàng, bế nàng lên ra lệnh: “Đi tìm Vệ Tử Hạo đến đây”.

Vô Song đặt tay lên bụng, nước mắt ướt đầm áo, như những giọt nước trong vắt lăn trên mặt băng.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 18: Bị Ép Hòa Thân

[1] Chỉ hai dân tộc, đất nước liên hôn với nhau để giữ hòa bình.

Từ thiên kim tướng phủ trở thành kẻ không cha không mẹ. Dầu là như vậy, vẫn muốn bảo vệ chàng thêm lần nữa. Màn kịch đã đến lúc hạ màn, em nên diễn nốt thế nào?

Vô Song thần thờ ngồi bên cửa sổ, nghe thấy tiếng bước chân, cũng không quay lại, nói: “Đại ca đúng không? Muội đã nói rồi, muội không sao, không cần mời đại phu đâu”.

“Vô Song!”. Vệ Tử Hạo nhìn em gái, ánh mắt ngồn ngang bao suy nghĩ.

Vô Song đã thay áo, mặc lại chiếc áo đen ngày trước, trông không có gì khác trước, nhưng Vệ Tử Hạo cảm nhận rõ ràng nàng đã không còn như trước nữa.

Tóc nàng cột đơn giản sau gáy, trên trán buộc một cái đai lụa trắng, chính là miếng lụa nàng đã xé áo bịt mắt lúc trước. Nàng vẫn lãnh đạm, lãnh đạm một cách bi thương.

“Đại ca, muội đã không còn như trước đây nữa, muội, lúc đầu đã lập huyết thề!”. Hình như nàng đang nói một việc chẳng liên quan gì đến mình.

Vệ Tử Hạo lòng đau như dao cắt, ôm chầm lấy nàng, “Tại đại ca không tốt, tại đại ca bắt muội đến bên Cao Duệ”.

Vô Song ngẩng mặt lên, khuôn mặt xinh đẹp đắm nước mắt: “Là muội tự nguyện. Muội không trách đại ca, không hối hận”.

“Vô Song, Đồ đại ca có lỗi với muội”. Đồ Hân Ngôn lặng lẽ đứng ở cửa phòng.

Vô Song đẩy Vệ Tử Hạo ra, nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ, tháng hai mùa xuân, cây cối nảy lộc đâm chồi, mùa xuân đã đến, còn nàng thì không thể tìm lại mùa xuân của mình nữa.

“Định Bắc vương lui về Đãng Châu Ích Châu, Đồ đại ca, đại ca nên làm tiếp sứ mệnh của mình. Vô Song đã làm hết chức trách của mình, Vô Song muốn đi khỏi đây”.

Vệ Tử Hạo chau mày, nói: “Vô Song, đợi đánh xong trận này hãy đi”.

“Không! Muội muốn đi, muội mệt rồi”. Vô Song thở dài, phi thân khẽ ngắt chồi non trên cành cây ngoài cửa sổ, rồi lại quay về phòng, khoe miệng thoáng nét cười: “Công lực của muội vẫn còn, không cần lo cho muội, chỉ là muội cảm thấy mệt, muốn tìm một nơi sống yên ổn một thời gian”.

Vệ Tử Hạo đang định tiếp tục khuyên nhủ, Đồ Hân Ngôn đã nói: “Được rồi, muội nghỉ ngơi cho khỏe rồi quay lại”.

Đêm đầy trăng sao, núi Phục Long vẫn âm ỉ cháy, chiến trường bên ngoài phủ Đông Bình còn bao nhiêu thi thể chưa kịp thu liệm, những con quạ bay lượn trên không trung, cất tiếng kêu thê lương.

Vô Song một người một ngựa rời khỏi phủ Đông Bình.

Đồ Hân Ngôn và Vệ Tử Hạo đứng trên thành lầu nhìn theo Vô Song rời đi.

“Tử Hạo, Vô Song đang buồn, muội ấy có võ công, nếu huynh sai người đi theo muội ấy, muội ấy sẽ không vui. Đợi đến khi bình tĩnh lại, muội ấy sẽ tự quay về”. Đỗ Hân Ngôn hiểu rõ tâm tư của Vệ Tử Hạo, hạ giọng khuyên giải.

Vệ Tử Hạo nghiêng răng nói: “Đại quân còn phải nghỉ ngơi mấy ngày? Ta nhất định phải tự tay giết chết Cao Duệ!”.

“Hai ngày nữa sẽ xuất phát! Huynh có muốn biết tại sao ta lại phá được kế hoạch của Cao Duệ không?”.

“Đệ muốn nói thì nói, đệ không muốn nói, ta có hỏi, đệ cũng không nói”.

Đỗ Hân Ngôn tươi cười nhìn Vệ Tử Hạo, ý nhị nói, “Huynh dẫn Yên Nhiên đến tìm ta mà không đoán ra sao? Hiện giờ ta đang bận đối phó với Cao Duệ, không có thời gian tìm người. Đến khi ta rỗi rãi, nàng đừng hòng tránh được”.

Vệ Tử Hạo giật mình, khuôn mặt lộ vẻ bối rối, “Khi trở về ta cũng mới biết, diệt Cao Duệ quan trọng”. Vệ Tử Hạo vừa cười vừa đi xuống thành lầu.

Đỗ Hân Ngôn nhìn theo hướng Vô Song rời đi, khẽ hỏi: “Tạ Lâm, ta có thể tin người không? Người là hộ vệ do phái Đàm Nguyệt huấn luyện, Vệ Tử Hạo là giáo chủ của người”.

Tạ Lâm sợ toát mồ hôi, trong lòng nghi ngờ, không lẽ Đỗ Hân Ngôn đã phát hiện ra sự việc hai thi thể đó? Tạ Lâm quỳ xuống trước mặt Đỗ Hân Ngôn, nói: “Hộ vệ phái Đàm Nguyệt, ngoài việc tận trung với chủ nhân, thì chỉ có giáo chủ phái Đàm Nguyệt có thể sai khiến người đó làm một việc, từ đó trở đi hộ vệ và giáo phái không còn quan hệ gì, giờ công tử muốn Tạ Lâm tự vẫn, Tạ Lâm tuyệt đối không chau mày”.

“Ha ha, ta không cần người tự vẫn, nghe người nói thì người đã làm một

việc cho Vệ Tử Hạo rồi. Ta muốn người đi theo Vô Song. Muội ấy đi đến đâu, người theo đến đó, nhưng không được ra tay, trong bất cứ tình huống nào cũng không được can thiệp, người phải biến thành đôi mắt của ta, thay ta nhìn Vô Song”. Đỗ Hân Ngôn nhìn Tạ Lâm, thấy ánh mắt Tạ Lâm lộ vẻ nghi hoặc thì khẽ cười nói: “Tuy Vô Song bị Cao Duệ giam giữ, nhưng lúc ta gặp muội ấy, muội ấy mặc lụa trầm hương mười vàng một tấc, muội ấy vội vã rời khỏi đây, nhất định không chịu mời đại phu, muội ấy đang lo sợ điều gì? Là Cao Duệ hạ độc? Hay còn có ẩn tình nào khác? Tại sao Cao Duệ lại thả muội ấy?”.

Tạ Lâm suy nghĩ rồi nói: “Công tử nghi ngờ Vô Song và Định Bắc vương có tư tình?”.

“Tạ Lâm, đi theo muội ấy, khắc biết”.

“Vâng!”.

Ánh mắt Đỗ Hân Ngôn lạnh như băng, Tạ Lâm đi rồi, chàng tự lẩm bẩm: “Vô Song, hy vọng là muội không yêu hẳn”.

Yên Nhiên sốt ruột đợi ở cổng vương phủ, ở đây đã bố trí thành hành dinh chủ soái, binh sĩ ngăn không cho Yên Nhiên vào, nghĩ đến việc không có tin tức gì của Vạn Hồ, Yên Nhiên chửi thầm Đỗ Hân Ngôn trở mặt không nhận người.

Nghe tiếng vó ngựa, từ góc phố một hàng người ngựa đi qua, Yên Nhiên sốt ruột, nhảy tới chắn ngay giữa đường.

Đỗ Hân Ngôn ghìm ngựa, cười híp cả mắt: “Đây không phải là hộ vệ tùy tùng của Tử Hạo sao? Dám hỏi chặn bản hầu giữa đường là có ý gì?”.

Yên Nhiên đang định lên tiếng thì Đỗ Hân Ngôn đã đổi giọng quát: “Vô duyên vô cớ chặn đường đi của bản hầu, làm lỡ việc quân, bắt lại!”.

Một đám binh sĩ từ đằng sau xông lên bao vây Yên Nhiên.

Yên Nhiên tức giận, cắn răng tuốt kiếm.

“Yên Nhiên!”. Vệ Tử Hạo từ đầu kia cưỡi ngựa đến ngăn Yên Nhiên lại.

Yên Nhiên nhìn Vệ Tử Hạo, lạnh lùng nói: “Ta và phái Đàm Nguyệt đã không còn liên hệ, nên không cần nghe lệnh của Vệ giáo chủ, Đồ hầu gia muốn bắt ta? Hầu gia từ trước đến giờ vẫn là kẻ tiểu nhân lấy oán báo ân, hầu gia đã làm gì Vạn Hồ rồi?”.

Hai mắt Đồ Hân Ngôn nheo lại, nhìn Vệ Tử Hạo nói: “Tử Hạo, ta hạ lệnh bắt người, nhưng tùy tùng của huynh võ nghệ cao cường, huynh tự giải quyết đi”. Nói xong thúc ngựa về phủ, chả buồn nhìn Yên Nhiên.

“Đồ Hân Ngôn, người dám động đến nửa sợi tóc của Vạn Hồ, ta sẽ khiến người phải hối hận! Đồ vô ơn!”. Yên Nhiên trừng mắt nhìn Đồ Hân Ngôn tiến vào vương phủ, tức quá chửi mắng.

Đến khi mắng xong thì mới phát hiện ra, binh sĩ vây quanh mình càng lúc càng nhiều, ai nấy đều nhìn nàng bằng ánh mắt phẫn nộ.

“Nhìn cái gì? Đừng tưởng đánh thắng được Cao Duệ thì là anh hùng, hẳn ta là đồ vô ơn”. Yên Nhiên mặc kệ, tiếp tục mắng, Vệ Tử Hạo kéo nàng lại.

Vệ Tử Hạo khẽ nói vào tai Yên Nhiên: “Chẳng lẽ muội không biết Đồ Hân Ngôn muốn tìm tiểu thư nhà muội sao? Nói cho ta biết, tại sao Thẩm tiểu thư muốn muội lên phía Bắc trợ giúp Đồ Hân Ngôn?”.

Yên Nhiên há miệng, rồi lại ngậm chặt lại. Nàng chỉ muốn ở trong quân cùng Vạn Hồ, nếu Đồ Hân Ngôn thắng, bắt được Cao Duệ, tiểu thư mới có cơ hội giải được độc, nàng mới có cơ hội ở bên cạnh Vạn Hồ.

“Đỗ Hân Ngôn giữ Vạn Hồ lại, chẳng lẽ muội còn không rõ mục đích? Muội thật ngốc, thôi vậy, nể tình muội xuất thân phái Đàm Nguyệt, ta sẽ giúp muội lần này”. Vệ Tử Hạo hạ giọng trách mắng Yên Nhiên, rồi nghiêm mặt lớn tiếng nói với đám binh sĩ: “Bất kính với chủ soái, giờ ta sẽ dẫn người này đến đền tội với hầu gia”.

Nói đoạn thì lôi Yên Nhiên vào vương phủ, quay lại thấy binh sĩ đã đi chỗ khác, mới cười nói: “Còn không vào đi? Tiểu Đỗ sẽ không làm gì Vạn Hồ đâu, đệ ấy chỉ muốn biết tung tích tiểu thư nhà muội thôi”.

Yên Nhiên suy nghĩ, rồi nói: “Giáo chủ, tiểu thư nhà muội có tình cảm với Đỗ Hân Ngôn, nên mới sai muội lên phía Bắc trợ giúp”.

Có thật là vì tình sâu nghĩa nặng không? Vệ Tử Hạo không tin, nhưng vẫn cố tỏ ra vẻ thoải mái mà cảm thán: “Thấm tiểu thư thông minh tuyệt đỉnh, kế hoạch của tiểu thư đã giúp quân ta đại thắng, Đỗ Hân Ngôn cảm kích sẽ càng thêm ngưỡng mộ, tiểu thư hà tất phải e dè như thế?”.

“Trong lòng hầu gia không có tiểu thư, tiểu thư kiêu ngạo, nên sẽ không xuất hiện đâu”.

Nghe có vẻ là lời giải thích hợp lý nhất, nhưng Vệ Tử Hạo vẫn cảm thấy có ẩn tình, Thấm Tiểu Phi biết được những biến đổi khôn lường trên chiến trường, chắc chắn cách đại doanh không xa, Thấm Tiểu Phi đang ở đâu? Nàng đã dùng cách gì để liên lạc với Yên Nhiên và Vạn Hồ?

Vệ Tử Hạo nhìn Yên Nhiên như nghĩ ngợi điều gì, rồi bỗng chuyển đề tài: “Muội nghe xem, Đỗ Hân Ngôn đang thối tiêu, muội đi gặp Đỗ Hân Ngôn đi, nói cho khéo là được”.

“Giáo chủ, giáo chủ đừng nói với Đỗ hầu gia, tiểu thư nhà muội...”.

“Ta hiểu, đi đi!”.

Tiếng tiêu trầm bổng nhẹ nhàng, như chứa đựng bao nhiêu tâm sự, nhưng Yên Nhiên còn tâm tư nào mà thưởng thức, nàng đi theo tiếng tiêu, có điều muốn hỏi trực tiếp Đỗ Hân Ngôn.

Vào đến nội viện, thấy Đỗ Hân Ngôn đang thổi tiêu ở nhà đình, bên cạnh là Vạn Hổ đang ngồi uống rượu, thấy Yên Nhiên đi vào, khuôn mặt Vạn Hổ rạng rỡ hẳn.

Mình lo cho hẳn, hẳn lại ngồi đây uống rượu? Yên Nhiên tức điên, nàng đi đến lạnh lùng nói: “Vạn Hổ, ta biết mà, huynh đã bán đứng chúng ta”.

“Đâu có, ta chỉ đánh cuộc với Đỗ hầu gia, nàng sẽ đến thăm ta”. Vạn Hổ cười đắc ý.

Đỗ Hân Ngôn ngừng thổi tiêu, nhìn Yên Nhiên, tán tụng: “Thấm tiểu thư thật thông minh, tuy ngoại hình bình thường, nhưng hai người bên cạnh thì chim sa cá lặn, một người kiêu diễm dịu dàng, một người lạnh lùng diễm lệ, còn mình thì lúc nào cũng mang mạng che mặt, người khác nhìn vào cứ tưởng nàng ta nghiêng nước nghiêng thành”.

“Đỗ hầu gia sai rồi, Thấm tiểu thư là cô gái có phong tư đẹp nhất mà tại hạ từng gặp, chỉ có điều, trái tim tại hạ chỉ có một mình Yên Nhiên mà thôi”.

Yên Nhiên đỏ mặt lườm Vạn Hổ, nói: “Trước khi đi, tiểu thư dặn Yên Nhiên, nếu Đỗ hầu gia tìm tiểu thư thì ta sẽ chuyển lời”.

“Cuối cùng cũng chịu thừa nhận là nàng ta chưa chết?”. Đỗ Hân Ngôn cười to, “Ta sớm biết nàng ta tâm kế hơn người, nói đi!”.

Yên Nhiên kiêu ngạo nói: “Tiểu thư muốn biết, tiểu thư cứu Lão Đỗ đại nhân, lại lập công lớn giúp hoàng thượng lên ngôi, lần này hiền kế giúp hầu gia đại thắng phủ Đông Bình, hầu gia lấy gì để báo đáp?”.

Đỗ Hân Ngôn mắt lộ ý cười, chậm rãi nói: “Tiểu thư nhà người muốn ta báo đáp thế nào?”.

Yên Nhiên nói ngay: “Tiểu thư hận Định Bắc vương hãm hại Lão Đỗ đại nhân rồi đổ cho tiểu thư, nên muốn dùng một bát máu tim của Cao Duệ để rửa hận, không biết hầu gia có thể làm được việc này không?”.

Nếu Cao Duệ thất bại, chắc chắn chỉ có một con đường chết. Yêu cầu này nghe qua thì không có vẻ gì là quá đáng, nhưng Đỗ Hân Ngôn thấy nghi hoặc, không lẽ Thẩm Tiểu Phi lại hận Cao Duệ đến mức ấy sao? “Được, bản hầu đồng ý, có điều, bản hầu sẽ tự tay giao cho Thẩm tiểu thư”.

Dù có thế nào, chỉ cần có là được, Yên Nhiên lập tức đồng ý.

Đỗ Hân Ngôn nhìn Vạn Hồ cười nói: “Yên Nhiên cô nương lo lắng như vậy làm gì, nhìn xem, bản hầu có động đến một sợi tóc của hãn không”.

Chàng chấp tay sau lưng thư thả rời đi, Yên Nhiên trừng mắt nhìn Vạn Hồ, hạ giọng hỏi: “Huynh chưa để người ta moi ra điều gì đấy chứ?”.

Vạn Hồ nháy mắt, cười rạng rỡ: “Nếu ta có nói, chắc nàng chẳng thêm để ý đến ta. Chỉ cần có máu của Cao Duệ, thì cho dù Đỗ hầu gia tự tay đưa đến cũng không sao. Yên Nhiên, nàng lo cho ta như thế, có phải vì đã thích ta không?”.

Yên Nhiên hừ một tiếng, nói: “Ta chẳng qua là sợ huynh bán đứng tiểu thư”.

Tuy nói như thế, nhưng mặt đã đỏ bừng.

Nàng từ nhỏ không cha không mẹ, vào phái Đàm Nguyệt luyện tập võ công chịu đựng không biết bao nhiêu khổ cực, Tiểu Phi như người thân, nhưng Vạn Hồ là người đầu tiên cưng chiều nàng như vậy. Nàng hạ giọng

nói: “Vạn Hồ, tiểu thư mệnh khổ, tất cả nhờ vào huynh đấy”.

Gương mặt xinh đẹp thoáng buồn, lại càng thêm vẻ kiêu diễm, Vạn Hồ thương xót nhìn nàng, nắm chặt tay nàng nói: “Ta biết nàng từ nhỏ không nhà, không có ai thân thích, nhưng từ nay trở đi nàng đã có ta”.

“Tại sao bỗng nhiên huynh lại...”.

“Ta không biết, hôm giao đấu với nàng ở trong rừng, khi nàng lộ phận nữ nhi, ta đã nghĩ, sao thế gian có người đẹp đến nhường này!”. Vạn Hồ không ngại khen nàng xinh đẹp khiến Yên Nhiên cúi đầu cười trộm.

Từ lâu xa, Đỗ Hân Ngôn nhìn hai người ngồi sánh vai ở đó, không biết tại sao lại nghĩ tới Thẩm Tiểu Phi.

Sau khi tấn công Đãng Châu Ích Châu, phương Bắc truyền tin về, triều đình đã đạt được thỏa hiệp với Khiết Đan.

Tin tức này đối với Cao Duệ không khác nào ngày tuyết thêm sương. Sau trận chiến ở phủ Đông Bình, hai mươi vạn đại quân đã tan tác. Nay Khiết Đan ký thỏa hiệp ngừng chiến, triều đình bớt được nỗi lo giặc ngoài, tập trung đối phó với Cao Duệ, khí thế càng tăng.

Đại quân của Đỗ Hân Ngôn bao vây Đãng Châu đã gần hai tháng, trong thành không còn lương thực, trong binh sĩ đã có người làm loạn, giết ngựa ăn thịt.

Bên ngoài thành Đãng Châu lều trại của quân triều đình dày đặc, số lần tấn công cũng tăng dần, chưa đầy ba ngày nữa, thành Đãng Châu sẽ bị phá.

Cao Duệ ngồi trong thành cẩn thận lau bảo kiếm, Trương tiên sinh đứng bên cạnh nhìn Cao Duệ rất lâu, cuối cùng lên tiếng: “Vương gia, vương gia định chết trên chiến trường?”.

“Người cảm thấy để Đỗ Hân Ngôn bắt ta về kinh rồi bêu đầu thì hơn sao?”.

“Thuyền đã chuẩn bị sẵn, vương gia có thể rời đi, tích lũy lực lượng ngày sau khởi binh”.

Cao Duệ ngẩng lên nhìn Trương tiên sinh, cười, đứng lên, nói: “Tiên sinh, thắng làm vua thua làm giặc, trước giờ bản vương không hề cảm thấy có gì bất công”. Nói đoạn đâm kiếm xuyên qua người Trương tiên sinh.

Thấy ánh mắt kinh ngạc của Trương tiên sinh, Cao Duệ khinh miệt nói: “Dù thất bại, bản vương cũng sẽ không bỏ chạy, ở đây cũng không cần người hiến mưu lược nữa rồi, người không thể mang kiếm ra chiến trường, chỉ bằng chết luôn cho thoải mái”.

Cao Duệ rút kiếm ra, bước ra cửa ra lệnh: “Thu gom tất cả lương thực, để binh sĩ được ăn một bữa no, ngày mai giờ Thìn, mở cổng thành quyết chiến”.

Đây là một trận chiến không đáng để nhắc lại, trong bốn tháng từ lúc Định Bắc vương Cao Duệ khởi binh đến khi bị tiêu diệt hoàn toàn, trong sử thiên triều chỉ ghi vắn vắn mấy câu: “Tháng một năm Tuyên Cảnh thứ nhất, An Quốc hầu và Định Bắc vương Duệ giao chiến ở phủ Đông Bình, quân triều đình thắng. Tháng tư, bao vây Định Bắc vương ở Đặng Châu, đại thắng, Duệ chết nơi chiến trường”.

Áo giáp trắng bạc nhuộm máu, thân trúng ba nhát kiếm, hơn mười nhát đao, trong đó một đao từ mặt chém xuống, thân thể bị ngựa giẫm đạp. Chiến trường tĩnh lặng, bạch long mã của Cao Duệ yên lặng quỳ chết bên thi thể chủ mình.

Đỗ Hân Ngôn và các tướng đứng quanh Định Bắc vương Cao Duệ buồn bã không nói lời nào, chiến trường vô tình, Cao Duệ chết thảm, không cần

một bát máu tim chắc cũng có thể rửa hận cho nàng.

Chàng hạ lệnh liệm thi thể, cùng đại quân ca khúc khải hoàn.

Về đại doanh, Yên Nhiên và Vạn Hồ thấy chàng trở về, cùng đồng thanh hỏi: “Định Bắc vương đâu?”.

Đỗ Hân Ngôn cười đáp: “Hắn chết rồi, ta nghĩ, chắc tiểu thư nhà cô nương đã có thể giải hận rồi?”.

Chết rồi? Yên Nhiên lẩm bầm nhắc lại lời của Đỗ Hân Ngôn, cảm thấy trời đất tối sầm rồi ngất đi.

Vạn Hồ bế nàng lên, lạnh lùng nhìn Đỗ Hân Ngôn nói: “Đỗ hầu gia, cáo từ”.

“Khoan đã, Thăm Tiểu Phi đâu?”.

Vạn Hồ cười nhạt đáp: “Chết rồi!”.

Đỗ Hân Ngôn vội ngăn hai người lại: “Bản hầu cũng muốn bắt sống Cao Duệ, nhưng trên chiến trường đao kiếm vô tình”.

“Đỗ hầu gia, ta không biết tại sao hầu gia muốn gặp Thăm tiểu thư, có điều, hiện giờ ta có thể nói với hầu gia, Thăm tiểu thư trúng song tâm cổ độc của Cao Duệ, ngoài máu của Cao Duệ, không thứ gì có thể giải được. Định Bắc vương chết, Thăm tiểu thư cũng chết, hầu gia đã hiểu rõ chưa?”. Vạn Hồ cúi xuống nhìn Yên Nhiên, ôm chặt lấy nàng, thương xót nghĩ, thế là từ nay, nàng chỉ có một mình.

Vạn Hồ bước qua Đỗ Hân Ngôn đang đứng ngây như tượng gỗ, ra khỏi quân doanh.

Nàng giả chết bỏ đi là để đến Miêu Trại tìm kiếm cao thủ giải cổ độc,

những sách y, sách về cổ thuật trong phòng nàng đều có liên quan đến cổ độc, nàng gửi Yên Nhiên và Vạn Hồ đến trợ giúp chàng vì muốn bắt sống Cao Duệ.

“Chết thật rồi sao? Lần này là thật sao?”. Đỗ Hân Ngôn như người mất hồn.

Chính tay chàng đã đâm một nhát kiếm vào người Cao Duệ, một mũi tên bắn ra, chàng nhớ đến những lời mình đã nói với Thẩm Tiểu Phi ở hồ Tiểu Xuân, nghĩ đến nỗi đau khi nhìn thấy cha trong đại lao, nghĩ đến sự bất lực khi Thiên Hà yêu Cao Duệ. Chàng đã tận mắt nhìn thấy binh sĩ xông lên, binh khí sáng lóa đâm vào người Cao Duệ, chàng chỉ cảm thấy sáng khoái, tại sao chàng không nghĩ cho kỹ, Tiểu Phi đòi máu tim của Cao Duệ để làm gì?

Đỗ Hân Ngôn xông ra khỏi doanh trại, nhảy lên ngựa, hỏi hướng đi của Vạn Hồ và Yên Nhiên, phóng ngựa đuổi theo, cho dù nàng có chết, chàng cũng phải gặp nàng một lần.

Bên này đại doanh thoáng bóng Vệ Tử Hạo, tay cầm mật chỉ, cười gian xảo.

Tháng tư đầu mùa hạ, cây rừng sum suê, gần con suối Báo Đột ở phủ Tế Nam có một gian nhà gỗ thơm lừng hương trà.

Nhà gỗ sạch sẽ ngăn nắp, trong nhà có vài thứ đồ dùng bằng trúc.

Trên bàn trà bên cửa sổ, một ấm nước đang sôi sùng sục, những bông hoa nước nở đều như những hạt trân châu, bình trà cũng bốc khói nghi ngút, nước trà sóng sánh trong chiếc bát gốm trắng.

Ván cờ đã chơi được một nửa, quân đen quân trắng đang giằng co với nhau ở giữa bàn cờ.

Cổng mở, Yên Nhiên và Vạn Hồ nhìn thấy nước sôi sùng sục mà chẳng thấy Tiểu Phi đâu thì vô cùng lo lắng.

“Tiểu thư!”. Yên Nhiên quay ra ngoài gọi vang.

Trong rừng chim chóc véo von, nhưng không có tiếng trả lời.

“Vạn Hồ, tiểu thư đi đâu rồi? Định Bắc vương đã chết, chắc hẳn tiểu thư cũng có cảm giác, chắc là tiểu thư, tiểu thư sẽ không buồn đến nỗi bỏ muội mà đi chứ?”. Yên Nhiên nói xong nước mắt đã lăn chã.

Vạn Hồ quan sát những thứ trên bàn, lấy hộp gỗ trong người ra, đeo găng tay, lấy một con nhện hoa đặt ở cổng, “Nếu tiểu thư ra ngoài, nó có thể giúp chúng ta tìm thấy phương hướng của tiểu thư”.

Con nhện hoa xoay mấy vòng quanh cổng, rồi nhanh chóng bò ra ngoài, hai người đi theo nó, đi được một đoạn thì con nhện đứng yên không nhúc nhích.

Vạn Hồ nhìn quanh rồi nói: “Yên Nhiên, có người cưỡi ngựa đưa tiểu thư đi! Muội nhìn dấu chân ngựa mà xem, không chỉ có một người”.

Yên Nhiên lo lắng hỏi: “Có ai biết là tiểu thư ở đây đâu, là ai vậy nhỉ?”.

“Vệ Tử Hạo”. Giọng nói của Đỗ Hân Ngôn vang lên phía sau lưng họ.

Hai người quay lại, Đỗ Hân Ngôn lạnh lùng nhìn họ nói: “Hóa ra tiểu thư nhà cô nương vẫn chưa chết”.

Yên Nhiên đang lo lắng, nghe thấy Đỗ Hân Ngôn nói vậy thì phát khùng mà hét lên: “Người thì hiểu cái gì, may mà có bảo được của Vạn Hồ áp chế cổ độc, nay Định Bắc vương chết rồi, tiểu thư cũng không sống được nữa, giờ tiểu thư cũng chỉ sống được một năm rưỡi nữa thôi, giáo chủ còn đưa tiểu thư

đi đâu chứ!”.

Nàng chỉ còn sống một năm rưỡi nữa, lần này là thật, khuôn mặt Đỗ Hân Ngôn trắng bệch, nghĩ tới mũi tên mình bắn Cao Duệ thì cảm thấy ruột gan thắt lại. Nếu chàng có thể bắt sống Cao Duệ thì sẽ giải được cổ độc cho nàng, tại sao chàng lại đứng đó mà nhìn Cao Duệ bị giết.

“Đỗ hầu gia, tại sao hầu gia lại biết Vệ Tử Hạo đưa tiểu thư đi?”. Vạn Hồ cất con nhện hoa, nghi hoặc hỏi.

Đỗ Hân Ngôn tỉnh lại, chàng nói khẽ: “Những quân đen trắng trên bàn cờ không theo một quy luật nào cả, nhìn kỹ thì thấy những quân cờ xếp thành một chữ Vệ, chỉ có Vệ Tử Hạo mới biết tiểu thư nhà cô nương chưa chết, còn biết tiểu thư hiến kế tấn công phủ Đông Bình. Với năng lực của Vệ Tử Hạo, huynh ấy có thể đoán biết tiểu thư ẩn thân ở đạo Sơn Đông, lại cách phủ Đông Bình không xa, khả năng phần nhiều là ở phủ Tế Nam. Ta nghĩ, chắc chắn là sau khi tấn công phủ Đông Bình, Vệ Tử Hạo đã bắt đầu dò la tin tức của tiểu thư rồi”.

Yên Nhiên gạt nước mắt nói: “Tiểu thư từng nói, tiểu thư nhìn thấy dã tâm trong mắt Vệ Tử Hạo. Đỗ hầu gia, hầu gia đoán xem Vệ Tử Hạo bắt cóc tiểu thư để làm gì?”.

Đỗ Hân Ngôn nhìn về phương Bắc, ánh mắt lạnh lẽo, nói: “Thiên triều và Khiết Đan đình chiến, Gia Luật Tông Phi muốn Tứ công chúa Cao Văn sang hòa thân”.

“Tứ công chúa thì có liên quan gì đến tiểu thư nhà ta chứ?”.

“Còn nhớ sự việc Gia Luật Tông Phi trốn khỏi kinh thành không? Tiểu thư nhà cô nương lúc đó đã mạo nhận là Tứ công chúa Cao Văn”.

Đương nhiên là Yên Nhiên nhớ, nàng quay lại nhìn Vạn Hồ, lại nhìn Đỗ

Hân Ngôn, khẩn cầu: “Đỗ hầu gia, Yên Nhiên cầu xin Đỗ hầu gia đừng bắt tiểu thư đi hòa thân, tiểu thư chẳng còn sống được bao lâu nữa, đừng bắt tiểu thư đi. Nể tình tiểu thư đã giúp đỡ hầu gia bao nhiêu lần, hầu gia đi cầu xin hoàng thượng được không? Nếu ép tiểu thư đi hòa thân, tiểu thư sẽ chết mất”.

Nghĩ đến việc Tiểu Phi câu kết với Khiết Đan thả Gia Luật Tòng Phi để giờ xảy ra những chuyện thế này, Đỗ Hân Ngôn lại thấy giận, lạnh lùng buông một câu: “Tự tạo nghiệt, là nàng ta tự làm tự chịu”.

Nổi tức giận của Yên Nhiên lập tức bùng lên, nàng đứng dậy mắng: “Thật uổng công tiểu thư tốt với hầu gia như vậy, tiểu thư trúng độc vẫn không quên báo tin cứu phụ thân của hầu gia, tiểu thư ngày đêm nhớ nhung hầu gia, hầu gia xé rách tay áo của tiểu thư, tiểu thư còn vui mừng cả nửa ngày, thế mà giờ hầu gia nói được câu ấy, đúng là đồ vô ơn!”.

Đỗ Hân Ngôn bị mắng thì ngậy người ra, bỗng nhớ lại lần chàng nghe thấy tiếng đàn nên lên vào hậu hoa viên.

Nàng nói: “Thế thì tiểu nữ không giúp Tam điện hạ nữa, tiểu nữ nhận sai, từ bây giờ không dám trêu đùa Đỗ đại nhân nữa, cũng không bao giờ nghĩ kế hại đại nhân. Tiểu nữ giúp đại nhân, được không? Như thế liệu đại nhân có còn khiến tiểu nữ xúi quẩy?”. Tiểu Phi mắt chớp chớp, miệng cười tươi như hoa hỏi chàng.

Nàng nói: “Em thích chàng. Đỗ công tử, chàng có thích em không?”.

Nàng thích chàng, hóa ra người nàng thích chính là chàng! Trong trái tim của Đỗ Hân Ngôn giờ chỉ còn toàn ánh mắt và nụ cười của Thẩm Tiểu Phi.

Chàng quay đi.

“Này, đồ vô ơn người bỏ chạy à?”.

“Trở về kinh thành tìm nàng!”. Đỗ Hân Ngôn buông một câu, nhảy lên ngựa bỏ đi.

Vạn Hồ cười đến bên Yên Nhiên, ôm lấy vai nàng: “Xem ra Đỗ hầu gia cũng không vô tình với Thẩm tiểu thư, Yên Nhiên, muội đừng lo lắng nữa, chúng ta cũng đi kinh thành thôi”.

Lần đầu tiên Tuyên Cảnh để nhìn thấy Tiểu Phi không mang mạng che mặt.

Áo trắng bay bay trong gió như đóa sen trắng kiêu kỳ, khoảnh khắc Tiểu Phi ngẩng đầu lên, Cao Hy nhìn thấy bầu trời trong vắt trong đôi mắt của nàng.

Bất giác, giọng nói của Cao Hy cũng trở nên dịu dàng: “Thẩm tướng không còn nữa, trẫm muốn nhận muội làm nghĩa muội, thay Tứ công chúa đi Khiết Đan, không biết ý muội thế nào?”.

“Tiểu Phi và Tứ công chúa trước nay thân thiết như hai chị em, sao có thể để Tứ công chúa đến vùng đất lạnh lẽo ấy. Tiểu Phi cũng không còn sống được bao lâu nữa, bằng lòng sang Khiết Đan hòa thân, dốc sức vì hòa bình của thiên triều. Có điều, Tiểu Phi có một thỉnh cầu, xin bệ hạ thu hồi lệnh đã ban, không cần đối đãi với Tiểu Phi như công chúa, hôm đó vương tử Gia Luật Tông Phi đến phương Nam, có duyên gặp gỡ với Tiểu Phi và Tứ công chúa ở chùa Trường Lô, nếu để Gia Luật Tông Phi phát hiện ra thân phận của Tiểu Phi, Tiểu Phi sợ rằng Khiết Đan sẽ mượn cớ sinh sự, quý nữ của thiên triều cũng đủ xứng với bọn man di Khiết Đan rồi”.

Lối trả lời nhẹ nhàng của nàng càng khiến Cao Hy có cảm tình, Gia Luật Tông Phi muốn có Tứ công chúa, Vệ Tử Hạo lại nói rằng, thực ra người Gia Luật Tông Phi cần chính là Thẩm Tiểu Phi, Cao Hy liên hệ với sự việc ngày hôm đó, lập tức hiểu ra, chính Thẩm Tiểu Phi mạo nhận Cao Văn để thả Gia

Luật Tòng Phi, thì trong lòng không khỏi nghi hoặc, lúc đó Đỗ Hân Ngôn cũng đã đuổi đến tướng phủ, có lẽ nào tin tức của Đỗ Hân Ngôn lại chậm hơn cả Vệ Tử Hạo?

Cao Hy cố nén lại sự nghi hoặc trong lòng, nghĩ tới việc Đỗ Hân Ngôn đã giúp mình phá vụ án tượng Phật sắt thì trong lòng mới nhẹ nhõm hơn. Đỗ Hân Ngôn đâu phải thần tiên, không thể việc gì cũng nắm được. Cũng có thể, lúc đó vì dốc hết tâm sức vào vụ án tượng Phật sắt mà bỏ qua Thẩm Tiểu Phi chăng? Cao Hy cảm thấy thoải mái hẳn, mỉm cười nói: “Muội có ơn với An Quốc hầu, trăm và An Quốc hầu cùng lớn lên từ nhỏ, tình cảm vô cùng thân thiết, An Quốc hầu vẫn muốn tìm muội báo ân, trăm sẽ bảo đệ ấy đến gặp muội”.

Tiểu Phi khẽ cười: “Hôm đó báo tin cứu Lão Đỗ đại nhân là việc Tiểu Phi nên làm, nay Tiểu Phi hòa thân cũng là để phượng Bắc bình yên, xin bệ hạ hãy chuyển lời với An Quốc hầu, không nên nhắc đến việc báo ân, Tiểu Phi sẽ cảm thấy hổ thẹn”.

Mỗi từ mỗi câu đều khiến Cao Hy vừa ý, Cao Hy mỉm cười: “Tấm lòng này của muội, thật không hổ là con gái thừa tướng, thật đáng tiếc”.

Hai mắt Tiểu Phi ươn ướt, nàng sụt sùi: “Tiểu Phi bất hiếu, ham chơi ra ngoài mà làm liên lụy đến phụ thân, lần này có thể dốc sức vì đất nước, mong rằng phụ thân có thể mỉm cười nơi chín suối”.

Cao Hy nghĩ tới việc Thẩm tướng phát diên ăn thịt người mà buồn nôn, nhưng vẫn cố nói được vài câu cảm khái.

Tiểu Phi không muốn nói gì thêm, bèn khóc to hơn, Cao Hy đành dặn dò vài câu rồi đi giá.

Điện Vu Nguyên trong hoàng cung đã yên tĩnh hơn, Tiểu Phi không khóc

nữa, nàng lau nước mắt, cảm thấy trong lòng thật chua xót, từ lúc nào nàng lại lấm nước mắt thế này? Nàng chậm rãi đứng dậy, thấy đám thị tỳ đang theo dõi nhất cử nhất động của mình, ánh mắt lộ rõ vẻ khinh miệt.

Nàng đã đến đây rồi, thì sao lại bỏ trốn chứ?

Hôm đó, trong căn nhà gỗ ở phủ Tế Nam, Vệ Tử Hạo tìm thấy nàng, nàng đã biết là sẽ có ngày hôm nay.

Hôm đó, Vệ Tử Hạo đẩy cửa đi vào, không khách khí ngồi xuống, rót một tách trà uống, khen trà thơm, rồi cười nói: “Định Bắc vương chết rồi, chắc là Thẩm tiểu thư đã sớm biết điều này”.

Cao Duệ chết, cổ độc trong người nàng cũng phát tác, nhưng nàng không hề cảm thấy điều gì bất thường? Lẽ nào Cao Duệ chỉ dọa nàng? Ngay lập tức Tiểu Phi loại bỏ suy đoán này, nàng đã cho Vạn Hồ gửi máu mình, đúng là trúng song tâm cổ độc, nếu nàng không cảm thấy gì, thì chỉ có thể là Cao Duệ vẫn chưa chết.

Nàng vẫn ngồi đó, ánh mắt lộ vẻ bi ai: “Ta đã uống ba viên bảo dược để cố giữ mạng mình nên có thể sống thêm một năm rưỡi nữa. Tử Hạo lần này đến đây, chắc không phải chỉ để nói với ta chuyện này”.

Thật là một cô nương thông minh, Vệ Tử Hạo than thầm trong lòng, khẽ cười nói: “Thẩm tiểu thư vì giữ tính mạng của mình, ngày hôm đó ở kinh thành đã thả Định Bắc vương. Tiểu thư có biết, bốn tháng nay đã có bao nhiêu binh sĩ chết nơi sa trường. Một vạn binh sĩ đã bỏ mạng ở núi Phục Long, rồi trận chiến phủ Đông Bình, trận chiến Ích Châu, trận chiến bao vây Đặng Châu đã có bao nhiêu người chết? Tiểu thư sẽ phải trả giá cho những điều này!”.

“Ha ha!”. Tiểu Phi cười vang, nhìn Vệ Tử Hạo châm biếm hỏi: “Có chứng

cứ gì không?”.

Vệ Tử Hạo chậm rãi nhả ra hai chữ, “Yên Nhiên!”.

“Vệ giáo chủ chẳng qua cũng chỉ đoán mò chứ không hề có chút chứng cứ nào, tại sao ta phải gánh lấy tội danh này? Những binh sĩ đã chết ấy không hề liên quan gì đến ta, oan hồn sẽ không đến tìm ta đâu”. Tiểu Phi nhìn thẳng vào mắt Vệ Tử Hạo.

Vệ Tử Hạo không nhìn thấy chút manh mối nào trong mắt nàng thì tự nhắc nhở bản thân mình, Thăm Tiểu Phi chỉ đang giả ngốc mà thôi. “Thiên triều và Khiết Đan đã ký hòa ước, Gia Luật Tông Phi muốn có Tứ công chúa Cao Văn, ta đã bẩm báo rõ với hoàng thượng rồi, người Gia Luật Tông Phi cần thực ra chính là tiểu thư, hoàng thượng đã hiểu ra hôm đó chính tiểu thư đã thả Gia Luật Tông Phi thì vô cùng tức giận, hoàng thượng vốn không muốn gả Tứ công chúa đi nên đã ra mật chỉ để tiểu thư lập công chuộc tội. Việc này, tiểu thư không chối được đâu”.

Tiểu Phi đi một quân cờ, thở dài nói: “Nước cờ đi sai, tai vạ ập đến. Vệ Tử Hạo, huynh hà tất phải ép ta vào chỗ chết? Huynh nói với hoàng thượng là ta cầu kết với Khiết Đan, không sợ ngày khác hoàng thượng cũng nghi ngờ huynh sao?”.

“Thăm Tiểu Phi, ta còn biết nhiều hơn thế, ta còn biết, tiểu thư có tình cảm sâu đậm với Đỗ hầu gia, tiểu thư cứu Lão Đỗ đại nhân, chưa biết chừng là vì muốn Tiểu Đỗ vì báo ân mà kháng chỉ? Thánh chỉ đã ban, nếu tiểu thư kháng chỉ, thì chỉ có một con đường chết. Thăm tiểu thư không còn sống được bao lâu nữa, không bận tâm đến cái tội này, nhưng chẳng lẽ tiểu thư nhẫn tâm để cả gia tộc Đỗ Thị bị liên lụy chỉ vì Tiểu Đỗ muốn báo ân với tiểu thư sao?”.

Tiểu Phi đi một quân cờ nữa, cố cười: “Đi nước này, bịt được một mắt”.

Nàng lại đi tiếp một nước cờ nữa, lăm băm: “Một Yên Nhiên, một Đỗ Hân Ngôn, tự phá thế cục, không thể sống”.

Định đi thêm một nước, nhưng rồi lại vút quân cờ đi, Tiểu Phi đứng dậy vẫy Vệ Tử Hạo nói: “Vệ Tử Hạo, lại đây xem này”.

Nàng chỉ về núi Thái Sơn ở phía xa nói: “Thái Sơn không phải là núi cao nhất ở Trung Nguyên, nhưng được mệnh danh là núi đẹp nhất. Đó là vì xung quanh nó không có ngọn núi nào khác. Vệ Tử Hạo muốn làm một người vượt trên muôn người, nhưng có rất nhiều đỉnh núi cao khác bên cạnh đứng so sánh với huynh, nếu ta đoán không nhầm, Đỗ Hân Ngôn chính là ngọn núi cao nhất mà Vệ Tử Hạo khó mà vượt qua được”.

Tiểu Phi quay lại, ánh mắt bỗng trở nên sắc sảo, châm biếm nói: “Luận xuất thân, Đỗ Hân Ngôn là hoàng thân, luận võ nghệ, Đỗ Hân Ngôn là người duy nhất huynh không thể đánh bại. À, còn Đình Thiển Hà nữa, trong mắt Thiển Hà không hề có huynh, trước kia là thanh mai trúc mã của Đỗ Hân Ngôn, sau này lại yêu Đình Bắc vương Cao Duệ. Huynh muốn trở thành thế lực ngầm của hoàng thượng, đấu với Đỗ Hân Ngôn ở chốn triều đình. Huynh đổ kỵ Đỗ Hân Ngôn, ta nói có đúng không?”.

Ánh mắt đầy nộ khí, Vệ Tử Hạo cười nhạt nói: “Tiểu thư quá thông minh, vì thế ta nghĩ, tiểu thư có thể dựa vào bảo dực của người Miêu sống thêm một năm rưỡi nữa cũng là quá đủ rồi. Cuối cùng ta cũng biết tại sao Đình Bắc vương lại hạ song tâm cổ độc với tiểu thư, Đình Bắc vương nếu không có được sự giúp sức của tiểu thư, thì cũng quyết không để tiểu thư giúp người khác”.

“Đúng thế, Vệ huynh nói đúng rồi đó, quá thông minh cũng chẳng phải một việc hay. Giờ ta rơi vào kết cục này là bởi vì ta quá thông minh, ta muốn nói thêm về điều mà một người thông minh như ta đã nhìn thấu”. Tiểu Phi khẽ cười, hít một hơi không khí của rừng cây, thần thái vô cùng ung dung tự

tại: “Thân làm giáo chủ phái Đàm Nguyệt, có thực là không thể diệt hết dòng họ Tạ Thị ở Giang Nam? Không, điều huynh muốn chính là vinh hoa phú quý ở bên cạnh hoàng thượng, huynh còn không tiếc đẩy Vô Song vào tay Cao Duệ, nếu Cao Duệ thắng, huynh sẽ trở thành quốc cữu, đúng không?”.

Khuôn mặt Vệ Tử Hạo đầy vẻ thán phục: “Không hổ danh là Thẩm Tiểu Phi đã viết ra Thập cẩm sách. Tiểu thư nói đúng rồi đó, hàng trăm năm nay phái Đàm Nguyệt đào tạo ra hộ vệ tử sĩ, một khi tận trung với người khác thì không còn liên quan gì đến phái Đàm Nguyệt nữa. Từ khi ta lên làm giáo chủ, ta chỉ có thể sai khiến hộ vệ làm một việc cho ta, sau đó hộ vệ đó sẽ không còn liên quan gì đến giáo phái. Nếu nay phái Đàm Nguyệt có thể trở thành thế lực ngầm của hoàng thượng, sau này tất cả hộ vệ đều sẽ chỉ tận trung với hoàng thượng, còn hoàng thượng thì giao quyền quản lý cho ta, không cần thay đổi giáo quy mà vẫn có được quyền lực, đó chính là mục đích của ta. Còn về Vô Song, đúng là nước cờ một mũi tên trúng hai đích của ta, vì tiền đồ, ta đành phải hy sinh em gái mình”.

Tiểu Phi nhìn Vệ Tử Hạo nói: “Nếu đã sắp xếp ổn thỏa, thì ta chỉ còn cách đi theo Vệ huynh, tác thành cho tiền đồ và đại nghĩa của Vệ giáo chủ. Tuy phái Đàm Nguyệt giờ đã về tay hoàng thượng, ta vẫn muốn giáo chủ thề độc, từ nay trở đi không được tìm Yên Nhiên gây chuyện”.

Tất nhiên là Vệ Tử Hạo đồng ý.

“Tiểu thư, Tứ công chúa đến thăm”.

Lời của thị nữ đã cắt đứt dòng suy nghĩ của Tiểu Phi, nàng nở nụ cười đón Tứ công chúa.

Trong lòng đang có một giọng nói nói với nàng, người ở chốn thâm cung, cũng như cây cung trên dây, muốn lợi dụng Đỗ Hân Ngôn báo ân để thoát thân cũng không phải lúc này.

Nàng mỉm cười nghĩ, có thể, đây chính là việc cuối cùng nàng có thể làm được cho chàng.

Cao Duệ chưa chết, nhưng tìm được Cao Duệ, bắt sống hắn ta lại là một việc vô cùng khó khăn. Tiểu Phi nghĩ đến Vạn Hồ và Yên Nhiên, nụ cười càng tươi tắn, chỉ cần Cao Duệ còn sống, cũng hơn là hắn ta đã chết, không phải sao?

NGHÌN KẾ TƯƠNG TỰ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 19: Mỗi Người Một Mưu

Có biết người ta săn nhím thế nào không? Liên tục khiêu khích, đến khi nó mất hết kiên nhẫn mà để lộ bản thân, xuyên thẳng một nhát kiếm vào vùng bụng mềm của nó. Cũng như bây giờ, kiếm sắc của chàng đã đâm thẳng vào trái tim kiêu ngạo của em, dù em đã cố giương gai nhọn của mình ra phòng vệ...

Đại quân ca khúc khải hoàn trở về kinh thành, Đỗ Hân Ngôn trao trả hồ phù, nộp binh phù.

Trong ngự thư phòng, khi chàng gặp lại Tuyên Cảnh đế Cao Hy, Cao Hy cười nói: “Hân Ngôn không cần đa lễ, trăm biết, chắc chắn đệ sẽ thắng. Trước mắt tình hình chiến sự tạm yên, chúng ta đã đạt được thỏa hiệp với Khiết Đan, thiên triều cần nghỉ ngơi tĩnh dưỡng. Cô phụ không muốn quay về triều, thì Hân Ngôn hãy đón ông về phủ chăm sóc lúc tuổi già, mẫu hậu cũng muốn gặp ông”.

“Vâng, giờ thần sẽ đón phụ thân vào cung gặp thái hậu, hoàng thượng, không lẽ lần này cứ nhất định phải là Thầm Tiểu Phi đi sao? Thầm tiểu thư đã lập công lớn, lại hiến kế giúp quân ta tấn công phủ Đông Bình, làm thế này, thần cảm thấy lương tâm không thanh thản!”.

Cao Hy cười lạnh lùng: “Hân Ngôn, theo ta thì đệ vẫn chưa hiểu hết chuyện rồi, Gia Luật Tông Phi bí mật tiến xuống phía Nam, chính Thầm Tiểu Phi đã thả hãn ra, nếu không, tại sao Gia Luật Tông Phi lại yêu cầu Thầm tiểu thư sang Khiết Đan hòa thân? Trăm chưa giết Thầm tiểu thư đã là đại ân đại

đức rồi! Còn nữa, chính Vệ Tử Hạo nói với trăm, ngày thành loạn, người cứu Định Bắc vương thoát khỏi tay đệ cũng chính là Thẩm Tiểu Phi!”.

Nàng trúng song tâm cổ độc, muốn sống thì cũng phải giữ lại cái mạng của Cao Duệ, lẽ nào chính Tiểu Phi là người đã cứu Cao Duệ?

Trận cháy lớn ở núi Phục Long vẫn thiêu đốt lòng chàng, Đỗ Hân Ngôn hạ giọng hỏi: “Vệ Tử Hạo có chứng cứ gì không?”.

Cao Hy hừ một tiếng, nói: “Ngày thành loạn cứu thoát Cao Hy thì không có chứng cứ, có điều, tư thông Khiết Đan thả Gia Luật Tông Phi thì chính miệng Thẩm Tiểu Phi đã thừa nhận rồi!”.

Nói tới đây, đôi mắt sắc sảo của Cao Hy khẽ lướt qua khuôn mặt của Đỗ Hân Ngôn, thấy chàng lộ vẻ kinh ngạc thì cũng cảm thấy nhẹ nhõm.

Đỗ Hân Ngôn cố làm ra vẻ, trong lòng thì thất vọng vô cùng, Cao Hy đã nghi ngờ chàng.

“Trăm biết Thẩm Tiểu Phi đã cứu cô phụ, lại phá được âm mưu của Định Bắc vương, trăm không giết Thẩm Tiểu Phi, còn Thẩm Tiểu Phi cũng bằng lòng đi hòa thân để lấy công chuộc tội, đệ cảm kích Thẩm Tiểu Phi thì hãy đi gặp nàng ta”.

“Hoàng thượng thiên ân rộng khắp, đối xử với Thẩm Tiểu Phi vô cùng nhân hậu, ơn cứu mạng cha, thần sẽ gặp mặt để cảm tạ”.

Khi đi theo nội thị về phía điện Vu Nguyên, trong lòng Đỗ Hân Ngôn rối như tơ vò, nghĩ về người cứu Cao Duệ hôm đó, lẽ nào người áo đen Vệ Tử Hạo nhìn thấy chính là Yên Nhiên, tại sao trước giờ chưa từng nghe Vệ Tử Hạo nói tới việc này.

Vào trong điện, chàng đã nhìn thấy Tiểu Phi đứng bên cửa sổ, áo lụa trắng

ting khô, uyển chuyển thướt tha.

Chàng xua tay bảo nội thị lui ra, từ từ bước lại gần nàng, muốn nói gì, nhưng cổ họng đã nghẹn lại. Đỗ Hân Ngôn bỗng nhớ tới những lời phụ thân đã nói tối hôm đó, đến hôm nay, cuối cùng chàng đã hiểu ra.

Khoảnh khắc nhìn thấy Tiểu Phi, Đỗ Hân Ngôn bi ai nghĩ, cho dù nàng đã thả Cao Duệ, cho dù trận chiến ấy đã mất đi mấy vạn tướng sĩ, chàng cũng không thể ra tay với nàng. Nhìn thấy nàng, chàng cảm thấy sợ.

Lần thứ nhất nàng giả chết khiến chàng lòng đau như cắt, lần thứ hai nàng chưa chết, ruột gan chàng như có lửa đốt, lần thứ ba, chàng đã biết trước mọi điều mà không thể làm gì.

Nàng còn sống được bao lâu nữa? Nếu nàng không ký hiệp ước đồng minh với Vệ Tử Hạo, nàng đã không phải tiếp cận Cao Duệ, không bị trúng song tâm cổ độc. Chẳng qua nàng cũng chỉ muốn tìm con đường sống, muốn rời khỏi Thẩm tướng mà thôi. Đỗ Hân Ngôn cảm thấy vô cùng thương xót.

Nghe thấy tiếng động, Tiểu Phi quay lại, thân hình mảnh mai, hai mắt trong veo như nước hồ thu, khuôn mặt đầy vẻ ngây thơ, nụ cười rạng rỡ.

Đỗ Hân Ngôn nhìn nàng không chớp mắt, rồi buột miệng nói những lời mà ngay cả chàng cũng thấy giật mình: “Nàng muốn đi không? Ta đưa nàng đi”.

Tiểu Phi lặng người, chàng có thể kháng chỉ vì nàng sao? Chàng là hoàng thân, có công dẹp loạn, là trụ cột tương lai của triều đình, vì một người con gái sắp chết mà bỏ mặc tiền đồ, thật là không đáng.

Nàng nháy mắt bốn cột: “Đỗ hầu gia, ta không nghe nhầm đấy chứ? Hình như giao tình của ta và hầu gia không đáng để hầu gia kháng chỉ. Ta biết, chắc chắn là hầu gia muốn báo thù đúng không? Hôm đó vì ta sai Yên Nhiên

cứu Định Bắc vương Cao Duệ, kết quả là chiến tranh kéo dài, trận chiến núi Phục Long thiêu cháy một vạn tướng sĩ, có điều, giờ hầu gia muốn bắt người cũng không được, hoàng thượng đã mở lòng khoan hồng, bản tiểu thư sẽ đi Khiết Đan làm vương phi hưởng phúc, cho dù chỉ sống một năm rưỡi nữa cũng tốt”.

Chính tai chàng nghe nàng thừa nhận thả Cao Duệ đi, Đỗ Hân Ngôn hít sâu một hơi, trận cháy ở núi Phục Long vẫn đang thiêu đốt lòng chàng.

Chàng tóm lấy nàng, giận dữ hét lên: “Nếu nàng chịu nói, hôm đó ta sẽ bắt sống Cao Duệ, nàng thả hân ra, có biết mấy tháng nay đã chết bao nhiêu người”.

Tiểu Phi cố vùng vẫy thoát khỏi tay Đỗ Hân Ngôn, cười gằn: “Chết bao nhiêu người ta cũng mặc kệ, ta chỉ cần biết là ta vẫn còn sống, nếu không phải vì hôm đó ta sai Yên Nhiên quyết đoán ra tay, thì ta đã chết lâu rồi. Nay chiến tranh đã kết thúc, nói lại những điều này cũng chẳng để làm gì, hầu gia cũng không cần phải vờ vĩnh nói cái gì mà sẽ đưa ta đi, chẳng qua cũng chỉ vì thấy ta đáng thương, không sống được bao lâu nữa, muốn báo ân đúng không? Ta không cần”.

Tính mạng bao nhiêu tướng sĩ trong mắt nàng không khác nào cỏ rác! Đỗ Hân Ngôn phẫn nộ, bàn tay vung lên, Tiểu Phi nhắm mắt lại, sợ hãi trắng bệch cả mặt, chưởng phong sượt qua tai, nàng nghe thấy Đỗ Hân Ngôn lạnh lùng nói: “Được lắm, có thể dùng cái mạng của tiểu thư để đổi lấy sự yên bình tạm thời của phương Bắc, để thiên triều được nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, bản hầu sẽ đích thân dẫn sứ đoàn, đưa tiểu thư đi hòa thân”.

Tiểu Phi mở mắt, cười lớn: “Tốt quá, có An Quốc hầu uy danh lấy lòng đích thân đưa bản tiểu thư đi cầu thân, Gia Luật Tông Phi sẽ càng coi trọng ta, càng yêu quý ta, Tiểu Phi đa tạ hầu gia!”.

Đỗ Hân Ngôn nghe câu này, nghĩ đến đêm hôm đó nhìn thấy trong tiểu lâu nàng cố ý để Vô Song đóng giả Gia Luật Tông Phi, hai người họ đứng dựa vào nhau, trong lòng càng cảm thấy tức giận.

Chàng cười gằn, quay người đi ra khỏi viện. Chỉ đến khi gió lạnh thổi vào mặt, chàng mới chợt tỉnh ngộ, tại sao lại trở nên thù địch như vậy? Chàng quay lại nhìn về điện Vu Nguyên, một bên là ý nghĩ Tiểu Phi chẳng còn sống được bao lâu nữa, một bên là lửa cháy núi Phục Long, nếu chàng kháng chỉ để nàng không phải đi Khiết Đan, thì làm sao xứng với hàng vạn tướng sĩ đã ngã xuống? Nếu đưa nàng đi hòa thân, chàng lại cảm thấy trái tim mình đau đớn như ở trong dầu sôi lửa bỏng?

Đỗ Hân Ngôn bỗng thấy mơ hồ.

Gió đêm mùa hạ mát rượi, Đỗ Hân Ngôn ngồi thừ trong thư phòng, cảm thấy buồn bực lạ lùng.

Tín Nhi đứng ở cửa thấy thần sắc chàng không vui, thì lăm bằm nói: “Đã bảo thiếu gia không vui còn bắt ta vào thông báo”.

“Người nói gì thế?”.

Tín Nhi giật mình, nói vẻ coi thường: “Thị nữ Yên Nhiên của Thâm tiểu thư và một người đàn ông đen như than muốn gặp thiếu gia, để Tín Nhi ra đuổi họ đi, cũng không nghĩ xem, Thâm tiểu thư có ra gì đâu?”.

Đỗ Hân Ngôn nghe thấy câu này thì nghiêm giọng trách mắng: “Học cách nói xấu sau lưng người khác từ khi nào vậy? Họ đâu?”.

Tín Nhi trước đây có cảm tình với Yên Nhiên, nay thấy Yên Nhiên và Vạn Hồ thân mật với nhau thì trong lòng bực tức, giờ bị Đỗ Hân Ngôn trách móc như thế thì sợ quá mà lắp ba lắp bắp.

Đỗ Hân Ngôn thấy Tín Nhi một lúc lâu vẫn nói không ra một câu thì trờng mắt rồi bước ra khỏi thư phòng.

Chàng đang muốn tìm Yên Nhiên hỏi cho ra lẽ, nên trong lòng càng cuống, từ trong phủ thi triển khinh công vượt tường ra ngoài, khiến cho những người hầu trong phủ há miệng ngơ ngác.

Yên Nhiên và Vạn Hồ đợi đến sốt cả ruột, đột nhiên thấy Đỗ Hân Ngôn từ trên trời rơi xuống, Yên Nhiên còn chưa kịp nói gì, Đỗ Hân Ngôn đã vội hỏi: “Yên Nhiên, nói thật đi, hôm đó có phải là cô nương ra tay cứu Cao Duệ không!”.

Sắc mặt Đỗ Hân Ngôn không tốt, không còn vẻ nho nhã dịu dàng mọi khi, Yên Nhiên cũng chờ người ra, nhìn chàng hồi lâu không có phản ứng gì.

Đỗ Hân Ngôn lại nghĩ là Yên Nhiên đang thừa nhận, cũng không còn tức giận, mà chờ dần ngồi trên ghế.

“Đỗ hầu gia, có tin tức gì của tiểu thư chưa?”.

Đỗ Hân Ngôn nói theo phản xạ: “Ngày mai khởi hành về hướng Bắc, đi Khiết Đan hòa thân”.

“Cái gì?”. Yên Nhiên lo cuống cả lên, nàng đi đi lại lại, rồi bỗng nghĩ ra một kế, vui mừng kêu lên: “Vạn Hồ, chúng ta sẽ cướp tiểu thư trên đường đi”.

“Bản hầu đích thân đưa đi, hai người không sợ chết thì cứ thử xem”.

Yên Nhiên kinh ngạc nhìn Đỗ Hân Ngôn, không kìm được mắg: “Đồ vô ơn, ngươi còn đích thân đưa người đi? Người, người đưa đi? Tiểu thư sẽ buồn biết mắg? Vạn Hồ, đừng ngăn muội, muội phải giết hắg ta!”.

Vạn Hồ ngăn Yên Nhiên lại, chau mày nói, “Đỗ hầu gia, sao hầu gia lại đột nhiên thay lòng như vậy? Không phải là hầu gia cũng có ý với Thẩm tiểu thư đó sao?”.

Câu nói đó như dây dẫn lửa đến thùng thuốc nổ, Đỗ Hân Ngôn bật dậy, nghiêng rằng nghiêng lợi nói: “Nàng ta thả Cao Duệ, gây ra chiến tranh. Có biết ta nhìn lửa thiêu núi Phục Long trong lòng đau đớn đến thế nào không? Thiêu sống một vạn tướng sĩ! Có biết trận chiến với Cao Duệ đã khổ sở thế nào? Bốn tháng trời chết bao nhiêu người, thế mà nàng ta còn vui mừng hơn hờ mà đi hòa thân!”.

Yên Nhiên chờ người ra rồi hét lên: “Không phải ta! Là hộ vệ của Định Bắc vương ra tay! Ngày thành loạn, Đỗ hầu gia không có bản lĩnh bắt được Cao Duệ, giết được Cao Duệ, dựa vào cái gì mà đổ lên đầu tiểu thư nhà ta? Đỗ Hân Ngôn, người là người vong ân bội nghĩa, người dám đưa tiểu thư đến miệng sói, cho dù ta không đánh được người, cũng phải đưa tiểu thư đi”.

Giọng Yên Nhiên vang lên chói tai, nhưng như gáo nước lạnh dập tắt sự tức giận của Đỗ Hân Ngôn.

Chàng nhìn Yên Nhiên, lăm bầm hỏi: “Không phải nàng ta? Không phải nàng ta?”.

“Ai bảo là phải? Hôm đó ta còn nhìn thấy cả Vệ Tử Hạo, sao không đổ cho Vệ Tử Hạo đi?”. Yên Nhiên khùng lên, gọi cả tên của giáo chủ.

Đỗ Hân Ngôn lo lắng nhìn Yên Nhiên nói: “Yên Nhiên nói kỹ lại cho ta nghe xem, rốt cuộc hôm đó là thế nào? Nói đi, hoàng thượng vì việc này mà ép Tiểu Phi đi hòa thân, lấy công chuộc tội”.

Vạn Hồ thở dài nói: “Hai người ngồi xuống được không, đừng có hét lên nữa, có gì từ từ nói?”.

Yên Nhiên lườm Vạn Hồ, rồi kể lại sự việc ngày thành loạn.

“Yên Nhiên vừa đuổi theo đến nơi, thì nhìn thấy một đám khói trên đường, đang định xông vào thì nhìn thấy từ trong đám khói có ba người áo đen đưa Cao Duệ đi. Yên Nhiên đuổi theo, suýt chút nữa thì bị phát hiện, nghĩ đến tiểu thư chỉ có một mình thì không yên tâm nên lại quay lại, tin hay không thì tùy hầu gia”.

Đỗ Hân Ngôn nghĩ đi nghĩ lại, cuối cùng nở một nụ cười: “Ta hiểu rồi, chắc chắn Cao Duệ không đi một mình, mà đã chuẩn bị người tiếp ứng. Hẳn hét lên câu đó để đánh lừa ta, hẳn biết tiểu thư nhà cô nương biết được kế hoạch này, nên cố ý báo thù”.

Yên Nhiên lấp bắp hỏi: “Bây giờ hầu gia đã rõ mọi chuyện, tiểu thư có còn phải đi hòa thân nữa không? Đã biết tiểu thư chỉ còn sống được một năm rưỡi nữa, còn bắt tiểu thư sang tận Khiết Đan, có phải là muốn ép tiểu thư vào chỗ chết không!”.

Đỗ Hân Ngôn nhắm mắt nghĩ ngợi, khi mở mắt ra thì nghiêm giọng nói: “Ta tin những điều cô nương nói, nhưng Vệ Tử Hạo đã chỉ đích danh cô nương, liệu Vệ Tử Hạo có đứng ra làm chứng là không phải do cô nương làm không? Nay phương Bắc cần ổn định, ngày mai sứ đoàn vẫn lên đường theo kế hoạch”.

“Hầu gia nói mãi, cũng vẫn là đưa tiểu thư đi Khiết Đan sao?”.

“Đưa đi, không có nghĩa là gả nàng đến đó. Hoàng thượng đã biết lúc trước Tiểu Phi thả Gia Luật Tông Phi, Tiểu Phi không chịu đi, sẽ mất mạng vì tội tư thông với địch. Đợi qua Hoàng Hà, đến địa giới Khiết Đan thì mất tích, điều đó sẽ không ảnh hưởng gì đến thiên triều ta, Tiểu Phi vẫn có thể thoát thân”. Đỗ Hân Ngôn nhẫn nại giải thích: “Nay chiến tranh vừa kết thúc, quốc khố cạn kiệt, thiên triều ta cần phải nghỉ ngơi, vì thế chúng ta không thể

để cho Khiết Đan có bất cứ lý do gì để xuất binh, chẳng lẽ hai người lại muốn tiếp tục xảy ra chiến tranh?”.

Ba người bàn tính kế hoạch, tiễn Yên Nhiên và Vạn Hồ đi, Đỗ Hân Ngôn nhìn về phía hoàng cung, cười khố sở: “Nàng lại lừa ta”.

Nghĩ đến việc Tiểu Phi không muốn liên lụy đến mình, Đỗ Hân Ngôn cảm thấy trong lòng thật ảm áp.

Sáng sớm, Tiểu Phi tắm gội thay áo đại hỷ, mặc trang phục của quý nữ thiên triều xuất giá, tóc vấn lên, cài tám chiếc trâm đôi mồi, đeo khuyên tai trâm châu, trước nay nàng vốn không thích trang sức vàng, nhưng lúc này, nhìn những đồ trang sức vàng ròng trên người mà mỉm cười. Với nàng, tất cả những thứ này đều là tiền bạc cần thiết cho cuộc sống sau này!

“An Quốc hầu đến!”.

Tiểu Phi xoa má, vừa ý khi thấy phấn hồng khiến khuôn mặt mình tươi như đóa hoa đào, không cười cũng thấy vui.

Quay lại nhìn thấy Đỗ Hân Ngôn phục trang chỉnh tề, nàng cũng không tránh khỏi có chút thất thần. Đỗ Hân Ngôn mặc một chiếc áo bào đen thêu kỳ lân bên ngoài viền đỏ, đầu đội mũ tử kim, lưng đeo bảo kiếm, thần thái uy vũ. Trước mắt nàng lại hiện lên quang cảnh tết Nguyên Tiêu, chàng mặc áo xanh, mỉm cười cài cây trâm bạc lên mái tóc Đình Thiển Hà.

Tiểu Phi nhướn mày cười đáp: “Làm phiền Đỗ hầu gia đích thân đến thúc giục, ta có thể lên đường ngay”.

Đỗ Hân Ngôn nói với đám người hầu: “Bản hầu có chuyện muốn dặn dò Thẩm tiểu thư, các người lui ra đi”.

Đại điện không còn ai, Đỗ Hân Ngôn vẫn đứng đó, nhìn Tiểu Phi, thấy cái

cổ thanh mảnh của nàng giờ phải chịu đựng bao nhiêu là trần châu, thì cười châm chọc: “Đeo mấy cân vàng trên đầu mà không sợ gãy cổ à? Giờ bản hầu mới biết, Thâm tiểu thư là người tham lam như vậy. Sao hả? Sợ Khiết Đan đói khổ, Gia Luật Tông Phi không có tiền mua trang sức cho nàng hay sao?”.

Tiểu Phi tức đến run người, nhưng nụ cười càng ngọt, nàng quay lại nói: “Có biết tại sao ta lại thả Gia Luật Tông Phi đi không? Hôm đó cùng Tứ công chúa nhìn thấy Gia Luật Tông Phi ở chùa Trường Lô, Tiểu Phi đã động lòng, Gia Luật Tông Phi phong lưu hào phóng, anh tuấn uy vũ, thân cao vai rộng, tay cầm binh khí, và quan trọng nhất là một lòng một dạ với Tiểu Phi, thương nhớ Tiểu Phi bao lâu nay như thế. Được gả cho đức lang quân như ý, cho dù chàng không có tiền mua trang sức cho Tiểu Phi, Tiểu Phi cũng nguyện mang vài cân vàng theo bù đắp”.

Nàng càng nói càng vui, khuôn mặt tràn trề hạnh phúc, biết rõ là giả, Đỗ Hân Ngôn vẫn thấy tức giận trong lòng.

Chàng nhìn nàng chăm chăm rồi khẽ nói: “Nàng cố ý nói những lời đó để khích ta, muốn ta bỏ đi, yên tâm đưa nàng đi gả cho Gia Luật Tông Phi, thực ra nàng sợ ta kháng chỉ, sợ hoàng thượng trách tội ta, đúng không?”.

Tiểu Phi đau đớn trong lòng, những lời nói ra càng châm chọc: “Tiểu Phi đối tốt với hầu gia như vậy sao? Ta nhớ là ngay từ đầu, ta đã đổi đầu với Đỗ hầu gia rồi, e là Đỗ hầu gia đã hiểu nhầm điều gì”.

“Ta hiểu nhầm, hiểu nhầm rồi”. Đỗ Hân Ngôn lăm bắm một câu, rồi đưa tay ôm lấy Tiểu Phi, hôn mạnh lên môi nàng.

Chàng ôm chặt lấy eo nàng, tách môi nàng ra tấn công vào trong miệng nàng, ôm chặt nàng trong lòng, dường như chỉ như thế, mới đè nén được sự đau khổ và cảm giác không nở rời xa đang dâng lên trong lòng.

Tiểu Phi cố giãy giụa, nàng hiểu rõ, nàng không thể để chàng nhận ra điểm gì bất thường ở nàng.

“Đứng yên!”. Đỗ Hân Ngôn nạt.

Đôi mắt đen đầy nộ khí khiến nàng sợ run, Đỗ Hân Ngôn nghiêng rằng nghiêng lợi nói: “Cất ngay cái kiêu thông minh vặt của nàng đi, đừng coi ta là thằng ngốc, nàng thích Gia Luật Tông Phi thật sao? Nàng muốn đi Khiết Đan thật hay sao? Từ lúc nào Đỗ Hân Ngôn ta lại cần nữ nhi tính toán hộ mình!”.

Những lời chàng nói làm Tiểu Phi sửng sờ, nổi xấu hổ vì bị người khác nhìn thấu tâm can khiến nàng tức giận cắn vào cánh tay chàng, nhân lúc chàng thả lỏng thì đẩy chàng ra. Nàng ưỡn thẳng lưng cười gằn: “Ta không cần hầu gia thương hại! Ta không cần, ta vui vẻ mà lấy Gia Luật Tông Phi. Đỗ hầu gia đừng quên thân phận của mình”.

Hai mắt Đỗ Hân Ngôn nheo lại, từng bước bước lại gần nàng, từ tốn nói: “Nàng không hiểu thật sao? Ta đối với nàng như thế này là vì sao? Chẳng lẽ ta chỉ thương hại nàng?”.

Trong lòng Tiểu Phi chỉ có hoảng loạn, nàng muốn trấn tĩnh, nhưng chân tay run rẩy, tim đập thành thịch như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực.

Nàng không hiểu nổi ánh mắt chàng, vừa như khiêu khích, lại như cười, cái cười nhếch mép của chàng nhìn sao mà thâm hiểm! Lời chàng nói có ý gì? Chắc chắn là vì muốn tìm nàng báo thù, báo thù cho bao nhiêu tướng sĩ đã chết trên chiến trường.

Đúng, chắc chắn là như vậy.

Tiểu Phi hít một hơi thật sâu, chân tay cũng không còn run nữa, tim cũng không còn đập nhanh nữa, nàng kiêu ngạo nhìn chàng, cùng lắm thì chàng giết nàng, thế cũng có là gì!

Đỗ Hân Ngôn thấy nàng ưỡn thẳng lưng thì bật cười, nàng thật có dũng khí, chỉ trong nháy mắt đã rũ bỏ được vẻ xúc động, xù gai lên tự vệ. Chàng dừng lại trước nàng, chậm rãi nói: “Từng có một cô gái vì một bài thơ mà tức tối với ta, nàng bỏ ba đậu vào cháo, bỏ hoàng liên vào trà, bỏ độc vào rượu. Nàng kiêu ngạo, đốt cả lều cỏ cũng không cho ta tránh mưa. Nàng ác độc, đẩy thanh mai trúc mã của ta vào tay kẻ khác, sống chết gì cũng không cho người ấy được ở cạnh ta, còn lừa của ta bảy nghìn lạng bạc. Nay biết nàng sắp xuất giá mà chưa trả được nợ, thực khiến ta ăn không ngon ngủ không yên”.

Tiểu Phi vénh mặt nhìn chàng nói: “Muốn trả tiền càng tốt, thế là của hồi môn của ta lại thêm được bảy nghìn lạng bạc, nhớ là còn cả lãi nữa đấy! Hầu gia muốn báo thù cho tướng sĩ chết nơi chiến trận cũng phải hỏi ngự tiền Đô Vệ sứ đại nhân có đồng ý hay không, Vệ đại nhân đích thân phụ trách sự an toàn của sứ đoàn, còn đảm bảo với bản tiểu thư sẽ lên đường bình an. Nếu Đỗ hầu gia còn dám cợt nhả ta, ta sẽ nói với Vệ đại nhân dâng tấu lên hoàng thượng. Chọc giận ta, bản tiểu thư sẽ không đi nữa. Đỗ hầu gia, thiên triều hủy hòa ước, phương Bắc lại xảy ra chiến tranh, trách nhiệm này hầu gia không gánh nổi đâu!”.

Dường như Đỗ Hân Ngôn không nghe thấy gì, chàng nắm cằm nàng cười nói: “Mỗi lần nàng hăm hại ta, hay gặp ta thì đều vénh cằm lên thế này. Thấm Tiểu Phi mà ta quen biết trước nay luôn là người tự tư tự lợi, từ lúc nào lại trở nên đại nghĩa thế này? Thực khiến bản hầu khâm phục! Nếu đã như thế, nhất định bản hầu sẽ chăm sóc tốt cho tiểu thư, đảm bảo tiểu thư sẽ bình an, thuận lợi mà gả cho Gia Luật Tông Phi! Kiệu đã đợi sẵn ngoài điện, sắp xếp ổn thỏa rồi thì khởi hành thôi”.

Chàng thả tay ra, phóng khoáng quay đi.

Tiểu Phi miệng há hốc, tức đến run người, chàng đang đùa cợt nàng, đang báo thù nàng, chàng còn dám hôn nàng, để trong lúc hoảng hốt nàng còn

tưởng rằng chàng đã động lòng với mình. Chàng... Hóa ra chàng không hề có tình cảm gì với nàng. Tiểu Phi quay đi, đầu gối mềm nhũn khuỵu trên đất, hai hàng lệ trào ra. Nàng ôm lấy người mình, cổ họng tiếng nấc nghẹn.

Bên tai hình như có tiếng thở dài, nàng ngược khuôn mặt đắm nước mắt lên, trong đại điện không có một ai, nàng lại cúi đầu khóc thầm tức.

Đỗ Hân Ngôn lặng lẽ từ phía sau cây cột chống lướt ra, rồi âm thầm rời đi.

Gió mùa hạ thổi tới, mát rượi, chàng quay lại nhìn điện Vu Nguyên, cười khổ sở: “Mới lừa nàng một lần mà nàng đã khóc thế này sao!”.

Vệ Tử Hạo mình mặc áo giáp, khoác áo bào đỏ, mặc trang phục của ngự tiền đô vệ sứ. Đỗ Hân Ngôn nhìn Vệ Tử Hạo, cười nói: “Cuối cùng Tử Hạo cũng được như ước nguyện, hoàng thượng đã giao cho huynh đảm bảo an toàn cho chuyến đi này, bản hầu cũng cảm thấy nhẹ nhõm!”.

Bằng hữu bao lâu nay, giờ cùng làm quan trong triều, ánh mắt nhìn nhau cũng có đôi chút khác biệt. Vệ Tử Hạo cười nói: “Đỗ hầu gia nặng lời rồi. Năm xưa hai chúng ta cùng hành tẩu giang hồ...”.

Đỗ Hân Ngôn nghiêm mặt: “Lần đi sứ này có liên quan đến sự an nguy của triều ta, hoàn toàn không giống lãng tử hành tẩu giang hồ. Vệ đại nhân đã không còn là lãng tử du hiệp năm xưa, nên chú ý thân phận của mình!”.

Vệ Tử Hạo ngẩn người, Đỗ Hân Ngôn tiếp tục nói: “Sứ đoàn thiên triều ta đại diện cho sự uy nghi của hoàng thượng, người làm quan cũng phải có quan uy, Vệ đại nhân nên cất bỏ nghĩa khí giang hồ, đừng để Khiết Đan coi thường”. Nói xong thì vào kiệu của mình, ra lệnh: “Xuất phát!”.

Hai người kết giao bao nhiêu năm, đây là lần đầu tiên Đỗ Hân Ngôn phớt lờ như thế trước mặt Vệ Tử Hạo, khiến Vệ Tử Hạo tức đến nổi cứ dờ

người ra một lúc lâu. Vệ Tử Hạo nhìn kiệu xe của Tiểu Phi cười nhạt, rồi mới thúc ngựa đuổi theo.

Đêm đầu tiên sứ đoàn nghỉ chân, một tiếng thét chói tai xé tan màn đêm, trong dịch trạm lập tức xuất hiện một bóng người.

Vệ Tử Hạo đá tung cửa phòng ngủ của Tiểu Phi.

Bốn thị nữ chỉ mặc áo yếm, mắt ngơ mây ngác nhìn Vệ Tử Hạo xông vào, rồi kêu thét lên. Vệ Tử Hạo mặt đỏ bừng, lui ra cửa, nghiêm giọng hỏi: “Việc gì mà giữa đêm kêu lên thất thanh như thế?”.

“Vệ đại nhân thật không biết phép tắc, ta đang cùng thị nữ thử áo, Vệ đại nhân không biết gõ cửa cầu kiến hay sao? Ta chẳng qua cũng chỉ vì nhìn thấy cái áo đẹp quá mà hét lên một tiếng mà thôi, thật chẳng ra sao cả!”. Tiểu Phi lạnh lùng mắng.

Vệ Tử Hạo biết mình bị chơi xỏ, nén giận mà nói: “Thấm tiểu thư, hạ quan lo cho sự an toàn của tiểu thư, mong là tiểu thư giữa đêm giữa hôm không có việc gì thì đừng kêu ầm lên như thế!”.

“Quái lạ, chẳng lẽ Vệ đại nhân cũng không cho người ta nói chuyện sao! Ta thích nói đấy, nếu Vệ đại nhân không yên tâm thì cứ đứng ở cửa phòng mà nghe!”.

Đường đường ngự tiền đô vệ sứ mà lại đứng gác cửa cho nàng ta hay sao? Vệ Tử Hạo hừ một tiếng, quay người bỏ đi, vừa ngước mắt lên thì thấy Đỗ Hân Ngôn đứng ngáp, nhìn mình cười mà như không thì ngượng đỏ mặt, trong lòng vô cùng tức giận, Vệ Tử Hạo sầm mặt, căn dặn hai thị vệ thay nhau gác cửa cả đêm rồi về phòng.

Đỗ Hân Ngôn nhìn về phía phòng của Tiểu Phi, không nhịn được cười. Chẳng biết, Tiểu Phi mà không gây chuyện thì trong lòng không thoải mái.

Lại nghĩ tới việc bị ép uống trà hoàng liên, chàng khẽ lắc đầu, khi trước Vệ Tử Hạo báo tin cho nàng khiến chàng phải nếm trải những nỗi khổ này, thì nay cũng đã đến lượt Vệ Tử Hạo nếm thử vài lần.

Chàng bỗng cảm thấy lạnh người, nghĩ tới thái độ của Tiểu Phi với mình, Đỗ Hân Ngôn thấy miệng đắng nghét, liệu nàng có một lúc trừng trị cả hai người?

Ba tối tiếp theo, cứ đến giờ Tý, trong trạm dịch lại có tiếng thét kinh hoàng. Vệ Tử Hạo vẫn đích thân đến, nghe thấy mấy lời châm chọc thì lại quay đi.

Tối sau nữa, không có động tĩnh gì.

Vệ Tử Hạo đi ngủ trước, nhưng đến giờ Tý thì tỉnh giấc, thấy không có động tĩnh gì, vẫn vòng qua phòng Tiểu Phi, thấy hai thị vệ đang đứng gác ở cửa thì khẽ hỏi tình hình tối nay.

Thị vệ trả lời không có gì, Vệ Tử Hạo vẫn cảm thấy hết sức nghi ngờ, cả đêm không dám ngủ, sợ chỗ Thẩm Tiểu Phi lại xảy ra chuyện gì.

Sáng sớm hôm sau, Đỗ Hân Ngôn tinh thần thoải mái nói với Vệ Tử Hạo: “Đêm qua không bị ma ám quấy nhiễu, ngủ ngon thật!”.

Vệ Tử Hạo còn chưa trả lời, Tiểu Phi đi ngang qua chàng để lên kiệu, nở nụ cười vô cùng ngọt ngào: “Tiểu Phi quyết định an phận một chút, mấy hôm trước giở trò trẻ con, khiến Vệ đại nhân mất ngủ, mong là Vệ đại nhân đừng trách. Chắc tối qua Vệ đại nhân đã ngủ ngon rồi chứ?”.

Vệ Tử Hạo tức nổ bụng.

Từ hôm đó trở đi, Tiểu Phi thực sự trở nên an phận, đêm yên tĩnh không còn tiếng hét nào nữa, cho đến khi sứ đoàn đến sông Bạch Thủy, Tiểu Phi

cảm thấy ngày ngày trôi qua thật là nhạt nhẽo.

Tiểu Phi dẫn theo thị nữ đứng ở mũi thuyền hít thở khí trời, nhìn đám thị vệ đang đứng nghiêm trên thuyền, xa xa là Đỗ Hân Ngôn đang đứng cùng Vệ Tử Hạo. Nàng ngẩng đầu nhìn trời xanh ngơ ngẩn hồi lâu, rồi lặng lẽ trở về khoang thuyền.

Nhưng đến cuối giờ Mùi, sóng gió đã nổi, thuyền chòng chành.

Tiểu Phi nhàn nhã uống trà, mắt nhìn bốn thị nữ bên cạnh khẽ cười nói: “Ngoài kia sóng to quá, ngồi đây cũng buồn, ta kể chuyện cho các em nghe giết thời gian nhé. Các em có biết truyền thuyết sông Bạch Thủy không? Ngọc Minh, em lớn lên trên thuyền, có biết không?”.

Ngọc Minh nhỏ nhắn đáng yêu, là người thật thà nhất trong các thị nữ, rất tin vào thần phật, nghe thấy Tiểu Phi hỏi thế thì thật thà trả lời: “Nô tỳ không biết”.

“Truyền thuyết giữa dòng Bạch Thủy có Châu Thần nương nương, rất thiêng, cầu gì được nấy. Một lần, có con thuyền bị lật, một người nọ rơi xuống nước, được dòng nước đưa tới điện Châu Thần của Châu Thần nương nương”. Tiểu Phi càng làm ra vẻ thần bí, giọng nói thì trào rất khê: “Người đó nhìn thấy trong điện có một con trai mình rộng hai trượng, thân dài một trượng, con trai mở ra, sáng lấp lánh, nhìn kỹ thì thấy là một viên ngọc trai rất lớn. Người đó gặp đại nạn không chết còn nảy lòng tham, muốn lấy viên ngọc trai. Ai ngờ viên ngọc trai đó lại biến thành nương nương, phần nộ mắng rằng mình đã cứu mạng hắn mà hắn còn tham lam như thế. Người đó sợ đến phát run, liền lừa nương nương rằng đang đi đón thuyền tân nương. Châu Thần nương nương không muốn phá nhân duyên của người trần, nên thả người đó đi. Sau khi người đó lên bờ thì vẫn luyến tiếc viên ngọc trai đó, đã phá hỏng thân trai, làm hao tổn nguyên khí của Châu Thần nương nương để lấy viên ngọc trai. Châu Thần nương nương gắng dùng chút thần lực cuối

cùng của mình, thề độc, nếu còn có thuyền đưa dâu qua đây, sẽ phá hỏng thuyền dìm chết người”.

Thị nữ nghe xong ai nấy đều sợ hãi.

Con thuyền lại chòng chành dữ dội, nghe thấy bên ngoài tiếng sấm long trời lở đất. Tiểu Phi kêu lên một tiếng, ôm ngực nói: “Giờ Ngọ thấy trời âm u mây đen kịt, giờ cuồng phong dữ dội, sấm rền vang, không biết có phải Châu Thần nương nương hiển linh, muốn phá thuyền của chúng ta không”.

Nói xong thì ôm lấy Ngọc Minh mà khóc.

Ngọc Minh mặt mũi trắng bệch, run rẩy nói: “Chẳng lẽ không có cách nào hóa giải được sao?”.

Khuôn mặt Tiểu Phi đầy vẻ hoảng hốt: “Nghe nói nếu tân nương trèo lên chỗ cao nhất của cột buồm, thành tâm cầu khẩn thì Châu Thần nương nương không những không trách tội, còn phù hộ cho tân nương cả đời phú quý, đáng tiếc là có bao nhiêu tân nương có gan mà trèo lên chỗ cao nhất của cột buồm. Haizz, chẳng lẽ nào thì U Châu cũng là vùng đất hoang, cỏ cây còn không sống nổi, sống không bằng chết, chi bằng tối nay chết luôn đi, còn có bao nhiêu người tùy táng thế này, vậy cũng chẳng sao!”.

Nàng che mặt khóc thảm thiết, con thuyền lại chòng chành dữ dội, trong thuyền tiếng than khóc nào nề.

Ngọc Minh cắn môi, quỳ xuống trước mặt Tiểu Phi nói: “Tiểu thư, Ngọc Minh từ nhỏ sống ở trên thuyền, trèo lên cột buồm chỉ là chuyện nhỏ. Ngọc Minh cầu xin tiểu thư cho mượn phục sức”.

Tiểu Phi kinh hãi, đưa tay đỡ Ngọc Minh dậy, nói: “Thế sao được? Nếu bị Đỗ hầu gia phát hiện ra ngăn chặn thì làm thế nào?”.

“Ngọc Minh biết rõ con thuyền này, chắc chắn có thể trốn được thị vệ. Tiểu thư hãy cho phép Ngọc Minh đi! Ngọc Minh không muốn đi U Châu, ngày đêm cầu thần khẩn phật, hôm nay nếu được Châu Thần nương nương phù hộ, dù có thế nào Ngọc Minh cũng muốn thử một lần”.

Tiểu Phi cảm thấy khó xử, Ngọc Minh thì khổ sở cầu xin, những thị nữ khác cũng đều đã quỳ xuống. Lúc này Tiểu Phi mới căn răng nói: “Tấm lòng này của em, ta ghi nhớ, nhưng mà, em phải chú ý an toàn”.

“Tiểu thư yên tâm, Ngọc Minh từ nhỏ lớn lên trên thuyền, sẽ không rơi xuống đâu”.

Tiểu Phi đưa quần áo và trang sức cho Ngọc Minh, rồi một thị nữ khác che chắn để Ngọc Minh lặn lẽ ra khỏi khoang thuyền. Một lát sau, Tiểu Phi nói với mấy thị nữ còn lại: “Thuyền lắc lư khó chịu quá, ta lo cho Ngọc Minh lắm, hay là chúng ta lặn lẽ ra ngoài khoang thuyền xem thế nào? Thế này đi, để đám thị vệ không phát hiện ra, Ngọc Lan, em ở lại trong khoang thuyền đóng giả ta, ta và Ngọc Hoa mặc áo thị nữ ra ngoài”.

Thay áo xong, họ cúi đầu xuống. Thị vệ bên ngoài khoang thuyền chỉ nhìn thoáng vào bên trong, thấy Ngọc Lan mặc quần áo Tiểu Phi đang ngồi chăm chú đọc sách thì lại quay đi chỗ khác.

Vừa lên boong thuyền, Ngọc Sinh vội quay lại, khuôn mặt trắng bệch, chỉ lên trên. Tiểu Phi ngẩng đầu, một người đang đứng trên cột cờ, áo váy bay bay.

Tiểu Phi lo lắng nói: “Trời ơi, cao như thế này, mong là không xảy ra chuyện gì”.

Con thuyền vẫn chòng chành trong sóng lớn, một ánh chớp lóe lên ở chân trời xa, mưa như trút nước.

Tim của Ngọc Sinh và Ngọc Hoa như nhảy ra khỏi lồng ngực, Tiểu Phi lo lắng nói: “Con a đầu này, còn không xuống đi, nhờ có chuyện gì xảy ra thì biết làm thế nào? Thôi mau gọi người cứu nó xuống đi”.

Ngọc Sinh, Ngọc Hoa trong lòng đang lo sợ, thấy Ngọc Minh váy đỏ phấp phới như sắp ngã xuống đến nơi. Tiểu Phi kêu lên: “Cứu người! Cứu người đi!”.

Từ trong khoang thuyền có vài thị vệ chạy ra, nhìn thấy tân nương áo đỏ như một ngọn lửa cháy trên đỉnh cột buồm, sợ quá lại kêu vánh lên.

Khi tin tức đến tai Đỗ Hân Ngôn và Vệ Tử Hạo thì đã trở thành Tiểu Phi trèo lên cột buồm đòi nhảy xuống sông. Hai người sợ quá, vội vã chạy ra ngoài.

Lúc này trên boong thuyền đã đông kín người. Tiểu Phi mặc áo thị nữ trốn trong đám đông cười thầm. Nàng hiểu rõ gia cảnh của Ngọc Minh, từ nhỏ đã trèo lên cột buồm như con khỉ trèo cây, cho dù có ngã xuống nước thì cũng bơi như cá. Nàng nhìn thần sắc Vệ Tử Hạo, biết chắc chắn người này sẽ đưa Ngọc Minh xuống.

Nàng không muốn sống nữa ư? Đỗ Hân Ngôn lòng đau như cắt, nhìn thấy váy đỏ của nàng bay trong mưa gió, thì vội vã phóng người lên cột buồm.

Vệ Tử Hạo lo lắng nhìn lên, sợ Thầm Tiểu Phi nhìn thấy Đỗ Hân Ngôn đến cứu mình thì thả tay, cổ tình rơi xuống nước. Vệ Tử Hạo nhìn chăm chăm vào cái áo đỏ, chuẩn bị sẵn sàng tiếp ứng bất cứ lúc nào.

Một bóng áo xanh tóm lấy dây thừng đu lên không trung, một lát sau đã tiếp cận Ngọc Minh.

“Hóa ra khinh công của Đỗ Hân Ngôn giỏi đến vậy, thật là mất hứng”. Tiểu Phi khẽ nhún vai, áo sống đã ướt hết nên cũng không ở lại xem náo

nhật. Nàng nhìn cả đám người ướt như gà mắc mưa, đắc ý vênh cằm, thư thả trở về khoang thuyền. Thấy Ngọc Lan hiếu kỳ, thì khẽ cười nói, “Được rồi!”.

Nàng thay áo, bê chén trà nóng, chờ Đỗ Hân Ngôn và Vệ Tử Hạo tìm đến.

Một tuần trà sau, cửa phòng mở toang, Đỗ Hân Ngôn ướt như chuột lột, mặt sắt tối sầm đứng trước mặt nàng.

“Thị nữ đó do ta dụ dỗ, tốt nhất là đừng có động vào. Trên đường nếu không có Ngọc Minh hầu hạ, ta sợ không thể thuận lợi đến được Khiết Đan”. Tiểu Phi uể oải nói.

Ngọc Minh mặt mũi hưng phấn, tóc còn đang ướt rượt. Ngọc Sinh, Ngọc Hoa đi hai bên như hộ tống anh hùng trở về, vừa bước vào khoang thuyền đã nghe thấy Đỗ Hân Ngôn giận dữ hét lên, “Ra ngoài!”, sợ quá im thin thít, run rẩy ra khỏi khoang thuyền.

Ngọc Lan thấy tình hình không ổn, vội vã hành lễ rồi lui mất.

Tiểu Phi nhìn Đỗ Hân Ngôn vừa đứng đó đã ướt hết cả nền nhà. “Đỗ hầu gia ướt thế này còn chạy đến đây quan tâm đến an nguy của ta, thực khiến người ta cảm động. Sau những lời cầu xin chân thành của Ngọc Minh, chắc Châu Thần nương nương sẽ không làm lật con thuyền này đâu”. Nàng ngáp một cái nói: “Sóng gió lớn đến đâu, tối nay ta cũng có thể ngủ ngon, Đỗ hầu gia cứ tự nhiên!”.

Đỗ Hân Ngôn tức quá bật cười, bước đến, tóm tay nàng lôi ra ngoài.

“Buông tay! Ta là vương phi tương lai của Khiết Đan, dù có là hầu gia của thiên triều, cũng không thể đối xử với ta như vậy!”. Tiểu Phi bị Đỗ Hân Ngôn kéo đi xềnh xệch, thì vô cùng phẫn nộ.

Đỗ Hân Ngôn không nói câu nào, lôi nàng đến trước mặt Vệ Tử Hạo, hất

mạnh nói: “Vệ đại nhân, đại nhân chịu trách nhiệm an toàn ở đây. Bản hầu cảm thấy chỉ cần đưa được Thẩm Tiểu Phi bình an đến U Châu là được. Đề phòng trộm cướp, các nghi thức cứ giữ nguyên, còn người, ta giao cho Vệ đại nhân”.

Vệ Tử Hạo vừa thay áo, bị Tiểu Phi giầy vò đứng trong mưa lạnh gần nửa canh giờ thì chỉ muốn bóp chết nàng cho xong. Nghe Đỗ Hân Ngôn nói xong, thì hiểu ý, cười đáp lễ: “Hầu gia nhìn xa trông rộng, hạ quan tuân lệnh”.

Hai người kết giao nhiều năm, tuy có những khúc mắc nhưng lúc này đây họ không hện mà cùng chung một suy nghĩ. Đỗ Hân Ngôn nháy mắt với Vệ Tử Hạo, chẳng buồn nhìn Tiểu Phi mà đi luôn ra ngoài.

“Vệ Tử Hạo người dám?”.

“Cứu mạng...”.

Trong khoang thuyền vang lên tiếng kêu, tiếng chửi mắng của Tiểu Phi rồi lập tức trở nên yên lặng. Đỗ Hân Ngôn nghĩ, Vệ Tử Hạo mà không trối chân tay bịt miệng nàng lại thì không thể ngon giấc. Chàng khẽ lắc đầu, nếu mặc cho Tiểu Phi tiếp tục giở trò, những việc như hôm nay không biết sẽ còn lặp lại bao nhiêu lần nữa. Chàng nghĩ đến cái bóng áo đỏ trên cột buồm mà rùng mình, nếu đó đúng là nàng, thì chàng phải làm thế nào?

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 20: Hai Nước Giao Tranh

Ba lần uống rượu, một chung rượu độc ở Tích Thủy Viên mùa đông năm trước, một bát Túy Xuân Phong bên lều cỏ ở hồ Tiểu Xuân, chung rượu mạnh ở thành U Châu nơi phương Bắc. Ba chung rượu, ba đoạn hồi ức, cuối cùng cũng say trong nụ hôn của chàng.

Qua sông Bạch Thủy, Vệ Tử Hạo vút thẳng nàng vào xe ngựa, không cho nàng ra ngoài, ngay cả đại tiểu tiện cũng ở trong xe.

Đỗ Hân Ngôn mấy ngày không gặp nàng, lén hỏi thị nữ Ngọc Minh, nghe nói nàng ăn xong là ngủ, hoàn toàn bình thường thì mới yên tâm.

Chặng đường đến biên ải Trấn Định, Vệ Tử Hạo và Đỗ Hân Ngôn bàn bạc, dự định nghỉ ở Trấn Định một ngày rồi qua sông Hoàng Hà để đến U Châu.

Cuối cùng Tiểu Phi cũng có thể rời khỏi xe ngựa. Đỗ Hân Ngôn đã xuống ngựa từ lâu, đang nói cười cùng các quan viên trong sứ đoàn, nhưng ánh mắt vẫn liếc nhìn về phía xe ngựa, trong lòng thầm nghĩ không biết Tiểu Phi lúc này thế nào.

Nghe thấy trong xe ngựa có tiếng kêu thất thanh của Ngọc Minh. Đỗ Hân Ngôn quay lại phì cười, không biết lần này nàng lại giở trò gì.

Ngọc Minh thò đầu ra khỏi xe, nước mắt giàn giụa, chỉ vào trong xe nói: “Tiểu thư... không hay rồi!”.

Vệ Tử Hạo chau mày, đi lên phía trước vén màn kiệu, đẩy cửa xe bước vào, chỉ một thoáng sau đã thò đầu ra ngoài hét: “Mời đại phu!”.

Nàng ốm thật ư? Hôm qua Ngọc Minh còn nói nàng rất khỏe mà, Đỗ Hân Ngôn nghi ngờ nhìn chăm chăm chiếc xe ngựa.

Chỉ thấy Vệ Tử Hạo bế Tiểu Phi đã hôn mê đi ra ngoài. Mặt nàng sốt đỏ bừng, môi khô nứt nẻ, tay chân buông thõng. Đỗ Hân Ngôn cảm thấy đầu óc nổ tung.

Chàng nhìn Ngọc Minh, rút bảo kiếm, kề vào cổ nàng ta, lạnh lùng nói: “Lại giở trò gì nữa, nói mau!”.

Ngọc Minh sợ đến rớt nước mắt, từ lúc Tiểu Phi bị nhốt trong xe ngựa đã nói với nàng, nếu không muốn đi Khiết Đan, chỉ có thể giả bệnh, có thể kéo dài bao lâu thì hay bấy lâu. Tất nhiên là Ngọc Minh không muốn đi, người chịu khổ lại là Tiểu Phi. Thế là từ hôm ấy Tiểu Phi chỉ uống một chút nước, không động đến chút thức ăn nào, buổi tối thì cởi áo nằm trong xe lạnh. Hôm qua lúc nàng lên xe ngựa, nói cho Tiểu Phi biết sắp đến Trấn Định, Tiểu Phi đã sốt đỏ bừng mặt mũi, ý thức mơ hồ, nhưng vẫn nói với nàng là chắc chắn sẽ ở lại Trấn Định nửa tháng.

Nghe Ngọc Minh nói xong, Đỗ Hân Ngôn tức đến vỡ ngực, thật muốn ngửa mặt lên trời hét một tiếng.

Nàng vốn là thiên kim chốn thâm khuê, chưa từng phải chịu vất vả. Bệnh đến như núi đổ, ba ngày liền không có dấu hiệu tỉnh lại. Đại phu nói, mạch tượng tuy yếu, nhưng vẫn có sinh khí, chỉ cần tĩnh lại, tĩnh dưỡng cho tốt thì sẽ không sao. Nghe thế, Vệ Tử Hạo và Đỗ Hân Ngôn lặng lẽ nhìn nhau, không biết nói gì.

Đỗ Hân Ngôn ảo não nghĩ, mạch tượng của nàng vẫn có sinh khí? Nàng

sợ chết mà vẫn dùng khổ nhục kế. Thấm Tiểu Phi, nếu ta chỉ cần có chút mềm lòng thì có phải đã trở thành cục bột cho nàng thoải mái về nạn? Chàng quyết tâm rằng sẽ mặc kệ nàng, không đến thăm nàng.

Vì bệnh tình của Tiểu Phi, sứ đoàn phải ở lại dịch trạm Trấn Định.

Ngày thứ tư Tiểu Phi tỉnh lại, nhìn thấy Vệ Tử Hạo ngồi bên giường thì mỉm cười: “Vệ Tử Hạo, ta đói rồi”.

Vệ Tử Hạo vừa mừng vừa giận, khẽ thở dài nói: “Thấm tiểu thư, ta phục rồi. Thấm tiểu thư muốn ăn gì, ta sẽ sai người đi làm. Đúng là công vụ vất vả!”.

Tiểu Phi yếu ớt nói: “Không phải là Vệ đại nhân sợ Đỗ Hân Ngôn sẽ thả ta sao? Đại nhân không đi theo đâu có được?”.

“Đúng, ngay điều này mà Thấm tiểu thư cũng nhận ra. Nếu sớm biết Đỗ hầu gia sẽ không thả tiểu thư đi, ta lo cái gì chứ!”. Vệ Tử Hạo đứng dậy nói: “Đỗ hầu gia lo lắng cho sự ổn định của phương Bắc, khi tiểu thư hôn mê, Đỗ hầu gia lo nhỡ chẳng may tiểu thư chết đi, Khiết Đan sẽ mượn cớ tấn công, nên mấy hôm nay đã lo bàn bạc công việc bố phòng với quân đội đóng ở Trấn Định. Để ta ra báo với hầu gia một tiếng”.

Tiểu Phi cười nhạt, đúng thế, nếu không thể đưa nàng an toàn vào tân phòng của Gia Luật Tông Phi, Khiết Đan mượn cớ khởi binh, thì Đỗ Hân Ngôn sẽ còn phải lo lắng nhiều hơn.

Đỗ Hân Ngôn nghe nói nàng đã tỉnh thì thở phào nhẹ nhõm, vỗ vai Vệ Tử Hạo nói: “Bản hầu phải đi ngủ đây, Vệ đại nhân tiếp tục phụ trách an toàn. Không biết Gia Luật Tông Phi nhìn người kiểu gì, sau này cứ để nàng ta ở lại Khiết Đan mà làm loạn!”. Nói xong thì cũng chẳng buồn vào phòng thăm Tiểu Phi mà đi thẳng về phòng mình ngủ một giấc.

Miệng nói một đằng, nhưng Tiểu Phi biết trong lòng nàng vẫn đang mong chờ Đỗ Hân Ngôn đến thăm mình. Ngọc Minh dứt canh cho nàng ăn, e dè nói: “Tiểu thư, số kiếp của chúng ta đã như thế, cố kéo dài được vài hôm, cũng vẫn phải đi Khiết Đan, đành phải chấp nhận số mệnh thôi! Thân thể là của mình, có khó chịu thế nào thì cũng là mình chịu”.

Tiểu Phi uống xong canh, trống ngực vẫn đập thình thịch. Nàng nghĩ, trên đường đi thì không thể làm gì rồi. Dừng lại ở Trấn Định nửa tháng, chắc Yên Nhiên và Vạn Hồ cũng đã đến rồi.

Uống canh xong, nàng cảm thấy khỏe hơn một chút, lại tiếp tục ngủ. Tiểu Phi bỗng nghĩ ra, Yên Nhiên và Vạn Hồ vẫn không có tin tức gì, chẳng lẽ là muốn đợi khi nào qua sông Hoàng Hà, người đã giao vào tay Gia Luật Tông Phi thì mới ra tay? Nhưng Yên Nhiên và Vạn Hồ không phải là người có thể nghĩ đến đại nghĩa quốc gia như vậy. Nàng bỗng giật mình, không phải là Đỗ Hân Ngôn vì muốn báo ân, lại tính đến toàn cục, nên chờ nàng đến U Châu thì mới ra tay đấy chứ.

Nghĩ lại lúc Đỗ Hân Ngôn ném nàng cho Vệ Tử Hạo, Tiểu Phi tức giận nói: “Ta không cần, không cần huynh báo ân! Lấy Gia Luật Tông Phi rồi tiến quân xuống phía Nam, chiếm lấy giang sơn!”.

Nói xong nàng thấy dễ chịu hơn hẳn, một lúc sau đã ngủ rất say.

Giữa đêm, Đỗ Hân Ngôn nhẹ nhàng nhảy ra ngoài cửa sổ, nằm trên nóc phòng của Thẩm Tiểu Phi. Chàng đỡ một viên ngọc, ánh trăng mờ chiếu qua tấm màn trong suốt, vừa uống rượu vừa nhìn xuống dưới, nghĩ tới những trò làm loạn của nàng suốt cả chặng đường, môi nở nụ cười.

Trăng sáng sao thưa, tiếng dế vang lên trong đêm. Trên giường Tiểu Phi trở mình, tỉnh dậy.

Nàng nhòm dậy, như muốn uống nước, lại không muốn gọi Ngọc Minh và Ngọc Hoa đang ngủ dậy. Tiểu Phi người còn yếu ớt, khi xuống giường, chân mềm nhũn ngã xuống đất, khiến Ngọc Hoa tỉnh dậy.

“Tiểu thư muốn uống nước à?”.

Ngọc Hoa đỡ nàng ngồi dậy, nàng mỉm cười nói: “Ta muốn ăn gì đó”.

Ngọc Hoa ngăn người, rồi vội gọi Ngọc Minh xuống bếp hâm ít cháo.

“Mang nhiều nhiều vào nhé”.

“Tiểu thư, tiểu thư vừa mới tỉnh, ăn nhiều không tốt cho dạ dày”.

“Ai bảo thế, ngựa không ăn cỏ đêm không béo, ta không muốn yếu đến mức gió thổi là bay! Ăn nhiều mới khỏe mạnh! Sau này nhớ chuẩn bị thêm bữa đêm nữa nhé!”.

Ngọc Hoa đành phải vâng lời.

Tiểu Phi khẽ cười nói: “Ngọc Hoa, nghe nói đàn ông Khiết Đan người nào cũng khỏe như con bò rừng, em có sợ có người xin em về không? Ấy, em đừng sợ, đó là người ta nói linh tinh đấy. Trước đây ta cũng nghĩ như thế, nhưng đến khi nhìn thấy Gia Luật Tông Phi thì không nghĩ thế nữa”.

Ngọc Hoa hiếu kỳ hỏi: “Thế vương tử Khiết Đan trông thế nào?”.

“Hôm đó đúng vào mùa xuân, chàng mặc một chiếc áo mỏng, nhìn thật giống một thư sinh phong lưu nho nhã. Còn hình dáng của chàng, sống mũi rất thẳng, mắt rất sáng, rất có thần, khi trầm tư thì khí thế át người, khi nhìn ta thì không còn sát khí nữa, mà dịu dàng như nước sông Cừ Phù mỗi độ xuân sang. Nghe nói mẹ chàng là người Hán, quý tộc Khiết Đan không thích chàng, nhưng chàng là người có chí khí, năm mười tám tuổi đã giành được

danh hiệu đệ nhất dũng sĩ Khiết Đan, mấy lần Khiết Đan tiến quân xuống phía Nam đều do một tay chàng dẫn binh”. Tiểu Phi xoay tách trà trong tay, nàng nhìn thấy trong tách trà cái đầu của Đỗ Hân Ngôn đang thò ra trên mái nhà.

Một tay nàng chống cằm, trên khuôn mặt là một nụ cười vô cùng ngọt ngào, giọng nói càng lúc càng dịu dàng, lại có chút ít then thưng của thiếu nữ hoài xuân: “Ngọc Hoa, hôm đó Tứ công chúa gặp ta thì khóc như mưa, công chúa sợ bị gả sang Khiết Đan xa xôi, nhưng công chúa đâu có biết, Gia Luật Tông Phi phong độ ngời ngời, là trang tuấn kiệt văn võ song toàn, vì thế ta phải ăn cho ngon ngủ cho yên, lấy tinh thần đi gặp chàng”.

Đỗ Hân Ngôn ngồi trên nóc nhà nghe chuyện thì tức nổ phổi. Lại nghĩ, mong gặp Gia Luật Tông Phi như thế, hà tất phải bày ra mấy trò vừa rồi.

Dưới kia, Ngọc Hoa đã tò mò hỏi hộ những nghi ngờ của chàng.

Tiểu Phi đặc ý nói: “Đó gọi là lười để tiến! Nếu ta mà vội vã qua bên đó, chắc chắn người Khiết Đan sẽ coi thường ta. Nay ta bệnh thể này, diện hạ sẽ càng xót thương. Nếu có gặp chuyện gì, ta lại giả như bệnh cũ tái phát, sức khỏe không tốt, thì chẳng ai dám nghi ngờ”.

Ngọc Hoa thán phục: “Tiểu thư đúng là cơ trí hơn người!”.

Đỗ Hân Ngôn cũng phải thán phục: “Nàng muốn lấy hấn ta, cứ mơ đi!”. Trong lòng ghen tức, rượu cũng chẳng buồn uống, lấp lại viên ngói, thi triển khinh công về phòng.

Ngọc Minh bưng cháo về phòng, Tiểu Phi nhìn lên trần nhà, ăn một cách sung sướng.

Ba ngày sau, nguyên khí của Tiểu Phi đã gần hồi phục, nàng ra khỏi phòng ngồi ở hành lang xem sách.

Nhìn thấy Đỗ Hân Ngôn từ trong phòng đi ra, nàng khẽ nói: “Ngọc Sinh, đi gọi Vệ đại nhân đến đây”.

Vệ Tử Hạo vội vã đi đến, thấy Tiểu Phi tươi tỉnh tâm trạng cũng tốt hẳn lên.

“Vệ đại nhân, ta thấy nghỉ ngơi khoảng năm hôm nữa là chúng ta có thể khởi hành, không biết ý Vệ đại nhân thế nào?”. Tiểu Phi mỉm cười hỏi.

Tất nhiên là Vệ Tử Hạo mong còn chẳng được: “Thấm tiểu thư nghỉ được như thế thì còn gì bằng, nếu tiểu thư đã khỏe, thì bốn hôm nữa chúng ta sẽ lên đường”.

“Đại phu nói, ta phải phơi nắng nhiều một chút, hít thở không khí trong lành, cơ thể sẽ càng mau khỏe, nhưng mà phơi nắng nhiều thì lại đau đầu, không biết Vệ đại nhân có cách gì không?”. Tiểu Phi ngược đôi mắt trong veo hỏi.

“Có gì đâu, bảo Ngọc Minh và mấy thị nữ kia che ô cho tiểu thư phơi nắng!”.

“Vệ đại nhân, ta có chuyện này muốn nói với đại nhân”. Tiểu Phi nháy mắt.

Vệ Tử Hạo trong lòng nghi hoặc, nhưng vẫn đồng ý: “Ta đích thân che ô cho tiểu thư, cũng dễ bề bảo vệ tiểu thư, các người lui ra đi”.

Trong sân vườn của dịch trạm, Tiểu Phi uể oải nằm trên ghế quý phi, tay cầm quyển sách, nhìn Vệ Tử Hạo cười. Không biết nàng nói gì, Vệ Tử Hạo cũng cười theo.

Đỗ Hân Ngôn từ xa nhìn thấy cảnh ấy, nghĩ đến lúc trước chàng giơ tay áo che nắng cho nàng ở hoa viên tương phủ thì nghiêng răng kèn kẹt.

Thấy Tiểu Phi ngủ đã say, Vệ Tử Hạo liền đưa ô cho Ngọc Hoa rồi bỏ đi, Đỗ Hân Ngôn mới chậm rãi đi đến, cầm cái ô trong tay Ngọc Hoa, hai mắt nheo lại, Ngọc Hoa sợ quá liền lui ra.

Lúc này Đỗ Hân Ngôn mới có dịp nhìn kỹ khuôn mặt của Tiểu Phi, vẫn là khuôn mặt nhỏ gầy ấy, nước da trắng như ngọc, sắc môi nhạt như cánh hoa. Nàng nằm nghiêng, lộ ra cái cổ thanh mảnh, có thể nhìn thấy cả những mạch máu xanh ẩn dưới da. Mái tóc dài xõa trên gối, càng khiến nàng có vẻ yếu đuối.

Một con ong mật bay qua, Đỗ Hân Ngôn đuổi nó đi, nghĩ đến lúc trước thì khẽ nở nụ cười.

“Để Đỗ hầu gia chủ động cầm ô che nắng, Tiểu Phi thật là có phúc. Sau này ta sẽ nói với phu quân rằng, An Quốc hầu của thiên triều đích thân giương ô che nắng, giá trị của ta cũng tăng cao hẳn”. Mi mắt Tiểu Phi không động đậy, uể oải thốt ra một câu.

Rồi có tiếng cười ha ha, Vệ Tử Hạo từ trong góc nhà đi ra, nhìn Đỗ Hân Ngôn ý nhị, rồi cung kính lấy trong người ra một tờ ngân phiếu trị giá một trăm lượng bạc, nói: “Thấm tiểu thư có thể khiến hầu gia chủ động cầm ô che nắng, Vệ Tử Hạo dám cược dám thua”.

Tiểu Phi cười ngồi dậy, nhận lấy tờ ngân phiếu nói: “Vệ đại nhân muốn đánh cược kiểu gì, Tiểu Phi cũng sẵn lòng”.

Về đặc ý của hai người họ khiến Đỗ Hân Ngôn tức vỡ bụng. Chàng nhìn hai người họ, rồi bỗng đưa tay giật lấy tờ ngân phiếu trong tay Tiểu Phi nói: “Thấm tiểu thư đánh cược, Tử Hạo chắc chắn sẽ không tin nàng ta, sẽ không đánh cược với nàng ta. Nhưng bản hầu biết, trước nay Tử Hạo vẫn mong được thấy chuyện cười của bản hầu nên sẽ đánh cược. Bản hầu thắng rồi”.

“Đỗ...”.

Không để cho nàng kịp nói hết, một giọng nói nhỏ như tiếng muỗi khê bay vào tai nàng: “Yên Nhiên”.

Tiểu Phi dừng lại ngay, nhìn Vệ Tử Hạo đầy vẻ hối lỗi: “Vỏ quýt dày có móng tay nhọn. Ta thua hầu gia rồi. Hóa ra Vệ đại nhân và hầu gia là oan gia kết oán, ta còn tưởng hai người là huynh đệ tốt cơ đấy”. Nói xong thì mặc kệ sắc mặt tối sầm của Vệ Tử Hạo, quay người vào phòng.

Vẫn không quên nói móc mấy câu? Đúng là nữ nhi và tiểu nhân khó nuôi! Đỗ Hân Ngôn thở dài. Chàng vỗ vai Tử Hạo nói: “Ta mời Tử Hạo uống rượu!”.

Vệ Tử Hạo muốn xem kịch hay, lúc này mới biết mình lại bị Thẩm Tiểu Phi lừa, tức quá hừ một tiếng nói: “Nghe nói Gia Luật Tông Phi tàn bạo hung hãn, lấy con a đầu này, dù ai giày vò ai cũng có lợi cho chúng ta”.

Đỗ Hân Ngôn chỉ cười không nói gì, Vệ Tử Hạo thì tức đến nổi rượu cũng không thêm uống, hạ lệnh cho thị vệ trông coi cửa phòng, không cho phép Tiểu Phi ra ngoài nửa bước.

Bị giữ chân trong phòng càng khiến Tiểu Phi lòng nóng như lửa đốt, Đỗ Hân Ngôn khê nói với nàng hai tiếng “Yên Nhiên” là có ý gì? Là Yên Nhiên đã rơi vào tay Đỗ Hân Ngôn hay là có ý gì khác?

Nhìn đám thị vệ như mấy cái cọc gỗ ngoài cửa phòng, nàng chỉ có thể chờ đợi Đỗ Hân Ngôn đến tìm mình.

Nhưng mấy ngày trôi qua, Đỗ Hân Ngôn còn không bước qua cửa phòng nàng. Buổi tối Tiểu Phi nhìn lên nóc nhà, trông mọi cả mắt cũng không thấy động tĩnh gì. Hay là chàng cố ý để nàng lo lắng? Tiểu Phi bỗng tỉnh ngộ, nghiêng răng nghiêng lợi nghĩ cách báo thù.

Ngày thứ tư, hành lý đã sắp xếp xong, Tiểu Phi lại mặc áo đỏ tân nương, đeo lại toàn bộ trang sức, lên thuyền.

Lần này Vệ Tử Hạo đích thân đứng bên ngoài khoang thuyền, sợ lại xảy ra chuyện gì.

Sứ đoàn thuận lợi vượt qua Hoàng Hà, sứ giả Khiết Đan đã đợi sẵn bên bờ sông, sau mấy lời hàn huyên, sứ đoàn của thiên triều thẳng tiến thành U Châu.

Sau khi đến dịch trạm không lâu, có tiếng truyền báo, Gia Luật Tông Phi đến bái kiến.

Tiểu Phi cảm thấy thật thê lương, bất giác nghĩ về tình cảnh lúc thả Gia Luật Tông Phi.

Người Gia Luật Tông Phi toát ra sát khí, ánh mắt lạnh như băng. Ngay cả khi ở bên Cao Duệ, nàng cũng không có cảm giác sợ hãi này, nên lúc đó nàng không dám nói ra tên thật của mình mà mạo nhận làm Tứ công chúa Cao Văn. Bàn tay đặt trên bàn của Tiểu Phi hơi run run, nàng đã tự tạo nghiệt, còn biết trách ai?

Nàng nắm chặt tay, rồi nhìn năm đăm cười. Nàng còn sợ gì chứ? Nếu thật là Cao Duệ đã chết trên chiến trường thì cùng lắm nàng cũng chỉ có thể sống một năm rưỡi nữa thôi. Sinh mệnh của mình nằm trong tay người khác, sống thế nào lại do nàng quyết định.

Ngọc Hoa mỉm cười nói: “Em đang mong nhìn mặt vương tử Khiết Đan phong lưu anh tuấn của tiểu thư”.

“Trong thỏa hiệp lần này người Gia Luật Tông Phi muốn có là Tứ công chúa. Giờ đổi thành ta, Ngọc Hoa, em nói xem Gia Luật điện hạ đến để thăm hỏi hay là đến để kiếm chuyện?”.

Đã vào tháng năm, đầu hạ, mặt trời thiêu đốt, thành U Châu không có chút gió.

Đỗ Hân Ngôn và Vệ Tử Hạo đều chưa từng gặp Gia Luật Tông Phi, cùng hiếu kỳ đệ nhất dũng sĩ Khiết Đan đã từng mấy lần dẫn quân xâm phạm phương Nam.

Đầu tiên là tiếng vó ngựa rầm rập, cuốn tung bụi đất phía xa. Chỉ trong nháy mắt, hơn mười kỵ sĩ cưỡi ngựa hùng dũng tiến vào cổng dịch trạm. Thị vệ đứng canh ngoài hiên mặt mũi biến sắc, cố không lùi lại, nhưng mắt đã nhắm tịt. Vệ Tử Hạo nhướng mày, tay cầm chắc kiếm, lại thấy Đỗ Hân Ngôn vẫn ung dung thoải mái, mặt tươi cười.

Nghe một tiếng hí dài, ngựa dừng sừng lại trước hiên nhà. Người cầm đầu mặc áo bào lụa tía, trán đeo một viên ngọc đỏ, tóc đen để xõa, sống mũi thẳng, mắt lạnh tựa núi băng. Sau lưng là mười tám thị vệ chiều cao tương đồng, mình mặc áo xanh viền đỏ, lưng dắt dao bạc, chân đi giày da bò, mắt nhìn thẳng về phía trước.

Người dẫn đầu nhảy xuống ngựa, đám thị vệ cũng làm theo, động tác dứt khoát rõ ràng, chỉnh tề đồng nhất, đứng vững phía sau.

Đỗ Hân Ngôn và Vệ Tử Hạo nhìn nhau, thị uy hay thật.

Khóe môi mỏng của người dẫn đầu hơi động dậy, phát ra tiếng cười vô cùng hào sảng: “Nghe nói An Quốc hầu uy vũ khắp thiên triều dẫn sứ đoàn đã đến, Gia Luật Tông Phi trong lòng ngưỡng mộ anh hùng nên vội đến đây, Đỗ hầu gia đi đường bình yên chứ?”. Ánh mắt lại dừng ở Vệ Tử Hạo.

Vệ Tử Hạo bối rối đứng sang một bên.

Gia Luật Tông Phi chăm chú nhìn Vệ Tử Hạo, lúc này mới cười nói: “Tông Phi không nhận nhầm người, mà là ngạc nhiên khi thấy thiên triều

ngoài Đỗ hầu gia, còn có cả bậc anh hùng cũng không kém phần khí thế với hầu gia”.

Nhìn phục sức, phục sức của hầu tước và đô vệ sứ khác nhau khá nhiều, Gia Luật Tông Phi không thể nhận nhầm người, rõ ràng là có ý chia rẽ hai người. Đỗ Hân Ngôn mặt tươi cười, nghĩ bụng muốn thăm dò khí độ của ta sao? “Điện hạ thật có mắt nhìn. Đã nghe nói phái Đàm Nguyệt của Trung Nguyên chưa? Vệ đại nhân còn là giáo chủ phái Đàm Nguyệt”.

Lần đầu gặp Gia Luật Tông Phi, Đỗ Hân Ngôn biết những lời Tiểu Phi nói không sai. Thấy Gia Luật Tông Phi tuần tú phong độ thì trong lòng càng cảm thấy bức tức, chỉ có thể chửi thầm Gia Luật Tông Phi trong bụng, còn ngoài mặt thì vẫn tươi cười, cử chỉ nho nhã, như là chẳng hề biết chút võ công nào.

Nghe đến ba chữ “phái Đàm Nguyệt”, mắt Gia Luật Tông Phi vụt sáng, ngoài miệng thì tán dương: “Phái Đàm Nguyệt hàng trăm năm nay huấn luyện hộ vệ tận trung với chủ nhân, chưa từng có ai phản bội lại giáo phái. Vệ giáo chủ chính là đại hiệp Vệ Tử Hạo chưa từng thất bại nổi tiếng võ lâm đúng không?”.

Sắc mặt Vệ Tử Hạo lộ vẻ bối rối, chàng chưa từng thất bại, nhưng cũng chưa bao giờ thắng nổi Đỗ Hân Ngôn, chàng trả lời: “Nay hạ quan đã trở thành ngự tiền đô vệ sứ, điện hạ đã quá lời rồi”.

Trong lòng Đỗ Hân Ngôn bỗng nảy ra một ý, tỏ rõ khí thế của hầu gia mà nói với Vệ Tử Hạo: “Vệ đại nhân, đại nhân đi báo với Thẩm tiểu thư một tiếng, Gia Luật điện hạ đã đến”. Chàng cố nói bằng giọng điệu ôn hòa, điệu bộ thì đầy vẻ sai khiến.

Vệ Tử Hạo ngó người, hành lễ với Đỗ Hân Ngôn rồi quay đi.

Đỗ Hân Ngôn không nhìn Vệ Tử Hạo nữa, mặt mũi hớn hở nói: “Mời

điện hạ!”.

Gia Luật Tông Phi nhìn theo hướng Vệ Tử Hạo, Đỗ Hân Ngôn đã bước vào đại đường trước. Trên mặt Gia Luật Tông Phi lộ rõ vẻ thú vị, bước theo qua cánh cửa.

Sau khi ngồi xuống, Đỗ Hân Ngôn bồng nhiều lời hơn hẳn. Nghe Gia Luật Tông Phi nhắc đến Định Bắc vương, Đỗ Hân Ngôn liền hứng khởi kể lại trận chiến phủ Đông Bình tương kế tựu kế đại thắng Định Bắc vương, lại còn thêm thắt vài phần.

Trong lòng chàng lạnh lùng nghĩ, người muốn nhìn thấy ta kiểu gì, ta diễn kiểu đó cho người xem. Người muốn chia rẽ, ta sẽ cho người thấy ta bất mãn với Vệ Tử Hạo thế nào.

Gia Luật Tông Phi vẫn luôn giữ phong cách hào sảng, nói về những chuyện thú vị của Trung Nguyên. Đỗ Hân Ngôn thì hết lòng phụ họa, cũng gọi là trò chuyện vui vẻ.

Nửa canh giờ trôi qua, Vệ Tử Hạo vẫn chưa xuất hiện, Thẩm Tiểu Phi cũng chưa xuất hiện, Đỗ Hân Ngôn bèn sai người bày rượu tiếp khách.

“Hầu gia, có sẵn rượu nặng ở đây. Xét về phồn hoa, U Châu không sánh được với thiên triều. Xét về tửu lượng, cả sứ đoàn thiên triều uống không lại mười tám kỵ sĩ của ta”. Ý của Gia Luật Tông Phi rõ ràng là muốn thi uống rượu.

Đỗ Hân Ngôn ôn hòa từ chối: “Có nhiều cách uống rượu, với người thiên triều, uống rượu chỉ là trợ hứng, là nhã hứng. Uống rượu không quan trọng số lượng, mà là hưởng thụ hương vị rượu, hương nồng vị đượm, uống được hay không và có biết thưởng thức rượu hay không là hai chuyện hoàn toàn khác nhau”.

“Lời này của Đỗ hầu gia sai rồi. Nam nhi Khiết Đan trọng anh hùng, không biết uống rượu, không gọi là anh hùng. Gia Luật Tông Phi kính trọng Đỗ hầu gia là bậc anh hùng, hôm nay được gặp ở đây, Đỗ hầu gia không uống không được. Người đâu, mang rượu lên đây!”. Không để Đỗ Hân Ngôn tiếp tục chối từ, đã lệnh cho thị tòng của dịch quán mang rượu lên.

Sứ đoàn trong đại đường phần nhiều là quan văn, thị vệ đã chia nhau cảnh giới ở xung quanh, hiện chỉ còn khoảng hai, ba viên phó tướng có mặt tại đây. Đỗ Hân Ngôn cảm thấy hơi đau đầu. Uống rượu không thẳng không quan trọng, vấn đề là, chưa biết chừng bọn ngự sử hủ nho trong triều sẽ dâng sớ vạch tội chàng làm mất mặt thiên triều.

Đỗ Hân Ngôn nâng rượu cười nói: “Thiên triều ta và Khiết Đan ký hòa ước, Gia Luật điện hạ lại lấy quý nữ của thiên triều, đây là việc đại hỷ. Tầm thịnh tình của điện hạ, bát rượu này không thể không uống. Chỉ có điều, sứ đoàn thiên triều phần lớn là quan văn, tài lượng không cao, so tài ngâm thơ viết phú còn được, chứ so tài uống rượu, khác nào bắt võ tướng đi thêu hoa, như thế thì thật là miễn cưỡng?! Sau này Gia Luật điện hạ có dịp đưa mười tám thiết kỵ sang Trung Nguyên làm khách, bản hầu sẽ triệu tập những người thích uống rượu trong quân đến nghênh tiếp”.

Chàng dứt khoát để quan văn nhận thua, tránh việc say rồi sinh chuyện.

Gia Luật Tông Phi cũng không miễn cưỡng, cười đáp: “Được! Hôm nay Tông Phi sẽ cùng say với hầu gia. Các người lui ra đi!”. Ý muốn nói sẽ lấy một chọi hai.

Mười tám thiết kỵ ra khỏi đại đường đứng nghiêm dưới hành lang chờ đợi. Đỗ Hân Ngôn khẽ ra hiệu, các quan văn của sứ đoàn cũng lần lượt cáo từ, trong nháy mắt, trong đại đường chỉ còn lại Đỗ Hân Ngôn và Gia Luật Tông Phi.

Đỗ Hân Ngôn tươi cười xua tay: “Điện hạ, nếu muốn thi uống rượu, bản hầu xin nhận thua. Có điều, Vệ Tử Hạo là người có tửu lượng tốt nhất mà bản hầu biết, được gọi là nghìn cốc không say. Nếu điện hạ muốn so tài uống rượu, bản hầu thấy rằng chỉ có Vệ đại nhân mới có thể sánh được với điện hạ!”.

Gia Luật Tông Phi không cười nữa, nhìn Đỗ Hân Ngôn chăm chăm, lạnh lùng nói: “Đỗ hầu gia coi thường Tông Phi sao?”.

Đã nói đến như vậy, Đỗ Hân Ngôn chỉ còn cách thở dài nâng bát rượu lên nói: “Bản hầu kính điện hạ”. Nâng cốc uống một ngụm, hơi rượu cay sè, còn hơn cả lửa nung đao. Bình sinh Đỗ Hân Ngôn luôn uống những loại rượu thượng hạng, loại rượu nặng như thế này những không phải là chàng không uống được, mà là không thích uống. Chàng chau mày thở dài nói: “Điện hạ, rượu đất Bắc quả thực là quá nặng!”.

Gia Luật Tông Phi uống cạn một hơi, cười nhạt nói: “Người phương Bắc cũng trực tính! Xin hỏi khi nghị hòa, người Tông Phi cần là Tứ công chúa, hoàng đế thiên triều lại đưa đến cái gì mà quý nữ, là vì khinh thường Khiết Đan ta không lấy được công chúa thiên triều sao?”. Nói xong thì sầm mặt xuống, vứt bát rượu xuống đất.

Nghe tiếng, mười tám thiết kỵ cùng xông vào. Người người mặt đầy phẫn nộ, đao đã rút ra khỏi bao, vây chặt Đỗ Hân Ngôn. Thị vệ sứ đoàn thiên triều thấy tình thế không ổn, cũng theo vào trong phòng. Hai bên đều giữ chắc vũ khí, không khí bỗng chốc trở nên căng thẳng.

“Ha ha, ta nói điện hạ tại sao cứ nhất định phải uống rượu thi với ta, hóa ra là có ý khác!”. Đỗ Hân Ngôn vẫn vững như bàn thạch, như không nhìn thấy đao sắc sáng lóa xung quanh.

“Nếu không cho ta một câu trả lời thích đáng, thì e là sứ đoàn của quý

quốc sẽ không về được cố thổ đâu”. Gia Luật Tông Phi lạnh lùng buông từng tiếng.

Đỗ Hân Ngôn thở dài, không biết nên mừng vì Vệ Tử Hạo đã nói chuyện này với Cao Hy, hay là nên tức giận Vệ Tử Hạo lại thêm một lần đẩy Tiểu Phi ra đầu sóng ngọn gió. Chàng mỉm cười nói: “Không biết điện hạ muốn lấy Tứ công chúa, hay là cô gái áo trắng đã đưa điện hạ ra khỏi kinh thành?”.

Gia Luật Tông Phi ngẩn người, chẳng lẽ người hôm đó lại không phải Tứ công chúa? Trong đầu chợt hiện lên cái bóng áo trắng xinh đẹp ấy, cốt cách như tiên, thông minh cao quý, ngời kiêu có huy hiệu của hoàng cung. Lúc gặp nàng dâng hương ở chùa Trường Lô, nghe Mộc Ưng bẩm báo, đúng là Tứ công chúa Cao Văn. Nếu không phải vậy, Gia Luật Tông Phi cũng không tin.

“Nếu không phải là người điện hạ cần, rượu có nặng hơn nữa bản hầu cũng uống cùng điện hạ. Còn nếu là người điện hạ cần thì sao?”. Đỗ Hân Ngôn mỉm cười nhìn những thị vệ Khiết Đan đang cầm đao đứng xung quanh mình.

Gia Luật Tông Phi không hề do dự nói: “Tông Phi uống hết vò rượu này để tạ tội với hầu gia”.

Vò rượu này chỉ ít phải ba mươi cân, Đỗ Hân Ngôn nhìn Gia Luật Tông Phi, đặc ý nghĩ, ngày hôm nay hãy cứ say bí tỉ ở đây đi.

Chàng đang định nói gì, bỗng nghe thấy từ ngoài cửa một giọng nữ thanh thanh vang lên: “Điện hạ, điện hạ có thể uống được ba mươi cân rượu sao? Quả nhiên là anh hùng!”.

Giọng nói quen thuộc cất lên, Gia Luật Tông Phi quay lại nhìn thấy Tiểu Phi đang đứng ở cửa. Áo trắng bay bay trong gió, mạng che che đi khuôn mặt, nhưng vẫn không che nổi phong thái tuyệt thế của nàng.

Tiểu Phi uyển chuyển bước vào đại đường, thản nhiên đi giữa hai hàng thị vệ lăm lăm vũ khí, thẳng tiến đến chỗ Đỗ Hân Ngôn và Gia Luật Tông Phi hành lễ. Qua tấm màn che, một lần nữa nàng lại nhìn thấy đôi mắt sắc bén khiến nàng có cảm giác đang ngâm mình trong băng. Tiểu Phi hít một hơi rồi nói: “Hôm ở ngoài thành, Tiểu Phi mạo nhận Tứ công chúa, mong điện hạ lượng thứ”.

“Hóa ra nàng tên là Tiểu Phi”. Gia Luật Tông Phi tươi cười, ánh mắt trở nên dịu dàng.

“Ha ha! Sau khi hoàng thượng nghe nói sự việc ngày hôm đó, để tỏ thành ý, đã đưa Thẩm tiểu thư đến hòa thân, chắc giờ điện hạ đã yên tâm rồi?”. Đỗ Hân Ngôn trêu chọc.

Gia Luật Tông Phi nhìn Tiểu Phi cười nói: “Thay Tông Phi cảm tạ bệ hạ, Tông Phi xin đền tội với hầu gia!”. Nói xong thì nhẹ nhàng xách vò rượu, định mở nắp ra uống.

Tiểu Phi liếc nhìn Đỗ Hân Ngôn, rồi lên tiếng ngăn lại: “Điện hạ mà uống là mắc lừa hầu gia rồi đấy!”.

Gia Luật Tông Phi cũng không ngạc nhiên, nghe thấy câu này thì lập tức bỏ vò rượu xuống cười nói: “Tông Phi đánh cuộc thua, sao lại nói là mắc lừa?”.

Hai mắt Đỗ Hân Ngôn đã nheo lại, Tiểu Phi coi như không nhìn thấy, khẽ cười nói: “Có điều điện hạ chưa biết rồi. Người uống rượu giỏi nhất thiên triều chính là Đỗ hầu gia. Có một năm, thiên triều tổ chức hội thi thơ mỗi năm một lần. Trước hàng trăm tài tử, Đỗ hầu gia ngâm thơ đấu rượu, đúng là nghìn cốc không say. Điện hạ khí thế thế này, Đỗ hầu gia phải nghĩ cách khích điện hạ uống trước một vò rượu, để không bại dưới tay điện hạ”.

“Ha ha! Đỗ hầu gia thật là狡 hoạt, suýt nữa thì Tông Phi đã bị mắc

lừa”. Gia Luật Tông Phi bỏ vò rượu xuống, xua tay bảo đám thị vệ lui ra.

Đỗ Hân Ngôn đưa mắt, thị vệ của sứ đoàn cũng lui ra hết. Lúc này chàng mới cười nói: “Con gái lớn không thể giữ trong nhà, còn chưa qua cửa đã giúp phu quân tương lai rồi. Hôm nay dù có thế nào ta cũng không dám uống tiếp. Điện hạ đã hết nợ vức, bản hầu sẽ đợi quý quốc tuyên chỉ triệu kiến”.

Gia Luật Tông Phi tươi cười nói: “Được, hôm tổ chức hôn lễ, Tông Phi sẽ cùng say với Đỗ hầu gia! Cáo từ!”.

Gia Luật Tông Phi chăm chú nhìn Tiểu Phi rồi dẫn theo mười tám thiết kỵ, rời khỏi dịch trạm như một cơn lốc xoáy.

Nhân vật chính đã rời đi, Tiểu Phi cũng định về phòng.

“Đứng lại!”. Cuối cùng cơn ghen tuông trong người Đỗ Hân Ngôn cũng bùng lên, chàng cười nhạt nói: “Tư thông với địch bán nước, đáng tội gì?!”.

Tiểu Phi phì cười: “Ta đã sắp được gả cho chàng ta rồi, lấy gà theo gà, ta giúp tướng công của mình thì có gì là không đúng?”.

“Nàng giúp hãn là không được!”.

“Nhưng ta đã giúp rồi!”.

Đỗ Hân Ngôn cười gằn: “Được, nàng giúp hãn không phải uống rượu, nếu nàng có thể uống hết vò rượu này, ta sẽ coi như chưa từng có chuyện gì xảy ra!”.

Tiểu Phi bỏ mũ che, ngồi xuống, cười nhạt: “Đỗ hầu gia nghìn cốc không say? Không biết có dám uống cùng không?”.

Đỗ Hân Ngôn coi thường đáp: “Nàng có thể uống được bao nhiêu, ta uống cùng bấy nhiêu”.

Hai người tức giận khai chiến.

Vệ Tử Hạo ngần ngừ ngoài cửa, đang định bước vào, thấy Đỗ Hân Ngôn trợn mắt thì lại lắc đầu lui ra, gọi thị vệ dặn dò: “Chuẩn bị canh giải rượu cho hầu gia”.

Tiểu Phi mím môi cười thầm, Đỗ Hân Ngôn giận càng thêm giận. Chàng không tin tủy lượng của Thẩm Tiểu Phi lại cao hơn chàng.

Hai người uống từ giờ Ngọ đến lúc mặt trăng đã lên cao. Đỗ Hân Ngôn bắt đầu chóng mặt, nhìn qua bên kia, hai mắt Thẩm Tiểu Phi vẫn trong veo ngời sáng, cử chỉ nho nhã ung dung.

Chàng nhìn cánh tay trắng ngần như ngọc, bỗng bật cười: “Không phải nàng vẫn muốn biết tung tích của Yên Nhiên sao? Giận ta cố ý tránh nàng, không trả lời nàng à?”.

“Giờ ta không muốn biết Yên Nhiên ở đâu nữa. Ta vốn nghĩ Yên Nhiên và Vạn Hồ có thể đưa ta rời đi. Hôm nay gặp được Gia Luật điện hạ, ta phát hiện ra gả cho điện hạ cũng không tồi. Đa tạ hầu gia cả chặng đường đã quan tâm chăm sóc, để Tiểu Phi có thể bình yên đến U Châu. Vò rượu này đã uống hết, nếu uống nữa, Tiểu Phi sợ hầu gia sẽ mất hổ uy. Như điện hạ đã nói, trong hôn lễ, Tiểu Phi và điện hạ sẽ mời rượu hầu gia!”. Nói xong thì đứng dậy định rời đi.

Đỗ Hân Ngôn kéo nàng lại, tóm lấy eo nàng ôm chặt nàng trong lòng, nói vào tai nàng: “Đừng mơ, bản hầu sẽ không cho nàng được vừa ý đâu”.

Mượn rượu đùa cợt, lại muốn bỡn cợt nàng? Tiểu Phi tức giận nói: “Hầu gia tự trọng!”.

Đỗ Hân Ngôn khẽ cười: “Nàng tưởng ta không biết sao? Hôm đó ở hậu

hoa viên tướng phủ, nàng cố tình ngã từ trên xích đu xuống, không phải vì muốn ngã vào lòng ta đó sao?”.

Tiểu Phi quá xấu hổ, giơ tay định tát chàng.

Cổ tay bị giữ lại, Đỗ Hân Ngôn cố mở hé đôi mắt mơ màng của mình, khẽ cười, vòng tay ôm càng chặt, rồi cúi xuống hôn nàng. Chàng chiếm lấy hơi thở của nàng, cảm nhận được cơ thể nàng từ cứng đờ trở nên mềm nhũn, từ giãy giụa trở nên quy thuận.

Đỗ Hân Ngôn ngẩng đầu đặc ý nhìn Tiểu Phi đã bị chàng hôn đến ngất đi, ngón tay khẽ chạm vào gò má đỏ ửng của nàng. Chàng khẽ thở dài: “Sắp rồi, nàng hãy đợi thêm một thời gian nữa. Ta nhất định sẽ đưa nàng đi”.

Chàng đứng dậy, tỉnh táo gọi: “Người đâu!”.

Thị tòng bước vào, Đỗ Hân Ngôn nói không biết ngược: “Thẩm tiểu thư say rồi, gọi thị nữ đến dìu tiểu thư về phòng, nhớ mang canh giải rượu sang”.

Trong ánh mắt báii phục của đám thị tòng, chàng bước từng bước vững chãi về phòng.

Hơi rượu xộc lên, chàng vận nội công nôn ra mấy lần, lại dùng khăn mặt nhúng nước mát mà đắp lên mặt mới trở lại bình thường. Chàng lắc đầu thở dài, sao nàng lại uống rượu giỏi đến thế?

Trong vườn trăng sáng yên tĩnh, bầu trời phương Bắc sao sáng lấp lánh, lúc này Đỗ Hân Ngôn mới có thời gian tĩnh tâm suy nghĩ.

Chàng nhớ lại những lời nói và hành động của Gia Luật Tòng Phi lúc ban ngày, bất giác, nụ cười lại nở trên môi.

Cũng trong đêm nay, Gia Luật Tòng Phi cũng không ngủ, cũng đang nghĩ

về Đỗ Hân Ngôn.

Khi đội thiết kỵ xông vào dịch trạm, ngay cả Vệ Tử Hạo cũng nắm chặt chuôi kiếm, ánh mắt Đỗ Hân Ngôn vẫn tĩnh lặng như nước hồ.

Khi Gia Luật Tông Phi cố ý đề cao Vệ Tử Hạo, Đỗ Hân Ngôn liền ra vẻ để ý, cố tình đuổi Vệ Tử Hạo đi.

Tiếp theo là không chịu uống rượu thi, thà nhận thua, thật là ứng biến linh hoạt.

Bị đám thi vạ tuốt đao bao vây, vẫn nói cười giả lả, không hề sợ hãi.

Đỗ Hân Ngôn khích mình uống rượu, chắc cũng là người giao hoạt.

Gia Luật Tông Phi càng suy nghĩ càng cảm thấy không nhìn thấu được con người của Đỗ Hân Ngôn.

Rõ ràng là hản đến cửa kiếm chuyện, cuối cùng thì lại nhẹ nhàng ra về. Phải nói là vị hầu gia trẻ tuổi này đã dốc sức hóa giải, hay là hản ta may mắn?

Gia Luật Tông Phi lại nhớ đến Tiểu Phi, cũng cảm thấy hiếu kỳ về nàng.

Sao nàng lại biết hản đến phía Nam vận chuyển lương thực? Không lẽ người có hiệp ước với Khiết Đan, chuyển gạo từ Giang Nam đến chính là nàng? Khi hản xuống phía Nam, phụ vương đã căn dặn ở Giang Nam có nội ứng. Khi Gia Luật Tông Phi đến Giang Nam thì nhận được thư ở khách điểm. Theo kế hoạch hành sự, vận chuyển tượng Phật sắt theo đường thủy để thu hút sự chú ý của Đại hoàng tử lúc bấy giờ, rồi lặng lẽ vận chuyển lương thực về phương Bắc.

Khi bị Giám Sát Viện phát hiện, Gia Luật Tông Phi lúc đó còn tưởng nội ứng là Cao Duệ, nên tin rằng người đưa mình ra khỏi thành chính là Tứ công

chúa. Nay xem ra, nội ứng đó chính là Thấm Tiểu Phi.

Đôi mắt như chim ưng của Gia Luật Tông Phi nhìn chăm chăm vào một dòng chữ: “Thấm nữ giả chết, cha buồn đau mà ăn thịt con gái, điên loạn ba ngày rồi chết”.

Tại sao phải giả chết? Vì Cao Duệ thất bại? Hòa thân là do nàng ta tự nguyện hay bị ép buộc? Gia Luật Tông Phi lại nghĩ tới cuộc mật đàm với Cao Duệ, Cao Duệ đã nói sâu xa rằng, liên hoàn kế từ nàng mà ra.

Một người con gái phong tư trác tuyệt, thông minh mưu kế mới xứng với Gia Luật Tông Phi. Bá nghiệp của hãn không cần một người vợ chỉ nấp sau lưng chồng.

Lúc này, Gia Luật Tông Phi bỗng muốn được bỏ mạng che mặt của Tiểu Phi, được nhìn thấy khuôn mặt của nàng.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 21: Trước Thả Sau Bắt

Chàng nho nhã đi một nước cờ, nói chắc chắn với em rằng, trước thả sau bắt, thắng bại đã định. Trong lòng em tự trả lời, muốn bắt vờ thả, phải làm thế nào? Cảm giác không hay cứ quẩn quanh trong lòng, hạnh phúc đến qua bất ngờ, khiến em không thể nào tin...

U Châu ở phía Bắc Hoàng Hà, phía Nam giáp với Dục Châu, phía Tây giáp với Tịnh Châu, phía Bắc giáp với thảo nguyên. Tám bộ tộc Khiết Đan tôn bộ tộc Gia Luật làm vương, cai quản thành U Châu bao nhiêu năm nay, tuy không uy thế như kinh thành thiên triều, nhưng cũng phồn hoa náo nhiệt.

Trong dịch trạm không có cầu nhỏ bắc qua dòng nước như đất Nam, chỉ có cây to sân rộng đúng phong cách phóng khoáng của người phương Bắc.

Đã vào những ngày nóng nhất của mùa hè, hàng dương đứng đưa những chiếc lá xanh to bằng bàn tay cũng không xua nổi cái nóng. Nắng bỏng rát, ve sầu râm ran, những thùng nước tưới ngoài sân chẳng mấy chốc đã khô cạn.

Tiểu Phi nằm trên giường, mắt nhìn vào quyển sách trên tay, nhưng đầu óc lại đang nghĩ đến nụ hôn tro trên của Đỗ Hân Ngôn.

Ngày hôm sau Ngọc Minh cứ lầu bầu mãi uống rượu hại người, nàng ngày một gầy đi. Tiểu Phi cũng chỉ ậm ừ cho qua chuyện.

Sự cợt nhả của Đỗ Hân Ngôn không khiến nàng bức bối. Trong lòng nàng cứ mãi nhớ lại hơi ấm trên môi và sự điên cuồng của chàng khi đó.

Chàng có muốn nàng lấy Gia Luật Tông Phi không? Không phải là chàng sợ nàng bỏ chạy thì hai nước sẽ có chiến tranh sao?

Tiểu Phi khẽ mím môi, trong lòng có trăm mối tơ vò mà không có lời giải đáp. Cũng có thể trong lòng đã có câu trả lời, nhưng nàng không dám tin mà thôi.

“Yên Nhiên, em đang ở đâu?”. Nàng lẩm bẩm.

Tiểu Phi chưa bao giờ nghi ngờ lòng trung thành của Yên Nhiên, nhưng Yên Nhiên và Vạn Hồ đang ở đâu? Nàng nghĩ đến tiếng nói thần bí của Đỗ Hân Ngôn, nghĩ đến hành tung bí mật của Yên Nhiên, nàng lại mỉm cười. Nếu nàng đoán không nhầm, hoặc là Yên Nhiên và Vạn Hồ đã rơi vào tay Đỗ Hân Ngôn, Đỗ Hân Ngôn sẽ chặn đứng mọi đường thoát của nàng, hoặc là Đỗ Hân Ngôn đã có sắp xếp riêng.

Ngón tay nàng khẽ lướt qua môi, Tiểu Phi do dự, nàng có thể tin chàng không?

Quyển sách rơi xuống đất. Ngọc Minh nhanh mắt nhanh tay nhặt lên, giọng oán trách: “Tiểu thư say cả đêm, tay còn chả cầm nổi quyển sách. Vừa mới khỏi bệnh chưa được mấy ngày, lại còn uống rượu với hầu gia nữa!”.

Nàng ngẩng đầu dịu dàng nhìn Ngọc Minh nói: “Ta sai rồi, được chưa? Lúc này khó chịu thật đấy, muốn ngủ thì trời nóng, phương Bắc hẻo lánh xa xôi, trong dịch quán lại không có nước, em quạt cho ta nhé”.

Ngọc Minh đặt quyển sách xuống, cầm quạt lên cười đáp: “Tiểu thư cứ yên tâm ngủ đi, em quạt mệt thì còn có Ngọc Hoa”.

Tiểu Phi ừ một tiếng, quay đi nhắm mắt dưỡng thần. Nàng muốn ra ngoài đi lại, nhưng Vệ Tử Hạo đã dẫn binh sĩ trông coi cẩn mật, nói là hôn lễ đã cận kề, không được xảy ra việc gì sai sót, không cho nàng ra ngoài.

Nàng nhắm mắt, khuôn mặt Đỗ Hân Ngôn lại xuất hiện. Tiểu Phi tự nói với mình, nếu trước ngày hôn lễ nàng không thể trốn đi, nàng sẽ không thể nghĩ đến chàng được nữa.

Gió nhẹ thổi, căn phòng yên tĩnh không một tiếng động. Tiểu Phi mơ màng ngủ thiếp đi.

Nàng mơ thấy người cha điên loạn của mình. Cảm giác trong mơ quá thật, hai bàn tay ấy vén những sợi tóc mai của nàng, ngón tay vuốt qua má nàng, khiến nàng hét lên một tiếng rồi ngồi bật dậy.

“Ta khiến nàng giết mình sao”.

Tiểu Phi thở hổn hển, mở to đôi mắt, bỗng nhìn thấy Gia Luật Tòng Phi ngồi trên ghế thấp, tay đang cầm quạt. Ngọc Minh và Ngọc Hoa quỳ ở bên cạnh, ánh mắt lộ rõ vẻ hâm mộ. Nàng vội đảo mắt, bỗng phát hiện ra tại sao nàng lại sợ Gia Luật Tòng Phi. Cảm giác bên cạnh Gia Luật Tòng Phi thật giống với cảm giác khi ở cạnh cha nàng.

Thấy nàng vẫn chưa hết sợ, Gia Luật Tòng Phi ách ách nói: “Ta sợ nàng cảm lạnh, lại khiến nàng hoảng hốt thế này”.

Lúc này Tiểu Phi mới nhìn thấy mảnh lụa trên người nàng. Nàng nhìn xuống khẽ nói: “Sao điện hạ không cho người thông báo một tiếng? Xét về lễ là không được”.

“Ha ha, nàng đã đến U Châu, lại sắp trở thành vợ ta, không cần phải quá để ý đến những quy định của người Hán”. Cuối cùng Gia Luật Tòng Phi cũng đã nhìn thấy khuôn mặt của Tiểu Phi, nàng không phải mỹ nữ xinh đẹp tuyệt trần, khuôn mặt gầy yếu khiến người ta thương xót. Nếu không phải đã từng tiếp xúc với nàng, chỉ nhìn tướng mạo, chắc hẳn Gia Luật Tòng Phi không thể tưởng tượng Thẩm Tiểu Phi lại là người lắm mưu nhiều kế như vậy.

Tiểu Phi khẽ cắn môi, giọng nói càng nhẹ nhàng: “Tuy em sắp được gả cho chàng, nhưng trước khi hôn lễ cử hành, điện hạ làm thế, em lo là Đồ hầu gia và Vệ đại nhân không vui, tin này đồn ra ngoài, sẽ làm mất thể diện của thiên triều. Mong điện hạ hãy nhẫn nại vài ngày, đợi sau khi thành thân...”.

Khuôn mặt của nàng khẽ ửng hồng, yêu kiều khó tả. Gia Luật Tông Phi ngẩn ngơ nhìn nàng, thầm than sao nàng lại có phong thái yêu kiều đến vậy. Cuối cùng đã được nhìn mặt nàng, Gia Luật Tông Phi rất vui mừng, mỉm cười nói: “Tiểu Phi không cần lo lắng, chính Đồ hầu gia và Vệ đại nhân đã đưa Tông Phi vào đây, thấy nàng ngủ, họ bèn đợi ở phòng ngoài”.

Chàng biết, biết mà còn để Gia Luật Tông Phi nghênh ngang vào đây? Còn để hãnh ta ngồi ngay bên giường nàng?! Còn chàng thì ngồi ở phòng ngoài?! Tiểu Phi cúi đầu giấu đi ánh mắt thất vọng, khẽ nói: “Mời điện hạ ra phòng ngoài uống trà, Tiểu Phi chỉnh sửa đầu tóc rồi ra ngay”.

Gia Luật Tông Phi ừ một tiếng, mỉm cười đứng dậy ra khỏi phòng.

Lúc này Tiểu Phi mới ngẩng đầu lên, ánh mắt bỗng trở nên lạnh lùng. Nàng uể oải xuống giường, sau khi chải tóc chỉnh trang quần áo thì vịn tay Ngọc Minh chậm rãi bước ra khỏi phòng.

Ở phòng ngoài Đồ Hân Ngôn, Vệ Tử Hạo và Gia Luật Tông Phi đang uống trà nói chuyện, thấy nàng đi ra, Đồ Hân Ngôn đứng dậy trước tiên, cười nói: “Nghe nói Thâm tiểu thư hôm qua say không dậy nổi, thực khiến bản hầu áy náy, không biết hiện giờ đã khỏe hơn chưa?”.

Trong lòng Tiểu Phi thầm mắng Đồ Hân Ngôn thật trơ trẽn, nàng dựa vào người Ngọc Minh, khẽ đáp: “Đa tạ canh giải rượu của hầu gia. Ta uống nhiều quá, nên đầu óc choáng váng, đúng là không nên bốc đồng mà thi uống rượu”.

Cả người nàng đều dựa cả vào Ngọc Minh, bộ dạng yếu ớt vô cùng. Gia Luật Tông Phi vội đứng dậy, đưa tay đỡ nàng. Tiểu Phi dựa cả vào cánh tay ấy, lại còn nhìn Tông Phi một cái.

Kẻ ngốc cũng nhận ra được tình ý của Tiểu Phi dành cho Gia Luật Tông Phi. Hai mắt Đỗ Hân Ngôn vừa nheo lại, đã nhận ra sự đặc ý thoáng qua trong ánh mắt nàng. Chàng thở dài, chỉ vào ấm trà trên bàn cười nói: “Điện hạ đã đặc biệt mang trà ngon đến cho Thấm tiểu thư. Sau khi tỉnh rượu dễ khát, uống chén trà cho dễ chịu”.

Gia Luật Tông Phi tự cầm bình trà rót trà cho Tiểu Phi, vẻ mặt áy náy nói: “Chỉ tại ta lỡ mạng khiến nàng giật mình tỉnh dậy”.

“Không sao, gặp được điện hạ là Tiểu Phi vui rồi”. Nàng nho nhã nhận chén trà, ánh mắt lướt qua Vệ Tử Hạo và Đỗ Hân Ngôn, không nói năng gì, rồi cúi đầu xuống làm ra vẻ thẹn thùng.

Nếu không phải cả chặng đường bị nàng làm cho khốn khổ đến phát điên, Vệ Tử Hạo thật không dám tin người con gái đoan trang hiền thực trước mặt lại là Thấm Tiểu Phi. Vệ Tử Hạo khẽ huých Đỗ Hân Ngôn, mặt đầy vẻ từ giở Gia Luật Tông Phi là người xúi quẩy.

Đỗ Hân Ngôn nhìn Vệ Tử Hạo, bỗng nói: “Chúng ta phá đám ở đây, ánh mắt Thấm tiểu thư nhìn điện hạ như gió mùa xuân, nhìn chúng ta lại biến thành phi đao. Tuy nói rằng trước khi thành thân, Thấm tiểu thư không tiện cùng điện hạ ra ngoài du ngoạn, nhưng chúng ta cũng không thể để cho điện hạ và Thấm tiểu thư khổ sở vì nhớ nhung! Tử Hạo, chúng ta đi thôi!”.

Ý chàng rõ ràng là chỉ cần không ra ngoài dịch trạm, hẹn hò ở đây chàng không bận tâm.

Đầu Tiểu Phi đã cúi thấp đến mức không thể thấp hơn được nữa. Nàng đã

giả vờ then thùng, thì phải giả vờ cho hoàn hảo. Lúc này nàng đoan trang ngồi đó, ngửi hương trà thơm mà bao nỗi nghi hoặc dấy lên trong lòng.

“Hôn lễ đã định là sẽ được tổ chức vào bảy ngày sau, hầu gia đừng quên đã hẹn sẽ uống một trận thoải mái với Tòng Phi!” . Gia Luật Tòng Phi cười sáng khoái chấp tay với Đỗ Hân Ngôn, không hề giữ chàng lại.

“Mong sớm đến ngày đó! Điện hạ cứ ngồi đi!”. Đỗ Hân Ngôn đứng dậy, cùng Vệ Tử Hạo đi ra ngoài.

Họ vừa đi, Gia Luật Tòng Phi cũng không chần chừ nói với Ngọc Minh: “Ra ngoài đi, ta có chuyện này cần nói với Thẩm tiểu thư”.

Ngọc Minh quá sợ ánh mắt của Gia Luật Tòng Phi, thấy Tiểu Phi chẳng tỏ thái độ gì, đành hành lễ rồi lui ra ngoài.

Ngoài hành lang không biết một con ve đã bay đến từ lúc nào, kêu lên rả rả. Trong phòng chỉ còn lại hai người Tiểu Phi và Gia Luật Tòng Phi, nàng không cần ngẩng đầu lên cũng biết ánh mắt lạnh như băng ấy đang nhìn mình. Tiểu Phi vẫn cúi xuống, nhìn vào cốc trà của mình, ngón tay vẽ quanh miệng cốc, không hề uống.

“Ta mang trà đến cho nàng, không muốn uống thử sao?”. Gia Luật Tòng Phi dịu dàng nói.

Ngón tay dừng lại trên tách trà, Tiểu Phi thong thả nói: “Người hương trà là biết đây là trà Vân Sương ở Lư Sơn mà Tiểu Phi thích nhất. Mới vừa hôm qua điện hạ còn chưa biết chân tướng Tiểu Phi mạo nhận Tứ công chúa mà hôm nay đã hiểu rõ sở thích của Tiểu Phi, chắc chắn bên cạnh điện hạ có người quen của Tiểu Phi. Để Tiểu Phi đoán xem cố nhân này là ai nhé?”.

Nàng ngẩng lên nhìn vào đôi mắt sâu của Gia Luật Tòng Phi, khẽ cười nói: “Định Bắc vương chưa chết, đã đến Khiết Đan đúng không?”.

“Ha ha, lại một lần nữa Tiểu Phi khiến Tòng Phi thán phục!”. Gia Luật Tòng Phi vỗ tay cười, ánh mắt tỏ rõ sự ngưỡng mộ, rồi lạnh lùng nói, “Đúng là Định Bắc vương nói với ta Tiểu Phi thích uống trà Vân Sương, chỉ là, tại sao nàng lại biết Định Bắc vương chưa chết?”.

Tiểu Phi mở nắp tách trà, nhấp một ngụm nói: “Chẳng lẽ Định Bắc vương chưa nói với điện hạ? Định Bắc vương có việc cậy nhờ điện hạ, những việc điện hạ muốn biết, chắc chắn Định Bắc vương sẽ không giấu”.

Gia Luật Tòng Phi lại cười: “Hôm qua khi sau khi biết thân phận của Tiểu Phi, ta đã hỏi Định Bắc vương. Trước khi đến Định Bắc vương vẫn luôn giấu, không chịu nói cho ta biết hôm đó người thả ta ra khỏi thành không phải là Tứ công chúa Cao Văn, ta vin vào việc đó để gây sự, suýt chút nữa phải uống cả vò rượu. Sau đó Định Bắc vương nói, việc nàng giả mạo Tứ công chúa rất ít người biết, nếu ta không hề tỏ ra ngạc nhiên, chắc chắn Đỗ hầu gia sẽ phòng bị. Tiểu Phi không cần lo lắng, chỉ cần nàng trở thành vương phi của ta, Định Bắc vương sẽ giải cổ độc cho nàng”.

Tiểu Phi nhìn thấy trong mắt Gia Luật Tòng Phi ánh mắt giống cha mình, nóng bỏng như dã thú, sắc bén như dao. Ánh mắt ấy khiến tim nàng như bị bóp chặt, trong đầu cố suy nghĩ về thông tin Gia Luật Tòng Phi vừa mang đến.

Cao Duệ muốn nhờ Khiết Đan xuất binh đoạt vị, Khiết Đan cũng muốn nhân dịp này chia lại đất với thiên triều. Trong tình hình này, ham muốn của Gia Luật Tòng Phi với nàng sẽ là điểm đột phá phân hóa quan hệ của hai người họ. Nàng thở dài, đặt chén trà xuống nói: “Nếu điện hạ muốn giải cổ độc trong người Tiểu Phi, thì không nên đối xử với Tiểu Phi tốt quá!”.

Nàng tin Gia Luật Tòng Phi là người thông minh, có thể nghe ra ý tứ của nàng. Hôm đó Cao Duệ giữ nàng, lợi dụng nàng để hạ độc, nay, nếu nhận thấy Gia Luật Tòng Phi động lòng với nàng, Cao Duệ càng không đời nào

giải độc cho nàng. Chắc chắn Cao Duệ sẽ giữ lại nàng để uy hiếp Gia Luật Tông Phi.

Nàng đã nghĩ cho mình! Ánh mắt Gia Luật Tông Phi thoáng một tia vui mừng, Gia Luật Tông Phi nắm tay Tiểu Phi, khẽ nói: “Nàng không phải lo, chỉ cần nàng làm một việc, sau hôn lễ chắc chắn Định Bắc vương sẽ giải độc cho nàng”.

Tiểu Phi rút tay về, phui áo đứng dậy: “Hóa ra cũng vì Tiểu Phi là người có đầu óc, có thể có ích cho điện hạ mà thôi. Khi trước Định Bắc vương hạ độc là để khống chế Tiểu Phi. Nay điện hạ cũng mới gặp Tiểu Phi, không cần tỏ ra tình sâu nghĩa nặng, điện hạ cần căn dặn điều gì, Tiểu Phi làm theo là được”.

Nàng đứng nhìn Gia Luật Tông Phi, ánh mắt cực kỳ coi thường.

Trong lòng Gia Luật Tông Phi càng thêm hâm mộ Tiểu Phi, ánh mắt không giấu nổi vẻ ái mộ khi nhìn khuôn mặt cao ngạo của nàng. Gia Luật Tông Phi lấy từ trong người ra một chiếc bình nhỏ, chậm rãi nói: “Định Bắc vương tuy bại trận, nhưng ở thiên triều vẫn có người ủng hộ. Bắt được Đỗ Hân Ngôn và Vệ Tử Hạo, thần tốc xuất binh trong thời kỳ nghị hòa, chắc chắn thiên triều sẽ không dễ phòng”.

Tiểu Phi khẽ cười, cầm lấy bình gốm hỏi như không hề có gì xảy ra: “Hôm qua vừa thua uống rượu, lại tìm Đỗ hầu gia đấu tiếp rất hợp với ý Tiểu Phi, có điều, Đỗ hầu gia là cao thủ, bỏ thứ này vào rượu chàng ta có nhận ra không?”.

“Không màu không vị”.

Tiểu Phi bỏ bình gốm vào trong tay áo nói: “Hại người thì cũng hại mình. Bỏ thuốc vào rượu thế này Tiểu Phi cũng uống vào bụng, điện hạ đừng bắt

Tiểu Phi uống độc dược đứt ruột là được. Đồng ý với điện hạ sẽ làm việc này là vì Tiểu Phi nhát gan sợ chết. Tiểu Phi sẽ tìm người thử thuốc”.

Gia Luật Tòng Phi chau mày, đứng dậy hạ giọng nói: “Nàng không tin ta sao?”.

Tiểu Phi nhượng mày, châm chọc: “Tin hay không tin thì đã sao? Tính mạng Tiểu Phi giờ nằm trong tay điện hạ, điện hạ muốn Tiểu Phi tin, Tiểu Phi chỉ có thể tin! Điện hạ hãy về đi, trong vòng ba ngày, Tiểu Phi sẽ không phụ sự trông đợi của điện hạ”.

“Khoan đã!”. Gia Luật Tòng Phi ngăn nàng lại, trầm ngâm giây lát rồi nói: “Sứ đoàn vào đến thành U Châu, tính mạng đã nằm trong tay ta. Cho dù võ công của Đỗ Hân Ngôn và Vệ Tử Hạo có cao đến mức nào đi chăng nữa, cũng không thể thoát khỏi vòng vây nghìn quân vạn mã. Ta nói thực với nàng, mười hai canh giờ sau, ta sẽ hạ lệnh bao vây dịch quán. Nàng chỉ có mười hai canh giờ. Nói cho ta biết, trái tim của nàng có thật đã gả cho Khiết Đan?”.

Tiểu Phi nghe vậy bỗng cười lớn: “Vương tử điện hạ đã định bao vây sứ đoàn thiên triều, hà tất còn cho Tiểu Phi một ngày? Trực tiếp ra tay không phải tốt hơn sao? Để ta đoán tâm tư của điện hạ nhé! Ngày hôm qua điện hạ đem theo mười tám kỵ sĩ đều mặc áo mới. Trong dịch quán đồ ăn và rau quả rất đầy đủ. Không! Còn có thể gọi là xa xỉ. Đỗ Hân Ngôn và Vệ Tử Hạo đều là những người lo xa, nhìn thấy những điều này sẽ nghĩ là điện hạ đang cố bày binh bố trận, hư trương thanh thế, mà chủ quan cho rằng Khiết Đan kỳ thực không đủ sức khởi binh. Điện hạ có thể trực tiếp hạ lệnh bao vây sứ đoàn, nhưng vì điện hạ chưa hoàn toàn chắc chắn. Người điện hạ đang kiêng dè không phải là Đỗ Hân Ngôn mà là Vệ Tử Hạo, điện hạ không biết có bao nhiêu người của phái Đàm Nguyệt đang ẩn mình chờ lệnh. Điện hạ sợ tin tức lọt ra ngoài thiên triều sẽ có thời gian chuẩn bị. Suốt chặng đường từ kinh thành đến đây, lòng Tiểu Phi hướng về điện hạ đã quá rõ ràng. Nay bảo Tiểu

Phi bỏ độc vào rượu, thành thì có thể bắt được Đỗ Hân Ngôn và Vệ Tử Hạo, không thì cũng tại Tiểu Phi hành sự theo cảm tính. Vì vương phi tương lai, Gia Luật vương tử vì mỹ nhân mà bao vây sứ đoàn là hoàn toàn hợp lẽ, như thế, có thể đạt được mục đích giữ chân sứ đoàn, lén lút xuất binh”.

Gia Luật Tông Phi lùi lại phía sau, nhìn Tiểu Phi với một ánh mắt hoàn toàn mới. Ánh mắt Gia Luật Tông Phi từ chỗ kinh ngạc trở nên cháy bỏng, sau cùng thì cười lớn nói: “Hay lắm, không hổ danh là người phụ nữ của Gia Luật Tông Phi ta!”.

“Điện hạ sai rồi!”. Tiểu Phi dứt khoát cắt ngang, lạnh lùng nhìn Gia Luật Tông Phi nói: “Tiểu Phi sức trời gà không chặt, phụ thân điên loạn mà chết, ở thiên triều đã không còn chỗ dung thân, vì bất đắc dĩ mà phải khuất phục hoàng quyền gả đến Khiết Đan xa xôi. Nếu có cơ hội, Tiểu Phi sẽ lựa chọn rời đi. Nếu không trúng độc, Tiểu Phi sẽ không đồng ý làm việc này. Vương tử điện hạ không phải là người đàn ông Tiểu Phi mong đợi!”.

Thời khắc ấy trong lòng Tiểu Phi bỗng cảm thấy bi ai. Chiêu thức muốn bắt vờ thả của nàng với Gia Luật Tông Phi sao mà trơn tru tự nhiên, mà với Đỗ Hân Ngôn nàng chẳng thể làm được điều này?

Nàng thở dài trong lòng, lại thêm một kẻ điên nữa. Phụ thân cố chấp, Gia Luật Tông Phi tàn độc. Tiểu Phi tin lời của Gia Luật Tông Phi, nàng cũng tin rằng, nếu nàng phản bội, Gia Luật Tông Phi sẽ không khách khí mà chặt đầu nàng ngay. Cho nên nàng có thể tuyệt tình tuyệt nghĩa với cha mình, cũng có thể lòng như sắt đá trước Gia Luật Tông Phi. Chỉ là, nam tử áo xanh bên sông Cừ Phù hôm đó, tình yêu và sự ấm áp mà nàng muốn có, sao cách nàng xa vời đến thế?

Gia Luật Tông Phi thở dài: “Cuối cùng ta cũng biết tại sao Định Bắc vương lại hạ độc nàng. Tiểu Phi, nàng là người con gái bình tĩnh nhất, thông minh nhất mà ta từng gặp. Thực ra, nàng cũng chỉ nói đúng một nửa, tuy

Tòng Phi có lợi dụng nàng, nhưng chưa chắc là không có chân tình”.

Tiểu Phi mỉm cười không trả lời, nàng không tiếp lời Gia Luật Tòng Phi. Nàng uể oải nói: “Tiểu Phi vào đến thành U Châu đã như cá nằm trên thớt. Cộng thêm Tiểu Phi sợ chết, bình thuốc này chắc chắn Tiểu Phi sẽ bỏ vào rượu của Đỗ Hân Ngôn và Vệ Tử Hạo, và cũng sẽ để họ phát hiện, hận mà không thể chém đầu Tiểu Phi. Đến lúc đó Gia Luật vương tử vì cứu hồng nhan có thể theo lý mà đường hoàng bao vây dịch quán. Tiểu Phi cáo lui!”.

Bước chân của nàng không hề hoảng loạn, trong đầu Gia Luật Tòng Phi thoáng qua một ý nghĩ, phải chăng mình đã sai. Gia Luật khẽ nói: “Tiểu Phi, nàng cũng sai rồi, ta chưa gặp đã yêu nàng. Nàng có thông minh mưu trí đến đâu, ta có tài ba mưu lược đến đâu, cũng không đoán nổi trái tim mình. Uống rượu với hân cả đêm, phải chăng người đàn ông mà nàng mong chờ là hân?”.

Trong vương cung Khiết Đan, Cao Duệ mặc áo trắng bạc thêu rồng, tùy ý như đang ở nhà mình. Gia Luật Tòng Phi vô cùng cảm thán, thậm chí có chút hâm mộ trước vẻ quý phái tự nhiên của Cao Duệ.

Mẹ của Gia Luật Tòng Phi chỉ là thứ phi của vua Khiết Đan. Vì bà là người Hán nên từ nhỏ Gia Luật Tòng Phi đã bị các vương tử khác chèn ép. Chỉ đến khi võ nghệ thành tài, mười tám tuổi thi võ giành danh hiệu đệ nhất dũng sĩ, mới được vua Khiết Đan coi trọng.

Sự tôn quý của vương tử là do Gia Luật Tòng Phi tự đòi về bằng hai bàn tay mình, hoàn toàn khác biệt với sự nho nhã đã được nuôi dưỡng từ nhỏ của Cao Duệ.

Gia Luật Tòng Phi lặng lẽ nhìn về phía Cao Duệ, thấy Vương Nhất Hạc đang đứng bên cạnh để ý mình, Gia Luật Tòng Phi chỉ khẽ cười.

Hôm đó Vương Nhất Hạc thấy một mình Vô Song rời khỏi phủ Đông

Bình, trong lòng không yên tâm về Cao Duệ nên đã quay lại Đãng Châu. Đêm trước trận chiến, vết thương của Cao Duệ tái phát, để không ảnh hưởng đến chí khí quân sĩ, một thị vệ đã đóng giả Cao Duệ ra thành nghênh chiến. Tình thế thất bại, Vương Nhất Hạc bất đắc dĩ đành đưa Cao Duệ rời khỏi chiến trường, sau khi chữa khỏi vết thương thì đến Khiết Đan tìm Gia Luật Tông Phi.

Vương Nhất Hạc khẽ bẩm báo: “Vương gia, Gia Luật vương tử đến”.

Cao Duệ quay lại thấy Gia Luật Tông Phi bèn bật cười, chưa đợi Gia Luật Tông Phi lên tiếng đã hỏi: “Thẩm Tiểu Phi đã đoán ra đúng không?”.

“Định Bắc vương định việc như thần”. Gia Luật Tông Phi cười đáp: “Giờ này ngày mai bao vây dịch trạm, quân đội bố trí dọc biên cương thẳng tiến sông Hoàng Hà. Cho dù tin tức lộ ra cũng đã muộn, thiên triều không thể phản ứng kịp. Có Định Bắc vương tương trợ, lần này Khiết Đan ta tấn công phương Nam tất thế như chẻ tre!”.

Cao Duệ nhả nhận cười đáp: “Duệ thất thế đến Khiết Đan được vương tử thu nhận, trong tay không có binh mã, nhưng thuộc hạ cũ cũng còn được vài người. Phụ hoàng thực là thiên vị, Duệ không nuốt nổi cục tức này. Cao Hy không biết đánh trận, dựa vào cái gì mà đoạt hoàng vị! Vương tử lần này xuống phía Nam, đoạt lại giang sơn của Cao Hy, để Duệ ta có thể xả cục tức này! Với khả năng điều binh khiển tướng của vương tử thì lo gì không diệt được thiên triều? Chỉ là, Duệ không hiểu tại sao vương tử lại cho Thẩm Tiểu Phi thời gian một ngày?”.

Tại sao lại cho Thẩm Tiểu Phi thời gian một ngày? Gia Luật Tông Phi nghĩ đến người con gái áo trắng ở kinh thành, ánh mắt lại như có ngọn lửa thiêu đốt. Chỉ có nàng mới xứng trở thành vương phi của Gia Luật Tông Phi, chỉ có nàng mới có thể sánh vai cùng Gia Luật Tông Phi xưng bá.

Gia Luật Tòng Phi cao ngạo nói: “Nếu Thẩm Tiểu Phi không chịu hạ độ, Tòng Phi sẽ không lấy người con gái không có trái tim. Nàng ta có thông minh đến cỡ nào cũng không thể nghĩ rằng, đại quân của ta ngày mai sẽ vượt sông Hoàng Hà! Nàng ta tưởng rằng ta không dám trở mặt ngay, cần có một lý do để bao vây sứ đoàn. Chắc chắn nàng ta không thể ngờ rằng ngày mai ta bao vây dịch quán là để phụ vương và tộc trưởng các tộc cười lên lưng hổ. Phụ vương muốn cầu hòa, các tộc trưởng muốn cầu hòa, nhưng họ đều quên rằng, người Khiết Đan là hậu nhân của sói. Thiên triều vừa trải qua nội chiến, đây chính là cơ hội tốt nhất để xâm chiếm phương Nam!”.

Cao Duệ mỉm cười: “Vương tử hùng tâm tráng chí, Cao Duệ sao có thể là đối thủ của vương tử thiết kỵ?! Giờ Duệ sẽ khởi hành về thiên triều, chiêu tập bộ hạ cũ làm nội ứng cho vương tử!”.

Gia Luật Tòng Phi vỗ vai Cao Duệ nói: “Nếu có sự giúp đỡ của Định Bắc vương, giành lấy giang sơn Trung Nguyên, Gia Luật Tòng Phi quyết không bạc đãi Định Bắc vương”.

Cao Duệ cười nhạt: “Duệ được thấy Cao Hy và Đỗ Hân Ngôn thảm bại là đủ, còn nữa, Duệ đã chuẩn bị thuốc giải song tâm cổ độc cho điện hạ”.

Không cần nói, Cao Duệ đã hai tay dâng lên, Gia Luật Tòng Phi vô cùng vui mừng.

Vương Nhất Hạc mang đến một con dao bạc, Cao Duệ vạch áo, vận nội lực ép ra, một lát sau trước ngực lòi ra một cục, thấp thoáng nhìn thấy có vật sống đang chuyển động dưới lớp da. Cao Duệ nhanh chóng khứa một đường trước ngực, một vật sống màu đen trời ra ngoài. Vương Nhất Hạc hứng chiếc bình gốm vào vết thương, vật sống đó liền rơi vào trong bình. Máu đỏ đã trào ra ở vết thương, trùng độc của Cao Duệ đã hoàn toàn ra khỏi cơ thể.

Cao Duệ cầm khăn găm giữ chặt vết thương cười nói: “Cổ trùng mẹ sau

khi ra khỏi cơ thể sẽ ngủ yên trong bình, dùng nó có thể dụ được cổ trùng của Tiểu Phi ra ngoài, cổ độc liền được giải”.

Nghĩ đến người con gái vóc dáng yêu kiều, thông minh tuyệt đỉnh đó, Gia Luật Tòng Phi nắm chặt chiếc bình gốm, như đang nắm giữ Thấm Tiểu Phi trong tay mình.

Sau khi Gia Luật Tòng Phi đi rồi, Vương Nhất Hạc khẽ nói: “Vương gia, mượn binh Khiết Đan, lão nô lo rằng nhân sĩ Trung Nguyên sẽ hận vương gia thấu xương, điều này sẽ không có lợi cho đại nghiệp của vương gia”.

Cao Duệ cười gằn: “Ai nói ta muốn mượn binh? Ta chỉ mượn dã tâm của Gia Luật Tòng Phi mà thôi. Chỉ cần đại quân Khiết Đan vượt sông Hoàng Hà, tình thế lại rồi ren. Đại hoàng huynh muốn nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, ta quyết không để yên! Trong lúc Đại hoàng huynh đối phó với Khiết Đan, ta sẽ chiêu tập bộ hạ cũ, tìm cơ hội gây dựng đại nghiệp”.

Vương Nhất Hạc lại hỏi: “Rõ ràng là Gia Luật Tòng Phi đó rất coi trọng Thấm Tiểu Phi, tại sao vương gia lại đưa cổ độc ra khỏi cơ thể? Lúc trước vì sợ Thấm Tiểu Phi trở mặt hại đến tính mạng của vương gia, nay ta lại dùng nó uy hiếp để Gia Luật Tòng Phi không dám ra tay với vương gia có phải hơn không?”.

Cao Duệ ung dung trả lời: “Song tâm cổ độc có lợi có hại. Trước nay để nó trong cơ thể ta, Thấm Tiểu Phi dù phản bội cũng không dám để ta mất mạng. Nay ta đã lấy cổ trùng mẹ ra khỏi cơ thể mình, Thấm Tiểu Phi đã không còn cảm nhận được sự sống chết của ta nữa, có lợi cho việc ta ẩn mình. Lúc ở Đãng Châu ta đã muốn lấy cổ trùng mẹ ra khỏi cơ thể mình, lại nghe trong thỏa hiệp Gia Luật Tòng Phi muốn lấy Thấm Tiểu Phi nên lại từ bỏ ý định. Nay ta lấy cổ trùng ra khỏi người trước mặt Gia Luật Tòng Phi, hẳn sẽ tin ta không hề có ý phản kháng. Cổ trùng dùng máu của ta để nuôi dưỡng, cho dù có dùng cổ trùng mẹ để dẫn cổ trùng ra khỏi cơ thể Thấm Tiểu

Phi, cũng không thể loại bỏ chất độc đã ăn sâu vào máu. Thuốc dẫn để giải độc chính là máu của ta, cách giải độc cũng ở trong tay ta, sau này, Gia Luật Tông Phi sẽ vì Thấm Tiểu Phi mà phải tìm đến cầu xin ta”.

Vương Nhất Hạc thở phào, vô cùng thán phục tâm kế của Cao Duệ.

Bên ngoài cửa sổ, mặt trời thiêu đốt mặt đất khô cằn. Tiểu Phi không hề cảm nhận thấy cái nóng như thiêu đốt ngoài đó, cảm thấy toàn thân lạnh toát.

Khiết Đan bao vây sứ đoàn rồi tiến quân về phía Nam, Đỗ Hân Ngôn đã biết những điều này chưa? Một ngày chưa trừ khử được Cao Duệ thì vẫn còn hậu họa. Cao Duệ chết, Tiểu Phi cũng chỉ còn sống thêm được một năm rưỡi nữa. Nàng có nên giúp chàng không? Giúp chàng rồi, chàng có còn đưa nàng đến với Gia Luật Tông Phi không? Trong lòng Tiểu Phi thực sự khó quyết.

Bình gốm trong tay áo nàng như nặng đến nghìn cân. Cho dù nàng không ra tay, thiết kị Khiết Đan vẫn sẽ bao vây sứ đoàn. Gia Luật Tông Phi tin rằng nàng không dám đùa giỡn với tính mạng của mình, cũng không sợ nàng làm lộ tin, vì chắc chắn đã ép được nàng lên cầu độc mộc. Gia Luật Tông Phi muốn nàng mang tội hãm hại Đỗ Hân Ngôn và Vệ Tử Hạo, không thể quay về thiên triều. Gia Luật Tông Phi lý trí hơn cha nàng, độc ác hơn cha nàng. Cha nàng chỉ xây một cái lồng, còn Gia Luật Tông Phi lại chọn cách chặt đứt đôi cánh của con chim, không cần nhốt trong lồng cũng chẳng thể bay đi đâu được.

Sau khi Cao Duệ hiện thân, người ủng hộ Cao Duệ ở thiên triều sẽ kéo theo hưởng ứng, thiên triều lại một phen đại loạn. Nếu nói với Đỗ Hân Ngôn tất cả những điều này, chàng sẽ có đối sách gì? Còn nàng, phải làm thế nào mới được? Đi, nhưng rõ ràng là nàng không thể bỏ mặc Đỗ Hân Ngôn; Không đi, nàng chỉ có một ngày, hai hàng lông mày của Tiểu Phi chau lại.

“Tiểu thư, hầu gia đến”. Ngọc Minh khẽ bấm báo.

Tiểu Phi quay đầu lại. Đỗ Hân Ngôn mặc áo bào màu xanh, phong độ ngời ngời. Tại sao nàng lại nặng lòng với chàng như vậy? Tại sao vì chàng mà tinh thần nàng hỗn loạn? Tiểu Phi cười khổ sở trong lòng, ngoài mặt cố nở nụ cười, dịu dàng hỏi: “Hầu gia đích thân đến là vì việc gì?”.

Đỗ Hân Ngôn xua tay cho Ngọc Minh lui ra, nhìn Tiểu Phi nói: “Ta nhớ đã từng cùng Thẩm tiểu thư đánh một ván cờ ở thành Lạc Dương. Thẩm tiểu thư nói thế sự như một bàn cờ, biến ảo khó lường. Một người dù điên cuồng đến mức nào, cũng không thể giúp người khác đánh cờ. Hôm đó ta tìm được một con đường, hôm nay ta đến để nói với Thẩm tiểu thư, vẫn còn con đường khác!”. Chàng vừa nói vừa đến bên bàn, nhanh tay sắp đặt bàn cờ, bày lại thế cờ hôm đó.

Quân trắng bày trận địa, từng bước dụ quân đen vào tròng, nhưng vẫn để lại một đường không chặn hết. Quân đen vẫn còn cơ hội tự cứu mình.

Tiểu Phi nhìn bàn cờ, kinh ngạc, “Đỗ hầu gia vẫn nhớ như in!”.

Đỗ Hân Ngôn nói tiếp: “Từ Lạc Dương về kinh thành, nhớ lời Thẩm tiểu thư nói, ta sắp lại bàn cờ chơi lại. Nàng xem, đi nước này thì thế nào?”.

“Dốc ủng ngược[1]! Sao ta lại không nghĩ ra nhỉ?!”. Tiểu Phi kêu lên thất thanh.

[1] Một hình cờ (thế cờ) độc đáo của cờ vây. Đây là thế cờ sinh tử, sau khi đối phương tự thua mất quân của mình thì quay lại ăn, giữ chặt quân của đối phương.

Đỗ Hân Ngôn chặn đứng mấy quân cờ nhỏ, lấy ra những quân đen bị ăn, lại đặt quân cờ vào vùng đất trống, rồi bất ngờ ăn sạch một đám quân trắng, phá tan trận địa của quân trắng. Những quân đen vốn bị trói chân giờ như nước lũ tràn đê. Thế trận hiện giờ giống một đội quân cô lập tiến sâu vào

vùng địch, không cần thận sẽ bị quân đen tiêu diệt sạch. “Trước thả sau bắt!”. Đỗ Hân Ngôn mỉm cười vớt quân cờ trên tay vào hộp cờ, ung dung nhìn Tiểu Phi.

Ánh mắt chàng không còn vẻ châm biếm, không còn vẻ lãnh đạm, giống như ánh trăng chiếu trên mặt hồ, chỉ có ánh trăng lấp lánh, mà không thể nhìn rõ mặt trăng.

“Ta phải đưa nàng qua Hoàng Hà, để Khiết Đan không có lý do hủy bỏ thỏa ước mà xuất binh”.

“Ta đã hẹn trước với Yên Nhiên và Vạn Hồ, sẽ nhân ngày hôn lễ người đông nhốn nháo để đưa nàng rời khỏi đây. Ta sẽ không làm hầu gia nữa, rũ bỏ sự nghi ngờ của hoàng thượng, chắc hoàng thượng cũng vui lòng để ta tự do hành tẩu giang hồ”.

Chàng vừa nói vừa bước lại gần nàng. Tiểu Phi chờ đợi nhìn chàng, một cảm giác không thể diễn tả thành lời như vỡ òa trong lồng ngực. Cho dù nàng đã biết đáp án này, nhưng nàng vẫn không dám tin.

Bóng áo xanh ấy dừng lại trước nàng, trên đầu nàng vang lên giọng nói ấm áp của Đỗ Hân Ngôn. Chàng nói chắc chắn với nàng: “Nàng thua rồi, thua vì cho ta hai cơ hội, một lần để ta có thể khống chế bố cục, còn lần này thua bởi nước cờ trước thả sau bắt của ta! Ngày trước từ bỏ, là để ngày hôm nay giữ lấy! Tiểu Phi, ta nhất định sẽ có được nàng”.

Giọng nói tuy nhẹ nhàng nhưng lại khiến Tiểu Phi chấn động. Nàng chợt bừng tỉnh, lùi ra phía sau mấy bước, cao ngạo hất cằm nói: “Chàng dựa vào điều gì mà tự tin đến vậy? Chàng muốn trước thả sau bắt, còn ta lại muốn bắt vờ thả! Đỗ Hân Ngôn ơ! Đỗ Hân Ngôn, chàng tưởng rằng chàng sắp xếp để cứu ta, thì ta sẽ cảm kích rơi lệ mà nhận lấy hay sao? Ta đã quyết định lấy Gia Luật Tông Phi, còn muốn giúp chàng ta tiêu diệt thiên triều! Chúng ta

gặp nhau trên chiến trường!”.

Đỗ Hân Ngôn vẫn đứng đó, khuôn mặt vẫn nở nụ cười. Nghe nàng nói xong, chàng khẽ hỏi: “Là ai đã bị trúng cổ độc vẫn không quên báo tin cứu mạng cha ta?”.

“Đó là vì ta muốn giữ một đường lui! Hơn nữa ta cũng có lời thề đồng minh với Vệ Tử Hạo!”.

“Là ai lúc nào cũng nói hận Thiển Hà, cuối cùng lại cứu mẹ con muội ấy?”.

“Không liên quan gì đến ta, là Tử Hạo cứu người!”.

“Là ai vượt đường xá xa xôi đến đạo Sơn Đông, giúp ta phá địch?”.

“Đó là vì ta muốn bắt sống Cao Duệ để giải cổ độc!”.

“Vậy là ai rõ ràng có thể thanh minh mình không thả Cao Duệ ngày thành loạn, lại còn nhận tội trước hoàng thượng?”.

“Không nhận thì thế nào? Ta đã thả Gia Luật Tòng Phi, dẫn đến kẻ địch nhòm ngó thiên triều. Đẳng nào thì hoàng thượng cũng muốn gả ta đi, nhận luôn cho thoải mái”.

Đỗ Hân Ngôn từng bước tiến lại gần nàng, thấy Tiểu Phi không còn chỗ để lùi, đứng dựa vào tường, thì chống tay vào tường, giữ nàng trong vòng tay của mình, trong lúc nàng cố xua tay giãy giụa thì thốt ra một câu cuối cùng: “Được rồi, thế ai ở bãi Đá Đen, sau khi ta hôn mê, đã thơm ta một cái và nói, chàng là của ta, không ai cướp đi được?!”.

Tiếng nói của Đỗ Hân Ngôn như niêm chú, khiến Tiểu Phi cứng đờ, tay chân lạnh buốt, không thể cử động.

Đỗ Hân Ngôn ung dung cười nói: “Là ai đã ngồi cạnh ta, dưới ánh nắng ấm áp, gió cũng ấm áp, không nỡ rời xa? Là ai đã nói bên tai ta rằng, em chỉ muốn như thế này, đáng tiếc là chàng sắp tỉnh rồi? Là ai sau khi lấy lệnh bài của ta, mang hết đồ ăn lại thương ta bị đói, để lại cho ta một cái màn thầu?”.

Tiểu Phi vội bịt chặt hai tai, kêu ầm lên: “Đừng nói nữa! Chuyện gì chàng cũng biết! Rõ ràng là chàng tỉnh! Chàng đã nghe hết mọi chuyện rồi! Chàng xấu quá, chàng cứ giả vờ như không có chuyện gì mà lừa hết mọi người! Lại còn uống trà hoàng liên, ăn cháo ba đậu của ta”.

Nàng cứ hét lên, rồi nhắm chặt mắt lại, không dám nhìn chàng, chỉ mong mặt đất có một lỗ nẻ để có thể chui ngay xuống.

Đỗ Hân Ngôn bật cười nhìn điệu bộ bịt tai nhắm mắt của Tiểu Phi, khẽ nắm lấy tay nàng, lăm bắm: “Màn thầu ngon lắm, ta phải ăn dè mãi”.

“Tiếng đàn của nàng ở núi Lạc Phong đã khiến ta có cảm giác tìm được tri kỷ”.

“Hồ Tiểu Xuân mưa xuân dày đặc, ta đứng dưới gốc mai nhìn bóng hình nàng, những mong được cùng nàng bơi thuyền du ngoạn trên hồ”.

“Ta hận nàng nghĩ kế hại ta, hận nàng giúp Cao Duệ, hận nàng đến mức muốn giết nàng. Nhưng lúc nàng giả chết, trái tim ta đau đớn, đau đến nỗi ta đã dứt khoát điểm tử huyết trên người Thẩm tướng, để ông ấy không còn xuất hiện trước mặt nàng nữa!”.

“Ta cũng từng do dự, từng hận mình không thể quên nàng. Khi ngồi ở trên cây đại thụ đối diện hậu hoa viên tướng phủ, ta lại muốn nhảy vào tướng phủ tìm nàng, cho dù đấu khẩu với nàng cũng còn hơn mơn mõi nhớ nhung!”.

“Khắp thiên hạ đều biết Tiểu Đỗ Kinh Thành ngưỡng mộ Đình Thiển Hà, nào ai biết rằng, trong trái tim Tiểu Đỗ, chỉ có mình hình bóng của Thẩm

Tiểu Phi?”.

“Nàng hãy mở mắt ra, nhìn vào mắt ta, nhìn vào mắt Đỗ Hân Ngôn xem có phải chỉ có mình Thẩm Tiểu Phi!”.

Tiểu Phi run rẩy mở mắt, trong đôi mắt đen sâu thẳm của Đỗ Hân Ngôn có khuôn mặt của nàng, ánh mắt ấy sao mà sáng thế, như ánh sao không thể che lấp giữa đêm đen, như ánh sáng lấp lánh ở chân trời xa tít.

Thời gian lặng lẽ trôi qua, không khí như ngưng lại. Đôi môi nhợt cười của chàng tìm đến đôi môi run rẩy của nàng. Tiểu Phi đột nhiên không còn nghĩ ngợi được gì, hơi thở trở nên khó khăn.

Nàng đã từng hôn trộm môi chàng ở bãi Đá Đen.

Chàng lại năm lần bảy lượt chiếm đoạt hơi thở của nàng. Lần nào cũng đều không thể khống chế tình cảm của mình, không thể kìm nén khát vọng và tình cảm đối với nàng.

Mang trong mình sứ mệnh chiến đấu với Cao Duệ, gánh vác trọng trách phò trợ Cao Hy lên ngôi hoàng đế, mang trong lòng nỗi đau mất cha, gặm nhấm nỗi đau khổ khi tương tự chính kẻ địch của mình, lúc này Đỗ Hân Ngôn đã có thể gạt hết tất cả những điều đó đi, thoải mái chiếm hữu đôi môi hồng của nàng.

Bỗng nhiên, máu trong người Tiểu Phi như sôi lên, khiến nàng nấc nghẹn mà khóc ra thành tiếng. Cuối cùng nàng đã biết tại sao cha nàng điên loạn mà chết, cuối cùng nàng cũng biết chàng từ lâu đã yêu nàng tha thiết. Nàng nắm chặt vạt áo của Đỗ Hân Ngôn, co ro run rẩy nép người vào trong lòng chàng, mãi mãi trốn trong lòng chàng.

Tiếng khóc của nàng nức nở, như tiếng đàn đứt quãng. Đỗ Hân Ngôn khẽ vuốt tóc nàng, để nàng giải tỏa hết mọi nỗi đau khổ trong lòng mình.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 22: Đem Thân Làm Mồi Nhử

Mây trắng như đóa hoa mỉm cười với em, thấy dáng chàng đang cười ngửa lại gần, anh tuấn nho nhã, những chuyện trong quá khứ lại lần lượt hiện về. Em muốn nói thật to với chàng rằng, từ rất lâu rất lâu rồi, bóng hình chàng đã in đậm trong lòng một người con gái tên là Thẩm Tiểu Phi...

Những con ve bên ngoài cửa sổ vẫn kêu không mệt mỏi, ra rả hát suốt ngày, từ sáng sớm đến khi mặt trời xuống núi, khi ánh nắng màu vàng cam cuối cùng bị đêm đen bao phủ.

Định Bắc Vương Cao Duệ chưa chết, Khiết Đan muốn mượn sứ đoàn cầu thân để che mắt thiên triều, nhân cơ hội đó tiến công về phía Nam khiến thiên triều trở tay không kịp.

Trong phòng Tiểu Phi, Đỗ Ngân Hôn và Vệ Tử Hạo thần sắc nghiêm túc, nghe Tiểu Phi nói hết tình hình, hai người đều cảm thấy sự việc quá nghiêm trọng.

Đỗ Hân Ngôn nhìn Vệ Tử Hạo, bỗng bật cười: “E là Gia Luật Tông Phi không ngờ rằng Thẩm tiểu thư lại nói ra mọi chuyện, mười hai canh giờ nữa bao vây dịch trạm, chúng ta vẫn còn thời gian. Tử Hạo, ta nghĩ biên giới chắc hẳn đã bị phong tỏa, nhưng điều đó không thể ngăn cản được huynh, đúng không? Chỉ huynh mới có thể trở về thiên triều báo tin”.

Vệ Tử Hạo đứng dậy nói: “Đệ yên tâm, giờ ta sẽ đi ngay”.

Đỗ Hân Ngôn lấy từ trong người ra một bức thư, nghiêm mặt nói với Vệ

Tử Hạo: “Tử Hạo, trước khi đến Khiết Đan, ta đã bàn tính kỹ càng với Từ tướng quân đang trấn giữ thành Trấn Định. Dục Hoàng Hà đều bí mật canh phòng cẩn mật, đại quân Hoài Bắc, Hoài Nam đang ngầm tiến về phương Bắc. Tử Hạo, cầm bức thư này, huynh chính là khâm mệnh đốc quân”.

Đỗ Hân Ngôn nhìn Vệ Tử Hạo, nói tiếp: “Nếu đại quân Khiết Đan thực sự vượt qua Hoàng Hà xâm phạm phương Nam, đây chính là cơ hội của huynh! Chỉ khi lập được quân công, bách quan mới tâm phục khẩu phục huynh!”.

Hành động của Đỗ Hân Ngôn khiến Vệ Tử Hạo vô cùng kinh ngạc, khi Tiểu Phi bị bệnh phải ở lại Trấn Định, Đỗ Hân Ngôn đã sắp xếp mọi việc sao? Vệ Tử Hạo nhận thư, trong lòng cảm thấy rất khó chịu.

Vệ Tử Hạo muốn bước vào con đường quan lộ, muốn vượt qua Đỗ Hân Ngôn. Vậy mà lúc này, Đỗ Hân Ngôn lại chọn ở lại Khiết Đan, lại còn tặng cho chàng cơ hội lập công.

Vệ Tử Hạo nhìn Đỗ Hân Ngôn thở dài: “Hân Ngôn, ta đã nói mà, ta không nhìn thấu đệ, không biết suy nghĩ thật sự của đệ là gì?”.

“Ta thì biết được suy nghĩ thật sự của huynh!”. Giọng nói của Đỗ Hân Ngôn bỗng trở nên lạnh lùng, ánh mắt lộ rõ vẻ châm biếm: “Chuyến đi này của huynh là nhằm vào ta. Giờ hoàng thượng đã nghi ngờ ta, huynh chính là đôi mắt của hoàng thượng, theo dõi nhất cử nhất động của ta. Ta không biết tại sao huynh lại đặt Tiểu Phi vào tình cảnh này, ta chỉ biết, huynh nhất định sẽ đối xử tốt với Thiển Hà, đúng không, Vệ đại nhân?”.

Vệ Tử Hạo toát mồ hôi, ánh mắt Đỗ Hân Ngôn sắc như dao. Đỗ Hân Ngôn không nói hết, nhưng Vệ Tử Hạo cảm thấy chàng đã hiểu hết mọi điều.

Nếu những lời vừa rồi của Đỗ Hân Ngôn là mùa đông băng giá, thì bây giờ, nhìn lại Đỗ Hân Ngôn, sông đã tan băng, gió xuân ấm áp.

Chàng cười vỗ vai Vệ Tử Hạo, nói: “Mỗi người một chí, ta không ngăn cản huynh thăng quan phát tài. Có điều, Tử Hạo, huynh đừng biến ta thành kẻ địch giả tưởng của huynh, trực giác của huynh rất đúng. Người con gái trong lòng ta chính là Thẩm Tiểu Phi. Huynh muốn tìm sơ hở của ta nên ra tay với Tiểu Phi cũng không sai. Ta muốn bắt Cao Duệ rồi đưa Tiểu Phi đi, ta sẽ không trở về triều làm An Quốc hầu nữa. Huynh hãy chuyển lời với hoàng thượng, Hân Ngôn vẫn là Hân Ngôn trước kia”.

Những lời này còn khiến Vệ Tử Hạo chấn động hơn, Tử Hạo chờ dẫn nhìn Đỗ Hân Ngôn, không biết nên làm thế nào.

“Tử Hạo, có điều ta vẫn muốn huynh trả món nợ ân tình này. Nếu Cao Duệ không ở Khiết Đan, mà đã trở về thiên triều, vì Tiểu Phi, huynh phải giữ lại mạng sống của Cao Duệ. Làm bạn với vua như làm bạn với hổ, quan lộ vinh hoa phú quý nhưng sao được tự tại như ngao du giang hồ. Huynh hãy bảo trọng”.

Đỗ Hân Ngôn nắm tay Tiểu Phi, họ nhìn nhau cười.

Trong lòng Vệ Tử Hạo bỗng hiện lên hình ảnh của Thiển Hà. Tử Hạo hâm mộ nhìn hai người họ, như bỗng hiểu ra tại sao Đỗ Hân Ngôn lại quyết định như vậy.

Tử Hạo khẽ cười đáp: “Hân Ngôn, ta tâm phục khẩu phục rồi. Ta đi đây, hai người cũng bảo trọng! Ta sẽ dặn dò hộ vệ phái Đàm Nguyệt bí mật bảo vệ hai người”.

Khi bóng Vệ Tử Hạo đã mất hút trong bóng đêm, Tiểu Phi mới uể oải nói: “Nói đi, chàng còn bao nhiêu chuyện giấu em?”.

Đỗ Hân Ngôn kéo Tiểu Phi cười nói: “Mùa hạ ở phương Bắc cũng mát mẻ dễ chịu, ta dẫn nàng đến một nơi yên tĩnh uống rượu nhé?”.

Ngồi trên nóc nhà, trên đầu là bầu trời đêm lấp lánh đầy sao, Tiểu Phi chống cằm nhìn lên trời hồi lâu rồi nói: “Đẹp quá!”.

“Còn thứ này nữa!”. Đỗ Hân Ngôn mang ra một bình rượu.

Hương vị quen thuộc lan tỏa trong miệng, Tiểu Phi mở to đôi mắt, khẽ reo lên: “Túy Xuân Phong?”.

Đỗ Hân Ngôn mỉm cười nhìn nàng nói: “Bên bờ hồ Tiểu Xuân, nàng mời ta uống Túy Xuân Phong, ta không dám uống, về nhà mới thèm, nên đến Ninh gia ở Giang Nam đòi được hai mươi vò Túy Xuân Phong, đáng tiếc đây là bình cuối cùng”.

Tiểu Phi nhớ lại lần đốt lều cỏ sau khi bị Đỗ Hân Ngôn nhận ra thân phận thì cười khúc khích. Nàng cầm bình rượu uống một ngụm lớn, khen: “Ngon thật!”.

Đỗ Hân Ngôn chau mày, nói: “Ta vẫn cảm thấy lạ, tửu lượng của nàng sao lại tốt thế?”.

“Từ trong bụng mẹ đã thế rồi! Cha em đâu có uống giỏi như thế!”. Nói đến đây Tiểu Phi lại cảm thấy buồn.

“Ta đã điều tra rất lâu, vẫn không biết mẹ nàng là người thế nào. Nàng giống mẹ đúng không?”.

Tiểu Phi nhìn lên bầu trời hồi lâu không đáp. Đỗ Hân Ngôn thấy nàng đau lòng thì chuyển chủ đề, “Ngày mai chúng ta tương kế tựu kế, nàng phải lấy được sự tín nhiệm của hãn ta, theo hãn ta vào vương cung”.

“Còn chàng? Nếu chàng giả trúng độc, hãn ta thừa cơ ra tay thì làm thế nào?”. Tiểu Phi phản đối.

Đỗ Hân Ngôn nhẫn nại giải thích: “Thuốc Gia Luật Tông Phi đưa cho nàng không có độc, chỉ làm tan công lực của ta, giả bị tiêu tan công lực đối với ta không phải là việc khó. Với tính cách của Cao Duệ, chắc chắn sẽ đích thân đến gặp ta, ta sẽ nhân cơ hội đó mà bắt lấy hắn ta. Yên Nhiên và Vạn Hồ đã đến thành U Châu từ lâu rồi. Còn cả hộ vệ của phái Đàm Nguyệt và mật thám của Giám Sát Viện ẩn náu ở Khiết Đan, họ sẽ bí mật giúp đỡ chúng ta. Không phải lo lắng cho sự an toàn của ta. Để nàng theo Gia Luật Tông Phi vào vương cung, nàng mới có cơ hội thuyết phục vua Khiết Đan không xuất binh”.

Tiểu Phi lo lắng nói: “Võ công có cao đến mấy, cũng khó địch nổi nghìn quân vạn mã. Họ bao vây dịch quán, dù võ công của chàng có cao cường đến đâu cũng khó thoát ra được”.

Đôi mắt Đỗ Hân Ngôn lấp lánh ánh sáng trí tuệ. Chàng nói chắc chắn: “Thế nên ta phải lừa được Gia Luật Tông Phi, lừa được hắn mới có thể tranh thủ được thời gian và cơ hội. Tuy hiện giờ Khiết Đan tôn tộc Gia Luật lên làm vương, nhưng mỗi bộ tộc lại có tộc trưởng riêng của mình. Giám Sát Viện có mật thám ở thành U Châu, bí mật kết giao với tám bộ tộc trong suốt thời gian qua. Trước đây Khiết Đan xâm lấn phương Nam đều vì giáp hạt vụ xuân hay vụ đông không có lương thảo, mùa này là mùa chăn thả gia súc, tám bộ tộc sẽ không đồng ý xuất binh. Theo những phân tích tình báo ta nhận được, Gia Luật Tông Phi ngày mai bao vây sứ đoàn, là muốn đặt tám bộ tộc vào thế đối đầu với thiên triều. Cao Duệ làm nội ứng, thiên triều không có chuẩn bị, sứ đoàn lại bị bao vây. Như vậy, vua Khiết Đan và tộc trưởng các bộ tộc sẽ bị đặt vào thế đã rồi hoặc vì háms lợi mà đồng ý với đề nghị của Gia Luật Tông Phi. Đợi đến khi họ thương thảo xong, Tử Hạo đã trở về Trấn Định. Thiên triều đã có phòng bị thì Khiết Đan sẽ lại dao động, sẽ không xảy ra chiến tranh đâu”.

Tiểu Phi khẽ thở dài: “Giờ chúng ta có thể rời đi thì tốt biết mấy, chỉ cần

Cao Duệ còn sống, em sẽ không chết. Cao Duệ không chết trên chiến trường, chắc chắn sẽ quý trọng tính mạng của mình”.

Đỗ Hân Ngôn cười: “Chỉ cần biết được tung tích của Cao Duệ, ta sẽ có cách để hãm ta giải cổ độc cho nàng. Tiểu Phi, mặc dù ta không còn là quan của triều đình, nhưng ta vẫn cố gắng hóa giải trận chiến này. Vẫn phải làm khó nàng vào cung một lần, bởi vì ta biết nàng có liên hệ với vua Khiết Đan. Ta đoán, trong vương cung Khiết Đan chắc chắn có người giúp nàng!”.

Trong mắt Tiểu Phi ánh lên vẻ kinh ngạc, hồi lâu nàng mới nói: “Hóa ra chàng biết”.

Đỗ Hân Ngôn nắm tay nàng chân thành nói: “Ta không biết người đó là ai ta chỉ biết chắc chắn đó là người nàng tín nhiệm, đúng không? Có người đó, nàng vào vương cung sẽ không gặp nguy hiểm”.

Mắt Tiểu Phi lấp lánh ánh nước, nàng dựa vào vai Đỗ Hân Ngôn khẽ nói: “Lý Bá là thị tòng của mẹ em. Năm em mười lăm tuổi ông ấy đến thăm em theo di nguyện của mẹ. Em đã cầu xin ông ấy mang em đi, nhưng ông ấy nói đã thề độc với mẹ, sẽ không làm việc gì có lỗi với cha em. Em chỉ còn cách nhờ ông ấy giúp em liên hệ với vua Khiết Đan. Số lương thực của Giang Nam đúng là đã được đưa đến tay vua Khiết Đan qua Lý Bá. Lúc đó, em chỉ một lòng muốn rời khỏi tướng phủ, em không tin Cao Duệ, cũng không tin Vệ Tử Hạo. Em muốn tìm đến một thế lực sau này có thể cứu được tính mạng mình. Nếu Cao Duệ thành công, lại muốn giết em, Khiết Đan sẽ dùng vũ lực ép hãm thả em. Đó cũng chính là điều kiện để em đổi gạo lương. Cao Duệ thất bại, vua Khiết Đan sẽ không cần thực hiện lời hứa. Đối với vua Khiết Đan mà nói, trong cuộc giao dịch này, ông ấy không hề phải chịu một chút thua thiệt nào”.

“Lý Bá đã biết nàng đã đến U Châu, sao vẫn không đến dịch quán tìm nàng?”.

Tiểu Phi lườm Đỗ Hân Ngôn một cái rồi nói: “Tối nào chàng cũng ngủ trên nóc phòng em, lại không cho em ra ngoài, ông ấy làm gì có cơ hội!”.

Đỗ Hân Ngôn bối rối hỏi: “Sao nàng biết?”.

“Em sai Ngọc Danh đặt mấy chậu nước ở đầu giường, chàng tưởng là em sợ nóng à? Em để đây để nhìn trong chậu nước xem đêm hôm khuya khoắt có ai đến dỡ ngói phòng mình không”. Nói xong nàng cười vô cùng đắc ý.

Tiếng cười trong veo, vang vọng trong đêm mùa hạ, như một đóa hoa tỏa hương thơm mát trong đêm, khiến Đỗ Hân Ngôn ngơ ngẩn. Chàng nhìn những vì sao trên trời hùng hồn nói: “Nàng không cảm thấy nằm trên nóc nhà ngắm sao chìm vào giấc ngủ còn dễ chịu hơn ngủ trong phòng sao?”.

Nói xong chàng cũng không nhin được mà bật cười.

Trời dần sáng, bên ngoài dịch quán dần trở nên ồn ào, họ đã nghe thấy tiếng vó ngựa rầm rập, Tiểu Phi cười với Đỗ Hân Ngôn nói: “Chàng giả vờ bị phát tán công lực, có thật là không thể nhận ra không?”.

Đỗ Hân Ngôn đứng dậy: “Họ đến rồi...”.

Bỗng chàng ôm lấy ngực, lông mày chau lại.

Tiểu Phi ngạc nhiên hỏi: “Chàng sao thế?”.

Đỗ Hân Ngôn nhìn ra ngoài cửa, giọng nói hết sức dịu dàng: “Phi Nhi, nàng vào vương cung phải cẩn thận, nếu xảy ra chuyện gì bất thường, nàng không cần để ý đến ta, cứ bảo Lý Bá đưa nàng đi trước. Nàng không có võ công, ở lại sẽ chỉ càng vương vী cho ta. Nàng hứa với ta nhé!”.

Thấy Tiểu Phi gật đầu, Đỗ Hân Ngôn thuận thế ngồi bệt xuống đất, nháy mắt với nàng nói: “Đã giả thì phải cho giống thật. Lát nữa cho dù có xảy ra

việc gì, cũng không được để họ nhận ra”.

“Em biết, chàng yên tâm, em rất giỏi lừa người mà”. Tiểu Phi tươi cười làm mặt quỷ với chàng.

Tiếng bước chân mỗi lúc một gần hơn, Tiểu Phi hít một hơi thật sâu, giấu đi nụ cười của nàng.

Cửa phòng bị đẩy ra, Gia Luật Tông Phi xuất hiện ở cửa. Trái tim Tiểu Phi lại đập thình thịch, cảm giác bị đóng băng khi ánh mắt ấy nhìn nàng lại ập đến. Sau lưng Gia Luật Tông Phi chỉ có hai vệ sĩ. Cao Duệ không xuất hiện. Họ đã tính nhầm rồi.

“Người đâu, đưa Thẩm tiểu thư vào cung!”. Ánh mắt sắc bén như chim ưng quét qua khuôn mặt trắng bệch của Đỗ Hân Ngôn, Gia Luật Tông Phi khẽ mỉm cười, ra lệnh.

Tiểu Phi không yên tâm quay lại nhìn Đỗ Hân Ngôn, thấy chàng trấn tĩnh ngồi dưới đất, đưa mắt ra hiệu cho nàng. Tiểu Phi khẽ hỏi: “Không biết Định Bắc vương đang ở đâu? Điện hạ đã hứa với ta, sẽ giúp ta giải cổ trùng”.

Gia Luật Tông Phi lấy từ trong người ra một cái bình gốm nói: “Cổ trùng mẹ ở đây, về đến vương cung ta sẽ giúp nàng dẫn cổ trùng ra”.

“Đa tạ điện hạ”. Trong lòng Tiểu Phi dấy lên sự nghi hoặc, tại sao Cao Duệ lại lấy cổ trùng mẹ ra khỏi cơ thể mình? Cao Duệ hiện đang ở đâu? Cũng có thể phán đoán của Đỗ Hân Ngôn là đúng, trong tay Gia Luật Tông Phi có cổ trùng mẹ, giải độc bằng cách này sẽ dễ hơn tìm thấy Cao Duệ nhiều lần. Nàng phải vào cung khuyên vua Khiết Đan từ bỏ ý định xuất binh, rồi đoạt lấy cổ trùng mẹ. Sau khi Tiểu Phi xác định rõ mục tiêu, nàng rào bước đi theo binh sĩ ra ngoài.

Sau lưng bỗng có tiếng động, nàng quay người lại theo phản xạ, nhìn thấy

Gia Luật Tòng Phi đánh một chưởng vào ngực Đỗ Hân Ngôn. Máu trào ra từ miệng, Đỗ Hân Ngôn chẳng kêu lên được tiếng nào đã ngã lặn ra đất. Lòng Tiểu Phi như chìm trong băng giá, điều này còn có thể giả được sao?

Gia Luật Tòng Phi xem mạch cổ tay của Đỗ Hân Ngôn, cười ha ha rồi đứng dậy. Hắn ta nhìn về phía sau Tiểu Phi, mỉm cười nói: “Ngọc Minh, người làm rất tốt”.

Tiểu Phi kinh ngạc quay lại, Ngọc Minh đang đứng ở cửa, không dám nhìn nàng. Tiểu Phi nghiêm giọng hỏi: “Ngọc Minh, em đã làm gì?”.

Ngọc Minh sợ hãi nói: “Vương tử điện hạ nói, chỉ cần Đỗ hầu gia uống bình rượu đó, thì sẽ đưa Ngọc Minh về nhà”.

Tiểu Phi chờ đắn nghĩ, Ngọc Minh vừa nói gì thế này? Bình rượu đó có vấn đề gì? Nàng cũng uống, sao vẫn không sao? Trong đầu nàng bỗng vang lên câu nói của Đỗ Hân Ngôn: “Chỉ là thuốc làm tiêu tan nội lực. Nàng không có nội lực, nên nàng không sao. Nhưng mà Đỗ Hân Ngôn... tay chân Tiểu Phi lạnh như băng.

“Ha ha, làm tốt lắm! Người đâu, đưa nó đến quân doanh cho ta! Những đứa thông minh biết nghe lời thế này, ta chắc các tướng sĩ sẽ rất thích đó!”. Gia Luật Tòng Phi ngang ngược cười lớn.

Ngọc Minh sợ quá kêu thét lên: “Không, điện hạ đã hứa với nô tỳ, sau khi việc thành sẽ đưa nô tỳ về thiên triều! Nô tỳ, nô tỳ không đi đến quân doanh đâu. Tiểu thư, tiểu thư ơi, cứu em!”.

Ngọc Minh bị đưa đi, tiếng khóc mỗi lúc một xa. Tiểu Phi vẫn đứng đó, nhìn Đỗ Hân Ngôn nằm trên mặt đất. Vết máu đỏ thẫm trên áo xanh còn chưa khô, khuôn mặt tuần tú trắng bệch như tờ giấy, chàng đã phát hiện ra mình bị mất công lực mà vẫn muốn giấu nàng? Chàng bảo nàng cứ mặc kệ chàng, bảo

nàng cứ một mình trốn đi!

Gia Luật Tòng Phi đặc ý đứng trước mặt nàng, từ đôi môi mỏng thốt lên những lời tàn khốc vô tình: “Ta sợ Tiểu Phi mềm lòng, nên đã nhờ Ngọc Minh giúp nàng một tay”.

Hắn đã giết Đỗ Hân Ngôn? Tiểu Phi cảm thấy đầu óc mình trống rỗng. Gia Luật Tòng Phi ôm lấy nàng rồi ra lệnh: “Người đâu, canh giữ Đỗ Hân Ngôn, bao vây dịch quán, dốc sức truy bắt Vệ Tử Hạo!”.

Nàng mở mắt ra, nhìn thấy màn trướng xa hoa thì hoảng hốt ngồi dậy.

“Nàng tỉnh rồi à? Hóa ra nàng cũng nhát gan thật đấy?!”.

Giọng nói giễu cợt vang lên bên tai nàng. Tiểu Phi quay lại, thấy Gia Luật Tòng Phi mỉm cười ngồi trên chiếc ghế gấm cạnh giường.

Những gì vừa mới xảy ra lại hiện về trong đầu Tiểu Phi, nàng xuống giường, nói gằn từng tiếng: “Gia Luật Tòng Phi, vương gia thật là thâm độc, vương gia đã lợi dụng tâm lý muốn quay về thiên triều của Ngọc Minh, sao lại đưa nó vào địa ngục? Tầm chân tình của vương gia thật khiến ta sợ hãi. Ta nói rồi, vương gia không phải người đàn ông mà ta mong đợi, ta sẽ không lấy vương gia đâu, vương gia hãy từ bỏ ý định đó đi!”.

Gia Luật Tòng Phi vẫn không nổi nóng, đùa nghịch cái bình gốm trong tay, lãnh đạm nói: “Người đàn ông mà Tiểu Phi mong đợi là Đỗ Hân Ngôn đúng không? Nàng không bỏ độc vào trong rượu. Muốn lấy được sự tín nhiệm của ta là để ta giải cổ độc cho nàng, đúng không? Các người tưởng rằng khi biết Đỗ Hân Ngôn mất hết nội lực bị bắt đi, Định Bắc vương sẽ đến gặp hắn phải không? Thật đáng tiếc, Định Bắc vương đã đưa cổ trùng mẹ cho ta, Ngọc Minh lại nghe lời bỏ độc vào rượu. Nên trách ai đây?”.

Tiểu Phi phản nộ vùng tay định đánh thì cổ tay đã bị hắn giữ chặt. Giọng

nói trầm thấp của Gia Luật Tông Phi đầy tức giận, gương mặt tối sầm như bầu trời đầy mây đen lúc sắp mưa to. Hắc ôm nàng vào lòng nghiêng rằng nghiêng lợi nói: “Hắc đã bị tiêu tan công lực, còn nhận của ta một chưởng. Hắc chưa chết, nhưng cũng chẳng sống được bao lâu nữa đâu”.

Nghe nói Đỗ Hân Ngôn chẳng còn sống được bao lâu nữa, lòng Tiểu Phi đã loạn. Nàng hét lên vùng vẫy khỏi tay Gia Luật Tông Phi, nước mắt như mưa: “Thả ta ra! Thả ta ra!”.

Ánh mắt của Gia Luật Tông Phi dần trở nên băng giá, hai tay càng ôm chặt nàng, hắc gầm gừ trong cổ họng: “Nàng đã phụ ta, Thẩm Tiểu Phi, ta cho nàng cơ hội, nhưng nàng không hề trân trọng cơ hội ấy! Ta chẳng cần lý do gì hết, ta đã bao vây dịch quán để phá vỡ thỏa hiệp của hai nước, ép phụ vương đồng ý xuất binh!”.

“Người đừng mơ! Vua Khiết Đan sẽ không đồng ý đâu! Đây là mùa để tỉnh dưỡng sinh khí, tộc trưởng của các bộ tộc khác cũng sẽ không đồng ý!”. Tiểu Phi không thể giãi giụa, cũng hét lên đáp trả.

Gia Luật Tông Phi ghé sát vào tai Tiểu Phi lạnh lùng nói: “Có biết hôm nay ngoài việc bao vây dịch quán ta còn làm gì không? Phụ vương già rồi, ông ấy cũng đã tuyên bố thoái vị, tộc trưởng các bộ tộc cũng ủng hộ ta làm vương, nghe theo lệnh ta! Giờ Ngọ ngày mai nàng sẽ tận mắt thấy ta giết Đỗ Hân Ngôn và sứ đoàn tế cờ”.

Giờ Ngọ ngày mai? Tiểu Phi nhìn ra ngoài điện, ánh nắng rực rỡ khiến nàng chói mắt. Yên Nhiên, Vạn Hồ và lực lượng bí mật liệu có thể cứu được Đỗ Hân Ngôn không?

“Muốn ta tận mắt nhìn thấy ư? Sao không giết luôn cả ta đi?”.

“Đúng thế, ta muốn nàng tận mắt nhìn thấy hắc chết. Ta không giết nàng.

Ta sẽ giải cổ độc cho nàng, để nàng khỏe mạnh, sống bên cạnh ta, nhìn ta hoàn thành bá nghiệp!”.

Gia Luật Tông Phi thả nàng ra rồi cười lớn. Hắn lấy cái bình gốm hươu hươu trước mặt nàng. Tiểu Phi vô thức lùi lại phía sau, nàng luôn muốn giải cổ độc, giờ cơ hội ấy ở ngay trước mắt, nàng lại không muốn nữa.

Tiểu Phi bỗng thấy tim đập loạn xạ, cổ tròng trong cơ thể đã có phản ứng với cổ tròng mẹ bên ngoài.

“Không muốn giải độc, không muốn sống nữa phải không? Tiểu Phi, nàng là người thông minh, không phải là nàng rất sợ chết sao? Một tên Đỗ Hân Ngôn có thể khiến nàng không sợ cả cái chết sao?”. Gia Luật Tông Phi sa sầm mặt hỏi, sự đổ kỵ và cảm giác không cam lòng khiến máu hắn sôi lên. Lòng kiêu ngạo của Gia Luật Tông Phi bị người con gái này chà đạp. Gia Luật Tông Phi bỗng cảm thấy Cao Duệ đưa mình cổ tròng mẹ thực ra chỉ vì muốn hắn ném trái cảm giác bị nàng cự tuyệt.

“Đủ rồi!”. Tiểu Phi hét lên. Nàng ưỡn thẳng lưng, lấy lại vẻ lạnh lùng thường ngày. “Đều là người thông minh, chi bằng chúng ta hãy trao đổi với nhau, ta không muốn Đỗ Hân Ngôn chết, ta cũng không muốn chết. Người tha chết cho Đỗ Hân Ngôn, ta sẽ ở lại trợ giúp người”.

Nàng không đợi Gia Luật Tông Phi trả lời, đã đưa ra mời nhủ: “Hiện giờ Định Bắc vương có thể làm nội ứng của vương gia, hắn đang tọa sơn quan hổ đấu. Một khi thiên triều nội loạn, Định Bắc vương sẽ giương cao ngọn cờ, tập trung lực lượng đường hoàng khai chiến với người, vừa để lấy lòng người, vừa để phát triển thế lực. Mục tiêu của Định Bắc vương là ngôi hoàng đế, là thiên hạ. Tuyên Cảnh đế chưa từng đánh trận, dụng ý của Định Bắc vương là để người trong thiên hạ biết rằng, chỉ có Cao Duệ mới phù hợp trở thành hoàng đế của thiên triều! Huynh đệ liên thủ đối phó với người, rồi lại tìm cách ép Tuyên Cảnh đế thoái vị. Người chẳng qua cũng chỉ là một quân cờ

của Cao Duệ mà thôi. Cao Duệ lấy cổ tròng mẹ ra ngoài, lý do chính là để ta không còn cảm nhận được sự sống chết của hã. Cao Duệ từng nói, ta và Cao Duệ giống nhau. Lấy lòng mình để đo lòng người, chỉ có ta hiểu rõ Định Bắc vương, giống như là trận chiến phủ Đông Bình ta đã khiến Định Bắc vương đại bại!”.

Gia Luật Tông Phi cười vang đáp: “Thuộc hạ của Định Bắc vương còn được bao nhiêu người? Thiết kỵ Khiết Đan ta là thiên hạ vô song!”.

“Khiết Đan sở trường chinh chiến trên lưng ngựa, nhưng có giỏi thủy chiến không? Khiết Đan huy động toàn dân làm lính, phân tán để trấn giữ mười ba đạo của thiên triều, chẳng qua cũng chỉ mấy trăm người. Đoạt mấy thành thì có thể, người đừng nằm mơ nữa!”.

“Nàng nói đúng, ta không dự định chiếm lấy thiên hạ trong một thời gian ngắn. Ta muốn từ từ nuốt gọn đất đai của thiên triều, xóa bỏ sự ngăn cách giữa tám bộ tộc, thiết lập nên một vương triều Khiết Đan mới!”.

Gia Luật Tông Phi nhìn Tiểu Phi khẽ cười: “Nàng biết không? Mỗi lần nàng thể hiện tài năng của mình, càng khiến ta không nỡ buông tay! Tiểu Phi, những lời nàng nói đều có lý. Giờ ta lại có một ý khác, ta không giết Đỗ Hân Ngôn nữa, ta sẽ giữ hã lại. Nếu nàng không muốn hã chết, thì hãy sống vui vẻ mà giúp ta. Chiến sự bắt đầu, mỗi kế sách thành công của nàng, ta sẽ tha cho hã; mỗi kế sách thất bại, ta sẽ chặt một tay của hã. Nàng không nên để cho ta biết, hã quan trọng với nàng đến chừng nào!”.

Tiểu Phi ngẩn người, hồi lâu không nói được lời nào.

“Ha ha! Đây gọi là vô quýt dày có móng tay nhọn! Ngày mai nàng sẽ theo ta ra trận!”.

Nhìn thấy Gia Luật Tông Phi cười đắc ý, Tiểu Phi quỳ xuống đất, tóm lấy

áo Gia Luật mà cầu xin: “Ta sai rồi, người tha cho Đỗ Hân Ngôn được không? Ta thề là sẽ ở lại bên cạnh người, không bao giờ hai lòng!”.

Gia Luật Tòng Phi càng giận dữ, tóm lấy nàng độc ác nói: “Ta cho nàng cơ hội mà nàng bỏ qua, bây giờ muộn rồi! Thấm Tiểu Phi, ta đã nói rồi, ta cần trái tim của nàng. Trái tim của nàng đâu? Khi nàng trao trái tim cho ta, khi đó ta sẽ thả hân! Nếu nàng dám tìm đến cái chết, ta sẽ bắt hân sống không bằng chết!”.

Gia Luật Tòng Phi đột nhiên xé rách áo của Tiểu Phi, đưa chiếc bình đựng cổ trùng mẹ lại gần ngực nàng nói: “Định Bắc vương lấy cổ độc để khống chế nàng, là hành động thấp kém. Thu phục lòng người mới có thể vô địch thiên hạ”.

Lồng ngực đau dữ dội, Tiểu Phi kêu lên thất thanh. Gia Luật Tòng Phi giữ chặt tay chân nàng, lạnh lùng thả cổ trùng mẹ ra. Trên lồng ngực trắng ngần của nàng, một vật sống màu đen bò lổm ngổm, thu hút cổ trùng trong người nàng chạy về tim.

Khi thấy lồng ngực Tiểu Phi nổi lên một cục, Gia Luật Tòng Phi rút dao cửa nhẹ một cái, hai cổ trùng màu đen rơi xuống đất. Gia Luật Tòng Phi đứng dậy giẫm lên, trong nháy mắt hai con cổ trùng chỉ còn là một đồng thịt bầy nhầy. “Ta cho nàng thêm một cơ hội, ngay bây giờ nàng có thể rời khỏi đây”.

Tiểu Phi khép vạt áo lại, nước mắt rơi lã chã.

Không còn cổ độc trên người, nàng có thể đi. Nếu là nàng của trước đây, chắc sẽ vô cùng vui mừng. Trái tim nàng giờ đã ở cạnh Đỗ Hân Ngôn, nàng biết đi đâu bây giờ.

Một giọt máu thấm trên vạt áo trắng của nàng, trái tim của nàng đang chảy máu, Gia Luật Tòng Phi bỗng cảm thấy hụt hẫng, nói về bất lực: “Tiểu

Phi, tại sao nàng không thể trao cho ta trái tim của nàng? Tại sao nàng không thể cùng ta hoàn thành bá nghiệp? Nàng hãy suy nghĩ đi!”.

Gia Luật Tông Phi đi ra khỏi cổng điện, quay đầu nhìn lại, Tiểu Phi đang nằm trên đất, sống áo rũ rượi, mái tóc che lấp khuôn mặt nàng, thân thể yếu đuối của nàng đang run rẩy như ở giữa mùa đông.

Gia Luật Tông Phi nhìn ráng đỏ trời chiều thở dài ảo não. Tại sao mình không thể buông tay?

Tâm trí Gia Luật Tông Phi quay trở lại ngày cuối xuân ấy. Khi chàng từ chùa Trường Lô trở về quán trọ Tự Hựu trong ngõ Cây Táo của kinh thành thì Tiểu Phi và Tứ công chúa đến. Một thị vệ lén truyền tin, Gia Luật Tông Phi lặng lẽ vào kiệu của công chúa. Nàng đội mũ rủ đoan trang ngồi đó, khẽ nói: “Ta đưa điện hạ ra khỏi kinh thành”.

Kiệu của công chúa rất rộng rãi, mùi hương thanh nhã lan tỏa trong không khí. Tấm màn mỏng rủ xuống che giấu khuôn mặt, Gia Luật Tông Phi chỉ nhìn thấy đôi tay nàng như khắc từ bạch ngọc, móng tay màu hồng phấn, đẹp đến khó quên.

Khi cưỡi ngựa ra đi, Gia Luật Tông Phi bỗng quay đầu lại. Nàng đứng bên kiệu, ánh tịch dương dát lên người nàng một quầng sáng, áo váy bay bay, phong thái ít ai sánh kịp. Gia Luật Tông Phi không thể quên được khoảnh khắc thất thần của ngày hôm đó, cả hơi thở cũng như ngừng trệ.

“Đã có được giai nhân, có gì vẫn không vui?”. Gia Luật Tông Phi tự lẩm bẩm, rồi nghi hoặc nghĩ, lẽ nào mình thực sự không bằng Đỗ Hân Ngôn? Tại sao nàng lại yêu một người thất bại?

Sau giờ Tý, một bóng đen từ nóc phòng đáp xuống phòng Tiểu Phi. Ông bỏ khăn che mặt, một khuôn mặt già nua hiện ra trong ánh sáng yếu ớt.

Ông vén màn, lay gọi Tiểu Phi, và khi nàng mở mắt thì bịt miệng nàng.

Tiểu Phi trào nước mắt, nàng cố nén lại những tình cảm xúc động, giọng nhỏ như tiếng muỗi: “Lý Bá! Phi Nhi đại nạn!”.

Lý Bá nhìn nàng đau lòng, hạ giọng: “Hôm đó không đưa tiểu thư đi, mấy năm nay ta luôn lo lắng không yên. Thấm tướng đã chết, lời thề cũng không còn nữa, giờ ta sẽ đưa tiểu thư đi”.

“Không, ta muốn ông đi cứu Đỗ Hân Ngôn”. Tiểu Phi hít sâu một hơi nói: “Gia Luật Tông Phi đã giải cổ độc cho ta, nên sẽ không giết ta đâu. Lý Bá hãy đi cứu chàng đi!”.

“Không được! Ta chỉ đưa tiểu thư đi”.

Tiểu Phi bi ai nhìn ông nói: “Lý Bá, ta tự có cách khác để rời khỏi đây. Ta lo lắng cho chàng, nếu ông không cứu chàng, ta cũng không đi”.

Nhìn thấy sự kiên quyết trong ánh mắt nàng, Lý Bá thở dài, “Sao tiểu thư cũng ngốc y hệt mẹ mình như thế. Năm xưa mẹ tiểu thư vì hâm mộ Trung Nguyên phồn hoa mà dẫn ta đến đó. Cha tiểu thư là thư sinh dự thi. Hai người họ gặp nhau thì tình cảm thắm nồng, kiếp này chỉ mong làm duyên ương sống cạnh nhau sớm tối. Mẹ tiểu thư là người khác tộc, không để ý đến những lễ giáo của Trung Nguyên, cứ thế theo ông ta. Nhưng ông ta sau khi đỗ đạt làm quan thì lộ rõ dã tâm, ông ta sợ người ngoài phát hiện mình lấy một phụ nữ Khiết Đan, nên đã ra tay hạ độc sau khi mẹ tiểu thư sinh tiểu thư. Ta muốn giết ông ta, nhưng ông ta lại ôm lấy tiểu thư khóc lóc hối hận. Mẹ tiểu thư sợ ta làm hại đến tính mạng ông ta, nên bắt ta thề độc, không được làm việc gì tổn hại đến ông ta, nếu ông ta còn sống thì cả đời này ta không được bước vào Trung Nguyên nửa bước. Sau cùng ta đưa thi thể của mẹ tiểu thư về Khiết Đan, hỏa táng theo phong tục, rồi rắc tro cốt trên thảo nguyên. Tiểu thư, tình ái là thứ hại mình hại người. Lý Bá dẫn tiểu thư xa chạy cao

bay, quên Đỗ Hân Ngôn đi!”.

Chẳng trách từ lượng của nàng lại tốt đến thế, hóa ra vì mẹ nàng là người Khiết Đan. Tiểu Phi khẽ nói: “Lý Bá, ông đã biết Phi Nhi giống mẹ, đến lúc chết vẫn không muốn làm tổn thương đến cha, ta cũng muốn Đỗ Hân Ngôn được sống”.

“Ngốc!”. Lý Bá nhân từ vuốt tóc nàng: “Đợi tin của ta nhé”.

Hai mắt Tiểu Phi bỗng sáng như sao.

Lúc bình minh, Lý Bá lại quay trở về, ông vội vã lấy ra một bộ quần áo thị nữ của vương cung nói với Tiểu Phi: “Đỗ Hân Ngôn được người ta cứu đi rồi. Gia Luật Tông Phi đã đích thân dẫn quân truy bắt, chúng ta tranh thủ đi ngay”.

Chẳng lẽ lực lượng bí mật đã cứu chàng? Tiểu Phi vội nhóm dậy, rồi đột nhiên dừng lại hỏi: “Lý Bá, ông không lừa ta đấy chứ?”.

“Tiểu thư, ta nói thật đấy. Tiểu thư mau thay áo, chậm trễ nữa là không kịp đâu”.

Lúc này Tiểu Phi mới để ý thấy Lý Bá mang phục sức cực kỳ lộng lẫy. Nàng vội vã thay áo, bàn tay thoăn thoắt tết tóc thành bím phía sau đầu.

Lý Bá nhìn nàng tỏ ý khen ngợi, rồi dẫn nàng ra khỏi cung điện. Bên ngoài có hai thị nữ nằm sõng soài, rõ ràng đã bị Lý Bá đánh ngất đi. Lý Bá chẳng cần giấu giếm hành tung, mà đưa Tiểu Phi đường hoàng ra khỏi cung điện. Dọc đường ai gặp cũng đều hành lễ với ông một cách tôn kính. Tiểu Phi cúi đầu, trong lòng thâm kinh ngạc, không hiểu Lý Bá có địa vị gì trong vương cung Khiết Đan?

Thuận lợi ra khỏi cung, Lý Bá bỗng trở nên cảnh giác hơn hẳn, dẫn Tiểu

Phi đi vòng qua các ngõ phố, rồi dừng lại ở bên mương nước thải. Ông áy náy nói: “Tiểu thư có chịu được không? Cửa thành đã đóng, chúng ta chỉ có thể ra khỏi thành bằng đường này!”.

“Được!”. Tiểu Phi kiên định trả lời. Nàng có thể nhẫn nhịn chịu đựng Thảm tướng, sự nhẫn nại của nàng ít ai bì kịp.

Lý Bá khẽ dặn dò: “Gặp rắn và chuột thì đừng kêu lên nhé”.

Tiểu Phi nghe thấy rắn và chuột thì người nổi da gà, nhưng vẫn gật đầu không do dự.

Nhờ ánh sáng buổi sớm, họ có thể nhìn thấy những vật trôi trên mương nước. Nàng hít một hơi thật sâu, nắm tay Lý Bá bước vào trong. Mùi tanh nồng xộc vào mũi, Tiểu Phi cố chịu đựng cơn buồn nôn, cắn răng bước theo Lý Bá.

Nước ngày càng sâu, Lý Bá ôm eo Tiểu Phi, mượn lực nổi đưa nàng cùng tiến lên phía trước. Họ đi theo mương nước thải một lúc, đã ra đến gần tường thành, Lý Bá nói khẽ vào tai nàng: “Tiểu thư, phía trước có hàng rào, hít một hơi rồi lặn xuống, tiểu thư có làm được không?”.

Tiểu Phi cắn môi, đôi mắt trong sáng lộ vẻ kiên định.

“Người con gái tốt của nhà họ Lý, chỉ đáng tiếc mẹ tiểu thư lại yêu phải một con sói núi!”. Lý Bá thở dài, đưa nàng đến chỗ hàng rào.

Tiểu Phi vịn vào hàng rào, đang định hít một hơi rồi ngụp xuống dòng nước thải thì một cái đuôi chuột lướt qua tay nàng. Nàng há miệng kêu lên thất thanh, nhưng Lý Bá đã nhanh tay bịt miệng nàng. Mùi tanh nồng trên tay ông xộc thẳng vào mũi Tiểu Phi, nàng phải cố hết sức mới ngăn được cơn buồn nôn đã lên tận cổ. Tiểu Phi tự nói với mình, phải rời khỏi đây, phải rời khỏi đây! Nước mắt nàng trào ra, ướt cả tay Lý Bá.

Dần dần, nàng đã lấy lại được bình tĩnh, Lý Bá thả tay, lo lắng nói: “Cố gắng chịu đựng, tiểu thư, chưa đến nửa canh giờ nữa, những thị nữ đó sẽ tỉnh lại”.

“Đi thôi!”. Tiểu Phi hít một hơi thật sâu, vịn vào hàng rào sắt ngụp xuống dưới.

Lý Bá đẩy nàng, nhanh chóng chui qua hàng rào. Trong khoảnh khắc nổi lên mặt nước, Tiểu Phi nôn dữ dội. Mắt Lý Bá cũng ươn ướt, ông không nói một lời an ủi, chỉ đẩy Tiểu Phi bơi về phía trước.

Một lát sau, họ đã ra khỏi tường thành. Lý Bá thấy Tiểu Phi chẳng còn chút sức lực nào, thì công nàng đi theo mương nước thải ra sông.

Nàng nằm trên lưng Lý Bá, nôn dữ dội, đầu nặng trĩu như sắp rời khỏi cõi đời này. Tiểu Phi không biết mình đang ở đâu, nàng chỉ nhìn thấy những con chuột đang bò trên hàng rào sắt, ánh mắt dữ tợn nhìn nàng chăm chăm. Thậm chí nàng còn nhìn thấy những chiếc lông màu xám bẩn thỉu, cả cái răng nhọn của nó, trong nháy mắt, nó đã biến thành Gia Luật Tông Phi người đầy sát khí lạnh lùng nhìn nàng.

Miệng nàng thối phì phì, mắt cố mở ra, nhìn thấy gương mặt lo lắng của Lý Bá, nhưng vẫn không thể tỉnh dậy được.

Bỗng nàng cảm thấy cả người chấn động. Cuối cùng Tiểu Phi đã tỉnh. Một mảnh vải to dày quấn quanh người nàng.

Lý Bá nói khẽ: “Nước sông đã rửa sạch hết mọi vật bẩn, nhưng chúng ta không có thời gian hong áo, may mà đang mùa hạ, tiểu thư cố chịu đựng. ta đã trộm một con ngựa và một ít đồ đạc, vào được khe núi là ổn”.

Nàng cười yếu ớt: “Ông đừng lo cho ta. Lý Bá, chúng ta đi thôi”.

Lý Bá bế nàng lên ngựa, ra sức quất roi, ngựa lao nhanh về hẻm núi sông Vĩnh Định.

Sông Vĩnh Định như một con rồng bạc, chảy xuống thẳng đứng từ khe núi. Hai vách đá sừng sững dựng đứng, cây rừng xanh biếc tốt tươi. Phía ngoài khe núi có thành dọc sông, khổng lồ chế chỗ xung yếu của khe núi, tường thành xây dựa vào núi, vô cùng kiên cố, đây chính là thành trì tự nhiên của thiên triều để ngăn chặn Khiết Đan tấn công.

Đoàn người của Đỗ Hân Ngôn dừng ngựa ở bãi đá cạn trong hẻm núi. Chàng xoa ngực cười mắng: “Gia Luật Tông Phi thật độc ác, nếu bị tiêu tan nội công thật, một chương đó của hãn cũng đủ lấy đi nửa mạng của ta”.

Yên Nhiên đứng bên cạnh bất mãn nói: “Hầu gia hà tất phải giấu tiểu thư? Chắc chắn là tiểu thư sẽ lo lắng đấy”.

Chàng nhìn về phía tường thành dọc sông xa xa mỉm cười: “Nếu không làm thế, sao có thể giấu được Gia Luật Tông Phi? Chắc chắn Lý Bá sẽ cứu được Tiểu Phi. Thành U Châu địa hình bằng phẳng, đây là con đường gần nhất để về thiên triều, chắc chắn ông ấy sẽ đưa Tiểu Phi tới đây. Ta chỉ mong ông ấy có thể hành động chậm một chút, để ta đánh bại Gia Luật Tông Phi rồi mới đưa Tiểu Phi đi. Truy binh đã tới đâu rồi?”.

Một mật thám của Giám Sát Viện đứng bên cạnh cung kính trả lời: “Gia Luật Tông Phi cách chúng ta hai mươi dặm”.

“Quân của Vệ đại nhân đã đến chưa?”.

“Thành dọc sông trông coi nghiêm ngặt, quân của Vệ đại nhân đã đến nơi rồi”.

Đỗ Hân Ngôn mỉm cười nhìn hai ngọn núi hai bên: “Gia Luật Tông Phi muốn khởi binh, hôm nay nơi này sẽ trở thành mồ chôn của hãn! Ta mang

thân mình ra làm mồi nhử, hẳn nên hối hận lúc đó không lấy mạng ta luôn!”.

Chàng nhảy xuống ngựa, đợi Gia Luật Tòng Phi đuổi đến.

Cùng lúc đó, Gia Luật Tòng Phi dẫn theo mấy trăm thiết kỵ thần tốc xông vào hẻm núi sông Vĩnh Định. Ngựa phi trên nước cạn, bình minh đang lên, mặt trời dần hiện rõ, hẻm núi đẹp tựa trong tranh.

Binh sĩ dò đường cúi tai xuống đất nghe ngóng rồi báo cáo: “Phía trước có tiếng vó ngựa, cách chúng ta chưa đến mười dặm!”.

“Đuổi theo! Bọn chúng cách thành ven sông còn khoảng năm mươi dặm! Chúng không thoát được đâu!”. Gia Luật Tòng Phi lạnh lùng ra lệnh.

Tiếng vó ngựa càng dồn dập, Vạn Hồ và mấy hộ vệ phái Đàm Nguyệt người đầy mồ hôi cười ngựa tiến đến bãi đá cạn, Vạn Hồ nhảy xuống ngựa hét lên: “Đến rồi!”.

Lúc này những binh sĩ dò đường đã bẩm báo với Gia Luật Tòng Phi, “Hình như bọn chúng dừng lại nghỉ ở bãi đá cạn”.

Gia Luật Tòng Phi cười gằn: “Chắc chắn là vì Đỗ Hân Ngôn bị thương quá nặng nên không thể chạy tiếp. Vậy chúng lại!”.

“Rõ!”.

Theo lệnh, mấy trăm thiết kỵ xông vào bãi đá cạn. Gia Luật Tòng Phi từ xa đã nhìn thấy Đỗ Hân Ngôn và những người khác đang ngồi trên bãi đá cạn, cười lớn: “Đỗ hầu gia, hầu gia tưởng có thể thoát được sao?”.

Đỗ Hân Ngôn chậm rãi đứng dậy, áo xanh bay bay, hai mắt nhắm lại, cười lớn, giang rộng hai tay, nói: “Vương tử điện hạ, không, phải gọi là đại vương, đại vương cảm thấy ta giống như một người bị trọng thương sao? Đại vương

mắc lừa rồi! Bắn tên!”.

Tiếng cuối cùng vang vọng, trên núi hiện ra vô số binh sĩ cầm cung tên, nghe lệnh bắn tên, hàng loạt mũi tên lao xuống.

Đỗ Hân Ngôn cười ha ha nói: “Đừng mong xâm phạm thiên triều ta, bãi đá cạn ngày hôm nay sẽ trở thành mồ chôn nhà ngươi!”.

Binh sĩ thiên triều ở trên cao, dễ dàng tấn công quân Khiết Đan, chỉ thấy những tiếng kêu thảm thiết của quân sĩ Khiết Đan trong khe núi vọng lên, lại có đá lăn từ trên cao giội xuống như mưa, thẳng bại đã phân.

Mặt Gia Luật Tông Phi biến sắc, hăn khua kiếm chặn tên, hét vang: “Trúng mai phục, rút!”.

Dưới sự hộ vệ của thân binh, Gia Luật Tông Phi quay ngựa rút quân. Đỗ Hân Ngôn nhảy lên ngựa hét vang: “Đuổi theo!”.

Vượt qua mưa tên và đá lăn, Gia Luật Tông Phi rạp mình trên ngựa thoát khỏi trận địa. Thân binh bên cạnh càng lúc càng ít, Gia Luật Tông Phi hối hận vô cùng. Lúc này hăn đã biết được tung tích của Vệ Tử Hạo, cũng hoàn toàn hiểu ra kế sách của Đỗ Hân Ngôn. Vệ Tử Hạo đã sớm rời khỏi Khiết Đan, thiên triều đã có phòng bị từ lâu, còn Đỗ Hân Ngôn thì đã lừa được Gia Luật Tông Phi vào tròng.

Mấy trăm thiết kỵ cùng đi chỉ còn hơn mười người thoát được, Gia Luật Tông Phi mặt tối sầm, không nói một câu. Gia Luật Tông Phi biết, chỉ cần ra khỏi hẻm núi, Đỗ Hân Ngôn sẽ không tiếp tục đuổi theo. Hăn quát mạnh roi ngựa, thề phải báo được thù này.

Phía trước thấp thoáng một con ngựa.

“Dừng lại!”. Gia Luật Tông Phi giơ tay chặn ngựa. Đối phương không kịp

tránh, nên đã lọt vào tầm mắt hắn: “Sư phụ?!”. Gia Luật Tông Phi ngạc nhiên hét lên.

Lý Bá và Tiểu Phi ở trên lưng ngựa, nhìn thấy Gia Luật Tông Phi thì cũng ngăn người, ông cúi xuống khẽ nói: “Tiểu thư, không ngờ lại gặp Gia Luật Tông Phi ở đây”.

Tiểu Phi yếu ớt dựa vào lòng ông, kiên định nói: “Xông qua!”.

Lý Bá dịu dàng nói: “Ta là sư phụ của nó, chính ta truyền thụ võ công cho nó, hy vọng nó nể tình thầy trò mà thả tiểu thư”.

“Sư phụ! Tại sao lại là sư phụ?! Tại sao sư phụ lại phản bội ta?!”. Gia Luật Tông Phi hét lên như một con dã thú bị thương.

Vì mẫu thân có thân phận thấp kém nên Gia Luật Tông Phi không được vua Khiết Đan coi trọng, chính Lý Bá đã dạy Tông Phi võ công, mười tám tuổi mới có thể dựa vào võ nghệ mà uy chấn Khiết Đan, đạt được danh hiệu đệ nhất dũng sĩ, còn Lý Bá cũng coi Tông Phi như con ruột của mình.

Gia Luật Tông Phi ngạc nhiên nhìn Lý Bá, không hiểu tại sao ông lại cứu Tiểu Phi.

Lý Bá khẽ thở dài: “Tông Phi, Phi Nhi là con gái chủ cũ của ta. Ta dạy con võ nghệ từ năm con năm tuổi, Phi Nhi không muốn lấy con, con hãy nể tình ta mà buông tay đi!”.

Thả nàng ta? Để nàng ta ở cạnh Đỗ Hân Ngôn? Gia Luật Tông Phi nghĩ tới việc vừa mất bao tướng sĩ ở bãi đá cạn, nghĩ tới việc Đỗ Hân Ngôn sắp đuổi đến đây mà nộ khí trào dâng, mắt vẫn đỏ hét lên: “Đừng mơ! Cho dù giết nàng ta, ta cũng không để cho nàng ta và Đỗ Hân Ngôn ở bên nhau! Không phải hai người có tình cảm với nhau sao? Ta muốn Đỗ Hân Ngôn phải hối hận cả đời! Xông lên!”.

Lý Bá từ từ rút kiếm: “Tình nghĩa thầy trò giữa chúng ta cũng cắt đứt từ đây. Phi Nhi, chúng ta xông qua!”.

Ông thúc ngựa, xông thẳng về phía Gia Luật Tông Phi.

Tiếng đao kiếm va vào nhau chát chúa, Tiểu Phi hoa cả mắt. Cả đêm chạy trốn, sức nàng đã cạn, nàng nhắm mắt, nắm chặt yên ngựa, nghe thấy Lý Bá hét lên một tiếng, con ngựa như đã bị thương, xông lên về phía trước như điên, suýt chút nữa thì hất nàng ra khỏi mình ngựa. Nàng hét lên mở choàng mắt, Lý Bá đã nhảy xuống ngựa giao chiến với Gia Luật Tông Phi, mấy binh sĩ Khiết Đan đang thúc ngựa đuổi theo nàng.

Tiểu Phi quay lại hét vang: “Lý Bá, đừng bỏ mặc ta!”.

Một chiếc dây thừng trói lấy nàng, cả người nàng bị dây thừng quấn chặt kéo mạnh về phía sau, khi bay giữa không trung, nàng nhìn thấy phía trước có một bóng áo xanh đang lao về phía mình. Trong mơ màng, nàng như lại trở về Giang Nam, sông Cừ Phù lá sen xanh mướt, liễu rủ dọc bờ sông, Đỗ Hân Ngôn phóng khoáng như gió. Nàng mỉm cười nghĩ, chàng thật đáng ghét, đã có kẻ sách mà lại giấu nàng.

Mây trắng bay bay, như một đóa hoa trắng tinh, bên tai nàng thấp thoáng nghe thấy tiếng Lý Bá gọi nàng, lại xa xôi như từ nơi nào vọng lại.

Đỗ Hân Ngôn nhìn thấy nụ cười của nàng, cũng nhìn thấy máu tươi từ miệng nàng trào ra. Ngựa theo thế phóng rất nhanh, nhưng chàng cảm thấy khoảnh khắc này sao mà yên tĩnh. Ánh mắt chàng nhìn theo nàng, nhìn nàng rơi vào lòng Gia Luật Tông Phi.

Máu bắn lên mặt Gia Luật Tông Phi, Tiểu Phi trong lòng nhẹ như lông hồng. “Tiểu Phi! Nàng sao thế?!”. Gia Luật Tông Phi khẽ hỏi, mà không phát hiện ra giọng mình cũng đã run run.

Lý Bá vội xông đến, nắm lấy cổ tay Tiểu Phi bắt mạch, ánh mắt bỗng trào dâng sự phẫn nộ và thương tâm: “Tòng Phi, người đã hạ độc tiểu thư! Người mở miệng ra là nói muốn có tiểu thư, tại sao lại hạ độc?!”.

Gia Luật Tòng Phi mơ hồ ngẩng đầu lẩm bầm: “Ta không có. Ta đã giải cổ độc cho nàng, ta đã giải cổ độc cho nàng thật mà!”.

Đỗ Hân Ngôn điên cuồng lao đến, nhảy xuống ngựa. Một binh sĩ Khiết Đan định chặn chàng lại, bị chàng chém một nhát, chàng hét lên: “Ta có cách!”.

Gia Luật Tòng Phi xua tay, ôm chặt lấy Tiểu Phi, u ám hỏi: “Đỗ hầu gia muốn nhân cơ hội này để giết ta?”.

Đỗ Hân Ngôn chẳng buồn phí lời, hét lên: “Người sờ thử cổ áo của nàng, xem có ba hạt gì đó không? Cho nàng uống trước đi đã!”.

Gia Luật Tòng Phi làm theo, quả nhiên là có ba hạt đó liền xé cổ áo, lấy ra ba viên hoàn được màu xanh cho vào miệng Tiểu Phi.

Đỗ Hân Ngôn không bận tâm đến đao kiếm của binh sĩ Khiết Đan, chạy tới bên Tiểu Phi. Mạch tượng của nàng yếu đến mức không thể cảm nhận được. Đỗ Hân Ngôn đầu toát mồ hôi, đến ánh mắt cũng run rẩy. Chàng hít một hơi thật sâu để tĩnh tâm, nhắm mắt ngưng thần.

Một lúc sau, một chút sinh khí như ẩn như hiện, giống như mạng nhện bị gió to thổi qua đã đứt hết, như vừa kiên cường lại vừa yếu ớt. Chàng mở mắt, máu tươi trên người Tiểu Phi khiến chàng hoảng hốt, nàng như đã chết rồi. Trải qua bao nhiêu chuyện, khó khăn lắm họ mới có thể ở bên nhau, nhưng chàng chưa hề mang lại cho nàng một ngày vui vẻ. Đỗ Hân Ngôn cảm thấy mắt mình bóng rầy, cố kìm nước mắt, ngọn lửa đang thiêu đốt trong lòng không có nơi nào trút bỏ, khiến chàng muốn ra tay giết người.

Chàng nhìn Gia Luật Tòng Phi chăm chăm, gần từng tiếng qua kẽ răng. Nếu trước mặt chàng là núi, chàng sẽ chém đôi nó, nếu trước mặt chàng là giao long, chàng sẽ lột da rút gân cho hả giận. “Nàng đã làm gì sai, mà người ác độc với nàng đến vậy? Nàng không biết võ công, chỉ có thể dựa vào trí tuệ của mình để mưu cầu một con đường sống. Người có biết nàng đã phải khó khăn thế nào không? Người có yêu nàng không? Người chỉ mong giết nàng để dập tắt sự đổ kỵ trong lòng. Nhìn thấy nàng chết, người có vui không? Người có dã tâm xưng bá thiên hạ, tại sao không thể để cho người con gái mình yêu được sống thoải mái? Bảo được truyền đời của Miêu Trại chỉ có thể khống chế độc tính mà không thể cứu nàng, người có biết không? Nàng sẽ chết, nàng sẽ chết! Gia Luật Tòng Phi, hãy rút kiếm ra, hôm nay ta sẽ giết người!”.

Gia Luật Tòng Phi như vẫn không nghe thấy gì, lẩm bẩm: “Cao Duệ, người thật độc ác, người không những dùng cổ trùng mà còn hạ cả độc. Lấy trùng ép độc, lấy độc dưỡng trùng. Ta dẫn cổ trùng ra khỏi người nàng, thì không khống chế được độc tính trong người”.

Những lời Tiểu Phi nói lại như vang vọng bên tai. Cao Duệ đang tọa sơn quan hổ đấu, Cao Duệ đang lợi dụng dã tâm của hắn, rồi lại giương cờ chính nghĩa đối đầu với hắn. Gia Luật Tòng Phi cười vang: “Đỗ hầu gia, ta giờ là vua Khiết Đan. Hầu gia cảm thấy muốn giết ta, để Khiết Đan phản nộ mà xuất binh thì ra tay đi!”.

Nàng sắp chết rồi, nàng sống không được bao lâu nữa. Trong đầu Đỗ Hân Ngôn cứ lặp đi lặp lại câu nói này, chàng hét lên một tiếng, vung Thanh Thủy kiếm lên.

“Dừng tay!”. Tiếng kiếm va vào nhau chát chúa, Lý Bá đã rút kiếm ngăn lại. Thanh kiếm trong tay Lý Bá bị chém đứt. Kinh lực vẫn chưa tan, ép Lý Bá lùi lại phía sau hai bước. Lý Bá kinh ngạc nhìn Đỗ Hân Ngôn, nội lực của người này mạnh đến thế sao!

Lý Bá thở dốc, rồi nói to: “Tuy không thể giải độc cho Phi Nhi, nhưng giờ vẫn có thể giữ được tính mạng. Đỗ hầu gia, đại vương đã không còn ý định khởi binh. Muốn cởi chuông phải tìm đến người buộc chuông, nhiệm vụ trước mắt là tìm Định Bắc vương. Giết đại vương sẽ khiến hai nước giao chiến, sẽ khiến Định Bắc vương nhân cơ hội này mà củng cố thế lực của mình. Hầu gia và Định Bắc vương là kẻ thù, Định Bắc vương chắc chắn sẽ không cho hầu gia thuốc giải, Phi Nhi chắc chắn không thoát khỏi cái chết!”.

Một đường kiếm vung ra, nộ khí trong lòng Đỗ Hân Ngôn cũng đã phát tiết ra ngoài, chàng lập tức tỉnh táo trở lại. Chàng cúi đầu nhìn Tiểu Phi đang nằm bất động, hy vọng nàng đột nhiên mở mắt cười nói, nàng lại trêu đùa chàng lần nữa.

Gia Luật Tòng Phi vén những sợi tóc mai lòa xòa trên khuôn mặt Tiểu Phi, lau đi những vệt máu trên môi và mặt nàng, lưu luyến nhìn nàng, khuôn mặt gầy yếu ấy, dáng người mảnh mai ấy, hăn khẽ đặt Tiểu Phi xuống đất, đến khi đứng dậy thì đã lấy lại được vẻ lạnh lùng. “Đỗ hầu gia, trước mắt không phải lúc thích hợp cho cả Khiết Đan và thiên triều khai chiến. Hiện giờ ta không xuất binh, không có nghĩa là sau này sẽ không xuất binh. Ngày Khiết Đan cường thịnh cũng sẽ là ngày ta khởi binh tiến về phía Nam. Sau này hội ngộ!”.

Trong hẻm núi vang lên tiếng vó ngựa dồn dập, đại quân Khiết Đan tiếp ứng Gia Luật Tòng Phi đã đến. Gia Luật Tòng Phi lên ngựa, ánh mắt đoạn tuyệt, bình tĩnh nói với Lý Bá: “Sư phụ, hãy bảo vệ nàng. Đỗ hầu gia, hầu gia là kẻ địch mạnh nhất mà Tòng Phi đã gặp! Trận này, ta thua tâm phục khẩu phục!”.

Đại quân Khiết Đan đưa Gia Luật Tòng Phi rút lui, hẻm núi dần tĩnh lặng trở lại.

Yên Nhiên và Vạn Hồ đuổi theo đến nơi nhìn thấy Tiểu Phi nằm bất động trong lòng Đỗ Hân Ngôn, cả hai đều sửng sờ.

NGHÌN KẾ TƯƠNG TƯ

Trang Trang
www.dtv-ebook.com

Chương 23: Tương Tư Mưu

Như một giấc mộng dài, em mơ thấy ánh mắt chàng sáng lấp lánh, dịu dàng như nước, chàng thầm nói với em rằng, trong lòng chỉ có một mình em. Dù vui buồn, đau khổ, cả đời này em cũng không tình lại được nữa.

Một tháng sau, dưới chân núi Thái Sơn, Vệ Tử Hạo tìm thấy Cao Duệ và Vương Nhất Hạc.

Lúc này Vệ Tử Hạo đã trở thành tướng quân, nghĩ đến Đỗ Hân Ngôn đã từ quan về ở ẩn, Vệ Tử Hạo mỉm cười nghĩ, cuối cùng cũng đã có thể trả được cái nợ ân tình cho chàng ta.

Đây là trận chiến đã biết chắc kết quả. Vương Nhất Hạc dù võ công có cao đến đâu chẳng nữa cũng không địch nổi Vệ Tử Hạo người đông thế mạnh, bị kiếm đâm thẳng qua tim. Cao Duệ trúng một tên, toàn thân đầy máu.

Vệ Tử Hạo cầm trường kiếm thông thả bước về phía Cao Duệ, Vương Nhất Hạc điên cuồng lao đến, ôm cứng lấy chân Vệ Tử Hạo, ánh mắt nhìn về phía Cao Duệ, lưu luyến mà tuyệt vọng...

Cao Duệ ngửa mặt lên trời cười lớn: “Không ngờ ngày hôm nay ta lại mất mạng ở đây! Vương Nhất Hạc, hãy theo ta đến hoàng tuyền!”. Cao Duệ rút kiếm định tự sát.

“Dừng tay!”. Vệ Tử Hạo bị Vương Nhất Hạc ngáng chân, trong lòng chỉ lo Cao Duệ tự sát, trong lòng thầm kêu khổ, chàng cần người sống!

Lúc này trên đường núi bỗng xuất hiện một con ngựa, người trên ngựa mặc áo đen bịt kín mặt, đôi mắt sáng trong như nước hồ thu. Người đó hét lên: “Dừng tay!”.

Nghe tiếng, Cao Duệ ngẩn người, ánh mắt đầy phức tạp.

Binh sĩ đang định bắn tên, Vệ Tử Hạo hét vang: “Không được bắn tên, ta cần người sống!”.

Trong nháy mắt, người áo đen đã đưa Cao Duệ lên ngựa, chém hai binh sĩ, nghênh ngang rời đi.

Vệ Tử Hạo ngẩn người nhìn hai người họ phóng đi, tim đập thình thịch, ánh mắt băng giá nhìn khắp bốn chung quanh, hất xác Vương Nhất Hạc rồi hỏi: “Có nhìn rõ là ai không?”.

“Bẩm tướng quân, hình như là một người phụ nữ. Tốc độ rất nhanh, lại che mặt, nhìn không rõ”.

Bàn tay nắm chặt thanh kiếm của Vệ Tử Hạo dần dần thả lỏng, rồi lại nắm chặt, rút kiếm khua một đường. Những binh sĩ đi cùng chưa kịp phản ứng đã ngã lăn ra đất.

Vệ Tử Hạo nhìn thấy người trên mặt đất thì từ từ thu kiếm, lạnh lùng nói: “Đã không thể bắt được hắn ta, thì các người chỉ có một con đường chết”.

Người khác không nhận ra là ai, nhưng Vệ Tử Hạo thì nhận ra Vô Song. Tại sao Vô Song lại cứu Cao Duệ? Vệ Tử Hạo nhớ đến cảnh tượng lúc Vô Song ra đi. Vô Song trầm mặc, đã phá huyết thề, chẳng lẽ lúc thất thân với Cao Duệ, Vô Song còn đánh mất cả trái tim của mình? Vệ Tử Hạo bỗng nhớ tới Tạ Lâm, từ sau trận chiến phủ Đông Bình, không còn thấy Tạ Lâm ở bên cạnh Đỗ Hân Ngôn. Chẳng lẽ Tạ Lâm đã nhận lệnh của Đỗ Hân Ngôn mà đi theo Vô Song?

“Đi!”. Vệ Tử Hạo thúc ngựa lao đi, nếu đúng là như thế, chắc chắn Đỗ Hân Ngôn sẽ biết được tung tích của Cao Duệ.

Trong một thung lũng, có một căn lều đơn sơ. Cao Duệ hôn mê nằm trên giường trúc.

Không khí oi bức, Cao Duệ thân trên để trần, nằm trên giường, mũi tên cắm vào ngực, da thịt xung quanh bỏng rẫy như lửa đốt.

Vô Song lặng lẽ ngồi bên giường. Nàng nhẹ nhàng xoa cái bụng giờ đã hơi nhô ra của mình, hai hàng lệ lặng lẽ rơi.

Nàng hơ con dao nhỏ lên lửa, ngâm một ngụm rượu phun vào vết thương. Cơn đau dữ dội khiến Cao Duệ bừng tỉnh, mỗi hơi thở ra sao mà khó chịu. Cao Duệ khó nhọc mở mắt, vui mừng kêu lên: “Vô Song!”.

Cao Duệ gắng sức ngồi dậy, Vô Song lạnh lùng nói: “Nằm yên, để ta rút tên cho người! Nếu người sợ đau, cứ hét to lên là được. Trong núi không có ai, hét to đến mấy cũng không ai nghe thấy”.

Cao Duệ cười ha ha, mỗi tiếng cười là một cơn đau, nhưng chàng vẫn muốn cười.

Vô Song giận dữ hỏi: “Người cười cái gì?”.

“Ha ha, ta, ta cười là mình đã có con rồi. Vô Song, không cần rút tên cho ta. Ta chết, nàng có thể báo thù. Sau này cũng không cần nói với con cha nó là ai. Nó có thể đến trước mộ ta đốt một nén hương là tốt lắm rồi!”. Cao Duệ cười nhẹ nhõm.

Quay về thiên triều, Cao Duệ nhìn thấy sự ổn định của thiên triều sau chiến tranh. Triều đình ban bố các điều lệnh giảm thuế miễn tô khiến bách tính nhanh chóng trở lại cuộc sống bình thường sau chiến tranh. Đại quân

Khiết Đan không có động tĩnh, kế hoạch lợi dụng loạn lạc của Cao Duệ thất bại, lực lượng trung thành với Cao Duệ quá yếu. Cộng thêm việc Tuyên Cảnh đế hạ lệnh không truy cứu tội cũ, ngày hôm nay ở núi Thái Sơn, Cao Duệ và Vương Nhất Hạc bị Vệ Tử Hạo vây bắt là do bộ hạ cũ chỉ điểm. Con đường cướp ngôi của chàng giờ trở nên xa vời và vô vọng.

Cứ tưởng rằng sẽ chỉ còn cái chết, nhưng Cao Duệ lại gặp được Vô Song, biết được nàng đang mang trong bụng đứa con của mình, đương nhiên là Cao Duệ muốn cười.

Vô Song lạnh lùng nhìn Cao Duệ, ánh mắt vô cùng đau khổ. Nàng giữ mũi tên, con dao nhỏ rạch vết thương. Tiếng cười im bật, Cao Duệ kêu lên thảm thiết rồi ngất đi.

Vứt mũi tên, nước mắt Vô Song trào ra. Nàng dùng vải giữ chặt vết thương, tay run run, cuối cùng nàng gục lên người Cao Duệ bật khóc đau đớn.

Ngọn đèn cô đơn hắt ra thứ ánh sáng u tối.

Tiếng khóc vọng ra từ trong gian lều tranh, thung lũng im lìm như con thú nằm yên. Tạ Lâm ngồi trên cành cây cách đó không xa trong lòng trĩu nặng. Mệnh lệnh của Đỗ Hân Ngôn chỉ là trông coi Vô Song. Tạ Lâm theo nàng cả một chặng đường, nhìn thấy nàng mồ hôi như mưa chật trức dựng lều, nhìn thấy bụng nàng ngày một lớn, nhìn thấy nàng đêm đêm rơi lệ. Sự giằng co và mâu thuẫn trong lòng Vô Song Tạ Lâm đều thấy cả. Không biết từ lúc nào, trái tim Tạ Lâm cảm thấy xót thương, ngày ngày nhìn thấy Vô Song bình tĩnh, chàng cũng thấy vui. Tạ Lâm trĩu nặng suy nghĩ, nếu hầu gia biết Vô Song mang trong mình đứa con của Cao Duệ, chắc sẽ trừ cỏ tận gốc, mình có nên mang tin tức này về?

Nghĩ tới Thẩm Tiểu Phi giờ đang thoi thóp, nghĩ tới sự buồn bã của Đỗ

Hân Ngôn, Tạ Lâm lại rơi vào mâu thuẫn.

Vô Song khóc đến mệt lả, cứ thế ngủ thiếp đi. Cao Duệ tỉnh lại, khó khăn mở mắt, nhìn thấy Vô Song đang ngủ, mắt ánh lên nét cười dịu dàng.

Cao Duệ cố đưa tay ra chạm vào nàng, nhưng ngón tay chỉ khẽ cử động liền dừng lại.

“Vô Song?”. Cao Duệ cố hết sức chỉ phát ra tiếng gọi yếu ớt, khàn đặc như không phải giọng của chính mình.

Vô Song như nghe thấy động tĩnh, ngẩng đầu nhìn thấy Cao Duệ mở mắt nhìn mình thì vội vã lùi lại, quay đi điều chỉnh lại nhịp thở, hồi lâu mới khẽ lên tiếng: “Người tỉnh rồi?”.

Cao Duệ gắng gượng ngồi dậy, trán toát mồ hôi lạnh, nhưng vẫn cười, chậm rãi nói bằng giọng khàn đặc: “Ta sắp chết rồi, người như có lửa đốt, nhưng giờ lại có tinh thần, e là hồn quang phản chiếu”.

Vô Song sững người, buột miệng: “Đáng đời!”.

Bốn mắt nhìn nhau, Cao Duệ nhìn thấy sự giãy giụa và khổ đau trong đáy mắt Vô Song. Cao Duệ nhìn xuống, thấy bụng nàng đã nhô ra, cười nói: “Vô Song, cứ coi như là ta đang nằm mơ đi, nàng đừng đánh thức ta”.

Nghe thấy câu này, toàn thân Vô Song run rẩy, cảnh tượng đắm đuối cùng Cao Duệ trong ngực tối lại hiện lên trước mắt. Nàng thật hy vọng đây chỉ là một giấc mơ, chỉ có Cao Duệ và nàng, không có ngôi hoàng đế, không có chiến tranh, họ không phải là kẻ thù.

Vô Song lạnh lùng nói: “Ta cứu người, là để lúc này nhìn thấy người chết đi! Đứa con là của ta, nó không có cha!”.

“Vô Song, nàng thật tốt... Nàng có thể nhìn ta chết đi như thế này, thật tốt!”. Cao Duệ mỉm cười nói câu này, rồi lại hôn mê.

Trong lều bỗng yên tĩnh khác thường. Vô Song run rẩy bước đến bên giường, nhìn thấy Cao Duệ nghiêng đầu bất động, trong lòng hoảng loạn cùng cực. Nàng lay người Cao Duệ, Cao Duệ vẫn không động đậy, Vô Song òa khóc, “Chàng đừng chết! Ta, ta...”, nàng nấc nghẹn nói, đưa tay sờ vào cổ Cao Duệ, cảm thấy huyết mạch đập yếu ớt. Hai đầu gối Vô Song khuỵu xuống.

Nàng xoa bụng mình, cảm thấy trong lòng trăm mối tơ vò, lúc là khuôn mặt của đại ca, khuôn mặt của Đỗ Hân Ngôn, lúc là sự dịu dàng của Cao Duệ. Nàng lầm bầm: “Ta phải làm thế nào?”.

Trời dần sáng. Vô Song mở mắt, ngồi dưới đất suốt đêm nên cả người ẽ ẩm, nàng từ từ đứng dậy, nhìn sang Cao Duệ, thấy mặt chàng sốt đỏ bừng, môi khô nứt nẻ. Vô Song sợ hãi, cầm vội lấy ống trúc lao ra ngoài.

Phía trước lều trúc là một dòng suối, Vô Song lấy nước, lại vội vã về lều. Nàng nhúng khăn vào nước đắp lên trán, lau người cho Cao Duệ hết lần này đến lần khác. Cao Duệ vẫn nằm đó không hay biết gì. Vô Song vớt khăn vào chậu nước, sợ hãi khóc òa lên.

Rõ ràng vết thương đang xấu đi, nếu không mời đại phu, Cao Duệ chắc hẳn sẽ chết. Nhưng mà, nàng sao có thể tìm được đại phu? Vô Song khóc một lúc, lão đạo công Cao Duệ ra khỏi lều trúc.

Gió buổi sớm vẫn còn mát mẻ, nàng biết đến lúc mặt trời lên đến đỉnh đầu, thung lũng sẽ nóng như một lò nung.

Nàng đặt Cao Duệ ngồi giữa suối, cẩn thận để vết thương không chạm nước. Nàng hy vọng nước suối có thể hạ nhiệt trên người Cao Duệ, có thể

cứu mạng Cao Duệ.

Cao Duệ trong cơn hôn mê trông hoàn toàn vô hại, hàng mi dài đen nhánh, sống mũi thẳng tắp, đôi môi khô nẻ vì sốt. Vô Song ngây dại nhìn Cao Duệ, ngón tay dịu dàng vuốt ve mặt Cao Duệ, hết lần này đến lần khác.

Ánh mặt trời chiếu lên hai người, khe núi yên tĩnh. Vô Song tuyệt mỹ và Cao Duệ tuần tú tình thâm ý nồng.

Tạ Lâm lặng lẽ nhìn họ từ xa, mắt cũng ánh lên vẻ đồng cảm. Nghĩ đến mệnh lệnh của Đỗ Hân Ngôn và chất độc trên người Thẩm Tiểu Phi, chàng thở dài quay đi.

Đến khi trời nóng lên, Vô Song lại công Cao Duệ về lẽ, thấy ở cửa có mấy gói thuốc thì vô cùng kinh hãi: “Ai?”.

Tạ Lâm nhìn thấy vẻ hoảng loạn của Vô Song thì khẽ thở dài, nhẹ nhàng đáp xuống: “Vô Song, là ta”.

Vô Song vẫn nhớ Tạ Lâm, hồi còn học võ ở phái Đàm Nguyệt, Tạ Lâm luôn bảo vệ nàng. Nàng biết Tạ Lâm là hộ vệ của Đỗ Hân Ngôn, Tạ Lâm đã tìm đến đây, chắc Đỗ Hân Ngôn cũng sắp đến nơi. Vô Song đặt Cao Duệ xuống, rút kiếm: “Tạ sư huynh! Ta không để huynh mang Cao Duệ đi đâu!”.

“Ta không đến giết hắn. Ta đã mang thuốc đến thì không muốn hắn chết. Nhưng ta muốn có thuốc giải cho Thẩm Tiểu Phi. Vô Song, ta nghĩ muội cũng không muốn thấy Thẩm Tiểu Phi chết, hầu gia sẽ rất đau buồn”.

Vô Song nghe xong thì buông kiếm. Ánh mắt nàng tỏ rõ vẻ cầu xin, nàng nói thê lương: “Tạ sư huynh, ta cầu xin huynh hãy cứu chàng, ta sẽ bảo chàng giao thuốc giải. Cứu được Thẩm Tiểu Phi, các người, các người hãy coi như chàng chết rồi, được không?”.

Tạ Lâm quay đi lãnh đạm đáp: “Ta chỉ cần thuốc giải. Còn xử trí thế nào là do hầu gia quyết định. Vô Song, sao muội có thể yêu kẻ thù của mình?”.

Vô Song muốn phủ nhận, nước mắt đã lăn chã rơi.

Đêm dài vô tận, khi ánh bình minh đầu tiên xuất hiện, mặt trời lặng lẽ nhuộm hồng phương đông, mí mắt Cao Duệ hơi giật giật, miệng rên rỉ.

Vô Song mệt mỏi đến nỗi chân tay mềm nhũn, nghe thấy tiếng rên thì choàng tỉnh. Nàng khẽ cắn môi, ánh mắt sợ hãi, bàn tay run run sờ lên trán Cao Duệ, đã không còn nóng như hôm qua nữa. Vô Song chấp tay trước ngực nhắm nghiền hai mắt thành khẩn cầu xin.

Cao Duệ khẽ mở mắt, gương mặt Vô Song trong nắng sớm rất dịu dàng, khuôn mặt đẹp như ngọc tạc gầy gò tái xanh. Dáng vẻ cầu khẩn chân thành của nàng khiến vẻ mặt Cao Duệ trở nên dịu dàng, Cao Duệ thử đưa tay ra, muốn nắm tay nàng, nhưng lại động đến vết thương, chàng kêu lên một tiếng.

Vô Song mở mắt, nhìn thấy Cao Duệ đang ôm vết thương đau đớn, trán toát đầy mồ hôi. Nàng đưa tay ra, lại thu tay về, sững sờ nhìn chàng mà không biết nói gì.

Nàng hận mình, tại sao lại cứu mạng Cao Duệ? Tại sao nhìn thấy Cao Duệ tỉnh lại thì vừa mừng vừa hận? Vô Song đi thẳng ra ngoài, đầu không ngoảnh lại.

“Vô Song!”. Cao Duệ gọi nàng, cố gượng dậy lại làm vết thương hở miệng, cơn đau làm chàng ngã vật xuống giường, vừa thở vừa nói: “Ta chẳng sống được bao lâu nữa, nàng cứu ta làm gì?! Ta chết rồi, nàng cũng báo được thù, thế có phải tốt hơn không?”.

Vô Song đột ngột quay đầu lại, nước mắt như mưa, ghen ngào nói: “Phải, ta muốn người chết, hận chỉ muốn người chết đi. Nhìn thấy người ngất

xỉu, tình trạng vết thương xấu đi, ta lại mong người sống. Ta không còn là chính mình nữa, ta không còn là Vệ Vô Song! Ta thậm chí còn mong con ta ra đời, mong nó gọi một tiếng cha, ta làm sao thế này? Làm sao thế này?”.

Nàng không có được câu trả lời, ôm mặt lao như bay ra ngoài.

Bên ngoài vọng vào tiếng khóc của Vô Song. Cao Duệ cảm thấy lòng đau như cắt, cố gắng dùng chút sức lực cuối cùng đứng dậy, mỗi hơi thở đều đau đến nỗi chỉ muốn chết ngay đi, nhưng ý chí mãnh liệt khiến Cao Duệ vẫn lần từng bước ra đến cửa.

Hoa dại đầy sân, cỏ xanh biêng biếc. Vô Song ngồi bên một gốc cây, ôm gối khóc nức nở.

“Vô Song!”. Cuối cùng Cao Duệ cũng không trụ được thêm, khuỵu xuống cửa.

Cao Duệ nhìn Vô Song, chuyện cũ lần lượt hiện lên trước mắt. Cao Duệ nghi ngờ nàng, nhưng như chạm phải núi băng, nàng đẹp như vậy, vừa đẹp vừa lạnh lùng, khiến Cao Duệ dần dần lún sâu vào vẻ đẹp băng lạnh ấy mà không hay biết. Đầu ong ong, Cao Duệ nhìn thấy một con ong mật đang bay vo ve quanh một bông hoa, tiếng khóc của Vô Song xa dần. Cao Duệ mơ hồ nghĩ, nàng thật đẹp.

Không biết nàng đã khóc bao lâu, Vô Song nấc nghẹn quay đầu. Nàng nhìn thấy Cao Duệ ngã ở cửa, khóe miệng vẫn nhòe cười.

Nàng vội vã chạy tới, khẽ chạm vào chàng, Cao Duệ ngã sõng soài xuống đất.

“Chàng đừng làm ta sợ, chàng mau tỉnh lại đi, tỉnh lại đi!”. Hai tay Vô Song run run, nàng lay Cao Duệ như phát điên.

Tạ Lâm lặng lẽ xuất hiện, nắm lấy cổ tay Cao Duệ bắt mạch: “Hắn chưa chết”.

Vô Song mở to đôi mắt mở màng, nước mắt lại trào ra. Nàng như nằm được sợi dây cứu mạng, nắm lấy vạt áo của Tạ Lâm nói: “Sư huynh, cầu xin huynh, huynh hãy cứu chàng!”.

Tạ Lâm bình tĩnh nói: “Chưa có thuốc giải, chắc chắn ta sẽ cứu hắn. Để ta đi tìm một đại phu đến”.

Nhưng buổi tối khi Tạ Lâm dẫn theo đại phu quay lại, đã không còn thấy Vô Song và Cao Duệ, nàng để lại một mảnh giấy, nói: “Thứ lỗi cho muội, sư huynh, muội không thể mạo hiểm, muội đưa Cao Duệ đi đây, muội nhất định sẽ đưa thuốc giải cho huynh”.

Tạ Lâm tức giận giậm chân, Vô Song đã đưa Cao Duệ đi. Chưa có thuốc giải, biết ăn nói thế nào với Đỗ Hân Ngôn?

Năm nay mùa thu đến sớm ở Giang Nam. Mưa thu nhuộm đỏ lá phong, mây bạc lãng đãng ở chân trời, dãy núi xa xa chìm khuất trong sương khói, mờ mịt khó tìm.

Trong tiểu viện bên cạnh hồ Tiểu Xuân, mùi thuốc bay khắp nơi, đâu đó có tiếng ho khế.

Bàn tay thò ra từ trong màn như băng như ngọc, trắng bệch, không còn chút sắc hồng. Đỗ Hân Ngôn nắm tay nàng, tay nàng lạnh ngắt, chàng dịu dàng hỏi: “Nàng dậy rồi à?”.

Tiểu Phi khẽ cười đáp: “Tỉnh rồi, em nghe thấy tiếng mưa, bỗng nhớ đến năm ngoái gặp chàng ở đây, nhìn thấy chàng ướt như chuột lột, vui ới là vui”.

Đỗ Hân Ngôn trêu nàng: “Có cần giờ ta ra dầm mưa cho nàng vui

không?”.

“Chàng cố tình làm thế, có gì là vui? Em muốn ra ngoài một chút”.

Đỗ Hân Ngôn vén màn, khuôn mặt trắng bệch như tờ giấy của Tiểu Phi nở một nụ cười rạng rỡ. Chàng nhớ hội hoa thành Lạc Dương năm ấy, khoảnh khắc chàng kéo khăn che mặt của nàng, khuôn mặt nàng lúc đó như đoá sen hồng vừa ngất trên sông Cừ Phù. Thăm Tiểu Phi trước mắt giờ mỏng manh như tờ giấy trắng, gió thổi cũng bay. Chàng ôm nàng mà không nén nổi nỗi chua xót trong lòng.

Tiểu Phi khẽ dựa vào lòng chàng cười nói: “Không biết Đinh Thiển Hà thế nào rồi? Lâu lắm không có tin tức gì, nàng ta có thể quên được Cao Duệ không?”.

“Nàng tưởng Vệ Tử Hạo là người tốt sao? Thiển Hà mê muội Cao Duệ, sớm muộn gì cũng bị Tử Hạo làm cho mất hết kiên nhẫn. Vô quýt dày có móng tay nhọn, Cao Duệ có sự dịu dàng, Vệ Tử Hạo có sự cứng rắn”. Đỗ Hân Ngôn cười nói, bế Tiểu Phi vào thủy tạ.

Mưa bụi bay bay, Tiểu Phi dựa vào lòng chàng lười nhác uể oải: “Cuối cùng vẫn là em thắng, em đã nói rồi, chàng là của em. Chàng thấy em có lợi hại không?”.

“Sao lại không lợi hại? Hết kế này đến kế khác khiến ta chú ý. Để nhìn nhan sắc thật của nàng, ta còn phóng hỏa đốt cả hậu hoa viên”.

“Ấy, suýt chút nữa thì em quên mất, chàng vẫn còn nợ em bảy nghìn lạng bạc, cả lãi nữa”.

“Ta trả nàng cả người lẫn gốc được chưa?”.

Tiểu Phi ngẩng lên nhìn chàng, cảm thấy máu cuộn trào trong lồng ngực,

miễn cưỡng cười trả lời: “Được!”.

Vừa nói ra, máu cũng trào ra theo. Chiếc áo trắng lấm tẩm hoa đỏ, nàng ngẩn người nhìn, khẽ nói: “Em sợ là không qua nổi mùa thu này”.

Đỗ Hân Ngôn cảm thấy như bị giáng một đòn chí mạng, ôm chặt lấy nàng, im lặng. Tạ Lâm quay về tạ tội, nói rằng đã mất dấu Vô Song, Cao Duệ không biết sống chết thế nào, Đỗ Hân Ngôn biết là hy vọng càng mờ mịt. Nhưng nghe nàng nói như vậy, chàng không thể chịu đựng nổi.

“Còn nhớ Tích Thúy Viên ở kinh thành năm đó không? Tuyết rơi trĩu bông, nàng trốn sau màn lụa, người cũng trong như tuyết. Ta nghe tiếng đàn mà quên đề phòng nàng, uống bát rượu vào, đau quặn bụng. Tiểu Phi, nàng là người lắm mưu nhiều kế, lần này nàng lại đang trêu đùa ta, đúng không? Thấy ta khó chịu, nàng lại cười thầm”.

Khóe miệng Tiểu Phi thoáng một nét cười, tiếng nói mong manh: “Đúng thế, em muốn nhìn thấy chàng buồn. Em sắp ngủ rồi, để chàng lo lắng...”.

Nàng yếu ớt ngã vào lòng chàng, hơi thở mong manh. Đỗ Hân Ngôn vẫn nắm cổ tay nàng, như thể phải cảm nhận được mạch tượng mãnh như tơ của nàng mới không sợ hãi.

Mưa thu tấp xuống mái nhà, Đỗ Hân Ngôn như không nghe thấy gì. Chàng đỡ dẫn ôm Tiểu Phi ngồi bất động, chỉ mong được ngồi mãi thế này đến lúc thiên trường địa cửu, không nỡ rời nàng dù chỉ là một lát.

Trời tối dần, trong thủy tạ chỉ còn lại bóng tối tĩnh mịch và cô độc.

Lý Bá và Đỗ Thành Phong đánh cờ trong đình hóng mát. Hai người nhìn về phía thủy tạ tối om và yên tĩnh, không hẹn mà cùng thở dài.

Mùa thu âm ướt, ở một thị trấn nhỏ ít người qua lại cách hồ Tiểu Xuân

không xa, con đường đá xanh ướt mưa, càng trở nên lạnh lẽo.

Vô Song ôm bụng sắc thuốc dưới giàn hoa, hoa tử đằng rơi đầy trên đất, hồng tím, trắng hồng như những giọt nước mắt vương khắp sân. Ấm thuốc trên bếp sôi sùng sục, nàng vẫn chẳng hay biết gì.

Một giọt nước mắt lăn trên ấm thuốc, phát ra tiếng xèo xèo, trong chốc lát bốc hơi bay hết, ấm thuốc sôi sùng sục. Vô Song định thần lại, rót ra một bát thuốc, bê vào phòng.

Nàng nhìn cánh cửa gian trong bị khóa, thở dài, cầm chìa khóa mở cửa. Cao Duệ nằm trên giường, người gầy rộc, hai má đỏ bừng vì ốm. Nghe tiếng mở cửa, Cao Duệ mở mắt, nở nụ cười: “Vô Song, còn một tháng nữa nàng sẽ sinh, nàng cảm thấy thế nào?”.

Vô Song đặt bát thuốc lên bàn, lạnh lùng nói: “Đứa con là của ta, không liên quan gì đến ngươi! Ta giữ cái mạng ngươi lại là để giữ lại phương thuốc giải độc cho Thẩm Tiểu Phi, ngươi viết ra phương thuốc, ta sẽ giết ngươi ngay!”.

Nàng giận dữ trợn mắt nhìn Cao Duệ, như thể chỉ muốn giết chàng ngay lập tức.

Giọng nói lạnh lùng như mũi kim đâm vào tim Cao Duệ. Bao nhiêu ngày qua, sao Cao Duệ không hiểu, Vô Song chưa từng cười với chàng lần nào, toàn nói những lời căm hận, nhốt chàng lại, nhưng trong lòng cảm thấy tuyệt vọng.

Phương thuốc giải là cách nàng tự lừa gạt mình, Cao Duệ không nỡ phá hoại, nên vẫn chưa đưa cho nàng. Vô Song cũng chưa từng ép Cao Duệ. Hai người họ cứ trì hoãn như thế hết ngày này qua ngày khác.

Cơ thể mệt mỏi như không phải là của mình, nhìn vào đôi mắt mâu thuẫn

và đau khổ của Vô Song, Cao Duệ đau đớn vô cùng. Sau mấy lần hôn mê tưởng như sắp chết, khi tỉnh dậy, trên mặt luôn có những giọt nước mắt của Vô Song. Cao Duệ nghĩ, mình chết đi rồi, Vô Song liệu còn có thể sống tiếp không? Ánh mắt dịu dàng lướt qua bụng nàng, và cả đứa con nữa! Cao Duệ hy vọng Vô Song có thể bình an sinh con, hy vọng đứa trẻ ấy có thể khiến nàng vui vẻ.

Nhưng họ cũng không thể trì hoãn lâu hơn được nữa. Cao Duệ thở dài nói: “Nàng cần phương thuốc giải, ta sẽ viết cho nàng. Nếu không giải độc, Thẩm Tiểu Phi sẽ không thể sống qua mùa thu này”.

Nghe Cao Duệ nói sẽ viết phương thuốc giải, trái tim của Vô Song như có ai bóp chặt, nàng tìm mọi cách cứu sống Cao Duệ, giờ vết thương đã khỏi, nhưng cơ thể chàng cũng bị tổn hại nặng nề. Nàng vẫn luôn tự dối mình là vì phương thuốc giải của Thẩm Tiểu Phi, nay nghe Cao Duệ nói sẽ đưa nó cho nàng, nàng lại không biết phải làm thế nào. Chẳng lẽ có được phương thuốc giải rồi thì phải giết Cao Duệ thật sao?

Cao Duệ nhìn nàng, mỉm cười nói: “Nàng có thể đợi đến khi Thẩm Tiểu Phi giải được độc thì hãy giết ta. Trước nay ta vẫn gian tà độc địa, chưa biết chừng lại đưa phương thuốc giả thì sao?”.

Đúng, nếu là phương thuốc giả thì sao? Vô Song lại tìm được một cái cớ cho mình. Nàng nhận lấy đơn thuốc của Cao Duệ, chỉ một tờ giấy mỏng mà nặng tựa ngàn cân. Đây là số mệnh của Thẩm Tiểu Phi, là hy vọng của Đỗ Hân Ngôn.

Nhưng mà gửi đi thì sao? Vô Song cảm thấy đau xót, liệu họ có tha cho Cao Duệ không?

Cao Duệ lại đưa thêm một bình gốm, nói: “Đây là máu của ta, là thuốc dẫn để giải độc. Thẩm Tiểu Phi không thể chịu đựng thêm được đâu. Nế tình

quen biết, ta tha mạng cho Thẩm Tiểu Phi. Vô Song, nàng đang mang thai đi lại không tiện, tìm người khác đưa đi đi!”.

“Không được, người khác, ta không yên tâm!”. Vô Song buột miệng. Nàng sao dám nhờ người khác đưa đi? Ngộ nhờ bị phát hiện ra là Cao Duệ chưa chết, không, nàng không thể mạo hiểm như vậy. Đưa Cao Duệ đến Giang Nam, cách chỗ Đỗ Hân Ngôn và Thẩm Tiểu Phi ở hồ Tiểu Xuân chưa đến một ngày đường, lúc nào nàng cũng chuẩn bị sẵn sàng đưa thuốc giải vào lúc Thẩm Tiểu Phi nguy kịch nhất.

Nhìn ánh mắt hiểu hết mọi việc của Cao Duệ, Vô Song quay đi nói như tự giải thích với chính mình: “Ngộ nhờ người đưa thuốc làm lỡ hoặc làm mất phương thuốc thì sao? Ngộ nhờ người đưa thuốc hại Thẩm Tiểu Phi thì sao? Ta phải tận mắt nhìn thấy Thẩm tiểu thư khỏe lại. Giờ ta sẽ đi ngay. Cao Duệ, người đừng hòng nhân cơ hội này mà chạy trốn! Thuốc ở trên bàn, uống đi. Ta không muốn người chết, thì người không được chết!”.

Cất phương thuốc và bình gốm đi, mắt nàng gặp mắt Cao Duệ rồi lại tránh đi, Vô Song cắn môi nói: “Nếu người không ở yên đây, ta trở về sẽ giết chết người!”.

Miệng thì đòi giết, nhưng giọng nói thì dịu dàng như nước chảy.

Cao Duệ thở dài nói: “Nàng cho ta đi ta cũng không dám đi. Ngoài kia đang có bao nhiêu người chờ bắt trói ta về kinh. Đây chính là nơi an toàn nhất. Thời gian một ngày, ta có thể đợi được”.

Bốn mắt nhìn nhau, ánh mắt lưu luyến và dịu dàng khiến Vô Song suyết chút nữa thì nhào vào lòng Cao Duệ. Nước mắt sắp ứa ra, nàng vội vã quay đi, bước ra cửa, một lúc sau nàng bưng đồ ăn và trà để trên bàn, muốn nói nhưng không thể cất thành lời, cứ thế sững sờ nhìn Cao Duệ.

Tay nàng đưa lên rồi lại buông xuống, nàng bịt chặt miệng mình. Cao Duệ ho một tiếng, đúng lúc Vô Song bước lên phía trước thì Cao Duệ lạnh lùng quay lưng đi.

Sau lưng có tiếng thở của Vô Song. Nàng lẩm bẩm: “Chàng muốn ta đi, ta sẽ đi, chàng...”.

Cao Duệ cắn chặt răng, hồi lâu mới nói: “Chỉ còn một tháng nữa là đứa trẻ sẽ ra đời, nàng hãy bảo trọng”.

Vô Song nhìn Cao Duệ. Cao Duệ rất gầy, xương bả vai nhô cao, gồ lên như một con dao cắm vào ngực nàng đau nhói. Tại sao Cao Duệ không quay lại nhìn nàng thêm một lần nữa? Hay là chàng sợ? Sợ biệt ly giống như nàng? Nàng bịt miệng, vội vã bước đi, càng bước càng nhanh. Tiếng cửa cọt két mở ra rồi đóng lại, căn nhà đã không còn tiếng của nàng nữa.

Cao Duệ quay lại, nhìn thấy cánh cửa khép hờ mà không khóa, ánh mắt dần trở nên bi ai. Cao Duệ lẩm bẩm: “Vô Song, có trời biết được ta không nỡ xa nàng nhường nào!”.

Cao Duệ mở cửa, ngồi bên bàn nhìn ra ngoài sân. Cây tử đằng vẫn còn sót lại một vài bông hoa ở đầu cành, sắc hoa sẫm nhạt thiếu sức sống như nụ cười ngưng đọng trên mặt chàng.

Ngồi bên bàn, Cao Duệ gắp một miếng thức ăn bỏ vào miệng. Vô Song nấu rất ngon, nhưng Cao Duệ cảm thấy miệng mình đắng nghét.

Gió thu thổi vào phòng, lại có tiếng ho. Cao Duệ vẫn ngồi bên bàn nhìn chăm chăm cây hoa tử đằng ngoài sân. Lại một trận mưa ùa tới, những cánh hoa tử đằng rơi xuống đất.

Cánh cổng cọt két mở ra. Vệ Tử Hạo bước vào sân, ủng quan màu trắng giẫm lên những cánh hoa tử đằng. Vệ Tử Hạo cởi áo tơi, nhìn Cao Duệ đang

ngồi bên bàn, trên môi thoáng một nụ cười đắc ý rồi quay lại đóng cổng.

Bước vào phòng, Vệ Tử Hạo ngồi đối diện Cao Duệ.

Cao Duệ cười đáp: “Vệ đại nhân đến nhanh thật đấy. Ta đã làm theo sự phân công của Vệ đại nhân dụ Vô Song đi khỏi đây. Chỉ tiếc là không có rượu, nếu có rượu thì tốt, có thể thưởng thức tài nghệ của Vô Song”.

Vệ Tử Hạo ngồi xuống, giơ đũa điếm về phía Cao Duệ, nhưng bị Cao Duệ nhắc đũa dễ dàng hóa giải. Vệ Tử Hạo cười ha ha: “Định Bắc vương quả nhiên giáo hoạt, lừa Vô Song thì được, nhưng sao giấu nổi cặp mắt của ta. Vô Song có thể nhốt được Định Bắc vương sao?”.

Ánh mắt Cao Duệ sắc bén, nhìn thẳng Vệ Tử Hạo: “Hoàng thượng không thể xác nhận sự sống chết của ta. Vệ đại nhân muốn lập công, thì phải trừ khử cả Vô Song và đứa con của nàng. Vệ đại nhân có thể ra tay với nàng không?”.

“Ta không thể ra tay. Ta chỉ có thể bắt người phải chết. Người còn sống, Vô Song và đứa con của nó sẽ bị nguy hiểm!”.

Cao Duệ nở một nụ cười, đưa cổ tay cho Vệ Tử Hạo.

Vệ Tử Hạo bắt mạch, ngạc nhiên nhìn Cao Duệ.

Cao Duệ thu tay về uống một ngụm trà: “Hôm qua nhân lúc Vô Song ra ngoài mua đồ, Vệ đại nhân lén đến thăm ta, không phải vì muốn ta chết, để giữ bí mật về Vô Song và đứa con sao? Ta sắp chết, nhưng không muốn để Vô Song phải quá đau buồn. Đi thôi, ta muốn đi đến một nơi, mong Vệ đại nhân tác thành”.

Bên hồ Tiểu Xuân, Vô Song bối rối ngồi đó.

Ánh mắt của Đỗ Thành Phong lướt qua bụng Vô Song, Đỗ Hân Ngôn không giấu được vẻ kinh ngạc, Vô Song đứng ngồi không yên.

Nàng đã từng vô cùng ái mộ Đỗ Hân Ngôn, nhưng rồi trái tim ấy lại thuộc về Cao Duệ. Nàng cúi đầu đợi Thẩm Tiểu Phi tỉnh lại.

Đỗ Thành Phong thở dài nói: “Vô Song, cháu phải biết con của cháu...”.

“Đỗ lão đại nhân, con là của cháu”. Không biết từ lúc nào Tạ Lâm đã xuất hiện ở cửa, dứt khoát ngắt lời Đỗ Thành Phong. Nhìn thấy vẻ hoảng hốt và kinh ngạc trong ánh mắt Vô Song, Tạ Lâm bước đến trước mặt nàng dịu dàng nói: “Vô Song, làm khó nàng phải lặn lội đường xa mang thuốc giải trở về”.

Lúc nhìn thấy Thẩm Tiểu Phi và Đỗ Hân Ngôn, Vô Song xấu hổ không dám nhìn mặt họ. Vì nàng ích kỷ, khiến cho Thẩm Tiểu Phi phải giãy giụa bên lằn ranh của cái chết, khiến cho Đỗ Hân Ngôn tiều tụy. Nàng hạ giọng nói: “Hy vọng là vẫn còn kịp!”.

“Vô Song, nàng có mệt không? Có cần ngủ một lúc không? Nàng sắp sinh rồi, phải chú ý sức khỏe!”. Tạ Lâm quan tâm hỏi.

Đỗ Thành Phong lạnh lùng quan sát, trong lòng hiểu rõ mọi chuyện. Ông nghĩ một lát, rồi cười nói: “Tạ Lâm này, cháu và Vô Song thành thân mà không mời khách, khi nào đứa trẻ đầy tháng nhất định phải mời lão phu uống rượu mừng đấy!”.

Niềm vui lướt qua mắt Tạ Lâm. Câu nói này của Đỗ Thành Phong chứng tỏ ông cũng sẽ bảo vệ đứa con của Vô Song, Tạ Lâm vui mừng mà vang một tiếng.

Đầu Vô Song càng cúi thấp hơn, nỗi đau khổ trong lòng như cơn mưa thu dai dẳng đang giăng mắc ngoài kia, không biết lúc nào mới chấm dứt.

Một canh giờ sau, Đỗ Hân Ngôn mừng rỡ chạy vào phòng, cười sáng khoái: “Vô Song, thành công rồi. Chỉ cần nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, Tiểu Phi sẽ không sao!”.

Nghe vậy, Vô Song cười nhẹ nhõm, đứng dậy nói: “Thấm tiểu thư không sao là tốt rồi. Đỗ đại ca, huynh hãy đối tốt với Thấm tiểu thư. Tạ Lâm, giờ huynh có bận không, có về nhà được không?”.

Nàng lo cuống lên, sợ rằng Đỗ Thành Phong lấy lý do nàng có thai mà giữ nàng ở lại đây.

Ánh mắt Đỗ Hân Ngôn sáng lấp lánh, cười nói: “Tạ Lâm lần trước có nói với ta Vô Song đã mang thai, không ngờ mới đây mà đứa trẻ đã sắp chào đời. Vô Song, ta không giữ muội đâu. Lâu lắm muội mới được gặp Tạ Lâm, giờ cũng đến lúc hai người ở cạnh nhau rồi. Tạ Lâm là hộ vệ của ta, nhưng hiện giờ ta chỉ muốn cùng Tiểu Phi và cha sống những ngày nhàn hạ, nên từ nay về sau cũng không cần hộ vệ làm gì nữa. Hãy ở cạnh Vô Song mà làm tướng công tốt nhé!”.

Đỗ Thành Phong cười vang, Tạ Lâm cũng không kìm được nụ cười trên mặt, quỳ xuống nói: “Hầu gia, Tạ Lâm đi đây, mong rằng tiểu thư sẽ sớm hồi phục”.

Vô Song cúi đầu không dám nhìn Đỗ Hân Ngôn, lòng nàng đang rối như tơ vò, cố vâng dạ cho qua chuyện.

Tạ Lâm dìu nàng ra ngoài, Đỗ Hân Ngôn bỗng gọi Vô Song lại. Chàng bước đến trước mặt Vô Song, cầm tay nàng khẽ nói: “Vô Song, Đỗ đại ca hy vọng muội sống thật vui vẻ, không cần vì cái gì khác, sống vui vẻ vì đứa con của mình”.

Vô Song cảm thấy sống mũi cay cay, nàng gật đầu, nói: “Đỗ đại ca, nếu

gặp đại ca của muội, hãy thay muội gửi lời hỏi thăm huynh ấy, muội tự ý thành thân, huynh ấy không biết”.

“Được rồi, không phải lo đại ca của muội. Đồ đại ca sẽ giúp muội nói việc này”. Đồ Hân Ngôn nói đầy hàm ý sâu xa.

Sau khi hai người đi, Đồ Hân Ngôn quay lại, thấy cha mình thần sắc nặng nề thì cười nói: “Cao Duệ đã chết rồi, cha còn lo điều gì?”.

Đồ Thành Phong cũng cười: “Đúng thế, Cao Duệ chết rồi, Vô Song cũng có nơi có chốn, Tạ Lâm cam tâm tình nguyện, lão phu còn có thể nói gì? Tiểu Phi không sao chứ?”.

“Thời gian tróng độc quá dài, e phải tĩnh dưỡng lâu dài mới được. Nàng sống là tốt rồi. Cha, cha có biết lúc nhìn Tiểu Phi được giải độc, con đã nghĩ gì không? Con nghĩ, chỉ cần Vô Song hạnh phúc là tốt rồi, lúc trước Vô Song phải vào phủ Tam hoàng tử làm nội gián, con không đồng ý. Nhưng Cao Duệ có thể thật lòng với muội ấy, nên con cũng không muốn truy cứu việc này nữa”.

Trong lòng Đồ Hân Ngôn hiện giờ chỉ có hạnh phúc và niềm vui, Vô Song có duyên của Vô Song, chàng cũng không thể quản được.

Không bận tâm đến lời khuyên của Tạ Lâm, Vô Song vội vã trở về.

Tạ Lâm thầm thở dài, không can ngăn nữa, chỉ cần có thể ở bên cạnh Vô Song, chàng cũng đã mãn nguyện lắm rồi.

Họ trở về thị trấn nhỏ, trời đã sắp sáng. Nhìn về phía tiểu viện, đôi mắt Vô Song sáng lên ngọn lửa. Nàng đẩy cổng, chạy thẳng vào phòng.

Tạ Lâm suy nghĩ một lúc rồi đứng ngoài sân. Lại một đêm mưa thu dai dẳng, hoa tử đằng rơi rụng đầy sân. Đợi một hồi lâu, không thấy động tĩnh gì,

Tạ Lâm nhìn quanh sân, hít một hơi thật sâu rồi bước vào.

Cửa phòng rộng mở, Vô Song ngất trên nền nhà. Tạ Lâm vội vàng đỡ nàng dậy, thấy tay nàng giữ chặt một mảnh giấy. Không vội đọc thư, Tạ Lâm đỡ nàng nằm trên giường, cẩn thận bắt mạch, biết nàng chỉ ngất đi vì quá xúc động thì mới yên tâm.

Tạ Lâm cầm tờ giấy, chỉ có một câu ngắn gọn: “Vô Song, ta lại lừa nàng, thực ra bệnh của ta đã khỏi từ lâu rồi, ta vẫn liên lạc với thuộc hạ cũ của mình, ta phải thu phục thiên hạ, bỏ nàng mà có được thiên hạ chính là mong muốn của ta. Được ở cạnh nàng những ngày vừa qua cũng đủ một đời! Duệ”.

“Người này! Thật uổng công hầu gia còn muốn tha cho hắn!”. Tạ Lâm giận đến nổi vò nát tờ giấy vứt xuống đất.

Nhìn khuôn mặt xinh đẹp của Vô Song, Tạ Lâm càng không nén nổi đau lòng. Tạ Lâm thở dài, nhìn trên bàn, thức ăn đã động đũa, có hai đôi đũa, nghĩ thế nào, Tạ Lâm lấy một đôi mang ra ngoài.

Nàng thật muốn ngủ một giấc thật dài, không bao giờ tỉnh dậy, chàng đi rồi, chàng sẽ không bao giờ xuất hiện nữa. Giây phút này Vô Song chỉ muốn đi theo Cao Duệ. Bụng nàng khẽ động dậy, đứa bé đá nàng một cái, môi nàng run rẩy, tay nàng sờ vào bụng, hai hàng nước mắt lăn theo gò má.

“Vô Song, muội không sao chứ?”. Tạ Lâm bê bát cháo nóng vào, thấy nàng đã tỉnh, quan tâm hỏi.

Vô Song dờ dẫm nói: “Chàng đi rồi!”.

Vô Song đã nhặt lại tờ giấy bị Tạ Lâm ném xuống đất. Tạ Lâm thở dài nói: “Vô Song, muội tỉnh lại đi! Con người ấy vẫn muốn có được thiên hạ. Cao Duệ lấy gì để đấu với đương kim hoàng thượng? Chẳng lẽ Cao Duệ không biết khi ở Sơn Đông hắn đã bị chính thuộc hạ cũ của mình chỉ điểm

cho Vệ đại nhân đến bắt sao”.

Cao Duệ đi rồi, Vô Song ôm thư vào ngực, nàng nghĩ đến dáng hình gầy gơ xương của Cao Duệ, nghĩ đến khuôn mặt đỏ bất thường, ánh mắt lại càng bi thương. Cao Duệ lại lừa nàng, đến chết cũng vẫn lừa nàng. Nàng nghĩ đến đôi mắt của Cao Duệ, đôi mắt mà người khác không bao giờ nhìn thấu được, chỉ khi nhìn nàng mới trong veo như nước, tràn đầy tình ý.

“Vô Song, cứ coi như là ta đang nằm mơ đi, nàng đừng đánh thức ta”.

Cao Duệ cũng đem đến cho nàng một giấc mơ, trong mơ chỉ có bóng tối, trong bóng tối ấy chỉ có hơi thở của Cao Duệ, sự dịu dàng và cả lồng ngực ấm áp của Cao Duệ.

Những ngày trong địa lao giống như những đóa hoa mạn đà la nở rộ trong bóng tối, thần bí mà ngát hương, say đắm lòng người, từng bước dụ dỗ nàng bước vào cái lưới chàng dệt sẵn.

Giấc mộng đẹp đến tuyệt vọng! Tình yêu dệt từ thù hận, sự quyến luyến sâu sắc đó khiến nàng như một con thiêu thân lao vào lửa, không nuôi tiếc, không hối hận. Nàng chỉ muốn chọc mù đôi mắt của mình, đời đời kiếp kiếp chỉ dừng lại ở giấc mộng đêm tối chỉ thuộc về riêng nàng và Cao Duệ. Lúc này Cao Duệ lại dệt nên một giấc mộng khác, dứt khoát rời xa nàng, để nàng có thể sống tiếp trong giấc mộng này.

Bụng nàng lại động dậy, da bụng hơi gồ lên, đứa bé đã thức tỉnh nàng. Nàng gạt nước mắt, khẽ nói: “Muội phải nuôi lớn đứa bé này. Tà huynh, huynh có đồng ý làm cha của đứa bé không?”.

Những lời bất ngờ ấy khiến Tà Lâm sững sờ, bối rối một lúc mới đáp: “Vô Song, huynh không có ý đó, huynh chỉ muốn, chỉ muốn muội không phải chịu tổn thương!”.

“Huynh có đồng ý không? Làm cha của đứa bé, nuôi nó lớn”.

Vô Song quay lại, nghiêm túc hỏi lại lần nữa. Thần sắc nàng bình tĩnh, không rõ vui buồn, hai mắt nàng sâu như giếng cổ, tĩnh lặng không một gợn sóng.

“Ta, ta có thể cùng muội nuôi nó lớn khôn”. Tạ Lâm thầm thở dài, cuối cùng vẫn không dám hứa với Vô Song

“Đa tạ Tạ huynh”.

Tạ Lâm càng nghe càng cảm thấy không ổn, chàng chau mày, nói: “Vô Song, đứa trẻ không thể không có mẹ, muội đừng nghĩ quẩn”.

Khuôn mặt Vô Song thoáng một nét cười, nàng khẽ nói: “Sư huynh yên tâm, muội hiểu mà”.

Khu lăng mộ hoàng cung bên ngoài kinh thành, Cao Duệ mặc măng bào trắng bạc, cung kính dâng hương, dập đầu trước mộ Tạ quý phi.

Cao Duệ chống tay xuống đất, run rẩy đứng lên, hít một hơi chờ cho cơn chóng mặt qua đi. Chàng phui áo, vịn vào hàng lan can bằng ngọc trắng nhìn lên trời. Nền trời xanh ngắt không một gợn mây, ánh mặt trời xán lạn khiến Cao Duệ khẽ nheo mắt lại, bầu trời hôm nay cũng giống lần đầu chàng gặp Vô Song, khi nàng nhấc mũ lộ ra dung nhan rạng rỡ chói mắt, khiến Cao Duệ không dám nhìn thẳng.

Chàng đã làm gì nàng? Từ hiếu kỳ đến thăm dò, từ giằng co đến yêu say đắm. Biết rõ nàng là nội gián, biết rõ nàng là kẻ thù mà không thể buông tay, không thể vứt bỏ, chỉ có thể đem huyết thề ra để ép nàng, dùng vũ lực chiếm đoạt nàng, bá đạo xộc vào trái tim nàng, bá đạo dò xét hết tâm tư của nàng, ép nàng bộc lộ bản tính thật của mình, ép nàng yêu chàng. Nàng thật ngốc, lớp mặt nạ băng giá của nàng đã bị Cao Duệ dễ dàng phá nát. Cao Duệ rất

muốn yêu chiều nàng, nhìn nàng nằm trong lòng mình, nhìn nàng làm nũng như bao cô gái khác, Cao Duệ đau buồn nghĩ, sao ông trời không cho mình thêm chút thời gian nữa.

Bên tai có tiếng động, quay lại, thấy một góc hoàng bào, Cao Duệ cố nở nụ cười, khẽ gọi: “Hoàng huynh, huynh đến rồi à?”.

Cao Hy mặc long bào vàng tươi, một mình xuất hiện.

Cao Duệ không thể gắng gượng được thêm, ngồi bệt xuống bậc thềm đá trước mộ, khẽ cười nói: “Hoàng huynh, đệ không còn sức lực để hành đại lễ ba quỳ chín vái. Hoàng huynh vẫn nể tình huynh đệ, có thể đến đây một mình là Duệ mãn nguyện rồi”.

Cao Duệ liếc qua một góc lăng mộ, nếu chàng không nhầm, chỉ cần chàng có hành động khác thường, tên của Vệ Tử Hạo sẽ ngay lập tức cấm phập vào ngực chàng. Cao Duệ cười, những điều này đã không còn quan trọng nữa.

“Tam hoàng đệ!”. Trong lòng Cao Hy có bao nhiêu suy nghĩ, cuối cùng chỉ thốt ra câu này.

Cao Hy chậm rãi bước đến, đứng cách Cao Duệ khoảng một trượng. Cao Duệ cười nói, “Hoàng huynh không cần lo lắng, Duệ không hành thích hoàng huynh đâu. Duệ muốn gặp mặt huynh, trước khi chết có huynh đệ ở bên cạnh cũng bớt phần cô độc!”.

Cao Hy lặng lẽ nhìn Cao Duệ, chậm rãi nói: “Phụ hoàng từng nói, nếu ta giữ giang sơn, có Tam hoàng đệ dẫn quân bảo vệ đất nước, thiên triều ta tất sẽ hùng mạnh. Trẫm sẽ không giết đệ đâu”.

Khi Cao Hy xưng trẫm, ánh mắt Cao Duệ có vẻ đã hiểu ra tất cả. Cao Duệ cười, đáp: “Phụ hoàng ban cái chết cho mẫu thân, lúc đó vì đệ đi quá vội, nên đây là lần đầu tiên được dập đầu trước mộ mẫu thân. Phụ hoàng không phế

phi, vẫn chôn cất mẫu thân theo nghi lễ của hoàng quý phi. Mẫu thân ở dưới suối vàng biết được chắc cũng vui mừng, vì trong lòng phụ hoàng vẫn nhớ đến mẫu thân. Huynh nhìn xem, ở đây non xanh nước biếc, thật là một chỗ tốt. Duệ sắp chết, sinh tiền không đâu lại được huynh còn làm liên lụy đến mẫu thân, sau khi chết muốn xin với hoàng huynh cho phép Duệ được chôn cạnh mẫu thân. Không cần lập bia mộ, chỉ cần ở bên cạnh mẫu thân, hầu hạ mẫu thân, hoàng huynh có cho phép không?”.

Cao Hy từ trên cao nhìn xuống Cao Duệ, khuôn mặt tuần mỹ khi xưa giờ ửng đỏ vì bệnh, gầy trơ xương, nhưng đôi mắt và sự kiêu ngạo trong đôi mắt ấy vẫn không thay đổi. Cao Hy nhìn rõ ánh mắt Cao Duệ, trước đây Cao Hy không thể nhìn ra những suy nghĩ thật sự trong đó, thì bây giờ ánh mắt của Cao Duệ vô cùng thẳng thắn thành thực, nụ cười thoải mái.

Cao Hy bỗng cảm thấy nghi hoặc, Cao Duệ sắp chết mà vẫn thản nhiên đến vậy sao? Cao Duệ không sợ chết sao? Thắng làm vua bại làm giặc, không biết Cao Hy đã bao nhiêu lần suy nghĩ rằng, bắt được Cao Duệ thì làm thế nào cho thỏa nỗi bức tức trong lòng, sẽ sỉ nhục Cao Duệ, để Cao Duệ quỳ xuống mà xin tha mạng.

Nhưng ánh mắt hiện giờ của Cao Duệ không tàn tạ như Cao Hy tưởng tượng. Cao Duệ đang ngồi trên bậc thềm đá trước mộ hoàng quý phi, mỉm cười nhìn Cao Hy, dường như Cao Duệ mới thực sự là đế vương, mang theo sự cao ngạo của bậc đế vương mà dạn dò Cao Hy, ra lệnh cho Cao Hy.

Giọng của Cao Hy bỗng trở nên lạnh lùng: “Đệ luôn không phục quyết định của phụ hoàng. Chẳng lẽ đệ vẫn nghĩ có thể thắng ta hay sao?”.

“Hoàng huynh, huynh có cách thức và hoài bão trị quốc. Duệ cũng có. Dù là ai trong hai huynh đệ chúng ta trở thành hoàng đế đều có thể trở thành hoàng đế tốt, nhưng ngôi báu chỉ có một. Đệ đã từng nói với Đỗ Hân Ngôn, thắng làm vua bại làm giặc, mỗi người một số mệnh”. Cao Duệ vừa nói vừa

cảm thấy mệt mỏi nên dựa vào lan can thêm đá, như thế chàng có thể chống chọi thêm lúc nữa. Cao Duệ mỉm cười lấy từ trong người ra một tấm bản đồ và một danh sách nói: “Hoàng huynh, huynh hãy xem cái này”.

Cao Duệ vứt tấm bản đồ về phía chân Cao Hy, động tác này đã lấy đi toàn bộ sức lực còn lại của chàng. Cao Duệ uể oải dựa vào lan can, cảm giác sinh mạng mình đang trôi đi như cát chảy.

Cao Hy chỉ nhìn thoáng qua mặt đã biến sắc: “Đệ còn có cả bản đồ chi tiết địa hình khoáng sản và cửa ải hiểm yếu của thiên triều?!”. Cao Hy khựng lại, cuối cùng thừa nhận: “Dựa vào bản đồ này và thuộc hạ cũ của đệ, cộng với năng lực của đệ, ít nhất cũng có năm phần thắng lợi. Vì bệnh đã hết phương cứu chữa nên mới không thể khởi binh ư?”.

Sắc vàng tươi như cách thật gần, lại như ở thật xa trong ánh mắt mơ hồ của Cao Duệ. Cao Duệ ngẩng đầu nhìn trời xanh, nhớ tới Vô Song.

“Hoàng huynh, đệ cầu xin huynh một việc được không? Huynh đừng truyền tin đệ đã chết ra ngoài”.

Khoảnh khắc ấy, Cao Hy nhìn thấy sự khẩn cầu trong ánh mắt Cao Duệ. Cuối cùng Cao Duệ cũng đã phải cầu xin, nhưng lại là yêu cầu này.

“Tại sao?”.

Cao Duệ mỉm cười nói: “Bản đồ là quà đệ tặng hoàng huynh. Khiết Đan đã tâm hừng hực, ắt có một ngày khởi binh đánh xuống phương Nam. Trên bản đồ đã đánh dấu chi tiết địa hình xung yếu của biên ải, chắc sẽ hữu dụng với hoàng huynh. Đệ từng đến Khiết Đan để khơi dậy chiến tranh hòng làm ngư ông đắc lợi, nhưng khi trở về thiên triều, mới thấy huynh trị quốc cũng đâu ra đấy, sau chiến tranh bách tính đã có thể an cư lạc nghiệp thì Duệ đã từ bỏ ý định của mình. Đi Thái Sơn, liên lạc với thuộc hạ cũ là muốn tìm một

người hàn huyên, chứ không hề có ý khởi binh mưu phản”.

Nói xong một tràng dài, thần sắc của Cao Duệ lại kém đi vài phần. Cao Duệ ngồi bệt trên bậc đá, gió thổi tung áo bào rộng mà như sắp thổi bay chàng.

Cao Hy cũng cảm thấy mùi lòng, nghĩ về Cao Duệ lúc nhỏ. Thông minh lanh lợi, thủ đoạn, thích thể hiện bản thân trước mặt phụ hoàng. Nhưng Cao Duệ chưa bao giờ hạ độc thủ với Cao Hy, luôn dùng mưu kế để đấu với Cao Hy. Cao Hy lại nhìn tấm bản đồ, trong lòng trào dâng cảm giác ảm áp. Thiên tử thường hay cô đơn, lúc này Cao Duệ chỉ là em trai của Cao Hy. Cao Hy mặc kệ những lời cảnh cáo của Vệ Tử Hạo, bước vội đến đỡ lấy Cao Duệ hét lên: “Tam hoàng đệ, trăm sẽ bảo ngự y giỏi nhất chữa bệnh cho đệ, đệ đừng nói gì nữa!”.

Bàn tay khô gầy nắm lấy tay Cao Hy, lạnh buốt không chút sinh khí. Mắt Cao Duệ loáng nước mắt, bị ai cầu khẩn: “Hoàng huynh, hứa với đệ đi!”.

“Tại sao?! Tại sao đệ lại muốn ra đi lạng lẽ như vậy? Không có cả một tấm bia mộ!”.

Ánh mắt Cao Duệ đang nhìn về một nơi xa lắm, giọng nói rất khẽ: “Duệ, cũng có người cần bảo vệ!”.

Cao Duệ không còn hơi sức để nói, chỉ cố mở mắt nhìn Cao Hy, một giọng nói đang gào thét trong lòng: Vô Song, Vô Song...

Cao Hy rơi nước mắt, nghẹn ngào nói: “Trăm hứa với đệ, Tam hoàng đệ, đệ cứ yên tâm ra đi!”.

Đôi mắt mênh mang như khói sóng Giang Nam khẽ nhắm lại. Tam hoàng tử Duệ kiêu ngạo, Định Bắc vương Duệ gian tà tàn độc đã trở về với cát bụi, khuôn mặt anh tuấn thoáng một nụ cười, dựa vào lan can như đang nghỉ ngơi,

đang mơ một giấc mơ đẹp.

Mùa đông đến, hồ Tiểu Xuân mưa tuyết giăng giăng. Tiểu Phi ngồi bên bếp lửa tươi cười, gảy một khúc Phượng cầu Hoàng. Đỗ Hân Ngôn bật cười nói: “Âm dương đảo lộn còn ra thể thống gì? Khúc này phải để ta thổi tiêu mới đúng”.

Tiểu Phi bĩu môi, nói: “Ai bảo thế, em gảy khúc Hoàng cầu phượng. Lời viết: Hoàng hề hoàng hề gửi lời theo gió. Gió đưa tiếng tiêu say lòng phượng. Khi chưa gặp lòng chưa biết nhớ, gặp rồi mới biết kể tương tư! Em phải nghĩ mưu tính kế mới có được chàng, tất nhiên phải hát khúc Hoàng cầu phượng!”.

Đỗ Hân Ngôn nghe nàng nói thì bật cười, chỉ vào nàng mà nói: “Nàng còn nói hả?! Hại Thiển Hà suýt chút nữa thì rơi vào cái lò lửa Cao Duệ, nếu muội ấy có chuyện gì, để xem ta sẽ giải quyết nàng thế nào!”.

Nàng hừ một tiếng nói: “Đình Thiển Hà có thể gặp chuyện gì? Vệ Tử Hạo có ý với nàng ta, chàng tưởng là em ghen nên không cho nàng ta đến gần chàng đúng không? Đây là ý của Vệ Tử Hạo. Đối với em mà nói, đương nhiên là một mũi tên trúng hai đích. Nếu Đình Thiển Hà có làm sao, chàng phải tìm Vệ Tử Hạo tính sổ mới đúng!”.

Đỗ Hân Ngôn không hiểu, tại sao Thầm Tiểu Phi lại chắc chắn chàng không yêu Đình Thiển Hà.

Ngón tay Tiểu Phi khẽ lướt qua dây đàn, chớp mắt ranh mãnh đáp: “Em không biết chàng có ý gì với Đình Thiển Hà không. Em chỉ biết, chàng lớn lên cùng người ta, hai người là thanh mai trúc mã, Đình Thiển Hà đã qua tuổi mười bảy, chàng vẫn không tìm đến cầu thân là có vấn đề. Nếu muốn lấy Thiển Hà, thì đã sợ người ta cướp mất rồi! Mà giờ Vệ Tử Hạo và Đình Thiển Hà thế nào rồi?”.

“Ai để ý đến họ? Đinh Thiển Hà thích cười ngựa yên chi, muội ấy cũng là một con hổ yên chi. Muội ấy cố tình đối đầu với Vệ Tử Hạo, cứ tưởng mình không quên được Cao Duệ. Theo ta thì Vệ Tử Hạo phải tốn chút sức lực mới có thể bắt con a đầu đó tỉnh ra!”.

“Hừ, Vệ Tử Hạo cũng đâu có tốt đẹp gì!”.

Đỗ Hân Ngôn cười búng mũi nàng, nói: “Tử Hạo bị ảnh hưởng bởi chuyện hồi nhỏ. Bản tính huynh ấy không xấu, chỉ ham mê quyền thế. Vô Song sinh một bé gái, nàng không thấy Vệ Tử Hạo cứ nhắc đến cháu gái là vui đến thế nào sao! Nếu huynh ấy xấu thì đã...”.

Chàng không nói nữa, ôm Tiểu Phi vào lòng, tỳ cằm vào mái tóc nàng khẽ nói: “Cảm ơn nàng, Tiểu Phi, cảm ơn nàng vẫn sống”.

Tiểu Phi khẽ thở dài quay lại ôm chàng, thì thầm: “Em không nỡ đi, đã mất bao nhiêu công sức mà vẫn không thể ở bên cạnh chàng. Vô Song thật khổ, cả đứa bé nữa, may mà còn có Tạ Lâm si tình ở bên cạnh, nếu không, Vô Song biết sống thế nào!”.

Hai người họ cùng nghĩ về Vô Song và Cao Duệ, bất giác thở dài.

Tiểu Phi khẽ nói: “Không ngờ Cao Duệ lại nặng tình với Vô Song đến vậy”.

Đỗ Hân Ngôn khẽ hôn lên trán nàng, nói: “Tiểu Phi, ta sẽ không chết trước nàng, không để một mình nàng cô đơn buồn bã”.

“Em biết, Tiểu Đỗ kinh thành phong lưu, họa hại nghìn năm!”.

Tiếng cười của họ vọng ra ngoài, giữa mùa đông, gốc mai già ở góc tường cũng rung rinh cười theo, nở bung những bông hoa thơm ngát trên cành.

Ba năm sau, một chiếc xe ngựa chạy trên con đường ở ngoại ô kinh thành.

Một bé gái xinh xắn từ trong xe thò đầu ra ngoài, chỉ những kiến trúc nguy nga đằng xa hét lên: “Mẹ ời, kia là chỗ nào thế?”.

Vô Song thò đầu ra ngoài, trong khoảnh khắc nhìn về phía lăng mộ hoàng cung, tay nàng run run. Nàng ôm lấy con gái khẽ hỏi: “Con ngoan, có muốn qua đó xem không?”.

“Có ạ, có thể ra đó chơi ạ?”.

Tạ Lâm mỉm cười nói: “Con ngoan, chúng ta chỉ có thể lặng lẽ vào đó thôi. Đó là nhà người khác, không được nói to đâu đấy!”.

Cô bé gật đầu vẻ hiểu chuyện.

Vô Song cảm kích nhìn Tạ Lâm, khi ánh mắt hướng về phía lăng mộ, trong lòng lại quặn đau.

Lá vàng bay đầy trên đất. Ba người lén vào khu mộ. Tạ Lâm nói nhỏ: “Vô Song, huynh đợi muội ở đây, muội dẫn con bé vào, đừng ở đó quá lâu”.

“Sư huynh, muội...”. Giọng Vô Song nghẹn ngào.

Ba năm nay, Tạ Lâm tự coi mình là cha cô bé, nhưng hai người họ chưa từng là vợ chồng thực sự, Vô Song từng bảo Tạ Lâm rời đi, nhưng Tạ Lâm trầm ngâm hồi lâu, nói: “Vô Song, huynh là cô nhi, chưa bao giờ có một gia đình, cứ coi như là muội cho ta một nơi nương náu, được không?”.

Tạ Lâm ở lại bên cạnh nàng, chăm sóc hai mẹ con nàng, nhìn họ cười, khuôn mặt chàng cũng đầy vẻ mãn nguyện, Vô Song cũng không đuổi chàng đi nữa, hai người họ không hề nhắc đến Cao Duệ, ngày ngày trông đứa bé lớn khôn.

Tim đập rất nhanh, Vô Song nhìn Tạ Lâm áy náy, nắm tay con gái, bảo: “Không được nói to, đi theo mẹ nhé”.

Bước chân giẫm lên lá vàng phát ra tiếng lạo xạo, nhìn thấy ụ đất nhỏ kề bên mộ hoàng quý phi. Nước mắt Vô Song rơi lã chã, cỏ xanh mọc dày trên mộ, lá vàng bay bay.

“Con ngoan, chúng ta nhặt hết những chiếc lá vàng này đi nhé?”.

“Tại sao hả mẹ?”.

“Để nơi này đẹp hơn một chút!”.

“Cát bay vào mắt mẹ à? Mẹ chảy nước mắt này”. Bé gái chu miệng thổi cát trên mắt cho Vô Song.

Vô Song gượng cười thơm cô bé một cái rồi dẫn con đi nhặt lá vàng trên mộ. Nàng gạt nước mắt, lấy hương nến từ trong làn ra, thắp hương lên mộ, nói: “Con ngoan, con hãy nhớ là người ở trong này rất thương con. Người này rất muốn nhìn thấy con, con thắp một nén hương cho người đó nhé?”.

Cô bé nhận nén hương, chấp tay vái giống mẹ, cầm hương trước mộ rồi nói: “Mẹ, con ra chơi với cha được không?”.

“Con đi đi!”. Vô Song nhìn theo cô bé nhào vào lòng Tạ Lâm rồi thở dài quay lại nói: “Con bé ngoan lắm, sau này lớn lên sẽ thành mỹ nữ, sẽ có rất nhiều chàng trai tìm đến cầu thân, chàng ở dưới suối vàng có biết, chắc sẽ vui lòng”.

Gió thổi đến, cuốn bay tro bụi tiền vàng. Vô Song nhắm mắt, như lại nghe thấy Cao Duệ đang nói với nàng: “Vô Song, cứ coi như ta đang nằm mơ đi, nàng đừng đánh thức ta”.

Nước mắt rơi xuống từ đôi mắt đẹp của nàng, nàng nói khẽ: “Giấc mộng này cả đời cũng không tỉnh lại được”.

Hết